

NGUYỄN PHAN QUẾ MAI HÃY ĐỂ NÚI HÁT



RENTRÉE LITTÉRAIRE 2022

LE LIVRE
PHÉNOMÈNE
DÉJÀ TRADUIT
EN 15 LANGUES

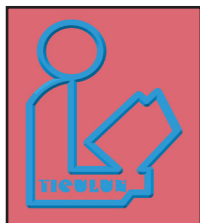


*« Une lettre d'amour
puissante et implacable
dédiée au Việt Nam. »*

Publishers Weekly

HÃY ĐỂ NÚI HÁT

NGUYỄN PHAN QUẾ MAI



4 | Nguyễn Phan Quế Mai

Sinh năm 1973 tại một ngôi làng nhỏ ở miền Bắc Việt Nam, Nguyễn Phan Quế Mai đã trải qua sự tàn phá của chiến tranh từ khi còn rất nhỏ. Là một tác giả và nhà thơ nổi tiếng, bà đã giành được nhiều giải thưởng văn học danh giá nhất tại Việt Nam. *Hãy để núi hát*, cuốn tiểu thuyết đầu tay của bà được viết bằng tiếng Anh, là một cuốn sách bán chạy nhất quốc tế và đã được dịch sang 15 ngôn ngữ. Bà đã giành được nhiều giải thưởng, bao gồm Giải thưởng Văn học PEN Oakland/Josephine Miles và là người vào chung kết Giải thưởng Hòa bình Văn học Dayton.

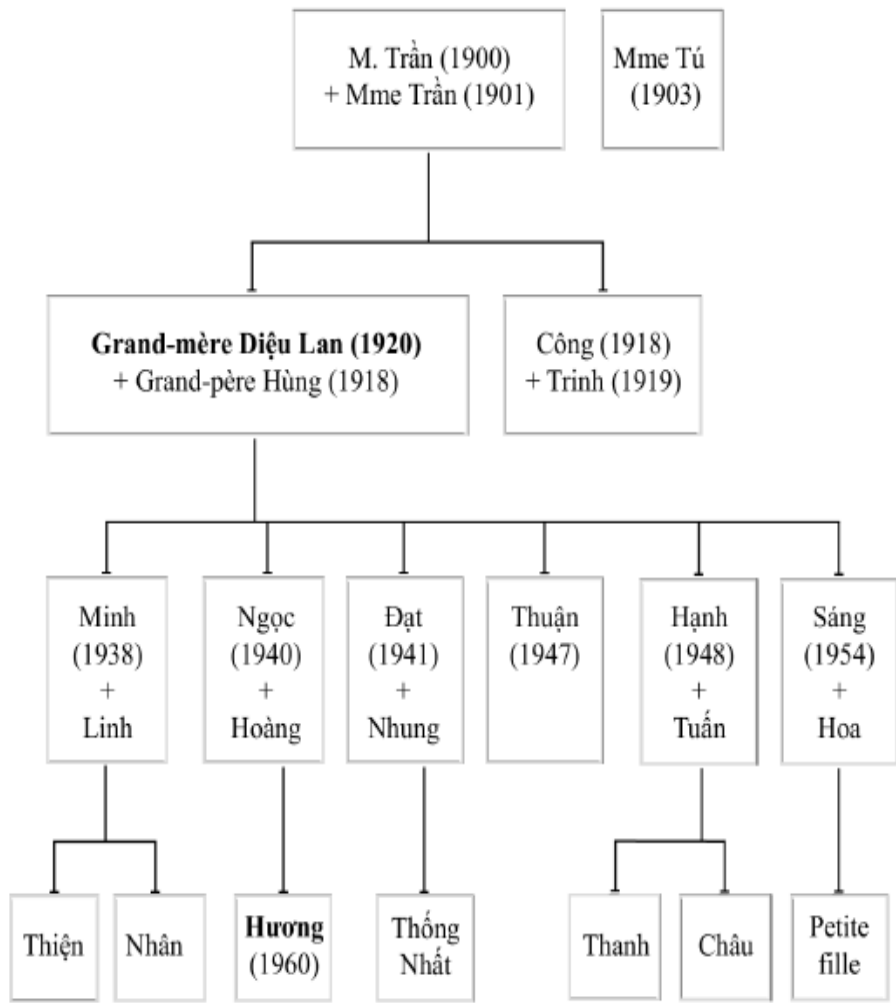
Tên gốc : *The Mountains Sing*

Dành tặng bà cố tôi, người đã mất trong nạn đói lớn ;
cho ông tôi, người đã mất vì cải cách ruộng đất ;

và cho cậu tôi, người có tuổi thơ đã bị chiến tranh
Việt Nam cướp mất.

Cho hàng triệu người Việt Nam và nước ngoài đã mất
mạng trong chiến tranh. Mong rằng Trái đất của chúng
ta sẽ không bao giờ phải chứng kiến xung đột vũ trang
nữa.

Cây phả hệ họ Trần



NÚI CAO NHẤT

Hà Nội, 2012

Bà tôi thường kể với tôi rằng khi tổ tiên của chúng ta mất, họ không biến mất mà vẫn tiếp tục dõi theo chúng ta. Hôm nay, tôi cảm thấy ánh mắt của bà nhìn tôi khi tôi quẹt diêm để thắp ba nén hương. Trên bàn thờ gia đình, phía sau chiếc chuông gỗ và những đĩa thức ăn bốc khói, đôi mắt của bà tôi sáng lên trong ánh sáng của ngọn lửa màu cam và xanh đang bốc lên và bắt đầu thiêu đốt hương. Tôi vẩy nén hương để tắt nó. Đầu của nó phát sáng màu đỏ và những làn khói thơm cuộn lên trời để gọi nhớ linh hồn người đã khuất.

- Bà ơi, tôi thì thâm, giờ nén hương lên cao trên đầu. Qua tấm màn sương mù ngăn cách hai thế giới của chúng tôi, bà mỉm cười với tôi.

- Cháu nhớ bà quá, bà ơi.

Gió thổi qua cửa sổ mở, hai tay ôm lấy mặt tôi như bà tôi vẫn thường làm. Những cái cây bên ngoài xào xạc theo tiếng trả lời của bà.

- Hương, cháu gái yêu quý. Bà sẽ luôn ở bên cháu.

Tôi đặt nén hương lên cái bát, trước bức chân dung của bà. Những đường nét mềm mại của bà tỏa sang giữa mùi hương trầm. Ánh mắt tôi dừng lại ở vết sẹo trên cổ bà.

Tiếng thì thầm của giọng nói bà vang lên từ những cành cây rung động.

- Hãy nhớ, cháu yêu. Những thử thách mà người dân Việt Nam phải đối mặt cao như những ngọn núi cao nhất. Nếu cháu đứng quá gần, cháu không thể thấy đỉnh của chúng. Nhưng khi cháu bước ra khỏi những đau khổ của cuộc sống, cháu sẽ thấy mọi thứ...

MÀU ĐỎ TRÊN NHỮNG HẠT TRẮNG

Hà Nội, 1972-1973

Bà nắm tay tôi trên đường đến trường. Mặt trời giống như lòng đỏ trứng lớn, nổi bật trên hàng mái tôn.

Bầu trời xanh như chiếc áo cánh yêu thích của mẹ tôi. Tôi tự hỏi mẹ tôi đang ở đâu. Mẹ có tìm thấy bố tôi không ?

Một cơn gió mạnh thổi tung một cơn lốc bụi trên đường đi của nó. Tôi thắt chặt cổ áo khoác. Bà, lưng còng, dùng khăn tay che mặt tôi. Bà che mũi và miệng bằng tay còn lại, cặp sách của tôi treo trên tay bà.

Sau khi bụi lắng xuống, chúng tôi tiếp tục lên đường. Tôi căng tai lắng nghe nhưng chim vẫn không hót. Tôi mở mắt ra nhưng không thấy một bông hoa nào trên đường đi. Cũng không có cỏ, chỉ có những đồng gạch vỡ và những mảnh kim loại vụn xoắn lại.

- Cần thận nhé, Ôi.

Bà giúp tôi tránh hố bom. Bà gọi tôi bằng biệt danh để bảo vệ tôi khỏi những linh hồn ma quỷ bay lượn trên Trái đất để bắt những đứa trẻ xinh đẹp. Bà nói tên thật của tôi là Hương, nghĩa là «nước hoa», sẽ thu hút họ.

- Khi cháu về nhà tối nay, Ôi, bà sẽ nấu cho cháu món cháu thích nhất nhé, bà nói với tôi.

- Phở hả bà ?

Niềm vui làm tôi vấp ngã.

- Vâng... Các cuộc không kích đã ngăn cản bà nấu ăn.

Nhưng bây giờ thì yên tĩnh rồi, chúng ta hãy tận hưởng nhé.

Tôi không có thời gian để trả lời trước khi tiếng còi báo động phá vỡ sự yên tĩnh của chúng ta. Từ một chiếc loa phóng thanh treo trên cây, giọng một người phụ nữ vang lên :

- Báo động, đồng bào ! Báo động, đồng bào

Máy bay ném bom Mỹ đang đến gần. Một trăm cây số trước Hà Nội.

- Ôi trời đất ơi !

Bà cầu xin Trời Đất. Bà chạy đi và kéo tôi theo. Dòng người đang tràn ra khỏi nhà như lũ kiến đang giẫm nát.

Xa xa, từ trên mái Nhà hát lớn Hà Nội, tiếng còi báo động hú vang.

- Theo hướng này.

Bà vội vã chạy đến một nơi trú ẩn được đào bên lề đường. Bà nhấc cái cửa bê tông nặng nề lên.

- Không còn chỗ nữa, một giọng nói thông báo từ phía dưới.

Bên trong cái giếng, chỉ đủ chỗ cho một người, có một người đàn ông tóc xoăn nửa người đang đứng. Nước bùn ngập tới ngực ông ta.

Bà nhanh chóng đóng miệng hầm lại và kéo tôi đến một nơi trú ẩn mới.

- Báo động, đồng bào ! Báo động, đồng bào ! Máy bay ném bom Mỹ đang đến gần. Sáu mươi km trước Hà Nội. Lực lượng vũ trang, chuẩn bị ứng phó.

Giọng nói của người phụ nữ trở nên cấp bách hơn.

Tiếng còi báo động chói tai quá. Mọi nơi trú ẩn đều đã kín chỗ. Mọi người đang bỏ chạy trước mắt chúng ta như những chú chim gãy cánh, bỏ lại xe đạp, xe đẩy và túi xách. Một bé gái hét lên và gọi bố mẹ.

- Báo động, đồng bào ! Báo động, đồng bào ! Máy bay ném bom Mỹ đang đến gần. Ba mươi km trước Hà Nội.

Quá sợ hãi, tôi loạng choạng và ngã xuống.

Bà đỡ tôi dậy. Bà ném cặp sách của tôi xuống lề đường, cúi xuống bế tôi lên lưng rồi chạy đi, hai tay ôm chặt lấy chân tôi.

Tiếng sấm đang tới gần. Tiếng nổ vang vọng từ xa. Tôi bám chặt vào vai bà, tay tôi đầm mồ hôi, mặt tôi áp vào mặt bà.

- Báo động, đồng bào ! Báo động, đồng bào !

Máy bay ném bom mới của Mỹ đang đến gần. Một trăm km trước Hà Nội.

- Chạy đến trường. Chúng sẽ không tấn công trường đâu, bà hét lên với một nhóm phụ nữ đang bế những đứa trẻ trên tay, trên lưng.

Ở tuổi năm mươi hai, bà vẫn khỏe mạnh. Bà vượt qua nhóm người và bắt kịp những người phía trước chúng tôi. Lăn qua lăn lại, tôi áp mặt vào mái tóc đen dài của bà, mái tóc có mùi giống hệt mẹ tôi. Chỉ cần tôi có thể ngửi thấy chúng là tôi sẽ ổn thôi.

- Hương, đi theo bà.

Trước trường tôi, bà tôi thở hắt hắt, khom người để tôi xuống. Bà kéo tôi ra sân, tìm một nơi trú ẩn trống

gần lớp học và ném mình vào trong. Tôi trượt vào bên cạnh bà, nhưng nước đã dâng đến thắt lưng, túm lấy tôi bằng đôi bàn tay lạnh giá của bà. Tôi lạnh quá. Bây giờ là đầu mùa đông.

Bà gơ hai tay lên, đóng miệng hàm lại. Bà ôm tôi, và nhịp tim đập mạnh của bà vang vọng trong huyết quản của tôi. Tôi cảm ơn Đức Phật vì món quà mà Ngài đã ban cho chúng tôi bằng cách cho chúng tôi nơi trú ẩn này, đủ rộng cho hai người. Tôi lo sợ cho bố mẹ tôi trên chiến trường. Liệu họ có quay lại không ? Họ có thấy cậu Đạt, cậu Thuận, cậu Sáng không ?

Tiếng nổ đang đến gần hơn. Mặt đất lắc lư như một chiếc võng. Tôi dùng lòng bàn tay che tai. Nước dâng lên, thấm ướt mặt, tóc tôi, làm mờ tầm nhìn của tôi.

Qua một khe hở, bụi và đá rơi xuống đầu tôi. Tiếng súng phòng không. Hà Nội tự bảo vệ mình. Những vụ nổ mới. Tiếng còi báo động. Tiếng la hét. Mùi khét khó chịu.

Bà chấp tay trước ngực.

- Nam Mô A Di Đà Phật, Nam Mô Quán Thế Âm Bồ Tát.

Những lời cầu nguyện Đức Phật tuôn trào từ đôi môi của bà. Tôi nhắm mắt lại và ôm lấy bà.

Tiếng bom vẫn tiếp tục vang lên. Một phút im lặng. Sau đó là tiếng thét the thé, xé lòng. Khuôn mặt tôi căng thẳng. Một vụ nổ mạnh đẩy tôi và bà tôi về phía cửa hầm trú ẩn. Con đầu làm mờ mắt tôi.

Tôi ngã ngửa ra sau trên bụng bà bằng cả hai chân. Đôi mắt bà nhắm lại, hai tay đặt trước ngực tạo thành hình nụ sen. Bà lại cầu nguyện khi tiếng sấm tan dần và tiếng kêu khóc của mọi người vang vọng khắp không trung.

- Bà ơi, cháu sợ lắm.

Đôi môi tái mét của bà run lên vì lạnh.

- Bà biết mà, Ôi ạ... Bà cũng sợ lắm.

- Bà ơi, nếu bọn chúng ném bom trường học thì... liệu hầm trú ẩn có bị sập không ?

Giữa không gian chật hẹp, bà cố gắng ngoe nguẩy để ôm tôi vào lòng.

- Bà không biết nữa, cháu yêu.

- Chúng ta sẽ chết nếu nó sập đổ phải không ?

Bà ôm chặt tôi.

- Ôi ơi, nếu họ ném bom ngôi trường này, nơi trú ẩn của chúng ta có thể sụp đổ, nhưng chỉ có Đức Phật mới có thể quyết định số phận của chúng ta.

Chúng tôi đã không chết vào ngày tháng 11 năm 1972 đó. Sau khi nghe tiếng còi báo hiệu cuộc tấn công kết thúc, bà và tôi bước ra khỏi nơi trú ẩn, run rẩy như lá cây. Trên phố, một số tòa nhà đã sụp đổ, rải rác gạch vụn trên đường đi của chúng tôi. Chúng tôi trèo qua những đồng đồ nát, vừa ho vừa nói. Những vòng khói xoáy hòa lẫn với những vòng bụi khiến mắt tôi bị rát.

Bám chặt vào tay bà, tôi nhìn những người phụ nữ đang quỳ gối, la hét trước những cơ thể có khuôn mặt bị che khuất bởi những bím tóc rách rưới. Đôi chân của những xác chết duỗi thẳng về phía chúng tôi. Đôi chân bị tàn sát, bê bết máu. Dưới chân một trong số họ, có kích thước nhỏ hơn, treo một chiếc giày màu hồng. Cô gái đó chắc cũng trạc tuổi tôi. Bà tôi, người ướm sung bùn, kéo tôi đi ngày một nhanh hơn, qua những xác chết và những ngôi nhà đổ nát.

Nhưng gần cây hạnh nhân, ngôi nhà của chúng tôi nằm dưới một ánh mặt trời rực rỡ, bất thường. Thật kỳ diệu là nhà đã thoát khỏi cảnh tan nát. Buông tay bà, tôi chạy nhanh đến cửa.

Bà vội vã giúp tôi thay đồ rồi đặt tôi lên giường.

- Ở lại đây, Ôi. Và trốn nếu máy bay quay lại.

Bà chỉ vào nơi trú ẩn của chúng tôi, nơi bố tôi đã đào dưới sàn đất gần cửa phòng ngủ. Nơi trú ẩn khô ráo này có thể chứa được cả hai chúng tôi. Tôi thích đi xuống đó hơn, dưới sự giám sát của tổ tiên, những người hiện diện từ bàn thờ đặt trên kệ.

- Nhưng... Bà ơi, bà đi đâu vậy ?

- Đến trường của bà, để xem học sinh của bà có cần giúp đỡ không, bà nói, kéo chiếc chăn dày lên tới cằm tôi.

- Nhưng bà ơi, nguy hiểm quá...

- Chỉ cách đây có hai con phố thôi, Ôi. Nếu bà nghe thấy tiếng còi báo động, bà sẽ chạy. Cháu có hứa sẽ ở lại đây không ?

Tôi gật đầu.

Bà bước về phía cửa trước khi quay lại và đặt bàn tay ấm áp của bà lên mặt tôi.

- Cháu hứa với bà là cháu sẽ không ra ngoài nhé ?
- Cháu hứa.

Tôi mỉm cười để trấn an bà. Bà chưa bao giờ cho phép tôi đi đâu một mình, ngay cả trong những tháng không có bom. Bà luôn sợ tôi bị lạc. Dì và cậu tôi nói rằng bà bảo vệ tôi quá mức vì tất cả những điều kinh hoàng đã xảy ra với chính những đứa con của bà. Có đúng thế không ?

Khi cánh cửa đóng lại sau lưng bà, tôi đứng dậy để lấy mũ. Tôi nhúng đầu bút lông vào mực.

- Mẹ yêu quý, bố yêu quý, tôi viết cho bố mẹ, tự hỏi liệu lá thư mới này có đến được tay họ không. Quân đội của họ luôn di chuyển và không có địa chỉ chính xác.

Tôi đang đọc lại Bạch Tuyết và bảy chú lùn, đắm chìm vào thế giới kỳ diệu của Bạch Tuyết và những người bạn của cô, bảy chú lùn, thì bà ngoại trở về nhà, cặp sách của tôi trên tay, tay bà chảy máu vì đã cứu giúp những nạn nhân bị mắc kẹt dưới đồng đổ nát. Bà kéo tôi vào ngực và ôm tôi.

Đêm đó, tôi chui vào chăn và lắng nghe tiếng cầu nguyện của bà cùng tiếng mõ gõ reo đều đều. Bà cầu nguyện Đức Phật và Trời Phật để chiến tranh chấm dứt. Bà cầu nguyện cho cha mẹ và các cậu tôi trở về bình an. Tôi nhắm mắt lại và ôm lấy bà. Bố mẹ tôi còn sống không ? Liệu họ có nhớ tôi nhiều như tôi nhớ họ không?

Chúng tôi muốn ở nhà, nhưng thông báo khẩn cấp từ cơ quan thông tin công cộng đã mọi người dân phải sơ tán khỏi Hà Nội. Bà sẽ đưa học sinh và gia đình của họ đến một nơi xa xôi trên núi, nơi bà sẽ tiếp tục dạy học.

- Bà ơi, chúng ta đi đâu thế ?

- Ở một ngôi làng tên là Hòa Bình. Bom sẽ không tìm thấy chúng ta ở đó đâu, Ôi.

Ai có thể chọn cái tên đẹp như vậy cho một ngôi làng ? Hòa Bình là những dòng chữ được viết trên đôi cánh chim bồ câu được vẽ trên tường lớp học của tôi ở trường. Trong giấc mơ của tôi, Hòa Bình khoác trên mình màu xanh - màu của ngày bố mẹ tôi trở về nhà.

Hòa Bình muốn nói lên điều giản dị và vô hình, điều mà tất cả chúng ta đều trân trọng : hòa bình.

- Làng này có xa không bà ? Chúng ta sẽ đi thế nào ?

- Đi bộ. Nó chỉ cách bốn mươi một km. Chúng ta sẽ cùng nhau đến đích, phải không ?

- Còn đồ ăn thì sao ? Chúng ta sẽ ăn gì ?

- Ô, đừng lo. Những người nông dân sẽ cung cấp cho chúng ta những gì họ có thể. Mọi người giúp đỡ lẫn nhau trong thời điểm khủng hoảng.

Bà mỉm cười.

- Nếu cháu giúp bà chuẩn bị hành lý ?

Những bài hát của bà đã theo tôi suốt thời gian chúng tôi chuẩn bị cho chuyến đi. Bà có giọng hát hay giống mẹ tôi. Cả hai thường tự giải trí bằng cách sáng tác những bài hát ngớ ngẩn. Tôi nhớ những khoảng thời gian hạnh phúc đó kinh khủng. Khi lắng nghe, tôi thấy những cánh đồng lúa xanh rộng lớn chào đón tôi bằng vòng tay rộng mở, những chú cò đang dang rộng đôi cánh đón tôi, những dòng sông cuốn tôi đi theo dòng nước.

Bà ngoại trải tấm vải vuông lớn của mình ra. Quần áo của chúng tôi được chất đống ở giữa, cùng với con quay của tôi, bút lông ngỗng, lọ mực và dụng cụ dạy học. Sau khi đặt chiếc chuông cầu nguyện lên trên tất cả mọi thứ, bà buộc các góc của tấm vải lại với nhau để đóng chặt

bó đồ mà bà sẽ mang trên vai. Bên vai kia của bà treo một cây sào tre dài đựng đầy gạo. Cặp sách của tôi đã chứa sẵn nước và thực phẩm cần thiết cho chuyến đi.

- Bà ơi, chúng ta đi trong bao lâu ?

- Bà không biết chính xác. Có thể là vài tuần.

Đứng cạnh kệ sách, tôi lướt ngón tay trên gáy những cuốn sách. Truyện cổ tích Việt Nam và Nga, Cô con gái người buôn chim của Nguyễn Kiên, Đảo giấu vàng [Đảo giấu vàng hay Đảo châu báu - nguyên bản tiếng Anh là Treasure Island là một tiểu thuyết phiêu lưu viết cho thiếu niên của nhà văn người Scotland Robert Louis Stevenson mô tả một cuộc hành trình trên biển đi tìm kho báu của bọn cướp biển chôn giấu trên đảo của nhân vật chính là cậu bé Jim Hawkin.] của một tác giả mà tôi không thể phát âm được tên.

Bà ngoại bật cười khi nhìn thấy đồng đồ tôi đang cầm trên tay.

- Chúng ta không thể mang nhiều như vậy được, Ôi. Chọn một đi. Chúng ta sẽ mượn thêm khi đến đó.

- Bà chắc chắn những người nông dân có sách ?

- Ông bà cô là nông dân, cháu nhớ không ? Và họ có nhiều sách hơn cháu có thể tưởng tượng.

Khi lướt qua kệ sách lần nữa, tôi quyết định mang theo cuốn tiểu thuyết Đất rừng phương Nam của Đoàn Giỏi. Tôi hy vọng mẹ tôi đã tìm thấy miền Nam này, vùng đất miền Nam nơi mẹ đã đến để tìm bố tôi. Điều cấp thiết là tôi phải có được thông tin về nơi họ đang ở - nơi mà người Pháp đã cấm chúng tôi tiếp cận, và nơi mà người Mỹ hiện đang chiếm đóng.

Bà ngoại dán một tờ giấy lên cửa nhà tôi nói với bố mẹ và các cậu tôi rằng nếu họ quay lại, họ sẽ tìm thấy chúng tôi ở Hòa Bình. Tôi chạm vào cửa trước khi rời đi. Tiếng cười của bố mẹ và các cậu tôi vang vọng qua các ngón tay tôi. Bây giờ, sau ngần ấy năm, tôi vẫn tự hỏi mình sẽ mang theo điều gì nếu biết trước những điều sắp xảy ra. Có thể là ảnh cưới đen trắng của bố mẹ tôi. Nhưng tôi cũng biết rằng cái chết, khi nó lơ lửng, sẽ không còn chỗ cho sự hoài niệm.

Tại trường của bà, chúng tôi gia nhập một nhóm giáo viên, học sinh và gia đình của họ, một số người đi bộ dọc theo những chiếc xe đạp chất đầy hành lý trước khi hòa vào đám đông rời Hà Nội. Mọi người đều mặc quần áo tối màu và các bộ phận kim loại của xe đã được che phủ để tránh ánh sáng chói thu hút sự chú ý của những

kẻ đánh bom. Không ai nói gì. Âm thanh duy nhất vọng lại là tiếng bước chân của chúng tôi và đôi khi là tiếng khóc của trẻ con. Sự kinh hoàng và đau khổ hiện rõ trên khuôn mặt họ.

Tôi mới mười hai tuổi vào ngày chúng tôi bắt đầu cuộc đi bộ bốn mươi một km này. Chuyến đi thật gập ghềnh, nhưng bàn tay của bà đã sưởi ấm tôi khi cơn gió lạnh quất vào mặt chúng tôi. Bà giả vờ no bụng và đưa cho tôi phần ăn của mình vì sợ tôi hết thức ăn. Bà cứ hát mãi để xoa dịu nỗi sợ hãi của tôi. Khi tôi mệt, bà sẽ cõng tôi trên lưng, mái tóc dài của bà phủ lên mặt tôi.

Bà sẽ khoác áo cho tôi khi trời mưa phùn. Khi chúng tôi đến làng Hòa Bình, nằm trong một thung lũng giữa núi, đôi chân của bà bê bết máu và phồng rộp. Một cặp vợ chồng nông dân già - Ông bà Tùng - đã cho chúng tôi ở nhờ. Chúng tôi ngủ trên sàn phòng khách, đó là không gian duy nhất còn trống trong ngôi nhà nhỏ của họ. Ngày đầu tiên chúng tôi chuyển đến Hòa Bình, bà đã tìm thấy một con đường mòn cũ quanh co lên đỉnh núi gần nhất và dẫn đến một hang động. Một số dân làng đã sử dụng nơi này làm hầm trú ẩn tránh không kích ; chúng tôi đã tham gia cùng họ. Mặc dù ông Tùng khẳng định không có nguy cơ quân Mỹ ném bom ngôi làng, nhưng bà tôi và tôi đã dành cả ngày hôm sau để

tập đi bộ lên xuống con đường này. Cuối cùng, tôi cảm thấy chân mình như bị đè bẹp.

- Ôi oi, chúng ta phải biết cách trèo lên đó, ngay cả vào ban đêm và không có ánh sáng nào cả, bà nói với tôi trong khi đứng trong hang, thở hổn hển. Và hứa với bà sẽ luôn ở gần bà.

Tôi ngấm nhìn những chú bướm nhảy múa trước cửa hang. Tôi rất mong được khám phá khu vực xung quanh. Tôi đã từng thấy trẻ em làng quê tắm trần dưới ao, cưỡi trâu qua những cánh đồng lầy lội, trèo cây tìm tổ chim. Tôi muốn xin bà cho tôi đi cùng, nhưng nhìn ánh mắt lo lắng của bà, cuối cùng tôi đành phải từ bỏ.

Bà ngoại đưa cho bà Tùng gạo và một ít tiền. Chúng tôi giúp chuẩn bị bữa ăn, hái rau trong vườn và rửa bát.

- Ô, cháu rất có ích với chúng tôi.

Bà Tùng nói với tôi, và lúc đó tôi cảm thấy mình lớn hơn.

Ngôi nhà của họ vừa khác vừa giống ngôi nhà của chúng tôi ở Hà Nội. Các cửa sổ, giống như cửa sổ của chúng tôi, được phủ giấy đen để bảo vệ chúng khỏi tầm mắt của các phi công Mỹ khi bật đèn vào buổi tối.

Bà ngoại thật lộng lẫy trong ngôi đền làng, trước mặt các học trò của bà đang ngồi xúm trên nền đất, khuôn mặt rạng rỡ hướng về phía bà. Lớp học của bà luôn kết thúc bằng một bài hát của bà.

- Chiến tranh phá hủy nhà cửa của chúng ta, nhưng không thể phá hủy quyết tâm của chúng ta, bà nói.

Và tôi và học trò của bà sẽ hát một bài hát to đến nỗi giọng chúng tôi bị vỡ. Người ta tưởng có thể nghe thấy tiếng éch nháy từ những cánh đồng lúa gần đó đến tham gia cùng chúng tôi.

Đất rừng phương Nam, lấy bối cảnh năm 1945 và có khởi đầu vô cùng phi thường. Tôi nhìn thấy trước mắt mình những tỉnh miền Nam xanh tươi và người dân nơi đây, hạnh phúc và hào phóng. Người ta ăn rắn và hươu ở đó, săn cá sấu và thu hoạch mật ong từ những khu rừng ngập mặn rậm rạp. Tôi gạch chân những từ phức tạp và thuật ngữ địa phương mà bà tôi giải thích cho tôi khi bà có thời gian. Tôi khóc cùng An, cha mẹ của An đã chết khi chạy trốn khỏi những tên lính Pháp tàn bạo. Tôi tự hỏi tại sao quân đội nước ngoài lại tiếp tục xâm lược đất nước chúng ta. Đầu tiên là người Trung Quốc, sau đó là người Mông Cổ, người Pháp, người Nhật và bây giờ là những người theo chủ nghĩa đế quốc Mỹ.

Và khi tôi trốn thoát trong chuyến hành trình tưởng tượng về miền Nam, bom đã rơi xuống Hà Nội - trái tim của khu vực phía bắc chúng tôi. Ngày cũng như đêm, mỗi khi tiếng cồng vang lên, bà lại nắm tay tôi và đưa tôi lên núi. Cuộc leo núi kéo dài bốn mươi phút và tôi không được nghỉ ngơi chút nào. Khi vào hang, chúng tôi đã nhìn thấy những con chim kim loại khổng lồ bay vút qua. Tôi bám chặt vào bà, nhẹ nhõm vì được an toàn, nhưng đồng thời cũng cay đắng : từ nơi ẩn náu, chúng tôi chứng kiến thị trấn của mình chìm trong biển lửa.

Một tuần sau khi chúng tôi đến, một phi công người Mỹ có máy bay bị trúng đạn đã cố gắng chuyển hướng máy bay của mình về phía Hòa Bình trước khi nhảy dù. Quân tiếp viện đã dùng súng máy và ném bom khu vực xung quanh để cố gắng cứu ông. Chúng tôi phải đợi rất lâu mới có thể ra khỏi hang trên núi. Những mảnh xác chết nằm rải rác trên đường dẫn vào làng. Bà ngoại che mắt tôi khi chúng tôi đứng trước một hàng cây có đầy ruột người treo lủng lẳng trên cành. Sau đó chúng tôi đi qua tàn tích của ngôi đền làng. Đúng lúc này, những tiếng động lớn vang lên, báo hiệu sự xuất hiện của một đám đông đang đẩy một người đàn ông da trắng đi trước. Người đàn ông mặc bộ đồ liền quần màu xanh lá cây bản thủ, hai tay bị trói ra sau lưng. Mặc

dù cúi đầu, ông vẫn cao hơn tất cả những người xung quanh. Máu chảy dài trên mặt ông ta, mái tóc vàng của ông ta dính đầy bùn đất. Ba người lính Việt Nam đi phía sau ông ta, súng dài chĩa vào lưng ông ta. Trên cánh tay phải của tù nhân, màu đỏ, trắng và xanh của lá cờ Mỹ nhỏ làm rát mắt tôi.

- Giết thằng phi công Mỹ. Giết nó đi, giết nó ! Một người hét lên.

- Giết hắn đi! Giết tên phi công Mỹ khốn nạn đó đi !

Đám đông reo lên.

Tôi nắm chặt tay. Người đàn ông này đã đánh bom thành phố của tôi. Những cuộc tấn công do đất nước ông thực hiện đã khiến tôi xa cách bố mẹ.

- Tôi đã mất cả gia đình vì ông. Chết đi !

Một người phụ nữ hét lên, ném đá về phía người Mỹ.

Người đàn ông chớp mắt khi viên đá trúng ngực ông ta.

- Bình tĩnh nào ! Một người lính hét lên.

Bà ngoại và nhiều dân làng khác chạy đến chỗ người phụ nữ đang khóc nức nở, ôm bà vào lòng và dẫn bà đi.

- Công lý sẽ được thực thi, các anh chị em của tôi, người lính nói với đám đông. Chúng ta phải đưa ông ấy tới Hà Nội.

Tôi nhìn người tù nhân đi ngang qua tôi. Không một âm thanh nào thoát ra khỏi miệng ông ta khi hòn đá đập vào ông ta ; người đàn ông chỉ cúi đầu thấp hơn. Tôi nghĩ tôi đã nhìn thấy nước mắt chảy dài trên khuôn mặt ông ấy, hòa lẫn với máu. Một cơn rừng mình chạy dọc sống lưng tôi khi đám đông đi theo ông ta hò hét. Tôi tự hỏi số phận của bố mẹ tôi sẽ ra sao nếu họ chạm trán với kẻ thù của mình.

Để xoa dịu nỗi sợ hãi, tôi đắm mình vào cuốn sách, cuốn sách đã đưa tôi đến gần bố mẹ hơn. Tôi đắm mình trong mùi hương của rừng ngập mặn, hít thở làn gió từ những dòng sông đầy cá và rùa. Miền Nam có vẻ như có rất nhiều thức ăn - chắc chắn điều đó sẽ giúp bố mẹ tôi sống sót nếu họ đến được đích. Nhưng liệu miền Nam có còn xanh tươi như vậy kể từ khi quân đội Mỹ đến không ? Có vẻ như đội quân này đang phá hủy mọi thứ trên đường đi của nó.

Tôi nín thở khi đọc đến những trang cuối cùng. Bởi vì thay vì tìm thấy bố mẹ như tôi hy vọng, An đã đi chiến đấu cùng Việt Minh chống lại người Pháp. Không, tôi phản đối trong lòng, nhưng An đã nhảy lên một chiếc

thuyền nhỏ và biển mất, tay cầm mái chèo, vào khoảng không trắng xóa trải dài sau từ cuối cùng của cuốn tiểu thuyết.

- An nên kiên trì tìm kiếm cha mẹ mình, tôi nói với bà rồi gấp sách lại.

- Trong thời chiến, người ta nghĩ đến quê hương trước tiên. Họ sẵn sàng hy sinh mạng sống và gia đình của họ vì mục tiêu chung.

Bà trả lời, ngược mắt khỏi chiếc áo rách mà bà đang vá cho tôi.

Bà trông giống như cô giáo.

- Ở trường, người ta thường nói về những đứa trẻ được tôn làm anh hùng vì đã tự cho nổ tung mình để giết lính Mỹ hoặc Pháp.

- Cháu có muốn biết bà nghĩ gì không ?

Bà ngoại vừa nói vừa nghiêng người về phía tôi.

- Bà không tin vào bạo lực. Không con người nào có quyền tước đi mạng sống của người khác.

Vào khoảng giữa tháng 12, một tin đồn bắt đầu lan truyền. Người ta nói rằng chúng tôi có thể trở về nhà an toàn, rằng Tổng thống Hoa Kỳ Nixon đã tuyên bố ngừng bắn để tận hưởng tinh thần hòa bình và từ thiện trong lễ Giáng sinh của mình. Ra khỏi nơi ẩn náu, mọi người đổ xô ra đường thành từng đàn để trở về thủ đô. Những người có đủ khả năng sẽ đi bằng xe kéo của trâu, bò hoặc đi chung xe. Những người kém may mắn hơn phải đi bộ suốt chặng đường.

Chúng tôi không tham gia cùng họ. Bà yêu cầu học sinh và gia đình không được di chuyển. Có lẽ Đức Phật đã thi thắm điều này với bà. Vào ngày 18 tháng 12 năm 1972, chúng tôi đã chứng kiến cảnh thành phố của mình bị thiêu rụi từ trong hang động trên núi.

Không giống như các cuộc tấn công trước đây, các vụ đánh bom vẫn chưa dừng lại. Họ tiếp tục vào ngày hôm sau, ngày và đêm. Vào ngày thứ ba, bà ngoại ra ngoài cùng những người lớn khác để tìm nước và thức ăn.

Phải mất một khoảng thời gian vô tận bà mới quay trở lại, cùng với ông bà Tung. Trong khi vợ ông than phiền về đầu gối đau nhức, ông Tùng kể với chúng tôi rằng người Mỹ đang sử dụng vũ khí hủy diệt nhất của họ ở Hà Nội : máy bay ném bom B-52.

- Họ muốn đưa chúng ta trở lại thời kỳ đồ đá, ông nói với chúng tôi qua tiếng nghiên rằng. Chúng ta sẽ không để họ làm điều này.

Trong mười hai ngày mười hai đêm, Hà Nội đã bị thiêu rụi dưới bom đạn. Khi bắn phá cuối cùng dừng lại, sự im lặng bao trùm đến mức người ta có thể nghe thấy tiếng ong vo ve trên cây. Và giống như những chú ong chăm chỉ kia, bà ngoại đã trở về lớp học, và dân làng cũng trở về đồng ruộng.

Một tuần sau, một nhóm lính đến. Đóng trại trên đồng đồ nát của cầu thang ngôi đền, một người lính với khuôn mặt gầy gò mỉm cười rạng rỡ.

- Chúng ta đã đánh bại những máy bay ném bom chết tiệt đó ! Ông kêu lên, giờ nắm đấm. Quân phòng thủ của chúng ta đã bắn hạ tám mươi một máy bay địch, bao gồm ba mươi bốn chiếc B-52.

Xung quanh tôi, tiếng reo hò sung sướng vang lên.

Bây giờ chúng tôi có thể trở về nhà an toàn. Mọi người ôm nhau, vừa khóc vừa cười.

- Tôi sẽ không bao giờ quên lòng hào phóng của ông bà, bà nói với chủ nhà của chúng tôi. Một miếng khi đói bằng một gói khi no. Ăn một miếng khi bụng đói cũng

ngon như ăn cả một bữa ăn khi bụng no.

- Lá lành đùm lá rách, bà Tùng đáp. Lá còn nguyên vẹn sẽ bảo vệ lá bị hư hại.

- Bà sẽ luôn được chào đón, bà chủ nhà nói thêm và siết chặt tay bà tôi trong tay bà.

Tôi mỉm cười, thích thú khi được nghe một cuộc trò chuyện xen lẫn những câu tục ngữ. Bà tôi từng nói với tôi rằng chúng chính là tinh hoa trí tuệ của tổ tiên chúng ta, được truyền miệng từ thế hệ này sang thế hệ khác, thậm chí trước khi chữ viết xuất hiện.

Với trái tim tràn ngập niềm vui, chúng tôi bắt đầu nhiều giờ đi bộ để đến được Hà Nội.

Tôi mong đợi chiến thắng, nhưng nhìn đâu cũng chỉ thấy sự hoang tàn. Phần lớn thị trấn đáng yêu của tôi đã bị biến thành đồng cỏ nát. Bom đã rơi xuống Khâm Thiên - phố của tôi - cũng như Bệnh viện Bạch Mai gần đó, nơi mẹ tôi từng làm việc. Có rất nhiều nạn nhân đáng thương. Khi tôi quay lại lớp học sau đó, mười lăm người bạn của tôi đã mất đi.

Còn ngôi nhà của chúng tôi thì sao ! Tan thành mây khói. Cây tử đinh hương Ấn Độ của chúng tôi đã ngã trên đồng cỏ nát. Bà ngoại khuyu xuống. Tiếng thét từ

sâu bên trong bà vang lên, xuyên qua mùi hôi thối của xác chết đang thối rữa, biến thành biển than khóc.

Tôi khóc cùng bà trong lúc dọn sạch những viên gạch và khối bê tông. Ngón tay chúng tôi chảy máu khi tìm kiếm thứ gì có thể cứu được. Một vài cuốn sách của tôi, hai cuốn sách hướng dẫn của bà tôi, một ít gạo. Bà nhặt từng hạt như nhặt một viên ngọc. Đêm đó, trong sân trường, chúng tôi trú gió cùng những người khác cũng đã mất nhà cửa. Chúng tôi cùng nhau chia sẻ phần cơm trộn với đất và máu.

Nhìn bà, không ai có thể đoán được bà đã từng là một cành vàng lá ngọc. Một chiếc lá ngọc bích trên một cành cây vàng.

Ba tháng trước, khi chuẩn bị lên đường ra chiến trường, mẹ tôi đã tâm sự với tôi rằng bà ngoại sinh ra trong một gia đình giàu có nhất tỉnh Nghệ An.

- Bà đã trải qua rất nhiều thử thách. Mẹ không biết người phụ nữ nào mạnh mẽ hơn bà. Hãy ở bên bà và mọi chuyện sẽ ổn.

Mẹ nói với tôi, vừa cất quần áo vào chiếc ba lô màu xanh lá cây.

Là một bác sĩ tốt nghiệp, mẹ tôi đã tình nguyện đi về phía nam để tìm bố tôi, người đã vượt rừng cùng quân lính của mình và không ai nghe tin tức gì về ông trong suốt bốn năm.

- Mẹ sẽ tìm thấy bố và mang bố về cho con.

Mẹ hứa với tôi, và tôi đã tin mẹ, bởi vì mẹ tôi là một người luôn giữ lời.

Tuy nhiên, bà khẳng định rằng nhiệm vụ này là không thể thực hiện được. Bà đã cố gắng ngăn cản mẹ rời đi nhưng vô ích.

Khi mẹ rời xa chúng tôi, Trời đã nói lời tạm biệt bằng cách trút xuống những giọt nước lớn. Mẹ tôi thò đầu ra khỏi xe tải đang chở mẹ đi và hét vào mặt tôi :

- Hương ơi, mẹ yêu con !

Đó là lần đầu tiên mẹ nói với tôi rằng mẹ yêu tôi và tôi sợ rằng, có lẽ cũng là lần cuối cùng.

Rồi cơn mưa chia cắt chúng tôi, nhấn chìm chúng tôi trong những cơn lốc xoáy.

Đêm đó, và nhiều đêm sau nữa, bà đã mở cánh cửa tuổi thơ của bà cho tôi để lau khô nước mắt. Những câu chuyện của bà đã giúp tôi thoát ly, đưa tôi đến những

đỉnh đồi Nghệ An, nơi tôi hít đầy phổi mùi hương của những cánh đồng lúa, nhìn xuống sông Lam và biển mình thành một chấm xanh trên dãy núi Trường Sơn.

Nhờ những câu chuyện của bà, tôi đã nếm được vị ngọt của quả sim trên đầu lưỡi, cảm thấy những chú ếch nhảy vào tay mình và ngủ trên vũng dưới bầu trời đầy sao lấp lánh.

Tôi thấy khó tin khi bà kể với tôi rằng cuộc đời bà đã bị nguyên rửa bởi một thầy bói, rằng bà đã sống sót qua thời kỳ Pháp chiếm đóng, cuộc xâm lược của Nhật Bản, nạn đói lớn và cải cách ruộng đất.

Cuộc chiến vẫn tiếp diễn, và những câu chuyện của bà đã tiếp thêm sức mạnh cho tôi và niềm hy vọng của tôi. Dần dần tôi hiểu rằng thế giới này bất công, đúng vậy, và đưa bà về làng sẽ là cách duy nhất để tôi khôi phục lại công lý, và thậm chí có thể trả thù được.

NHÀ TIÊN TRI

Tỉnh Nghệ An, 1930-1942

- Ôi ơi, cháu có nhớ những lần chúng ta tản bộ dài ở phố cổ Hà Nội không ? Khi chúng ta dừng lại trước ngôi nhà này, phố Hàng Gai, phố hàng Đào. Bà không biết cư dân ở đó là ai, nhưng chúng ta vẫn đứng sau cánh cổng, nhìn qua song sắt. Ngôi nhà này đẹp quá ! Những cánh cửa gỗ được chạm khắc họa tiết hoa và chim tinh tế, những tấm chóp sơn mài lấp lánh dưới ánh mặt trời, những con rồng bằng gốm trên những mái ngói cong. Đó là ngôi nhà truyền thống năm gian, toàn bộ được làm bằng gỗ, có năm cánh cửa. Cháu còn nhớ không?

- Có một sân trong lát gạch đỏ.

- Bây giờ bà có thể tiết lộ cho cháu lý do tại sao chúng ta dừng lại ở đó nhiều lần như vậy : ngôi nhà này giống hệt ngôi nhà bà từng sống khi còn nhỏ, ở Nghệ An. Đứng trước nó, cùng với cháu, bà gần như cảm thấy mình có thể nghe được cuộc thảo luận sôi nổi của bố mẹ bà với anh Công và dì Tú.

- À, cháu đang thắc mắc tại sao bà chưa bao giờ kể cho cháu nghe về người anh trai hay người dì này. Bà sẽ sớm kể cho cháu nghe, nhưng cháu có muốn đến thăm

ngôi nhà thời thơ ấu của bà trước không ?

Để đến đó, chúng ta phải đi quãng đường ba trăm cây số giữa làng bà sinh ra và Hà Nội. Đi theo quốc lộ, qua các tỉnh Nam Định, Ninh Bình và Thanh Hóa. Rẽ trái sau khi đến chùa Phú Định, sau đó đi qua thêm một số xã nữa trước khi đến Vĩnh Phúc, một ngôi làng ở phía bắc Việt Nam. Ngôi làng này có một cái tên đặc biệt,

- Ôi, cái tên có nghĩa là - Được ban phước mãi mãi. Mọi người qua đường cháu gặp ở Vĩnh Phúc đều vui vẻ dẫn cháu đến tận cửa ngôi nhà của gia đình chúng ta - nhà họ Trần. Họ sẽ dẫn cháu đến con đường làng, nơi cháu sẽ tìm thấy một ngôi chùa với những viên ngói cong như ngón tay của một vũ công tuyệt đẹp, rồi đến những ao nước nơi trẻ em nô đùa và té nước giữa đàn trâu. Vào mùa hè, cháu sẽ ngạc nhiên trước những bông hoa pygeum (hoa anh đào châu Phi hoặc mạn châu Phi) và những đám hoa màu tím, những bông hoa mạn đỏ lơ lửng trong không trung như những chiếc thuyền đang cháy. Và khi mùa thu hoạch lúa đến, cháu sẽ được chào đón bằng thảm rơm vàng trải dài trên chính con đường này.

Ở trung tâm ngôi làng, cháu sẽ đến trước một khu đất rộng lớn được bao quanh bởi một khu vườn đầy cây ăn quả. Nhìn qua cổng, cháu sẽ thấy một ngôi nhà tương

tự như ngôi nhà chúng ta chiêm ngưỡng trên Phố tơ lụa, nhưng lớn hơn và thậm chí còn đẹp hơn. Những người đưa cháu đến đây sẽ hỏi cháu có phải họ hàng với gia tộc Trần không. Đừng ngạc nhiên trước sự ngạc nhiên của họ nhé, Ôi, nếu cháu nói cho họ sự thật. Tất cả các thành viên trong gia đình họ Trần đều mất tích, chết hoặc bị giết. Cháu sẽ biết rằng có bảy gia đình đã sinh sống tại ngôi nhà này kể từ năm 1955. Không có gia đình nào trong số họ thuộc dòng dõi chúng ta.

Cháu gái yêu quý, hãy xóa đi vẻ mặt ngạc nhiên đó đi. Cháu không hiểu tại sao bà quyết định kể cho cháu nghe về gia đình chúng ta sao ? Nếu câu chuyện của chúng ta còn tồn tại, chúng ta sẽ không chết, ngay cả khi cơ thể chúng ta biến mất khỏi Trái đất này.

Ngôi nhà này là nơi bà sinh ra, nơi bà lấy chồng và nơi bà cố sinh ra mẹ Ngọc, các cậu Đạt, Thuận, Sáng và cả dì Hạnh của cháu nữa. Cháu có thể không biết điều này, nhưng bà còn có một người con trai khác, Minh, là anh cả trong gia đình, người mà bà yêu thương hết lòng.

Nhưng bà không biết cậu ấy còn sống không. Cậu ấy đã bị cướp đi khỏi bà cách đây mười bảy năm và kể từ đó bà không bao giờ gặp lại cậu ấy nữa.

Bà sẽ giải thích cho cháu biết chuyện gì đã xảy ra với cậu ấy sau, nhưng trước tiên hãy để bà đưa cháu quay ngược thời gian trở về ngày hè tháng 5 năm 1930, năm bà lên mười. Những tiếng động đều đặn, trầm đục từ sâu trong đêm tối khiến bà giật mình tỉnh giấc.

- Ai có thể gây ra tiếng ồn vào giờ này thế ?

Bà lồm bồm và lăn sang một bên. Bà Tú, người giúp việc của gia đình chúng ta, đang ngái ngủ trên giường bên cạnh bà. Tên của bà ấy, - Tú, có nghĩa là - vẻ đẹp thanh tú, có vẻ không thể tin được khi cháu nhìn thấy bà ấy. Bà ấy có một vết sẹo lớn, lõm chồm trên mặt kéo dài từ mắt trái đến miệng. Làn da bên má phải của bà như tan chảy, chỉ còn là một đồng nếp nhăn. Bà Tú không phải sinh ra đã như thế. Nhiều năm trước, rất lâu trước khi mẹ bà sinh ra bà, ngôi làng Vĩnh Phitic gần như đã bị tàn phá hoàn toàn bởi một trận hỏa hoạn đã thiêu rụi ngôi nhà của bà Tú thành tro bụi và giết chết chồng cùng các con trai của bà. Về phần bà Tú, bà đã gần như chết cháy. Mẹ của bà đã đưa bà ấy về nhà và chăm sóc bà ấy. Sau khi bình phục, bà ấy quyết định ở lại làm việc cho gia đình chúng ta. Theo thời gian, bà ấy đã trở thành thành viên của gia đình bà.

Nhiều năm sau, Ôi, bà ấy đã liều mạng để cứu mẹ của con và bà.

Tuy nhiên, sáng hôm đó, thấy bà ấy đã làm dịu đi nỗi lo lắng đang đập trong bụng bà. Bà rất vui vì bà ấy đã đồng ý rời phòng mình để ngủ với bà trong mấy đêm này.

- Dì ơi, dậy đi, bà thì thăm. Tiếng động đó là gì ?

Nhưng bà Tú vẫn tiếp tục ngủ. Những cú ngày càng dữ dội hơn. Bà ngồi dậy ngáp dài và lục tìm đôi dép gỗ trong bóng tối. Phòng bà mở ra một hành lang dài dẫn qua hầm chứa lớn nơi cất giữ nông sản thu hoạch được.

Bà mò mẫm tìm đường, nhưng bất chấp mọi biện pháp phòng ngừa, đầu bà đập vào hai dây đàn nhị, âm thanh cộng hưởng sâu lắng khiến bà giật mình. Vừa chửi rửa anh trai vì treo nhạc cụ quá thấp - như thể những nốt nhạc buồn thảm kinh khủng của nó chưa phải là một hình phạt - bà đi qua phòng khách, nơi có một chiếc đèn dầu đang cháy trên bàn, quầng sáng của nó chiếu sáng một chiếc ghế dài sơn mài khảm xà cừ. Bốn chân dày của nó đỡ một cái khay gỗ - cái phản - mà ông cố thường ngồi khi ông tiếp khách. Những cột gỗ lớn làm từ gỗ lim quý giá nối sàn gạch với trần nhà. Một chiếc đèn dầu khác dường như đang nhìn bà, đặt trên bàn thờ gia đình. Trên hai tấm sơn mài treo trên tường có khắc những bài thơ bằng thứ tiếng nôm tuyệt đẹp - tiếng Việt cổ.

Lần theo nguồn phát ra tiếng động, bà đi ra sân. Ông cố đứng đó, tắm mình trong ánh trăng, trước một chiếc cối đá mà ông đang đập một chiếc chày khổng lồ. Khuôn mặt vuông vắn và cánh tay cơ bắp của ông ta lấp lánh mồ hôi. Ông ấy đang giã gạo. Tại sao ông ấy không yêu cầu người làm của mình xử lý việc đó ?

Bà cố, không xa đó, đang ngồi xỏm trên một chiếc ghế đầu thấp, tay cầm một chiếc khay tre, đang phân loại những hạt lúa có vỏ trấu bay ra ngoài theo những chuyển động đều đặn của đôi tay bà. Bất kỳ ai chưa xem những bộ phim được chiếu khắp nơi có thể nghĩ rằng bà ấy đang khiêu vũ vì cử chỉ của bà ấy rất duyên dáng.

Sau đó bà nhớ lại một truyền thống lâu đời của gia đình : khi mùa gặt mới đến, ông bà cố luôn tự tay chuẩn bị những bao gạo đầu tiên để dâng lên tổ tiên như một lễ vật. Từ ngày hôm trước, thành quả lao động của họ đã được chất đống ở đó, dưới gốc cây nhãn.

- Mẹ, bố, bà nói và nhảy lên năm bậc thang của hiên nhà ngăn cách bà với sân lát gạch.

- Diệu Lan, con không ngủ sao ?

Ông cố lấy khăn lau mặt. Phía sau ông, trong khu vườn, tiếng côn trùng ríu rít vang lên. Tiếng rống của bò và trâu nước vang vọng từ xa từ chuồng ngựa bên cạnh khu vườn, nhưng đàn gà trong chuồng tre có vẻ bình tĩnh.

- Quay lại giường đi, mèo con.

Không giống như ông cố, bà cố, người có bản tính mê tín, không bao giờ gọi bà bằng tên để bảo vệ bà khỏi những linh hồn ma quỷ.

- À. Phần này đã xong rồi.

Ông cố chấp hai tay lại, múc từng hạt ngũ cốc ra và đổ vào giỏ. Mùi gạo ngọt ngào xộc vào mũi bà khi bà đến gần ông ấy.

Bà mang giỏ đến cho bà cố, sau khi kiểm tra số hạt trên khay, bà cố đổ chúng vào một chiếc bát bằng đất nung.

- Diệu Lan, con thấy thầy Thịnh thế nào ?

Giọng nói của ông cố vang lên át đi tiếng gõ đều đặn. Ông ấy bận rộn đến nỗi hai cha con hầu như không có cơ hội nói chuyện.

- Ông ấy tuyệt vời, bố ạ.

Thầy Thịnh là gia sư mà bố mẹ tôi vừa thuê cho anh trai bà là ông Công và bà. Khu vực của chúng ta chỉ có một trường học, nằm xa nhà và chỉ dành riêng cho nam sinh. Anh trai bà và bà luôn được học ở nhà. Ông cố đã ra Hà Nội đón thầy Thịnh. Một ngày đẹp trời, chúng tôi nhìn thấy ông ấy ở trước cổng nhà, trên một chiếc xe đầy sách do một con trâu kéo. Trong khi hầu hết các cô gái trong làng bà chỉ học nấu ăn, dọn dẹp, vâng lời và làm việc đồng áng, bà có đặc ân được học đọc và viết từ một học giả đã đi khắp thế giới, thậm chí đến tận nước Pháp. Những cuốn sách ông ấy tặng bà đã đưa bà vào những cuộc phiêu lưu mà bà bắt đầu thấy thích thú.

Thầy Thịnh sống cùng chúng tôi ở gian phía tây của ngôi nhà.

- Bố rất mừng là Công và con đang học tiếng Pháp nhờ ông ấy, ông cố nói với bà.

- Mẹ không thấy có ích gì. Bà cố trả lời.

Bà đồng ý với bà cố. Người Pháp đã chiếm đóng đất nước chúng ta. Bà đã từng chứng kiến cảnh lính đánh đập nông dân trên đường làng. Họ thậm chí đã từng đến nhà chúng ta trước đó để lục soát nhà và tìm vũ khí.

Nông dân và công nhân trong tỉnh chúng ta thậm chí còn biểu tình phản đối họ. Tuy nhiên, ông bà cố không tham gia cuộc biểu tình. Họ lo sợ bạo lực và tin rằng việc chờ đợi người Pháp một ngày nào đó trao trả đất nước chúng ta sẽ tránh được một cuộc tắm máu.

Ông cố ngừng giã gạo.

- Con biết là bố ghét bọn người nước ngoài mà, ông cố hạ giọng nói. Trong hơn sáu mươi năm khốn kiếp, chúng đã chiếm đóng đất đai của chúng ta, cướp bóc chúng ta bằng thuế má và phí tổn, và giết hại những người vô tội. Nhưng chúng ta chỉ có thể đuổi chúng đi nếu chúng ta hiểu chúng.

- Đó chính xác là những gì Hoàng đế Bảo Đại đang làm. Học ở Pháp để giải thoát chúng ta khỏi kẻ xâm lược, bà cố đáp trả, đưa cho bà chiếc khay đựng ngũ cốc.

- Mọi người nghĩ ông ấy là một con rối, ông cố nói. Chẳng phải sẽ thuận tiện hơn cho người Pháp nếu họ có thể cai trị chúng ta thông qua chính hoàng đế của mình sao ?

Ông lại bắt đầu giã gạo. Chúng tôi đã xong công việc của mình. Ở cuối khu vườn, gần chuồng ngựa, một con

gà trống vỗ cánh và cất tiếng kêu the thé. Những con khác làm theo, kích hoạt dàn hợp xướng của chúng để gọi mặt trời thức dậy.

Tiếng trống vang lên từ chùa làng ; hiệp thứ năm sắp kết thúc. Lúc này là năm giờ sáng.

Bà Tú chạy tới.

- Cháu đang làm gì ở đây thế, Mèo con ? Bà ấy ôm bà và hỏi.

- Hôm nay cháu đóng vai nông dân đây dì ạ.

Quần áo của bà thấm đẫm mùi thơm ngọt của cau và lá cọ. Bà ấy quay sang bà cố và mỉm cười.

- Xin lỗi chị, em không dậy được.

- Không cần phải xin lỗi đâu em. Hôm qua em làm việc muộn.

Bà Tú cầm lấy chiếc bình đựng gạo trắng mà bà cố đưa cho rồi vội vã chạy vào bếp.

Một luồng sáng màu hồng bắt đầu xuất hiện ở đường chân trời. Những chú chim đang hót trên cành cây.

Những vỏ trấu rỗng trên mặt đất lấp lánh dưới những tia nắng đầu tiên. Bà quét chúng đi, tạo thành một đồng ánh sáng nhỏ dưới chân bà. Ông cố ngồi trên bậc thềm hiên nhà. Bà cố mang một khay trà ra, sau đó rót đầy hai chiếc tách ngọc bích bằng trà xanh đang bốc hơi.

- Chào buổi sáng.

Giọng nói của thầy Thịnh làm bà phải ngược nhìn.

Dưới đôi lông mày rậm, đôi mắt ông luôn mỉm cười.

- Tôi thích việc thức dậy ở đây, được bao quanh bởi bầu không khí trong lành thế này biết bao, ông thốt lên và hít một hơi thật sâu.

Vẫn còn lâu mới đến giờ học, nhưng ông đã đội khăn xếp, mặc áo dài đen và quần trắng.

Ông cố bật cười.

- Hãy đến uống trà với chúng tôi.

Ngồi khom lưng giữa ông bà cố, bà nhấp một ngụm từ tách trà của ông cố. Vị đắng của trà như cắn vào đầu lưỡi, nhưng hương thơm tinh tế vẫn đọng lại trong cổ họng.

- Thầy Thịnh, tôi vừa nghĩ đến Hà Nội... Chắc hẳn nơi đó là một nơi hấp dẫn lắm.

Bà cố nói và đưa tách trà cho gia sư của bà.

Giống như hầu hết người dân trong làng, bà ấy chưa bao giờ đặt chân đến thủ đô.

- Hà Nội ? Ồ, đó là một thành phố tuyệt vời, đúng vậy. Và rất cổ kính. Được thành lập cách đây hơn một nghìn năm.

Ánh mắt của ông trở nên trầm ngâm.

- Gia đình tôi sống ở phố cổ. Chỉ có những con hẻm ở đó, một mê cung quanh co giữa những ngôi nhà cũ có mái dốc. Nhưng chỉ có người nào có thể đọc thuộc lòng tên của ba mươi sáu con phố mới có thể tuyên bố biết khu phố này. Mỗi con phố có một đặc sản riêng : phố hàng Đào, Bạc, Tôn, Giày, Tre, Than, Đồng, Muối, Hòm, Bông, phố Thuốc Bắc...

Mắt bà mở to khi thầy giáo liệt kê tất cả những cái tên.

Thầy Thịnh tiếp tục câu chuyện bằng cách kể với chúng tôi rằng gia đình ông sống trong một ngôi nhà trên phố hàng Bạc. Cha ông, một thợ kim hoàn, muốn

ông tiếp tục công việc của mình.

- Nhưng cuộc sống thành phố không dành cho tôi. May mắn thay, em út tôi, Vượng, đã đồng ý tiếp tục truyền thống gia đình để tôi sống cuộc sống tuyệt vời này ở vùng nông thôn và dạy những trẻ học sinh đầy nhiệt huyết.

Ông ấy nói và mỉm cười với bà.

Bà thích ý tưởng của bố mẹ gia sư đặt tên cho hai con trai mình là Thịnh và Vượng, hai cái tên khi kết hợp lại có nghĩa là - thịnh vượng. Bà cố gắng ghi nhớ từng lời ông ấy nói về Ha Nội và lịch sử gia đình ông ấy. Lúc đó bà không biết rằng trò chơi nhỏ này sẽ cứu mạng bà hai mươi lăm năm sau.

- Xin chào.

Bà quay lại. Anh trai bà đang đứng ở cửa, ngáp và đuổi người như một con mèo. Ông Công hơn bà hai tuổi. Ông cao lớn, vạm vỡ, có làn da rám nắng vì nhiều ngày chơi đùa ngoài trời, cười trêu và bắt dê.

- Em dậy rồi à ? Thầy Thịnh nhấp một ngụm trà nhỏ rồi hỏi.

- Vâng, thưa thầy. Người ta phải học khi tâm trí còn sáng suốt.

- Có công mài sắt có ngày nên kim.

Thầy giáo của bà cười rạng rỡ đáp.

- À, câu tục ngữ đó. Bà đã nghe điều này rất nhiều lần : sự kiên trì biến kim loại thành kim. Nghe những lời này, niềm vui trong bà như một tảng đá rơi xuống bụng. Ông Công học hành chăm chỉ hơn bà rất nhiều, lại còn giỏi hơn bà nữa. Ít nhất thì bà nghĩ vậy. Ông ấy có thể ghi nhớ bảng chữ cái cổ của tiếng Việt, tiếng Trung và tiếng Pháp. Và ông thậm chí không cần bàn tính để tính toán.

Như thể muốn cứu bà, một nhóm chín người đàn ông bất ngờ xuất hiện trước cổng nhà chúng ta, họ mặc áo sơ mi và quần đen, trên tay cầm lưỡi liềm. Tất cả đều đội trên đầu chiếc nón lá - chiếc nón lá truyền thống được đan từ tre và lá cọ. Họ đã làm việc cho ông bà có nhiều năm.

- Mời mọi người cùng uống trà với chúng tôi, ông có mời.

Bà và ông Công chạy vào trong để lấy cốc mới.

Sau đó chúng tôi xắn gấu quần lên. Đã đến lúc phải làm việc nhà. Ông cố thừa kế trang trại từ ông bà nội của ông. Ông Công chăn lợn, bà chăn gà. Ông bà cố dạy chúng tôi rằng niềm vui lớn nhất của nghề nông là được làm việc quần quật trên đồng ruộng và trong chuồng ngựa.

Bà đang chơi với đàn gà thì bà cố gọi bà vào lúc bà cố đang băng qua sân để đứng trước bàn thờ trên hiên nhà với một khay thức ăn. Bà Tú đi theo, trên tay còn cầm một khay nữa.

Những hạt gạo từ vụ thu hoạch mới có hương vị đặc trưng. Bà thưởng thức chúng cùng gia đình, trong khi thầy giáo và chín người làm của chúng tôi liên tục gặt đầu, khen ngợi tài nấu nướng của bà Tú và bà cố.

Sau bữa sáng, ông cố ra đồng cùng một số người nông dân trong khi bà cố làm việc cùng những người khác trong sân. Bà cố bảo bà quay lại giường, nhưng bà vẫn ngồi vào bàn học với đồng sách vở. Trong căn phòng dành riêng của chúng tôi, Thầy Thịnh đã giảng bài cho ông Công. Buổi chiều là thời gian của riêng bà, và bà muốn thầy giáo nghĩ rằng bà thông minh hơn ông Công bằng mọi giá.

Cơn gió mát lạnh thổi vào qua cửa sổ mở. Bên ngoài, mặt trời rọi những tia sáng vàng và bạc lên những chiếc lá đang đung đưa nhẹ nhàng. Đằng sau hàng rào hoa dâm bụt đang nở hoa ngăn cách ngôi nhà của chúng tôi với con đường làng, một ông già đội khăn che mặt đi ngang qua.

Ông bước đi với dáng đi lê bước, dựa vào cây gậy, chiếc áo dài trắng tung bay trong gió như cánh bướm.

Một chiếc băng đô màu đen bao quanh mái tóc bạc của ông như một chiếc vương miện. Đó là ông Túc, thầy bói của làng. Như tất cả bạn bè, bà vừa thích thú vừa sợ hãi ông ấy. Bà thỉnh thoảng quanh quẩn trước nhà ông để quan sát mọi người, đôi khi từ xa, đang xếp hàng để nhận được lời tiên đoán của ông. Một số người rời khỏi nhà ông trong tâm trạng vui mừng phấn khởi, những người khác thì rung rung nước mắt.

Nhiều người tôn thờ ông, nhưng không ai biết ông Túc có được khả năng bói toan từ đâu. Người ta đồn rằng lúc bảy tuổi, ông đã đi bơi ở ao làng và bị con thủy quái, một con quái vật màu xanh lá cây tên là Thủy Quái, tóm lấy chân kéo ông xuống vùng nước bùn và nhấn chìm ông. Không ai trong số những người bạn của ông nhận thấy sự biến mất của ông cho đến khi một cột nước mạnh phun ra, sau đó ông vùng vẫy, đám và đá.

Rồi ông ta bình tĩnh bơi trở lại bờ dưới cái nhìn sững sốt của bạn bè. Khi ông trở về nhà, một số dân làng đã đến yêu cầu ông kể lại câu chuyện về cuộc chiến chống lại con quỷ nước. Theo thời gian, mọi người thường quay lại để yêu cầu ông dự đoán tương lai của họ.

Ông ta đang làm gì ở đó, vào thời điểm này trong ngày, xa khách hàng của mình ?

Nhảy từ bệ cửa sổ, bà rón rén vào vườn, làm phiền một vài con ếch có lớp da thô ráp làm nhột bấp chân bà.

Ngồi xỏm trên bãi cỏ, bà nhìn ông Túc, người đã dừng lại trước cổng nhà chúng tôi.

- Chào ông Túc.

Niềm vui của bà cố hiện rõ trong giọng nói khi bà vội vã chạy đến gặp ông ta.

- Chào bà. Thật phấn khích ! Mùa màng bội thu chứ ?

- Không tệ đâu, ông Túc. Ít nhất thì lúa của chúng tôi không bị bão phá hủy như năm ngoái.

Bà cố đặt giỏ xuống để giúp ông thầy bói đi qua sân đông đúc.

Quyết tâm tìm hiểu lý do ông đến thăm, bà lên vào phòng khách ngồi trên phản, phía sau ông già. Bà cố pha trà.

- Cảm ơn ông đã ghé thăm, ông Túc. Với việc kinh doanh đang phát đạt, chúng tôi sẽ cần một hầm rượu lớn hơn. Chúng tôi có thể dựng ở khu vườn chính, bà nói, rót đầy cốc rượu của mình. Ông có nghĩ rằng địa điểm này sẽ mang lại may mắn cho chúng ta không ?

Nhưng khi bà ấy nói những lời này, có điều gì đó lóe lên trước mắt bà.

- Ahhh ! Bà hét lên và nhảy bật khỏi băng ghế.

- Có chuyện gì thế ? Ông già hỏi.

- Một con chuột to !

Tôi chạy đến bên bà cố mặc dù con vật đã biến mất.

- Mùa màng của chúng ta đang làm phiền chúng, mèo con ạ.

Bà cố cười nói. Chúng sẽ sớm quay trở lại hang của mình.

Thầy bói đột nhiên ngồi dậy.

- Bà Trần, cho tôi biết cô bé này là ai nhé.

Ông ấy nhìn bà từ trên xuống dưới.

- Diệu Lan, con gái của tôi.

Bà khoanh tay trước ngực và cúi chào ông già.

- Đến gần hơn nào, bé con.

Thầy bói nhú mày.

- Có điều gì đó ở cháu khiến tôi tò mò, tò mò rất nhiều. Ngồi xuống đây. Tốt. Cho tôi xem tay cháu. Mở rộng chúng ra, đừng cử động.

Bà đã tuân thủ. Bà cảm thấy sự phấn khích lan tỏa theo từng đợt khắp cơ thể. Bà có thể tưởng tượng ra cảnh bạn bè bà phát điên vì ghen tị khi biết thầy Túc đã đọc được tương lai của bà.

Ông già ngồi xuống chiếc ghế bành, một món đồ nội thất bằng gỗ có tay vịn được chạm khắc hình đầu rồng.

Ông nheo mắt lại, kiểm tra những đường nét và dấu vết trên tay bà. Rồi đột nhiên, mắt ông ta mở to như thể đang bị sốc.

- Nay ông Túc, ông thấy gì trong tay cháu vậy ?

Bà cố vừa hỏi vừa mở chiếc quạt giấy.

Tiếng kêu của ông đã đến với chúng tôi.

- Chỉ một lát nữa thôi.

Ông Túc đưa hai tay bà lại gần mắt ông. Ông ta quan sát kỹ các đường và theo dõi chúng bằng đầu ngón tay.

Ngón trỏ của ông ấy cù bà. Bà đã bật cười nếu ông ấy không tỏ ra nghiêm túc như vậy.

Bà cố rót thêm trà.

- Thế nào ? Bà cố hỏi ông khi thấy ông ngược lên.

- Bà Trần, tôi nghĩ là bà không nên biết.

- Tại sao vậy, thưa ông ?

Bà cố cứng người, ẩm trà lơ lửng trên không trung.

- Có lẽ như vậy sẽ tốt hơn.

- Ông khiến tôi càng tò mò hơn đấy.

Bà cố đáp, nghiêng người về phía ông qua bàn, lông mày nhíu lại vì lo lắng.

Ông già nhìn bà với ánh mắt khiến bà rùng mình.

- Vì bà cứ khẳng khẳng muốn biết, bà Trần... Con gái bà sẽ có cuộc sống rất khó khăn. Cô ấy sẽ vẫn giàu có trong một thời gian, nhưng cuối cùng sẽ mất tất cả và trở thành một người ăn xin ở một thị trấn xa xôi.

Chiếc ấm trà trượt khỏi tay bà cố. Những mảnh vỡ rơi vãi xuống đất, lẫn trong làn nước đang bốc hơi.

- Mẹ !

Bà hét lên và lao về phía bà cố. Bà cố rời xa những mảnh đồ sứ trước khi ôm bà.

- Ông chắc chứ, ông Túc ?

- Đôi bàn tay của cô ấy nói lên điều đó. Tôi xin lỗi.

Bà cố ôm chặt lấy vai bà. Bà không bao giờ gặp lại ông Túc nữa và cảm bà đến gần nhà ông ấy. Bà cố quá sợ hãi đến nỗi phải bí mật đưa bà đến vô số đền chùa để được ban phước. Khi bà nhìn bà cố đốt những tờ tiền để dâng lên những hồn ma không tồn tại và đặt những chú lợn sữa quay trước những con quỷ vô hình này, sự phẫn uất của bà đối với ông già dần tăng lên.

Hai năm sau, bà mới mười hai tuổi khi ông Túc qua đời vì tuổi già. Lễ chôn cất ông là một trong những lễ chôn cất ấn tượng nhất mà ngôi làng từng biết đến. Mọi

người đồ xô đến từ khắp nơi để tỏ lòng thành kính. Và mọi người đều bàn tán về những dự đoán đã trở thành sự thật.

Tuy nhiên, bà không thể thấy được làm sao điều đó có thể trở thành sự thật. Bà, một kẻ ăn xin ? Gia đình bà là gia đình giàu có nhất làng. Chuồng trại của chúng ta đầy ắp gia súc, cánh đồng tràn ngập lúa và rau. Nhờ chiếc xe trâu kéo, ông cố đã xuất nông sản đến tận Hà Nội, nhờ đó ông kiếm được thu nhập đáng kể bằng cách bán lại cho các nhà hàng lớn. Khi nghe tiếng lạch cạch của bàn tính của bà cố vào ban đêm, bà biết chúng ta không thiếu tiền. Và mặc dù chúng ta nợ Hoàng đế và người Pháp rất nhiều thuế, ông bà cố vẫn làm việc chăm chỉ.

Theo thời gian, lời tiên đoán của ông Túc cuối cùng cũng tan biến như giọt mực đen trong ao. Bà đã trở thành một cô gái tự do. Bà chạy qua các cánh đồng cùng bạn bè, đuổi theo ếch và châu chấu, bà khám phá các dòng suối, ruộng lúa, khu vườn, bà trèo cây để quan sát tổ chim và lứa con mới nhất của chúng. Được nhét vào chiếc xe bò của ông cố, bà cùng gia đình đi đến các khu chợ đầy màu sắc hay trong rừng Nam Đàn vào những ngày cuối tuần, ở đó anh trai bà và bà chạy nhanh nhất có thể qua bãi cây xanh. Ôi, Ôi, nếu lúc này bà nhắm

mắt lại, nếu bà hít thở thật sâu, bà vẫn có thể ngửi thấy mùi đường của quả sim tím, mùi nhung của ổi núi vàng, mùi chua của quả tre dại.

Thỉnh thoảng ông cố dẫn chúng tôi đi xa hơn nữa để ngắm những cánh đồng lúa trái dài như thảm lụa với những chú cò đang vỗ cánh, mặt nước sông Lam lấp lánh dưới ánh mặt trời và dãy núi Trường Sơn vươn lên trời cao như những con rồng đang chuẩn bị bay. Hãy để bà kể cho cháu nghe, tuổi thơ của bà vừa bình thường vừa không giống bất kỳ ai khác.

Bà đã học chăm chỉ với Thầy Thịnh, người đã ở lại với chúng ta trong năm năm. Ông đã trở thành bạn thân nhất của ông cố. Mỗi buổi tối, hai người đàn ông thường ngồi trên hiên nhà với tách trà và sáng tác thơ. Ca dao thể loại thơ dân gian của chúng ta - đã bén rễ trong cuộc đời ông cố qua những bài hát ru mà mẹ ông hát cho ông nghe. Giống như nhiều người nông dân khác, sáng tác thơ cũng tự nhiên như việc cày ruộng vậy.

Trong khi đó, tất cả bạn bè bà đều kết hôn với những người đàn ông do cha mẹ họ lựa chọn. Vào năm mười ba tuổi, Hồng, bạn thân nhất của bà, bị ép phải kết hôn với một người đàn ông gấp đôi tuổi bà ấy, một người đàn ông góa cần người làm việc ngoài đồng. Đây là cách mà hầu hết phụ nữ thời đó như vậy, Ôi à.

Bà cố đã làm mọi cách để cứu bà khỏi số phận này. Ông cố và bà cố khuyến khích bà trở nên độc lập và tự suy nghĩ. Ông bà cố thậm chí còn ủng hộ khi bà từ chối nhuộm răng. Cháu có biết rằng vào thời điểm đó, việc nhuộm răng đen đóng vai trò thiết yếu trong cuộc sống của phụ nữ không ? Những phụ nữ có hàm răng trắng bị coi là khiếm nhã. Nhưng nổi đau mà bạn bè bà phải chịu đựng để làm mềm men răng bằng nước cốt chanh trước khi phủ một lớp sơn mài đen khiến bà kinh hoàng.

Và sách của Thầy Thịnh đã cho bà một ý niệm khác về cái đẹp.

Theo truyền thống, người anh cả sẽ thừa kế công việc kinh doanh của gia đình, nhưng ông Công chưa bao giờ bỏ rơi bà. Các cô lão trong làng thường nói rằng nếu người Pháp không bãi bỏ khoa cử thì ông Công đã đỗ đạt xuất sắc, vào triều làm quan, làm rạng danh cả làng.

Nhưng anh trai bà luôn lắc đầu khi nghe những ý tưởng như vậy. Ông Công rất yêu cánh đồng của chúng ta và vừa gặp Trinh, con gái của vị trưởng làng, người mà ông đã yêu. Khi họ kết hôn, ngay sau khi bà tròn mười sáu tuổi, Trinh đã trở thành người chị mà bà luôn mơ ước có được.

Một người thu thuế đã được chỉ định đến làng để thu số thuế mà chúng ta nợ người Pháp. Chúng tôi đặt biệt danh cho anh ta là Ma Quỷ. Ông có khuôn mặt to với đôi mắt gần nhau và cái đầu hói bóng loáng. Chúng tôi luôn sợ khi thấy ông ta tiến lại gần với chiếc roi làm từ thân cây nho cứng nhất. Ma quỷ trừng phạt những người không trả tiền đúng hạn bằng roi và lấy đi đồ đạc của họ thay vì tiền bạc. Ông ta cũng đánh vợ mình nữa.

Bà tránh ông ta và chắc chắn không bao giờ nhìn vào mắt ông ta. Lúc đó bà không biết rằng một ngày nào đó chúng tôi sẽ gặp nhau.

Khi bà mười bảy tuổi, bà gặp một chàng trai trẻ. Hùng. Ông bà cố đã quen biết gia đình ông ấy nhiều năm. Sau khi hoàn thành việc học, Hùng trở về từ Hà Nội để trở thành giáo viên tại ngôi trường mới ở khu vực chúng ta.

Bà chưa bao giờ thực sự thích con trai. Bà chỉ làm phiền họ thôi, cũng giống như bà thích làm phiền anh trai mình vậy. Vì vậy, Ôi, cháu sẽ không gặp khó khăn khi tưởng tượng cuộc gặp gỡ đầu tiên của chúng tôi diễn ra thế nào. Chúng tôi đã cãi nhau.

Vâng, cãi nhau !

- Phải đuổi quân Pháp đi ngay lập tức ! Ông ta nổi giận. Em không nghĩ rằng những hành động tàn bạo mà họ đang gây ra phải chấm dứt sao ?

- Anh không nghe những gì mọi người đang nói sao? Bà đáp trả. Người Pháp hứa sẽ trả lại đất nước cho chúng ta. Nếu chúng ta đợi thêm vài năm nữa, đất đai sẽ trở về với chúng ta và chúng ta sẽ tránh được một cuộc tắm máu.

- À, em tin tưởng những người lạ này quá rồi. Họ ru chúng ta ngủ bằng lời nói, nhưng rồi họ sẽ sớm nuốt trôi chúng.

Sau đó, ông Hùng kể với bà rằng người Pháp đang cố gắng duy trì sự kiểm soát của họ đối với Việt Nam bằng cách giữ cho đất nước nghèo đói, ngăn cản đất nước mở cửa và phát triển. Họ đang cướp bóc tài nguyên thiên nhiên của chúng ta để đem về nước họ. Họ đã ép buộc người dân Việt Nam dùng thuốc phiện để làm cùn mòn trí tuệ sắc sảo của mình. Chúng ta sẽ không bao giờ được tự do nữa vì họ. Bài phát biểu của ông dần dần làm bà say mê. Những người đàn ông bà biết ngoài vòng gia đình không bao giờ quan tâm đến suy nghĩ của phụ nữ, thậm chí không bao giờ coi chúng tôi là người xứng đáng để trò chuyện với họ. Đàn bà đại không qua ngọn cỏ, họ nói. Phụ nữ không đi tiểu cao hơn một ngọn

cỏ. Vì vậy, khi Hùng nhìn thẳng vào mắt bà và nói rằng ông ấy không đồng ý với bà, bà cảm thấy có điều gì đó vui mừng. Bà đột nhiên nhận ra chàng trai trẻ trước mặt mình đẹp trai và toàn diện đến thế nào.

Đôi mắt ông sáng lên đầy phấn khích, đôi môi cong lên như vàng trắng khuyết vui tươi.

Đó là lúc bà yêu ông ngoại của cháu. Bà vẫn thấy tình yêu của ông, mỗi ngày, khi bà nhìn cháu, Ôi ạ. Cháu có đôi mắt, chiếc mũi và nụ cười của ông ấy. Đôi khi bà cảm thấy như mình đang nói chuyện với ông ấy khi nói chuyện với cháu.

Chúng tôi kết hôn cùng năm đó, năm Sửu, 1937. Theo yêu cầu của ông bà cố và trái với truyền thống, Hùng đã chuyển đến sống ở nhà chúng tôi. Con trai cả của chúng tôi, cậu Minh của cháu, sinh năm 1938, tiếp theo là mẹ cháu, Ngọc, và năm sau, vào năm 1941, là cậu Đạt của cháu.

Khi nhìn lại, bà thấy đó là những năm tháng tuyệt vời nhất trong cuộc đời bà. Lúc đó bà nghĩ rằng hạnh phúc đã nằm sâu trong da thịt bà, không gì hay không ai có thể lấy mất nó khỏi bà.

Và rồi, ngày đông năm 1942 ấy đã đến.

Bà nhớ như in khoảnh khắc đầu tiên khi bà cúi xuống nhìn các con và soi sáng khuôn mặt chúng bằng ánh sáng từ chiếc đèn lồng. Cậu bé Minh bốn tuổi quàng tay qua người Đạt, người vừa mới đón sinh nhật đầu tiên của mình. Cả hai đều vút bỏ tấm chăn dày của mình.

Ngay bên mép chiếc giường mà bà từng ngủ khi còn nhỏ, Ngọc đang nói mớ. Ôi, cháu biết mẹ cháu bây giờ xinh đẹp thế nào, nhưng cháu không thể tưởng tượng được hồi nhỏ mẹ cháu dễ thương đến thế nào đâu - làn da trắng hồng, hàng mi dài, đôi môi hồng. Quán mình trong tấm chăn lụa, mẹ cháu trông giống như một nàng tiên chui ra khỏi kén.

- Mẹ sẽ nhớ các con, các con yêu của mẹ.

Bà thì thầm với họ.

Lần đầu tiên bà phải rời xa họ để thực hiện chuyến hành trình dài mười hai ngày tới Hà Nội. Bà đang nóng lòng muốn ôm họ. Nhưng bà chỉ kéo chăn lên đắp cho các con trước khi lặng lẽ rời khỏi phòng, trong tiếng mưa mùa đông đập mạnh xuống mái nhà.

Dưới ánh sáng của ngọn lửa bập bùng, bà đi về phòng mình - hầm rượu cũ của chúng tôi.

- Diệu Lan, con đã dậy ?

Một giọng nói nhẹ nhàng vang lên.Ồ, không. Bà đã đánh thức ông dậy. Bà thổi tắt ngọn lửa trước khi chui vào giường.

- Máy giờ em đi thế ?

Cầm của ông Hùng tựa vào mặt bà khi ông ấy bao bọc bà trong hơi ấm của chiếc chăn.

- Vào khoảng đầu giờ thứ năm. Khoảng ba giờ sáng.

- Em nên để anh đi thay em. Phụ nữ không có quyền ra đường.

- Ồ, đừng ngốc thế chứ, anh Hùng.

Bà gạt phắt lời nhận xét của ông bằng một tiếng cười cố nén.

- Bố và anh Công sẽ trông chừng em. Sau đó, em phải đi chào hỏi thầy Thịnh.

Chuyến đi đến Hà Nội này là cơ hội để bà đến thăm người thầy cũ đang bị bệnh của mình và thăm ngôi nhà của ông trên phố hàng Bạc. Bà cũng có ý định giúp đỡ ông cố, vì công việc kinh doanh của ông đang suy thoái kể từ khi Chiến tranh thế giới thứ II nổ ra và quân Nhật

kéo đến. Người Nhật đã nắm quyền kiểm soát đất nước chúng ta thông qua người Pháp, thêm một lớp thuế và nghĩa vụ mới vào gánh nặng mà người dân chúng ta vốn đã phải gánh chịu.

- Hà Nội xa đây lắm em ạ. Ông Hùng khẳng khẳng. Anh đã kể với em rằng một trong những người đồng nghiệp của anh ở trường đã nghe nói rằng quân lính Nhật đang cướp bóc các ngôi làng ở miền Bắc và tàn công dân thường.

- Đó chỉ là tin đồn thôi anh ạ.

- Nhưng nếu điều đó là sự thật thì sao ? Cuộc chiến tranh vô lý này khiến người Nhật mất bình tĩnh.

- Anh lo lắng quá rồi.

Bà kéo chân đắp lên cánh tay của ông Hùng.

- Và em đã nói với anh rồi : Bố biết mọi cách.

Bà nhắc ông rằng khu vực phía bắc mà ông nói đến nằm gần biên giới Trung Quốc, nói cách khác là rất xa điểm đến của chúng tôi.

- Hứa với anh là dù sao em cũng sẽ cẩn thận nhé.

Bà thấy khó hiểu tại sao chuyến đi này lại khiến ông lo lắng đến vậy. Người Nhật đã tuyên bố trên đài phát thanh rằng người châu Á nên yêu thương lẫn nhau, rằng họ không chiếm đóng đất đai của chúng ta để chống lại chúng ta. Người Nhật cho biết họ muốn giúp Việt Nam giành độc lập. Bà đã tận mắt chứng kiến sự lịch sự của những người lính này đối với chúng ta. Một ngày nọ, có một nhóm người đi qua làng chúng ta. Lúc đầu, bà rất sợ khi nhìn thấy bộ quân phục màu nâu, đôi giày bóng loáng và thanh kiếm trên thắt lưng của họ, nhưng sau đó, họ đã gõ cửa nhà chúng ta để rút rè xin phép bà cho sử dụng sân nhà chúng ta để ăn trưa. Họ trẻ và tốt bụng. Họ đã chơi đùa với các cậu và dì của cháu, vui vẻ ném những quả cầu lông được trang trí bằng lông vũ lên không trung, giống như những người trẻ tuổi ở đây vẫn thường làm.

Chìm trong cơn buồn ngủ, bà tỉnh giấc một lúc sau vì tiếng thì thầm, tiếng bước chân vội vã và tiếng vó trâu giẫm trên nền gạch của sân. Trong đêm tối đen như mực, bà loay hoay tìm lại cái bọc bà để lại ở lối vào phòng trước khi lên ra ngoài.

Dưới ánh sáng của ba ngọn đèn dầu lớn đặt trên hiên nhà, ông bà cố, ông Công, bà Trinh và bà Tú đang chất những bao khoai tây lên một chiếc xe đẩy dài có bánh

xe lớn, hai bên phủ lá cọ đan lại.

Trong mưa, hai con trâu nước có cặp sừng cong đang nhai cỏ tươi. Khi bà vội vã chạy đến giúp, đầu gối bà đập vào thành xe đẩy, gần như hất bà ngã.

- Này, cẩn thận đấy. Ông Công nắm lấy tay bà và đỡ bà dậy.

- Mọi chuyện ổn chứ ? Bà Trinh hỏi bà, ngược mắt khỏi chiếc túi đang cầm trên tay.

- Em vẫn còn choáng váng vì buồn ngủ. Bà trả lời, ngượng ngùng.

- Đúng là đêm qua em không ngủ được nhiều với Đạt đòi bú.

Bà Tú đưa một chiếc túi cho ông cố, lúc đó đang ngồi trong xe bò.

- Đây là cơ hội tốt để cai sữa cho cháu, bà cố nhận xét rồi cầm túi lên. Cậu bé đã được mười ba tháng tuổi.

Chỉ cần nghĩ đến Đạt thôi là sữa lại trào ra dữ dội trong bà.

- Nó không muốn cai sữa đâu. Bà phản đối.

- Bố biết thằng bé giống ai, ông cố cười khúc khích. Bố vẫn bú mẹ khi bốn tuổi. Bà đã thử mọi cách để khiến bố dừng lại, nhưng đều không có tác dụng. Cho đến ngày mà...

- Ngày nào ? Ông Công hỏi.

- Bà đã ăn rất nhiều ớt mắt chim. Vừa mới hái, rất đỏ, sáng như lửa. Sữa của bà cay đến nỗi bố phải nhổ hết ra và không bao giờ muốn uống nữa.

Tiếng cười của chúng tôi tràn ngập hiên nhà, hòa cùng mùi đất sau cơn mưa.

- Suyt. Hàng xóm sẽ nghĩ chúng ta điên mất, cười vào giờ này.

Bà Tú nói, nghiêng chặt hàm răng đen để kìm tiếng cười khúc khích.

- Những người này nên thêm chút điên rồ vào cuộc sống của họ.

Bà Trinh nhận xét, vừa quét sàn nhà bằng một cây chổi lớn. Bà hoàn toàn đồng ý.

Trời chuyển sang mưa phùn nhẹ. Sau khi tắt cả các túi đã được xếp chồng cẩn thận và che phủ, ông cố và ông Công gia cố xe trâu bằng cách phủ thêm nhiều lớp

lá cọ xung quanh, biến buồng lái thành một góc nhỏ ấm cúng. Cuộc hành trình sẽ kéo dài năm ngày và có nguy cơ rất lớn phải đối mặt với điều kiện thời tiết khắc nghiệt. Những củ khoai tây, được chuyển đến những nhà hàng tốt nhất thủ đô, phải đến nơi an toàn bằng mọi giá. Ông cố, mặc dù thông minh, nhưng khi ông nhập cây từ châu Âu nhiều năm trước, không ngờ rằng ý tưởng đơn giản này sẽ góp phần tạo nên vận may của gia đình.

Ông Công đã giúp ông ta bảo vệ những chiếc túi bằng những tấm ván gỗ. Sau đó, bà Trinh và bà phủ mọi thứ bằng một tấm thảm dày, chúng tôi phải nhấc tấm thảm lên để có thể lên xe. Chúng tôi đẩy xe vào sân vài mét để có thể thắng trâu.

Bà Tú đặt vào bên trong một số giỏ lớn đựng thức ăn và nước uống. Bà cố nhét một chiếc phong bì dày vào túi bà.

- Thuốc của thầy Thịnh.

Tiếng trống trong chùa đột nhiên xuyên thủng bóng tối, tiếng vọng của chúng như những gợn sóng trên mặt nước. Đã đến lúc phải ra đi,

Ồi, khi bà quay lại để lấy túi thì đã có người cầm nó rồi. Cháu có đoán được là ai không ? Ông ngoại của cháu.

- Sao thế ? Anh không phải còn ở trên giường sao ?

Bà thốt lên và cười.

- Anh muốn trông thấy em đi. Ông thì thăm vào tai bà.

Bà cố giúp ông cố mặc áo mưa, một loại quần áo nhập khẩu mà ông đã mang về từ Hà Nội, trước khi đội nón lá lên đầu bà.

- Đi thôi.

Ông cố nhảy lên phía trước xe trâu.

- Cần thận trên đường nhé.

Bà cố vừa nói vừa nắm lấy tay bà.

- Tôi sẽ nấu thật nhiều cháo ngon cho cháu Đạt, bà Tú nói với bà.

- Và tôi sẽ kể chuyện cổ tích cho bọn trẻ trước khi đi ngủ, bà Trinh nói thêm.

Khi con trâu kéo chúng tôi ra khỏi nhà, bà thò đầu ra khỏi tấm thảm đang phủ lên người. Những lời cuối cùng của bà hòa lẫn với tiếng mưa.

- Và tôi sẽ trở về từ Hà Nội với rất nhiều cuộc phiêu lưu để kể cho các bà nghe.

Một lát sau, chúng tôi tới con đường làng gập ghềnh.

Bánh xe của xe kéo di chuyển qua lớp bùn dày với những tiếng động ướt át.

- Cố gắng ngủ đi, các con.

Giọng nói trầm ấm của ông cổ vang vọng qua những chiếc lá cọ.

- Bố ơi, khi nào bố muốn con thay thế bố thì báo cho con biết nhé.

Ông Công đáp. Rồi giọng ông ấy hướng về phía bà.

- Ngủ đi em.

Bà nằm xuống. Bị lật qua lật lại trong xe, bà không khỏi nghĩ đến ông cố đang ở ngoài trời lạnh giá. Bà mò mẫm tìm áo mưa và nhấc tấm thảm lên, trước mắt bà là cảnh tượng những tấm lưng rộng của những con trâu đang chuyển động. Một vầng hào quang ở đằng xa cho

bà biết rằng chúng tôi đã đến một trục đường lớn hơn.

Bà có thể nhìn thấy bàn tay của ông cố đang nắm chặt hai sợi dây thừng nhỏ kéo dài song song với thân con vật, lên đến mõm chúng. Trong tay kia, ông cầm một chiếc đèn pin cũng mang về từ Hà Nội, luồng sáng ổn định hoàn hảo của nó khiến bà mê mẩn.

- Con giữ nó giúp bố nhé ?

Bà hỏi ông cố và ngồi xuống cạnh ông. Những hạt mưa đá mịn rơi xuống mặt bà.

- Vậy con có muốn nắm dây cương không ?

Ngực bà thất lại vì ngạc nhiên. Bà không bao giờ dám yêu cầu điều khiển xe trâu. Phụ nữ thời đó bị coi là không trong sạch vì kỳ kinh nguyệt của họ. Bà đã từng chứng kiến một người đàn ông đánh con gái mình vì cô bé dám đến gần ghé lái. Người đàn ông tin rằng cô đã mang lại vận rủi cho họ và gây ra vụ tai nạn khiến chiếc xe bị lật.

- Nó không hề phức tạp chút nào.

Ông cố đặt sợi dây vào tay bà.

- Hãy kéo về phía sau nếu muốn đàn trâu dừng lại. Kéo bên trái nếu con muốn rẽ trái và ngược lại. Nếu

không thì đừng làm gì cả.

Nắm chặt dây cương, bà cố kéo chúng. Toàn thân bà râm ran vì phấn khích.

- Con làm tốt lắm.

Ông cố chiếu đèn pin về phía con đường.

- Con có thấy vũng nước ở kia không ? Cố gắng tránh nó. Như thế. Tốt, tốt.

Sau đó ông cố nghiêng người về phía bà và đặt nón lá của ông lên đầu bà.

- Không, bỏ đội đi !

- Nếu con bị bệnh, ai sẽ chăm sóc chúng ta trong suốt chuyến đi ?

Ông cố trả lời, thắt hai dây nón dưới cằm bà. Chúng tôi rẽ vào một con đường đầy ổ gà trước khi vào quốc lộ. Ông cố giải thích với bà rằng con đường này trước đây gọi là đường Cái Quan, do các vua của chúng ta xây dựng, sau đó được người Pháp cải tạo để đáp ứng nhu cầu định cư của họ.

Dọc đường có một số trạm kiểm soát yêu cầu chúng tôi phải xuất trình giấy phép đi lại. Theo lệnh của Pháp,

các nhân viên kiểm soát đã kiểm tra giấy tờ của chúng tôi hết sức cẩn thận, kiểm tra xe kéo để tìm vũ khí mà chúng tôi có thể đã vận chuyển cho các chiến binh Việt Minh mà họ bắt đầu đối đầu.

Thấy ông có biết cách đối phó với những điệp viên này, bà không còn lo lắng nữa. Đường quốc lộ vắng tanh vào thời điểm này trong ngày. Trên chặng đường dài, chúng tôi chỉ nhìn thấy một chiếc xe kéo do một con bò gầy kéo và một nhóm nông dân kéo những giỏ đầy rau phía sau.

- Cứ đi thẳng là đến Hà Nội.

Ông cố, ngồi cạnh bà, tỏ ra thoải mái.

Tiếng gà trống gáy vào buổi sáng vang lên từ xa.

Những tia nắng đầu tiên của ngày mới bắt đầu chiếu rọi xuống đường chân trời. Mưa đã tạnh, không khí phủ một lớp sương mù. Con đường được bao quanh bởi những bụi cây lớn có hình dáng giống như những con vật khổng lồ, sẵn sàng lao vào chúng tôi.

Nó trải dài theo một ngọn đồi mà bà có thể chiêm ngưỡng, vượt qua hàng cây rậm rạp, vượt qua những cánh đồng lúa màu ngọc lục bảo, những cụm nhà nhỏ tỏa ra những luồng khói trắng. Ở đó, các bà mẹ, các chị

em đang chuẩn bị bữa sáng cho gia đình.

Bà dần nhận ra rằng không có ai sống gần con đường đó. Thỉnh thoảng chúng tôi phải rẽ vào đường làng để mua nước hoặc thức ăn.

Đuôi trâu vẫy phía trên mông béo của chúng để xua đuổi ruồi. Bà thả lỏng tay cầm cương khi nghĩ đến gia đình mình, những người mà bà sẽ đưa đi tham quan vùng nông thôn rộng lớn này khi trở về nhà.

- Diệu Lan...

Giọng nói của ông cổ vang lên đúng lúc bà mở to mắt nhìn cảnh tượng mà bà vừa phát hiện ra, ở xa hơn một chút.

Ở một khu vực mà cây cối ngày càng thưa thớt, một số ngôi nhà cháy như đuốc ; những cột khói đen bốc lên bầu trời u ám. Sau đó bà nghe thấy tiếng la hét của phụ nữ và trẻ em, tiếng hét của đàn ông nữa, và những mệnh lệnh được hét bằng tiếng nước ngoài. Bà kéo sợi dây bằng tất cả sức lực của mình. Những con trâu dừng lại, cổ ngẩng lên, để phô bày. Bà quay sang ông cổ. Khuôn mặt ông tê liệt vì sợ hãi.

- Người Nhật. Lính Nhật.

Ông lấp bắp mà không chớp mắt.

Vượt qua khỏi cảnh tàn sát, những người đàn ông tiến về phía đường cao tốc, lườn lê giờ cao.

- Quay lại ! Quay lại đi !

Ông cố hét lên và giật lấy dây cương từ tay bà. Chiếc xe kéo đã được kích hoạt ngay lập tức.

- Bố ơi, bố nhìn kia.

Bà nói và chỉ tay. Một cái bóng khổng lồ tràn ngập con đường. Những chiếc mũ lườn lê sáng lên như mắt hổ. Bị kẹt giữa hai nhóm lính Nhật, chúng tôi không có lối thoát, không có con đường phụ nào để trốn thoát. Bà vẫn chưa thể nhìn rõ những người đàn ông đó, nhưng họ tiến tới rất nhanh.

Tiếng bước chân của họ làm mặt đường rung chuyển.

- Công. Dậy đi !

Ông cố hét lên, thọc tay vào dưới tấm thảm.

- Có chuyện gì thế ?

Anh trai bà đáp và nhảy dựng lên.

- Nhanh lên. Hãy dẫn em gái của con đi. Ẩn mình bên lề đường, trong bụi cây rậm rạp nhất mà con có thể tìm thấy. Dù có chuyện gì xảy ra, đừng ra ngoài cho đến khi bố gọi.

Sau đó, ông có quay sang bà.

- Đi đi.

Bà nhảy ra khỏi xe đẩy. Bà ngã xuống đất, lăn trong bùn, làm nát chiếc mũ, các sợi mũ kêu răng rắc dưới sức nặng của bà như hàng trăm con gián. Ông Công khom người xuống đất, kéo bà đến một cái rãnh đào dọc theo con đường, trước khi kéo bà về phía một bụi cây. Bà bị mất đôi dép ở dưới hào. Những chiếc gai đâm vào chân bà. Những cành cây đâm vào đầu của bà. Bà cắn môi để không hét lên.

Không dám thở mạnh, chúng tôi nhìn ông cố qua những chiếc lá. Chiếc xe đã quay trở lại hướng ban đầu. Dưới sự dẫn dắt của ông cố, đàn trâu hướng về Hà Nội.

Ông Công và bà cố gắng lần theo ông cố, đi từ bụi cây này sang bụi cây khác, cúi thấp nhất có thể, theo tiếng chân trâu.

Tiếng ồn cuối cùng cũng chậm lại. Từ nơi ẩn náu, chúng tôi có thể nhìn thấy nhóm lính Nhật đầu tiên.

Những người đàn ông dừng lại để chặn đường ông cố.

Nhóm còn lại đang đi tới từ phía sau.

Ông cố tiến lại gần.

- Dừng lại ! Có gì trong xe ?

Một người lính với giọng Việt Nam rất khó nghe hét lên.

Ông ta gần như có thể bị nhầm là người địa phương nếu không phải vì chiếc quần quân đội được nhét vào trong đôi bốt cao. Ông ta có một bên mắt thâm tím, có lẽ là do đánh nhau, và ngoài thanh kiếm ra, ông ta còn mang theo một khẩu súng trường.

- Khoai tây, thưa ông. Tôi vận chuyển khoai tây đến Hà Nội.

Ông cố nói chuyện với giọng bình tĩnh và lịch sự.

- Mẹ ngươi không dạy ngươi phép lịch sự sao ?

Người đàn ông có con mắt thâm đen ném về phía ông cố.

- Cúi đầu, người Việt Nam ! Người hãy cúi đầu trước ta !

Ông Công ôm chặt bà.

- Đừng gây ra tiếng động, nếu không chúng sẽ giết chúng ta. Ông thì thầm, đưa tay lên che miệng bà.

Ông cố bước xuống xe và cúi chào người Nhật.

Ánh mắt bà hướng về nhóm lính thứ hai đã đến xe kéo. Phía sau họ là một số cô gái trẻ đang bị chúng kéo tóc. Áo cánh và quần của họ bị rách, để lộ bộ ngực và cặp đùi trắng trẻo. Hạ bộ của họ nhuốm đầy máu.

- Cho chúng tao biết có những gì trong xe kéo của người.

Con mắt đen bùng tay.

Ông cố mở thùng sau xe rồi nhấc những tấm ván gỗ lên. Mắt đen và một số đồng đội của anh ta kiểm tra bên trong.

- Thưa ông, số khoai tây này dành cho khách hàng của tôi, ở Hà Nội.

- Khách hàng của người xuống địa ngục đi !

Người lính giờ khẩu súng trường lên và chĩa vào hàng hóa. Trận mưa đạn trút xuống, âm thanh chói tai. Những củ khoai tây ngọ nguậy như cá trong lưới. Những người lính ngửa đầu ra sau và cười sảng khoái. Một dòng máu chảy xuống lưỡi bà ; Bà đã cắn môi.

GUỘNG DẬY VÀ LẠI NGÃ XUỐNG

Hà nội, 1973-1975

Cuộc bỏ bom đã dừng lại. Màu sắc của bầu trời, một màu xanh tươi sáng, ngay cả khi trời mưa, khiến tôi kinh ngạc.

Bà và tôi đang quỳ trước đồng đồ nát của ngôi nhà mình, tay cầm những chiếc giỏ tre đựng những mảnh gạch vụn. Bàn tay của chúng tôi đã nhuộm màu ; quần áo của chúng tôi nữa. Không xa chúng tôi là một hố bom bị nước mưa ngập một nửa. Tôi cảm thấy như hố bom đang nhìn tôi, như một con mắt to màu xám.

Tôi đang nghĩ tới phi công người Mỹ. Ông ta có thả quả bom không ? Chuyện gì đã xảy ra với ông ấy ? Ông ấy có một cô con gái giống như tôi không ?

Những chiếc giỏ đã đầy. Bà ngoại phải cầm một cây sào tre để vác trên vai. Bà cúi xuống, móc thanh cần vào sợi dây thừng dày đang giữ những chiếc giỏ. Tôi không khỏi rùng mình khi thấy bà ấy đứng dậy và đặt tất cả sức nặng đó lên đôi vai gầy gò của mình, trước khi loạng choạng tiến về phía miệng hố, xòe rộng các ngón chân ở mỗi bước. Tôi chạy theo để giúp bà đỡ hết đồ trong giỏ vào chiếc giỏ màu nâu xám.

Xung quanh, đàn ông, phụ nữ và trẻ em đều mặc quần áo rách rưới, với khuôn mặt ma quái, cũng giống như chúng tôi, chứa đầy những tàn tích của ngôi nhà họ trong con mắt quỷ dữ này.

- Mẹ Diệu Lan ơi, Hương ơi !

Đột nhiên có giọng nói vang lên.

Những mảnh gạch tôi vừa nhặt rơi ra khỏi tay tôi. Bà là mẹ tôi. Trở về với chúng tôi.

Tôi đứng dậy, loạng choạng rồi chạy về phía bà. Mẹ tôi, trong ánh sáng cuối ngày, đi bộ bên cạnh chiếc xe đạp của bà ; có thứ gì đó nằm trên yên xe.

- Mẹ ! Tôi hét lên.

Tôi tiến lại gần hơn. Ánh mắt tôi dừng lại trên khuôn mặt bà và bước chân tôi dừng lại. Đó không phải là mẹ tôi mà là dì Hạnh của tôi.

Dì Hạnh dựa chiếc xe đạp của mình vào đồng hồ nát và lao về phía tôi. Dì quỳ xuống và ôm tôi. Nước mắt dì chảy dài trên mặt tôi.

- Ô, bé Hương, mẹ cháu chưa về à ?

Tôi lắc đầu, vùi mặt vào ngực dì, tìm kiếm hơi ấm của mẹ. Dì Hạnh, người con thứ năm, kém mẹ tôi tám tuổi. Dì sống ở xa, tại tỉnh Thanh Hóa, quê chồng.

- Hạnh.

Bà ngoại đến bên chúng tôi và ôm cả hai chúng tôi.

- Con lo lắng phát ốm.

Dì Hạnh nói, chạm vào mặt bà, cơ thể bà, cánh tay bà, như thể để chắc chắn rằng không còn thiếu thứ gì.

- Ô, người ta không thể đánh bại một con trâu nước già dễ dàng như vậy được !

Bà ngoại cười và trả lời. Giọng nói của bà vang vọng trong không trung, tràn đầy tự do. Một nụ cười cũng nở trên môi tôi.

Tôi đã giúp dì tôi đẩy xe đạp. Một chiếc túi màu nâu được buộc chặt vào yên xe. Con đói cồn cào làm dạ dày tôi quặn lại, nhưng tôi biết mình không nên hy vọng rằng dì tôi sẽ mang bất kỳ thức ăn nào về. Chồng dì, dưỡng Tuấn, đã ra trận. Từ đó, dì Hạnh ngoài việc dạy ở trường tiểu học nơi dì dạy, còn một mình cày cấy ruộng lúa ; mọi thứ dì kiếm được đều dùng để nuôi các con còn nhỏ và cha mẹ chồng đang đau yếu.

- Hạnh mất bao lâu để đạp xe đến đây ? Bà hỏi.

- Hơn một ngày một đêm một chút, mẹ ạ.

- Làm ơn, đừng bao giờ làm thế nữa. Đường đi quá dài và quá nguy hiểm.

- Mẹ nói với con điều này, trong khi chính mẹ đã từng đi bộ hơn ba trăm cây số phải không ?

Khi chúng tôi đến gần miệng hồ bom, hàng xóm đã chặn chúng tôi lại để hỏi đi tôi hàng loạt câu hỏi.

Tôi không nghe thấy họ đang nói gì. Tôi đứng lại, nhìn chăm chăm vào lưng dì tôi. Dì trông giống mẹ tôi với mái tóc nhung dài tới eo thon. Ôi, tôi thèm được luồn tay vào mái tóc mẹ một lần nữa biết bao ! Chúng tôi luôn gọi đầu cùng nhau dưới bóng mát của cây hạnh nhân. Lần này giống như một giấc mơ ; ngay cả cái cây thân yêu của chúng tôi giờ chỉ còn là kỷ niệm.

- Ai chăm sóc con cái của con, Hạnh ? Cháu Thanh và cháu Châu thế nào rồi ? Bà hỏi khi chỉ còn lại chúng tôi.

- Chúng không cần ai chăm sóc nữa đâu, mẹ ạ. Nếu mẹ thấy chúng lớn thế nào !

Chúng tôi đã tới đồng đồ nát nơi ngôi nhà của chúng tôi từng đứng. Dì Hạnh dựa chiếc xe đạp vào phần còn lại của thân cây hạnh nhân. Bà đã trồng cây này khi bà xây ngôi nhà này. Cây hạnh nhân luôn tô điểm lối vào nhà chúng tôi mỗi mùa xuân với những nụ hoa màu ngọc lục bảo, mỗi mùa hè với những quả chua, mỗi mùa thu với những chiếc lá đỏ rực, và mỗi mùa đông với những cành cây mỏng, trơ trụi đan xen. Rễ cây lúc này dựng đứng lên không trung như những bàn tay đang cháy.

- Ôi, cây của tôi. Nhà tôi.

Dì Hạnh than thở, vuốt ve lớp vỏ cây rách nát.

- Trong cái rủi có cái may. Bà đáp. May mắn ắt chứa bên trong vận rủi.

- Chúng ta sẽ trồng một cái cây mới và xây một ngôi nhà mới.

Dì Hạnh lấy tay áo lau nước mắt.

- Lúc sau này hai bà cháu ngủ ở đâu ?

Tôi chỉ vào một mảnh đất, nơi trước kia là sân sau nhà chúng tôi. Một số người bạn của bà tôi đã cắt một số cành cây và trồng chúng xuống đất như những cây cột.

Những tấm bạt nhựa hiện đang được treo trên những cành cây này, mái của nơi trú ẩn tạm thời của chúng tôi. Một tấm thảm rách trải trên sàn, ba viên gạch còn nguyên vẹn có một chiếc xô sắt ở trên dùng làm bếp lò.

Ngọn lửa bắt lên từ những cành cây và lá khô mà tôi thu thập được.

Dì Hạnh lắc đầu. Sau đó, dì tháo miếng cao su giữ gói hàng vào yên xe.

- Chỉ một ít cơm và khoai lang thôi.

Tôi không thể không chảy nước miếng khi giúp dì dỡ đồ ra khỏi túi.

- Con còn phải nuôi nhiều miệng ăn lắm, Hạnh ạ, bà nói. Mẹ và Hương nhận được phiếu khẩu phần.

- Nhưng mẹ ơi, dì tôi đáp, họ nói rằng hầu hết các cơ sở kinh doanh chính thức đã bị phá hủy. Thực tế là không còn nơi nào để mua thực phẩm nữa.

- Con còn phải nuôi con cái và bố mẹ chồng nữa. Lần sau đừng mang theo bất cứ thứ gì nữa.

Tôi liếc nhìn bà. Mỗi sáng, bà đều thức dậy trước khi mặt trời mọc để xếp hàng dài bên ngoài các cửa hàng chính thức. Vào những ngày may mắn, bà sẽ mang

về một ít sản. Ít gấp hơn là một cốc gạo, nhưng cũ và thường bị côn trùng xâm nhập.

Bà ngoại đã giúp dì tôi mang túi đến nơi trú ẩn. Tôi chạy đến trước mặt họ và vuốt phẳng tấm thảm trải sàn của chúng tôi. Sau khi đặt túi xuống, bà lấy một chai nước và dì tôi uống một hơi dài.

Sau đó, dì Hạnh bắt đầu lục lọi trong túi.

- Nhìn xem dì có gì cho cháu này.

Dì nói và nháy mắt với tôi. Một cuốn sách ! Đế Mèn phiêu lưu ký của Tô Hoài.

- Đó là một trong những món cháu thích nhất.

Tôi nói với dì. Dì Hạnh mỉm cười.

- Thật vui khi cuối cùng cũng được nhìn thấy một tác phẩm không mang tính “tuyên truyền”, bà nhận xét.

Tôi muốn đọc ngay, nhưng dì tôi đã lấy một gói khác ra khỏi túi trước khi đưa cho tôi.

- Bánh quy hả Dì ?

Tôi hỏi dì, sừng sốt, không dám xé tờ giấy ngay lập tức. Tôi từ chối cho dì biết tôi đói đến mức nào.

- Dượng Tuấn của cháu mang về cho chúng ta đây, dì Hạnh nói, đuổi chân ra. Bánh quy từ Nga ! Thật không thể tin được nhưng lại là sự thật !

- Tuấn có đến thăm con không? Anh ấy thế nào rồi ? Bà hỏi.

Ngực tôi tràn ngập hy vọng. Có lẽ bố mẹ và cậu tôi cũng sẽ sớm quay về.

- Anh ấy gầy như cành cây, nhưng lại mang trong mình tin tốt lành. Đất nước chúng ta dường như đang đàm phán với người Mỹ để tìm ra một thỏa thuận hòa bình. Mẹ ơi... trên con đường đưa con đến đây, con đã nghe về hiệp định hòa bình Paris trên đài phát thanh chính thức.

- Vâng, bà đáp. Đó là điều tốt, ngay cả khi...

- Kể cả khi điều gì ?

- Ngay cả khi chiến tranh sẽ không kết thúc cho đến khi những người thân yêu của chúng ta trở về.

Tôi quay đi, lòng nặng trĩu vì thiếu vắng các cậu và bố mẹ. Nỗi sợ hãi bao trùm không khí. Nhiều người bạn của tôi đã nhận được tin xấu từ tiền tuyến. Và tin xấu này đã làm dấy lên sự tức giận. Một số cậu bé ở trường

tôi, còn quá nhỏ để nhập ngũ, đã cắt tay để viết thư cho quân đội bằng máu của mình, để tình nguyện. Tôi hy vọng hơn bất cứ điều gì rằng chiến tranh sẽ kết thúc, rằng cha mẹ tôi, các cậu tôi, rằng mọi người tôi quen biết sẽ trở về.

- À, Ôi, dì Hạnh nói và cù lét tôi. Cháu có định ăn hết cả gói ?

Tôi xé tờ giấy. Những chiếc bánh quy được xếp cẩn thận theo từng lớp và được trang trí bằng những họa tiết tinh tế.

Tôi đưa cho dì Hạnh và bà trước khi ăn miếng bánh của tôi, thật chậm rãi, để từng miếng bánh tan chảy trên đầu lưỡi. Nhiều năm sau, một người bạn hỏi tôi rằng hương vị ngọt ngào nào gọi lên trong tôi. Tôi nghĩ về những chiếc bánh quy đó và trả lời : hạnh phúc.

Trong khoảnh khắc, trong ngôi nhà tạm bợ của mình, bà và tôi dường như quên đi những bất hạnh của mình. Họ vừa nói chuyện về những ngày tươi đẹp ngày xưa vừa cười khúc khích. Những cột khói bốc lên từ các nơi trú ẩn gần đó xung quanh chúng tôi hòa lẫn với ánh sáng hoàng hôn. Bên ngoài phố, một vài người bạn của tôi đang chơi trò đuổi bắt. Tiếng cười của họ vang lên như những vòng xoáy giữa làn khói. Họ đã gọi tôi,

nhưng tôi đã từ chối tham gia cùng họ. Dì Hạnh ở đó và bên cạnh dì, tôi gần như cảm thấy có mẹ ở bên cạnh.

Đêm đó, tôi ngủ giữa hai người phụ nữ, được ru ngủ bằng giọng nói nhẹ nhàng của họ. Tôi mơ thấy mẹ tôi chạy về phía tôi, bên cạnh bố tôi. Tôi gọi họ và mẹ tôi cúi xuống ôm tôi lên. Mùi hương của mẹ ấy giống hết mùi của dì Hạnh. Bố tôi ôm cả hai chúng tôi, cười và hứa rằng sẽ không có gì có thể chia cắt chúng tôi nữa.

Tôi thức dậy, quần mình trong quần áo của bà. Trời lạnh ; một vầng trăng run rẩy ẩn sau sương mù. Bà ngoại và dì Hạnh đang ở bên ngoài dọn dẹp đông đồ nát. Họ đang ngân nga một bài hát. Giọng nói của họ khiến tôi cảm thấy như thể mình có thể cảm nhận được sự vuốt ve của mùa hè trên khuôn mặt.

Ngày nào bà ngoại cũng năn nỉ dì Hạnh về nhà nhưng dì Hạnh vẫn ở lại giúp. Dì Hạnh đã giúp chúng tôi khi tôi quay lại trường, còn bà ngoại đã giúp lớp của bà. Dì đã giúp chúng tôi cho đến khi đông đồ nát được dọn sạch và ngôi nhà mới kiên cố của chúng tôi được xây dựng xong. Nhờ lòng tốt của tất cả những người hàng xóm này, dù chúng tôi có quen biết hay không, giờ đây chúng tôi đã có cuộc sống tốt hơn - dưới những tấm kim loại gỉ sét đặt trên tre. Không còn phải ngủ ngoài trời vì mưa mùa đông nữa.

Khi chắc chắn rằng bà và tôi đã thoát khỏi nguy hiểm, dì Hạnh lau nước mắt và đạp xe ra con đường đất. Bà đã thức khuya để nấu một xô cơm nhỏ và làm những viên bánh có rắc đậu phộng giã nhỏ và muối. Tôi không biết bà đã tìm đâu được đậu phộng ; chúng hiếm như vàng.

Chúng tôi nhìn theo dì tôi bước đi.

- Cần thận nhé con gái. Bà thì thâm.

Chỉ có một mình tôi nghe thấy. Sau đó bà ngẩng mặt lên trời, như thể sợ bom sẽ rơi trên con đường con gái bà ra đi.

Tôi đã hoàn toàn bị cuốn hút vào việc đọc Đế mèn phiêu lưu ký. Tôi mơ ước trở thành Mèn, rồi bỏ tổ ấm để khám phá thế giới và sự bao la của thiên nhiên, để gặp gỡ mọi người từ mọi tầng lớp xã hội, để giành được sự độc lập, để phạm một vài sai lầm liêu lĩnh và để kết bạn. Trong thế giới của Đế Mèn, chiến tranh không tồn tại. Có vẻ như chỉ có con người mới gây chiến với nhau, chỉ để làm cho nhau đau khổ.

Hơn một tuần sau khi dì Hạnh rời đi, tôi cùng bà ngoại từ trường về nhà. Tôi tranh thủ lúc đi bộ để kể cho bà nghe chuyện về bạn bè tôi. Bà ngoại luôn cảm tôi đi đâu mà không có bà ; bà luôn đến đón tôi sau giờ

học.

Con đường băng qua khu phố của chúng tôi trải dài trước mắt, phủ đầy bùn tươi, rải rác những mảnh gạch. Chúng tôi tiến về phía trước một cách thận trọng, sử dụng những mảnh đất nung lớn nhất làm phiến đá. Bà ngoại giữ chặt cặp sách của tôi để tôi khỏi bị trượt.

- Bà Diệu Lan.

Có người hét lên sau bà.

Tôi quay lại và thấy người hàng xóm của chúng tôi, ông Tập, đang vẫy tay chào chúng tôi một cách nhiệt tình.

- Hai người lính đang tìm bà. Tôi đã chỉ họ đến nhà bà. Tôi nghĩ họ sẽ tìm thấy bà ở đó.

Bà ngoại cảm ơn người đàn ông và siết chặt tay tôi hơn, trước khi vội vã đi tiếp.

Trước mặt chúng tôi là một khoảng sân - nhà giặt của thành phố - nơi duy nhất trong khu phố được trang bị vòi nước nơi chúng tôi có thể lấy nước sạch. Một số trẻ em đang xếp hàng chờ đợi với những chiếc xô rỗng của mình. Nhưng khi họ thấy chúng tôi đến gần, họ đều bắt đầu chạy về phía chúng tôi, không ngần ngại chen lấn

và làm rơi xô.

Sơn là người nhanh nhất, dừng lại trước mặt bà.

- Bà ơi, những người lính đang tìm bà đây, anh nói và kéo mạnh áo bà. Họ...

- Họ nói họ đợi bà, bạn tôi Thủy nói thêm.

Những giọng nói khác bắt đầu vo ve xung quanh chúng tôi như tiếng ong.

- Khoan đã. Xin hãy lần lượt từng người một, bà nói. Hãy nói cho bà biết : những người lính đâu rồi ?

- Ở đằng kia. Ở đằng kia !

Nhiều ngón tay chỉ về phía túp lều của bà Như, nằm đối diện nơi trú ẩn của chúng tôi.

Với đôi dép nhựa, tôi cố gắng đi theo Thủy khi chị ấy kéo tôi về phía họ. Bà đã vội vã chạy tới chỗ họ. Tôi thấy bà trượt chân trong bùn, lấy lại thăng bằng, rồi lại trượt chân lần nữa. Khi tôi tới chỗ bà, có hai người lính đang đỡ bà đứng dậy. Chúng tôi muốn phủi bùn đất trên quần áo bà, nhưng bà đẩy tay chúng tôi ra và bảo không sao cả. Những người lính cao và gầy trong bộ quân phục màu xanh lá cây sẫm. Người đầu tiên có nếp nhăn sâu quanh mắt. Người còn lại còn trẻ, trẻ như những

học sinh trung học bỏ học để ra chiến trường.

- Dạ, xin chào, người lớn tuổi hơn nói và lịch sự chào bà. Chúng tôi đang tìm kiếm gia đình đồng chí Nguyễn Hoàng Thuận.

Nguyễn Hoàng Thuận là người con thứ tư của bà ngoại. Cậu Thuận.

Bà nắm tay tôi và dẫn những người lính về phía nhà chúng tôi. Những đứa trẻ hàng xóm đi theo chúng tôi, tiếng thì thầm râm ran xung quanh. Người lính già nhắc nhở họ rằng họ có nhiệm vụ phải thực hiện ở chỗ giết.

Hiểu được ngụ ý, cả nhóm lập tức rời đi.

- Bạn sẽ kể cho tôi sau... Thủy thì thâm vào tai tôi trước khi rời đi.

Trở lại nơi trú ẩn, tôi đi lấy khăn cho bà trước khi trải chiếu xuống đất. Tôi tự hỏi liệu những người lính có biết bố mẹ và các cậu của tôi không.

Bà mời những người đàn ông ngồi xuống. Họ cúi đầu cảm ơn bà, rồi cởi đôi dép cao su ra. Ánh mắt tôi dừng lại ở đôi dép chắc chắn của họ, đôi dép mà bố tôi đã nói là được làm từ lốp xe cũ.

Ngôi xếp bằng trên tấm thảm, những người đàn ông đặt chiếc mũ cùng màu với quân phục, có ngôi sao vàng ở mặt trước, lên đầu gối. Khi vào Nam, các cậu và bố mẹ tôi cũng mặc nó.

Bà ngoại đổ nước vào xô của chúng tôi và đặt lên những viên gạch. Tôi chăm sóc ngọn lửa.

Sau đó, bà hít một hơi thật sâu trước khi quay lại nhìn những người lính.

- Tôi hy vọng là tôi không để các anh phải chờ quá lâu.

- Không hề, mẹ ạ.

Một người lính trả lời. Ông gọi bà là - mẹ, giống như các cậu của tôi vẫn gọi.

Những người lính hỏi tên tôi và tôi học lớp nào.

- Cháu tên là Hương. Cháu mười ba tuổi và đang học lớp năm, chú ạ.

- Ô, cháu cao so với tuổi của mình đấy.

Người lính lớn tuổi nhất thốt lên. Người còn lại, trẻ hơn, cầm lấy một chiếc túi màu xanh đậm có vẻ khá đầy. Tôi hy vọng trong đó sẽ có lá thư của cậu Thuận.

Bà tôi kể rằng rất hiếm khi có người nhận thư trên chiến trường ; chúng tôi hầu như không có cơ hội nhận được tin tức nào ngoại trừ từ những đồng chí đã trở về miền Bắc và đến tận tay trao thư cho chúng tôi hoặc bỏ thư ở đâu đó, trong hộp thư.

- Tôi nghĩ là tôi bị mất trí rồi !

Bà ngoại thốt lên và cười lớn.

- Tôi đang cố pha trà nhưng chúng tôi hết trà rồi. Chuyện này chưa bao giờ xảy ra với tôi trước đây...

Tôi không hiểu tại sao nhưng giọng nói của bà run lên vì lo lắng.

- Sẽ ổn thôi, mẹ. Chúng con vừa uống ở nhà hàng xóm của mẹ.

Bà vội vã chạy đến lấy bình nước của chúng tôi.

- Tôi xin lỗi, chúng tôi chỉ có một tách.

Tôi quay lại bếp để thêm vài cành cây vào lửa. Ngọn lửa nổ lách tách, bắn ra vài tia lửa nhỏ. Chúng ta không thể lãng phí chúng được, tôi nghĩ, rồi lục trong túi của dì Hạnh để tìm nắm gạo cuối cùng. Lượng này đủ để nấu được hai bát cháo. Tôi quan sát những hạt ngũ cốc rơi vào xô qua lớp hơi nước.

Người lính già hắng giọng.

- Mẹ ơi, chúng con nghe tin về vụ đánh bom, nhưng chúng con không biết thiệt hại nghiêm trọng đến mức nào.

Mọi người im lặng. Tôi đổ thêm nước vào xô. Hơi ấm của ngọn lửa bao trùm lấy tôi.

- Mẹ ơi, chúng con đến đây để báo tin về con trai của mẹ, đồng chí Nguyễn Hoàng Thuận.

- Thuận ? Anh ấy thế nào ?

Hai bàn tay của bà nắm chặt lấy gấu áo của bà. Những ngón tay của bà đang run rẩy.

Thay vì trả lời bà hai người đàn ông quỳ xuống trước mặt bà. Người trẻ tuổi hơn mở dây đeo túi xách và lấy ra một bộ quân phục lính bằng cả hai tay, trong khi người lính kia cầm lấy một vài lá thư.

- Mẹ...

Hai người lính trao bộ quân phục và thư cho bà.

- Không !

- Đồng chí Nguyễn Hoàng Thuận đã tỏ ra rất dũng

cảm.

Tôi chỉ hiểu những từ này. Mọi thứ xung quanh tôi đột nhiên trở nên mờ nhạt. Tôi bò tới chỗ bà. Vai bà rung lên vì tiếng nước nở.

- Chúng con xin lỗi, thưa mẹ. Đồng chí Thuận đã bị phục kích. Anh ấy đã chiến đấu rất anh dũng.

Bà ngoại nắm lấy bộ đồng phục của cậu tôi và vùi mặt vào trong vải.

- Thuận ơi, ơi con ơi. Con về với mẹ đi con ơi !

Bà than thở, lặp lại tên cậu, cầu xin cậu quay về với bà.

Tôi bám chặt lấy bà. Cậu Thuận đã mất. Cậu Thuận, hồi nhỏ, thường thấy tôi lên không trung và cù lét tôi cho đến khi tôi cười ngặt nghẽo. Cậu Thuận là người đã nhiều lần trèo lên cây sấu hái những trái ngọt nhất cho tôi, là người đã làm cho tôi những con điều đẹp nhất.

- Mẹ ơi, chúng con biết điều này khó khăn đến thế nào. Nhưng hãy chắc chắn rằng con trai mẹ không chết vô ích. Và chúng con, những người đồng chí của anh ấy, cuối cùng sẽ đánh bại kẻ thù.

Bà lắc đầu như thể không muốn nghe thêm nữa.

- Các anh có biết anh ấy rõ không ? Bà hỏi họ.

- Chúng con cùng đơn vị mà, mẹ. Đồng chí Thuận là anh em của chúng con. Một người tốt với mọi người.

Bà ngoại lướt ngón tay trên trang giấy, trên những dòng chữ mà con trai bà đã viết.

- Còn một thư nữa.

Người lính già đưa cho bà một lá thư khác.

- Dành cho vị hôn thê của anh ấy, cô Thu.

Bà ngoại khép chặt tay quanh lá thư. Cổ họng tôi nghẹn lại.

- Thuận muốn cưới cô ấy. Tôi đã bắt đầu dành dụm tiền cho ngày vui này. Ngày vui của chúng tôi cho tất cả mọi người.

- Chúng con biết điều đó, Mẹ ạ. Thuận kể với chúng con rằng anh ấy rất mong được nghe mẹ hát tại đám cưới của anh ấy.

- Ngày mai tôi sẽ đi thăm Thu, bà nói. Các anh có muốn ăn gì không ?

- Cảm ơn mẹ, nhưng chúng con phải đi thôi.

Người lính già nhìn bà với nụ cười buồn bã.

- Chúng tôi về đây để huấn luyện, thưa mẹ. Chỉ huy của chúng con yêu cầu chúng con đến gặp mẹ trước.

Bà gật đầu.

- Hãy chăm sóc bản thân mình... để một ngày nào đó các anh có thể gặp lại gia đình mình.

Những người lính cúi đầu. Bên ngoài, một cơn gió mạnh thổi qua không trung, đập mạnh xuống mái tôn của chúng tôi. Xa xa, trên con đường giáp ranh khu phố của chúng tôi, tiếng khóc của một cậu bé gọi mẹ vang vọng.

Tôi quay về phía ngọn lửa. Ngọn lửa đã tắt. Chỉ còn lại một vài cành cây cháy dở còn sáng rực. Tai của tôi giống như ù đi. Tôi chẳng cảm thấy gì ngoài vết cắn của mùa đông.

Bà ngoại và tôi dựng bàn thờ cho cậu Thuận. Chúng tôi không còn tấm ảnh nào của cậu nữa nên chúng tôi đặt túi xách và quần áo của cậu trước bát hương. Trong ba đêm, bà đã cầu nguyện cho linh hồn cậu được lên thiên đàng. Tiếng thì thầm của bà, tiếng chuông gõ đều đặn và khói hương lan tỏa khắp túp lều của chúng tôi.

Đêm thứ ba, tôi thức dậy. Bà đứng bên ngoài, nhìn lên bầu trời, cầm những lá thư của Thuận - những lá thư mà tôi thuộc lòng từng chữ. Tôi chỉ cần nhắm mắt lại là thấy chúng hiện ra trước mắt và đưa tôi vào rừng Trường Sơn, vào trại của cậu nằm dưới những tán cây đại ngàn, nơi bướm điên cuồng bay lượn và bầy khỉ nhảy từ cành này sang cành khác, để nghe tiếng cười của cậu khi cậu câu cá ở suối và hái loại rau tàu bay.

Không có dấu hiệu của sự sợ hãi, của sự đấu tranh, của cái chết trong những lá thư của cậu. Nó chỉ để lộ ra niềm hy vọng, tình yêu cuộc sống và mong muốn được trở về nhà của cậu. Cậu Thuận cũng chỉ là một chàng trai trẻ bình thường, người tin rằng mình có một tương lai tươi sáng ở phía trước.

Tôi bước đến bên bà và vòng tay ôm lấy bà. Trên bầu trời trong vắt như gương, tôi cảm thấy cậu Thuận, bên cạnh tổ tiên tôi, đang dõi mắt nhìn chúng tôi.

Chúng tôi hy vọng tình hình sẽ lắng dịu, nhưng chiến tranh vẫn tiếp diễn. Bà không hề biểu lộ chút sợ hãi hay buồn rầu nào. Một ngày nọ, sau khi nhìn thật lâu vào cơ thể yếu ớt của tôi, căn bếp trống trải, nơi trú ẩn tồi tàn của chúng tôi, bà nói với tôi rằng bà muốn từ bỏ nghề giáo, công việc chẳng mang lại cho bà điều gì hoặc gần như vậy. Lúc đầu tôi nghĩ mình đã nghe nhầm, nhưng

cùng ngày hôm đó, học sinh của bà bắt đầu kéo đến nhà chúng tôi để cầu xin bà xem xét lại quyết định.

- Bà ơi, xin đừng dừng lại !

Tôi xin bà vào ngày hôm sau, khi bà đang đợi tôi ở ngoài trường.

- Suyt.

Bà ngoại đặt ngón tay lên môi tôi trong khi quan sát các giáo viên gần đó. Trở về nhà, bà nằm xuống tâm tham của chúng tôi.

- Chúng ta có thể nói chuyện bây giờ. Nhưng phải nói nhỏ thôi.

- Bà không thể nghỉ dạy được đâu. Bà không thấy học sinh yêu quý bà đến thế nào sao ?

Bà cầm lấy chiếc lược và chải tóc tôi.

- Bà chắc chắn sẽ nhớ học sinh của mình. Nhưng việc tẩy não chúng bằng tất cả những lời tuyên truyền này là điều không thể chịu đựng được đối với bà. Chúng tôi là giáo viên, không phải là nhân viên của Đảng.

- Nhưng bà sẽ làm việc ở đâu ?

- Cháu có thể giữ bí mật được không ?

Bà ghé miệng lại gần tai tôi.

- Bà sẽ kiếm tiền ở chợ đen. Với số tiền đó, chúng ta sẽ mua thức ăn và xây lại nhà. Chúng ta sẽ tiết kiệm tiền để lo khi bố mẹ và các cậu của cháu trở về. Và bà sẽ được tự do, bà sẽ không còn làm việc phục vụ cho bất kỳ ai nữa.

- Bà muốn trở thành một con buôn - buôn lậu ? Nhưng... điều đó không tốt !

Mắt tôi mở to khi lời nói của giáo viên đạo đức của tôi vang lên trong đầu tôi : “Đất nước xã hội chủ nghĩa của chúng ta tôn vinh công nhân và nông dân. Chúng ta phải quét sạch giai cấp tư sản và bọn con buôn ra khỏi xã hội của chúng ta. Chúng là những con đỉa sống trên máu của nhân dân.”

- À, bà thấy cháu cũng bị tẩy não rồi, bà cười khẩy. Không có gì sai với việc buôn bán, và hãy tin bà khi bà nói rằng bà đang có kế hoạch trở thành một con buôn. Thực ra, bà đã đổi đôi bông tai vàng của mình lấy đồ để bán lại rồi.

Tôi nắm lấy dải tai bà, cố ngăn tiếng hét. Vật có giá trị duy nhất mà bà sở hữu, kỷ vật duy nhất mà bà cần

thận giữ gìn cho đám cưới của chú Thuận, đã không còn nữa.

- Bà ơi, bà đòi chúng lấy cái gì vậy ?

- Xem nào...

Bà bắt đầu đếm bằng ngón tay.

- Dép, khăn, pin, xà phòng và lốp xe đạp. Những thứ bán chạy nhất trên thị trường chợ đen.

- Nhưng chúng ở đâu ? Tôi nói và nhìn quanh túp lều của mình.

- Ở nhà một người bạn. Ở phố cổ. Bà không muốn ai nhìn thấy bà mang theo chúng, vì chúng sẽ bị tịch thu mất.

- Nhưng điều đó là bất hợp pháp, bà ạ. Cháu nghe nói chỉ có doanh nghiệp chính thức mới có thể...

- Ôi.

Bà ngoại lấy tay ôm mặt tôi.

- Bà không làm gì sai cả, tin bà đi.

Tôi nhìn thấy sự quyết tâm trong mắt bà. Nhưng tôi sợ rằng hoạt động mới này sẽ gây rắc rối cho chúng tôi.

- Chúng ta cần có ăn. Và mọi người cần những thứ này. Và sau đó chúng ta phải chuẩn bị cho sau này, khi bố mẹ và các cậu của cháu trở về nhà. Chúng ta không thể sống như thế này mãi được.

Bà nói, vỗ nhẹ vào giường của chúng tôi - chiếc chiếu rách nát, dính chặt vào sàn đất.

- Bà ơi, nhưng nếu bà có chuyện gì xảy ra thì...

- Sẽ không có chuyện gì xảy ra với bà đâu. Bà sẽ rất, rất cẩn thận.

Bà ngoại hôn tóc tôi trước khi chỉ vào chiếc nôi treo phía trên bếp lò tạm bợ của chúng tôi.

- Đoán xem bà tìm thấy gì cho chúng ta này ?

- Com ?

Bụng tôi bắt đầu sôi lên.

- Hơn thế. Đợi đã, bà nói, nháy mắt với tôi. Bà cũng có một món quà dành cho cháu, nhưng bà không nhớ mình đã để nó ở đâu.

Tôi đứng dậy để nhắc tấm thảm lên. Không có gì. Tôi nhìn xuống dưới gối. Không có gì dưới quần áo, cũng không có gì trong bát đĩa của chúng tôi.

- Nhìn kỹ hơn một chút đi.

Bà cười khúc khích.

Cuối cùng tôi cũng tìm thấy, nó ẩn dưới một đồng cành cây khô để nhóm lửa. Một cuốn sách. Pinocchio, câu chuyện về một con rối. Ngồi xỏm trên tấm thảm, tôi mở những trang sách và ngay lập tức tôi được đưa đến nước Ý, nơi Gepetto, một người thợ mộc, phát hiện ra một mảnh gỗ có khả năng nói.

Một mùi thơm ngon bất ngờ khiến tôi ngược nhìn. Thân hình gầy gò của bà đang cúi xuống bên đồng lửa.

Bà ngoại luôn khuyến khích tôi đắm mình vào tiểu thuyết, không giống như bố mẹ tôi thích con cái đọc sách giáo khoa và học thuộc lòng. Bà luôn hành động vì lợi ích tốt nhất của tôi. Tôi đã là một đứa cháu gái tồi khi nghi ngờ bà như vậy.

Tôi đến gần bà và ngắm nghía chiếc nồi. Thịt bò. Những lát mỏng như giấy xèo xèo bên trong.

- Bà chỉ thấy có một vấn đề duy nhất về công việc của một con buôn, bà nói với tôi trong khi nheo mắt nhìn vào làn khói. Chỉ là bà không thể thường xuyên về nhà để trông chừng cháu được.

- Cháu không cần ai trông chừng cháu đâu, bà ạ. Bà còn nhớ mình đã hoảng sợ thế nào vào đêm hôm đó không ? Điều đó không cần thiết.

Khi bà quay lưng lại với tôi để thái hành, ngón tay tôi biến thành đôi đũa, đột nhiên gấp vài lát thịt bò và nhét vào miệng. Lưỡi tôi bị bỏng nặng đến nỗi mắt tôi mờ đi, nhưng bụng tôi lại rất vui.

Tôi vội vàng lau miệng trước khi bà phát hiện ra. Bà ném những miếng gừng và hành tây vào nồi. Đôi đũa của bà như đang nhảy múa khi bà trộn mọi thứ lại với nhau.

- Bà xin lỗi, bà nói, vừa nói vừa đổ một ít nước mắm lên trên. Nhưng khi bà đến nhà Thủy bạn của cháu, mẹ bạn ấy nói với bà rằng bà ấy không nhìn thấy cháu.

- Cháu đang chơi ở sân sau, bà ạ. Xin đừng lo lắng cho cháu nữa.

- Ôi, bà đã hứa với mẹ cháu là sẽ chăm sóc cháu rồi. Bà không thể chấp nhận rủi ro...

- Bà không thấy cháu đã trở nên to lớn và mạnh mẽ thế nào sao ?

Tôi nói và rời xa bếp để cho bà thấy vai chúng tôi

ngang bằng nhau.

- Khốn khổ thay cho bất kỳ ai cô bắt cóc cháu.

Tôi chọc ngón tay vào bụng bà. Nhanh như chớp, bà nhảy lùi lại, chặn tay tôi.

Tôi giả vờ đá vào giữa hai chân bà. Ngay lập tức, bà nhấc chân lên để ngăn tôi lại.

- Bà thấy rồi, bà thấy rồi. Bà quên mất là bà đã dạy cháu các động tác Đá-Đâm-Cắt.

Bà ngoại bật cười.

- Thôi nào, để bà nấu xong trước khi tất cả cháy hết.

Hoạt động mới của bà đã mang lại cho tôi sự tự do mới. Bà đã đi mất gần hết cả ngày và tôi không có lý do gì để ở nhà. Sau giờ học, tôi dành thời gian cùng Thủy chơi nhảy dây, đu đưa trên võng cùng bạn, và cùng bạn khám phá những khu phố khác nhau ở Hà Nội. Chúng tôi thậm chí còn đến Sông Hồng để nhúng chân xuống nước và cảm nhận làn gió thổi qua mái tóc.

Khi bà ngoại trở thành một con buôn, khu phố cổ trở thành mê cung nơi bà tiến hành các hoạt động. Bà không có gian hàng, cũng không mang theo bất kỳ hàng hóa nào. Với tám biển ghi tên bà trên đầu, che nắng, bà

rảo bước trước các cửa hàng chính thức để tìm khách hàng. Các cuộc trao đổi được tiến hành một cách thì thầm. Sau khi thỏa thuận được giá cả, bà sẽ đưa khách hàng đến một địa điểm khác để hoàn tất giao dịch, trong khi vẫn phải hết sức cảnh giác. Người bán và khách hàng sẽ bỏ chạy và bỏ cuộc trao đổi ngay khi công an hoặc lực lượng bảo vệ xuất hiện.

Máy bay Mỹ lúc này đã biến mất khỏi bầu trời Hà Nội. Bà đã tận dụng điều này để làm việc ngày đêm.

Dưới mắt bà xuất hiện quầng thâm. Da bà bị cháy nắng, chân bà nổi đầy mụn nước. Nhưng mỗi nguy hiểm mà bà phải đối mặt đã mang lại cho chúng tôi thức ăn, quần áo và sách vở. Trở lại túp lều của mình, bà lại hát.

- Chỉ cần bà còn giọng nói, nghĩa là bà còn sống.

Một ngày nọ bà nói với tôi, kể về lần bà cống cậu Sáng đi bộ hơn ba trăm cây số đến Hà Nội.

Lúc đó cậu tôi còn là một đứa trẻ. Bây giờ cậu ấy đã là một người lính. Cậu ấy có đang chiến đấu không ?

Cậu ấy đã sống sót như thế nào ? Bố mẹ tôi đã sống sót như thế nào ?

- Bà ơi, một buổi tối tôi hỏi bà. Sao lâu rồi vợ Hoa không đến thăm chúng ta thế ?

Mợ Hoa là vợ cậu Sáng. Mợ sống trong một căn hộ gần Nhà hát lớn Hà Nội. Cha mẹ của mợ đều là cán bộ cấp cao của đảng cộng sản.

- Có lẽ chúng ta sẽ không gặp lại mợ trong một thời gian.

Bà đáp, trước khi gắp một ít hoa súng bằng đũa và cho vào miệng. Bà đang ăn tối sau một ngày dài làm việc. Lúc đó đã gần nửa đêm.

- Tại sao vậy ? Không phải mợ ấy phải chăm sóc bà khi cậu Sáng đi vắng sao bà ?

- Mợ ấy thuộc tầng lớp cao hơn chúng ta. Luật của chúng ta không áp dụng với mợ ấy.

Bà nhún vai, rồi đưa những con tôm nhỏ tôi nấu với quả khế mọng nước vào miệng.

- Ngon quá, cháu đã trở thành một đầu bếp thực thụ rồi, bà nói thêm.

- Nhưng bà ơi, tôi vẫn nài nỉ. Cháu biết mợ Hoa là người quan trọng trong đảng, nhưng chúng ta vẫn là gia đình của mợ ấy, đúng không ?

- Đúng, nhưng điều đó không nhất thiết cho mẹ ta quyền thể hiện lòng trắc ẩn với chúng ta. Đạo này tin đồn lan truyền nhanh lắm, và mẹ của con biết chuyện buôn bán của bà. Bà chắc chắn là mẹ ấy sẽ không quay lại trong một thời gian. Những người gặp gỡ bà có thể sẽ gặp rắc rối.

- Đó là lý do vì sao hàng xóm không đến thăm chúng ta nữa, ngoại trừ bà Nhân. Cháu không quan tâm, nhưng với mẹ Hoa thì...

- Điều đó không quan trọng, Ôi. Điều đó không quan trọng, miễn là cháu ở bên bà.

Vài ngày sau, tôi đến nhà Thủy để mang cho bạn đĩa bánh cuốn nhỏ mà bà và tôi đã chuẩn bị. Những chiếc bánh cuốn nhỏ này - bánh gạo hấp mỏng có nhân thịt lợn thái lát và nấm - là món ăn ưa thích của bạn.

- Con bé không có ở đây.

Mẹ cô ấy nói với tôi mà thậm chí không để tôi bước qua ngưỡng cửa.

- Nhưng cháu có thứ dành cho bạn ấy, cô ạ. Tôi trả lời và nâng chiếc đĩa lên.

- Chúng tôi đã ăn rồi.

Lúc đó, mẹ Thủy quay lưng lại với tôi, bỏ lại tôi một mình, đáng thương trong sân. Thật không thể hiểu nổi lý do tại sao lại có sự chào đón như vậy. Có lẽ tôi đã quên cúi chào bà trong lần ghé thăm trước ?

Ngày hôm sau ở trường, Thủy tránh mặt tôi.

- Có chuyện gì vậy ? Tôi hỏi cô ấy khi tôi đuổi kịp cô ấy trên đường trở về.

Cô ấy không dừng lại. Tôi chặn đường cô ta.

- Tôi có làm gì sai không ?

Thủy cố đi vòng qua tôi nhưng tôi nắm lấy cánh tay cô ta.

- Tôi đã giữ lại cho bạn một ít bánh cuốn...

- Tôi không muốn ăn đồ ăn của bạn.

Cô ấy lùi lại.

- Làm ơn đừng đến nhà chúng tôi nữa.

- Là do bố mẹ bạn phải không ? Họ không muốn chúng ta làm bạn nữa vì bà ngoại tôi...

Thủy cúi đầu. Khi cô ngẩng lên, câu tục ngữ tuôn ra khỏi miệng cô.

- Cá không ăn muối cá ươn, con cãi cha mẹ trăm đường con hư. Cá không thấm muối thì hỏng ; Con cãi lời cha mẹ thì hư trăm phương ngàn kế.

Khi tôi nhìn cô bước đi, tôi tự hỏi liệu Thủy có mong đợi tôi thách thức quyền lực của mẹ cô để giành lại tình bạn không.

Tối hôm đó, khi tôi đang định thuyết phục bà ngừng buôn bán, bà trở về nhà với nụ cười rạng rỡ như dòng sông.

- Một cuốn sách từ Mỹ.

Bà thông báo với tôi, mở gói hàng ra, để lộ một tác phẩm dày khoảng một trăm trang viết tay.

- Cuốn sách này tốn của bà một khoản tiền nhỏ, nhưng bà nghĩ cháu có thể thích nó. Tên sách là “Ngôi nhà nhỏ trên thảo nguyên”. Rất nổi tiếng ở Hoa Kỳ.

- Tại sao cháu phải đọc một cuốn sách từ đất nước đã ném bom chúng ta ?

Tôi quay về phía túp lều của Thủy. Tôi hy vọng bà sẽ thay đổi suy nghĩ.

- Cháu biết đấy... không phải tất cả người Mỹ đều xấu. Nhiều người đã biểu tình phản đối chiến tranh.

Bà mở sách và bắt đầu đọc trang đầu tiên. Câu chuyện mở đầu bằng - “ngày xưa ngày xưa” giống như một câu chuyện cổ tích. Tôi ngay lập tức cảm thấy như được đưa vào thế giới bí ẩn của cô bé người Mỹ tên là Laura, trong ngôi nhà làm từ thân cây của cô bé, được bao quanh bởi khu rừng tối tăm rộng lớn, nơi có sói, hươu và gấu sinh sống.

- Ai dịch cuốn sách này vậy bà ?

Tôi lướt ngón tay trên các trang sách, chạm vào những con đường có thể dẫn tôi đến đất nước mà tôi biết rất ít, mặc dù những hành động của đất nước này đã đảo lộn toàn bộ cuộc sống của tôi.

- Một giáo viên. Một người được gửi đến Nga để nghiên cứu văn học Mỹ, để học cách giải mã tư duy của người Mỹ, để giúp chúng ta đánh bại quân đội của họ.

Ông ấy đã cải thiện tiếng Anh của mình bằng cách dịch cuốn sách này.

- Chữ viết này có phải của ông ấy không ?

- Gia đình ông đã chép lại bằng tay để bán...

“Ngôi nhà nhỏ trên thảo nguyên” đã giúp tôi quên đi Thủy. Tôi đã trở thành bạn với Laura, tôi thường ngồi

cạnh cô ấy để lắng nghe âm nhạc và những câu chuyện của cha cô ấy. Giống như tôi, Pa là người đàn ông có khiếu hài hước và thích làm việc bằng tay. Giống như mẹ tôi, Ma là một người phụ nữ chu đáo và thích nấu ăn.

Tôi yêu Laura, nhưng tôi cũng ghen tị với cô ấy. Thế giới của tôi được tạo nên từ những ham muốn, trong khi thế giới của cô ấy có bố mẹ, hai em gái Mary và Carrie, và chú chó Jack. Tuy nhiên, Laura cũng giống như tôi, là một cô gái trẻ đầy đau khổ. Một nỗi sợ hãi vô danh đã xâm chiếm cô khi cha cô phải mất cả một đêm băng qua khu rừng tối tăm để đi bán lông thú. Nỗi kinh hoàng ập đến khi mẹ cô chạm trán, với cô, một con gấu có thể giết chết cả hai người.

Tôi từng nghe nói rằng người Mỹ thích dẫn đầu người khác, rằng họ không cảm nhận mọi thứ giống như chúng ta, nhưng giờ tôi biết rằng họ yêu gia đình và họ cũng làm việc chăm chỉ để kiếm sống. Họ cũng thích nhảy múa, chơi nhạc và kể chuyện giống như chúng ta.

Vào cuối tháng 3 năm 1973, quân đội Mỹ rút khỏi Sài Gòn về Mỹ. Trong lớp, giáo viên cho chúng tôi xem ảnh những người đàn ông cao lớn lên máy bay.

Chúng tôi vỗ tay và hát vang những bài ca chiến thắng.

Cuộc chiến dường như đã kết thúc ; chúng ta đã đánh bại quân xâm lược Mỹ.

Nhưng bà ngoại dường như không hề bị choáng ngợp bởi cảm giác sung sướng. Bà đã biết được từ những báo cáo lưu hành trong phố cổ rằng cuộc chiến vẫn đang diễn ra. Bây giờ người Mỹ đã rời đi, cuộc chiến tranh giữa người Việt Nam, giữa miền Bắc và miền Nam vẫn tiếp diễn.

Mỗi lần nhìn thấy một người lính trong khu phố của mình, nỗi sợ hãi lại làm tôi tê liệt. Tôi cố gắng tập trung vào việc học, vào sách vở và cầu nguyện.

Tôi chưa bao giờ rời xa bà tôi. Mỗi tối, sau khi ăn tối và làm xong bài tập về nhà, tôi sẽ ngủ một giấc ngắn trong lúc chờ bà về. Tôi luôn ở bên bà, khi bà tắm rửa hay ăn uống, để kể cho bà nghe về những ngày đi học của tôi và lắng nghe những câu chuyện về thành tích của bà. Bà nói với tôi rằng các cửa hàng chính thức đang phải chịu cảnh thiếu hụt. Những cuộc tranh cãi nổ ra ở hàng đợi. Ngày càng có nhiều người thức dậy giữa đêm để xếp hàng và sau đó bán lại chỗ của mình cho người khác. Bây giờ, người ta phải hối lộ để có được

một miếng thịt hoặc gạo ngon không bị giò bọ xâm nhập. Mọi người xung quanh chúng tôi đều đang cố gắng để sống sót.

Bà và tôi đã tiết kiệm được nhiều nhất có thể. Mỗi đêm, tôi giúp bà đếm những đồng xu và tờ tiền nhàu nát mà bà mang về. Số tiền, thành quả lao động vất vả của bà, đã nhuốm đen vì mồ hôi.

Một hôm, lúc chạng vạng, bà ngoại trở về nhà với một chiếc xe đạp. Tôi lướt tay dọc theo tay lái gỉ sét của xe trước khi bật cười. Trong khu phố của chúng tôi, chỉ có ông Lượng sở hữu một chiếc xe đạp - và ông Lượng là một cán bộ đảng. Tôi mơ ước một ngày nào đó bà sẽ cho tôi cưỡi nó. Thủy hẳn sẽ ghen ngào vì ghen tị. Cô ấy vẫn từ chối nói chuyện với tôi và tôi cố gắng phớt lờ cô ấy. Những người bạn mới của tôi được gọi là Laura người Mỹ, Pinocchio cậu bé gỗ và chú dế Mèn.

Bà còn có giấy chứng nhận do Công an Hà Nội cấp xác nhận bà là chủ sở hữu chính thức của chiếc xe đạp. Một biển số xe bằng kim loại treo trên khung có ghi số 3R-3953. Chúng tôi nhảy vào vòng tay nhau.

Để ăn mừng sự kiện này, bà đã nghỉ buổi tối và chở tôi đi đạp xe đến phố hàng Đào. Một vầng trăng tròn và trong vắt dõi theo chúng tôi. Chúng tôi rất vui mừng khi

được nhìn thấy ngôi nhà gỗ có năm cửa một lần nữa. Dưới ánh trăng, tòa nhà cổ trông giống như một cảnh trong mơ - những cánh cửa gỗ được chạm khắc họa tiết hoa và chim tinh xảo, những con rồng và phượng bằng gốm sứ đặt trên những viên ngói cong. Ngôi nhà của tổ tiên tôi có sống sót sau vụ đánh bom không ? Liệu tôi có bao giờ có cơ hội quay trở lại đó, để chạm tay vào những gì còn sót lại của tuổi thơ bà tôi không ?

Bây giờ bà có thể di chuyển nhanh hơn, phục vụ được nhiều khách hàng hơn. Hoạt động thương mại mở rộng sang cả áo khoác mùa đông, áo mưa và radio. Một số sản phẩm thậm chí còn được nhập khẩu từ Trung Quốc hoặc Nga.

Các hoạt động chợ đen cho phép bà có được thông tin từ tiền tuyến. Quân đội miền Bắc đang giành được nhiều thắng lợi về phía Nam và giành chiến thắng trong nhiều trận chiến. Tôi sợ bố mẹ tôi sẽ không bao giờ trở về. Chúng tôi không có tin tức gì. Cậu Đạt đã gửi cho chúng tôi một lá thư nói rằng cậu nhớ chúng tôi nhiều đến mức nào. Sức khỏe của cậu ấy tốt và đang trên đường về Sài Gòn. Tôi tự hỏi bạn gái cậu, cô Nhung, sẽ đối phó với tình huống này như thế nào. Họ gặp nhau ở trường trung học ; cô Nhung làm kế toán và là một trong số ít người không quay lưng lại với chúng tôi. Cô

thường đến thăm chúng tôi và dạy tôi cách đi xe đạp khi bà đi vắng. Tôi cầu nguyện rằng cậu tôi sẽ quay về và cưới cô.

Nhiều tháng trôi qua. Tôi đã tổ chức sinh nhật lần thứ mười bốn của mình. Bà ngoại làm việc rất chăm chỉ.

Một buổi tối nọ, bà kéo tôi về phía mình.

- Bà nghĩ chúng ta có đủ tiền để xây cho mình một ngôi nhà gạch nhỏ khiêm tốn.

Mắt tôi mở to. Túp lều của chúng tôi đã được sử dụng nhiều đến mức một cơn gió mạnh cũng có thể làm nó đổ sập. Các tấm tôn nóng như lò nướng vào thời tiết nóng bức và để nước lọt vào khi trời mưa.

- Bà có thể vay một khoản tiền để chúng ta có thể trả được. Bà nói. Chúng ta sẽ có ba phòng.

- Ở trong đó à ? Tôi trả lời rồi nhìn khắp phòng.

- Chúng ta sẽ dùng sân sau làm sân. Chúng ta cần một phòng cho bố mẹ cháu, một phòng cho cậu Đạt và cô Nhung, và một phòng cho cháu và bà.

Bà nhìn tôi và mỉm cười.

- Nếu cháu là người thiết kế bản vẽ nhà ? Một cái gì đó đơn giản. Cháu nghĩ sao ?

- Có hầm trú bom !

-Ồ, vâng, điều đó rất quan trọng. Chúng ta sẽ đặt nó gần phòng của chúng ta.

- Nhưng sẽ có ba phòng ngủ, bà ạ.

-Vậy thì cần ba phòng ngủ. Cháu nói đúng. Đừng quên phòng khách để chúng ta có thể cùng nhau thưởng thức bữa ăn ngon và trò chuyện.

- Có nhà bếp cũng có nhà vệ sinh.

- Đừng quên dành góc tốt nhất, nơi sáng sủa, thông thoáng cho bàn học của cháu.

- Cháu có thể đặt nó dưới cửa sổ phòng ngủ của chúng ta.

Và cứ như thế, đột nhiên, chúng tôi đã hình dung ra kế hoạch cho ngôi nhà tương lai của mình. Sau đó, tôi dành mỗi đêm để vẽ phác thảo, rồi bà và tôi sẽ chỉnh sửa lại. Các cửa sổ được đặt ở trên cao để ngăn chặn những ánh mắt tò mò. Sau khi hoàn thành bản vẽ, bà ngoại mang bản thiết kế đến cho một kiến trúc sư ở phố cổ, người đã chỉnh sửa lại, thêm vị trí của đường ống

dẫn điện và hệ thống ống nước, mặc dù chúng tôi hiếm khi có điện và ngôi nhà của chúng tôi không còn nước máy nữa.

Tôi đang mong chờ ngày khởi công công trình xây dựng. Thủy, vẫn sống trong nơi trú ẩn của mình, thỉnh thoảng sẽ đến thăm chúng tôi.

Vài tuần sau, bà ngoại trở về nhà với nụ cười rạng rỡ.

- Bà đã tìm được công nhân và xin được giấy phép mua gạch và xi măng.

- Bà cần giấy phép ?

- Không có giấy phép, vật liệu xây dựng sẽ bị tịch thu.

Bà ghé miệng lại gần tai tôi và nói thêm, làm tôi nhột:

- Chúng ta sẽ phải xây dựng rất nhanh. Những người hàng xóm sẽ tò mò. Nếu ai hỏi cháu điều gì, hãy bảo họ đến gặp bà.

Tôi gật đầu.

- Bà đã đến văn phòng Ủy ban nhân dân để xin phép xây dựng lại.

Bà ngoại cho tôi xem một tờ giấy có đóng dấu đỏ như lửa.

- Bà thực sự phải quỳ xuống. Họ muốn biết số tiền đó đến từ đâu. Họ liên tục hỏi bà khi Trương - bạn học cũ của Thuận - đến. Anh ấy là người yêu cầu các đồng chí của mình dừng lại. Anh ấy nói rằng bà đã gửi bốn đứa con của mình ra chiến trường để bảo vệ đất nước khỏi quân xâm lược Mỹ, và rằng bà xứng đáng được xây dựng lại ngôi nhà của mình.

Tôi ngược nhìn lên bàn thờ dành riêng cho cậu Thuận. Có lẽ linh hồn của cậu đã mang lại may mắn cho chúng tôi.

- Trương đã giúp bà, bà nói tiếp. Nhưng bà muốn nói với anh ấy rằng anh ấy đã làm.

- Rằng chú ấy đã làm ? Tại sao vậy, bà ?

- Bà không đưa cậu hay mẹ của cháu ra trận, Ôi ạ. Bà đã gần như mất chúng khi chúng còn nhỏ. Bà không bao giờ muốn họ rời đi. Không bao giờ !

Tôi nắm chặt tay bà. Ánh mắt chúng tôi hướng về nơi trú ẩn của khu phố im lặng, chìm trong bóng tối.

- Tuy nhiên, sẽ có một khó khăn cần vượt qua. Ông Trương đã nói riêng với bà rằng công trình xây dựng sẽ gây ra sự ghen tị, rằng chúng ta sẽ phải làm điều gì đó cho khu phố của mình.

- Như biểu thức ăn cho hàng xóm ?

- Đó là một gợi ý hay đấy, Ôi. Nhưng bà đang nghĩ đến điều gì đó bền vững hơn. Cháu nghĩ việc đào giếng có gắn máy bơm ở nơi giặt giũ thì sao ?

Tôi nhảy dựng lên, vô cùng phấn khích vì ý tưởng này.

- Việc xếp hàng dài vô tận ở vôi nước này thật không thể chịu nổi. Cháu cá là người dân địa phương sẽ rất vui mừng.

Bà ngoại bảo tôi rằng đừng cược quá vôi. Đầu tiên chúng ta phải thuyết phục được họ.

Vài tuần sau, bà về nhà sớm và vôi vãi chuẩn bị bữa tối. Tôi không thể không vỗ tay khi bà thông báo sẽ đưa tôi đến buổi họp mặt của người dân được tổ chức hàng tuần.

Văn phòng của Ủy ban Nhân dân trước đây tọa lạc trong một ngôi nhà theo phong cách Pháp quyền rũ với

ban công rộng rãi và cửa sổ gỗ lớn. Các cuộc ném bom đã san bằng nó. Bây giờ chẳng còn gì ở đó nữa ngoài một khối xi măng.

- Phong cách Liên Xô, bà nói với tôi.

Mọi người bước vào căn phòng kín, ghế đã được dựng lên. Tôi liếc nhìn bà. Sự bình tĩnh mà bà toát ra đã chế ngự được những cơn lo trong bụng tôi. Bà vẫn duyên dáng mặc dù có làn da rám nắng và thân hình gầy gò. gương mặt bà toát lên vẻ tự tin. Mái tóc dài của bà được bới lên và ghim lại sau gáy, để lộ những vết sẹo.

- Cảm ơn các vị đã đến, ông Phong, chủ tịch ủy ban, tuyên bố rõ ràng.

Toàn thể hội đồng đều im lặng.

- Danh sách các chủ đề trong ngày rất dài, nhưng trước khi chúng ta bắt đầu thảo luận, một người hàng xóm muốn gửi cho chúng ta một đề xuất.

Tiếng xì xào nổi lên khi bà bước tới trước đám đông.

- Trước tiên tôi muốn cảm ơn tất cả mọi người vì lòng tốt mà các bạn đã thể hiện trong vài năm qua.

Bà ngoại nhìn quanh phòng.

- Khi tôi đến đây cùng các con, chúng tôi chỉ là những người nhà quê, nhưng quý vị đã chào đón chúng tôi bằng vòng tay rộng mở. Quý vị đã biến khu phố này thành nhà của chúng tôi.

Sự im lặng bao trùm căn phòng. Tôi cảm thấy tất cả những người hàng xóm có mặt đều nhạy cảm với những lời chân thành này.

- Như quý vị biết đây, bà tiếp tục, hệ thống cung cấp nước của thành phố chúng ta đang trục trặc. Chúng ta dành hàng giờ mỗi ngày để xếp hàng, thường là vô ích. Đây là lý do tại sao tôi nảy ra ý tưởng lắp đặt một thiết bị thay thế. Tôi đã đưa một kỹ thuật viên đến, người đã lấy mẫu nước từ các giếng nước của chúng ta, tập trung đặc biệt vào khu vực bên dưới chỗ giặt của thành phố.

Bà ngoại chuyển tay nhau một chồng tài liệu.

- Tôi chuyển kết quả của các cuộc thử nghiệm này đây. Miễn là được bơm từ độ sâu ít nhất năm mươi mét dưới lòng đất, nước ở khu phố của chúng ta có thể uống được và an toàn cho sức khỏe.

Bà ngoại dừng lại để cho hàng xóm của chúng tôi xem xét giấy tờ. Tiếng thì thầm lại nổi lên, nhưng lần này kèm theo tiếng gật đầu.

- Dựa trên những kết quả này, tôi muốn đưa ra một đề xuất, bà nói tiếp. Thay vì phụ thuộc vào hệ thống vận hành của thành phố, chúng ta có thể có hệ thống riêng để cung cấp nước cho mình. Chỉ cần một cái giếng và một cái bơm tay là đủ.

- Ý tưởng này rất hấp dẫn, nhưng sẽ cần một số tiền khổng lồ, một người trong hội đồng cho biết.

- Chúng ta đã không có đủ tiền để mua thực phẩm, làm sao có thể tài trợ cho dự án này ? Một người khác hỏi.

Những giọng nói ngày một nhiều hơn. Đôi mắt ban đầu sáng lên giờ đây trông tối hơn. Mọi người lắc đầu.

- Chúng tôi không thể nhận tiền từ một con buôn !

Ông Tân, một ông già trong khu phố, hét lên và nhảy bật khỏi ghế.

- Giai cấp tư sản và bọn buôn bán là những kẻ đang hút cạn nền kinh tế của chúng ta.

- Tiền của bà bản lắm, bà Quỳnh, một phụ nữ ngoài năm mươi tuổi, vừa nói vừa chỉ ngón tay phải vào mặt bà tôi.

- Nhưng bà ấy có thể vứt nó ra ngoài cửa sổ, vì bà ấy có được nó mà không cần phải làm việc, một người khác nói.

Tôi cảm thấy như mình có thể nghe thấy chính mình trong tất cả những lời chỉ trích này, mặc dù ban đầu tôi cũng nghĩ như vậy về nạn buôn bán của bà. Nhưng cuối cùng tôi đã mở mắt và nhận ra tài năng, công sức và sức mạnh tính cách mà công việc này đòi hỏi.

Đã đến lúc tôi phải lấy hết can đảm và bảo vệ niềm tin của mình, giống như những chú dế vậy. Tôi đứng dậy trước mặt mọi người.

- Cháu muốn nói, xin vui lòng. Tên cháu là Hương. Cháu là cháu gái của bà ngoại Diệu Lan. Bố mẹ cháu đã ra mặt trận. Bà ngoại chăm sóc cháu. Cháu sống với bà và cháu biết bà làm gì.

Tôi quay sang bà và mỉm cười.

- Bà Diệu Lan làm việc chăm chỉ hơn bất kỳ ai cháu biết. Bà ấy hầu như không ngủ. Chỉ cần nhìn vào vết phỏng rộp trên chân bà ấy, và quý vị sẽ biết bà ấy không bóc lột bất kỳ ai. Mỗi xu bà ấy tặng cho khu phố của chúng ta đều là một xu khó kiếm được.

Một giọt nước mắt lăn dài trên má bà. Sự im lặng bao trùm toàn bộ hội đồng.

- Trẻ con không nói dối.

Bà Nhân đứng dậy. Bà là người duy nhất vẫn nói chuyện với chúng tôi.

- Xin hãy ngừng suy nghĩ theo cách mà tuyên truyền bảo chúng làm. Thay vào đó, hãy nghĩ về những lợi ích mà gia đình chúng ta có thể tận hưởng. Đối với con cái, chúng ta sẽ có nhiều thời gian hơn để chơi với chúng. Và chúng ta, những người sẽ có thể nghỉ ngơi. Nước này sẽ là nước sạch. Không còn phải xếp hàng lúc bốn giờ sáng. Không còn phải tranh giành xem ai có xô đầy nhất nữa.

Có tiếng thì thầm mới trong phòng.

- Được rồi, được rồi, ông Phong nói và giơ tay ra hiệu cho mọi người im lặng. Chúng ta hãy tiến hành bỏ phiếu kín. Các vị sẽ thấy giấy, bút và một tờ giấy ghi chú trên bàn đằng kia. Viết ý kiến của mình có chấp nhận đề xuất của bà Diệu Lan hay không và bỏ phiếu vào thùng phiếu. Quyết định sẽ được thông qua bằng hình thức bỏ phiếu đa số.

Khi người dân địa phương đang đi đến bàn, bà đã đến gặp tôi.

- Có điều gì đó mách bảo bà rằng từ hôm nay trở đi, bà không được gọi cháu là Ôi nữa. Cháu đã là một cô gái trẻ rồi, Hương.

Một nụ cười tươi hiện rõ trên môi tôi.

- Cảm ơn bà, mặc dù cháu thích biệt danh của cháu.

Chúng tôi chờ đợi phán quyết, tay tôi nắm chặt vai bà.

- Trong số bốn mươi một người có mặt ở đây tối nay... đã có ba mươi sáu người chấp nhận lời đề nghị của bà Diệu Lan.

Ông Phong thông báo trước khi quay sang bà ngoại.

- Thay mặt cho người dân trong khu phố, tôi xin cảm ơn bà.

Vài ngày sau, một nhóm người đến đào giếng và lắp máy bơm. Ngay cả trẻ nhỏ nhất cũng có thể sử dụng được. Thay vì phải chờ đến lượt để lấy đầy xô nước dưới vòi nước nhóp nhép, trẻ em giờ đây rửa tay ngay trước nhà, vừa cười đùa vừa phun tung tóe nước vào người.

Ngôi nhà của chúng tôi bắt đầu bị xâm chiếm bởi các vật liệu của sự thi công. Một buổi tối nọ, bà Nhân đến thăm chúng tôi với một cuốn sách chiêm tinh. Ngồi cùng bà, bên ánh sáng của ngọn đèn dầu, hai bà đang xem một bản đồ mà tôi không hiểu nổi, để so sánh với ngày sinh của chúng tôi.

- Ngày Sửu và giờ Thìn là khởi đầu tốt lành, bà Nhân kết luận, và bà gật đầu.

Bà ngoại ở nhà để giám sát công trường xây dựng. Mỗi ngày, khi đi học về, tôi phải chen chúc qua đám đông người tò mò đứng xem.

Bà và những người làm việc của bà làm việc ngày đêm. Khoảng hai tháng sau, ngôi nhà mới của chúng tôi đã hoàn thành, lấp lánh dưới ánh nắng mặt trời. Bà tôi không đủ khả năng xây thêm một tầng, nhưng tất cả các phòng đều có, ở nơi chúng tôi muốn.

Bà ngoại nhìn tôi chạy từ phòng này sang phòng khác và mỉm cười. Tất cả ánh sáng đó thật phi thường. Tôi thích góc nhỏ dành riêng cho bàn học tôi, phòng ngủ, phòng ăn thông với bếp. Tôi thích cánh cửa gỗ dày trước nhà và những ô cửa sổ mà qua đó tôi có thể nhìn thoáng qua một góc trời nhỏ.

Tôi luôn ngủ chung giường với bà. Những căn phòng khác trống rỗng, đang chờ cậu và bố mẹ tôi trở về.

Một ngày nọ, bà mang đến một cây hạnh nhân con. Chúng tôi trồng nó trong khu vườn nhỏ của mình, trước nhà, ở đúng vị trí như cây cũ. Mỗi ngày tôi đều tưới nước cho nó và theo dõi nó lớn lên. Tôi nóng lòng muốn thấy mẹ về nhà, để cùng mẹ gội đầu dưới bóng râm của cành cây.

Bây giờ chúng tôi đã sống có mái nhà thực sự trên đầu, bà chỉ về nhà một lần mỗi tuần sau khi mặt trời lặn.

Chúng tôi dành toàn bộ buổi tối để thiền định và ôn lại các động tác tự vệ này, được gọi là Đá-Đâm-Cắt.

- Hãy để tâm trí cháu bình tĩnh lại và sức mạnh bên trong cháu tập hợp lại. Bà nói với tôi.

Bà vẫn tiếp tục làm việc chăm chỉ. Dần dần, và trong sự bí mật lớn nhất, ngôi nhà của chúng tôi đã được trang bị đồ đạc : một cái bàn và một cái ghế cho tôi, một giá sách, một chiếc ghế gỗ cho phòng khách, ba khung giường bằng tre, đồ gốm sứ. Mọi đồ vật đều cũ và mòn, nhưng chúng tôi rất trân trọng chúng. Chúng tôi dựng một chiếc kệ gần bàn làm việc của tôi, chứa đầy những câu chuyện đưa tôi đến những vùng đất xa xôi.

- Hương có muốn bà giao cho cháu một nhiệm vụ không ?

Bà tôi hỏi vào một buổi tối mùa hè năm ấy, khi chúng tôi trải chiếu dưới gốc cây hạnh nhân.

Trời quá nóng để ở trong nhà. Những cư dân khác trong khu phố cũng đã ngồi ở ven đường, trên tay cầm quạt.

Tôi không dám trả lời vì sợ bà sẽ gợi ý tôi cũng trở thành con buôn.

- Bà có một người bạn kiếm sống rất tốt bằng nghề nuôi gà và lợn. Tất cả những thứ này đều ở trong căn hộ nhỏ của bà ấy. Không gian của chúng ta thậm chí còn rộng hơn.

- Gà và lợn ? Ở đây ?

- Tại sao không ? Những con gà trong phòng tắm và những con lợn trong phòng khách của chúng ta. Cách này sẽ hiệu quả. Hãy tin vào con người nông dân ngày xưa của bà.

Để chuẩn bị cho sự xuất hiện của các loài động vật, bà đã cắt một cửa sổ mới ở phía trên bức tường phòng tắm để thông gió cho căn phòng và để ánh sáng tràn

vào. Sau đó, bà cho làm những chiếc kệ bằng tre.

- Để gà mái có thể ngủ và đẻ trứng, bà giải thích.

Tôi cùng bà đi đón mười chú gà con mới nở mà chúng tôi mang về nhà trong lồng tre, chúng kêu quang quác suốt dọc đường. Những chú lợn con được giao cho chúng tôi vào ban đêm. Tôi lập tức tìm ra tên cho chúng. Loại có đốm trắng sẽ được gọi là Mụn đầu đen, còn loại màu đen với phần đầu đáng yêu sẽ được gọi là Mũi hồng. Những con gà bị nhốt trong phòng tắm, nhưng những con lợn thì tự do đi lại trong phòng khách của chúng tôi.

Tôi không quan tâm đến việc Thủy không muốn nói chuyện với tôi nữa. Những con vật cưng mới của tôi là những người bạn trung thành nhất mà tôi từng biết.

Đàn gà của tôi bắt đầu kêu ngay khi tôi bế chúng lên, cho chúng ăn hoặc dọn chuồng. Mụn đầu đen và Mũi Hồng cọ mõm ướt của chúng vào chân tôi và ngủ thiếp đi trong vòng tay tôi.

Tôi vẫn nhớ bố mẹ kinh khủng. Trong suốt những năm tháng xa cách, ngày nào tôi cũng tưởng tượng đến khoảnh khắc được gặp lại mẹ. Tôi thấy mình tan biến trong vòng tay bà ấy, trong dòng tóc của bà ấy, giữa đôi

gò bông đảo mềm mại của bà ấy. Tôi nghe thấy giọng nói của chúng tôi vang lên như tiếng điều dưới bóng mát của cây hạnh nhân mới.

Tôi nhớ những bài hát du dương của mẹ, nhớ cảnh mẹ nhảy múa và nắm lấy đầu ngón tay để xoay tôi vòng tròn khiến chiếc áo của tôi phồng lên, tôi nhớ tất cả mọi thứ. Mỗi khi buồn, tôi lại tự nhủ mình phải mạnh mẽ giống như bà ấy. Mẹ tôi không bao giờ khóc, không bao giờ thể hiện sự sợ hãi. Một ngày nọ, khi chúng tôi tìm thấy một con rắn trên giường, mẹ tôi chỉ cần cúi xuống, tóm lấy đuôi nó và ném nó ra ngoài cửa sổ trong khi tôi hét lên.

Đầu năm 1975, có tin đồn lan truyền rằng chiến tranh thực sự sắp kết thúc. Tôi đã có thể tưởng tượng ra cảnh mình và mẹ, phóng xe đạp của bà qua những con phố Hà Nội, hét thật to dưới bầu trời mùa hè rực rỡ, xung quanh là những bông hoa phượng đỏ thắm, những cánh hoa bằng lăng tím ngắt, những chùm hoa rủ xuống những con đường rải rác các hầm trú bom. Tôi tưởng tượng chúng tôi dừng lại bên bờ hồ Gươm để thưởng thức món ăn lạnh ngắt như băng là kem Tràng Tiền.

Trong mơ, mẹ tôi luôn trở về cùng Bố tôi. Bố tôi cao và đẹp trai. Thịnh thoảng bố chạy về phía tôi bằng hai chân của bố ; đôi khi, phải dựa vào nạng. Đôi khi ông

ấy ôm tôi vào lòng ; đôi khi ông ta không có cánh tay nào cả, chỉ có hai mẩu thịt mềm, hai cục u ở cuối vai.

Nhưng ông vẫn cười, gọi tên tôi :

- Đây là Hương, con gái tôi.

Vào cuối tháng 3 năm 1975, thành phố đã hứng chịu một cơn bão đặc biệt. Trận mưa như trút nước đổ xuống đầu chúng tôi, biến đường phố thành một dòng sông dữ dội với dòng nước nâu.

Ngồi trên phản, bà và tôi đang đếm số tiền kiếm được trong ngày thì những tiếng gõ cửa lạ khiến chúng tôi quay đầu về phía cửa - tiếng động khác hẳn tiếng mưa rơi hay tiếng gió thổi.

- Bà ơi, có chuyện gì vậy ?

Thêm lần nữa, những tiếng gõ cửa. Sau đó là giọng nói của một người, hầu như không nghe thấy được. Bà ngoại đánh rơi tiền và chạy vội ra cửa.

Đến lượt tôi, tôi đặt chân xuống đất, vô tình đá vào mồm của Mụn đầu đen.

- Tôi tới đây.

Bà ngoại mở cửa. Trong vầng sáng của ngọn đèn dầu là một cái bóng yếu ớt, với mái tóc rối bù và quần áo rách rưới.

Một cơn gió mạnh thổi vào, bất ngờ dập tắt ngọn lửa của chiếc đèn.

- Bà ơi, tôi gọi bà.

Cái bóng này là một bóng ma mà ngôi mộ của nó đã bị cơn bão lật úp. Trong sách, ma là những sinh vật đói khát chuyên hút linh hồn của con người để lấp đầy bụng họ.

Bà đang nói chuyện. Nhưng gió hú quá lớn và những cơn ma cười khúc khích. Tôi bám chặt vào băng ghế, cơ thể cứng đờ như thân cây. Tôi cố gọi bà lại nhưng lời nói cứ nghẹn lại trong cổ họng.

Sau đó có tiếng cửa đóng lại, tiếng rên rỉ, tiếng bước chân.

- Hương, bà nói. Mẹ cháu đã về. Đốt đèn lên đi cháu.

Mẹ tôi ư ? Làm sao điều này có thể xảy ra được ? Tôi mò mẫm trong bóng tối để tìm hộp diêm. Tôi đã quẹt được cái đầu tiên. Ngọn lửa bùng lên, nhấp nháy rồi tắt hẳn. Một giây. Que thứ hai. Nó cũng không cháy. Đến

que thứ ba, tôi đánh ba que diêm cùng một lúc. Sau đó tôi quay lại và cầm chúng trước mặt mình. Một người phụ nữ đang đứng đó, đầu tựa vào vai bà. Cô ấy nhắm mắt lại. Khuôn mặt cô đỏ và sưng, tóc dính chặt vào đầu.

- Hương ơi, mẹ cháu về rồi. Mẹ về rồi ! Bà ngoại nước nở.

Ngọn lửa đang ăn mòn ngón tay tôi. Tôi thả diêm xuống sàn. Cơn đau thậm chí còn không chạm tới tôi, nó bị nhấn chìm bởi nỗi đau mà tôi nhìn thấy trên khuôn mặt người phụ nữ. Trên khuôn mặt mẹ tôi.

- Mẹ.

Tôi vội vã chạy về phía bà ấy, mặc dù trời tối. Má ấm áp của tôi áp vào ngực mẹ. Tay tôi bám chặt vào cơ thể gầy gò của mẹ.

- Mẹ, mẹ ơi.

Những ngón tay của mẹ tôi run rẩy khi chạm vào mũi, miệng và mắt tôi.

- Hương. Ôi con ơi. Hương...

Những giọt nước mắt tôi chôn chặt bên trong bỗng trào ra. Tôi đã khóc trong suốt những năm tháng xa

cách, tôi khóc vì cậu Thuận mất, khóc vì các bạn cùng lớp mất, tôi khóc cho chính mình, người không còn người bạn thực sự nào nữa.

Bà ngoại bật đèn trở lại. Bà đẩy tờ tiền trên bàn của chúng tôi sang một bên. Tôi giúp mẹ nằm xuống và lau khô người mẹ bằng khăn. Mẹ run rẩy dưới tay tôi.

Tôi hôn trán mẹ trong lúc bà đi lấy quần áo khô. Da mẹ bóng nhẫy vì sốt. Mẹ rên lên.

- Mẹ sẽ sớm khỏe lại thôi vì đã ở bên bà và con.

Tôi lau khăn qua chân mẹ, lau sạch bùn đất, để lộ những vết bầm tím lớn trên da mẹ.

- Mẹ về nhà bằng cách nào vậy ? Mẹ đã ở đâu ?

Tôi muốn hỏi mẹ về bố, nhưng tôi lại quá sợ câu trả lời.

- Hương.

Mẹ tôi mở mắt.

- Bố con... Bố con về nhà chưa ?

Tim tôi ngừng đập. Ngọn lửa của ngọn đèn ngừng nhấp nháy.

- Mẹ ơi, mẹ không tìm ra bố sao ? Mẹ không thấy bố sao ?

Một giọt nước mắt lăn dài trên mắt mẹ. Bà lắc đầu.

Tôi đứng dậy. Tôi đi đến phòng bố mẹ và áp mặt vào cửa. Cuối cùng mẹ tôi đã thuyết phục được tôi rằng mẹ sẽ tìm thấy bố, rằng mẹ sẽ đưa bố về nhà. Tôi tin rằng mẹ tôi có thể làm được mọi việc.

- Mẹ xin lỗi, Hương.

Giọng nói của mẹ chỉ còn là tiếng thì thầm yếu ớt.

Trán tôi tựa vào cánh cửa gỗ cứng và lạnh. Tôi muốn phá vỡ cánh cửa.

- Bây giờ chiến tranh đã kết thúc, Hoàng sẽ trở về. Anh ấy sẽ trở về. Giọng bà ngoại nói.

- Bà có nhận được thư của anh ấy không ? Mẹ tôi hỏi.

- Chưa đâu, con gái. Có lẽ anh ấy không gửi được cho chúng ta.

- Còn các anh em trai của con, mẹ ơi ?

- Mẹ chắc chắn họ vẫn ổn và sẽ sớm quay lại với chúng ta.

Bà ngoại đỡ mẹ tôi ngồi xuống để uống nước từ chiếc cốc bà đưa cho mẹ. Ánh mắt tôi hướng về phía bàn thờ cậu Thuận. May mắn thay, bóng tối đã mang lại cho mẹ tôi chút thời gian nghỉ ngơi trước khi biết tin buồn.

Khi giúp mẹ thay quần áo, tôi không khỏi để ý thấy xương sườn của mẹ nhô ra nhiều đến mức nào. Những vết bầm tím không chỉ phủ kín chân mẹ mà còn ở lưng, ngực và mông. Chuyện gì đã xảy ra với mẹ ?

Bà đi lấy khăn và bình nước nóng. Tôi lau sạch mặt và tay của mẹ, người đang nằm trước mặt tôi, mắt mẹ nhắm chặt, toàn thân run rẩy. Tôi nhìn đi hướng khác.

Tôi không muốn gặp mẹ và cũng không muốn cảm thấy tội nghiệp cho mẹ. Người phụ nữ mạnh mẽ và quyết đoán mà tôi từng biết đã đi đâu mất rồi ? Mẹ không hỏi thăm bà và tôi về chúng tôi, không có vẻ tò mò muốn biết chúng tôi thế nào, chúng tôi đã sống sót sau vụ đánh bom như thế nào.

- Hãy để mẹ cháu nghỉ ngơi.

Bà thì thầm với tôi, kéo chăn lên che ngực.

Trong lúc bà bắt đầu nấu ăn, tôi đến trước cây hạnh nhân non của chúng tôi. Đất đã hấp thụ nước mưa. Một nửa vầng trăng lưỡi liềm treo lơ lửng trên bầu trời. Nhắm

mắt lại, tôi lại thấy mình khi còn nhỏ, bên cạnh mẹ, bà chải tóc cho tôi và hát bằng giọng nhẹ nhàng như gió.

Bà ngoại đã đi ra ngoài. Cánh tay bà ôm chặt lấy tôi, mạnh mẽ như rễ cây.

- Bà xin lỗi vì mẹ cháu không khỏe, Hương. Chúng ta phải là trụ cột để mẹ dựa vào.

- Bà là chỗ dựa của cháu, bà ạ.

- Bà biết, nhưng bây giờ cháu là một người phụ nữ mạnh mẽ... Mẹ cháu cần cháu.

Tôi ngược nhìn mặt trăng. Thông thường, vầng hào quang mềm mại của nó làm tôi dịu lại. Có lẽ tôi đã sai khi thất vọng về mẹ mình. Suy cho cùng, bà đã cố gắng tìm cha tôi, để đưa ông trở về - một nhiệm vụ mà bà ngoại cho là không thể.

- Đừng nói với mẹ bất cứ điều gì về cậu Thuận, chưa phải lúc này, bà nói. Tối nay bà sẽ chuyển đồ đạc của cậu cháu vào phòng chúng ta.

Tôi gật đầu và vùi mặt vào tóc bà. Nhiều năm sau, khi nhìn lại những thử thách trong cuộc đời, tôi hiểu được nỗi sợ hãi mà bà tôi phải chịu đựng, ngày nào cũng lo sợ khi biết tin các con mình mất tích. Nhưng bà phải

manh mẽ, bởi vì chỉ những người đã chiến đấu mới được phép cho thấy vết thương của mình.

Tối hôm đó, bà ngoại đút cho mẹ tôi một bát phở. Tôi ở lại bên giường mẹ. Tôi nghĩ rằng nếu tôi không để mẹ rời khỏi tầm mắt thì mẹ sẽ không biến mất lần nữa. Tôi tin rằng nếu tôi nói với mẹ rằng tôi nhớ mẹ nhiều thế nào, mẹ sẽ lại trở thành người mẹ mà tôi từng biết.

Nhưng cô bé mười lăm tuổi như tôi lúc đó không thể tưởng tượng được chiến tranh đã nghiền nát mẹ đến mức nào, đã tiêu hóa mẹ, để rồi tạo ra một người phụ nữ không còn là chính mình nữa. Cô gái trẻ trong tôi không hiểu tại sao tiếng hét của mẹ trong lúc ngủ lại vang vọng đến vậy, tiếng hét đó nói về đạn, về tiếng súng, về sự bỏ chạy, về cái chết. Tôi không hiểu những từ này. Và tôi không hiểu tại sao khi thốt ra khỏi miệng mẹ, tên của cha tôi lại nghe buồn đến vậy.

Trong vài ngày tiếp theo, một số người hàng xóm của chúng tôi đã đến thăm mẹ. Điều khiến tôi vô cùng ngạc nhiên là mẹ tôi không đứng dậy hay ngồi xuống để chào họ. Mẹ tôi chỉ gật đầu hoặc lắc đầu để trả lời câu hỏi của họ, khuôn mặt buồn và bình thản. Bạn bè và đồng nghiệp của mẹ tại Bệnh viện Bạch Mai cũng vậy. Sau khi ở bên mẹ một lúc, mọi người đều rời đi, thì thầm rằng mẹ đã kiệt sức và cần nghỉ ngơi.

Nhưng tôi biết vẫn còn điều gì khác nữa. Đôi khi chỉ có hai người với nhau, vai mẹ run rẩy. Mẹ tôi khóc nhưng không thốt ra được tiếng nào. Tiếng nước nở chỉ phát ra vào ban đêm, khi mẹ đã ngủ, cơ thể mẹ run rẩy vì bị ám ảnh bởi những cơn ác mộng.

Vì sợ mẹ có thể làm mình bị thương khi ngủ nên tôi chuyển vào phòng mẹ. Vì mẹ không muốn tôi ngủ chung giường nên tôi trải tấm thảm ra sàn. Tôi, người luôn ngủ ngon, cuối cùng cũng mất ngủ.

Một ngày nọ, vào giữa đêm, tôi nghe thấy mẹ lầm bầm một cách không mạch lạc về một đứa bé. Tóc gáy tôi dựng đứng khi mẹ nói rằng mẹ đã giết nó. Tôi bịt tai lại. Mẹ tôi không phải là kẻ giết người. Có lẽ mẹ đã giúp một người phụ nữ sinh con, và đứa bé đã không qua khỏi.

Tôi kể lại chuyện này với bà vào sáng hôm sau.

- Mẹ con là bác sĩ, bà nói và kéo tôi về phía bà. Tai nạn có thể xảy ra. Đừng nghĩ về điều đó quá nhiều.

Bà ngoại chăm sóc mẹ tôi, cố gắng giúp mẹ trở lại là chính mình bằng cách nấu cho mẹ những món ăn mà mẹ thích. Trông mẹ như đang nhai cát khi ăn. Mẹ giả vờ mệt mỏi mỗi khi chúng tôi cố gắng nói chuyện với mẹ

và quay lưng lại với tôi mỗi khi tôi bước vào phòng mẹ.

Mẹ tôi vừa có mặt vừa vắng mặt, vẫn đắm chìm trong chiến tranh đến nỗi mẹ đã quên mất tôi là ai.

Tôi đưa cho mẹ những lá thư tôi đã viết cho mẹ và bố, nhưng những chiếc phong bì vẫn được dán kín gần gòì của mẹ.

Bà ngoại đã quay lại làm việc. Tôi đã bỏ học để ở với mẹ. Chúng tôi có đủ thức ăn khô để tôi nấu, và bà ngoại mang cho chúng tôi thịt, cá và rau tươi vào mỗi sáng sớm.

Những ngày trôi qua trong im lặng. Trong nhà không có tiếng cười hay tiếng bàn tán.

- Hãy đi dạo cùng mẹ, điều đó sẽ tốt cho mẹ cháu.

Bà ngoại tôi thường nói với tôi.

Nhưng mỗi lần tôi đề nghị đi dạo, mẹ tôi đều lắc đầu.

- Để mẹ ngủ đã.

Rồi mẹ quay lưng lại với tôi.

Một buổi chiều nọ, tôi đi mua lược. Bầu trời rục rĩ.

Tôi lặng lẽ tiến lại gần mẹ, mẹ đang nằm trên băng ghế, tự hỏi liệu mẹ có đẩy tôi ra không.

Vai mẹ giật giật khi tôi chạm vào. Trong lúc gỡ những nút thắt trên tóc mẹ, tôi bắt đầu nói chuyện với mẹ. Tôi kể cho mẹ nghe về những cuốn sách tôi đã đọc. Từ những người bạn của tôi, những người vẫn sống trong túp lều của họ, ngay bên kia đường đối diện với chúng tôi. Con đói hiện rõ trong mắt những đứa trẻ sống ở đó khi ngửi thấy mùi thơm từ đồ ăn chúng tôi nấu. Những đứa trẻ này đã từ chối những món ăn tôi mang đến cho chúng vì bố mẹ chúng cấm chúng nhận bất cứ thứ gì chúng tôi mang đến.

Mẹ tôi không còn run nữa vào lúc cuối, nhưng lưng mẹ vẫn quay đi. Tôi nuốt nỗi thất vọng, rồi đi vào bếp và nhóm lửa. Thay vì nấu bữa tối, tôi nướng một ít trái bồ kết. Hương thơm của chúng đưa tôi trở về thời mẹ tôi và tôi gội đầu dưới gốc cây hạnh nhân già.

Trái bồ kết xì xèo, lan tỏa trong không khí mùi thơm ngon. Khóe mắt tôi thấy mẹ tôi quay lại. Ánh mắt mẹ dõi theo đôi tay tôi khi chúng di chuyển để đổ đầy nước vào nồi, nghiền nát trái cây nướng và ném vào trong.

Ánh mắt mẹ dõi theo tôi khi tôi bẻ những cành cây khô để nhóm lửa và ngắm nhìn nồi nước dùng.

- Cảm ơn con, con gái.

Lời thì thâm của mẹ làm tôi ngạc nhiên. Tôi quay lại.

Mẹ ở phía sau tôi ; ngọn lửa bập bùng của bếp lò phản chiếu trong mắt mẹ.

- Mẹ ơi, với cái này thì mẹ có thể gội đầu được rồi.

Tôi nói với mẹ. Mẹ gật đầu.

- Mẹ sẽ tiếp tục, mẹ trả lời. Ra ngoài chơi đi.

Tôi không muốn ra ngoài, nhưng ánh mắt của mẹ đã thuyết phục tôi tuân lệnh. Tôi đến trú ẩn dưới cây hạnh nhân, chỉ một lát sau lại kín đáo quay lại để theo dõi sau cánh cửa, lòng tràn ngập cảm giác bị bỏ rơi.

Mẹ tôi đã mang một cái xô vào bếp. Tôi biết là nó chứa một nửa nước lạnh. Mẹ nhắc chảo bồ kết ra khỏi bếp và đổ hỗn hợp vào xô, tạo nên một luồng hơi nước xoáy. Sau đó, mẹ trộn dầu gội trước khi kiểm tra nhiệt độ bằng cách nhúng khuỷu tay vào.

Mẹ tôi trông giống như người phụ nữ mà tôi vẫn luôn biết, đang ngồi dưới tia nắng mặt trời, đầu nghiêng về phía trước. Mẹ cho tay vào bát, múc hỗn hợp và để nó chảy qua tóc. Một dòng sông ánh sáng hòa lẫn với một dòng sông đen.

Quá đỗi ngạc nhiên trước cảnh tượng đó, tôi vô cùng sửng sốt khi thấy tiếng nức nở của mẹ vang lên đột ngột như vậy. Hai bàn tay mẹ nắm chặt vai mẹ. Mẹ ngã gục xuống đất, co ro, toàn thân run rẩy.

Móng tay tôi bám chặt vào lòng bàn tay. Tôi không quan tâm đến hậu quả của cuộc chiến. Tôi chỉ muốn mẹ tôi trở về, bố tôi trở về, các cậu tôi trở về để gia đình tôi lại được trọn vẹn.

Nạn đói lớn

Nghệ An, 1942-1948

- Ôi ơi, cho bà biết cháu nghĩ gì về bài thơ ngắn (Con ếch) này.

*Ao cũ gương nước lặng
Chợt đâu ếch nhảy vào làm vỡ
Tiếng nước vắng thình không.*

[Bản dịch của Trần Đông Phong.]

Cháu có thấy bài thơ hay không ? Bà cũng vậy. Đây là một bài thơ haiku được sáng tác bởi một nhà thơ nổi tiếng của Nhật Bản vào thế kỷ 16 tên là Matsuo Basho [Tùng Vĩ Ba Tiêu]. Bà đã khám phá ra những bài thơ của ông cách đây vài năm, khi bà học lịch sử Nhật Bản. Bà muốn hiểu tại sao quân lính Nhật lại làm như vậy với đất nước chúng ta. Sách vở dạy bà rằng rất nhiều người Nhật Bản theo đạo Phật giống như chúng ta. Họ tôn kính tổ tiên và yêu thương gia đình mình. Giống như chúng ta, họ thích nấu ăn, ăn uống, nhảy múa, ca hát.

Trước khi đọc những cuốn sách này, bà chỉ hình dung về họ qua đôi mắt thâm quầng, người đàn ông tôi gặp vào ngày mùa đông năm 1942. Bà đã cố gắng thuyết

phục bản thân rằng có lẽ ông ấy còn chút nhân tính, rằng ông ấy sẽ để ông cố ra đi.

Cháu có thực sự muốn biết chuyện gì đã xảy ra với ông cố của cháu không ? Được rồi. Hãy nắm tay bà.

Con mắt đen tiến lại gần. Khi đến xe đẩy của chúng tôi, ông ta ném một bao khoai tây xuống đường. Những người lính đá tung nó ra và giẫm đạp lên những thứ bên trong. Bà cẩn thận quan sát khi ông cố đặt lại tấm ván gỗ lên trên xe kéo. Ô vâng, bà nhìn ông cố - đôi bàn tay rám nắng đặt trên người bà khi bà nép vào hõm cổ ông ấy, đôi mắt sáng lên mỗi khi ông ấy thấy bà cười, đôi môi đã kể cho bà vô số truyền thuyết và câu chuyện về ngôi làng của bà.

Những người lính nói chuyện bằng một ngôn ngữ mà bà không hiểu. Một ngôn ngữ nhẹ nhàng và du dương. Những người có đôi môi khéo léo như vậy chắc chắn không thể bạo lực với người khác.

Phụ nữ bị đẩy về phía trước. Nhóm người lên xe trong trạng thái hỗn loạn, như những con chuột bị đẩy vào hang, bị đe dọa bởi những mũi lưỡi lê sáng loáng. Ông cố, người đứng ngay cạnh họ, đang giúp họ đứng dậy với vẻ mặt nghiêm trọng.

- Nói cho ta biết những củ khoai tây này thực sự dành cho ai.

Ông ta quát lớn, đẩy bố của bà, tay đặt trên ngực, ra khỏi xe kéo.

- Cho những chiến sĩ Việt Minh đã giết chết đồng đội của chúng ta ?

- Không, thưa ông. Chúng dành cho khách hàng của tôi ở Hà Nội.

- À, cho người Pháp, những kẻ đã xâm lược đất nước của người sao?

Con mắt đen bật cười. Ông ta quay người lại như thể đang chuẩn bị rời đi, nhưng rồi lại quay người lại ngay lập tức, vẽ một đường cung chết người trên không trung bằng lưỡi kiếm.

- Tên phản bội !

Bà đứng như trời trồng khi nhìn dòng máu phun ra từ cổ ông cố. Đầu ông rơi xuống sàn với một tiếng động lớn, rồi bắt đầu lăn, đôi mắt mở to vì sợ hãi. Khi ông Công đặt tay lên miệng bà, cánh tay của ông cố đập mạnh vào không khí. Sau đó cơ thể ông văng vèo.

Thế giới xung quanh bà bắt đầu nhấp nháy. Bà muốn chạy đến giúp ông cố, nhưng ông Công đã giữ bà lại, thì thầm rằng quân Nhật sẽ giết chúng tôi.

Bà bắt lực nhìn một người lính nhảy lên phía trước xe của chúng tôi và quay nó lại bằng cách đá vào hai bên con trâu. Bánh xe của chiếc xe lăn qua thì thể không đầu của người cha yêu dấu của bà. Ồ, Ồi. Bà xin lỗi khi thấy cháu rơi những giọt nước mắt thương tiếc cho ông cố của mình. Bà xin lỗi. Xin lỗi...

Bà không muốn kể cho cháu nghe về cái chết của ông cố, nhưng cháu và bà đã chứng kiến đủ về điều đó, và đủ về bạo lực, để biết rằng chỉ có một cách duy nhất để nói về chiến tranh : thẳng thắn. Chỉ bằng cách này, sự thật mới có thể xuất hiện.

Bà đọc nhiều nhất có thể để hiểu sự thật về người Nhật. Và bà hiểu rằng trong Thế chiến II, quân đội Nhật Bản đã đánh đập, gây thương đau, giết hại hàng ngàn người trên toàn Châu Á.

Càng đọc, bà càng thấy sợ chiến tranh. Chiến tranh có sức mạnh biến những con người tao nhã và có học thức thành quái vật.

Ông cố đã không may chạm trán với một trong số họ. Ông cố mất để ông Công và bà có thể tiếp tục cuộc sống. Ông đã chết để bảo vệ chúng tôi.

Chúng tôi đưa ông về nhà. Bà cố dựa vào bà khi chúng tôi quỳ trước quan tài, đầu chúng tôi được quấn bằng khăn tang màu trắng. Hai dây đàn vang lên những nốt nhạc buồn thảm giữa những ngón tay của ông Công.

Trong ba ngày ba đêm thức trắng, ông Công đã chơi đàn trong khi nhà đông nghịt khách đến thăm để tạm biệt ông cố lần cuối. Chỉ đến lúc đó bà mới nhận ra ông cố đã giúp đỡ bao nhiêu người.

Bà không muốn nói lời tạm biệt với ông cố, nhưng thời khắc đó đã đến. Theo tiếng nhạc của đàn nhị, đoàn rước đi qua những cánh đồng lúa nơi ông cố được an nghỉ. Ông Công chơi đàn cho đến khi đất phủ kín quan tài, cho đến khi nén hương cuối cùng cháy hết, cho đến khi mặt trời lặn xuống đường chân trời.

Trong suốt đám tang, ông không nói một lời nào, nhưng khi chúng tôi trở về nhà, cắm trại trong sân, Ông Công giong tay và vung nhạc cụ. Tiếng hét của ông xé toạc màn đêm khi chiếc đàn nhị vỡ tan trên sàn gạch. Vợ ông là bà Trinh và bà Tú đã nhặt những mảnh vỡ để cố gắng sửa chữa nó, nhưng ông Công không bao giờ

muốn chạm vào nó nữa.

Bà cảm thấy tội lỗi về cái chết của ông cố. Nếu bà không đánh xe, có lẽ chúng tôi đã đi nhanh hơn, có lẽ chúng tôi đã không chạm trán với con mắt đen. Nhưng ông ngoại của con, Hùng, đã không để nỗi đau buồn nhấn chìm bà.

- Không phải lỗi của em. Ông ngoại nói với bà. Em chỉ đang giúp đỡ cha mình thôi. Hơn nữa, ông ấy không muốn thấy em buồn như vậy. Anh muốn em tưởng nhớ cuộc đời của ông ấy.

Bà cố giống như một cái cây bị bật gốc. Bà cố dành cả ngày ngồi trên ghế, ánh mắt vô hồn và mơ hồ. cậu Minh, mẹ cháu, Ngọc, và cậu Đạt đã hỗ trợ bà cố rất nhiều. Họ bao quanh bà cố, trở thành mảnh đất của cuộc đời bà cố, nơi mà rễ cây của bà cố sẽ mọc trở lại.

- Bà ơi, hãy đến chơi với chúng cháu.

Họ nói với bà cố, kéo tay, buộc bà cố phải ra khỏi nhà và tham gia vào các trò chơi thời thơ ấu của họ.

Chúng tôi liên tục tự nhủ rằng chúng tôi không bao giờ nên rời khỏi làng nữa. Rằng chúng tôi nên tránh xa cuộc xung đột ngày càng dữ dội đang khiến Việt Minh, Pháp và Nhật Bản phải lo ngại. Chúng tôi hy vọng

rằng Chiến tranh Đông Dương lần thứ nhất sẽ kết thúc, nhưng căng thẳng vẫn tiếp tục gia tăng. Ba năm sau khi ông cố mất, chiến tranh đã tràn vào nhà chúng tôi.

Lần này, chiến tranh xảy ra qua nạn đói năm Ất Dậu - nạn đói lớn năm 1945 -, đã giết chết gần hai triệu nông dân. Không phải con hổ nuốt chửng con người bằng nanh vuốt của nó, mà là con trăn sẽ làm bạn kiệt sức cho đến khi bạn chỉ còn lại da bọc xương.

Khi tháng 4 năm 1945 đến, bà yếu đến mức không còn quan tâm đến việc mình sống hay chết.

- Diệu Lan, Diệu Lan, tỉnh lại đi !

Đó là tiếng bà Tú gọi bà vào một buổi sáng. Điều bà mong muốn nhất là bà Tú sẽ để bà được yên. Nhưng đột nhiên, một tiếng động khiến bà phải mở mắt. Những tiếng khóc của mẹ con. Lúc đó cô bé mới chỉ năm tuổi. Mẹ Ngọc ngồi cạnh bà, đầu tựa vào bụng bà. Bên cạnh bà, cậu Đạt của cháu, người sắp đón sinh nhật lần thứ tư, nằm im lặng. Cậu Minh của cháu đã gọi bà. Bà từ từ quay đầu lại và nhìn thẳng vào cậu : khuôn mặt hốc hác, viền đen dưới mắt quá sâu, lòng trắng vàng ; một bộ xương nhỏ bảy tuổi.

Bà bật khóc và ôm chặt các con.

- Mẹ ơi, con đói quá», cậu Minh thì thầm.

Bà Tú đưa cho họ một cái bát. Hơi nước bốc lên từ giữa hai bàn tay bà, nhưng không có mùi đồ ăn.

- Rễ chuối, có lẽ là thứ cuối cùng mà bà có và tôi có thể tìm thấy.

Cánh tay gầy gò của bà ấy đang run rẩy. Bà biết bà ấy cũng đói.

Bà múc từng thìa canh hầm đen và thổi vào, rồi cho bọn các con ăn. Khi không muốn ăn nữa, bà Tú và bà chia nhau những gì còn lại. Rễ chuối không có mùi vị gì, nhưng bà vẫn thưởng thức từng miếng.

Trong khi bà Tú đi ngủ cùng bọn trẻ để giúp chúng ngủ, bà đi quanh nhà để xem còn gì sót lại không. Trong phòng anh trai bà, một chiếc chăn cũ được gấp cẩn thận đặt trên hai chiếc gối đã sờn. Phía trên một chiếc tủ nút treo những mảnh đàn nhị được dán lại với nhau. Bà tự hỏi liệu cuộc sống của chúng ta có tiếp tục giống như nhạc cụ hỏng này, giờ đây không còn khả năng hát nữa không. Phòng khách trống rỗng ngoại trừ chiếc ghế dài tạm thời mà chúng tôi đã làm. Vậy người Nhật đã làm gì với đồ nội thất của chúng ta ? Họ đã xâm chiếm làng của chúng ta, cáo buộc chúng tôi giao dịch với Việt

Minh. Chúng đánh dân làng vô cớ, trước khi lấy hết đồ đạc có giá trị của họ : tiền bạc, đồ trang sức, đồ đạc, lợn, bò, trâu, gà. Họ đã lấy hết đồ ăn của chúng tôi. Họ đã buộc nông dân phải nhổ bỏ ruộng lúa và phá hủy mùa màng để trồng đay và bông, những loại cây mà chúng tôi phải cung cấp cho họ. Gia đình chúng tôi không còn khả năng trả lương cho người làm nữa. Ở khắp làng tôi, người dân đói khát đang phát điên. Các ao đã được tháo cạn nước để bắt hết số cá và ốc còn lại. Không có con côn trùng nào thoát khỏi tay chúng tôi. Tất cả các loại cây đều bị ăn, từ rễ đến thân và lá. Trận hạn hán khủng khiếp đã tàn phá toàn bộ khu vực, thiêu rụi các cánh đồng và làm khô cạn các dòng suối, khiến tình hình trở nên tồi tệ hơn.

Ông ngoại cháu, người mà bà yêu, không có ở nhà. Mẹ của ông đã chết vì đói. Cha của ông ngày càng yếu, từ chối đến sống cùng chúng tôi, ông tin rằng linh hồn của người vợ đang lang thang trong ngôi nhà của họ cần có ông bầu bạn. Ông Hùng đã bỏ đi, nói với bà rằng ông ấy hy vọng sẽ tìm được thứ gì đó để ăn cho cha mình trên đường, nhưng bà không biết đó là gì. Không còn thực phẩm nào được bán ở chợ nữa. Không ai còn thứ gì để bán nữa.

Chúng tôi hy vọng rằng thực phẩm sẽ được chuyển đến từ phía Nam, nhưng vô ích. Nhật Bản và Hoa Kỳ, vốn đang gây chiến với các quốc gia khác ngoài quốc gia của họ, giờ đây lại ném bom đất nước chúng tôi, phá hủy các tuyến đường vận chuyển, cảng biển, đường bộ, đường sắt của chúng tôi.

Bà phải hành động để các cậu, các dì của cháu có thể sống.

Trong khu vườn không có chút cây xanh nào, bà cố ngồi xõm trên mặt đất nứt nẻ, dùng đầu gậy đào đất. Bà loạng choạng bước về phía bà cố.

- Mẹ ơi, anh Công và chị Trinh đâu rồi ?

Bà cố ngẩng khuôn mặt hốc hác của mình lên nhìn bà. Tóc của bà cố giờ đây gần như đã bạc trắng, ngày càng mỏng hơn.

- Họ đã ra đồng.

Những cánh đồng khô cằn này, nơi hàng trăm dân làng đang tìm kiếm thứ gì đó để ăn.

- Mẹ đã ăn chưa ?

- Đã, rễ chuối.

Bà nhặt một cây gậy và bắt đầu cào đất. Đất quá khô và có sức kháng cự. Một củ sắn, một củ khoai lang, hẳn đã ủ náu ở đâu đó. Mảnh vườn này đã từng có rất nhiều thứ như vậy.

Một lúc lâu sau, bà cố nói với bà :

- Chúng ta phải đi tìm thức ăn.
- Nhưng ở đâu mẹ ?
- Trong rừng. Trái cây và côn trùng hoang dã.
- Xa quá.
- Có lẽ là mười lăm cây số.
- Chúng ta sẽ phải đi bộ ít nhất ba giờ. Con không chắc chúng ta có thể đến đó được.
- Nghe đây, Diệu Lan. Mỗi tác vuông đất đều đã được đào. Chúng ta phải nhìn xa hơn. Còn nước còn tát. Khi còn nước, tay chúng ta sẽ là những chiếc cốc. Khu rừng là hy vọng cuối cùng của chúng ta.
- Con đi đây, mẹ hãy đợi ở nhà.
- Không ! Chúng ta sẽ đi cùng nhau. Bà cố nắm lấy vai bà.

- Nếu không có thức ăn, trẻ con sẽ chết. Chúng sẽ chết, con nghe không ?

Bà vào bếp lấy một khúc tre và vắt qua vai, sau đó bà lấy một chiếc rìu chặt thịt và hai nón lá. Bà đặt chiếc đầu tiên lên đầu mình và đưa chiếc còn lại cho bà cố.

Chúng tôi mở cánh cổng đã khóa, đi ra ngoài và cẩn thận đóng lại. Mùi hôi thối khủng khiếp bên ngoài khiến bà gần như nôn mửa. Cách chúng tôi vài mét, một xác chết nằm trên con đường đất, úp mặt xuống, xung quanh là ruồi xanh. Xa hơn một chút, có hai thi thể khác, đó là một người phụ nữ đang bế đứa con trên tay. Những xác chết khác nằm rải rác trên mặt đất xung quanh cái ao khô cạn nối với ao làng của chúng tôi.

- Bà Trần. Cứu chúng tôi với !

Một tiếng kêu tuyệt vọng vang lên từ đống xác chết. Một người phụ nữ có đôi môi đầy máu đã vươn tay về phía chúng tôi. Một cậu bé nằm trên lồng ngực trần của bà ta - một bộ xương và da.

- Tôi không còn gì nữa.

Bà cố nói, nghiêng người về phía bà ấy, nước mắt lăn dài trên má.

- Tôi đói quá.

Người phụ nữ thở dài, đứng dậy cùng con trai về phía chúng tôi.

- Chúng tôi chỉ có nước thôi.

Bà nhắc ống tre của mình lên. Người phụ nữ tham lam nuốt vài ngụm.

Khi bà đổ nước vào miệng cậu bé, bà không thể không nghĩ tới chính con cái của mình nữa. Thời gian cấp bách. Chúng tôi phải quay lại với họ.

Bà cố ngã gục xuống đường. Tiếng hét thoát ra khỏi miệng bà cố. Trước mặt bà cố là xác của ông Tiến, người đã làm việc trong nhà của chúng tôi nhiều năm. Vợ và con trai ông nằm cạnh ông, đã chết, đầu họ tựa vào ngực ông. Sự đau đớn của họ vẫn còn hiện rõ trên cái miệng há to của họ.

Bà kéo bà cố về phía mình. Ở khắp mọi nơi, người ta chết đông, nằm bên vệ đường, chết, ăn xin. Một số người cố túm lấy chân chúng tôi khi chúng tôi tập tễnh đi ngang qua họ.

Ngoài trừ một vài tiếng than thở yếu ớt, cả ngôi làng chìm vào im lặng. Thậm chí không còn một con vật nào

có thể gây ra tiếng động. Mọi thứ đều có màu nâu hoặc phai màu. Ngay cả cảnh quan cũng đang chết dần.

- Dừng dừng lại, Mẹ ơi.

Bà kéo bà cổ đi khi một người phụ nữ cổ túm lấy chân bà cổ.

- Cho bà ta một ít nước.

- Không còn đủ nữa đâu mẹ ạ.

- Thôi kệ. Cho bà ấy ít nước đi !

Bà đổ nước vào miệng người phụ nữ. Bà ấy cảm ơn chúng tôi, gạt đầu với đôi mắt nhắm nghiền, trước khi để đầu xuống đất khô ráo. Chúng tôi cố gắng đi nhanh hơn, đi qua những túp lều đầy tiếng thì thào của trẻ con, những đồng xác chết thối rữa, những bàn tay run rẩy đưa về phía chúng tôi, kèm theo tiếng than khóc. Chúng tôi nuốt nước mắt và tiếp tục bước đi như những người mù, như thể trái tim chúng tôi làm bằng đá.

Bám chặt vào nhau, chúng tôi tiếp tục cuộc hành trình loạng choạng tiến về phía rừng Nam Đàn. Nghĩ đến Minh, Đạt và Ngọc khiến tôi can đảm hơn. Nhưng càng đi, chúng tôi càng cảm thấy yếu đuối. Bà cố chậm lại theo từng bước chân. Ánh nắng mặt trời chiếu xuống

chúng tôi, biến toàn bộ quang cảnh thành một cảnh mờ nhòe nhấp nháy.

Nhưng bất chấp mọi chuyện, chúng tôi vẫn tiếp tục tiến về phía trước. Chúng tôi bước đi, dựa vào nhau. Chúng tôi vừa đi vừa thì thầm với nhau rằng chúng tôi phải đến đó, rằng chúng tôi phải mang đồ ăn này về cho bọn trẻ.

Kiệt sức, bà dẫn bà cố đến một cái cây lớn với những cành cây trơ trụi. Chúng tôi tháo nón ra để có thể dựa vào thân cây.

Với chiếc rìu trên tay, bà bắt đầu đào. Mặt đất cứng như đá. Bà chỉ tìm thấy rễ của những ngọn cỏ, bà đưa chúng cho bà cố và bà cố đã rửa sạch chúng. Bà cố ăn một ít rồi để phần còn lại cho bà. Miệng bà vẫn còn đắng ngắt, bà ngược nhìn lên đường chân trời, nơi những hàng cây hòa vào tán lá xanh tươi. Có lẽ bên trong có những vị cứu tinh của chúng tôi : ếch, dế, quả sim, ổi núi.

- Mẹ, mẹ đợi con ở đây nhé. Con sẽ mang đồ ăn về.

Bà cố lắc đầu.

- Bố của con đã chết, mẹ không thể là người ở lại. Nếu có người phải ra đi, mẹ sẽ là người đầu tiên.

- Không phải lỗi của mẹ mà là lỗi của con. Nếu không có con, bố sẽ không phải chạm trán với những kẻ giết người đó. Con làm chúng ta chậm lại bằng cách cầm lấy dây cương của xe.

- Không, Diệu Lan. Bố con sẽ không chấp nhận nếu con suy nghĩ như thế. Ông ấy yêu con hơn cả mạng sống của mình. Mẹ cũng vậy. Xin đừng cảm thấy tội lỗi nữa.

Bà cố cúi đầu.

- Mẹ có thứ này muốn cho con xem.

Đôi bàn tay run rẩy của bà cố mở chiếc chốt khóa túi.

Bà chớp mắt và nói để tự thuyết phục mình rằng cơn đói không phải là ảo giác. Trong lòng bàn tay của bà cố là báu vật của gia tộc Trần - một viên hồng ngọc lớn nam vàng, gắn vào một sợi dây chuyền vàng.

- Mẹ đã giấu được vật này khỏi tay người Nhật.

Bà cố đưa nó cho bà. Bà đặt viên ngọc quý lên mặt, bên trong nó vang vọng những bài hát ngọt ngào của tổ tiên. Ông cố đã nhận được mặt dây chuyền này từ ông bà nội của ông. Ông ấy tự hào khoe nó với ông Công và bà. Ôi ời, khi nhìn thấy chiếc vòng cổ này, bà đã rất

ấn tượng đến nỗi bà đã đặt tên cho mẹ con - con gái đầu lòng của bà - để vinh danh bà cố : Ngọc, có nghĩa là hồng ngọc.

- Diệu Lan.

Bà cố nuốt nước bọt một cách khó khăn.

- Mẹ đã hứa với cha con là sẽ giữ nó để truyền lại cho con và anh trai con. Nhưng... nếu có ai đó cho chúng ta thứ gì đó để ăn để đổi lại...

Bà gật đầu, trao lại viên ngọc cho bà cố. Bà cố cẩn thận bỏ nó vào túi trước khi cài chốt lại.

Vẫn bám chặt vào nhau, chúng tôi kéo lê cơ thể gầy gò của mình vào rừng. Những cái cây dường như vừa gần vừa xa. Chúng tôi đã bỏ lại đôi dép gỗ đã trở nên quá nặng ở đâu đó trên đường. Những viên đá sắc nhọn đâm vào lòng bàn chân chúng tôi.

Ngay lúc chúng tôi sắp ngã quỵ và chết, những cái cây đứng đưa đã dang rộng vòng tay đón chúng tôi vào lòng.

Bà tách khỏi bà cố và chạy nhanh xuống con đường mòn cũ quanh co xuyên qua khu rừng. Nhưng thay vì những điều kỳ diệu mà bà mong đợi tìm thấy, bà chỉ

phát hiện ra những xác chết, xác trẻ em, phụ nữ, đàn ông. Xung quanh họ, cây ăn quả bị chặt hạ và nhổ bật gốc. Không có chim, không có trái cây, không có hoa, không có bướm. Chỉ có tiếng ruồi vo ve. Bà cố kéo tay bà. Chúng tôi đi sâu hơn vào rừng. Bà cố dừng lại trước một bụi cây gai lớn và tách các cành cây ra để lộ ra một lối vào hẹp.

- Một lối đi do bố của con tạo ra.

Môi bà cố cong lên thành một nụ cười hiếm hoi. Trong những năm gần đây, ông cố thường đưa bà cố vào rừng, chỉ có ông và bà, để đi dạo. Họ trở về với các loại hạt, nấm, gà rừng, và một lần còn mang theo cả một con lợn.

Cởi nón, chúng tôi nằm xuống, bụng áp sát đất, để bò sang bờ bên kia. Con đường nhỏ nằm sau bụi cây, gần như vô hình giữa những hàng cây.

Với đôi mắt mở to, bà bắt đầu tìm kiếm thứ gì đó để ăn. Ánh mắt bà chỉ nhìn thấy rễ cây và cành cây gãy. Những người khác đã đến trước chúng tôi.

- Chúng ta hãy đi sâu hơn.

Bà đi theo bà cố qua một mê cung thực sự. Vẫn không tìm thấy gì, chúng tôi tiếp tục đi, hết lần này đến lần

khác. Chân bà run rẩy vì sức nặng của cơ thể, nhưng bà cố vẫn buộc bà phải tiếp tục, như thể bà được tiếp thêm sức mạnh mới. Chúng tôi đã đi sâu vào trong rừng đến nỗi bà không biết mình đang ở đâu.

- Làm sao chúng ta tìm được đường về, mẹ ơi ?

Bà hỏi bà cố trong hơi thở hỗn hển và quay lại bụi cây rậm rạp mà chúng tôi vừa đi qua.

Bà cố không trả lời bà. Bà cố tiếp tục bước đi cho đến khi tới bức tường xanh với những dây leo đan xen trước mặt chúng tôi.

- Trước đây có một cánh đồng ngô... phía sau đó.

Bà cố ho rồi đẩy đám dây leo sang một bên để cô nhìn ra phía sau, nhưng bức tường quá dày.

- Sao mẹ không nói sớm hơn với con ?

- Mẹ không chắc mình có thể tìm thấy.

Bà cố đáp, khom người xuống với hai tay ôm bụng.

- Và có lẽ chẳng có gì phát triển. Hoặc có thể là những người khác tìm thấy được trước chúng ta.

Bà đã lắng nghe. Có phải tiếng chim bà nghe thấy đang hót ở phía bên kia không ? Có chim thì sẽ có thức ăn.

Bà đưa ống tre cho mẹ và bảo bà cố uống. Bà muốn dành ngụm cuối cùng cho bà cố. Sau đó, bà vung rìu để chặt vào bức tường xanh. Lưỡi rìu đột nhiên bật ngược về phía bà, sượt qua mặt bà chỉ cách vài phân.

- Cắt chúng... từng... một.

Bà cố bảo bà trước khi nằm xuống.

Bà gật đầu, tự hỏi phải mất bao lâu để khoan được một lỗ. Ngón tay bà bị phồng rộp khi làm việc. Cần phải cắt nhiều lần mới có thể cắt hết một dây leo. Cánh tay bà đau nhức, bàn tay bắt đầu chảy máu.

- Vì bọn trẻ.

Bà tự nhủ, giờ rìu lên, người gập lại, mắt nhắm mồ hôi.

Bà không nhớ mình mất bao lâu để tạo ra được một lỗ hổng. Nhưng bà vẫn nhớ hình ảnh hiện ra trước mắt bà lúc đó, đó là một cánh đồng đầy cây ngô.

- Có đồ ăn, mẹ ơi ! Có đồ ăn.

Bà hét lên, ném rìu xuống đất để kéo bà cố đi.

Chúng tôi cùng nhau nhìn ra cánh đồng. Trên mặt đất khô cằn có hàng trăm cây mồng, màu vàng. Mắt bà lướt qua những chiếc lá, nhịp tim đập nhanh hơn. Bà đã phát hiện ra một số bắp ngô.

- Ai là chủ cánh đồng này vậy mẹ ?

Bà hỏi và nhìn xung quanh.

- Không biết nữa... Một ngày nọ, bố con tình cờ tìm thấy nó.

Chúng tôi bò tới giữa sân. Con đói đã ngăn cản chúng tôi tiến xa hơn. Tay chân bà run rẩy. Không dám thử mạnh, bà gọt tay hái một bắp ngô. Nó mỏng như cánh tay xương xẩu của bà nhưng vẫn ăn được. Ngay khi bà ngắt hết lá, nhìn thấy những hạt bắp, bà thêm thưởng chảy nước miếng - mịn màng và trắng hoàn hảo, giống như những chiếc răng đầu tiên của trẻ sơ sinh. Bà đưa bắp ngô lên miệng. Bà cố và bà đã cùng nhau thưởng thức món ăn ngon này. Bụng bà sôi lên. Niềm vui sướng đến nổi lông tay bà dựng đứng.

- Nhai chậm thôi.

Bà cố thì thầm với bà. Dạ dày của chúng ta đã trống rỗng quá lâu rồi. Chúng ta có thể tự giết mình bằng cách ăn quá nhiều và quá nhanh.

Bà gật đầu khi cắn vào lõi ngô, tự hỏi liệu mình có thể dừng lại không.

- A. Bọn trộm !

Một giọng nói như sấm rền đột nhiên vang lên. Một cơn rùng mình chạy dọc cơ thể bà, từ đầu đến chân. Bắp ngô ăn dở của bà lăn xuống đất.

Bám chặt vào vai bà cổ, bà ngược nhìn lên. Một người đàn ông to lớn đứng trước mặt chúng tôi. Khuôn mặt to, hai mắt quá gần nhau. Một cái đầu trọc, sáng bóng. Ác ma !

Bà đã kể với cháu về người đàn ông này rồi, Ôi, cháu còn nhớ không ?

- Thưa ông, làm ơn...

Bà cổ run rẩy van nài.

Ác ma đáp trả bằng cách vung roi. Cơn đau ngay lập tức lan ra lưng và cổ bà. Với đôi mắt mở to và sự sợ hãi, bà nhìn nó rít lên lao xuống đầu bà cổ.

- Không. Tôi van ông.

Bà nói, cố gắng bảo vệ mình bằng cánh tay. Cái roi đập vào vai bà.

- Xin hãy tha thứ cho chúng tôi, thưa ông.

Bà cố cúi trán xuống đất và lạy trước mặt ông. Roi của ông ta vung về phía bà cố, làm máu bắn tung tóe.

- Tha thứ cho bà vì đã ăn trộm ngô của tôi ? Tha thứ cho bà chỉ để thấy lũ sâu bọ chạy trở lại cánh đồng của tôi và làm tôi chết đói ?

Người đàn ông đó đá bà cố ngã xuống đất.

- Mẹ !

Bà hét lên và nhảy về phía mẹ.

Những mảnh thịt đã bị xé ra khỏi đầu và cổ của bà ta. Khuôn mặt bà ta đầy máu. Bà dùng cả hai tay nắm lấy chân của Con ma.

- Tôi cầu xin ông, đừng đánh mẹ tôi. Tôi là người đưa mẹ tôi đến đây. Tôi là người đã lấy trộm ngô của ông.

Đòn đánh của ông ta đã đánh gục bà.

Khi bà tỉnh lại, hoàng hôn đã tắt cho bà trong thứ ánh sáng đỏ nhung của nó. Bà cố gắng vùng vẫy để thoát ra. Chân và cổ tay bà bị trói. Bà bị trói vào một thân cây lớn.

- Mẹ ơi !

Bà hoảng loạn nhìn quanh. Bà cố cách đó vài mét, trên một gò đất, khuôn mặt bị mái tóc dài che khuất một phần. Máu khô nhuộm đỏ đầu và miệng bà cố.

- Mẹ ơi !

Bà ấy không di chuyển. Không một chuyển động đầu.

Không một chút run rẩy trên làn da của bà ta. Bà muốn lao về phía trước nhưng sợi dây thừng đã giữ bà lại.

Đêm lạnh lẽo chiếm chỗ cho cái nóng ngọt ngào của buổi sáng. Bà liên tục gọi mẹ nhưng bà cố không hề kêu một tiếng nào. Thế là bà khóc cho đến khi thế giới trở nên đen tối như đáy mộ.

Một nỗi đau không tên đang xâm chiếm cơ thể bà.

Khi bà mở mắt ra, bà nhận ra rằng có ai đó đang kéo bà đi qua khu rừng. Một người đàn ông gầy như que củi đang kéo mất cá chân bà. Khi ông ta thở hắt hắt và ho, bụng anh ta phình ra một cách kỳ lạ.

- Làm ơn cứu tôi với !

Giọng khàn khàn của bà vang lên.

Người đàn ông thả bà ra.

- Suyt, Diệu Lan, muốn sống thì im đi.

Bà thấy buồn nôn khi nghe tên mình. Người đàn ông khom người xuống để đến gần bà hơn. Một bình nước được đeo ngang ngực ông ta. Bây giờ bà nhìn thấy khuôn mặt của ông ấy - hốc hác, bị hủy hoại bởi những ý muốn của thiên đường.

- Ông là ai ? Bà hỏi và ngo ngoáy để tránh xa.

- Chạy đi, Diệu Lan.

Người đàn ông mở nắp bình nước để đưa cho bà nước.

- Ra khỏi đây trước khi Ác Ma tìm thấy bà.

- Mẹ tôi...

Bà quay lại con đường chúng tôi đã đi.

- Tôi cầu xin ông, hãy giúp bà ấy.

- Tôi xin lỗi... Bà Trần... Bà Trần không còn nữa.

- Không !

- Suyt. Họ có thể nghe thấy bà. Nếu bà không rời đi ngay bây giờ, họ sẽ bắt bà.

Bà cố gắng đứng dậy.

- Đưa tôi về với mẹ tôi. Đưa tôi về ngay lập tức ! Bà ấy chưa chết, điều đó là không thể.

- Diệu Lan, hãy nghe tôi nói.

Người đàn ông đặt tay lên vai bà.

- Xin hãy... tin tôi. Tôi làm việc cho Ác ma, nhưng tôi nợ cha mẹ của bà. Vợ tôi suýt chết khi sinh con. Cha mẹ của bà đã đi tìm bác sĩ. Họ đã cứu bà ấy, và cứu cả con trai tôi. Nếu bà Trần còn sống, tôi sẽ không bỏ bà ấy đâu, tin tôi đi.

Những lời chân thành này làm tôi đau đớn hơn bất kỳ đòn roi nào. Ác ma đã giết bà cố. Máu đã đổ.

- Tôi tên là Hải. Anh trai bà là Công biết tôi.

Người đàn ông đổ nước vào miệng bà.

- Xin lỗi vì đã đến quá muộn. Tôi hứa với bà rằng tôi đã tìm được một nơi cho mẹ bà, nơi bà ấy sẽ được yên nghỉ.

Hải lấy ra thứ gì đó giấu dưới áo. Trái ngô. Thì ra đó là lý do tại sao bụng ông ấy lại nhô ra như thế. Khi ông ấy nhét chúng vào túi tôi, một ký ức ủa về. Một ký ức

khiến tôi phải hét lên.

- Có chuyện gì vậy, Diệu Lan?

- Ông ơi... mẹ tôi giấu một viên hồng ngọc gắn vào sợi dây chuyền trong túi áo. Giá như tôi nhớ ra và đưa nó cho Ác ma...

- Bà nghĩ làm thế có thể cứu được bà ấy ?

Hải lắc đầu.

- Hãy nghĩ lại đi. Bà không biết người đàn ông này. Ác ma là hiện thân của quỷ dữ. Dù sao thì, bà nghĩ bà có một giây để suy nghĩ về điều đó không ?

Ông Hải chỉ tay về phía con đường bên phải bà.

- Một lối tắt sẽ đưa bà trở về nhà. Nhanh lên nào.

Khi bà loạng choạng lùi lại, ông Hải đã biến mất vào trong rừng cây. Bà đã tự hứa với lòng mình sẽ không bao giờ quên tên ông ấy. Hải có nghĩa là - đại dương, một cái tên hoàn toàn phù hợp với người đàn ông có lòng trắc ẩn vô hạn này.

Bà không biết mình tìm đường trở lại khu rừng bằng cách nào, bà không biết mất bao lâu để về đến nhà, nhưng bà biết là ông Hải đã cứu mẹ và các cậu của

cháu, Ôi. Những trái bắp của ông đã giúp họ sống sót thêm hai tuần nữa, cho đến khi một vị linh mục Công giáo tốt bụng mang thức ăn đến làng chúng tôi. Sau đó, Việt Minh đã giúp dân làng mở cuộc tấn công cướp bóc kho dự trữ lúa gạo của Pháp và Nhật.

Nhưng đối với nhiều người khác, sự giúp đỡ đã đến quá muộn. Nạn đói lớn đã xóa sổ hơn một nửa tỉnh Vĩnh Phúc. Nhiều gia đình đã thấy tên mình bị xóa sổ.

Nạn đói lớn đã cướp đi một phần cuộc đời bà. Nó đã cướp mất bà cố và cả chị dâu bà, bà Trinh.

Ôi ơi, bà đã nghĩ rằng chúng ta là chủ nhân của vận mệnh mình, bà học được rằng trong thời chiến, những người dân thường chẳng khác gì những chiếc lá bị cơn bão cuốn trôi đi mất. Nhiều tháng sau khi bà cố mất, bà luôn thấy hình ảnh cơ thể bà cố đổ gục xuống sàn nhà nứt nẻ mỗi khi bà ngủ. Bà thường tỉnh dậy và hét lên, nói với bà ấy rằng bà rất tiếc vì không thể cứu bà ấy. Ở tuổi hai mươi lăm, bà đã chứng kiến cảnh cả cha và mẹ mình bị sát hại.

Ông Hải đã đến thăm chúng tôi sau khi nạn đói lớn đã qua. Tôi quỳ xuống trước mặt ông để cảm ơn ông. Ông đưa ông Công, ông Hùng và bà Tú đến thăm mộ bà cố.

Ông Hải đã đưa bà cô đến một góc rừng Nam Đàn, nơi hoa dại nở rộ suốt bốn mùa. Ông Hải kể rằng ông đã lục túi bà cô và tìm kiếm xung quanh nhưng không thấy gì cả. Bà đã giúp họ quay lại con đường mà bà cô và bà đã đi trong rừng, trước khi đến cánh đồng ngô. Chúng tôi kiểm tra những bụi cây, những đồng lá khô, hy vọng nhìn thấy viên đá quý sáng bóng. Nhưng không có gì cả. Nhiều người, giống như chúng tôi, đã đến đó để tìm người chết và đưa họ đi.

Bất kỳ ai cũng có thể tình cờ tìm thấy kho báu gia đình chúng tôi.

Ôi, ôi oi, ước gì bà vẫn còn chiếc vòng cổ của bà cô cháu để có thể tặng cháu. Chiếc vòng cổ này là vật gia truyền duy nhất của gia tộc Trần.

Chúng tôi cảm ơn ông Hải bằng cách tặng ông một phần ruộng của chúng tôi. Ông Hải muốn từ chối, nhưng chúng tôi không nhượng bộ. Nếu có ai trong làng chúng tôi đáng tin cậy thì đó chính là ông, người đàn ông đã liều mạng sống để cứu chúng tôi. Nhiều năm sau, khi chúng tôi tái lập lại cơ sở kinh doanh nhỏ của gia đình, ông Hải trở thành người lãnh đạo của nhóm nông dân.

Tôi biết ông ấy là người tốt và can đảm ; nhưng lúc đó tôi không biết rằng cuộc sống sẽ đưa ông ấy trở thành vị

cứu tinh của chúng tôi một lần nữa.

Có lẽ cháu đang thắc mắc chuyện gì đã xảy ra với Ác ma. Trước chuyến đi đến cánh đồng ngô, ông Hùng và ông Công đã mài một chiếc rìu.

Ác ma ở nhà một mình và say rượu. Người đàn ông này bị điên ; hằn thách thức ông Hùng và ông Công giết mình.

Ông nói với họ rằng mẹ bà đã chết vì đói. Nhưng không có thông tin gì về chiếc vòng cổ. Ông Hùng và Công có thể dễ dàng tra tấn ông ta, nhưng họ quay lại và bỏ đi. Họ không độc ác như Ác ma đâu, cháu thấy đấy. Dù sao đi nữa, sau nạn đói lớn, người đàn ông này không bao giờ làm hại ai nữa. Ông ta luôn say xỉn và dành thời gian để nói chuyện một mình và la hét. Có lẽ là vì linh hồn của những người mà hắn đã giết đã quay lại ám ảnh hắn.

Gieo gió gặt bão. Kẻ nào gieo gió sẽ gặt bão.

Vào năm 1946, một năm sau khi bà cố mất, Ác Ma đã biến mất. Người ta đồn rằng ông, vợ và con gái đã chuyển đến ngôi làng của vợ ông ở đâu đó ở miền Trung đất nước. Bà không quan tâm đến việc đó ! Chính xác; bà chỉ mừng là ông ấy đã đi rồi. Nhiều năm sau, khi bà

cải sang đạo Phật, bà mới biết rằng phải tha thứ cho mọi người tội lỗi của họ. Nhưng bà không bao giờ có thể làm như vậy với ông ấy. Bà không bao giờ muốn hít thở chung không khí với một người đàn ông độc ác như vậy.

Chúng tôi đã làm việc chăm chỉ trong những năm tiếp theo. Ông Công và bà đã thực hành mọi điều bố mẹ đã dạy. Chúng tôi trồng những loại cây mà mọi người cần nhất. Chúng tôi đã tiết kiệm và đầu tư. Chúng tôi chôn những thùng đựng đầy thức ăn khô trong vườn để không bao giờ bị đói nữa. Theo thời gian, doanh nghiệp nhỏ của gia đình chúng tôi bắt đầu phát triển thịnh vượng.

Đàn gia súc lại đầy chuồng, và những cánh đồng phủ đầy lúa và đủ loại rau đã xanh tươi trở lại.

Tình yêu của bà dành cho ông ngoại cháu cũng đã nảy nở. Vào năm Hợi 1947, bà sinh cậu Thuận của cháu, một năm sau đó là dì Hạnh của cháu - năm Tý 1948.

Ở tuổi hai mươi tám, bà đã biết đến niềm vui khi sinh được năm đứa con, và bà không có ý định dừng lại ở đó.

Bà vẫn còn nhớ rất rõ ngày sinh của dì Hạnh. Hôm đó trời nóng và ẩm. Không khí dường như rung động theo

tiếng kêu của ve sầu. Theo phong tục nằm ổ, bà vừa trải qua một tháng nằm trên giường, với một xô than hồng dưới gầm giường. Người ta cho rằng than có tác dụng xua đuổi tà ma, nhưng sức nóng của chúng gần như không thể chịu nổi. Toàn thân bà nóng rát, ngứa ngáy ; bà bị cấm tắm hoặc gội đầu.

Ba tuần sau khi bắt đầu nằm ổ, bà nghĩ mình sắp phát điên. Một buổi sáng, sau khi cho con bú, bà đặt dì Hạnh lên giường và lấy một chiếc khăn choàng quấn quanh cổ. Sau đó bà chuồn ra ngoài. Hít thở không khí trong lành, bà băng qua hành lang của ngôi nhà dẫn đến phòng anh trai bà. Bà đến phòng khách, nơi đồ nội thất mới vẫn còn sáng bóng. Bà đang tìm ông bà cố. Họ ở đó, ngồi trên bàn thờ, phía sau nhiều bát hương.

- Giỏi quá !

Giọng nói của một đứa trẻ vang đến tai bà, tiếp theo là tiếng cầu lông đều đều. Ngọc, Minh và Đạt đếm :

- Một trăm bảy mươi một. Một trăm bảy mươi một ?

Làm sao tung cầu được một trăm bảy mươi một lần mà không bao giờ làm rơi quả cầu ?

Bà đứng dậy và cúi lạy trước bàn thờ trước khi ra ngoài sân. Nheo mắt dưới ánh nắng mặt trời, bà thấy

bọn trẻ đang đứng thành vòng tròn.

Minh chỉ mặc quần đùi, ngực lấm tẩm mồ hôi. Giữ thăng bằng trên một chân, Minh tung hứng quả cầu long của mình. Để làm ra nó, anh trai bà đã tìm những chiếc lông vũ tốt nhất và đóng đinh chúng vào một đế cao su.

Con cái của bà cũng đã trở thành con của ông ấy.

Mỗi lần cầu rớt xuống, Minh lại đá cầu văng lên không trung. Cầu lúc nào cũng nảy lên, ném đi.

- Con giỏi thật đấy.

Bà nói với cậu ấy.

Những đứa trẻ quay lại. Minh bỏ cầu xuống đất và cả ba người cùng chạy về phía bà ngay lập tức.

- Mẹ, mẹ !

Giọng nói vui vẻ của họ vang lên khi chạy về phía bà.

Bà quỳ xuống, lau những giọt mồ hôi trên trán họ.

- Hãy ra chỗ râm mát chơi đi.

Bà bảo họ và dẫn họ đến dưới gốc cây nhãn.

- Mẹ đang làm gì ở ngoài này thế ? Mẹ Ngọc hỏi bà.

- Mẹ ơi, mẹ đã bảo là mẹ phải ở trong phòng mà.

Bà không thể nhìn được cười. Khi còn trẻ, mẹ của cháu, Ôi, đã là một bé hạt tiêu - một trái ớt nhỏ, cay.

- Vậy thì mẹ nên đi xin phép bà ấy thôi, bà đáp rồi sải bước về phía căn phòng mát mẻ của bà Tú. Dì Tú ơi, bà gọi.

Bà ấy đang khom người trên một tấm thảm dưới đất, ôm Thuận trong tay.

- Cháu đang làm gì ở đây ? bà ấy cau mày hỏi bà.

- Mẹ, Thuận lắm bầm khi thấy bà tới.

- Mẹ đây, mẹ đây, bà dịu dàng nói và dang tay ra đón cậu ấy.

Mới một tuổi, Thuận đã dễ thương với chỏm tóc đen dựng đứng trên đầu. Ông ngoại đã cắt tóc cho cậu theo kiểu tóc truyền thống gọi là trái đào.

- Tại sao cháu lại rời khỏi phòng ? Gió sẽ làm cháu bị ốm.

- Đã ba tuần rồi, dì ạ. Bà dùng mũi mình cù vào cổ Thuận. Cậu ấy cười khúc khích.

Bà Tú đứng dậy đi đến chiếc rương gỗ lớn nơi chúng tôi để chín tất cả trái cây của chúng tôi. Bên trong, người ta thường thấy những quả thị nhỏ màu vàng thơm, những quả đu đủ tô điểm cho màu đỏ đẹp mắt dưới nhiều lớp bao tải vải bố, và những quả na mọng nước, nở ra như những bông hoa.

Bà Tú quay lại tấm thảm của mình với một quả chuối vàng. Rồi khỏi vòng tay tôi, Thuận bò về phía đầu gối bà bằng cả bốn chân. Dì Tú vừa cười vừa gọt trái cây.

Cầm nó bằng cả hai tay, Thuận cắn một miếng.

- Mùi thơm quá, bà nói và ngược nhìn bà Tú với vẻ cầu khẩn.

- Cháu biết là cháu chưa được phép ăn trái cây sống. Thôi, quay về phòng đi.

Sau đó dì đứng dậy.

- Dì sẽ mang cho cháu một bát canh gà đen và thảo mộc.

Thêm súp gà đen và thảo mộc ? Những sự chuẩn bị này được cho là sẽ tiếp thêm sức mạnh cho bà. Những thìa đầu tiên thì rất ngon, nhưng các loại thảo mộc - lá ngải cứu hầm - lại có vị quá nồng. Bà nhún vai.

Tuy nhiên, thay vì phản đối, bà nhìn thấy bà Tú bước ngang qua phòng. Không giống như những đứa trẻ, bà Tú chưa bao giờ hồi phục sau nạn đói lớn. Bà ấy đã rụng hầu hết tóc. Nếu không có bà ấy, những đau khổ mà chúng tôi phải trải qua sẽ còn tồi tệ hơn nhiều.

Bà Tú quay lại với chiếc áo cánh dài tay mà bà ấy giúp bà mặc, xắn tay áo xuống cho đến khi che hết ngón tay bà. Một chiếc khăn dày sau đó quấn quanh cổ, tai và đầu bà, khiến bà quay tròn. Khi chắc chắn rằng không một tác da nào của mình bị ma quỷ nhìn thấy, bà ấy đã tử tế đuổi bà đi.

Hình bóng của hai người đàn ông đang cúi người về phía trước từ phía sau thu hút sự chú ý của bà khi bà đi qua phía sau khu vườn. Ông ngoại và ông Công vừa trò chuyện vừa làm việc trên một mảnh đất nhỏ trồng lúa non. Mùa gieo hạt vừa mới bắt đầu ; cả hai đều đã cải tạo một phần khu vườn của chúng tôi để bắt đầu gieo hạt.

Những đứa trẻ chạy ngang qua bà.

- Mẹ ơi, mẹ có muốn ăn ổi xanh không ? Cậu Minh hỏi bà.

- Ô, vâng, cho mẹ miếng. Bà trả lời, chảy nước miếng ngay lập tức, biết rõ rằng bà sẽ phải giấu trái cây với bà Tú.

Khi đi qua nhà bếp, bọn trẻ hướng tới hàng rào dày bảo vệ khu vườn. Chúng dùng một cái lỗ bí mật để lên vào mảnh đất mà ông bà cố đã cho bà Tú để bà xây nhà riêng. Nhưng bà Tú lại thích trồng cây trái ở đó.

Bà thả mình vào chiếc ghế xích đu đặt ở sân nhà mình.

Lúc đó là giữa buổi sáng ; mặt trời giờ quả cầu lửa lên trời. Một chiếc xe bò đang chậm rãi đi ngang qua cổng nhà chúng tôi. Ngôi làng sống động xung quanh bà. Từ sâu trong phổi, bà hít vào năng lượng của làng.

MÓN QUÀ CỦA CHA TÔI

Hà Nội, 1975

- Kiên nhẫn. Kiên nhẫn.

Tôi bật cười, đẩy Mụn đầu đen và Mũi hồng ra rồi ném một ít cám lúa mì trộn với rau muống thái nhỏ vào máng của chúng. Lũ lợn lập tức chúi mõm vào bữa ăn, nhai nhồm nhoàm trong khi vẩy đuôi.

- Hương, cháu về rồi à ? Có ai ở nhà không ?

Một giọng nói vang lên.

Tôi lau tay vào quần và vội vã ra mở cửa. Đằng sau cửa là cô Duyên, dáng người mảnh khảnh, trong ánh sáng ban mai.

- Cháu đã lớn thế này rồi ! Cô không thể tin được, cô ấy nói với tôi với nụ cười rạng rỡ. Cháu quả là một cô gái trẻ xinh đẹp. Và cháu cũng béo lên nữa.

- Cháu rất vui khi được gặp cô.

Tôi mỉm cười đáp lại, hài lòng với lời khen. Mọi cô gái tôi biết đều mơ ước tăng cân, nhưng làm sao họ có thể tăng cân khi ăn quá ít ?

Tôi kéo ghế cho cô ấy ở bàn ăn trước khi chạy vào bếp. Sự hiện diện của cô tôi gần như khiến tôi cảm thấy như thể cha tôi đã trở về với chúng tôi. Cô Duyên là chị gái duy nhất của bố tôi. Bố mẹ họ mất sớm. Họ đã dành cả tuổi trẻ làm những công việc lặt vặt để cùng nhau sinh tồn.

Trở về với một âm trà xanh, tôi thấy cô ấy đang đứng trước bàn thờ cậu Thuận, trên tay cầm nén hương đang cháy. Cô Duyên cúi đầu im lặng. Ý tưởng di chuyển bàn thờ của bà ngoại không mang lại hiệu quả như mong muốn : một người bạn của mẹ tôi, người đã đến thăm bà khi bà đi vắng, đã chia buồn với bà về cái chết của em trai bà. Tôi sẽ không bao giờ quên những giọt nước mắt không ngừng của mẹ khi bà ôm chặt quần áo của cậu Thuận vào ngực. Bây giờ tôi không tự hào về điều đó, nhưng lúc đó tôi nghĩ rằng khi bà rơi hết nước mắt vì cậu tôi, bà đã bị tước đi bản năng làm mẹ vốn đã khô héo.

Cô Duyên ngồi xuống bàn.

- Mẹ của cháu đã khỏe hơn chưa ? Mẹ cháu có ở nhà không ?

Tôi gạt đầu, cố gắng không làm đổ tách trà đang rót.

- Mẹ... cháu nghĩ là mẹ cháu đang ngủ.

Tôi chỉ vào phòng bố mẹ tôi. Cô Duyên nhìn đồng hồ.

- Để cô thử nói chuyện với mẹ cháu xem sao.

Cô uống hết tách trà rồi mang ấm trà vào phòng ngủ.

Tôi tự hỏi phải bao lâu nữa tôi mới thấy cô ấy lại đi ra ngoài với vẻ thất vọng hiện rõ trên môi. Mẹ tôi đã làm nản lòng tất cả những vị khách đến thăm, kể cả em gái út của mẹ. Dì Hạnh tội nghiệp đã đi từ Thanh Hóa đến đây thăm mẹ.

Tôi cố gắng đọc sách giáo khoa nhưng những chữ viết trong đó đều trống rỗng, vô sắc. Tôi phải sớm quay lại trường nếu không sẽ bị đuổi học vĩnh viễn. Phòng của mẹ tôi đã đóng cửa. Trong lúc giả vờ quét nhà, tôi lặng lẽ tiến lại gần và áp tai vào cửa. Có tiếng thì thầm.

Thình thoảng lại nắc lên. Giọng nói của mẹ tôi. Tôi nhắm mắt lại, tập trung, nhưng những lời thì thầm tan biến vào không khí trước khi tôi kịp hiểu ý nghĩa của chúng.

Đồng hồ điểm mười một giờ. Tôi đốt bếp than, đun sôi chút nước để nấu súp rau dền. Tôi cho một ít cá đối

vào nồi đất và ninh cùng nước mắm, ớt và hạt tiêu.

Sau đó, tôi đổ gạo vào một chiếc nồi khác trước khi vo sạch, đảm bảo không để lại một con mọt nào trong đó.

Thông thường, chúng tôi sẽ nấu một hỗn hợp gồm ngô, sắn hoặc khoai lang, thêm một ít gạo để no bụng, nhưng hôm nay chúng tôi có một vị khách đặc biệt. Vậy thì ăn cơm trắng vào bữa trưa. Tôi hy vọng cô Duyên sẽ thích tài nấu ăn của tôi. Cuộc sống hẳn đã rất khó khăn với cô ấy. Cô làm việc tại một xưởng may và nhận lương bằng phiếu phân phối. Giống như cha và các chú của tôi, chồng cô đã ra mặt trận. Cô sống bên bờ sông Hồng và một mình nuôi hai đứa con nhỏ.

Trời đã trưa rồi. Cá đang sôi. Một mùi thơm ngon lan tỏa khắp nhà đến nỗi tôi không thể không thè lưỡi ra để hít hà không khí. Tôi đã lấy trộm một thìa súp rau dền.

Tôi thích nó đến nỗi đã nếm cái thứ hai. Liếc nhìn về phía cửa phòng mẹ, tôi đưa tay về phía nồi cơm. Một thìa thôi, chỉ một thìa thôi.

Cơm ở trong miệng tôi. Tôi vừa định nhai thì một tiếng động ở lối vào nhà khiến tôi giật mình.

- Hương ơi, bà về rồi.

Đó là giọng của bà ngoại. Tôi vội vàng nuốt miếng ăn của mình bồng rất cổ họng. Sau đó, tôi ném chiếc thìa vào góc bếp trước khi lau miệng bằng mu bàn tay.

- Bữa ăn đã sẵn sàng chưa ? Bà đói quá.

Bà ngoại mang xe đạp vào nhà. Với nụ cười ngượng ngập, tôi chỉ cho bà phòng mẹ tôi.

- Cô Duyên ở đây. Cô ấy làm cho mẹ nói chuyện được.

Bà ngoại đưa một ngón tay lên môi.

- Vậy thì chúng ta hãy để họ yên.

Tôi đi đặt bát và đĩa lên bàn. Nếu mẹ tôi nói gì đó thì có lẽ là vì bà cảm thấy tốt hơn. Tôi có thể tưởng tượng ra bữa ăn của chúng tôi sẽ trở thành một cuộc đoàn tụ gia đình hạnh phúc, tôi ngồi cạnh bà ấy, bà ấy khen ngợi tài nấu ăn của tôi, đổ đầy bát cho tôi, giục tôi ăn ; giọng nói dịu dàng của bà ấy bảo tôi đừng lo lắng về bà ấy nữa và quay lại học đi.

Nhưng khi cô Duyên và mẹ tôi đến, một sự im lặng nặng nề bao trùm khắp bàn ăn. Bà cố gắng tiếp tục cuộc trò chuyện bằng cách hỏi cô tôi về công việc của cô ấy.

- Chúng ta phải sản xuất theo hạn ngạch.

Cô tôi thở dài.

- Quần áo của chúng tôi sau đó được gửi đến một nhà kho. Chúng tôi không được phép bán, nhưng việc sản xuất vẫn phải tiếp tục.

- Chính phủ muốn kiểm soát nền kinh tế nhưng điều đó là không thể.

Bà ngoại gấp cá vào bát của cô Duyên.

- Hệ thống y tế của chúng ta cũng đang gặp khó khăn. Cháu vừa đến thăm một người bạn làm việc tại Bệnh viện Bạch Mai ; dịch vụ đang quá tải. Họ cần thêm bác sĩ trong các nhóm. Cô quay lại với mẹ tôi. Ngọc, chị đã gặp các đồng nghiệp của em. Họ đang háo hức chờ em trở về.

- Họ nói với em như vậy vì họ là những kẻ nói dối.

Giọng nói sắc sảo của mẹ làm tôi ngạc nhiên. Một phút im lặng diễn ra sau đó.

- Họ lo lắng cho con, con gái ạ. Chúng ta lo lắng. Chúng ta muốn giúp con khỏe hơn.

- Khỏe hơn ?

Tiếng cười vang lên từ miệng mẹ tôi ; mắt mẹ đỏ hoe.

- Nếu con mạnh mẽ như mẹ, tất nhiên con sẽ tốt hơn. Mẹ bỏ rơi chúng con để chạy trốn khỏi ngôi làng chết tiệt của mẹ, điều đó có ý nghĩa gì với mẹ không ?

- Thôi đi, Ngọc. Mọi chuyện đã là chuyện cũ rồi. Mẹ không có lựa chọn nào khác.

Môi mẹ tôi run rẩy.

- Mẹ đã có sự lựa chọn. Mỗi bà mẹ đều có sự lựa chọn !

Tôi chưa bao giờ thấy mẹ tôi giận dữ đến thế.

- Em Ngọc...

Cô Duyên nắm lấy tay mẹ tôi.

- Không, chị không hiểu đâu. Nếu mẹ em không bỏ trốn, tất cả anh em của em có thể vẫn còn sống. Thuận đã chết. Đạt và Sáng có thể sẽ không bao giờ trở về, em Thuận đã chết. Chết rồi !

Những giọt nước mắt run rẩy trên má mẹ tôi.

- Mẹ xin lỗi, con gái ạ, bà thì thâm. Hãy để mẹ chuộc tội nhé. Hãy cho mẹ biết mẹ nên làm gì.

- Mẹ không thể làm gì được cho con nữa, quá muộn rồi.

Mẹ tôi vùi mặt vào lòng bàn tay.

- Không còn gì cả ! Con mất hết rồi. Mất hết rồi, dơ bẩn rồi. Không ai có thể làm cho con sạch sẽ nữa.

Tôi nhìn chăm chăm vào mẹ. Những lời của mẹ chẳng có ý nghĩa gì với tôi.

- Ngọc.

Bà đặt bát và đĩa xuống.

- Con có thể đã trải qua những thử thách khủng khiếp. Hãy để mẹ giúp con...

- Nếu mẹ muốn giúp con thì hãy nói cho con biết mẹ làm thế nào.

Một tia giận dữ thoáng qua trong mắt mẹ tôi.

- Làm sao mẹ có thể sống được ? Tiếp tục ăn trong khi thân thể con trai mẹ nằm dưới lòng đất mãi mãi.

- Đủ rồi ! Bà ngoại đập mạnh đến nỗi cái bàn rung chuyển.

- Con không thể nào tưởng tượng được nỗi đau mà một người mẹ phải trải qua khi mất đi đứa con trai của mình.

- Ô, con chắc chắn là biết. Con biết chính xác đau khổ như thế nào. Tuy nhiên, điều con không hiểu là làm sao mẹ có thể ngồi ở bàn này và ăn như thế này.

- Đừng cãi nhau nữa ! Tôi hét lên. Dừng lại đi !

Tôi đang khóc ở bàn học thì cô Duyên đến tìm tôi.

- Xin lỗi vì đã khơi dậy những cảm xúc tồi tệ đó. Mẹ của cháu... mẹ của cháu cần thời gian.

- Chuyện gì đã xảy ra với mẹ vậy, cô ? Mẹ đã nói gì với cô ?

Cô Duyên lau nước mắt cho tôi bằng mu bàn tay.

- Một ngày nào đó cháu sẽ hiểu, cháu yêu... Nhưng cô có thể nói với con một điều : là một bác sĩ, mẹ cháu đã cứu sống rất nhiều người. Mẹ cháu làm việc tại các phòng khám dã chiến trên Đường mòn Chí Minh. Mẹ cháu phẫu thuật cho những người lính, đôi khi thậm chí không dùng thuốc để giảm đau. Bất cứ nơi nào mẹ cháu đến, mẹ cháu đều tìm kiếm cha cháu và các cậu của cháu, nhưng vô ích.

- Mẹ còn nói gì với cô nữa ? Tại sao mẹ lại trở nên đáng ghét đến thế ?

- Hương ơi, chiến tranh... chiến tranh là điều tồi tệ hơn chúng ta có thể tưởng tượng.

- Mẹ có giết người không ?

- Cái gì ? Tại sao lại hỏi câu hỏi này ?

- Mẹ nói về đứa bé trong lúc ngủ. Mẹ nói rằng đã giết chết.

- Không... đó chỉ là cơn ác mộng thôi.

Cô Duyên lắc đầu.

- Tin cô đi, mẹ cháu là người tốt.

- Cô đã nói chuyện với mẹ hàng giờ đồng hồ. Cháu xin cô, mẹ đã nói gì vậy ?

- Cô sẽ để chính mẹ kể cho cháu nghe câu chuyện của mẹ khi cháu đủ lớn để nghe, Hương. Dù thế nào đi nữa, hãy chắc chắn rằng mẹ yêu cháu rất, rất nhiều. Mẹ lo lắng cho cháu nhiều hơn cháu có thể tưởng tượng. Và mẹ rất biết ơn cháu vì đã muốn giúp mẹ.

- Vậy là mẹ có đề ý à ?

- Tất nhiên là có.

Cô Duyên cần môi.

- Có... có một câu hỏi mà mẹ muốn cô hỏi cháu.

- Mẹ không thể tự mình hỏi cháu sao ?

Cô tôi đặt tay lên cánh tay tôi.

- Hương, mẹ muốn đến sống với cô một thời gian. Mẹ cần thời gian để...

- Mẹ lại muốn bỏ rơi cháu nữa sao ?

Tôi đứng dậy.

- Ôi, Hương, đừng nghĩ như vậy. Mẹ cần được giúp đỡ. Cô có thể hỗ trợ mẹ. Nhà cô khiêm tốn, nhưng cô sẽ đưa mẹ đi dạo dọc bờ sông. Gần gũi với thiên nhiên sẽ tốt cho mẹ.

Tôi quay đi. Mẹ tôi đã tâm sự với cô Duyên, nhưng không tâm sự với tôi. Mẹ không tin tôi. Tôi không đủ tốt cho mẹ.

Sau khi mẹ và cô Duyên rời đi, tôi ra ngoài sân với cuốn sách “Ngôi nhà nhỏ trên thảo nguyên”. Cô bé người Mỹ này thật may mắn khi được sống cùng bố mẹ

! Bố mẹ tôi dường như đã trôi đi, trôi đi rất xa. Tôi lật tới trang cuối cùng. Laura vừa mới đi ngủ, mẹ cô đang ngồi đan trên chiếc ghế xích đu bên cạnh, và tiếng nhạc của cha cô, cùng giọng hát du dương của ông, đã lấp đầy ngôi nhà ấm áp của họ với niềm hạnh phúc.

Tôi nghiền răng nghiền lợi xé trang giấy này ra trước khi xé nó thành nhiều mảnh. Tôi nghĩ rằng sự trả thù này sẽ mang lại cho tôi chút thỏa mãn, nhưng thay vào đó, khi những mảnh giấy rơi xuống chân tôi như những con bướm chết, tôi đã bật khóc.

Tôi đã quay lại trường học, nhưng tôi gặp khó khăn trong việc tập trung. Kết quả những bài làm của tôi không tốt. Bà ngoại nhìn nó với vẻ sững sốt nhưng không nói gì thêm. Chính vì bà mà mẹ tôi đã ra đi.

Bà ngoại ngày càng ít nói đi ; những lời của mẹ đã làm tôi tổn thương sâu sắc. Bà ngoại luôn chăm sóc tôi và phải nhận được lòng trung thành hoàn toàn của tôi, nhưng tôi không thể tự mình làm điều đó vì sợ phản bội mẹ. Tuy nhiên, mẹ tôi không quan tâm đến chuyện gì sẽ xảy ra với tôi. Mỗi lần tôi mang giỏ đồ ăn do bà chuẩn bị, mẹ đều nhìn tôi với ánh mắt vô hồn đến nỗi tôi gần như nghi ngờ rằng mình gặp đúng người.

Tôi đã cố gắng nói chuyện với cô Duyên về chuyện này, nhưng cô ấy không nói cho tôi biết thêm điều gì mới. Cô cứ nói rằng mẹ tôi cần thời gian, rằng bà sẽ sớm khỏe lại.

Ngày 30 tháng 4 năm 1975, tin tức lan truyền : quân đội miền Bắc đã chiếm Sài Gòn ; dân chúng ò ạt đổ ra khỏi nhà. Cuộc kháng chiến chống Mỹ đã thực sự kết thúc. Việt Nam hiện đã thống nhất. Miền Bắc và miền Nam một lần nữa lại trở thành một quốc gia thống nhất.

Mọi người ca hát, nhảy múa và vẫy cờ của chúng tôi trên tay. Lá cờ đỏ sao vàng rực rỡ như ngọn lửa trên mọi nẻo đường, mọi nẻo đường, mọi lối đi quanh co.

Loa phóng thanh phát đi những bài diễn văn và bài hát ca ngợi quân đội Bắc Việt đã đánh bại quân Mỹ và chế độ của họ ở miền Nam.

Nhìn lại, tôi hối tiếc vì lúc đó không hiểu rõ hơn về tầm quan trọng của ngày hôm đó. Ngày hôm đó đánh dấu sự kết thúc của cuộc tắm máu kéo dài gần hai mươi năm đã giết chết hơn ba triệu người và khiến hàng triệu người khác bị tàn tật, chấn thương và lưu vong. Một ngày nọ, tôi tình cờ đọc được một bài viết về những quả bom đã rơi xuống đất nước chúng tôi trong chiến tranh.

Con số này làm tôi kinh hãi : bảy triệu tấn.

Khi chiến tranh kết thúc, bà và tôi không ăn mừng bất cứ điều gì. Với chúng tôi, hòa bình chỉ đến khi tất cả những người thân yêu của chúng tôi trở về nhà. Nhà chúng tôi là nhà duy nhất trong cả khu phố không có lá cờ đỏ trên cửa. Quỳ gối trước bàn thờ, Bà ngoại cầm cây gậy gõ trên tay, rung đều đặn vài hồi chuông cầu nguyện. Tôi đứng cạnh bà, mắt nhắm lại, tay đặt trên ngực. Tôi cầu nguyện cho bố tôi, cho cậu Đạt, cho cậu Sáng, rằng họ sẽ trở về mà không mang theo bất kỳ bóng ma chiến tranh nào. Tôi đã quay lại trường, nhưng bà ngoại đã dành vài ngày tiếp theo ở nhà. Bà tiêu tiền rất phung phí, không bao giờ ngừng nấu ăn, chuẩn bị một bữa tiệc chào đón linh đình cho ngày những người thân yêu của chúng ta trở về.

Đúng một tuần trước Ngày Thống nhất đất nước, tôi dậy sớm và cầu nguyện cùng bà. Trong lúc bà đang chuẩn bị bữa sáng - một bữa ăn thịnh soạn khác, đề phòng - tôi ra ngoài để đổ đầy hai chiếc xô sắt. Tôi chào bà Nhân khi bà đi ngang qua, lúc đó bà đang tập thể dục buổi sáng trong vườn.

Một số phụ nữ đang ngồi xõm quanh giếng, trước những chậu quần áo đang giặt. Khi tôi đi ngang qua họ đến máy bơm, có ai đó thì thầm sau lưng tôi :

- Nhìn kìa, có một người lính đi vào.

Tôi quay lại. Một bóng người gầy gò đang đi bộ trên con đường gần khu phố của chúng tôi. Một người có vóc dáng, chiều cao tương tự như bố tôi.

- Trông giống anh trai tôi. Một người khác nói.

Tiếng kim loại va chạm vang lên khi mọi người bỏ chậu rửa xuống và chạy đến bên người đàn ông. Tôi chạy theo nhưng đã quá muộn. Đám đông đã tụ tập quanh anh ta.

- Chú Sáng, chú Sáng về rồi. Một đứa trẻ hét lên vui mừng. Cậu Sáng của tôi. Cậu đã trở về.

- Mẹ cháu thật may mắn, Sáng ạ.

Ông Tùng nói và vỗ nhẹ vào vai cậu tôi.

Bà Thương, một bà lão trong xóm, nắm lấy tay cậu.

- Các cháu có thấy hai con trai bà là Thắng và Lợi không ?

Chú Sáng lắc đầu.

- Họ sẽ sớm quay trở lại thôi, vì chiến tranh đã kết thúc.

- Bà hy vọng là vậy .

Bà lão lau nước mắt rồi quay đi, tiếp tục lầm bầm một mình.

- Đây là Hương, cháu gái của ông.

Có người đẩy tôi về phía trước. Tôi ngã thẳng vào vòng tay cậu Sáng.

- Nhìn cháu này, cháu cao gần bằng cậu rồi. Cậu nói khi tôi cố hít thở thật sâu để không bật khóc.

Cậu Sáng thực sự đã trở về. Chẳng bao lâu nữa, cha tôi và cậu Đạt cũng sẽ như vậy, và mọi thứ sẽ trở lại bình thường.

- Thật vô lý, thật ngu xuẩn !

Tôi ngồi im bên cạnh bà ngoại, trong khi cậu tôi đi đi lại lại trong phòng khách và giảng bài cho bà. Đôi mắt của cậu ta kêu cọt két với mỗi bước chân nặng nề. Lũ lợn bỏ chạy vì sợ hãi trước cái chân hung dữ của cậu.

- Con không thể tin là mẹ lại từ bỏ công việc giảng dạy để trở thành một con buôn.

- Bình tĩnh nào con. Mẹ không làm gì sai cả.

Bà rót cho cậu một tách trà.

- Không gì sai ?

Cậu Sáng bước tới gần bà. Miệng cậu tiến gần hơn tới tai bà.

- Con hiện là đảng viên. Con không thể có một người mẹ ngu xuẩn.

- Ô, thế là con đã tham gia đảng à ? Bà ngoại cười khẩy. Mẹ không thấy điều này làm mẹ lo lắng. Mẹ quản lý công việc của mình. Con quản lý công việc con.

- Không đơn giản như thế đâu, cậu tôi rít lên. Con và các đồng chí đã liều mạng sống để giành lại công lý cho người dân đất nước này. Chúng con đã đổ máu để nhân dân được giải phóng khỏi quân xâm lược nước ngoài. Giải thoát mình khỏi bọn bóc lột, khỏi giai cấp tư sản.

Trong lúc cậu tôi đang nói, bà tôi đã đứng dậy. Bà đến bếp, bung bát đĩa ra bàn : bánh chưng, bát phở, xôi cốt dừa, cháo cá. Thấy bà quyết tâm ăn mừng sự trở về của con trai, tôi đứng dậy giúp bà.

- ... Mẹ đang làm nguy hại đến cơ hội đạt được vị trí lãnh đạo của con đấy, mẹ ạ. Con sẽ trở thành trò cười cho các đồng chí của con. Con không thể đòi hỏi bất kỳ

sự kỷ luật nào từ bất kỳ ai nữa kể từ khi...

- Vì con không thể dạy bảo được mẹ của mình ?

Bà ngoại ngược mắt lên khỏi đôi đũa đang gấp thức ăn.

- Hãy dừng lại, Sáng. Đã nhiều năm rồi chúng ta không gặp nhau. Con ngồi xuống và thưởng thức bữa ăn thực sự đầu tiên của con đi.

Chỉ đến lúc đó cậu Sáng mới dừng bước. Ánh mắt cậu hướng về đồ ăn, lỗ mũi nở rộng. Cậu quay đi, nhưng không đủ nhanh - tôi thấy cậu nuốt nước bọt.

- Cậu Sáng ơi, làm ơn, tôi nói với cậu. Bà đã dành cả tuần để chuẩn bị những món ăn yêu thích cho cậu, phòng khi cậu về nhà.

Cậu tôi lại bắt đầu đi đi lại lại trong phòng khách.

Cậu đi tới cửa và kiểm tra xem cửa đã được khóa chưa.

Cậu áp tai vào gỗ, nhìn qua khe hở để đảm bảo không có ai theo dõi chúng tôi. Cậu liếc nhìn ra ngoài cửa sổ.

Sau đó cậu ấy ngồi vào bàn với chúng tôi.

- Được rồi, cậu thử dài. Chỉ lần này thôi, và vì con không muốn cháu Hương bé nhỏ của chúng ta phải buồn vì con.

Sau đó, cậu ăn ngấu nghiến hết đĩa thức ăn mà không nói một lời, cuối cùng phát ra một tiếng ợ thật to.

Bà và tôi vẫn chưa ăn xong bát khi cậu đứng dậy. Đôi bốt của cậu đập mạnh vào chân ghế. Những lời nói của cậu khi mở miệng tuôn ra như thể chúng đang tuôn ra từ miệng của một người đàn ông khác.

- Mẹ ơi, nếu mẹ thương con, hãy dừng ngay việc buôn lậu và quay lại trường học. Nếu không, con sẽ không đến thăm mẹ nữa.

Bà ngoại có vẻ buồn bã sau khi cậu Sáng rời đi. Bà dọn bát đĩa rồi quay lại chợ mà không nói một lời.

Chuyện gì đã xảy ra khiến cậu tôi thay đổi nhiều đến vậy ? Cậu là người luôn đối xử rất tốt với bà. Người đã làm ra những tấm bìa hình con vật đầy màu sắc để tặng cho tôi và bạn bè tôi. Vào tết trung thu, cậu thường chế tre để tạo thành những chiếc đèn lồng giấy : hình mèo, hình cá, hình hổ, hình ngôi sao, hình bông hoa. Những chiếc đèn lồng mà cậu tặng tôi luôn giành giải nhất tại Lễ hội ánh sáng ở Hồ Hoàn Kiếm. Tài năng này đã

được truyền lại cho cậu bởi một người thợ thủ công đã che chở cậu khi cậu đến Hà Nội cùng bà.

Khi bà về nhà, tôi mang cho bà một cốc nước.

- Bà khỏe không ? Cháu không thể tin là cậu Sáng lại nói chuyện với bà như vậy.

- Tuyên truyền đã tẩy não cậu ấy, bà trả lời trước khi ngồi xuống ghế. Sau những gì đã xảy ra với ông ngoại, bà đã cảnh báo cậu ấy về những nguy hiểm của chính trị. Cậu ấy không bao giờ muốn lắng nghe bà. Mưa dầm thấm lâu. Một cơn mưa nhẹ và dai dẳng sẽ làm thấm đất nhiều hơn một trận mưa xối xả. Bà phải kiên nhẫn với cậu ấy.

Bà lật ngược chiếc ly trên tay.

- Còn mẹ cháu, Hương... Bà đã nghĩ đến chuyện này rồi. Chúng ta phải cố gắng. Tiếp tục nói chuyện với mẹ. Giọng nói của cháu sẽ đưa mẹ trở về với chúng ta.

- Mẹ không quan tâm đâu. Cháu không muốn đến thăm mẹ cháu nữa.

Tôi đứng dậy để thoát khỏi - để thoát khỏi những rắc rối mà mẹ tôi gây ra cho tôi. Bà ngoại nắm lấy tay tôi.

- Hương, nếu cháu không giúp mẹ, sẽ không ai giúp đâu. Hứa với bà là cháu sẽ không bao giờ từ bỏ mẹ cháu nhé.

Từ đó trở đi, mỗi lần đến thăm cô Duyên, tôi đều mang theo sách vở và bài tập để lấp đầy khoảng trống giữa mẹ con tôi. Vài tuần sau, tôi nhận được một lá thư.

Tôi vô cùng kinh ngạc đến nỗi không thể không lấy nó ra đọc lại nhiều lần sau khi bỏ lại vào phong bì.

- Bức thư này của ai vậy ? Mẹ tôi đột ngột hỏi tôi, bà đang ngồi cách tôi vài bước chân, như thường lệ.

- Con không biết, mẹ ạ.

Lông mày mẹ nhíu lên.

- Mẹ có muốn biết thư ấy nói gì không ? Tôi hỏi mẹ.

Và thậm chí không cần đợi câu trả lời của mẹ, tôi đã háng giọng và đọc :

Hương mến,

Em có để ý thấy mùa hè đã đến rồi không? Những bông hoa rực rỡ thấp sáng ngọn đuốc dọc theo các con phố. Anh mơ đến ngày anh có thể cùng em bước đi dưới bầu trời đỏ rực.

- Con tìm thấy nó trong cặp của con, tôi nói và giơ lá thư lên. Con không biết ai đã bỏ nó vào.

- Vậy là con có một người hâm mộ bí mật.

Một nụ cười thực sự nở trên môi mẹ khi mẹ nói những lời này.

- Có lẽ có ai đó đang chơi khăm con ?

- Mẹ không nghĩ vậy. Khi mẹ bằng tuổi con, mẹ cũng thích nhận được những lá thư như thế này.

- Thật sự ? Mẹ có nhận được nhiều không ? Và ai đã gửi chúng cho mẹ ?

Nụ cười của mẹ biến mất. Mẹ quay lại nhìn về phía cửa sổ.

- Mẹ không muốn về nhà sao ?

Im lặng.

- Mẹ ơi, làm ơn về nhà đi. Con cần mẹ.

- Mẹ không thể... Con không nên ở bên mẹ. Điều đó không tốt cho con.

- Cô Duyên bảo mẹ đi làm lại rồi. Nhưng tại sao lại là nhà máy ? Mẹ là bác sĩ. Mẹ yêu công việc của mình.

- Mẹ không thể làm nghề đó nữa, mẹ đáp, vừa trả lời vừa xoa xoa ngón tay. Quá nhiều ký ức tồi tệ sẽ ùa về.

- Những ký ức nào vậy mẹ ?

- Ô, Hương. Mẹ không thể nói cho con biết được. Có thể nói là mẹ đã trải qua những thử thách vô cùng, vô cùng bi đát. Những điều mẹ không mong muốn xảy ra với bất kỳ ai.

- Mẹ ơi, nếu mẹ không nói với con được thì hãy nói với bà ngoại nhé. Bà sẽ giúp mẹ.

- Không, mẹ tôi thì thâm.

Mẹ cúi đầu. Vai mẹ run lên.

- Mẹ xin lỗi vì không thể đưa bố con trở về với con, Hương. Chính vì mẹ mà bố đã gia nhập đội quân chết tiệt đó. Nếu bố quyết định, bố đã có thể tự chặt đứt ngón tay của mình để được giải ngũ. Bố đã nghĩ đến việc trốn tránh để không phải ra trận. Nhưng mẹ đã buộc tội bố là một kẻ hèn nhát, mẹ đã nói với bố rằng một người đàn ông phải bảo vệ đất nước của mình và loại bỏ những kẻ xâm lược nước ngoài.

Tôi nhìn chăm chăm vào mẹ. Mẹ có bị điên không ?

- Bà ngoại bảo mọi người phải ra đi. Tôi trả lời, lắc đầu. Bố không có lựa chọn nào khác.

- Có, bố đã có lựa chọn khác.

Mẹ nắm chặt tay lại.

- Bố sẽ trở về. Bố...

- Con tin điều đó ? Đã ba tháng trôi qua kể từ khi chiến tranh kết thúc, Hương.

Ba tháng. Chúng tôi sẽ nhận được tin nếu bố vẫn còn sống : đó là điều mà mẹ không thể tự mình nói với tôi.

Ngực tôi tràn ngập sự tức giận và mắt tôi ngấn lệ. Tôi không còn nhận ra người phụ nữ trước mặt mình nữa.

Có lẽ mẹ thực sự đã đưa bố tôi ra trận. Có lẽ mẹ đã giết chết những đứa bé trên chiến trường.

Ngay trước khi rời khỏi phòng, tôi quay lại.

- Con hy vọng bố sẽ không quay lại, vì nếu bố quay lại, bố sẽ không bao giờ tha thứ cho mẹ đâu. Không bao giờ !

Khi về nhà, tôi hỏi bà ngoại rằng liệu mẹ tôi có thực sự thúc đẩy bố tôi đi lính không.

- Không ai có thể thoát khỏi nó, Hương ạ, bà thốt lên. Bà không biết tại sao mẹ cháu lại cảm thấy có trách nhiệm. Đúng là có những người đã cắt ngón tay hoặc bỏ trốn, nhưng tất cả những người bà biết đã làm như vậy đều phải chịu sự trả thù dữ dội. Và cuối cùng tất cả bọn họ đều phải nhập ngũ. Cháu có nghĩ là bà sẽ để các cậu của cháu đi nếu họ có cơ hội trốn thoát khỏi cuộc chiến không ?

- Nhưng mẹ vẫn phải nói với bố rằng bố phải đi. Đó là lý do tại sao mẹ cảm thấy tội lỗi.

- Mọi thứ rất khác biệt vào thời bố cháu ra đi. Bà thở dài.

- Những linh hồn vô tội đã chết vì bom đạn. Hà Nội đang sôi sục vì giận dữ. Những làn sóng người dân tình nguyện chiến đấu. Giống như nhiều người khác, mẹ của cháu là một người yêu nước.

Tôi nhớ lại những đứa trẻ ở trường tôi đã nói dối tuổi của mình để có thể nhập ngũ. Nhưng thật không dễ để chấp nhận rằng mẹ tôi đã đẩy bố tôi vào miệng quỷ dữ.

Tôi ra ngoài và nhìn lên bầu trời không sao.

- Bố ơi, quay lại nhé. Hãy quay về để mọi thứ tốt hơn cho mẹ và con nhé.

Tôi đắm mình vào những cuốn sách, cố gắng quên đi cơn giận dữ và những mong muốn của mình. Bà đã làm mọi thứ có thể để tôi được học tập trong điều kiện tốt nhất ; tôi không thể thất bại. Ba năm nữa thôi là thời trung học của tôi sẽ kết thúc. Sau đó là kỳ thi tuyển sinh đại học. Vào tháng 8, năm tháng sau khi mẹ tôi trở về, tôi thấy mình được chọn vào học tại một trong những ngôi trường tốt nhất Hà Nội, trường Chu Văn An.

Thật kỳ diệu, tòa nhà vẫn tồn tại sau vụ đánh bom. Tòa nhà sừng sững giữa Hồ Tây. Từ lớp học, tôi nhìn thấy những người đánh cá chèo thuyền tre bằng chân, trong khi tay họ kéo những tấm lưới lấp lánh. Tôi thấy những người phụ nữ biến mất dưới nước, lặn xuống, làm sóng rì rào để bắt những con ốc.

Vì trường mới của tôi xa nhà hơn nhiều nên bà đã mua cho tôi một chiếc xe đạp. Trong số năm mươi bốn học sinh, chỉ có hai em có xe. Mọi người còn lại đều phải đi bộ, bất kể họ ở xa trường đến đâu.

Các bạn cùng lớp của tôi, những người biết rằng bà ngoại là một con buôn, đã từ chối đi cùng tôi. Chưa bao giờ có ai đến nhà tôi.

Nhưng tôi không quan tâm. Tôi không còn tâm trí vào trường học. Trái tim tôi hướng về nhà, nơi tôi có thể

đọc tất cả những cuốn sách được cho là chống cộng sản mà cơ quan kiểm duyệt đã cấm, nhưng bà vẫn mua cho tôi. Nhà là nơi bình yên, nơi tôi luyện tập các kỹ thuật tự vệ với bà, nơi tôi vui đùa cùng các con vật cưng của mình. Khi tôi cầu xin bà đừng bán Mụn đầu đen và Mũi hồng, bà đã tìm ra một cách : cả hai con lợn nái đều đã sinh con - hai mươi hai con trong lần chúng mang thai đầu tiên. Chúng tôi đã bán được mười lăm con với mức giá rất hời. Bà ngoại đã cải tạo phòng ngủ thứ ba, ban đầu dành cho cậu Đạt, thành chuồng lợn.

- Chúng ta sẽ xem làm thế nào khi các cậu của cháu trở về.

Bà nói với tôi.

Mùa thu đã đến. Tôi hy vọng bà sẽ giúp tôi thuyết phục mẹ tôi trở về nhà, nhưng tâm trí bà đang ở nơi khác. Một ngày nọ, bà đi chợ về, vô cùng phấn khích.

- Hương, đoán thử một chút xem ! Bà sắp có cháu mới. Mợ Hoa của cháu đang mang thai.Ồ, bà không thể tin được.

- Thật tuyệt vời, bà ơi, nhưng sao bà biết được ?

Tin tức này không phải do cậu Sáng hay mợ Hoa báo cho chúng tôi. Và họ chỉ nhìn thấy bà tôi một lần.

Bà nháy mắt với tôi.

- Một người bạn đã đến thăm cậu của cháu thay bà.

Bà ngồi vào bếp, ngân nga những giai điệu vui tươi.

Tôi đang làm bài tập về nhà thì bà ngoại hét lớn qua cánh cửa :

- Hương, giúp bà, chúng ta mang đồ ăn đến cho mợ nhé !

Tôi rời khỏi phòng. Vài gói xôi được chắt vào một cái túi, cùng với cá nướng than và rau xào.

- Với các thứ này, mợ của cháu sẽ có nhiều sữa.

- Cháu không muốn gặp mợ ấy nữa, bà ạ. Ngoài ra, ngày mai cháu có bài kiểm tra.

Tôi quay lại bàn học của mình.

- Sẽ không lâu đâu.

Giọng nói của bà vẫn theo tôi.

- Làm ơn... Chúng ta đi bằng xe đạp.

Tôi đảo mắt. Tôi không thể hiểu nổi sự chiều chuộng mà bà dành cho cậu Sáng. Lẽ ra bà nên giúp mẹ tôi.

Tôi đang nằm trên giường với tập thơ Xuân Quỳnh mở trước mặt thì bà tôi đến tìm tôi.

- Bà thấy là cháu đã học xong rồi.

Bà mỉm cười nói.

Tôi lật trang, cảm thấy hối hận vì đã nói dối bà về bài kiểm tra. Nhưng trời bên ngoài nóng như lò nung, và bài giảng của cậu Sáng vẫn mắc kẹt trong cổ họng tôi.

- Hương. Đứa bé này là em họ của cháu...

- Nếu bà muốn cho nó ăn thì hãy đi một mình.

- Bà không thể. Đó là lý do tại sao bà cần đến cháu.

- Vì sao ? Ồ, vâng, cháu hiểu rồi.

Tôi hắng giọng bắt chước giọng nói của cậu Sáng.

- Con hiện là đảng viên. Con không thể có một bà mẹ con buôn ngu xuẩn được.

Bà nhăn mặt.

- Bà không yêu cầu cháu nhiều đâu, nên hãy cố gắng nhé.

- Cháu không còn là con trâu nhỏ để bà dắt mũi nữa rồi.

Tôi đáp trả trước khi tiếp tục đọc sách, hy vọng có thể biến mất giữa những trang sách.

- Hương ơi ! Bà đã không nuôi dạy cháu như thế này. Xin hãy tôn trọng.

- Tôn trọng ?

Tôi ngồi dậy.

- Bởi vì sự tôn trọng vẫn còn tồn tại trong gia đình này ?

Tôi nghĩ đến cách cư xử của cậu Sáng, vợ cậu và mẹ tôi.

Khuôn mặt của bà tối sầm lại. Tôi nghĩ bà sẽ tát hoặc mắng tôi, nhưng bà đứng dậy mà không nói một lời và rời khỏi phòng tôi.

Tôi nằm ngửa và ngân nga, hài lòng vì lần này mình đã chiếm được thế thượng phong. Nhưng bà đã xuất hiện trở lại trước cửa phòng tôi, nón lá trên đầu, tay cầm túi thức ăn.

- Cháu sẽ hiểu khi cháu trở thành một người mẹ.

Bà buộc tôi phải đứng dậy. Tôi muốn chống cự, nhưng ánh mắt của bà đã thuyết phục tôi nghe theo bà.

Khi tôi đến trước tòa nhà bê tông nơi cậu và mẹ tôi sống, bà tôi đã bảo tôi một mình đi giao gói hàng cho họ.

- Gặp bà ở phố Tràng Tiền khi cháu xong việc nhé, bà nói, giấu mặt sau cái nón lá.

Tôi nhìn bà đạp xe đi, dõi theo cái bóng của bà, nhỏ dần đi dưới những tia nắng cuối cùng của mặt trời.

Tôi cắn môi để không hét lên giận dữ khi bước vào cầu thang tối tăm và bẩn thỉu. Tôi thực sự muốn xé toạc cái túi ra và ăn hết mọi thứ bên trong. Tôi không thể chịu đựng được việc phải thể hiện lòng trung thành này với bà tôi, mẹ tôi và những người thân yêu của tôi.

Tôi gõ cửa căn hộ. Không có câu trả lời. Tôi chờ đợi.

- Cậu Sáng?

Im lặng.

- Càng tốt.

Tôi nói, kết luận rằng cậu ấy không có ở nhà. Tôi vừa định quay đi thì có tiếng thì thầm vang lên.

- Hương, có phải cháu không ?

Cánh cửa mở ra vài phân. Mợ Hoa xuất hiện, quan sát xung quanh. Nhanh như chớp, mợ nắm lấy tay tôi và kéo tôi vào trong. Cánh cửa đóng lại sau lưng chúng tôi mà không một tiếng động.

- Có ai nhìn thấy cháu đi lên không ?

Mợ nhìn tôi, lông mày nhíu lại, cái bụng lớn nhô ra dưới bộ đồ ngủ không đồng bộ.

- Cháu không nghĩ vậy. Vì sao ?

Tôi trả lời mợ mà không cần gọi chức danh của mợ ấy, nhưng có vẻ như mợ ấy không để ý ; ánh mắt của mợ vẫn chăm chú vào túi thức ăn.

- Vào đi. Chúng tôi chỉ sắp ăn tối thôi.

Mợ dẫn tôi vào sâu hơn trong căn hộ. Chúng tôi đi ngang qua một căn phòng có nhiều sách chất đống trên sàn. Các học thuyết của chủ nghĩa Mác-Lênin, tiêu đề trên bìa một trong số đó ghi như vậy. Một cuốn khác nói rằng đó là những đòn tấn công cuối cùng của chủ nghĩa tư bản trước khi sụp đổ. Và một cuốn nữa : Đế chế Mỹ chỉ là một con hổ giấy, trên bìa có ghi tên nhà xuất bản bằng chữ in hoa - Nhà xuất bản Sự Thật.

Bên phải tôi là nhà bếp, đã được dọn dẹp sạch sẽ. Bên trái tôi là phòng tắm và một phòng ngủ khác hầu như không có đồ đạc gì. Bà ngoại kể với tôi rằng cậu Sáng đã cho đi những đồ nội thất đẹp của mình để chứng tỏ cậu thuộc tầng lớp lao động. Sẽ có nhiều không gian để nuôi gà và lợn, nhưng không thể nghe thấy tiếng động vật nào.

Chúng tôi đến một căn phòng lớn.

Cậu Sáng đang ngồi trên chiếu cói. Sự gầy gò của cậu, lộ rõ dưới chiếc quần đùi và áo ba lỗ đơn giản mà cậu đang mặc, khiến tôi rùng mình. Trước mặt cậu là hai chiếc đĩa : một đĩa đựng sắn, đĩa kia đựng rau bìm bìm luộc. Nhân viên chính phủ được trả lương bằng tem phiếu, nhưng số tiền này không đủ để nuôi sống họ một cách tử tế. Tại sao cậu Sáng không nuôi những con vật như chúng ta mà lại dành thời gian đọc sách tuyên truyền ?

- Chào cậu, tôi nói.

- Hương. Cháu đi một mình ? Bà không đi cùng cháu sao ?

- Bà ở dưới nhà, ngoài phố.

Cậu tôi thở phào nhẹ nhõm.

- Cháu đến để mang đồ ăn cho cậu.

Chiếc túi đột nhiên trở nên nặng hơn. Trần ngập thời gian bà dành cho căn bếp, với tất cả tình yêu thương bà dành cho cậu con trai út.

Cậu Sáng và mợ Hoa nhìn nhau. Những giây phút trôi qua. Sau đó cậu tôi hắng giọng.

- Để nó ở đây. Dựa vào tường. Vâng vâng. Ở đó, rất tốt.

Tôi đã tuân thủ.

- Hương, cậu tôi nói thêm. Nói với bà rằng bà đã đúng khi cẩn thận. Gởi cháu đến thay vì bà đến.

Tôi không trả lời. Tôi chỉ muốn một điều duy nhất : rời đi.

Một tuần sau, khi tôi đang mở cửa, về nhà sau giờ học, thì tiếng chuông cửa reo phía sau tôi. Tôi quay lại. Một người đàn ông đội mũ vàng, ngồi trên xe đạp, đeo cặp trên vai, trên tay cầm một chiếc phong bì. Một người phát thơ.

- Này, đây có phải là nhà của bà... bà Trần Diệu Lan không ?

- Vâng, thưa chú, bà ấy là bà ngoại của cháu. Tôi trả lời.

- Một lá thư cho bà ấy. Từ Sài Gòn.

Tôi dựa xe đạp vào cửa nhà.

- Từ Sài Gòn à ?

Người đàn ông gật đầu khi đưa cho tôi chiếc phong bì. Có nét chữ sạch sẽ, sắc nét.

- Đây là thư của dì Hạnh. Chú... chú có thư khác cho chúng tôi không ?

- Tôi không nghĩ vậy, nhưng tôi kiểm tra xem.

Người đưa thư lấy một chồng phong bì ra khỏi túi.

- Không, không có gì.

Tôi nhìn theo ông ấy bước xuống con đường cho đến khi ông ấy biến mất, hy vọng thấy ông ấy quay lại và nói với tôi rằng ông ấy đã nhầm lẫn, rằng bà đã nhận được một lá thư khác.

Lũ lợn, đàn lợn con và đàn gà của chúng tôi chào đón tôi bằng tiếng kêu đói ngay khi cánh cửa mở ra. Tôi đã xem xét lá thư. Nếu dì Hạnh đi tìm bố và cậu Đạt ở Sài

Gòn thì sao ? Có lẽ họ đã định gặp nhau ở đó.

Tôi muốn biết nội dung của lá thư mặc dù tôi rất sợ nó. Tôi phải tìm bà.

Sau khi vội vã cho súc vật ăn, tôi lại đạp xe hết tốc lực, hướng về phía phố cổ. Xung quanh tôi, mùa thu rực rỡ. Một luồng ánh sáng vàng đổ xuống từ bầu trời xanh thẳm. Những chiếc lá đỏ và vàng rụng đưa trên cành cây khi chúng không phủ kín vỉa hè, kêu lạo xạo dưới chân mọi người.

Tôi đạp xe đến phố hàng Đào, rồi băng qua hàng Bạc, Hàng, Hàng. Tôi quay lại phố Thuốc Bắc trước khi đi theo phố hàng Hòm để đến phố hàng Tre. Phố cổ có ba mươi sáu con hẻm. Bà có thể ở bất kỳ nơi nào trong số đó, ẩn sau mỗi người qua đường mà tôi đi qua dưới nón lá.

Tim tôi hẫng một nhịp. Hai người lính canh đeo băng tay màu đỏ tươi đang đi ngang qua gần đó. Tôi đạp phanh gấp và giữ chặt tay lái, chuẩn bị rẽ thì một trong số họ chỉ thẳng vào tôi.

- Cô ! Đi lối này.

Tôi xuống yên và đi về phía ông ấy.

- Chào chú.

Tôi nín thở, hy vọng nỗi sợ hãi không làm mặt tôi đỏ bừng.

- Giấy tờ.

Người đàn ông hét lớn từ trên cao.

Tôi mở túi, đưa cho anh ta giấy chứng nhận quyền sở hữu xe đạp cũng như Chứng minh thư của tôi.

Người lính còn lại, một người đàn ông to béo, tiến lại gần để kiểm tra.

- Em chắc hẳn phải giàu lắm nhỉ, em gái, nên mới sở hữu một chiếc xe đạp mang tên mình.

- Em tìm thấy nó ở đâu ?

Người lính cao lớn nhìn tôi từ đầu đến chân và hỏi.

- Bà ngoại cháu mua cho cháu đấy chú ạ.

Đúng lúc đó, người lính canh mập mập nháy mắt với tôi.

- Gọi chúng tôi là anh thôi.

Ánh mắt anh dừng lại ở ngực tôi. Người đồng nghiệp của anh nhúu mày.

- Bà của em ? Nhưng làm sao bà ấy có thể tặng em món quà như vậy được ?

Người bảo vệ đá vào xe đạp của tôi. Tất cả các phụ tùng rung lên với tiếng kêu lạch cạch. Tôi nắm chặt tay lái hơn, như thể ông ta vừa đánh vào bụng tôi.

- Bà ấy là giáo viên, chú ạ. Bà ấy làm việc rất chăm chỉ.

Tôi vẫn lịch sự, nhưng chuyển động của Đá-Đâm-Cắt lướt qua tâm trí tôi.

- Nhìn kia.

Người lính canh mập mạp nói, vừa huých người kia. Ông chỉ vào một người phụ nữ ngoài sáu mươi đang vụng về đạp xe đạp.

- Tịch thu xe đạp của bà ta nếu nó không được đăng ký. Tôi sẽ lo vụ này.

Nhảy xuống đường, người lính cao lớn hét lớn với người phụ nữ. Người kia tiếp tục kiểm tra giấy tờ của tôi. Những ngón tay ông vuốt ve bức ảnh trên chứng minh thư của tôi. Móng tay ông đen vì đất.

- Xinh đẹp, nhưng ngoài đời còn đẹp hơn nữa.

- Chú ơi, chú cho phép cháu đi bây giờ được không?

Cháu sắp đến muộn rồi. Bà cháu đang đợi cháu.

- À, tôi hiểu rồi, 173 phố Khâm Thiên, ông ta đáp, đọc to địa chỉ của tôi trong khi nhìn vào mắt tôi. Tôi nay em sẽ về nhà. Tôi sẽ đến thăm em.

- Đến thăm cháu à ? Nhưng tại sao vậy chú ?

- Anh đã bảo em gọi tôi là anh mà.

Anh ta rút qua kẽ răng, hạ giọng.

- Hãy nói rằng anh đồng ý giúp em một việc. Em sẽ an toàn nếu em đồng ý đi chơi với anh.

Tôi tránh ánh mắt của ông ấy khi ông ấy bỏ giấy tờ của tôi vào túi tôi.

Hãy để tâm trí mình lắng lại, tôi tự nhủ khi đạp xe đi, lặp lại lời bà ngoại nói với chính mình, và sức mạnh bên trong của bạn sẽ tập hợp lại.

Một con đường nhỏ hiện ra trước mắt tôi. Tôi bắt đầu từ đó. Chân tôi mềm như bùn. Tôi đỗ xe đạp gần một bà lão đang khom lưng trên vỉa hè, trước mặt bà là một

chiếc giỏ tre.

- Trà xanh, trà xanh. Cháu có muốn uống trà xanh không ? Bà ấy hỏi tôi.

- Vâng, thưa bà, nhưng đừng nói to quá.

Tôi tận dụng thời điểm này để kiểm tra xe đạp của mình. May mắn thay, cú đá không gây ra hư hỏng quá nghiêm trọng cho xe. Chỉ có chấn bunn hơi bị cong một chút.

- Tốt hơn là cháu nên xích xe lại.

Người phụ nữ nhấc tấm vải che giỏ lên để rót cho tôi một tách trà nóng hổi.

- Kẻ trộm hiện đang rình rập ở mọi góc phố.

Bà ấy đưa cho tôi một chiếc ghế thấp rồi đưa cho tôi chiếc cốc. Tôi biết từ ánh mắt dịu dàng của bà ấy rằng người phụ nữ này tốt và đáng tin cậy. Tôi nghiêng người về phía bà ấy và thì thầm :

- Cháu tên là Hương và cháu đang tìm bà cháu. Bà ấy buôn bán ở khu phố này.

- Tên bà ấy là gì ?

Người phụ nữ thì thầm đáp lại tôi trước khi lớn tiếng nói thêm :

- Tôi có cần thêm nước cho cháu không ? Trà hơi đậm.

- Vâng, làm ơn, tôi trả lời trước khi lại hạ giọng xuống. Tên bà ấy là Diệu Lan.

Người phụ nữ nhìn tôi chăm chú rồi quay đi.

- Trà xanh, trà xanh.

Bà ấy hét lên với một người qua đường. Tôi nhấp một ngụm. Trà làm bỏng lưỡi tôi.

- Nếu bà biết bà cháu ở đâu, hãy nói cho cháu biết. Việc này rất cấp bách, cháu cầu xin.

- Trà xanh, trà xanh, bà ấy lặp lại to hơn trước khi héch mũi lên.

Bà giả vờ quạt để che miệng.

- Làm sao tôi có thể chắc chắn rằng cháu thực sự là cháu gái của bà ấy ?

Tôi với tay vào cặp sách.

- Cháu có ở đây... một lá thư từ dì cháu.

Người phụ nữ liếc nhìn phong bì.

- Chờ đây.

Người phụ nữ đứng dậy, chiếc giỏ kẹp vào hông trước khi biến mất ở góc phố. Tôi vừa uống xong tách trà thì bà ấy quay lại. Bà ấy đã ngồi xuống chiếc ghế của mình. Không cần bà ấy phải hỏi, tôi đã đi theo bà ấy, xe đạp dất bên cạnh. Phố hàng Muối rất yên tĩnh khi chúng tôi tới. Người buôn trà đã chọn một địa điểm để ngồi xuống. Tôi ngồi xuống đối diện với bà ấy.

- Ôi, cháu có sao không ?

Tôi quay lại. Bà ngoại đứng trước mặt tôi, nhú mào.

- Cháu nhận được thư của dì Hạnh.

Bà ngồi xuống xé phong bì rồi lướt qua lá thư. Bà thở phào nhẹ nhõm.

- Bà ơi, dì nói thế nào ?

- Sao cháu không đọc to lên ? Bà chắc chắn rằng bà Uyên đang ở đây sẽ muốn nghe điều đó.

- Đọc to ? Ở đây ?

Tôi nhìn xung quanh. Một vài người đang đi bộ trên vỉa hè. Một người đàn ông ngồi cách đó vài mét đang hút tẩu tre ; những làn khói trắng lơ lửng trên đầu ông ta, rồi tan vào không khí.

- Tại sao không ? Cứ đọc đi.

Bà cúi đầu trước khi nhấp một ngụm trà.

Tôi háng giọng.

“Mẹ thương, chị Ngọc và cháu Hương,

Xin lỗi vì không có cơ hội để thông báo rằng chúng tôi sẽ chuyển vào Sài Gòn. Tuấn, sau khi trở về từ chiến tranh, được điều trở lại miền Nam, nhưng lần này là để điều hành một nhà máy. Anh ấy rủ con đi cùng. Con phải bán đất đai và nhà cửa gấp, và mang theo mọi thứ con có thể. Sau đó, Thanh, Châu, bố mẹ chồng con và con lên tàu. Cuộc hành trình kéo dài ba ngày. Con phải tự véo mình khi chúng tôi đến thành phố này, nơi từng được mệnh danh là - hòn ngọc Viễn Đông.

Con mong đợi được đến một thành phố giàu có... nhưng những gì con khám phá ra còn vượt quá sức tưởng tượng của con. Những con đường rộng như ruộng lúa, những tòa nhà cao hơn cả những cái cây cao nhất mà con từng thấy trong đời. Và những người ăn mặc rất

đẹp, nói giọng rất hay, khiến con trông giống như một người nhà quê thực thụ với họ.

Mẹ có biết Sài Gòn vừa được đổi tên là Thành phố Hồ Chí Minh không? Chúng ta đã được hướng dẫn sử dụng tên này từ bây giờ. Con sử dụng cả Sài Gòn và TP. HCM khi con cần cung cấp địa chỉ của mình, phòng trường hợp cần thiết.

Ngắn gọn. Tuấn nói rằng vẫn còn nhiều việc phải làm. Những người làm việc cho người Mỹ hoặc chính quyền miền Nam bị đưa đến trại cải tạo. Khi quân đội của chúng ta phát động cuộc bao vây thành phố vào tháng 4 năm 1975, nhiều người trong số họ đã chạy trốn ra nước ngoài bằng thuyền hoặc máy bay. Nhiều người đã bỏ nhà cửa đi như vậy. Nhờ gần quân đội nên chúng ta có thể lấy lại được một trong những ngôi nhà này. Đây là một dinh thự thực sự - thậm chí còn có cả tầng hai.

Tôi ngược nhìn bà. Hai đoạn văn sau đã bị bôi đen. Giống như thể ai đó đã nhúng một chiếc cọ lớn vào mực trước khi phủ lên chữ vậy.

- Đọc tiếp đi, bà thúc giục tôi. Bỏ qua phần bị kiểm duyệt.

- Bị kiểm duyệt ?

- Không phải dì Hạnh tự viết thư đâu ! Dì ấy luôn viết rất cẩn thận.

Bà đưa miệng lại gần tai tôi.

- Các cấp trên đang theo dõi thư của chúng ta. Những đoạn mà chúng không thích sẽ bị che khuất.

- Ô.

Tôi chăm chú nhìn vào các đoạn văn nhưng không thể hiểu nổi một từ nào.

Con vừa bắt đầu công việc giảng dạy mới tại trường nơi Thanh và Châu đang theo học, gần nhà chúng con.

Nhiều đồng nghiệp của con được cử từ miền Bắc đến, và chúng con sử dụng sách giáo khoa được xuất bản ở Hà Nội. Nhiệm vụ của chúng con là xóa bỏ những gì còn sót lại của chế độ cũ.

Mẹ ơi, con mong anh Đạt và anh Hoàng đã trở về.

Nếu mẹ nhận được bất kỳ thông tin nào, hãy cho con biết sớm nhất có thể. Và hãy viết thư cho con ngay nếu mẹ nghe bất cứ điều gì về anh Minh. Con cầu nguyện họ trở về bình an. Con sẽ cố gắng hết sức để tìm họ ở đây.

Tôi cần môi. Bức thư này không có tin tốt lành.

Chị Ngọc ơi, em hy vọng chị khỏe hơn rồi. Em xin lỗi vì không thể ở lại lâu hơn vào lần cuối em gặp chị.

Nhưng em dự định sẽ sớm quay lại và chúng ta sẽ nói chuyện với nhau, giống như ngày xưa vậy. Hãy cho em biết nếu có bất cứ điều gì em có thể làm cho chị trong thời gian này.

Mẹ ơi, khi mẹ gặp lại Thanh và Châu, đừng ngạc nhiên khi thấy các cháu luyện tập kỹ thuật Đá-Đánh-Chặt một cách hoàn hảo nhé. Con là người dạy các cháu điều đó, ôn lại với nỗi nhớ những ngày tháng tuyệt vời mà chúng ta đã trải qua với Thầy. Mẹ ơi, con hy vọng mẹ không làm việc quá sức và không chăm sóc bản thân mình.

Cảm ơn Hương vì đã là một người cháu gái ngoan và chăm sóc bà và mẹ của mình. Việc học của cháu thế nào rồi ? Cháu có phải là người duy nhất trong trường giành được giải thưởng xuất sắc không ? Hãy viết thư cho dì sớm nhất có thể.

Mẹ, chị Ngọc, cháu Hương, con rất mong được gặp mọi người ở đây. Chúng ta sẽ dành cả ngày để dạo quanh các gian hàng ở chợ Bến Thành để khám phá tất

cả các sản phẩm của miền Nam. Thành phố này thực sự rất phi thường.

Với tất cả tình yêu của con,

Hạnh

Người bán trà khen ngợi dì Hạnh về thành công của dì, nhưng bà ngoại trả lời rằng bà không đánh giá cao một số thay đổi mà dì tôi đã đề cập trong thư, chẳng hạn như việc thành lập các trại cải tạo hoặc việc bãi bỏ hệ thống giáo dục nổi tiếng của miền Nam.

Bà ngoại đã về nhà cùng tôi. Tôi đi theo bà qua những con phố quanh co của khu phố cổ, rồi tiến vào một con đường rộng hơn, nơi tôi dừng lại : có một vài lính canh phía trước chúng tôi đang kéo một người đàn ông đang vùng vẫy bằng tay. Bà ngoại bảo tôi cứ tiếp tục tiến về phía trước.

Cuối cùng bà dừng bước. Lúc đó tôi mới nhận ra mình đang đứng trước quán kem Tràng Tiền huyền thoại, nơi đã làm ra món kem ngon nhất Hà Nội qua nhiều thế hệ.

Tôi không dám hy vọng sẽ mang theo được gì, nhưng bà bảo tôi cứ đi mua bao nhiêu que kem tùy thích. Tôi chọn ba vị : sô-cô-la, xôi và dừa. Bà ngoại mua hai cái cho mình, có đậu xanh.

- Chúng ta hãy tìm một chỗ đẹp để ăn chúng nhé. Bà gợi ý.

- Hồ Hoàn Kiếm ?

- Cháu đọc được suy nghĩ của bà.

Hồ Hoàn Kiếm, không xa, lấp lánh như một tấm gương khổng lồ. Đẩy xe đạp, chúng tôi đi trên con đường đất quanh co chạy dọc bờ sông, đi qua một số hầm trú bom có miệng hầm được phủ cỏ mới.

- Bà ơi, bà nghĩ người đàn ông bị lính canh lôi trên đường đã làm gì ?

- Quần của ông ấy... Bà ngoại trả lời tôi. Phần đáy quá rộng. Quá loe. Họ phạt ông vì cổ tỏ ra giống những người theo chủ nghĩa Hippie ở phương Tây.

Tôi nhìn xuống quần của mình. May mắn thay, đôi chân lại hẹp.

- Chính phủ đang cố gắng kiểm soát chúng ta, Hương. Mọi người đang bị bắt, bị ném vào tù. Hứa với bà rằng cháu sẽ cẩn thận. Nếu họ tìm ra lý do để tịch thu xe đạp của cháu, hãy để họ làm. Đừng phản đối họ, cháu có nghe bà không ?

Tôi gật đầu, tự hỏi mình sẽ làm gì nếu người lính canh đã hứa sẽ đến thăm tôi tại nhà đến.

Chúng tôi ngồi trên một chiếc ghế dài dưới một cây cổ thụ, nhiều cành cây chạm vào mặt hồ, những chiếc lá vàng rung rinh trong gió. Cách chúng tôi vài mét, ở giữa hồ, Tháp Rùa, điểm xuyết những đám rêu xanh, lấp lánh trong ánh sáng chiều muộn. Phía trên cùng là bức tượng rồng và phượng vươn lên trời cao. Trên một hòn đảo nhỏ liền kề, ngôi đền Ngọc Sơn nằm giữa một khu rừng rậm rạp.

Thật là một điều kỳ diệu khi di tích này vẫn tồn tại sau vụ đánh bom.

Tôi nhìn chăm chăm vào mặt nước và hy vọng sẽ phát hiện ra một trong những con rùa khổng lồ sống trong hồ.

Khi tôi còn nhỏ, bà tôi đã kể cho tôi nghe truyền thuyết về Hồ Hoàn Kiếm. Vài trăm năm trước, khi nhà Minh xâm lược Việt Nam, Trời đã giúp đỡ người Việt bằng cách gửi cho họ một thanh kiếm thần. Một người đánh cá nghèo đã tìm thấy thanh kiếm cách Hà Nội hàng dặm và mang nó đến cho vua Lê Lợi, người đã dùng nó để đánh bại đội quân hùng mạnh của nhà Minh. Khi hòa bình trở lại, Hoàng đế đi thuyền trên hồ. Một con rùa

không lồ xuất hiện trước mặt ngài, bằng giọng nói của con người, yêu cầu ngài trả lại thanh kiếm.

- Thế giới sẽ không thể hòa bình cho đến khi tất cả cư dân hạ vũ khí.

Con rùa nói. Vô cùng kinh ngạc, Hoàng đế trao cho Linh quy thanh kiếm yêu quý của mình. Con rùa ngậm kiếm vào miệng trước khi biến mất dưới nước.

Từ ngày đó, hồ được gọi là Hồ Hoàn Kiếm - Hồ Gươm Phục Hồi. Truyền thuyết cổ xưa này không thể đúng hơn được nữa. Sẽ không có ai phải chết nếu người Mỹ và người Việt Nam hạ vũ khí. Ánh mắt của bà trở nên trầm ngâm.

- Bà Uyên, người buôn trà, một lần nhìn thấy một cụ rùa từ hồ này đi ra. Khi bà trở về nhà, con dâu bà đã sinh ra một bé trai.

Bà tôi, giống như mọi người tôi biết, rất tôn trọng những chú rùa ở Hoàn Kiếm đến mức bà gọi chúng là cụ rùa. Những bà cố rùa.

Tôi cắn một miếng kem.

- Vậy thì đúng là bất kỳ ai nhìn thấy một con rùa bà cố trong hồ này đều được ban phước mãi mãi. Nhưng

có bao nhiêu con rùa sống ở đây vậy bà ?

- Không ai biết. Điều duy nhất chúng ta có thể nói là sự xuất hiện của chúng rất hiếm.

Ánh mắt tôi hướng về phía đền thờ Ngọc Sơn. Tôi đã đến đó ba lần cùng bà ngoại để cầu nguyện với Thượng Đế và chiêm ngưỡng xương rùa được trưng bày ở đó. Con rùa này nặng hai trăm năm mươi ký và dài hơn hai mét. Các chuyên gia cho rằng nó có tuổi đời là 900 năm.

Tôi tựa đầu vào vai bà, tôi tiếc đã không thể nói với bà rằng tôi hối hận đã cãi nhau với bà trước đó. Tôi đã tự hứa với lòng mình sẽ đối xử tốt với bà hơn.

Những tia nắng vàng của hoàng hôn dỗi theo chúng tôi trên đường trở về. Nhưng khi chúng tôi rẽ vào con đường dẫn đến nhà mình, tôi nhìn thấy một đám đông ở đằng xa, tụ tập trước nhà chúng tôi.

Bà ngoại nhảy xuống trước khi xe dừng hẳn, rồi chen vào giữa đám đông. Tôi thậm chí không nhìn thấy bà nữa.

- Tôi không thể tin là ông ấy đã trở về được.

Một người phụ nữ nói.

- Ông ấy thật may mắn khi còn sống.

Một người đàn ông nói thêm.

Chiếc xe đạp của tôi ngã xuống đất.

- Cho tôi qua.

Tôi gọi, chen mình vào giữa đám người, hai tay dang rộng. Có người đẩy tôi sang trái, có người đẩy tôi sang phải. Tôi khó thở, đầu óc quay cuồng. Tôi nghiêng người về phía trước và kiên trì cho đến khi thấy mình đang ở giữa một cái hố nhỏ hình thành ở giữa đám người đông đúc này.

Áp sát vào mọi người, tôi đứng trên đầu ngón chân.

Bà cũng ở đó. Bà đang quỳ trước một chiếc ghế kim loại có hai bánh xe lớn, nắm tay một người mà tôi không thể nhìn rõ, ẩn sau lưng ghế.

- Bà ơi ! Tôi hét lên.

Những người ở hàng đầu quay lại. Có vài tiếng thì thầm, rồi họ để tôi đi qua. Có ai đó ấn đầu tôi xuống để buộc tôi phải cúi xuống. Tôi quỳ xuống cạnh bà tôi. Tôi chớp mắt, và đó là lúc tôi nhìn thấy một khuôn mặt, mờ nhạt nhưng quen thuộc.

- Hương, bé Hương, nói với giọng mà tôi quen thuộc.

- Bô !

Sau đó, có những tia sáng lóe lên, tiếp theo là một đường hầm đen nuốt chửng tôi.

Tôi đang trôi nổi trên một đám mây. Một vùng biển xanh mênh mông bao quanh tôi, những con sóng từ từ dâng lên rồi hạ xuống dưới một lớp sương mù. Một chấm đen xuất hiện, lớn dần cho đến khi biến thành một cụ rùa. Con rùa bơi bên cạnh tôi, đầu ngẩng cao và miệng mở. Tôi cố gắng nói, nhưng âm thanh phát ra từ miệng tôi không thể thoát ra được.

- Hương, con rùa nói. Đôi mắt sáng lên, nước làm đầu rùa sáng bóng. Con rùa thở hỗn hển qua mõm và thè lưỡi ra ; có thứ gì đó lạnh ngắt liếm trán tôi.

- Hương, Hương ơi !

Một giọng nói từ xa gọi tôi. Tôi cố gắng di chuyển. Sương mù bắt đầu bốc hơi, sau đó con rùa biến mất. Tôi đã trở về nhà. Những đám mây biến thành chiếc ghế gỗ, chiếc phản của chúng tôi và chiếc lưỡi của con rùa biến thành một miếng vải ướt áp vào trán tôi.

- Ôi ơi, cháu thấy khỏe hơn không ? Bà ngoại hỏi tôi.

- Có chuyện gì vậy bà ?

- Cháu bị ngất, cháu yêu.

Bà ngoại đổ nước đường vào giữa môi tôi. Ký ức về những gì đã xảy ra đột nhiên ùa về với tôi.

- Bố !

Tôi nhìn khắp phòng khách. Bố tôi cũng có mặt ở đó. Đôi mắt trũng sâu, khuôn mặt hốc hác, da thô ráp, râu rậm. Ông ấy mặc áo sơ mi quân đội và ngồi trên xe lăn. Hai mẩu xương cụt đầy sẹo - phần còn lại của đôi chân - rò rỉ từ chiếc quần quân đội ngắn cũn cỡn của ông.

Người đàn ông nhìn tôi với nụ cười rạng rỡ. Tôi nghe thấy mình khóc.

Người đàn ông này không phải là cha tôi mà là cậu Đạt.

- Hương. Cậu tôi nói. Cậu làm cháu sợ phải không ? Cậu xin lỗi.

Tôi lắc đầu. Nước mắt lăn dài trên má tôi.

- Cháu cũng làm bà sợ đấy, Ôi ạ. Bà nói và vuốt ve mặt tôi.

- Cậu Đạt, cháu mừng quá vì cậu đã về nhà. Tôi cố nói.

- Cậu cũng vậy. Quả ổi của cậu. Hương bé nhỏ của cậu. Không còn nhỏ nữa. Cháu đã lớn lên rất nhiều.

- Cháu xin lỗi vì đôi chân của cậu.

Ánh mắt tôi hướng tới phần cụt của cậu ấy.

- Có đau không ?

- Không còn nữa.

Cậu tôi lặn ghế lại để đến gần phần. Cậu nắm lấy tay tôi để tôi cảm nhận được da thịt cậu.

- Cháu thấy không ? Cậu không cảm thấy gì cả.

- Có chuyện gì thế con ? Bà hỏi.

- Con đã giẫm phải mìn mẹ ạ. Nhưng cũng không tệ đến thế, cậu nhún vai nói.

- Chúng ta thật may mắn khi con đã về nhà, bà nói và siết chặt tay cậu.

Cậu Đạt mỉm cười với tôi.

- Cậu có thứ này dành cho cháu, cô gái trẻ. Cậu rất

sung sướng... rất sung sướng vì đã giữ được lời hứa của mình.

Cậu tôi mở cúc túi áo sơ mi. Cậu lấy ra một gói nhỏ và hôn nó trước khi ap nó vào tim mình, mặt hướng lên trời. Sau đó, cậu nhắm mắt lại một lúc lâu trước khi quay lại đối mặt với tôi, gói hàng nằm gọn trong tay.

Tôi cầm lấy nó, nhìn chăm chăm vào những lớp nhựa và giấy đen.

- Nó từ đâu ra vậy cậu ?

- Từ bố của cháu.

Một nụ cười tươi hiện lên trên môi cậu. Tôi lập tức ngồi dậy.

- Cậu gặp bố cháu ?

- Ồ, nhiều năm trước rồi. Để cậu đếm xem... chính xác là bảy năm và hai tháng trước. Vào tháng 8 năm 1968, khi cả hai chúng tôi đang đi về phía Nam.

- Từ đó đến nay cậu có gặp lại bố cháu không ? Cậu có biết ông ấy ở đâu không ?

- Không, nhưng cậu cá là ông ấy sẽ sớm quay lại thôi.

Tôi đã chết lặng. Bà dịu dàng đặt tay lên người tôi.

- Cháu không mở nó sao ?

Tay tôi run rẩy khi mở gói hàng.

Đó là một con chim. Một con chim nhỏ được chạm khắc tuyệt đẹp. Được làm bằng gỗ, đặt trên một đế vuông, cánh mở, cổ duỗi ra như thể đang chuẩn bị hát.

- Bố cháu tự khắc đấy.

Cậu Đạt mỉm cười giải thích.

- Những chú chim như thế này đã cùng chúng tôi cất tiếng hát trong suốt nhiều tháng trời chúng tôi đi bộ để đến được phía trước.

- Chim ấy có tên không cậu ?

Tôi đưa con chim lên gần mặt mình. Tôi ngửi thấy mùi hương của bố, mùi hương tiếng cười của ông.

- Sơn ca.

- Một cái tên thật tuyệt vời.

Bà nhìn tôi với nụ cười.

- Sơn ca là ‘những ngọn núi biết hát’.

- Con chim này thực sự phi thường, cậu ạ.

Cậu Đạt gật đầu.

- Con chim gỗ nhỏ bé này đã là bạn đồng hành của cậu trong suốt bảy năm qua, Hương. Cậu đã cùng nó leo lên vô số ngọn núi, băng qua sông, chui xuống chiến hào dưới lòng đất, sống sót sau bom đạn.

- Thì ra những dấu vết này đến từ đó.

Bà ngoại ngắm nhìn đôi cánh chim.

- Cậu biết bố cháu rất khéo tay, Hương. Nhưng cậu không biết ông ấy lại có năng khiếu nghệ thuật như vậy.

- Cảm ơn cậu Đạt.

- Thôi đi, Hương. Cậu phải là người nói lời cảm ơn. Đó chính là điều đã cứu cậu. Cậu đã hứa với bố cháu là sẽ mang nó đến cho cháu, nguyên vẹn. Cậu phải sống để giữ lời hứa.

Cậu chỉ tay vào con chim.

- Cháu có nhìn thấy những chữ khắc dưới đế không?

Tôi lật nó lại. Nước mắt lăn dài trên má tôi. Ngón tay tôi vuốt ve lời nhắn của bố :

- Con gái, con là máu nóng trong tim cha.

- Hãy giữ con chim này cẩn thận nhé, Hương, cậu tôi nói. Chim này không còn nhiều nữa. Cậu từng nhìn thấy hàng tá chúng cách đây vài năm. Nhưng bom đạn và vũ khí hóa học đã khiến chúng phải im lặng.

- Vũ khí hóa học ? Bà hỏi.

- Đúng vậy, họ không ngừng phun thuốc vào rừng và rừng rậm của chúng ta. Khiến lá rụng khỏi cây để phá hủy nơi ẩn náu của chúng ta, những người lính miền Bắc. Với mỗi lần rải chất độc, toàn bộ động, thực vật đều chết. Con chỉ biết tên sản phẩm này khi chiến tranh kết thúc. Một cái tên hay đấy : Chất độc da cam.

Đến giờ ăn tối, tôi đẩy ghế của cậu Đạt vào bàn. Bà và tôi nhìn nhau. Cậu quá thấp so với bàn.

- Chúng ta có thể cho cậu ngồi ở đó.

Bà gợi ý và kéo một chiếc ghế ra.

- Nếu hai bà cháu đủ mạnh, cậu Đạt đáp lại với tiếng cười gương gao.

- Cậu có cạo không ?

Tôi đứng bên phải, còn bà đứng bên trái cậu.

- Giữ chặt hai miếng thịt của cậu nhé, cậu Đạt vừa nói vừa chỉ vào phần đùi còn lại của cậu.

Bà ngoại luồn một tay vào dưới một cục thịt, tay kia luồn ra sau lưng cậu tôi. Tôi bắt chước bà, không khỏi rùng mình lúc đó ! Ngón tay tôi chạm vào phần thịt mềm mại.

- Một, hai, ba. Chúng tôi đồng thanh nói, cố gắng nhắc cậu Đạt lên.

Chúng tôi đã thành công.

- Ô, hai bà cháu thật tài. Cậu tôi reo lên và vỗ tay.

- Không khó gì cả.

Tôi ngồi xuống bàn và cầm bát của cậu lên.

- Đừng bôi com vào vôi nhé. Cậu tôi vừa nói vừa giơ tay. Cậu nhìn xung quanh.

- Mẹ có rượu không ?

- Rượu ? Đạt, con uống rượu từ khi nào thế ?

- Ờ... mẹ biết đấy, đôi khi những điều như thế này giúp đời phó tốt hơn với cuộc sống.

- Xin lỗi, mẹ không có.

- Ừm, còn ở trên đó thì sao ? Cậu tôi hỏi và nhìn lên bàn thờ của chúng tôi. Con chắc rằng bố, cậu Công và Thuận sẽ không phiền khi con dùng rượu trong chai họ.

- Họ không uống rượu, Đạt. Mẹ không bao giờ mời họ uống rượu.

- Thôi vậy, Đạt đáp, rõ ràng là buồn bã. Cứ ăn đi, đừng chờ con. Con không thể ngồi vào bàn nếu không uống một ly trước.

- Chờ tí.

Tôi đứng dậy.

- Có lẽ bà Nhân có chuyện thứ đó. Để cháu qua xem, bà ấy sống ngay bên kia đường.

May mắn thay, như thường lệ, người hàng xóm đã giúp đỡ chúng tôi. Bà ấy đưa cho tôi một chai rượu gạo và thì thầm :

- Được chung cất bởi chính chồng tôi. Đừng nói với ai nhé.

Trở lại nhà, bà đi lấy một chiếc cốc nhỏ và cậu Đạt đã uống hết chỉ trong một ngụm.

- Tuyệt vời ! Cậu kết luận bằng một âm thanh phát ra từ miệng. Thật tuyệt vời. Cậu cầm chai rượu lên, ngửi rồi rót thêm cho mình một ly nữa.

- Cậu có thể hỏi cháu, bà ấy mua nó ở đâu không ?

- Chồng bà ấy tự làm ra, tôi buột miệng nói, ngay lập tức cảm thấy hối hận. Bà Nhân bắt cháu hứa không được nói với ai.

- Vậy thì đó sẽ là bí mật của chúng ta. Cậu tôi cười khúc khích nói trước khi nhấp thêm một ngụm rượu.

Cậu ấy nghiêng người về phía tôi.

- Một bí mật mà cậu sẽ chỉ giữ với điều kiện là cậu cũng được dạy cách làm chúng.

Mùi hơi thở của cậu khiến tôi nhăn mặt.

- Ăn đi kéo nguội mất, bà nói, vừa đặt một miếng thịt bò nướng vào bát của cậu tôi.

- Ừm, tuyệt vời, cậu thốt lên sau khi thưởng thức. Đã lâu lắm rồi con mới được ăn thịt...

- Có rất nhiều thịt. Con ăn bao nhiêu tùy thích.

Bà ngoại xếp các món ăn thành hàng trước mặt cậu Đạt, cậu cầm một miếng mới để chấm vào hỗn hợp muối, tiêu và nước cốt chanh.

- Mọi việc có vẻ ổn với mẹ nhỉ, cậu nhận xét và nhìn xung quanh. Ngôi nhà lớn này, những chiếc xe đạp này, những chú lợn này và đàn lợn con của chúng...

- Bà ngoại làm việc vất vả lắm, tôi nói.

- Cậu chưa bao giờ nghĩ rằng một giáo viên có thể kiếm được nhiều tiền như vậy.

Cậu tôi uống thêm một ly rượu nữa.

- Tất nhiên là không. Chúng ta sẽ không có được điều kiện sống như thế này nếu mẹ tiếp tục đi dạy.

Bà cầm lấy chai rượu và rót cho cậu tôi ly cuối cùng.

- Hôm nay thế là đủ rồi, con trai.

Sau đó bà đứng dậy.

- Cái gì ? Mẹ không dạy nữa à ?

Cậu Đạt trông có vẻ sốc trước tin tức này đến nỗi cậu thậm chí không để ý đến việc bà đã bỏ đi với chai rượu.

- Mẹ đã trở thành một con buôn.

Bà cất chai rượu vào tủ bếp cao. Bà đóng cửa lại.

- Này, con vẫn cần một ít. Cậu tôi phản đối, nhưng bà đã quay lại bàn.

Bà múc một muôi rau vào bát cậu.

- Con có nhớ mình đã thích món này không ? Rau dền với tôm khô.

Giọng nói của bà nghẹn lại.

- Con nhớ, vâng. Ngon lắm, cảm ơn mẹ. Cậu tôi cúi đầu.

- Vậy là mẹ trở thành con buôn ? Mẹ thật can đảm.

- Điều đó đã cứu chúng ta.

Bà cho một ít cơm vào bát của cậu.

- Nhờ vậy mà cháu mới có thể tiếp tục đi học được cậu ạ. Nhiều bạn của cháu đã phải nghỉ học để đi tìm việc làm.

Cậu tôi gật đầu.

- Thế mẹ buôn bán ở đâu ?

- Ở khu phố cổ. Mẹ đã làm được vài năm rồi.

- Vậy thì mẹ là dân chuyên nghiệp rồi.

Cậu ấy uống cạn cốc của mình.

- Mẹ không cần một trợ lý khuyết tật sao ?

- Đạt !

- Con nghiêm túc đấy, mẹ ạ. Con cần một công việc. Chúng ta cần công việc - con và hai chân bị mất của con.

Giọng nói của cậu run rẩy. Nhưng cậu hắng giọng và lấy lại bình tĩnh.

- Mẹ cũng nghiêm túc đấy, con trai ạ.

Bà vuốt ve tay cậu.

- Con là toàn bộ cuộc sống của mẹ. Mẹ sẽ chăm sóc con. Và cuối cùng con sẽ tìm được việc làm, mẹ hứa với con.

- Cảm ơn mẹ.

Cậu tôi cầm đĩa lên. Bà ngoại lại gấp tiếp.

- Hãy kể cho mẹ biết tại sao con mất nhiều thời gian để về nhà như vậy. Bây giờ là tháng 10. Chúng ta đã chờ đợi con sáu tháng rồi.

- Đó là một câu chuyện dài. Con không muốn nói về chuyện đó lúc này. Làm ơn, cho con thêm chút rượu được không ?

Bà ngoại thở dài. Tôi nghĩ bà sẽ từ chối, nhưng bà vẫn đứng dậy. Bà đặt chai rượu lên bàn.

- Ăn xong rồi mới được uống.

Bà ngủ say bên cạnh tôi. Tâm trí tôi sôi sục : tôi thấy bố tôi chạy trong rừng, dưới bom đạn, tôi thấy chim và bướm gục ngã dưới cơn mưa chất độc da cam, tôi thấy bố tôi khom người khắc con chim gỗ, và đôi tay ông khắc dòng chữ dưới đế :

- Con gái, con là máu nóng trong tim cha.

CẢI CÁCH NÔNG NGHIỆP

Nghệ An, 1955

Ồi oi, một buổi chiều tháng 3 năm 1955, ông ngoại cháu loạng choạng trở về nhà như một người say rượu.

Tựa vào khung cửa, ông cố cởi giày ra.

- Bạn bè anh đã bắt anh uống bao nhiêu chén rượu gạo vậy, anh Hùng ? Bà hỏi ông ấy trong khi tháo dây giày.

Một số người bạn của ông tự xưng cất rượu, nhưng ông Hùng không uống rượu. Không hề như vậy.

- Họ không phải là bạn anh... Anh được triệu tập đến một cuộc họp.

Ông Hùng bước đi loạng choạng vào phòng ngủ. Qua cách ông nói, bà đoán rằng đây không phải là cuộc họp về ngôi trường nơi ông làm việc mà là một cuộc họp chính trị. Mười năm trước, khi Việt Minh cứu chúng tôi khỏi nạn đói lớn, ông Hùng đã tham gia phong trào, và ông đã viết tờ rơi và tài liệu để khuyến khích người dân ủng hộ quân đội của mình.

Bà theo ông vào phòng ngủ để giúp ông lên giường. Ông vẫn run rẩy mặc dù đã đắp chăn ; trán ông nóng

bừng vì sốt. Nếu ông không uống rượu, ông đã bị cảm lạnh nặng rồi.

- Họp về chuyện gì vậy, anh ? Bà hỏi và kê một chiếc gối mềm dưới đầu ông.

- Họ muốn hỏi anh về những bình luận anh đã đưa ra. Anh nói với họ lý do tại sao chúng ta cần nền dân chủ. Tại sao cần phải có nhiều đảng phái chính trị để có thể tổ chức được các cuộc bầu cử thực sự. Ông Hùng chưa bao giờ che giấu quan điểm của mình. Ông muốn đất nước chúng ta phục hồi sau chiến tranh. Việt Minh đã trở nên nổi tiếng trong mắt công chúng khi giải phóng miền Bắc và buộc vua Bảo Bảo phải từ bỏ quyền lực, và sau đó giành chiến thắng trước người Pháp vào năm 1954 tại Trận Điện Biên Phủ. Nhưng ông Hùng than thở rằng Việt Minh sau đó đã đi theo con đường của các đảng cộng sản Trung Quốc và Nga khi áp đặt một đảng chính trị duy nhất ở miền Bắc. Nhà lãnh đạo cộng sản Nga, Stalin, đã đưa hàng triệu công dân vào trại lao động vào thời điểm đó. Đã giết hàng triệu người khác để thiết lập quyền lực của mình.

- Em cá là họ không thích những gì anh nói, bà nhận xét, cau mày.

- Họ gọi anh là kẻ phản bội.

Ông ôm bụng, cuộn tròn lại như một con tôm.

- Ai ?

- Điều đó không quan trọng, ông đáp, nhắm mắt lại.

Bà đặt tay lên bụng ông.

- Anh uống gì thế ?

- Họ phục vụ nước ép do chính họ làm, ông trả lời, nhắm mắt. Anh không thể nói cho em biết đó là gì.

Bà ước gì anh trai bà có mặt ở đó, nhưng ông ấy lại đưa bọn trẻ đi thăm họ hàng. Bà vội vã chạy vào bếp để pha cho anh ấy một tách trà gừng, nhưng chân bà nặng như đá. Chỉ ngày hôm trước, ông Công đã nhắc nhở ông Hùng phải cẩn thận, nhưng ông Hùng đã đập tay xuống bàn và nói :

- Anh ơi, chỉ có dân chủ mới có thể bảo vệ chúng ta khỏi sự lạm dụng quyền lực.

Khi bà quay lại phòng với tách trà và chiếc khăn lạnh đắp lên trán ông, hơi thở của ông gấp và không đều. Sau khi uống trà, ông yêu cầu thêm nước. Bà mang cho ông một cốc lớn. Ông Hùng uống hết ngay.

- Anh có muốn thêm không ? Bà hỏi ông, lo lắng.

Ông lắc đầu. Ông sốt cao đến mức khăn trở nên ẩm.

- Đề em đi gọi anh Nguyên, bà nói, đứng dậy, chuẩn bị chạy đến chỗ thầy lang.

- Vô ích.

Ông Hùng quay sang bà. Một vẻ lạ lùng hiện rõ trên khuôn mặt ông. Đồng tử của ông nhỏ, quá nhỏ.

- Mọi... mọi chuyện sẽ ổn thôi. Anh chỉ cần một giấc ngủ ngon.

Các cơ trên mặt ông bắt đầu căng cứng.

- Chúng ta cần anh Nguyên.

Bà chạy ra khỏi phòng và hét lên. Bà Tú đến nơi trong tình trạng khập khiễng.

- Có chuyện gì vậy, Diệu Lan ?

- Anh Hùng bị bệnh rất nặng. Dì ơi, dì trông chừng anh ấy nhé. Cháu sẽ sớm quay lại.

Bà muốn ở lại với ông hơn, nhưng hôm trước, bà Tú bị trẹo mắt cá chân.

Bà chạy hết tốc lực dọc theo con đường làng. Bà cầu nguyện trong khi chạy. Nhưng thầy lang không có ở đó

khi bà đến nhà ông ấy.

- Mọi chuyện ổn chứ ? Con trai ông, Việt, đã hỏi bà. Bố cháu đi chơi với bạn bè.

Bà kể cho anh ấy nghe về ông Hùng.

- Chúng ta đi tìm bố cháu.

Việt cầm chiếc rương gỗ nhỏ mà bố anh luôn mang theo mỗi khi đi thăm bệnh nhân. Chúng tôi chạy hết tốc lực qua làng, gõ cửa từng nhà.

Chúng tôi mất khá nhiều thời gian để tìm được ông Nguyên và đưa ông về nhà. Chúng tôi vừa đi qua cổng thì nghe thấy giọng nói của bà Tú.

- Hùng ơi, con ơi ! Bà than thở.

Chân bà bắt đầu khuyu xuống. Việt nắm lấy cánh tay tôi kéo tôi về phía trước. Chúng tôi bước vào và mở tung cánh cửa phòng ngủ. Ông Hùng nằm trong vòng tay bà Tú, co giập dữ dội, mắt trợn ngược, sùi bọt mép.

- Hãy bình tĩnh, các bà ! Đừng la hét nữa.

Ông Nguyên ra lệnh cho con trai cởi quần áo ông Hùng. Chúng tôi ấn ông vào giường vì sợ ông sẽ ngã hoặc tự làm mình bị thương.

Người thầy thuốc lắng nghe hơi thở của ông, kiểm tra mắt và ngực ông. Ông nắm lấy tay ông Hùng, kiểm tra lòng bàn tay ông và lắng nghe mạch đập của ông. Qua làn nước mắt, bà thấy mắt ông mở to.

- Chết đột. Đừng chạm vào bột ! Ông ta hết lên. Làm cho ông ta nôn. Lật ngược ông lại !

Người thầy thuốc nhanh chóng quần tay ông ta bằng một miếng vải.

- Cô Tú, rửa nhanh tay bằng xà phòng. Đem nước nóng vào đây.

Viết và tôi lật ông Hùng nằm sấp xuống, để đầu ông cúi xuống đất. Người thầy thuốc mở miệng ông ra để ép ông nôn ra. Gần như không có gì xuất hiện.

Bà Tú quay lại phòng với một bình nước. Chúng tôi lật ông Hùng nằm ngửa. Bà lau miệng ông, vuốt ve ông bằng giọng nói của mình. Những cơn co giật của ông ngày càng yếu đi, đôi tay ông trong tay bà có vẻ mềm nhũn. Đôi mắt của ông không còn đảo trong hốc mắt nữa ; một tia tuyệt vọng thoáng qua trong mắt ông.

- Có lên, anh Hùng. Nhìn em này. Nói chuyện với em đi ! Bà hét vào mặt ông, nhưng ông không trả lời.

Mí mắt của ông đang nhắm lại.

- Anh Nguyên ơi, làm ơn... Bà nói. Người thầy thuốc đã mở chiếc hộp gỗ, lấy ra một ít bột rồi trộn với nước trong một cái bát.

Chúng tôi đỡ ông Hùng ngồi dậy. Người thầy thuốc đưa thuốc vào miệng ông, nhưng mọi thứ đều trào ra ngoài. Ông không thể nuốt được nữa. Ông không phản ứng nữa.

Quấn tay bằng vải, chúng tôi cố gắng tự mình nhét thuốc vào cổ họng anh ta nhưng vô ích. Ông Nguyên lắc đầu.

- Diệu Lan. Thật xin lỗi. Tôi sợ là đã quá muộn rồi.

Bà quỳ xuống.

- Cứu anh ấy đi, anh Nguyên. Tôi cầu xin anh !

Người thầy thuốc đỡ tôi dậy, đôi mắt tràn đầy đau đớn.

- Chết độc đã giết chết ông ấy quá mạnh.

- Không ! Làm ơn cứu anh ấy. Cứu anh ấy !

Bà tựa má vào ngực ông Hùng. Nhưng trái tim ông vẫn im lặng. Im lặng như một tờ giấy bị xóa sạch mọi chữ viết.

Khi trở về, ông Công vô cùng đau buồn và giận dữ.

Đập tay vào ngực, ông thề sẽ trả thù, rồi đi tìm từng người có mặt trong buổi họp. Mọi người đều phủ nhận, và ông Công bị đe dọa sẽ vào tù nếu không từ bỏ lời buộc tội.

Bà không muốn dừng lại ở đó đâu, Ôi. Bà đã nói hãy tìm ra kẻ đã giết ông ngoại của cháu, bà đã nói hãy đòi công lý phải được thực thi, nhưng bà là một kẻ hèn nhát. Bà lo sợ cho ông Công và cho các con của bà.

Nhưng ông Công không bỏ cuộc. Ông đã đến gặp chính quyền. Bà đi cùng ông ấy để đảm bảo ông ấy không phải vào sau song sắt.

- Không có ai giết em rể của anh cả.

Một viên chức nhìn bà và nói với ông ta. Có thể ông ấy đã tự tử.

- Nguyên diện rồi, đồng nghiệp của anh ta rít lên. Bạn có bằng chứng gì ? Cứ tiếp tục thế này, chúng tôi sẽ tống anh và tên thầy thuốc khốn kiếp của anh vào tù.

Phỉ báng Đảng là một tội nghiêm trọng.

Bà đã nài nỉ ông Công về nhà cùng bà. Bà biết ông Hùng không tự tử. Ông yêu chúng ta, Ôi. Ông ấy yêu cuộc sống.

Ngay sau đó, tin đồn lan truyền rằng Việt Minh đã phát động một chiến dịch nhằm loại bỏ một số thành viên chống cộng, cũng như giới trí thức và người giàu có. Đảng phải thuộc về giai cấp nông dân và công nhân, chứ không phải thuộc về giai cấp tư sản như ông Hùng.

Bà không biết những tin đồn này có đúng không, nhưng bà chắc chắn một điều : chính trị cũng bản như nước thải vậy. Bà không bao giờ muốn dính líu đến chuyện đó nữa, dù trực tiếp hay gián tiếp.

Bà không thể nói cho cháu biết cái chết của ông cháu đã ảnh hưởng đến bà nhiều như thế nào. Cậu Minh của cháu, khi đó mới mười bảy tuổi, rất thân thiết với ông.

Giống như mẹ của cháu, cậu Đạt của cháu, cậu Thuận của bạn và dì Hạnh của cháu. Cậu Sáng là người duy nhất không biết gì cả. Cậu vừa tròn bốn tháng tuổi.

Bà phải mạnh mẽ vì các con mình, nhưng trong một thời gian dài sau đó, bà sống với cảm giác mình chẳng hơn gì một cái vỏ vớ. Bà biết tình yêu đích thực hiếm

có đến thế nào. Khi cháu tìm thấy nó, cháu phải giữ nó.

Nếu ông Hùng còn sống, bà sẽ nói với ông nhiều hơn rằng bà yêu ông ấy.

Ông Công tuyên bố sẽ không bao giờ dính dáng vào chính trị nữa và không bao giờ ủng hộ chính quyền nữa.

Ông đã dành toàn bộ năng lượng của mình cho doanh nghiệp gia đình nhỏ của chúng ta, doanh nghiệp này đã phát triển thịnh vượng dưới sự lãnh đạo của ông ấy.

Ông đã truyền đạt kiến thức của mình cho cậu Minh ; cả hai đều dành khá nhiều thời gian bên nhau. Tất cả chúng tôi đều làm việc chăm chỉ để có thể thuê được nhân công mới. Những cánh đồng của chúng tôi luôn xanh tươi, chuồng trại luôn đầy ắp gia súc.

Bà nghĩ chúng tôi đã ngoi được đầu lên khỏi mặt nước, vì bà tin rằng chúng tôi đã gặp đủ bất hạnh, rằng gió sẽ đổi hướng.

Bà đã sai.

Vào tháng 10 năm 1955, đúng bảy tháng sau khi ông ngoại của cháu được chôn cất, bầu trời lại một lần nữa đổ sập xuống đầu chúng ta.

- Diệu Lan, cháu có thể giữ bí mật không ? Bà Tú hỏi bà.

Vào bếp, bà trộn thịt cua xay với cháo trong một chiếc bát đất nhỏ cho cậu Sáng ăn. Bà vừa trở về từ cánh đồng của mình và muốn nhanh chóng đưa nó cho cậu ấy. Bà đã định đi ăn trưa tại nhà mà một người bạn của bà cô đã mời bà đến dự sinh nhật lần thứ bảy mươi của bà ấy.

- Bí mật gì vậy dì ?

- Cháu còn nhớ Thương không ? Bà làm đầu bếp cho gia đình họ Đinh. Dì tình cờ gặp bà ấy ở chợ sáng nay. Bà ấy nói với dì rằng gia đình Đinh đã rời đi. Họ muốn vượt biên giới để đi về phía Nam. Dì Tú đáp, giọng hạ thấp.

Kỳ lạ. Đã một năm trôi qua, kể từ tháng 6 năm 1954, kể từ khi miền Nam bị cắt đứt khỏi phần còn lại của đất nước sau cái gọi là - Hiệp định Genève. Những người cộng sản đã chạy ra miền Bắc, nhưng miền Nam, lúc này do Ngô Đình Diệm lãnh đạo, được Pháp và Mỹ hỗ trợ. Hầu hết các gia đình theo đạo Công giáo hoặc làm việc cho người Pháp đã di cư vào miền Nam. Nhưng theo như bà biết, họ Đinh rất ghét người Pháp. Và họ cũng không phải là người Công giáo. Từ sau nạn đói lớn, công việc kinh doanh của họ phát đạt đến mức họ

trở thành gia đình giàu có nhất làng chúng ta. Và sau đó biên giới Bắc-Nam đã bị đóng cửa trong một thời gian.

Làm sao họ có thể nghĩ ra ý định rời đi ?

Bà Tú tiến lại gần bà. Giọng nói của bà ấy thậm chí còn trầm hơn.

- Diệu Lan, dì đã biết được một điều mà cháu nên biết. Thương nói với dì rằng bà Pinh đã tâm sự với bà ấy rằng những người cộng sản đã bắt đầu một chiến dịch hoàn toàn điên rồ, mà họ gọi là cải cách ruộng đất. Họ thúc đẩy những người nông dân không có đất đai nổi dậy chống lại những địa chủ giàu có. Đây là lý do tại sao gia đình họ Đình ra đi.

Mắt nheo lại vì khói gỗ, bà Tú tiếp tục mức cháo.

- Cháu nghe nói về cải cách ruộng đất, dì ạ, nhưng không có gì phải lo lắng cả. Dì nhớ lại tất cả số gạo, bạc và vàng mà chúng ta đã cho Việt Minh.

Bà nhắm mắt lại, hy vọng có thể tự thuyết phục mình về những gì bà đang nói.

- Đảng bảo vệ chúng ta. Rốt cuộc, chính chúng ta, cùng với những địa chủ khác, đã tài trợ cho quân đội của họ.

- Di biết rồi, Diệu Lan. Nhưng di lo lắng.

- Mọi chuyện sẽ ổn thôi, di ạ. Chúng ta làm việc chăm chỉ như bất kỳ ai. Chúng ta cung cấp việc làm cho dân làng. Chúng ta không làm gì sai cả. Cháu và anh Công đã nói về chuyện này rồi. Và rồi, di biết đấy, chúng ta không thể đột nhiên bỏ đi như thế được. Nông dân và gia đình của họ phụ thuộc vào chúng ta. Mẹ cha mẹ cháu ở đây và phải chăm lo. Và sau đó, làm sao chúng ta có thể từ bỏ tất cả ? Cha mẹ và ông bà cháu đã hy sinh cả cuộc đời để xây dựng nơi này. Chúng ta không thể bỏ chạy chỉ vì một tin đồn.

Bà Tú gật đầu.

Với chiếc bát trên tay, bà rời khỏi bếp. Trong sân, cây nhãn đang nở hoa, tán lá xanh mướt được bao phủ bởi một mái vòm bằng ngọc trai. Nhưng thay vì lấp đầy trái tim bà bằng niềm vui, viễn cảnh này nhắc nhở bà rằng những khoảnh khắc yên bình của cuộc sống đôi khi cũng thoáng qua như những bông hoa - bị cuốn trôi theo cơn gió. Sự ra đi của nhà họ Đinh có lẽ là một điềm báo không lành.

- Mẹ ơi, nhìn này.

Cậu Đạt, vai cậu ấy được một tia nắng chiếu qua,

đang chạy về phía bà. Ở tuổi mười bốn, cậu ấy là một cậu bé khỏe mạnh, cao hơn bà. Cậu Thuận, tám tuổi và dì Hạnh, bảy tuổi, đang chạy theo sau anh, tay cầm cặp sách, trên đường về nhà từ trường.

Cậu Đạt dừng lại trước mặt bà và mở tay ra. Bên trong có một con chim đang run rẩy. Nó không có long vũ và đôi cánh thì rũ xuống bên cạnh cơ thể.

- Nhìn kìa, một con chim sẻ, mẹ ơi. Con tìm thấy nó dưới gốc cây.

- Con thấy nó trước, dì Hạnh phản đối.

- Không, là con ! Cậu Thuận nói, má cậu đỏ bừng vì gắng sức.

- Hay có thể tất cả mọi người cùng tìm ra nó ?

Bà không thể nhịn được cười.

- Vậy thì hãy đưa sinh vật tội nghiệp này trở về cây của nó. Mẹ của nó hẳn đang tìm nó. Và nếu các con không tìm thấy mẹ nó, hãy cho nó ăn côn trùng và uống nước.

- Để con xem nào, để con xem nào.

Một giọng nói vang lên từ phía sau cánh cổng. Ôi ời, giá mà con thấy được mẹ con xinh đẹp thế nào khi mẹ con mới mười lăm tuổi. Da vân sóng, có lúm đồng tiền sâu trên má. Mẹ con bước đến bên chúng tôi, tay cầm cặp sách.

Những đứa trẻ cúi xuống để quan sát con chim và quyết định số phận của nó. Bà vội vã chạy vào nhà.

Trong phòng bà, cậu Sáng đang đứng khóc trong cũi.

- Mẹ đây. Bà dịu dàng nói với con trước khi đặt bát xuống để ôm con vào lòng.

Cậu bé trông thật đáng yêu, với đôi mắt to và khuôn mặt bầu bĩnh. Những người dân làng đến thăm chúng tôi luôn véo má cậu ấy và nói rằng cậu ấy giống hệt cha mình.

- Mẹ, mẹ. Sáng lẩm bẩm, nhấc áo bà lên.

Lúc đó cậu đã gần một tuổi nhưng bà vẫn chưa cai sữa cho cậu. Bà biết cậu ấy là đứa con út của bà.

Ngay khi cơn khát được thỏa mãn, cậu ta chỉ tay vào bát nước.

- Con đói lắm phải không? Bà cười khúc khích trước khi đưa cháo cho con.

Sau đó bà mặc chiếc áo dài lụa xanh yêu thích của mình. Ông Công may đo tại nhà máy tơ lụa nổi tiếng Vạn Phúc, một ngôi làng nơi các nghệ nhân đã dệt lụa trong hơn một nghìn năm. Loại vải đặc biệt này được tạo thành từ nhiều lớp, trên đó có thêu chữ Phúc cổ của Việt Nam. Chiếc áo dài này rất ấm và hoàn hảo cho thời tiết mát mẻ của mùa thu. Bà đang đóng nút cuối cùng thì có tiếng động khiến bà phải nghiêng đầu. Tiếng nói kèm theo tiếng bước chân vội vã.

- Đả đảo địa chủ cường hào !

Tiếng la hét vọng ra từ cửa sổ hé mở :

- Quỷ tha ma bắt bọn địa chủ !

Bà vội vã mở toang cánh cửa chớp bằng gỗ.

Một nhóm người có vẻ mặt giận dữ, cầm gạch, dao và gậy lớn đang lôi cậu Minh và ông Công qua sân. Con trai và anh trai bà, mặc bộ quần áo nông dân màu nâu, không còn giày nữa. Chân họ lấm lem đất và máu, áo quần rách rưới, tay bị trói ra sau lưng. Mọi người túm tóc, túm tay họ kéo đi, mặc dù bà đã ở cùng họ ngoài ruộng lúa, chỉ mới một giờ trước đó.

- Minh, anh Công ! Bà hét lớn.

Cả nhóm quay về phía bà.

- Bắt con đĩ giàu có đó đi. Một địa chủ bản thủ !

Một người phụ nữ hét lên, chỉ vào bà.

Bà ấy có vàng trán rộng, tròn và hàm răng thỏ. Bà nhận ra bà ấy : đó là người bán thịt ở chợ làng. Bà có tiếng là hay lừa đảo khách hàng.

Sau này, rất lâu sau đó, bà mới phát hiện ra rằng Việt Minh đã cố tình đưa những người bản cổ nông lên đứng đầu phong trào cải cách ruộng đất - những người nông dân không có ruộng đất, bị đẩy đến cùng cực, phát điên vì tức giận.

- Giết hết bọn chúng đi ! Bọn đại chủ bản thủ ! cả nhóm hô vang.

Một số người chỉ tay vào bà.

Hoảng sợ, bà quay lại ôm cậu Sáng vào lòng, tìm chỗ trốn. Bà bò vào một góc phòng, ôm chặt đứa con trong tay. Đứa con bé bỏng của bà. Bà phải bảo vệ con mình.

Cánh cửa mở ra với một tiếng động lớn. Hai người đàn ông và người bán thịt bước vào, mắt họ sáng lên vì tức giận và phấn khích.

- Con đi kia, nó ở đây rồi ! Người phụ nữ hét lên và nghe rằng. Bắt lấy bà ta. Đưa bà ấy ra ngoài.

Có ai đó nắm tóc bà và nhắc bà lên. Người phụ nữ giựt cậu Sáng ra khỏi tay bà trong khi bà hét lên. Hai người đàn ông vịn tay bà trước khi trối ra sau lưng.

- Đi ra ngoài, đồ khốn ! Một trong số họ sửa lên.

- Nhìn xem bà ấy mập mạp thế nào kìa. Nhờ máu của những người nông dân mà bà ta mới béo lên được. Người kia nói.

Những người đàn ông đẩy bà vào hành lang, sau đó đi qua phòng khách. Bà đang hét lớn tên các con mình thì có người đẩy bà xuống cầu thang. Sau khi té xuống năm bậc thang, bà phải khó khăn lắm mới mở mắt ra được. Nhưng khi bà tỉnh lại, bà thấy cậu Minh nằm trên mặt đất, quần quai.

- Mẹ ơi ! Cậu ấy hét lên.

Khuôn mặt của ông Công đằng sau cậu ta tái nhợt vì sợ hãi.

- Đả đảo bọn địa chủ bản thù !

Nhóm người tụ tập xung quanh chúng tôi hô vang. Lời nói của họ cay đắng, khuôn mặt họ nhăn nhó vì tức

giận.

Tiếng khóc của các con bà át cả tiếng nói của bọn họ.

Giữa những đôi chân kích động của những người nông dân, bà chợt nhìn thấy Ngọc, Đạt, Thuận và Hạnh đang ôm chặt lấy bà Tú.

- Con tôi đâu ? Sáng đâu ? Bà hét lên.

- Giết hết bọn chúng đi ! Bọn địa chủ bản thù !

Giọng nói của bà bị nhấn chìm bởi sự giận dữ của đám đông.

- Làm ơn thả họ đi, ông Công nói, đập trán xuống sàn gạch. Tôi là người đứng đầu ngôi nhà này. Người phụ nữ này và các con bà vô tội. Làm ơn... hãy thả họ ra.

Bà bật khóc. Nhìn thấy anh trai mình run rẩy như thế, bà đau lòng lắm. Làn da của ông trầy xước bên dưới chiếc áo sơ mi và quần rách.

Tiếng trống bắt đầu vang vọng từ con đường làng. Đám đông xôn xao, nhường đường cho bọn trẻ đang đi về phía chúng tôi, chúng dùng tay không đánh những chiếc trống đỏ treo trước bụng. Ồi, trong số những đứa trẻ này, có một số là học trò của ông ngoại cháu. Một số là bạn của các cậu và mẹ cháu. Bà không nghi ngờ gì

họ sẽ giúp đỡ gia đình bà. Bà không nghi ngờ gì một số người trong đám đông sẽ giúp chúng tôi.

Tiếng reo hò vui mừng vang lên, và bọn trẻ dường như ngày càng phấn khích hơn. Bên dưới tiếng bước chân dồn dập của họ, sự rung động của mặt đất cộng hưởng trong xương bà. Trong mỗi đôi mắt đều lóe lên tia tàn ác. Bà nhìn thấy nụ cười mãn nguyện của họ.

Các tay trống tiến lên và xếp hàng trước mặt chúng tôi.

Sau đó, âm nhạc dừng lại, một trong những cậu bé giơ chân lên và đá thẳng vào mặt ông Công.

Bà hét lên.

Một người phụ nữ bước tới, vung một viên gạch.

- Câm mồm, đồ địa chủ bản thủ, nếu không tao sẽ đập nát đầu mày !

Bà cúi xuống để tự vệ. Khi bà nhìn lên, ghế của chúng tôi đã được di chuyển và xếp thành một hàng giữa chúng tôi và các tay trống. Một số người được gọi đến để thay thế. Trong số đó có bà Tú, ông Hải và sáu người nông dân khác làm việc cho chúng tôi. Tôi nhìn ông Hải với ánh mắt cầu xin. Ông ấy đã cứu tôi khỏi nanh vuốt của

Ác Ma rồi - có lẽ ông ấy sẽ làm điều đó lần nữa.

Một người đàn ông mặt gầy bước ra khỏi đám đông. Ông ta ăn mặc như một người nông dân, nhưng lại có làn da trắng như những người cả đời tránh xa ánh nắng mặt trời. Ông tự giới thiệu mình là người đứng đầu Tòa án nhân dân về cải cách ruộng đất. Ông kể với chúng tôi rằng bản thân ông là một người nông dân, nhưng ngoại hình và cách cư xử của ông lại nói lên điều ngược lại.

- Hôm nay là một ngày quan trọng đối với chúng ta. Ông tuyên bố sau khi hắng giọng. Cải cách ruộng đất đã lan tới làng Vĩnh Phúc của chúng ta. Trong hàng trăm năm, những địa chủ giàu có đã bóc lột chúng ta, những người nông dân nghèo. Hôm nay chúng ta đứng lên chống lại những kẻ đã bóc lột chúng ta. Hôm nay, chúng ta lấy lại quyền lợi của mình !

Tiếng trống vang lên, tiếp theo là tiếng hét :

- Quỷ tha ma bắt bọn địa chủ !

- Nhiều thế hệ, giai cấp tư sản giàu có này ngồi mát ăn bát vàng. Họ ngồi trong bóng râm, ăn từ những chiếc bát vàng trong khi chúng ta, những người nghèo, khom lưng dưới ánh mặt trời, làm việc cho họ, phục vụ họ. Người viên chức kêu lên.

Tiếng trống vang lên. Tiếng la hét của đám đông giận dữ.

- Bây giờ đến lượt các người thực thi công lý. Người đàn ông quay sang bà Tú, ông Hải và những người nông dân.

- Hãy tố cáo chúng. Hãy cho chúng tôi biết chúng đã lợi dụng bạn như thế nào.

Tiếng trống vang lên. Tiếng kêu giận dữ.

- Họ không bao giờ lợi dụng tôi. Họ đối xử với tôi như người thân trong gia đình, bà Tú vừa nói vừa khóc.

- Ngu xuẩn ! Họ đã tẩy não bà rồi, người bán thịt hét lên, nhảy lên hàng ghế đầu.

Bà ấy là người đã bắt được Sáng. Cậu bé đâu rồi ? Bà ta đã làm gì với cậu ấy ?

- Đúng vậy, ông Than, một trong những nhân công lâu năm nhất của chúng tôi, nói thêm. Họ trả cho chúng tôi nhiều tiền. Họ cho con em chúng tôi đi học.

- Họ không bao giờ xúc phạm chúng tôi, ông Hải nói.

- Chúng ta thật may mắn khi được làm việc cho họ. May mắn hơn hầu hết mọi người, ông Hà, một trong

những người nông dân nói.

- Câm miệng ! Anh thật ngây thơ và ngu ngốc.

Một người đàn ông hét lên khi bước tới. Ông ta bắt đầu vung một cây gậy lớn, để lộ hàm răng vàng ó.

- Màý không thấy rằng họ đã trở nên giàu có nhờ mồ hôi và máu của màý sao ? Rằng họ bóc lột và tẩy não màý sao ?

- Họ đã đầu độc tâm trí của màý ! Một người khác hét lên.

- Ở những ngôi làng lân cận, những tội ác khủng khiếp đã bị đưa ra ánh sáng.

Người đàn ông có hàm răng vàng lên tiếng về tình trạng bóc lột, bạo lực và thậm chí là hãm hiếp của những địa chủ. Hãy suy nghĩ rõ. Họ có hãm hiếp màý, đánh đập hay bỏ đói màý không ?

Người đàn ông giơ cao gậy hơn nữa rồi đập xuống đầu cậu Minh khiến cậu ngã gục.

Bà cố gắng tiến lại gần cậu ấy, nhưng có ai đó đá bà lùi lại.

Người viên chức đi tới đi lui trước mặt chúng tôi.

- Những chủ sở hữu này là hiện thân của ma quỷ. Ở làng Vĩnh Tiến, một người phụ nữ đã tố cáo chính cha mình. Bà ấy nói rằng ông đã cưỡng hiếp bà ấy 159 lần. Con gái của ông ấy ! Một trăm năm mươi chín lần!

Người đàn ông phá lên cười rồi nhìn chúng tôi.

- Người chủ quỷ dữ này đã bị xử tử bằng một viên đạn vào đầu. Con gái của ông ta đã nhận được một mảnh đất lớn của ông ta như một sự đền bù cho nỗi đau khổ mà ông ta đã gây ra cho cô.

Ông quay sang bà Tú và những người nông dân, nhấn mạnh từng chữ và nói với họ :

- Đừng sợ. Gia tộc họ Trần không xây dựng cơ đồ của họ trên hư không. Hãy nhìn ngôi nhà lớn của họ, khu vườn lớn của họ, cánh đồng của họ, đàn gia súc của họ. Ai đó đã phải trả giá cho điều đó.

- Tôi biết họ làm việc vất vả thế nào. Bà Tú rên rỉ.

Ông Lộc, người nhân viên lớn tuổi nhất của chúng tôi, ngồi cạnh bà ấy, đã tè dầm.

- Chồng và các con trai tôi đã chết trong một vụ hỏa hoạn, bà nói tiếp. Họ Trần đã che chở cho tôi. Họ đã cứu mạng tôi. Họ là gia đình của tôi.

- Đưa bà ấy đi. Bà ấy không ích gì.

Người viên chức lắc đầu. Có người dùng vũ lực kéo bà Tú lên rồi đẩy bà ra. Bà chạy về phía bọn trẻ.

Sau đó, người đàn ông quay sang bảy người nông dân còn lại trên ghế.

- Bây giờ hãy đưa ra lựa chọn, các anh em. Ngồi đó như những kẻ ngốc hoặc lên án họ và lấy một phần thừa kế của họ. Các anh không thấy chúng tôi ở đây để giúp các anh sao ? Để sửa chữa sự bất công mà họ đã gây ra cho các anh sao ?

Một trong những nhân viên trẻ tuổi của chúng tôi, Thông, ngẩng lên và nhìn chăm chăm vào chúng tôi.

- Họ đang lợi dụng chúng tôi !

Anh ta hét lên và nhăn mặt. Anh ta nhảy ra khỏi ghế.

- Chúng ta nghèo còn họ giàu.

Tiếng reo hò vui mừng và những nắm đấm giơ cao trong đám đông.

- Họ bắt chúng tôi làm việc nhiều giờ. Họ không trả đủ tiền cho chúng tôi. Họ giữ chúng tôi trong cảnh nghèo đói để họ có thể tiếp tục kiểm soát chúng tôi !

Đám đông reo hò.

- Tất cả những của cải này đều thuộc về chúng ta, anh em ạ.

Thông quay sang những người đàn ông vẫn còn ngồi trên ghế.

- Chúng ta có quyền thu hồi thành quả lao động của mình.

- Không, điều đó không đúng !

Ông Thanh đứng dậy.

- Gia đình họ Trần đã cung cấp thức ăn cho gia đình tôi trong nạn đói lớn. Họ đã giúp đỡ rất nhiều người khi mọi người đều chết đói.

Ông quay về phía đám đông.

- Ông, ông và ông.

Ông ta chỉ vào những người trước mặt.

- Tôi thấy ông nhận gạo của họ. Tôi nghe ông nói với bà Trần rằng ông sẽ biết ơn bà ấy suốt đời.

Giọng nói của ông ta chuyển thành tiếng hét.

- Tất cả những người mà họ Trần đã cố gắng cứu mạng trong nạn đói lớn hãy lên tiếng ngay bây giờ !

Một sự im lặng chết chóc đột nhiên bao trùm. Ngay cả các cậu, dì cũng im lặng.

Ông Thanh quay sang Thông.

- Đừng ăn cháo đái bát. Đừng đái vào bát mà mày đã ăn yên mạch.

- Đủ rồi !

Người viên chức hét lên cách mặt ông vài phân.

- Họ đã tấy não ông, thậm chí còn hơn cả những người khác.

- Đả đảo bọn địa chủ bản thù.

Có tiếng la hét và tiếng trống, nhưng lần này đã yên tĩnh hơn.

- Lũ người gian dối, viên quan cười khẩy và khắc nhô xuống đất. Vâng, các người sẽ không thoát tội dễ dàng như vậy đâu. Tòa án có nhiệm vụ đảm bảo công lý được thực thi.

Tiếng trống đập ngày càng to hơn.

- Chúng ta sẽ chia đất đai của họ. Để nó trở về với những người nông dân không có đất đai !

Người đàn ông gầm lên, tiếp theo là tiếng reo hò từ đám đông.

- Cứ lấy bất cứ thứ gì các ông muốn. Ông Công hét lên. Ông có thể buộc tội tôi nếu muốn, nhưng hãy tha cho em gái tôi và con trai bà ấy. Hãy thả họ ra. Tôi cầu xin ông. Bỏ họ lại.

Một người đàn ông khác, cũng da trắng, thì thầm điều gì đó vào tai người viên chức.

- Dẫn hai người này đi, ông nói sau khi hát đầu về phía ông Công và Minh. Hãy để mắt tới người phụ nữ quý dữ này.

Ông ấy đang nói về bà.

- Chúng ta sẽ quay lại phần bà ấy. Đừng để bà ấy trốn mất.

- Không ! Ông Công hét lên. Minh chỉ là một đứa trẻ. Cậu ấy không biết gì về cuộc sống.

- Làm ơn, tôi cầu xin ông. Hãy bắt tôi và anh trai tôi đi, nhưng hãy để con trai tôi được yên, tôi cầu xin các người.

Bà cúi lạy đám đông. Viên chức vung tay ra lệnh cho nhiều người bắt Minh và Công. Anh trai bà quay lại nhìn bà, mặt ông ấy đầy nước mắt và máu.

- Em đừng lo, chúng ta sẽ sớm quay lại thôi. Chúng ta không làm gì sai cả. Hãy chăm sóc bản thân và các cháu thật tốt nhé...

- Mẹ ơi ! Minh hét lên, vùng vẫy.

Bà cố gắng đứng dậy, chạy theo họ, nhưng đôi bàn tay khỏe mạnh đã giữ bà lại. Chỉ trong chớp mắt, anh trai và con trai bà đã biến mất sau hàng rào.

Có những con đom đóm. Chúng trông giống như đôi mắt của những con quỷ đã chiếm hữu thế giới của chúng ta. Bà chớp mắt, nhưng bóng tối quá dày đặc. Không thể phân biệt được điều gì. Bà quần quai, nhưng sợi dây thừng quấn quanh tay và chân bà quá chặt. Khi bà bật khóc, không có giọt nước mắt nào chảy ra.

Đã bao lâu rồi đám đông mới quay lại và làm bà kinh hãi bằng tiếng la hét ? Đám đông đã quay trở lại, nhưng họ không để ý đến bà, người phụ nữ bất lực bị trói vào thân cây hạnh nhân to lớn. Người dân đã đổ xô đến khu chăn nuôi, mang theo bò, trâu, lợn, gà. Họ đã cướp phá nhà chúng tôi, lấy đi ghế sofa, ghế bành, giường, tủ

quần áo của chúng tôi. Anh trai bà và bà đã phải đồ mồ hôi nước mắt để mua những đồ nội thất này. Bà nhìn lướt qua khuôn mặt của những người này. Bà biết tất cả bọn họ : họ là những người nông dân ở làng bà. Trong số bảy nhân viên của chúng tôi, chỉ có Thông - người đã tố cáo chúng tôi - đã quay lại. Ánh mắt của ông ta từ chối nhìn vào bà.

Đã bao lâu rồi kể từ khi đám cháy này bùng phát ở sân nhà chúng ta ? Tiếng reo vui vang lên từ đám đông khi họ lấy sách của chúng tôi ra, xé nát và ném vào ngọn lửa đang cháy. Họ kêu lên rằng đó là di tích của chế độ phong kiến, đồng thời chỉ vào kho tàng văn học của bà. Ngôi chùa ở làng bà cũng đã bị cháy. Những cột khói bốc lên trời, xoáy tròn. Nơi tôn nghiêm của chúng ta đã bị thiêu rụi thành tro bụi.

Đã bao lâu rồi bà không còn nghe thấy tiếng con mình khóc nữa? Họ đã bị dồn vào bên trong nhà như những con vật. Bà Tú cũng đi cùng họ. Liệu bà ấy có bỏ rơi chúng tôi giống như mọi người khác không ?

Bà bị trói vào thân cây suốt ngày, suốt buổi tối. Một lính canh có vũ trang được bố trí ở cổng nhà chúng tôi và một lính khác ở cửa nhà để đảm bảo bà và bọn trẻ không thể trốn thoát. Lúc đầu, bà nghe thấy họ hút thuốc và chửi thề. Nhưng không có tiếng động nào cả.

Có lẽ họ đã ngủ quên.

- Mẹ ơi, cha ơi, anh Hùng ơi, chị Trinh ơi.

Bà thăm cầu nguyện linh hồn của mẹ, cha, chồng và chị dâu bà sẽ đến cứu giúp Minh và ông Công.

Bà sợ hãi nhưng cũng vô cùng tức giận với chính mình. Nếu bà không quá ngây thơ, có lẽ chúng tôi đã có thời gian để trốn thoát. Nếu bà không quá bận rộn với những cây con mới, có lẽ bà đã hiểu được những âm mưu chống lại chúng tôi.

Tiếng nứt vỡ. Bà vỉnh tai lên. Những chiếc lá chết bị giẫm nát bởi bước chân. Tim bà đập nhanh.

- Diệu Lan.

Đó là giọng nói nhẹ nhàng của bà Tú.

- Dì ơi, cháu ở đây.

Bà cảm thấy cơ thể của vị cứu tinh tiến lại gần trong bóng tối, rồi hơi thở nóng hổi của bà ấy phả vào tai bà.

- Hãy mang theo con cái của cháu. Và đi ngay bây giờ.

Bàn tay mềm mại của dì tìm thấy bà. Kim loại lạnh lẽo chạm vào da bà. Chiếc kéo đã cắt đứt sợi dây thừng.

Bà Tú kéo bà về phía bà ấy. Chúng tôi ôm chặt lấy nhau, cả hai đều run rẩy.

- Dì ơi, con không đi được. Minh và anh Công...

- Diệu Lan...

Những giọt nước mắt nóng hổi của dì chảy dài trên khuôn mặt bà.

- Ông Hải gửi tin nhắn cho chúng tôi. Họ đã giết Công. Cháu phải đi. Nếu không họ cũng sẽ giết cháu.

- Không !

Bà Tú đặt tay lên miệng bà. Anh trai bà không thể nào chết được. Ngay sáng hôm đó, bà còn nói chuyện và cười đùa với anh ấy. Ông ấy chưa bao giờ làm tổn thương bất kỳ ai. Làm sao ai đó có thể tấn công anh ấy được ?

- Diệu Lan, chạy đi trước khi bọn họ phát hiện ra Minh. Cậu ta đã trốn thoát rồi.

Bà kìm lại tiếng hét. Mặc dù đau buồn, bà không thể kìm nén được cơn hưng phấn dâng trào.

Bà Tú kéo tay bà. Chúng tôi bò bằng cả bốn chân qua những chiếc lá chết, trên mặt đất ẩm ướt, giữa những loại rau còn đẫm sương. Bà va vào những cành cây thấp nhưng vẫn tiếp tục tiến về phía trước.

- Mẹ đến rồi. Mẹ ơi, có phải mẹ không ?

Âm thanh của những lời thì thầm này làm trái tim bà nhảy lên vì vui sướng. Bàn tay bà đặt trên cánh cửa hé mở. Bà lén vào bếp, mò mẫm đi qua những khuôn mặt đẫm nước mắt của Ngọc, Đạt, Thuận và Hạnh. Bà ôm chặt chúng như thể muốn làm chúng tan chảy, để chúng không bao giờ rời xa bà nữa.

- Bé Sáng đâu ?

- Đây. Em ấy ngủ rồi, mẹ ơi. Ngọc nói.

Bà đặt tay lên cơ thể ấm áp của con trai.

- Cháu phải đi thôi. Bà Tú nói với bà.

- Nhưng dì ơi...

- Minh sẽ về thôi. Bà Tú đáp. - Cậu ấy đã đi xa rồi, Diệu Lan ạ, dì ấy thì thào vào tai bà. Nếu cháu ở lại đây, cháu sẽ chết. Dì xin cháu.

Dì ấy quay lưng lại với tôi.

- Các cháu, hãy nhớ lời hứa của chúng ta : luôn đi thành một hàng dọc. Giữ chặt mắt cá chân của người đi trước.

- Vâng, bà ạ.

- Có lính canh. Không hé một lời nào khi ra bên ngoài.

Bàn tay của bà Tú đặt trên người bà. Bà ấy dùng một miếng vải cột Sáng vào ngực bà.

- Diệu Lan, dẫn bọn trẻ đến lối đi bí mật trong hang rào dẫn đến khu đất của dì. Rồi từ đó, chạy trốn.

- Dì không đi sao ?

Cổ họng bà thắt lại. Bà cảm thấy những ngón tay mềm mại của dì trên nước mắt tôi.

- Họ sẽ đốt cháy mọi thứ nếu không có ai ở lại. Họ sẽ phá vỡ bàn thờ. Dì phải ở lại. Để trông coi phần mộ của cha mẹ cháu.

- Bà Tú, bà nội Tú, bọn trẻ reo lên.

- Suyt, nếu không họ sẽ nghe thấy chúng ta mất. Bà Tú khịt mũi nói. Bà sẽ sớm gặp lại tất cả các cháu thôi. Hãy mạnh mẽ và giúp đỡ mẹ của các cháu. Hãy quay lại với bà ngay khi nguy hiểm qua đi.

- Nhưng dì ơi, làm sao cháu tìm được Minh ?

Bà Tú vuốt ve mặt bà.

- Trời cuối cùng sẽ soi sáng con đường đoàn tụ của cháu, Diệu Lan. Cố gắng chấp nhận số phận của cháu, cháu của dì.

Bàn tay dì ấy rời khỏi bà.

- Đạt, giờ cháu đã là người lớn tuổi. Hãy chăm sóc chị em của cháu. Hãy trông chừng túi đồ tạp hóa đó.

- Vâng, bà ạ. Đạt đáp trong tiếng nước nở.

Màn đêm đã che chở chúng tôi khi chúng tôi rón rén đi đến phía sau khu vườn, nơi có hàng rào. Màn đêm buông xuống khi chúng tôi băng qua những cánh đồng lúa và suối để đến ngôi làng tiếp theo.

Quá sợ hãi, chúng tôi bỏ chạy.

HÀNH TRÌNH VỀ PHÍA NAM

Hà Nội, 1975

Tôi thức dậy trong bóng tối hoàn toàn. Bà đang ngáy bên cạnh tôi. Tôi mò mẫm và tìm thấy Sơn ca. Tôi bóp chặt nó trong tay. Tôi cứ ngồi như thế một lúc lâu, nghĩ về mọi thử thách mà gia đình tôi đã trải qua. Nếu có một điều ước, tôi sẽ không ước điều gì to tát, chỉ ước một ngày bình thường thôi ! Tất cả chúng ta sẽ được đoàn tụ ; một ngày dành cho việc nấu ăn, ăn uống, cười đùa và trò chuyện. Tôi tự hỏi có bao nhiêu người trên thế giới đã trải qua những điều này mà không nhận ra sự may mắn của mình, không biết những khoảnh khắc này quý giá đến thế nào.

Biết rằng mình sẽ không thể ngủ lại được nữa, tôi nhấc màn lên và rón rén bước ra khỏi phòng. Khi bước vào bếp, một cái bóng xuất hiện khiến tôi giật mình.

- Cậu Đạt, tôi thì thầm. Cậu không ngủ à ?

- Không, một giọng nói thì thầm.

Tôi đặt con chim lên bàn và thắp đèn dầu trước khi đi lấy cho chúng tôi hai cốc nước. Cậu tôi, ngồi trên xe lăn, trông giống như một ông già nhăn nheo. Lúc đó cậu mới ba mươi bốn tuổi.

- Cậu ơi, cháu có thể đỡ cậu về giường.

Cậu lắc đầu.

- Cậu không ngủ ngon, cháu biết mà.

- Vì sao ?

Tôi ngồi xuống bên cạnh cậu và đặt ly nước vào tay cậu.

- Ác mộng... Cậu đáp rồi nháp một ngụm. Nhưng đừng lo lắng về cậu. Quay lại giường đi.

- Cháu cũng không ngủ được... Cậu Đạt... Cảm ơn cậu đã cứu cháu đêm qua.

Người lính canh mập mạp đã tới. Người đàn ông đó kiêu ngạo đến mức nghĩ rằng tôi sẽ đi chơi với ông ta.

Nhưng ông ấy thậm chí còn chưa kịp thử vận may của mình : người đã đón tiếp ông ấy là cậu tôi.

- Cậu nghĩ là cậu đã làm hấn ta sợ lắm, phải không? Cậu cười khúc khích. Chúng ta sẽ không sớm gặp lại hấn nữa.

- Càng tốt.

Tôi mỉm cười.

- Nhưng cậu ơi, cậu phải cẩn thận. Bà nói rằng những kẻ chống đối chính quyền sẽ bị tổng vào tù...

- Hấn là người của chính quyền à? Hãy để cậu cười. Hấn chỉ là một thằng khốn chuyên đi dọa người khác thôi. Xin lỗi vì đã thô lỗ.

Cậu lắc đầu.

- Dù sao thì hấn cũng không dám tấn công cậu. Chúng biết rằng những cựu chiến binh rất sắc sảo.

Tôi từ từ uống hết ly nước trong khi suy nghĩ về tất cả những điều này.

- Cậu ơi, sau khi bố cháu đưa cậu con chim đó, cậu có gặp bố nữa không ? Cậu không bao giờ có tin tức gì từ về bố cháu nữa sao ?

- Không. Xin lỗi nhé, Hương. Cháu biết đấy, chiến trường rất rộng lớn. Cậu không gặp cậu Thuận, cậu Sáng hay mẹ cháu ở đó.

- Chắc chắn mẹ và cậu Sáng sẽ đến thăm cậu vào ngày mai. Họ sẽ phát điên vì vui mừng khi nghe tin cậu đã trở về.

- Phát điên vì vui mừng ? Cháu có thực sự nghĩ họ sẽ vui mừng khi thấy cậu thế này ?

- Cậu sẽ khỏe lại thôi.

Cậu bật cười, tiếng cười buồn nhất mà tôi từng nghe.

- Nhiều tháng trời, cậu đã do dự... Cậu đã do dự không muốn quay lại. Cậu sợ phải nhìn thấy bạn bè và gia đình mình trong tình trạng này một lần nữa, cậu không muốn trở thành gánh nặng cho những người cậu yêu thương.

Cậu nhìn lên cửa sổ phía trên, nơi vầng trăng lưỡi liềm sáng ngời lơ lửng trên bầu trời đen kịt.

- Làm ơn, cậu ơi, tôi nói, cố ngăn nước mắt. Chúng tôi sẽ chăm sóc cậu.

Cậu ngồi sụp xuống ghế.

- Cậu ơi, cháu chỉ hy vọng... cậu sẽ kể cho cháu nghe về chuyến đi về phía Nam của cậu, rằng cậu sẽ kể cho cháu nghe cậu gặp bố cháu thế nào.

- Bây giờ ?

Cậu nhìn lên đồng hồ. Lúc này là hai giờ sáng.

- Đó là một câu chuyện dài. Ngày mai cháu không phải đi học sao ?

- Cậu ơi, làm ơn. Cháu đã chờ tin bố cháu lâu lắm rồi.

Cháu ước gì mình có thể tưởng tượng được những gì bố đang trải qua.

- Cậu cần một thức uống, một ly thật sự.

Cậu Đạt liếc nhìn về phía tủ.

- Thật đáng tiếc lần trước cậu đã uống cạn hết.

- À, đợi một chút.

Tôi nhảy ra khỏi ghế và đi đến tủ. Tôi mang cho cậu một chai đầy.

- Bà ngoại đã mua thêm một ít vào tối qua... sau khi cậu đi ngủ, tôi cười khúc khích nói. Bà biết cậu sẽ còn cần nó.

- Mẹ già tốt bụng, cậu tôi nói và cười. Không có hai người nào giống như bà.

Cậu Đạt thậm chí còn không dùng chiếc cốc tôi mang đến. Cậu thích uống từ chai hơn. Sau đó, cậu ngồi đó với đầu cúi xuống một lúc. Rồi cậu bắt đầu nói. Hôm nay, nhìn lại, tôi mới biết việc đào lại tất cả những ký ức đó để giúp cháu gái tìm dấu vết của bố mình trong chuyến đi về phía Nam đó khó khăn đến thế nào.

- Đúng vậy, khi mọi chuyện bắt đầu, cháu vẫn còn là một cô bé rất nhỏ, cậu nói. Lúc đó là năm 1968. Tất cả đàn ông đều được lệnh nhập ngũ khẩn cấp. Bà đã làm mọi cách để ngăn cản chúng tôi đi, nhưng chúng tôi không còn lựa chọn nào khác. Sáng, khi đó vừa tròn mười bốn tuổi, không bắt buộc phải nhập ngũ, nhưng bố cháu, Thuận và cậu thì phải nhập ngũ.

- Chúng tôi được đưa đến trại huấn luyện ở dãy núi Ba Vi. Mỗi người chúng tôi mang trên lưng một túi đầy đá. Mỗi túi phải nặng ít nhất hai mươi ký. Chúng tôi dành nhiều tuần để leo núi, ba lô trên lưng. Lên, xuống, lên, xuống, ngày nào cũng vậy. Cũng có những buổi huấn luyện ban đêm. Chúng tôi không biết rằng mình đang chuẩn bị cho cuộc hành quân khó khăn nhất trong cuộc đời.

Cậu Đạt lắc đầu.

- Chúng tôi phải đến chiến trường, cách xa hơn một ngàn cây số. Nhiệm vụ của chúng tôi là tiêu diệt người Mỹ và đồng minh của họ, quân đội Nam Việt Nam. Lúc đó cậu không biết, nhưng các nước khác như Úc, Hàn Quốc, New Zealand và Thái Lan cũng đã gửi quân đến chiến đấu cùng họ.

Tôi rùng mình.

- Chắc cậu sợ lắm phải không ?

- Không hẳn vậy. Chúng tôi rất vui mừng. Hoặc là chiến đấu hoặc để kẻ thù tiêu diệt chúng ta và chiếm quyền kiểm soát miền Bắc đất nước mình. Bố của cháu, Thuận và cậu đã được phân công vào nhiều quân đoàn khác nhau. Thuận nói với cậu rằng nếu chúng tôi sống sót sau cải cách ruộng đất, chúng tôi có thể sống sót qua mọi thứ - chúng tôi bất khả chiến bại. Bố vợ tương lai của cậu đã nói đùa rằng khi chúng tôi trở về, ông sẽ gả cậu và Thuận cùng lúc. Ông ấy đã để ý thấy hai cô bạn gái của chúng tôi - Thu và Nhung - đã khóc khi chúng tôi rời đi.

- Chúng tôi ôm chặt nhau trước khi chia tay. Không ai trong ba chúng tôi biết chính xác ai đi đâu.

Cậu Đạt dừng lại. Tôi sợ rằng tiếp tục sẽ quá khó khăn đối với cậu, nhưng cậu vẫn hăng giọng.

- Quân đội Bắc Việt không có nhiều xe hơi, xe tải hay tàu hỏa, cháu biết đấy. Và bom của địch nhắm vào các con đường. Điều tốt nhất nên làm là đi bộ, băng qua rừng rậm và rừng cây, và leo lên dãy núi Trường Sơn.

Hàng trăm ngàn binh lính từ miền Bắc đã đến miền Nam như thế này, bằng con đường xuyên qua khu rừng

rậm được gọi là Đường mòn Hồ Chí Minh.

- Người ta thông báo rằng chúng tôi sẽ đi bộ trong sáu tháng, với tất cả đồ dùng của mình - quần áo cho mọi loại thời tiết, thuốc men, băng, vớ, xăng gấp, dép, đồ nấu ăn, bát đĩa... Năm cân gạo được treo trên vai trái của cậu, trong ruột tượng - một chiếc túi vải dài. Và trên vai phải của cậu, một khẩu súng trường AK47 mà người Nga đã cung cấp cho chúng tôi. Cậu có hai trăm viên đạn trên thắt lưng, cộng với một lon nước.

Cậu Đạt nhắm mắt lại.

- Mùa đông đã thực sự đến khi cậu và các đồng chí bắt đầu cuộc hành quân. Thời tiết ẩm ướt và lạnh lẽo.

Bộ đội đã dạy chúng tôi một câu nói : - Đi không dấu, nấu không khói, nói không tiếng. Tiến lên không để lại dấu vết, nấu ăn không khói, nói chuyện không gây tiếng động.

- Máy bay địch đang tuần tra. Chúng tôi phải tiến về phía trước một cách lặng lẽ nhất có thể. Chúng tôi đi bộ vào ban đêm, chúng tôi ẩn núp vào ban ngày, ngụy trang dưới những chiếc lá xanh và cành cây để hòa nhập vào môi trường xung quanh. Chúng tôi nấu thức ăn trong những cái hố phải được che lại và kết nối

với những đường ống dài để tản khói.

- Chắc là nguy hiểm lắm cậu ạ.

- Đúng vậy. Đặc biệt là đi bộ vào giữa đêm, trong bóng tối hoàn toàn. Bị lạc đường có thể khiến bạn mất mạng. Khi trời sáng, chúng tôi dựng trại để nghỉ ngơi.

Mỗi lần ngồi xuống, cậu lại thấy đĩa bám vào da mình.

Một cơn rừng mình chạy dọc sống lưng tôi. Tôi đã đọc về đĩa, một loài ký sinh trùng có cơ thể hút đầy máu người và to như viên đạn.

- Các cuộc không kích diễn ra thường xuyên. Mỗi lần dừng lại, chúng tôi phải tìm nơi trú ẩn hoặc đào một số nơi trú ẩn trước khi treo võng giữa các cây. Tất cả các võng đều được trang bị bạt để bảo vệ chúng tôi khỏi mưa. Bởi vì trời mưa thường xuyên. Cậu có thể nói với cháu rằng chúng tôi thực sự giữ gìn tấm bạt này. Đây là thứ được sử dụng để bọc thi thể của những người đã chết ; chúng tôi mang theo tấm vải liệm của mình.

- Lúc đầu, chúng tôi được nghỉ một ngày sau mỗi năm ngày đi bộ. Chúng tôi đã chờ đợi nó với sự sốt ruột. Khi cậu không làm nhiệm vụ, cậu ngủ, săn bắn, câu cá và hái những loại cây ăn được. Vào những ngày nghỉ, đội trưởng của chúng tôi sẽ cử một đội gồm mười

hai người lính đến trại lính gần đó. Họ trở về với thức ăn cho năm ngày đi bộ tiếp theo. Giống như người Nga, những người cộng sản Trung Quốc cũng đã tham gia cuộc chiến chống lại người Mỹ của chúng ta ; một số thức ăn chúng tôi nhận được là từ họ.

Tôi nhắm mắt lại và tưởng tượng cảnh bố tôi đang câu cá bên bờ suối trong rừng.

- Nhưng cơ thể chúng ta không được tạo ra để sống trong rừng rậm, trong điều kiện khắc nghiệt như vậy,

Hương. Một tháng sau khi cuộc hành quân bắt đầu, nhiều đồng chí của cậu đã ngã bệnh. Cậu đã kiệt sức.

May mắn thay, mùa xuân đã đến cứu cậu. Những bông hoa rực rỡ đã nở rộ. Mặt trời vàng như mật ong. Thay vì mùi của cái chết và thuốc súng, không khí có mùi của sự sống. Những chú chim, những chú chim giống như chú chim mà bố cháu đã khắc cho cháu, đang hát.

- Đó có phải là lúc cậu và bố cháu gặp nhau không ?

- Không, cậu gặp đầu tiên là bệnh sốt rét. Cậu bị lên cơn sốt dữ dội, nhưng lại lạnh đến nỗi toàn thân run rẩy. Cậu cảm thấy như xương mình đang vỡ vụn dưới sức nặng của cơ thể, cậu chưa bao giờ trải qua cơn đau như thế này. Cậu không thể đi được nữa. Cậu phải nằm

xuống võng bên vệ đường và đợi cho đến khi có thể tiếp tục lên đường.

- Lúc đầu, chúng tôi giúp nhau khiêng người bệnh. Nhưng ngay cả những người ở lại cũng trở nên quá yếu.

Những người đàn ông trong đơn vị muốn đưa cậu đến bệnh viện, nhưng cậu từ chối. Bệnh viện ở quá xa. Cậu nói với họ rằng cậu sẽ hồi phục, rằng cậu sẽ đuổi kịp họ. Vì vậy, họ để lại cho cậu thức ăn, nước, thuốc men và nói lời tạm biệt.

- Cậu ơi, nếu cậu đến bệnh viện đó, có thể cậu sẽ tìm thấy mẹ cháu ở đó không ?

- Lúc đó mẹ cháu vẫn chưa nhập ngũ, Hương. Cháu có biết mẹ sống ở đâu không ?

Tôi lắc đầu.

- Mẹ không nói với chúng tôi nhiều. Chỉ đơn giản là mẹ đã trải qua những thử thách khủng khiếp. Những điều mẹ không muốn xảy ra với bất kỳ ai.

- Công việc của các bác sĩ quân y trên chiến trường là một trong những nhiệm vụ nguy hiểm nhất, Hương. Họ phải tìm cách ngụy trang phòng khám của mình để thoát khỏi các cuộc đánh bom. Họ không chỉ phải cứu

mạng người mà còn phải bảo vệ bệnh nhân. Mỗi lần kẻ thù tấn công, tất cả bệnh nhân đều phải chuyển đến nơi trú ẩn hoặc lên núi, nơi họ lập nên những bệnh viện mới. Đôi khi họ thậm chí còn bị buộc phải cầm vũ khí để chiến đấu.

Tôi chết lặng khi nghe những lời đó. Tôi chưa bao giờ nghĩ tới điều đó. Họng tôi thắt lại.

- Cậu ơi, cậu nghĩ mẹ cháu có thể đỡ đở trên chiến trường không ?

- Tại sao lại hỏi câu hỏi này ?

- Chỉ là... tò mò thôi.

- Tất nhiên là mẹ có đỡ đở rồi, Hương. Các bác sĩ từ miền Bắc được giao nhiệm vụ giúp đỡ những người dân chạy trốn khỏi làng mạc của họ.

Tôi gật đầu. Một gánh nặng đã trút khỏi ngực tôi.

- Bây giờ cậu đã ở đây rồi, cháu hy vọng mẹ sẽ về nhà.

Tôi vào bếp và mang ra một bát đậu phộng rang. Cậu Đạt ném vài viên vào miệng rồi nhai thành tiếng.

- Bà ngoại nói với cậu rằng mẹ cháu đã chuyển đến sống với cô Duyên, vì nhà cô ấy yên bình hơn. Có phải sự thật không ?

- Một cuộc tranh cãi lớn đã nổ ra giữa họ, tôi nói, xoay xoay chiếc bát trên tay.

- Về chuyện gì ?

- Mẹ nói nếu bà không bỏ làng đi thì có lẽ không ai trong số các con phải ra mặt trận, và cậu Thuận vẫn còn sống.

- Cái gì ?

Cậu Đạt nhìn lên bàn thờ, lắc đầu.

- Bà ngoại đã cứu chúng tôi bằng cách chạy trốn. Và rồi, chúng tôi cũng phải nhập ngũ, ngay cả khi chúng tôi ở lại làng.

- Vậy cậu không đổ lỗi cho bà về những gì đã xảy ra ?

- Đổ lỗi cho bà à ? Không bao giờ. Ngược lại, cậu cảm thấy mình không xứng đáng có một người mẹ như vậy. Cậu không hiểu tại sao mẹ cháu lại có thể nói những lời tổn thương như vậy.

- Cậu ơi, cậu đừng giận mẹ cháu khi cậu nhìn thấy nhé. Cháu muốn mẹ quay về và sống cùng chúng ta.

- Cậu cũng vậy, Hương. Đừng lo lắng.

Tôi nhặt lấy Sơn ca và áp vào má mình.

- Cậu ơi, sau đó thì sao ạ ?

Cậu Đạt thở dài trước khi nhấp một ngụm từ chai rượu.

- Sốt rét là một căn bệnh khủng khiếp khiến bạn suy yếu vô cùng. Cậu nằm trên võng, run rẩy, nóng bừng vì sốt, trong khi dòng người lạnh lẽo đi qua. Ngày và đêm trôi qua, nhưng cậu vẫn không thể đứng dậy. Bất cứ khi nào một quân đoàn dựng trại ở nơi cậu ở, họ giúp cậu nấu cơm và cho cậu rau. Nhưng họ cũng kiệt sức, đói và ốm. Cậu cảm thấy mình thật vô dụng.

- Một buổi sáng, một người đàn ông đánh thức cậu dậy bằng cách lay cậu. Lúc đầu cậu nghĩ mình đang mơ. Đó là anh Hoàng, ở ngay trước mặt cậu.

- Bố cháu ?

- Đúng vậy, bố cháu. Ông cười tươi khoe hết cả hàm răng. Và ông đã nói với cậu :

- Ôi, tôi không thể tin được ! Tôi nghĩ mình đã tìm thấy một khúc gỗ chết lớn khi thấy em rở tôi trước mặt.

- Bố cháu thế nào vậy cậu ? Rất ốm ?

- Gầy hơn trước, nhưng trông bố cháu vẫn ổn. Bố cháu cũng đã để râu. Bố cháu nói với cậu rằng bà nội cháu thường là người cạo râu cho bố cháu. Bố cháu giữ lại bộ râu này như một món quà.

Tôi không thể không mỉm cười.

- Bố cháu luôn biết cách pha trò.

- Không có nhiều người như bố cháu đâu, cháu biết mà.

- Cậu kể thêm cho cháu nghe đi.

- Bố cháu cho cậu xem Sơn ca bố cháu khắc cho cháu. Bố cháu kể với cậu về cháu, về mẹ cháu, về việc bố cháu nhớ cháu nhiều thế nào. Bố cháu nói với cậu rằng bố cháu hối hận vì chưa bao giờ nói với cháu rằng bố cháu yêu cháu nhiều như thế nào, rằng cháu là tất cả mọi thứ của bố cháu.

- Sao bố cháu chưa về vậy cậu ? Cậu có nghĩ là có chuyện gì xảy ra với bố cháu không ?

- Cháu có thấy cậu mất bao lâu để về nhà không ? Chắc chắn là bố cháu sẽ sớm về thôi.

Tôi gật đầu. Sự trở về của cậu Đạt đã cho lại tôi hy vọng.

- Hôm đó, bố cháu đã chuẩn bị bữa sáng, bữa trưa và bữa tối cho cậu, và bắt cậu ăn. Cậu đã không ném thịt tươi trong nhiều tuần. Cậu cũng đã tìm được một ít thuốc. Bố cháu ở bên vồng cậu thì thăm những câu chuyện về cháu và mẹ cháu, về những ngày xưa tốt đẹp, ở Hà Nội. Khi mặt trời bắt đầu lặn, bố cháu lấy Sơn ca ra khỏi túi và bảo cậu đưa cho cháu nếu cậu về nhà trước.

Tôi ôm chặt chú chim khi một giọt nước mắt lăn dài trên má.

- Cậu sợ bóng tối, nhưng đêm cuối cùng cũng buông xuống. Chúng tôi phải nói lời tạm biệt. Bố cháu đổ hết gạo từ túi vải của ông ấy vào túi của cậu. Bố cháu đi đến con suối gần nhất để mức đầy bình của cậu, rồi khử trùng bằng thuốc viên. Sau đó, bố cháu ôm cậu, rất lâu, thật ấm áp. Và nói đùa với cậu rằng người đầu tiên về sẽ phải khao người kia một chầu.

- Nửa giờ sau...

Cậu tôi nói tiếp, liếc nhìn tôi. Cậu hắng giọng.

- Hmm... như cậu đã nói, cậu ước bố cháu ở lại. Cậu cố gắng đứng dậy khỏi văng. Cậu nghĩ rằng mình đã lấy lại đủ sức để gia nhập quân đoàn của bố cháu, nhưng cậu đã ngã gục ngay lập tức. Cậu không muốn trở thành gánh nặng cho bố cháu nên cậu đứng đó và nhìn bố cháu rời đi. Hai tuần... hai tuần sau khi bố cháu khởi hành, máy bay Mỹ đã tới. Những quả bom làm bầu trời tối đen. Những vụ nổ đã làm đảo lộn trời đất. Khu rừng bị bật gốc cháy như lửa rơm.

Nhìn lên bàn thờ gia đình, tôi cầu nguyện.

- Nhờ thuốc của bố cháu, cậu có thể bò đến một hang động để trú ẩn. Nhờ thức ăn mà bố cháu cho cậu, cậu đã sống sót qua những ngày bom đạn.

- Ngay khi tình trạng của cậu khá hơn, cậu loạng choạng bước ra ngoài. Máy bay địch đã rời đi. Cảnh tượng cậu thấy gần như không thể tin được : hàng tram người lính lạng lế đi qua con đường bị đánh bom. Một số nhóm lữ đoàn tình nguyện trẻ, chủ yếu là phụ nữ, đang làm việc để sửa chữa nó ; nhiệm vụ của họ trước tiên là xác định vị trí những quả bom chưa nổ và tháo ngòi nổ.

- Cậu đã gia nhập một đơn vị mới. Chúng tôi đi bộ cả ngày lẫn đêm. Thật là một sự trùng hợp đáng kinh ngạc, cậu đã gặp ông Thành, bạn cùng lớp của dì Hạnh.

- Các hố bom trên đường về phía Nam nhiều đến nỗi trông giống như dấu chân của bầy động vật khổng lồ để lại. Khi cậu đi bộ, đôi khi cậu cảm thấy một trận mưa nhẹ rơi xuống từ những chiếc máy bay bay qua trên cao. Ngay lập tức, tất cả các loài thực vật đều run rẩy; sau đó tất cả các lá từ các cây đều rụng. Toàn bộ môi trường xung quanh chúng tôi đang héo úa. Chỉ huy của chúng tôi đã ra lệnh cho chúng tôi, để tự bảo vệ mình, hãy đi tiểu vào khăn tay và đặt chúng lên mũi. Chúng tôi tiếp tục đi bộ.

Cậu tôi cầm chặt chai rượu bằng cả hai tay và nhìn chăm chăm vào nó.

- Cảnh tượng những khu vực bị tàn phá thật buồn thảm. Không còn chim chóc, không còn bướm, hoa lá, cây xanh. Hơi thở của gió nghe như tiếng hú của những con ma đói.

- Mọi nguy hiểm lớn hơn khi kẻ thù nhìn thấy chúng tôi. Trước chiến tranh, cậu chưa bao giờ chạm vào người chết, ngoại trừ thi thể của ông ngoại. Nhưng đào mộ và chôn cất đồng đội của cậu gần như là một phần trong

cuộc sống hàng ngày của cậu bây giờ.

Tôi đặt tay lên cánh tay cậu tôi.

- Thành trở thành bạn thân nhất của cậu. Chúng tôi luôn tự nhủ rằng mình phải sống sót, vì gia đình. Một ngày kia ông ấy cho cậu xem chiếc vòng hạt gỗ mà anh ấy đeo. Chính mẹ ông ấy đã tặng nó cho ông ấy. Bà đã leo lên ngàn bậc thang của ngọn núi Yên Tử để đến được ngôi chùa thiêng của bà. Nhà sư dẫn đường đã tặng bà chiếc vòng ; bà nghĩ rằng phước lành của bà sẽ bảo vệ ông ấy. Đến lượt cậu, cậu cho anh ấy xem bùa hộ mệnh của mình : Sơn ca.

Cậu tôi nhấp thêm một ngụm rượu.

- Phải mất nhiều tuần chúng tôi mới đến được tỉnh Quảng Bình, ở miền trung đất nước. Khi chúng tôi đến bờ sông, cậu đã không nói nên lời : ở đó, trước mắt cậu, hàng trăm chiếc thuyền tam bản đang cùng lúc đi qua trên mặt nước màu ngọc lam. Chúng ở đó vì chúng tôi, để đưa chúng tôi đến hang động Phong Nha nổi tiếng.

Chúng tôi thấy mình đang ở trên tàu, giữa hàng ngàn khối nhũ đá lấp lánh này, lấp lánh như đại lộ thiên thể đầy sao dưới ánh sáng nhấp nháy của ngọn đuốc của chúng tôi.

- Buổi trình diễn chắc hẳn rất kỳ diệu, cậu ạ.

- Vâng, cậu gật đầu nói. Trong vài giờ, chúng tôi cảm thấy như thể chiến tranh không còn tồn tại nữa, rằng chúng tôi đã bước vào thế giới hòa bình. Cái chết, đạn dược, bom đạn đã không còn nữa. Những gì còn lại chỉ là tiếng nước vỗ vào mạn thuyền của chúng tôi. Cậu ngửi thấy mùi hương ngọt ngào của sự bình yên trong những hang động này, Hương ạ. Cậu hít vào thật sâu ; Cậu có thể làm bất cứ điều gì để hòa bình quay trở lại.

- Rồi chúng tôi đến trung tâm Phong Nha. Có hàng ngàn binh lính ở đó, nghỉ ngơi trên bãi cát. Cậu cố tìm Thuận và bố cháu, nhưng vô ích.

- Phong Nha không chỉ có một hang động, mà là cả một mạng lưới các hang động. Hang cậu trú ẩn có những vết nứt mà ánh sáng mặt trời chiếu qua. Dưới những tia nắng này, mặt đá lấp lánh. Những ngọn núi cao che chở chúng tôi. Khi màn đêm buông xuống, những nghệ sĩ đã đi suốt chặng đường từ Hà Nội đến để nhảy múa và đọc thơ cho chúng tôi nghe. Lần đầu tiên sau nhiều tháng, chúng tôi nói chuyện và cười đùa thoải mái, không sợ tiếng nói của chính mình.

- Cậu đã có một trong những buổi tối đẹp nhất trong cuộc đời mình trong hang động đó. Cậu nắm tay một vũ

công, tôi ngửi thấy mùi hương tóc cô ấy. Khi cậu ngủ thiếp đi trên bãi biển, được bao quanh bởi âm thanh nhẹ nhàng của nước, cậu mơ thấy Nhung.

Cậu Đạt nhấp thêm một ngụm rượu.

Cô Nhung ? Đêm hôm trước, bạn gái của cậu tôi đã đến thăm chúng tôi ngay sau bữa tối. Sau bảy năm xa cách, tôi nghĩ cậu tôi sẽ rất vui khi gặp lại cô ấy. Nhưng cậu đã tránh ánh mắt của cô, chỉ nói chuyện với cô để trả lời những câu hỏi của cô. Bà thậm chí còn chưa kịp đun xong nước pha trà thì cậu đã tuyên bố rằng cậu cảm thấy quá mệt và muốn đi ngủ. Bà đã an ủi cô Nhung, nhưng cô ấy đã khóc khi rời xa chúng tôi. Liệu cô vũ công mà cậu đang nhắc đến có khiến cậu quên mất bạn gái mình không ?

- Hương ơi, hang động này yên bình đến nỗi nếu có thể, cậu sẽ dành phần đời còn lại ở đó. Cậu đã có thể hình dung ra cảnh mình sẽ kết hôn và sinh con ở đây.

Rồi ngày đến, chúng tôi lại phải ra đi.

- Đường mòn Hồ Chí Minh cắt qua Lào và Campuchia để đến miền Nam nhanh hơn. Nhưng bom Mỹ cũng tìm thấy chúng tôi ở đó. Chúng tôi đã mang chiến tranh đến những người hàng xóm của mình.

Cậu nhận ra mình trong nỗi đau khổ của những chàng trai, cô gái này, những người hàng xóm của đất nước cậu, những người mà cậu tưởng tượng đang chạy trốn đến hầm trú bom. Nhiều năm sau, cậu biết rằng hàng trăm ngàn người Lào và Campuchia đã thiệt mạng trong cuộc chiến mà các nước ngoài gọi là - Chiến tranh Việt Nam, nhưng chính phủ chúng tôi gọi là - cuộc chiến chống Mỹ để cứu đất nước. Tên cuộc chiến là gì không quan trọng. Cho đến ngày nay, cuộc chiến này vẫn tiếp tục giết chết trẻ em ở Việt Nam, Lào và Campuchia, nạn nhân của hàng tấn thuốc nổ vẫn còn ẩn giấu trong lòng đất.

Cậu tôi nuốt nước bọt.

- Cuối cùng chúng tôi trở về đất Việt Nam. Chúng tôi đã đến miền Nam, dưới sự kiểm soát của kẻ thù. Thành và cậu luôn ở cùng nhau. Cậu không bao giờ tháo bùa hộ mệnh của mình. Mỗi đêm cậu đều lấy con chim nhỏ ra và thì thầm vào tai nó. Chiến tranh, vào thời điểm đó, đã tàn sát hơn một nửa đại đội của cậu. Chỉ còn lại năm mươi người lính chúng tôi.

- Cậu phải luôn cảnh giác. Trong thời chiến, một sai lầm nhỏ nhất, một sự bất cẩn nhỏ nhất cũng có thể gây tử vong, Hương ạ.

- Một hôm chúng tôi dừng lại bên một con suối để uống nước. Một đồng chí đã đưa cho cậu một tấm biển. Anh ấy chỉ cho cậu con suối, rồi chỉ mũi của anh ấy. Tôi khum tay lại để hứng chút nước và ngửi thử. Nó có mùi giống như xà phòng. Đội trưởng của chúng tôi đã yêu cầu một đội nhỏ đi ngược dòng suối. Chúng tôi rón rén đi qua khu rừng rậm, cẩn thận giữ khoảng cách với mép rừng. Ngay sau đó, chúng tôi nghe thấy tiếng cười khe khẽ. Cậu tiến lại gần hơn. Đó là nơi cậu nhìn thấy chúng, xuyên qua những tán lá. Một nhóm lính.

Cậu tôi dừng lại. Ngọn lửa của ngọn đèn nhấp nháy.

- Phải có khoảng mười người trong số họ, không mặc áo, đang giặt giũ ở bờ bên kia. Người nước ngoài. Họ còn trẻ, mười tám, mười chín tuổi, không hơn. Có những người da trắng với mái tóc vàng, và những người khác đen đến nỗi trông như thể họ đã bị chà xát bằng than.

Hai người trong số họ đang nghịch nước. Ánh nắng mặt trời chiếu rọi làm cho làn da của họ lấp lánh. Không khí có mùi hạnh phúc và xà phòng. Bức tranh rất yên bình đến nỗi cậu đứng đó, ngắm nhìn họ, mê mẩn.

- Tiếng súng máy kéo cậu ra khỏi cơn mơ màng.

Trong chớp mắt, tất cả những người lính trẻ đều rơi xuống nước. Họ la hét khi vùng vẫy trên mặt nước. Khuôn mặt xinh đẹp của họ méo mó vì kinh hoàng. Cậu đã bị tê liệt khi loạt đạn thứ hai xuyên qua họ, bắn tung những mảng thịt.

- Hương ơi, nhìn máu của những người đàn ông này hòa lẫn với dòng suối, cậu chợt nghĩ đến mẹ và chị em của họ. Cậu nghĩ đến nỗi đau buồn của họ, đến nỗi đau của họ. Cậu nghĩ đến bạn, đến bà, đến mẹ cháu, đến dì Hạnh.

- Ngay từ đầu, cậu đã ghét người Mỹ và đồng minh của họ. Cậu ghét họ vì những quả bom họ thả xuống người dân của chúng ta, vì những thương dân vô tội họ giết hại. Nhưng từ khoảnh khắc đó trở đi, cậu ghét chiến tranh.

Tôi nghĩ về những gì cậu tôi vừa nói. Tôi cũng từng oán giận người Mỹ. Nhưng khi đọc sách của họ, tôi đã khám phá ra một khía cạnh khác của họ - tính nhân văn.

Tôi tin rằng việc đọc sách từ các quốc gia khác, nhìn thấy ánh sáng của các nền văn hóa khác có thể chấm dứt chiến tranh trên Trái Đất.

- Có lẽ chính sự đồng cảm mà cậu dành cho kẻ thù đã cứu cậu sau này.

Cậu Đạt lắc đầu.

- Một ngày nọ, cậu một mình đi vào rừng để chuyển tin nhắn đến một trại lính gần đó thì nghe thấy tiếng trực thăng đang bay tới.

- Cậu bỏ chạy, nhưng không có nơi nào để trốn, nên cậu nằm xuống đất và phủ mình bằng những chiếc lá mục một nửa. Chiếc trực thăng đang đến gần hơn. Một người đàn ông da trắng đứng ở cửa mở, cao và vạm vỡ. Ông ta đang quan sát khu rừng, được trang bị một khẩu súng máy M-60. Cậu kìm lại tiếng hét.

- Người lạ chĩa súng vào cậu. Cậu chắc chắn là ông ta đã nhìn thấy cậu. Cánh quạt trực thăng đã quét sạch những chiếc lá phủ trên người cậu. Cậu nín thở. Cậu chờ tiếng súng nổ, cậu chờ cơn đau khủng khiếp sẽ xuyên qua cậu, cậu chờ cái chết. Nhưng người đàn ông chỉ nhìn cậu - rồi lắc đầu và thả nhiên giới tay lên trời.

Chiếc trực thăng từ từ di chuyển đi. Bầu trời quang đãng, hoàn toàn trong xanh.

- Cậu vẫn tự hỏi người đàn ông đó là ai và tại sao ông ta không bắn cậu. Có lẽ ông đã không thấy cậu

được trang bị vũ khí ; cậu đã giấu khẩu AK47 của mình sau lưng. Có lẽ ông ta đã chán giết chóc, ông ta đã nổi loạn chống lại chiến tranh. Hoặc có thể ông ta chỉ nghĩ rằng cậu đã chết, nhưng cậu nghi ngờ điều đó. Trong một giây, như thể trong gương, ánh mắt chúng tôi chạm nhau.

- Cử chỉ đó không phải là lòng tốt hay lòng trắc ẩn, Hương. Chiến tranh là cái chết, là nỗi buồn, là đau khổ. Cậu biết điều này vì tôi đã tham gia vào một trong những trận chiến tàn khốc nhất, gần Núi Bà Đen - Núi Trinh Nữ Đen, phía tây nam Sài Gòn. Chúng tôi nghĩ rằng mình an toàn trong những nơi trú ẩn mà chúng tôi đã đào giữa một rừng tre lớn dưới chân núi, nhưng kẻ thù đã nhanh chóng xác định được vị trí của chúng tôi.

Pháo binh bắn phá chúng tôi, sau đó quân bộ binh được đưa vào. Trận chiến kết thúc với hai chiếc trực thăng bị bắn hạ ở phía họ. Khi bình tĩnh trở lại, cậu mong đợi đội trưởng của chúng tôi sẽ ra lệnh cho chúng tôi rời đi, tìm một nơi ẩn náu khác. Cậu không biết tại sao, nhưng ông ấy đã chọn bắt chúng tôi ở lại đó qua đêm. Những người lính được cử ra ngoài để tạo thành một vòng tròn và bảo vệ chúng tôi, và những người khác đến biên giới Campuchia để mua một con lợn. Ông ấy muốn ăn mừng chiến thắng của chúng tôi. Chúng tôi đã

đói trong nhiều ngày. Ông ấy muốn cho chúng tôi sức mạnh để đối mặt với những gì sẽ xảy ra tiếp theo.

- Bữa ăn của chúng tôi đã sẵn sàng. Chúng tôi ngồi xôm trên mặt đất, sẵn sàng thưởng thức bữa tiệc của mình. Chúng tôi vừa cầm đũa thì một tiếng ầm ầm vang lên trên bầu trời. Con bão, chúng tôi nghĩ vậy. - B52 ! Một người trong chúng tôi hét lên. Mọi người đều nhảy dựng lên và bỏ chạy. Cậu kéo Thành và cùng ông ấy nhảy xuống nơi trú ẩn gần nhất. Đó là một nơi trú ẩn lớn, được đào cho nhiều người.

- Cuối cùng chúng tôi còn lại sáu người khác. Những vụ nổ làm mặt đất rung chuyển, ném chúng tôi như đá. Cậu đột nhiên bị điếc, tầm nhìn của cậu tối sầm lại. Đá và đất rơi xuống chúng tôi. Những vụ nổ mới. Cậu nghĩ rằng nơi trú ẩn sắp sụp đổ, nhưng đột nhiên tiếng bom dừng lại.

- Sự yên tĩnh đã trở lại. Cậu chỉ có thể nghe thấy tiếng tim mình đập thình thịch và tiếng lửa nổ lách tách. Nó bốc mùi bụi và cháy.

Ánh mắt của cậu tôi hướng về ngọn đèn dầu. Khuôn mặt của cậu trở nên méo mó.

- Nhưng cậu biết mọi chuyện chưa kết thúc. Người Mỹ thích chờ đợi giữa hai đợt tấn công bằng máy bay B52 của họ. Đợt tấn công thứ hai sắp đến. Cậu phải quay lại nơi trú ẩn trước kia.

- Tôi sẽ quay nơi trú ẩn đó. Cậu hét lên. Đồng chí Thành, đi với tôi !

- Không, anh đi một mình đi. ông ta trả lời bằng giọng run rẩy. Ông quá sợ bị trúng bom khi chạy.

- Hai người đồng chí đi theo cậu, nhưng ông Thành thì không. Mặt đất rải rác đá, tre và những miếng thịt lợn ngon mà chúng tôi thậm chí còn chưa kịp ăn. Cậu gần như không thể nhìn thấy ! Cậu đang tiến về phía trước. Cuối cùng cậu cũng tìm thấy nơi trú ẩn của mình.

Cậu nhảy vào trong. Hai người đồng chí khác cũng tìm thấy nơi trú ẩn của họ. Sau đó, đợt tấn công thứ hai đến.

- Sau đó, khi sự im lặng trở lại với rừng tre, đại đội của cậu đã tập hợp lại. Những quả bom B52 đã giết chết hơn một nửa chúng tôi. Ba mươi sáu thanh niên đã chết đêm đó, bao gồm bốn người mà tôi đã cùng trú ẩn. Một số bị biến dạng đến mức chúng tôi thậm chí không thể nhận ra họ. Một số bị xé nát. Cậu chỉ tìm thấy Thành

nhờ chiếc vòng tay của ông ấy.

- Cậu đã chôn cất nhiều đồng chí của mình trên đường, nhưng lần này là khó khăn nhất. Những thi thể không mặt, những chi thể người mà chúng tôi thậm chí không nhận ra... Ba mươi sáu xác chết trong ngôi mộ vô danh này... Cậu đang chết vì gia đình của người bạn thân nhất của cậu, người đàn ông này nhút nhát đến nỗi anh ta chưa bao giờ dám nắm tay một cô gái. Không có nước mắt. Chúng tôi bị cấm thể hiện nỗi đau của mình. Cảm xúc duy nhất chúng tôi được phép thể hiện là lòng căm thù của chúng tôi đối với kẻ thù. Cậu nắm chặt tay. Cậu bóp chặt Sơn ca.

Một lúc sau, giọng nói của cậu lại vang lên.

- Khi chúng tôi đang rời đi, sấm nổ. Tia chớp xé toạc bầu trời đen kịt. Cơn mưa lạnh buốt quất vào cậu để trừng phạt cậu. Lần đầu tiên sau nhiều năm, cậu cho phép mình khóc. Cậu biết nước mắt của cậu sẽ bị mưa che khuất. Và tiếng sấm sẽ át đi tiếng hét của cậu, đập vào ngực cậu. Cậu ghét bản thân mình vì đã không ép Thành ra khỏi nơi trú ẩn. Cậu có thể cứu ông ấy.

Tôi muốn nói với cậu tôi rằng đó không phải là lỗi của cậu, nhưng tôi sợ sẽ ngắt lời cậu. Khi nói như vậy, có lẽ chính cậu cũng đang giải tỏa cảm xúc của mình,

nhận ra ý nghĩa của việc vừa sống vừa chết.

- Hương, cậu không thể ngừng nghĩ về gia đình ông Thành khi cậu trở lại Hà Nội... Cậu phải đến thăm họ. Cậu muốn nói với họ rằng ông ấy là một người đặc biệt, nhưng cậu sợ họ sẽ hỏi cậu rằng thi thể ông ấy được chôn ở đâu.

- Cậu thậm chí không nhớ nữa, chết tiệt... Rừng tre rất lớn. Chúng tôi không để lại bia mộ. Và không có người lính nào của Quân đội miền Bắc mà cậu đã nhìn thấy hài cốt thối rữa trong rừng, trên đường, trên đường đất, trong các con suối và sông, không có xác chết nào trong số này đeo phù hiệu.

- Chỉ một chuyện vặt vãnh cũng có thể khiến cậu gia nhập vào những cơ thể vô danh này. Cậu có thể thề với cháu. Một ngày nọ, cậu viết tên, ngày sinh và địa chỉ của mình lên một tờ giấy và nhét nó vào lọ thủy tinh nhỏ đựng penicillin của cậu. Cậu bỏ nó vào túi. Cậu từ chối kết thúc như vậy, như một xác chết vô danh, nhưng khi đang băng qua một con sông, dòng nước mạnh đã cuốn trôi bình thuốc của cậu.

- Sơn ca ở lại trong túi cậu. Nó đã mang lại may mắn cho cậu. Nó đã mang lại may mắn cho cậu cho đến một ngày, ngay trước khi chiến tranh kết thúc, khi cậu giẫm

phải một quả mìn. Mọi thứ xung quanh cậu trở nên tối đen.

- Cậu tỉnh dậy trong bệnh viện. Khi nhìn xuống và thấy hai cục thịt thay vì chân, cậu ước mình đã chết. Một người đàn ông không có chân thì ích gì ? Một người đàn ông thậm chí không còn khả năng tự nuôi sống mình thì ích gì ?

Cậu Đạt cầm chai rượu lên và uống hết. Cậu lau miệng bằng mu bàn tay, rồi đập mạnh nó xuống bàn.

- Cháu xin lỗi cậu. Cháu xin lỗi.

Cậu lại nhìn tôi, mặt ướt đẫm nước mắt.

- Cậu cũng xin lỗi, Hương. Cậu không biết chuyện gì đã xảy ra với bố cháu, nhưng cậu chắc chắn một điều : dù bố cháu ở đâu, bố cháu vẫn yêu cháu rất, rất nhiều.

ĐI BỘ

Nghệ An - Thanh Hóa, 1955

Ôi, bà muốn cháu hiểu tại sao bà chưa bao giờ kể cho cháu nghe về ông ngoại của cháu, về ông Công và cậu Minh của cháu. Trong sách giáo khoa của cháu, cháu sẽ không tìm thấy bất cứ điều gì về cải cách ruộng đất hay những cuộc đấu đá nội bộ chia rẽ Việt Minh. Một phần lịch sử đất nước chúng ta đã bị xóa bỏ, và cùng với đó là cuộc sống của vô số người. Chúng ta bị cấm nói về những sự kiện liên quan đến sai lầm hoặc hành vi sai trái trong quá khứ của các nhà lãnh đạo tiền nhiệm, vì làm như vậy là chúng ta đang viết lại lịch sử. Nhưng cháu đã đủ lớn để biết rằng lịch sử được viết nên thông qua ký ức của con người, và chừng nào ký ức về họ còn sống, chúng ta có thể giữ vững niềm tin và trở nên tốt hơn.

Vậy hãy quay trở lại ngày chúng ta chạy trốn khỏi ngôi làng của tổ tiên mình...

Một giọt nước lạnh rơi xuống trán bà. Bà mở mắt ra. Bà đã ngã gục giữa bãi cỏ đầm sương. Năm đứa con của bà tùm lại xung quanh bà. Nhìn thấy khuôn mặt ngây thơ của các con, bà cảm thấy ruột gan mình quặn lại.

Bà đã mất anh trai mình. Những kẻ giết ông ấy muốn tiêu diệt gia đình chúng ta. Bà không thể để họ làm điều đó được. Bà phải tiếp tục mang theo ngọn đuốc để vinh danh ông, đấu tranh cho công lý được thực thi.

Bà nhìn khắp xung quanh, hy vọng sẽ thấy cậu Minh ở đâu đó, nhưng chẳng thấy gì cả. Những cây lúa mới vươn dài tí tắp như những tấm thảm xanh. Những lùm cây và ngôi làng xa xa rải rác ở chân trời. Có một dòng suối chảy gần đó.

Có gì đó không ổn. Những người nông dân ở vùng bà nổi tiếng là nghiêm khắc ; họ luôn đến cánh đồng trước bình minh. Trời đã sáng, mặt trời đã lên cao nhưng cánh đồng vẫn vắng tanh. Có lẽ cải cách ruộng đất đã buộc người dân phải từ bỏ công việc của mình.

Chúng tôi đã phải chạy trốn suốt đêm để giữ mạng sống. Tiếng la hét và kêu khóc vang vọng khắp mọi ngôi làng chúng tôi đi qua. Những ngọn đuốc và ngọn lửa bốc lên từ xa như lưỡi quỷ. Chúng tôi đã chạy, đã ngã, chúng tôi đã đứng dậy cho đến khi đôi chân chúng tôi khuỵu xuống, cho đến khi chúng tôi ngã gục trên bãi cỏ này.

Cơn đói khiến bà đi về phía có tiếng nước chảy. Quỳ bên bờ suối, bà uống nước. Đôi chân của bà đang hành hạ bà. Bà ra ngoài mà không mang giày. Da bà bị gai đâm. May mắn thay, tất cả các con, trừ Sáng, đều đi dép.

Có một cây chuối dại mọc bên bờ suối nhưng không có quả. Bà tìm kiếm xung quanh nhưng không thấy khoai lang, không thấy củ sắn, không thấy rau. Bà nhớ đến nạn đói lớn và những thân cây chuối đã giúp chúng tôi sống sót. Bà xé nó ra và lột cho đến khi chạm tới phần thịt màu trắng của nó. Bà đã tìm được thức ăn cho các con.

Có thứ gì đó di chuyển. Một con cua to bằng lòng bàn tay bà, trong bùn. Con cua trèo lên một tảng đá dưới ánh nắng mặt trời. Bà cúi xuống nó, nhẹ nhàng như một chú mèo. Bà tóm lấy nó và đập vỡ vỏ.

Trong lúc Sáng đang bú ngấu nghiến, bà mở chiếc túi vải mà bà Tú đưa cho chúng tôi. Có một vài quả chuối, ba quả hạnh nhân chín và một nắm kẹo hạt vừng. Mùi hương của nó bao trùm lấy bà, giống như tình yêu mà người bà Tú dành cho chúng tôi. Chúng tôi phải sống sót, dù chỉ để tìm thấy bà ấy.

Bà lắc nhẹ bọn trẻ. Thuận và Hạnh quay lại. Vẫn còn buồn ngủ, Ngọc và Đạt ngồi dậy, dụi mắt. Bà đưa họ đến bờ suối.

- Các con bắt đầu bằng việc tắm rửa và uống nước.

Khi họ trở về, bà đưa cho họ quả tim của cây chuối.

- Cái này dành cho lợn đấy, cậu Đạt nói với bà.

- Nếu lợn có thể ăn được thì chúng ta cũng có thể ăn được, bà mỉm cười nói.

Bà cắn vào cuống quả giòn, nước quả làm dịu cơn khát của bà.

Đến lượt Ngọc cắn một miếng.

- Ngon quá, mẹ cháu nói và gật đầu.

Có vẻ vẫn còn nghi ngờ nhưng vẫn cắn một miếng. Khuôn mặt cậu Đạt dịu lại khi cậu nhai.

- Thử cái này xem. Bà nói với họ, cầm một chiếc còng cua và cho vào miệng.

Những đứa trẻ nhún vai.

- Con đường còn dài.

- Chúng ta đi đâu thế, mẹ ? cậu Đạt hỏi bà.

- Đến Hà Nội.

Bà đã suy nghĩ rất lâu và kỹ về kế hoạch của mình. Khi đến thủ đô, bà dự định sẽ đi tìm thầy giáo cũ của mình. Bà tin chắc rằng Thầy Thịnh và gia đình sẽ đến giúp đỡ chúng tôi. Bà cũng hy vọng tìm được việc làm ở đó.

- Nhưng nó ở rất xa, mẹ Ngọc nói.

- Vâng, ba trăm cây số, bà trả lời, vẫn tiếp tục nhai con cua, thậm chí không nuốt nó.

- Và chúng ta sẽ đến đó bằng cách nào ?

Cậu Đạt đã ngừng ăn.

- Đi theo đường quốc lộ.

- Và bằng cách gì ?

Lông mày của Đạt biến thành hai dấu chấm hỏi.

- Đi bộ.

Đi nhờ xe có lẽ quá nguy hiểm, và bà lại không mang theo tiền. Bà chẳng còn gì cả, nhóm vũ trang đã cướp hết mọi thứ của bà. Bất lực, bà nhìn những người này

lấy mất kết sắt của bà và tranh giành nó như bầy sói.

- Đi bộ ? Ba trăm cây số ? Bọn trẻ đồng thanh trả lời.

- Suyt. Chúng ta hãy đi bộ nhiều nhất có thể và xem sao.

- Chúng ta sắp được gặp lại anh Minh rồi phải không mẹ ? Chuyện gì sẽ xảy ra nếu những con quái vật này bắt được anh ấy ?

Cậu Đạt nhìn bà với đôi mắt ngán lệ. Cậu rất thân thiết với cậu Minh. Họ cùng ngủ chung một giường, cùng trèo cây và cùng đuổi theo một quả bóng.

- Chúng ta sẽ gặp lại anh ấy, con trai. Minh rất nhanh. Không ai có thể bắt kịp đâu.

Ngọc đưa cho tôi một tờ giấy nhàu nát.

- Một lời từ ông Hải. Chúng con tìm thấy nó gần cửa sổ mở của mẹ, quần quanh một tảng đá lớn. Con đọc cho bà Tú nghe.

Các ngón tay của bà bắt đầu run rẩy.

Cấp bách ! Diệu Lan, hãy dẫn bọn trẻ chạy trốn.

Công đã bị giết trước mắt tôi. Minh đã trốn thoát. Đi nhanh đi, đừng đợi cậu ta. Họ phải hoàn thành chỉ tiêu hành quyết. Biến đi. Nhanh lên !

Nước mắt bà làm loang lổ những lời lẽ hoảng sợ này.

Chúng ta đã làm gì sai để phải chịu số phận như thế này? Tại sao bà lại trở thành mục tiêu bị hành quyết ?

Tiếng trống và tiếng la hét từ xa khiến chúng tôi giật mình. Sau một đêm ngủ, cái cách ruộng đất đã thức giấc.

Thuận và Hạnh bật dậy khi tiếng trống vang lên.

Chúng tôi bám chặt vào nhau và bỏ chạy.

Đến trưa, chúng tôi nghỉ ngơi dưới bóng cây. Nơi này dường như không gây ra nguy hiểm nào. Phía sau chúng tôi là một hàng rào bụi rậm lớn, bao quanh bờ của một dòng suối khác.

Sáng kéo áo bà lên, háo hức muốn uống sữa. Ngọc chia phần thân chuối còn lại cho Đạt. Thuận và Hạnh tranh nhau quả hạnh nhân lớn nhất. Chúng tôi đói, nhưng một nửa thức ăn đã hết.

Bà giải thích với bọn trẻ rằng chúng tôi sẽ chạy trốn rất xa, rằng chúng tôi không thể tìm nơi trú ẩn ở nhà họ

hàng được, vì mọi người trong làng đều biết họ quá rõ.

Mẹ Ngọc gặt đầu, mắt không rời khỏi những đốm đen dưới lòng bàn chân bà. Với sự trợ giúp của một chiếc gai dài, mẹ Ngọc đã lấy được những mảnh dằm nhỏ đâm vào dưới da bà.

- Chị Ngọc sẽ là một bác sĩ giỏi, dì Hạnh nhận xét, và Thuận đồng tình.

- Đợi đã, mẹ.

Cậu Đạt lấy phần thức ăn còn lại trong túi ra trước khi xé nó thành từng mảnh nhỏ để làm băng cho bà.

Bây giờ bà đã có đôi giày được làm bằng tình yêu. Khi nhìn các con, lòng bà dấy lên một khát khao được sống tử tế chứ không phải sống để tồn tại. Nếu bọn quỷ đó mong đợi bà đầu hàng thì chúng đã nhầm to. Bà là một người mẹ và vì thế, bà sẽ không bao giờ bỏ cuộc.

Chúng tôi đi bộ hàng giờ, đầu tiên là ướt sũng vì trận mưa xối xả bất ngờ, sau đó là cháy nắng vì cái nắng như thiêu như đốt, đói và kiệt sức. Những đứa trẻ đi khắp khiêng. Và rồi, đến một lúc nào đó, cậu Đạt nói :

- Mẹ ơi, nhìn này.

Một người đàn ông. Một người đàn ông đứng trên ruộng lúa giáp với đường đi của chúng tôi, khom lưng, khuôn mặt được che phủ bởi chiếc nón lá, cơ thể được bảo vệ bởi chiếc áo tơi, một chiếc áo choàng dệt từ lá tơi khô và sợi tre.

Bà dừng lại. Các dì cậu cũng vậy.

- Chúng ta có nên trốn không? Mẹ Ngọc thì thầm.

Người nông dân đứng dậy ném một nắm cỏ dại xuống suối. Khi người ấy giơ cánh tay lên, bà nhận ra đó thực ra là một phụ nữ nông dân.

Ánh mắt chúng tôi chạm nhau.

- Dừng nói gì cả, các con. Để mẹ nói.

Bà bước về phía bà ta.

- Xin chào chị.

Người phụ nữ gật đầu đáp lại và nghiêng mũ về phía trước.

- Bà đến từ đâu ? Bà ấy hỏi và xem xét quần áo của chúng tôi.

- Chúng tôi... chúng tôi đang trở về từ ngôi làng này !

Chúng tôi đến thăm họ hàng, tôi nói và chỉ tay về phía bên phải.

- Làng Thiên Sơn ? Đây là nơi tôi sống. Bà đến đây để gặp ai ?

- Ai ? Ồ... chú tôi. Ông ấy già đi rất nhiều.

- Bà đang nói đến ông Trương hay ông Thảo không ?

Thật ngu ngốc khi chọn ngôi làng gần nhất. Người phụ nữ đó sẽ vạch mặt chúng tôi ngay thôi.

Bà đứng im khi bà ấy bước về phía chúng tôi.

- Bà chọn sai thời điểm để đi dạo rồi.

Bà ấy cởi chiếc áo khoác cứng của mình ra và trải nó xuống cỏ. Sau đó, bà ấy làm điều tương tự với chiếc áo dài đang mặc bên trong. Bà thường mặc loại quần áo này khi làm việc ngoài đồng lúa để bảo vệ mình khỏi ánh nắng mặt trời.

- Quần áo của bà và quần áo của con bà... đẹp đến mức không thể không khiến bà gặp rắc rối. Bà ấy nói tiếp, lắc đầu.

Bà ấy nhìn xung quanh.

Bà nhìn xuống chiếc áo dài xanh của mình. Mặc dù có một số vết rách và bùn đất, nhưng lụa vẫn lấp lánh.

Người phụ nữ đó nói đúng, bà không bao giờ có thể được coi là một phụ nữ nông dân nghèo.

- Hãy mặc lấy. Mọi người phát điên rồi.

Người phụ nữ đưa cho bà chiếc áo khoác làm việc của bà ấy và giúp bà mặc vào.

- Con cái của bà cũng phải có vẻ nghèo. Người phụ nữ thọc tay vào bùn và bôi lên người bọn trẻ. Thuận và Hạnh theo phản xạ lùi lại, nhưng Đạt và Ngọc đã trấn tĩnh họ lại.

- Hãy đi đến một thành phố lớn. Tìm một nơi nào đó để trốn, người phụ nữ thì thầm với bà. Chúc may mắn.

- Chị ơi... đường quốc lộ ở đâu thế ?

Người phụ nữ giơ cánh tay ra.

- Đi theo hướng này, nhưng đừng đến gần ngôi làng kia. Có đầy chó dại.

Ngọc và Đạt cúi đầu cảm ơn. Người phụ nữ dùng cả hai tay ôm chặt mặt họ.

- Cần thận nhé, bà ấy nói khi nhìn chúng tôi rời đi.

Khi đã đi xa khỏi bà ấy, tôi quay lại. Bà ấy vẫn đứng nguyên tại chỗ, nón lá của bà ấy sáng như một bông hoa trắng giữa không gian xanh bao la.

- Mẹ ơi, con sợ lắm.

Dì Hạnh đang bám vào cánh tay bà. Chúng tôi đang đi dọc theo một đồng cỏ. Trên đầu chúng tôi, vô số ngôi sao và vàng trắng lưỡi liềm màu cam thấp sáng bầu trời. Nhưng ánh sáng của chúng quá yếu nên không thể tới được chúng tôi. Nơi chúng tôi chọn để ngủ chìm trong bóng tối hoàn toàn.

- Không cần phải sợ đâu, tình yêu của mẹ. Mẹ ở đây mà, bà nói, hôn lên đôi má ướt đầm của dì.

- Con đói, mẹ ơi, cậu Thuận nói.

- Ngày mai chúng ta sẽ tìm thứ gì đó để ăn. Cố gắng ngủ đi.

Chúng tôi đã chạy trốn được ba ngày. Chúng tôi không còn gì để ăn nữa. Bà đã tìm thấy những con cua khác trong bùn cũng như ốc sên, nhưng bọn trẻ không thể ăn chúng nếu không nấu chín. Đạt và Hạnh bị tiêu chảy. Ngọc đã bị sốt.

- Bụng của con thế nào ? Bà nói và đặt tay lên cậu Đạt.

- Tốt hơn rồi, Mẹ.

Giọng cậu mệt mỏi như giọng một ông già. Cậu ấy cuộn tròn như một con tôm, cậu Sáng nằm giữa hai chúng tôi. Cậu đã khóc rất lâu trước khi thiếp đi. Cơ thể bà không còn sản xuất sữa nữa.

Bà sợ hãi khi nghĩ đến chặng đường còn phải đi. Chúng tôi đã tìm thấy đường quốc lộ và đi theo con đường song song đó. Nhưng cơn đói và sự mệt mỏi đã làm chúng tôi chậm lại.

- Mẹ ơi, con đói.

Một lần nữa, giọng của cậu Thuận trong bóng tối.

- Im đi, em đang cố ngủ đây, Hạnh gầm gừ.

- Suyt. Đợi đã, mẹ sẽ hát cho các con nghe một bài hát ru...

- Câu chuyện về con cò ấy, mẹ ạ.

- À à ơi... con cò mà đi ăn đêm, đậu phải cành mềm lộn cổ xuống ao... Ôi, con cò, vào ban đêm, tìm mồi, đậu trên một cành cây mỏng manh, nó rơi, đầu xuống

ao trước...

Ồi, cháu có nhận ra bài hát này không? Nhưng tất nhiên là có rồi. Mẹ cháu đã hát bài đó cho cháu nghe.

Đêm đó, bà hát bằng giọng nhẹ nhàng cho đến khi hơi thở của các dì các cậu trở nên đều đặn và êm dịu.

Giữa sự im lặng này, có lẽ Thượng Đế đã nghe thấy bà. Bà chấp tay trước ngực cầu nguyện cho cậu Minh được bình an vô sự, linh hồn ông Công được siêu thoát, dì Tú không bị trả thù, ông Hải và gia đình không gặp nguy hiểm gì. Bà cầu nguyện cho người phụ nữ mà bà đã gặp trên đường ; chiếc áo dài của bà ấy, ấm áp khi chạm vào da bà, giúp bà thoải mái và mạnh mẽ hơn.

Bà tự hỏi liệu bà có bao giờ gặp lại con trai mình nữa không. Trong tin nhắn, ông Hải không nói Minh đã đi đường nào và làm sao để tìm được Minh. Bà ước gì mình có thể quay lại và hỏi.

Cơ sốt của Ngọc vẫn không thuyên giảm. Cơ thể mẹ Ngọc nóng như than. Trong bóng tối, bà đi tới con mương gần cách con đường với những cánh đồng lúa ngập nước. Bà ngậm chút nước vào miệng đưa cho mẹ Ngọc để làm mát cơ thể. Một lát sau, tiếng nước nở của cậu Đạt làm bà tỉnh giấc.

Bà hôn lên má cậu ấy, nếm vị mặn của nước mắt.

- Con mơ thấy anh Minh, mẹ ạ. Con mơ thấy họ bắt được anh ấy.

- Anh trai của con nhanh như mèo vậy. Anh ấy ôn mà, tin mẹ đi.

- Con nhớ anh ấy mẹ ạ.

- Chúng ta sẽ tìm thấy anh ấy, mẹ hứa với con.

- Con cũng nhớ cậu Công và bố nữa.

Nước mắt của cậu ấy làm mặt bà nóng bừng.

- Tại sao chỉ có những điều tồi tệ xảy ra với gia đình chúng ta ?

- Mẹ không biết, nhưng chúng ta không phải là những người duy nhất đau khổ. Trời có mắt. Trời có mắt mà, con yêu. Trời sẽ trừng phạt những kẻ phạm tội.

- Mẹ có chắc là chúng ta sẽ an toàn ở Hà Nội không ?

- Mẹ hy vọng là vậy.

Bà vuốt tóc cậu ấy.

- Con có nhớ lần con và Minh tìm thấy một cái tổ trong mái hiên nhà mình không ? Con đã quan sát con chim mẹ đang ấp trứng.

- Sau đó chúng con mang côn trùng đến cho những chim con cho đến khi chúng đủ lớn để bay.

- Một ngày nào đó con sẽ trở về nhà, con trai ạ. Chúng ta sẽ trở về và các loài chim từ khắp nơi trên thế giới sẽ đến và xây tổ cùng chúng ta...

Khi cậu Đạt ngủ thiếp đi, bà không ngừng trần trọc.

Bầu trời bắt đầu nhợt nhạt, bóng tối của những ngôi làng trên đường chân trời trông giống như những người phụ nữ còng lưng dưới gánh nặng của cuộc sống. Bà cô đã mang những gánh nặng đó ; giờ đến lượt bà.

Trong ánh sáng hồng của bình minh, bà đi rửa mặt ở ruộng. Nước bà uống khiến dạ dày bà càng cảm thấy trống rỗng. Bà tìm thứ gì đó để ăn nhưng vô ích. Ngồi xỏm gần ruộng lúa, bà đưa tay vuốt ve những cây lúa, hy vọng sẽ tìm thấy một bông hoa lúa. Nhưng những cây con đó còn quá non.

Khi bà còn nhỏ, ông cố thường dẫn bà đi ra đồng lúa. Ông sẽ hái cho bà một thân cây dày rồi loại bỏ những lớp đầu tiên để cho bà những bông hoa gạo sữa. Bà nhớ

mùi hương ngọt ngào của nó trong miệng bà, và tiếng cười không bao giờ ngừng vang lên khi ông cố cõng bà trên lưng, phi nước đại như một chú ngựa trên con đường chạy dọc theo cánh đồng lúa.

Ánh mắt bà hướng về phía xa, về phía quốc lộ. Chính trên con đường này ông cố đã bị chặt đầu. Từ đó, con người, động vật, xe cộ đã giẫm lên máu của ông, máu mà mưa bão đã xóa sạch. Ông cố đã trao cho bà quyền cầm cương, như thể muốn cho bà thấy phụ nữ cũng có thể cầm cương. Ông ấy tin tưởng bà đến mức đã truyền lại đức tin của mình cho bà - bà phải cứu bọn trẻ và chính mình. Bà nghe thấy giọng nói động viên của ông cố.

Bà cúi xuống để nhổ một số cây. Bà xé bỏ rễ và lá của chúng, rồi nhét phần thân mỏng vào miệng. Mùi vị cũng không đến nỗi tệ. Đôi tay bà lặp lại cử chỉ này một cách háo hức.

Khi bọn trẻ thức dậy, bà đưa cho chúng thân cây. Ngọc từ chối ăn. Con sót của Ngọc lại tăng trở lại. Mắt Ngọc sưng húp, mặt đỏ bừng.

- Chúng ta cần sự giúp đỡ.

Bà nhìn về phía ngôi làng gần nhất. Chúng ta không thể sống thiếu sự giúp đỡ của con người nữa.

- Không nguy hiểm sao ?

Cậu Đạt quay về phía những cái cây nơi tiếng hò reo và tiếng trống vang lên cùng với những tia nắng đầu tiên của mặt trời.

- Chúng ta cần thức ăn và nước sạch, con trai ạ.

- Nhưng những người giận dữ sẽ ở đó.

Môi Ngọc run rẩy.

- Họ sẽ trói mẹ lại lần nữa, dì Hạnh nói.

- Họ sẽ bắn chúng ta.

Khuôn mặt của Thuận méo mó vì sợ hãi.

- Chúng ta sẽ cẩn thận.

Bà quan sát quần áo của họ - toàn là giẻ rách. Chúng tôi tự tay xé chúng ra. Nhưng bên dưới chiếc áo nâu sồng, chiếc áo dài lụa của bà vẫn còn nguyên vẹn. Bà đã tự hứa với lòng mình sẽ giữ món quà của anh trai bà - kỷ niệm duy nhất của bà về anh ấy.

- Con có ý này. Cậu Đạt nói. Đợi ở đây. Hãy để con đi một mình. Nó an toàn hơn. Con có thể...

- Không ! Mẹ sẽ không bao giờ rời mắt khỏi bất kỳ đứa con nào của mình nữa.

- Con sẽ cẩn thận, mẹ ạ.

Bà lắc đầu.

- Chúng ta hãy cùng đi. Chúng ta là một nhóm.

Chúng tôi tiến về làng như một bầy thú nhỏ bị đánh đập. Đôi chân bà gập như khuỷu xuống khi những tiếng la hét dữ dội và tiếng trống bắt đầu vọng đến tai bà rõ ràng hơn.

- Mẹ ơi, con sợ lắm.

Ngọc bám chặt vào cánh tay bà.

Chúng tôi đi xuống một con đường đất. Những cụm tre lớn mọc lên trước mặt chúng tôi, xào xạc trong gió.

Hai tòa tháp gạch phủ đầy rêu xanh đánh dấu lối vào làng.

Ánh mắt bà hướng đến ngôi nhà đầu tiên, có mái và tường được làm bằng rơm rạ. Bà đưa ngón tay lên miệng. Những đứa trẻ im lặng như tờ. May mắn thay,

Cậu Sáng đã ngủ thiếp đi sau lưng bà. Chúng tôi tiến gần hơn tới hàng rào của ngôi nhà. Đằng sau nó là một cây đu đủ trĩu quả xanh và vàng.

Chỉ cần nhìn thấy những quả đu đủ ngọt tan chảy đó thôi cũng đủ khiến bà thèm thuồng. Bà đã có thể hình dung ra cảnh mình trèo qua hàng rào và chạy hết tốc lực qua khu vườn. Đột nhiên, tiếng sữa lớn vang lên. Một con chó đang lao về phía chúng tôi với tốc độ tối đa.

Trong chớp mắt, nó đã nhảy thẳng vào mặt bà. Hàng rào rung chuyển. Tất cả chúng tôi đều nhảy lùi lại để tránh đường.

- Con chó hư, con chó hư.

Một giọng nói vang lên từ ngôi nhà bên cạnh. Một bà già xuất hiện, tay vẫy chổi. Thời gian đã khắc sâu những nếp nhăn trên khuôn mặt bà và nhuộm cho mái tóc bà một màu trắng bạc. Bà ấy có vẻ tốt bụng. Bà ấy hẳn là người tốt bụng.

Bà tiến lại gần bà ấy, cùng với bọn trẻ.

- Cảm ơn dì. Bà mỉm cười nói. Dì có cơm thừa nào cho chúng cháu không ? Con cháu bị bệnh. Dì ơi, cháu xin dì...

Người phụ nữ nhìn chúng tôi từ trên xuống dưới trước khi nhắm mắt.

- Bọn ăn mày các người chỉ mang lại bất hạnh. Tôi thậm chí còn chưa bắt đầu ngày mới. Cút đi.

Nói xong, bà ấy vội vã trở về nhà qua cổng.

Nhưng thay vì cảm thấy thương hại cho bản thân, bà lại bật cười.

- Đó là dấu hiệu tốt, đúng không ? Không ai nhận ra chúng ta nữa.

- Đả đảo bọn chủ !

Những tiếng la hét bắt đầu vang vọng không xa khiến bà im bật.

- Mẹ ơi, mẹ có nghĩ là bà ấy sẽ đi chợ không ?

Dì Hạnh chỉ vào một người phụ nữ vừa xuất hiện ở khúc cua trên con đường băng qua đường chúng tôi. Bà ấy bước đi với bước chân vội vã, cây sào tre trên vai. Ở mỗi đầu treo một giỏ đựng đầy rau xanh.

- Chợ nghĩa là thực phẩm với số lượng lớn, cậu Đạt thì thâm. Chúng ta hãy theo bà ấy.

Chúng tôi đi ngang qua những khu vườn tươi tốt mà không dám lại gần. Không cần bà phải hỏi, bọn trẻ đã cúi đầu và che mặt.

Người phụ nữ biến mất ở cuối con đường. Chúng tôi đi theo bà ấy. Con đường dẫn đến một quảng trường lớn tràn ngập tiếng động và màu sắc. Chợ buổi sáng. Những người buôn bán ngồi trước những chiếc giỏ đựng đầy các sản phẩm nấu ăn : gạo, đậu, thịt, cá. Không khí không còn mùi sợ hãi nữa mà là mùi hạnh phúc và sự phấn khích.

Cậu Đạt kéo tay bà. Bên trái bà, những luồng khói bốc lên từ một cái nồi lớn đặt trên bếp than. Một người phụ nữ ngồi phía sau đang khuấy hỗn hợp bên trong.

Mùi thơm hấp dẫn của phở lan tỏa vào mũi bà.

- Phở bò, phở bò mới nấu. Người phụ nữ rao.

Chúng tôi đã đến gần hơn. Trẻ em liếm môi, mắt chúng dán chặt vào những chiếc bát lớn đặt trên những chiếc bàn bên ngoài, nơi đàn ông, phụ nữ và trẻ em đang ngồi, khuôn mặt chìm trong màn hơi nước, để lộ những âm thanh phát ra từ miệng không thể cưỡng lại.

- Những kẻ ăn xin, người phụ nữ đột nhiên hét lên. Biến đi.

Bà ấy vẫy đũa về phía chúng tôi.

- Rời khỏi đây trước khi con mắt độc ác kia nhìn thấy chúng ta.

Bà kéo bọn trẻ đi.

- Những kẻ ăn xin lười biếng, hãy đi kiếm sống. Hãy đi làm việc, giống như chúng tôi !

Chúng tôi rời đi. Chúng tôi đi ngang qua thùng rác của chợ, nơi chứa đầy đàn ruồi. Chúng tôi tìm kiếm thứ gì đó có thể ăn được ở đó, nhưng mùi hôi thối ở đó cho bà biết rằng chúng tôi chỉ tìm thấy bệnh tật ở đó. Tuy nhiên, các con đã tìm thấy một thứ hữu ích ở đó : một chiếc nón lá cũ, thùng lỗ chỗ mà bà dùng để che mặt.

Chúng tôi chuẩn bị rời khỏi nơi này, đi ngược lại dòng người đang tiến vào chợ. Nhưng chúng tôi cần phải ăn.

Bây giờ chỉ còn một giải pháp duy nhất dành cho chúng tôi. Bà yêu cầu bọn trẻ quỳ xuống. Họ phản đối, nhưng bà đã nằm xuống đất, giơ tay về phía mọi người.

- Lạy ông, lạy bà, xin thương xót chúng con. Chúng con đói. Bà nói, sợ phải nghe giọng nói của chính mình.

Cậu Sáng đã thức dậy. Tiếng hét của cậu ấy làm màng nhĩ bà đau nhói.

Những đứa trẻ bắt chước tôi.

- Lạy ông, lạy bà, xin thương xót chúng con. Chúng con đói.

Họ nhắc lại theo bà. Bà nhắc áo lên. Bà không còn sữa nữa. Cậu Sáng vẫn tiếp tục la hét.

Mọi người xung quanh chúng tôi đang nói chuyện, cười đùa, cá cược, tranh cãi. Mùi phở vẫn còn phảng phất trong không khí. Những đôi chân diễn hành trước mặt chúng tôi. Bà nghĩ đến những bữa ăn vui vẻ mà gia đình bà đã cùng nhau chia sẻ, đến những đĩa thức ăn đầy ắp, đến những mùa sắn và lúa.

- Lạy ông, lạy bà, xin vui lòng. Chúng con đói.

Giọng nói của bọn trẻ run rẩy. Nhưng chúng tôi đã trở nên vô hình. Không ai dừng lại. Không một ai. Chúng tôi quỳ ở đó một lúc lâu. Cậu Sáng cũng kiệt sức : cậu ấy chỉ thỉnh thoảng rên lên những tiếng nhỏ.

Và rồi cuối cùng, có người dừng lại. Tiếng leng keng vui vẻ của những đồng tiền được đặt vào tay dì Hạnh vang vọng.

- Cho đây, giọng một người phụ nữ vang lên.

- Cảm ơn bà. Bọn trẻ đáp.

Bà quay lại. Bà ấy là một người phụ nữ mảnh mai với mái tóc đen dài và khuôn mặt tươi cười. Bà nhìn bà ấy bước về phía một quầy bán rau và cầm một bó cây bìm bìm lên để xem xét. Bà nghĩ rằng bà đã nhìn thấy bà cố, trong tất cả vẻ đẹp lộng lẫy của bà ấy.

- Lạy ông, lạy bà, xin tìm kiếm trong lòng mình, xin thể hiện lòng tốt của mình.

Những đứa trẻ dường như đã lấy lại được năng lượng. Giọng nói của chúng quyết tâm hơn, cánh tay dang rộng của chúng hướng về đám đông đang đi qua. Bà đang trên bờ vực tuyệt vọng thì giọng nói của cậu Thuận vang lên. Một người đàn ông nghiêng người về phía chúng tôi và đặt một ít đồng xu vào lòng bàn tay. Lời cảm ơn của chúng tôi vẫn còn vang vọng theo ông cho đến khi ông biến mất vào giữa chợ.

Đột nhiên, một tiếng huýt sáo xé tan không khí. Bà nhảy lên và ôm chặt các con mình.

Một người đàn ông đứng trước mặt chúng tôi, tay cầm một cây sào tre, mặt đỏ bừng vì tức giận.

- Người ăn xin bị cấm vào làng. Hãy đi ngay lập tức.

- Xin lỗi ông, chúng tôi không biết.

Bà cúi xuống để giấu mặt dưới mũ. Những đứa trẻ bám chặt vào áo bà.

- Đừng để tôi thấy lại bà nữa, nghe chưa ? Đừng bao giờ đặt chân đến đây nữa.

Chúng tôi bỏ đi, bị giọng nói giận dữ của ông ta xua đuổi. Khi đến dưới một gốc cây lớn, cách người bán phở vài mét, chúng tôi dừng lại. Bóng mát của cành cây làm tôi thấy dễ chịu hơn.

Mẹ Ngọc dựa vào thân cây trong khi những người khác cùng nhau đếm tiền.

- Mười hai xu, mẹ ơi.

Cậu Đạt thông báo với nụ cười rạng rỡ. Bà trao cậu Sáng cho cậu Đạt và rời đi với số tiền đó.

Gian hàng đông nghẹt khách hàng. Người bán hàng không ngừng múc những muôi phở trắng lớn vào bát, rắc thêm lát thịt bò, hành lá và rau mùi, trong khi liên tục ra lệnh cho một người phục vụ đang đi ngoằn ngoèo giữa các bàn với những bát phở bốc khói trên tay.

- Thừa bà, một bát phở giá bao nhiêu ? Bà hỏi bà ấy trong khi bà ấy vẫn đang phục vụ.

- Năm xu.

Bà ấy nhìn lên bà và hai nếp nhăn xuất hiện giữa hai lông mày.

- Cho tôi một bát nhé.

Bà do dự. Những đồng tiền ướt đầm mồ hôi trong tay bà.

- Không... hai bát, làm ơn.

- Đưa tiền cho tôi xem.

Những đồng tiền làm cô ấy dịu lại.

- Ngồi xuống đi.

Những đứa trẻ nhảy cẫng lên vì sung sướng khi nghe thấy bữa ăn của mình sắp được dọn ra.

Chúng tôi ngồi quanh một cái bàn. Bụng chúng tôi sôi lên. Chúng tôi uống hết nước trong bình và yêu cầu thay bình mới. Người phục vụ trẻ tuổi làm việc quá chậm. Những lời phàn nàn của bà chủ chỉ làm tăng thêm sự vụng về của ông ấy ; ông liên tục mang lộn đồ

ăn đến cho những khách hàng.

Bà đứng dậy. Cậu Đạt đẩy ghế sang một bên để đi cùng bà.

- Đủ để mua hai bát đấy.

Bà đặt đồng tiền xu gần bà chủ.

- Chúng tôi có thể dùng phở ngay bây giờ được không? Con tôi đang chết đói.

- Con đói đã nuốt chứng sự kiên nhẫn của bà rồi sao?

Ánh mắt bà chủ hướng về cậu Đạt.

- À, nhưng tôi thấy bà có một đứa con trai khỏe mạnh. Tại sao phải ăn xin khi nó có thể làm việc?

- Làm việc ở đây à, thưa bà ?

Gương mặt của Đạt sáng lên.

- Tôi cần một người phục vụ mới. Con ốc sên này không thể ở lại được, bà chủ nói, hất cằm về phía cậu bé.

- Thế nếu tôi làm việc cho bà (chủ) thì sao ? Bà vội vàng đề nghị. Tôi có thể giúp bà (chủ) nấu ăn...

- Bà nghĩ tôi ngốc à ? Bà có bao nhiêu đứa con ? Năm? Hãy đi tìm nơi khác.

Người phụ nữ đặt hai bát phở nóng hổi trước mặt chúng tôi.

Những đứa trẻ lao vào. Bà cho cậu Sáng ăn, nó há miệng như chim non. Bà thậm chí còn không nhớ rằng ăn uống lại có thể thú vị đến thế.

- Mẹ ơi, con có thể làm việc ở đây được không ?

Cậu Đạt hỏi bà và ngược mắt khỏi chiếc thìa.

- Không. Hôm nay chúng ta khởi hành đi Hà Nội. Điểm đến của chúng ta. Con còn nhớ không ?

- Mẹ ơi, Ngọc nói và nhìn bà với ánh mắt cầu xin. Quá xa để đi bộ. Con nghĩ mình sắp chết. Chúng ta hãy ở lại đây. Chúng ta hãy đi tìm việc làm.

- Con không nghe thấy tiếng trống sao ? Bà trả lời bằng giọng hạ thấp. Chúng ta đang gặp nguy hiểm ở đây.

- Nhưng chẳng ai biết chúng ta cả, cậu Đạt nói, cô nhin cười. Mọi người đều nghĩ chúng ta là những kẻ ăn xin.

- Mẹ đừng sợ, Ngọc nói.
- Không, nguy hiểm lắm...
- Con đi tiểu.

Cậu Đạt đứng dậy và đi tới đồng rác. Nhưng đi được nửa đường, bà đột nhiên thấy cậu ấy quay lại và bước nhanh về phía người bán phở.

- Đạt, đừng... Bà nói và đứng dậy.
- Mẹ cứ để anh ấy.

Mẹ Ngọc đặt tay lên người bà để bảo bà ngồi xuống.

Lúc này cậu Đạt đang nói chuyện với bà chủ. Bà ấy đang nói gì đó với cậu ấy, vừa nói vừa chỉ vào một túp lều có mái tôn phía sau bà. Rồi cậu biến mất vào bên trong, vào trong bóng tối. Một lát sau, một thanh niên khác bước ra. Tóc anh ta được chải chuốt và anh ta mặc một chiếc áo sơ mi sạch sẽ. Những đứa trẻ khúc khích cười khi anh ta cầm những chiếc bát còn bốc khói và đi về phía khách hàng.

- Em Đạt nhanh thế này cơ mà. Mẹ Ngọc nói với bà.
- Khách hàng mỉm cười lại rồi, dì Hạnh thì thầm.

Tin bà đi, Ôi, cậu của cháu là một chàng trai đáng yêu.

Cậu Thuận cầm bát của bà để húp những giọt nước dùng cuối cùng. Cuối cùng, cậu ấy chép môi một tiếng to đến nỗi mọi người đều bật cười.

Chúng tôi trở về dưới bóng cây. Ngồi đó, chúng tôi hy vọng tránh được rắc rối thêm nữa. Người đàn ông cầm cây sào tre đang đi đi lại lại trong chợ. Ông đã đuổi đi một vài người ăn xin khác - và không chỉ bằng lời nói.

Bà dựa vào thân cây, cậu Sáng trong cánh tay, đùi bà như một tấm đệm cho những người khác. Khi bà ngược lên và phát hiện ra hàng trăm chiếc rế rủ xuống, bà mới nhận ra rằng chúng tôi đã trú ẩn dưới một cây đa cảnh. Chính dưới gốc cây này, Đức Phật đã thiền định và đạt được giác ngộ. Bà cảm nhận được sự ban phước của ngài trong làn gió vuốt ve má bà.

Mí mắt bà nặng như chì. Bà ép mình phải thức để trông bọn trẻ, nhưng cuối cùng cơn buồn ngủ đã đánh bại bà.

Một mùi thơm ngon đánh thức bà dậy. Cậu Đạt đang ngồi xồm trước mặt chúng tôi, trên tay cầm một cái bát.

Trong khi chị em của cậu chia nhau ăn phở, cậu kể cho bà nghe về cách cậu có được công việc này.

- Bà ấy trả cho con bao nhiêu vậy ? Bà hỏi cậu ấy.

- Mười xu một ngày.

- Chỉ đáng hai bát phở thôi. Thật là bóc lột !

- Nhưng chúng ta có thể dùng nó để mua thức ăn, cậu đáp, vừa nhặt những mảnh lá khô trên tóc của dì Hạnh và cậu Thuận. Mẹ ơi, chúng ta cần nghỉ ngơi một chút.

Để con thử nhé. Và trong vài ngày nữa, chúng tôi sẽ xem.

Các dì các cậu nhìn bà với ánh mắt cầu xin. Cơ thể kiệt sức của bà cũng đang cầu xin bà. Bà gật đầu.

- Nhưng con có một tin xấu đây. Cậu Đạt nói. Dù con có cố gắng thế nào đi nữa, bà ấy vẫn chỉ muốn nhận con. Và bà ấy đồng ý cho con ngủ trong cửa hàng của bà ấy.

- Còn chúng ta thì sao ?

Mẹ Ngọc nhìn bà. Cô nhún vai.

- Có rất nhiều bụi cây xung quanh.

- Đạt, cậu có đi không ? Giọng giận dữ vang lên.

Bà chủ bán phở đến dưới gốc cây, nhìn xuống chúng tôi, tay chống nạnh, môi dính đầy nước trầu đỏ vừa nhai.

- Thừa bà.

Bà đứng dậy.

- Làm ơn... Tôi có thể giúp bà tốt hơn con trai tôi. Con tôi không cần tôi...

- Con đàn bà ngu ngốc, bà chủ nói, đảo mắt trước khi nhổ một bãi nước bọt màu đỏ xuống đất. Bà chưa nghe nói về cái cách ruộng đất sao ? Bà nghĩ tôi là đứa ngốc à ?

Bà cảm thấy hơi thở gấp gáp của bà ấy khi bà ấy tiến lại gần bà.

- Tôi có thể là một người phụ nữ giản dị, nhưng tôi cũng không ngu. Nếu tôi thuê một người lớn, tôi sẽ bị coi là giàu có, bóc lột, tư sản.

Người phụ nữ cười khúc khích.

- Và tôi cũng sẽ không thuê con trai của bà đâu, bà nghe rõ chứ ? Cậu ấy chỉ là con của anh trai tôi, đến

giúp đỡ tôi thôi.

- Chúng ta đi thôi.

Người phụ nữ kéo Đạt đứng lên.

- Mang cái bát này lại đây. Còn nhiều chén bát phải rửa lắm.

Rồi bà ấy quay sang bà.

- Đưa con cái của bà ra khỏi đây. Bà không thể ở lại đây. Cậu ta sẽ theo bà sau.

Bà chủ nhìn về phía người đàn ông cầm cây sào tre trước khi quay gót.

- Mẹ, cậu Đạt thì thăm, nghiêng người về phía bà. Cho con biết tối nay gặp mẹ ở đâu ? Con sẽ mang đến nước và đồ ăn.

- Trước cổng làng. Phía sau lùm tre.

Nước mắt bà trào ra.

- Cần thận nhé, đừng để ai nhận ra con nhé.

- Có rất nhiều mỡ ở dưới đó, cậu Đạt đáp với nụ cười tươi, chỉ vào nồi súp. Mẹ có nghĩ một bộ ria mép đen sẽ trông đẹp không ?

Cậu Đạt nháy mắt với bà trước khi rời đi.

Đêm ẩm áp và không khí đầy tiếng côn trùng vo ve.

Cậu Sáng ngủ như một thiên thần trong vòng tay bà.

Món phở đã giúp bà lấy lại được sữa. Mẹ Ngọc dùng mủ của bà đuổi muỗi. Cô vừa mới thức dậy sau một giấc ngủ ngon ; cơn sốt của mẹ Ngọc đã giảm.

Một điểm sáng nhấp nháy xuất hiện ở cuối con đường tối tăm. Một lát sau, chấm đó biến thành ngọn lửa lơ lửng trong bóng tối.

- Là anh ấy. Là anh Đạt.

- Im lặng, mình không bao giờ biết được điều gì.

- Là anh ta, con biết mà.

Giọng nói của cậu Thuận đang xa dần.

- Thuận, quay lại đây. Bà rít qua kẽ răng.

- Đây này, anh Đạt, đây này. Cậu ta vui vẻ gọi.

Ngọn lửa lay động trước khi biến mất. Chúng tôi lại một lần nữa chìm vào bóng tối. Bà nghe thấy tiếng tim mình đập, rồi tiếng bước chân trên lá khô, tiếp theo là tiếng cười của cậu Thuận.

- Em biết đó là anh, anh Đạt.

Bà ôm chặt cậu Đạt. Người con trai yêu dấu của bà. Bà hôn lên tóc cậu ấy. Cậu ấy có mùi như ở nhà.

- Anh Đạt, anh Đạt.

Ngọc và Hạnh vỗ tay.

- Suyt.

Cậu Đạt cười khúc khích.

- Mẹ và chị, các em có đói không ? Con đã mua một ít đồ.

- Cái gì ? Đâu nào ?

Cậu Đạt tìm thứ gì đó trong đồ đạc của mình trước khi ngồi xổm xuống đất. Sau đó cậu ấy đặt một gói đồ vào tay bà. Bà ngửi thấy mùi lá chuối mịn, rồi mùi khoai lang và sắn luộc.

Bà phát chúng cho các con.

- Nước, Mẹ ơi.

Cậu Đạt đưa cho bà một chai. Bàn tay cậu đặt trên mặt bà.

- Đừng khóc, công việc này không tệ lắm đâu. Đỡ hơn nhiều so với ruộng lúa.

- Người phụ nữ này đối xử với con thế nào ?

- Không tệ lắm đâu mẹ ạ.

- Em rất vui khi gặp lại anh, anh Đạt ạ, dì Hạnh nói.

- Em vui hơn cả em Hạnh, cậu Thuận nói.

- Suyt, im lặng nào, cậu Đạt cười nói.

Ồi, Ồi ơi, đêm nay thật tuyệt vời. Trời tối đến nỗi bà không thể nhìn thấy mặt các con mình. Muối tấn công chúng tôi từ mọi phía. Tiếng trống đe dọa và khẩu hiệu giận dữ của dân làng vang vọng từ xa, nhưng bà cảm thấy như mình đang ở trong một pháo đài giữa những rừng tre rung chuyển.

Sau đó đã đến lúc cậu Đạt phải rời đi. Cậu ấy hứa sẽ quay lại vào tối hôm sau. Bà đưa cậu ấy trở lại quán phở. Cậu ôm bà, rồi bà nhìn cậu bước vào cửa hàng, ẩn mình trong tấm áo choàng của màn đêm, tự hứa với lòng sẽ yêu cậu nhiều hơn nữa.

Khi bà trở về, bọn trẻ đã ngủ say. Bà nằm xuống bên cạnh họ và thả mình theo tiếng xào xạc của tre.

Tiếng nói đánh thức bà dậy. Bầu trời tỏa ra ánh sáng dịu nhẹ. Sương buổi sáng đã làm ướt quần áo của bà qua lớp lá khô bà ngủ trên đó.

Những khe hở nhỏ giữa những bụi tre dày cho phép bà nhìn thấy ba người đàn ông đang ở phía bên kia đường, quay lưng về phía bà, bên cạnh một chiếc xe bò. Bà nghe thấy tiếng khóa kéo mở ra. Sau đó là tiếng chất lỏng rơi xuống đất.

- Con trai mụ và con chó cái đó, chúng có thể đi đâu được ? Một người đàn ông khạc nhổ.

Giọng nói của ông ta làm bà sợ hãi. Bà biết ông ấy. Bà nằm dài trên đất, nhìn chăm chăm vào cậu Sáng.

Nếu cậu ấy bắt đầu khóc thì sao ?

- Chết tiệt. Phiên tòa sắp diễn ra rồi. Chúng ta sẽ trông giống như những kẻ ngốc hoàn toàn, một giọng nói khác nói.

- Chúng không thể đi xa được. Chúng tôi sẽ đi tìm kỹ khắp các làng, người đàn ông đầu tiên trả lời.

Một giọng khác cười khúc khích :

- Con đĩ đó sẽ không thể chạy xa được khi có nhiều đứa trẻ bám trên váy như vậy.

Bà nín thở khi họ leo trở lại cỗ xe ngựa. Vừa thấy họ bước qua cánh cổng làng phủ đầy rêu, bà đã lay Ngọc, Thuận và Hạnh.

- Chúng ta phải đi thôi. Dân làng đang tìm mẹ.
- Còn anh Đạt thì sao ? Thuận vừa hỏi vừa dụi mắt.
- Chúng ta sẽ gặp anh ấy ở ngôi làng tiếp theo. Nhanh lên !

Lời nói dối này khiến miệng bà cay đắng. Nhưng cậu Đạt rất thông minh. Bà biết cậu ấy có thể kiếm đủ tiền để mua thức ăn và đến nơi an toàn. Bà đặt cậu Sáng lên lưng và chúng tôi lên đường. Bà biết bà sẽ phải đổi mặt với án tử hình nếu những người này bắt được bà.

Tim bà đau nhói theo mỗi bước chân rời xa cậu Đạt. Bà là người mẹ như thế nào mà dám bỏ rơi con trai mình cho một người hoàn toàn xa lạ ? Nhưng tốt hơn là cậu ấy nên ở lại và đợi bà quay lại đón cậu ấy. Cậu Đạt có thể che giấu danh tính của mình. Cậu có đủ ăn và có mái nhà che đầu. Người bán phở đã nói cậu là cháu trai của mình. Bà vẫn còn sợ khoảnh khắc cậu ấy quay trở lại lùm tre và tìm kiếm chúng tôi, nhưng vô ích. Ôi, cháu có thể tưởng tượng được nỗi tuyệt vọng đang bủa vây cậu ấy không ?

Nhiều năm đã trôi qua kể từ ngày bà rời khỏi cậu Đạt, nhưng bà vẫn còn thắc mắc. Bà không biết quyết định của bà hay những quyết định sau đó có đúng đắn không.

Chúng tôi đã nói về vấn đề này nhiều lần với trong gia đình, nhưng cho đến tận ngày nay, cảm giác tội lỗi vẫn còn quá lớn để bà có thể coi mình là một người mẹ xứng đáng. Đó là lý do tại sao bà đang cố gắng hết sức để vươn lên, Ôi. Làm mẹ chưa bao giờ là điều dễ dàng.

Những thất bại liên tiếp xảy ra và chúng ta học hỏi.

Mẹ cháu hét lên khi nhận ra rằng không có cuộc gặp nào được sắp xếp với cậu Đạt ở làng bên. Cô ấy cầu xin bà quay lại, nhưng bà không đồng ý. Tình hình lúc đó quá nguy hiểm, cháu thấy đấy.

Bá nghe thấy tiếng cô ấy lê bước phía sau mình, run rẩy vì nức nở, và bà nghĩ cô ấy sẽ không bao giờ tha thứ cho bà.

Nhờ có cậu Đạt mà chúng tôi đã sống sót qua những ngày sau đó. Khoai lang, sắn, nước và hộp diêm của cậu ấy đã cứu mạng chúng tôi. Chúng tôi có thể nhóm một đống lửa nhỏ để nướng cua và ốc.

Hành trình của chúng tôi hướng về Hà Nội tiếp tục cho đến ngày dì Hạnh bị ngộ độc thực phẩm. Nôn dữ

dội, sau đó là tiêu chảy. Dì ấy bị mất nước nghiêm trọng và trông khô héo trông thấy, giống như một chiếc lá. Bà thậm chí còn không dám cho dì ấy uống nước bà lấy được trên đường vì sợ làm trầm trọng thêm các triệu chứng của dì ấy.

- Chờ mẹ và Hạnh ở đây với Thuận và Sáng nhé. Bà bảo mẹ Ngọc. Chúng ta sẽ thu hút sự chú ý nếu có quá nhiều người.

Chúng tôi dừng lại dưới bóng râm của một bụi cây lớn nằm đối diện với một dòng suối róc rách và những cánh đồng lúa màu ngọc lục bảo.

- Mẹ định đưa em ấy đi đâu ? Mẹ Ngọc ôm chầm lấy dì Hạnh và hỏi bà.

- Em ấy cần thuốc.

Bà đặt dì ấy lên lưng và chúng tôi lên đường, đôi chân bà cứng đờ vì sợ hãi khi chúng tôi đến gần một ngôi làng. Bà lên vào bằng cửa sau để tránh sử dụng lối vào chính. Có một ngôi nhà biệt lập ở đó. Bà đến gần cổng nhà ấy. Và đó là lúc bà phát hiện ra bà ấy - một người phụ nữ trạc tuổi bà. Bà ấy đang bận rửa rau ở cái ao nhỏ trong vườn. Phía trên đầu bà, những chùm hoa mướp màu vàng tươi trông giống như một đám bướm.

- Chị ơi, giúp chúng em với. Bà nói nhỏ.

Người phụ nữ ngược lên, cố kìm tiếng hét khi thấy Hạnh gục xuống vai bà. Bà ấy mở cổng rồi ôm bà, mừng bà vì không nhờ giúp đỡ sớm hơn. Bên trong ngôi nhà mát mẻ của bà, chúng tôi đặt dì Hạnh nằm trên một chiếc giường tre.

Dì Hạnh mở miệng để uống nước nhưng mí mắt vẫn nhắm chặt.

Chúng tôi hạ sốt cho dì ấy bằng cách đắp khăn ướt. Người phụ nữ mím môi như thể nỗi đau khổ đang lan tới bà ấy. Bà ấy vuốt ve khuôn mặt dì Hạnh.

- Cháu đau ở đâu, cháu yêu của dì ?

Dì Hạnh đặt tay lên bụng đáp lại, rồi mở mắt ra với nụ cười e thẹn.

- Con gái tôi bị ngộ độc thực phẩm, chị ạ.

- Gì nè. Cháu cần uống trà gừng.

Người phụ nữ vội vã chạy ra ngoài.

- Hôm nay là ngày may mắn, bà nói với dì Hạnh. Con sẽ sớm cảm thấy khỏe hơn thôi.

Bà đặt một nụ hôn lên trán dì. Người phụ nữ đó có thể đuổi chúng tôi đi nếu bà ấy thấy chúng tôi trong bộ dạng này, tóc tai rối bù, quần áo rách rưới, đôi mắt đói khát và mùi cá thối nồng nặc trên người.

Bà cho dì uống thêm nước.

- Ngủ đi, con yêu.

Bài hát ru bà hát cho dì ấy làm ấm đôi môi bà.

Trên tường phòng treo một bức ảnh cưới cũ của một người phụ nữ và chồng bà ấy ; bên cạnh đó là một bức chân dung khác gần đây hơn. Một số giấy chứng nhận cũng được trưng bày cho bà biết rằng người phụ nữ đó tên là Thảo, cô ấy dạy ở một trường mẫu giáo và đã kết hôn với một viên chức chính phủ.

Bà Thảo trở lại với một củ gừng tươi. Bà theo bà ấy vào căn bếp ấm áp. Những chiếc nồi, chiếc chảo đen vì lửa treo trên bức tường đất, phía trên một đồng rơm và một chiếc bếp đất. Mọi thứ trong căn phòng này đều cho thấy chủ nhà là người ngăn nắp và biết cách chăm sóc ngôi nhà của mình.

Chúng tôi gọt vỏ gừng trước khi thái lát. Bà Thảo nhóm bếp, thêm rơm rạ vào để đun sôi một nồi nước rồi đổ gạo vào.

- Tôi đang nấu cháo... Hạnh cần ăn.

Người phụ nữ đốt ngọn lửa thứ hai để nướng gừng.

- Nhưng người ăn mày chỉ nghĩ đến tiền. Nhưng một số bà mẹ không nhận ra họ may mắn đến thế nào, bà nói tiếp, nhìn chăm chăm vào ngọn lửa đang cháy. Tôi đã đi từ chùa này sang chùa khác trong nhiều năm. Tôi thậm chí đã đến Hà Nội, đến Chùa Hương nổi tiếng... nhưng tôi vẫn đang chờ đợi phước lành đó.

Những suy nghĩ xoay quanh trong tâm trí bà. Bà không thể đến được Hà Nội cùng bốn đứa con. Bà Thảo là một người phụ nữ tốt. Nhưng làm sao bà có thể bỏ rơi đứa con của mình cho một người lạ ?

Gừng nổ lách tách trong chảo, tỏa ra mùi thơm nồng nàn khiến mắt bà cay xè.

- Chị ơi. Bà bắt đầu nói một cách rụt rè. Tôi để quên đồ đạc ở chợ. Nó ở một nơi an toàn. Tôi biết tôi sẽ tìm thấy nó. Chúng tôi đã rất vội...

- Vậy thì bà hãy đi lấy nó.

Bà cảm thấy vô cùng tội lỗi khi nói dối bà ấy. Nhưng làm sao bà có thể nói sự thật với bà ấy ? Dù sao thì chồng bà ấy cũng là một cán bộ của đảng.

- Chị ơi, xin chị hãy chăm sóc con gái em khi em đi vắng.

- Chị ngốc quá ! Bà Thảo thốt lên cười. Hạnh sẽ không được phép đi đâu cho đến khi uống hết trà và cháo của tôi !

Hạnh vẫn ngủ. Cô bé là thiên thần tám tuổi của bà.

Bà đã khắc ghi hình ảnh của dì ấy trong tâm trí mình : khuôn mặt trái xoan xinh đẹp, hàng mi dài, đôi má ửng hồng. Bà hít vào hơi thở của dì ấy.

- Tạm biệt, tình yêu của mẹ. Mẹ sẽ quay lại đón con.

Cánh cổng đóng sầm lại sau lưng bà. Bà ẩn sau một bụi cây trong khi ghi nhớ ngôi nhà này. Bà đã hứa sẽ quay lại đón dì ấy. Phần khó nhất là không biết khi nào.

Ôi, Ôi, mẹ cháu đã khóc khi bà tìm thấy mẹ Ngọc. Cô gái đã cố gắng ru cậu Sáng và cậu Thuận ngủ dưới bóng râm của bụi cây.

- Thế là xong ! Cô ấy rít lên. Mẹ bỏ rơi chúng con, từng người một !

Sự thật đâm vào bà như lưỡi dao.

- Mẹ sẽ quay lại đón Đạt và Hạnh ngay khi chúng ta an toàn. Con đã thấy em ấy bệnh như thế nào. Em ấy cần được giúp đỡ. Em ấy sẽ không thể hoàn thành chuyến đi.

- Vậy mẹ đã bỏ rơi em ấy ở đâu ?

- Bỏ rơi ?

Chữ đó khiến bà rùng mình.

- Em ấy được chăm sóc chu đáo, Ngọc. Ở nhà một giáo viên không có con...

- Mẹ đã nói với bà ấy là Hạnh sẽ ở lại bao lâu ?

Bà không thể trả lời câu hỏi đó.

- Vậy là xong, mẹ sẽ loại bỏ chúng con. Mẹ giao chúng con cho người lạ.

Mẹ Ngọc cúi đầu. Vai Ngọc run rẩy. Khi cô ấy nhìn lên bà, ánh mắt của cô ấy tràn đầy sự căm ghét.

- Con sẽ không bao giờ tha thứ cho mẹ, Mẹ ơi. Con sẽ không bao giờ tha thứ cho mẹ vì những gì mẹ đã làm với chúng con. Không bao giờ trong đời con.

Mẹ Ngọc không nói chuyện với bà trong nhiều ngày liền. Bây giờ chỉ còn lại bốn người chúng tôi, nhưng tình hình vẫn không được cải thiện. Chúng tôi đã hết diêm ; không thể tạo ra được ngọn lửa nhỏ nhất. Những người bạn đồng hành của chúng tôi đang phải chịu cảnh đói khát và kiệt sức.

Một đêm nọ, khi bọn trẻ đang ngủ, bà một mình đi về phía một ngôi làng. Trăng tròn chiếu sáng xuống bà.

Mặt trăng này đã chứng kiến bà ăn cắp. Có những cây đậu phộng trên đường đi của bà. Bà vội vã nhỏ chúng lên.

Khi tiếng gà trống gáy lần đầu tiên vang lên, bà đánh thức bọn trẻ dậy và chúng tôi chạy đi. Khi bà đồng ý nghỉ ngơi thì mặt trời đã lên cao. Thuận và Ngọc không nói nên lời khi phát hiện ra số đậu phộng bà giấu trong túi quần.

- Mẹ tìm thấy nó ở đâu ? Ngọc hỏi.

Giọng nói của cô trở nên ngọt ngào hơn.

- Mẹ đã lấy trộm chúng tôi qua.

Bà trả lời với một nụ cười. Bẻ vỏ đậu phộng, Ngọc quay sang em trai đưa cho em ít đậu phộng.

- Mẹ ơi, anh Đạt và em Hạnh ở đâu vậy ? Cậu Thuận hỏi.

- Chúng ta sẽ sớm gặp lại họ thôi. Mẹ để họ lại cho nhà bạn bè.

- Con muốn ở lại với họ ! Cậu ấy khóc.

- Suyt. Chúng ta sẽ sớm gặp lại họ thôi.

Sau đó bà kéo cậu ấy tiếp tục cuộc hành trình.

Bà đã trở thành một người mẹ tồi và một kẻ nói dối giỏi, Ôi à. Vẻ nghiêm khắc trong ánh mắt của mẹ cháu không thoát khỏi mắt bà. Bà đã tiếp thu nó. Sự oán giận của mẹ cháu là hợp lý. Nhưng bà phải cứu họ.

Khi màn đêm buông xuống, chúng tôi dừng lại. Mẹ Ngọc im lặng ăn đậu phộng, ngồi sang một bên. Bà thậm chí còn không cố gắng cầu xin sự tha thứ của mẹ Ngọc nữa. Bà biết những yêu cầu của bà sẽ trở nên vô ích.

Ở một ngôi làng khác, bà đã lấy trộm một ít sản và chúng tôi phải ăn sống vì không thể nhóm lửa. Chúng tôi bị bệnh.

Từ đó trở đi, chúng tôi cố gắng sống sót bằng nước và những loại trái cây dại nhỏ mà chúng tôi thỉnh thoảng

tìm thấy trên đường đi. Chúng tôi ăn cỏ và mầm lúa non. Bà tự nhủ rằng chúng tôi có thể cầm cự được như thế này cho đến khi tới Hà Nội. Bà quyết tâm hơn bao giờ hết.

Nhưng mọi thứ đã thay đổi khi Thuận cũng lâm bệnh. Lần này không phải là ngộ độc thực phẩm nữa. Một ngày nọ, Thuận phát hiện mình bị bao phủ bởi những chấm đỏ nhỏ, từ đầu đến chân.

- Mẹ ơi, đầu con quay cuồng quá. Cậu ấy nói với bà.

- Chị Ngọc ơi, giúp em với. Chân con, ôi, chân con đau quá !

Bà cố gắng hạ sốt cho cậu ấy bằng nước. Không có kết quả. Bà vẫn nhớ khoảnh khắc đó khi bà thấy mình ở đó, ngồi giữa hư không, cậu Thuận run rẩy trong vòng tay bà, người nóng bừng vì sốt.

Mẹ của cháu không phản đối khi bà yêu cầu mẹ Ngọc giữ cậu Sáng lại để đi tìm sự giúp đỡ. Mẹ Ngọc tiến đến gần cậu Thuận, ôm chặt lấy cậu và nói rằng cô ấy yêu cậu. Sau đó mẹ Ngọc để bà đi. Cậu Thuận nhẹ như lông hồng. Bà bế cậu chạy tới ngôi làng tiếp theo. Bà có nên đi tìm người chữa bệnh không ? Liệu ông ấy có đồng ý giúp bà để đổi lấy hai xu còn lại của bà không ?

Ngôi làng không còn cây cối hay hàng rào nữa. Không có nơi nào để ẩn náu. Khi bà bước vào con đường đất, một cảnh tượng hỗn loạn hiện ra trước mắt bà. Tiếng trống, tiếng la hét, tiếng đe dọa. Mọi người vội vã chạy theo mọi hướng. Cải cách ruộng đất diễn ra sôi động ở đây hơn bất cứ nơi nào khác.

Với khuôn mặt ẩn sau nón lá lủng, bà tiến sâu hơn vào trong. Tim bà đập thình thịch. Đám đông đang đến gần hơn. Bà khom người xuống bên lề đường khi nhìn thấy những cây gậy lớn mà họ đang vung lên. Sau đó, sau khi đặt Thuận dựa vào người bà, bà giơ tay ra.

- Lạy ông, lạy bà, xin hãy giúp chúng tôi. Chúng tôi đói.

Bà quan sát đám đông, núp sau chiếc mũ, thì nhìn thấy một người phụ nữ có vàng trán tròn và hàm rang hô. Đồ tể ! Bà không thể tin được. Người bán thịt vẫn chạy theo bà. Sau này, bà mới biết làng mình đã được chọn làm mô hình thực hiện cải cách ruộng đất. Các quan chức chủ chốt dự kiến sẽ từ Hà Nội đến giám sát phiên tòa, và chính quyền địa phương có nguy cơ bị trừng phạt nếu họ không bắt được cậu Minh và bà. Đó là lý do tại sao một số quân lính đã được cử đi truy đuổi chúng tôi.

Người bán thịt đi giữa những người đàn ông và phụ nữ giận dữ khác, quan sát kỹ từng khuôn mặt mà bà ấy đi qua. Bà ấy không ngờ lại tìm thấy bà - một địa chủ giàu có đang ngồi mát ăn bát vàng - phải đi ăn xin, ngồi xồm với đứa con trai đang hấp hối, trong khi sáu đứa con mà bà ấy biết trước kia, bà ấy nghĩ vẫn hoàn toàn khỏe mạnh.

Ngay khi đám đông tản đi, bà đứng dậy. Khi rẽ vào một con đường nhỏ để tránh nhiều dân làng khác, bà gặp một bà già lưng gù. Người phụ nữ này cúi khom đến mức phần thân trên song song với mặt đất. Bà ấy chống một cây gậy tre.

- Bà ơi, bà gọi. Làm ơn, con trai cháu bị bệnh. Bà có biết người chữa bệnh nào không ?

Người phụ nữ quay đầu sang một bên để nhìn bà.

- Con trai của cháu bị bệnh gì vậy ? Bà ấy hỏi.

- Cháu không biết, bà ạ. Sốt cao và nổi mẩn khắp cơ thể.

Bà đặt cậu Thuận xuống đất. Bàn tay nhăn nheo của người phụ nữ đặt trên trán cậu một lúc.

- Cháu ôm nặng lắm, bà ấy nói, cau mày. Nhưng thật không may, ngôi làng của chúng tôi đã mất đi người chữa bệnh. Ông bị xét xử như một địa chủ giàu có và đã bị xử tử. Một viên đạn vào đầu. Thật tội nghiệp cho ông ấy. Ông ấy là một người tốt.

Người phụ nữ thở dài trước khi quay lại con đường.

Cây gậy kêu leng keng trên mặt đất theo mỗi bước chân của bà ta. Cảm nhận được sự đồng cảm trong giọng nói của bà ấy, bà đi theo. Cuối cùng bà ấy dừng lại.

- Cứ đi đến cuối con đường, bà ấy nói, rồi lại liếc nhìn bà lần nữa. Rẽ trái, sau đó rẽ phải. Ngôi chùa làng nằm sau cây sung... Vị ni cô sống ở đó là một người có tâm hồn tốt đẹp.

Bà cảm ơn bà ấy rồi vội vã rời đi.

Ngôi chùa có hình bóng còi cọc giống như người phụ nữ. Mái nhà được phủ đầy rêu, còn mặt tiền thì ẩn sau hàng trăm rễ cây treo lủng lẳng từ cây sung khổng lồ.

Khi đến gần, bà thấy mình được bao bọc bởi mùi khói hương nồng nàn.

Tiếng nói của trẻ nhỏ chào đón bà. Một số người ngồi trên mặt đất, chơi với gậy và đá ; những người khác nhăm nháp ổi xanh ; những người khác vẫn tự giải trí bằng cách ném cầu lông lên không trung. Đằng sau cánh cửa mở có một ni cô đang quỳ trước một bức tượng Phật lớn. Tiếng thì thầm và tiếng chuông gõ đều đặn của ni cô làm xáo động làn sóng yên bình của bầu không khí.

Ánh mắt bà dừng lại ở dải tai của Đức Phật, dài đến nỗi chúng chạm vào vai của Người. Bà cố kể rằng, qua đôi tai của mình, Đức Phật đã nghe được tiếng kêu than của người đau khổ. Có lẽ Người sẽ nghe thấy tiếng của bà.

Bà quỳ xuống, ôm chặt Thuận trong vòng tay.

Tất cả trẻ em dừng lại tụ tập phía sau bà và thì thầm.

Bên trong chùa, ni cô giơ tay lên rung một chiếc chuông kim loại. Sau đó, bà cúi đầu trước Đức Phật, trán chạm đất.

- Ni cô Hiền, có người đang tìm ni cô đấy.

Một trong những đứa trẻ gọi lớn khi ni cô đứng dậy.

Bà ấy tiến đến gần chúng tôi.

- Nam Mô A Di Đà Phật, ni cô niệm.

- Nam Mô A Di Đà Phật. Bà đáp, lặp lại lời cầu nguyện của Phật giáo như một lời chào.

Ni cô quay sang bọn trẻ.

- Quay lại chơi đi, các em yêu. Ni cô nói.

Sau đó bà ấy nói với bà :

- Đi, đi với tôi.

Bà ấy kéo tay bà rồi vội vã đi. Chúng tôi đi bộ quanh chùa, qua một khu vườn đầy rau và hoa trước khi đến một căn phòng. Ni cô đóng cửa lại và chỉ vào chiếc giường. Bà đặt cậu Thuận nằm xuống. Cậu ta quần quai vì đau đớn.

Ni cô Hiền lắng nghe bà mô tả các triệu chứng của mình. Bà ấy kiểm tra cậu ta.

- Đó là sốt xuất huyết. Ni cô nói. Nguy hiểm nếu bệnh nhân không uống đủ nước. Nghỉ ngơi nhiều, dinh dưỡng tốt, em ấy sẽ ổn thôi.

Làng bà đã từng xảy ra dịch sốt xuất huyết nhiều năm trước. Một số trẻ em đã tử vong vì căn bệnh này. Bản thân bà chưa bao giờ bị nhiễm căn bệnh này vì bà luôn

thực hiện các biện pháp phòng ngừa để bảo vệ mình khỏi muỗi.

- Tôi sẽ lấy cho em ấy thứ gì đó để uống.

Ni cô đứng dậy, đóng cánh cửa lại sau lưng.

Trong lúc chờ bà ấy quay lại, bà xoa bóp tay chân cho cậu Thuận và nói chuyện với cậu ấy bằng giọng nhẹ nhàng.

Ni cô Hiền quay trở lại cùng với một cậu bé. Bà ấy chỉ cho bà chiếc bát đựng chất lỏng màu nâu mà cậu ấy đang cầm.

- Nước gạo rang. Bà ấy nói với bà. Tôi đã thêm muối. Lộc sẽ đảm nhiệm việc đút cho con bà.

Khi bà lặp bấp lời cảm ơn, ni cô dẫn bà đến một góc tối của căn phòng.

- Bà là Diệu Lan phải không ?

Tim bà hẫng một nhịp.

- Người ta đang tìm bà. Mọi người nói rằng bà đã bóc lột những người nông dân nghèo và bà phải trả giá bằng máu của mình.

- Nhưng thưa ni cô... làm sao ni cô nhận ra tôi ?

- Ha !

Mí mắt của ni cô rung động.

- Không khó. Giọng nói từ nơi khác. Tóc dài. Răng trắng. Đang chạy trốn, với trẻ con.

Nhưng lời ni cô nói tiếp theo càng làm bà sợ hơn :

- Diệu Lan, những người con khác của bà đâu ? Chúng ở đâu ?

Một giọng nói mới khiến tôi giật mình.

- Cháu đây. Cháu là con gái của bà ấy.

Bà quay lại. Mẹ của con cũng ở đó, Ôi. Bóng hình gầy gò của mẹ Ngọc, được chiếu sáng từ phía sau, nổi bật trên ngưỡng cửa, cậu Sáng trong vòng tay mẹ Ngọc.

- Ngọc, con làm gì ở đây thế ? Bà nói khi tiến lại gần.

- Con phải đi tìm em trai con.

Ngọc đi về phía giường.

- Chị đây, Thuận. Chị sẽ không bỏ rơi em đâu.

Cậu Sáng bắt đầu khóc và gọi bà. Bà ôm chặt cậu vào lòng. Ni cô định làm gì ? Tổ cáo chúng tôi ?

- Lộc, cháu tuyệt lắm, cảm ơn cháu, ni cô nói khi quay sang cậu bé. Hãy đến ngồi dưới cây vả. Nếu bọn diên đó quay lại đây thì nhớ báo cho tôi biết nhanh nhé?

Lộc cúi đầu trước khi rời khỏi phòng.

Cậu Sáng chồm về ngực bà. Vết cắn của những răng sữa của cậu khiến bà nhăn mặt.

Sau khi đóng cửa lại, ni cô quay sang bà.

- Nghe này. Tôi xin lỗi, nhưng bà phải đi rồi.

- Thưa ni cô, những lời bọn họ nói đều là dối trá. Chúng ta là nạn nhân của sự bất công, tin tôi đi. Con trai tôi và tôi đã làm việc rất chăm chỉ. Chúng tôi tạo việc làm cho nông dân với mức lương cao. Tôi không hiểu tại sao chúng tôi lại bị trừng phạt như thế này.

Ni cô thở dài.

- Ngôi làng của chúng tôi cũng đã chứng kiến những chuyện khủng khiếp, nhưng tôi không thể giúp bà được. Bà sẽ khiến con cái mình gặp nguy hiểm nếu ở lại đây.

- Vâng, thưa bà, tôi biết...

Ngọc cầm bát lên tiếp tục rót nước cho em trai.

- Chị ơi, Thuận nói. Chị có gì để ăn không ? Em đói.

- Xin lỗi em, Ngọc đáp.

Ni cô nhìn bà.

- Thưa ni cô, tôi cầu xin. Đã hai mươi một ngày trôi qua kể từ khi cãi cách ruộng đất làm gia đình chúng tôi tan vỡ. Anh trai tôi bị giết, con trai cả của tôi bị bắt. Tôi không còn lựa chọn nào khác ngoài việc bỏ chạy. Chúng tôi không có tiền, không có gì để ăn.

Ni cô nhắm mắt lại và thở dài.

- Có thể tôi vẫn còn chút súp.

Ni Cô Hiền không chỉ có một ít súp. Bà ấy mang cho chúng tôi cơm, với nước mắm. Trong khi Ngọc, Thuận và Sáng ăn uống, sư cô và bà đứng canh sau cổng, theo dõi con đường dẫn đến chùa.

- Thưa ni cô, tôi có thể hỏi ni cô một điều trước khi đi không ? Bà thì thăm.

- Bà cứ hỏi.

- Mọi bi kịch xảy đến với tôi... có phải là định mệnh không ? Tôi không tin điều đó, nhưng khi tôi còn nhỏ, một thầy bói đã từng tiên đoán rằng tôi sẽ trở thành một người ăn xin ở một thị trấn, rất xa nhà.

Ni cô Hiền nắm lấy tay bà và xem xét lòng bàn tay bà. Ni cô gật đầu.

- Bà phải đến một thành phố lớn để thay đổi số phận của mình. Nhưng ngôi sao dự đoán tương lai của bà không còn ở cùng một nơi nữa. Bà sẽ có cách sống. Bà sẽ không phải ăn xin nữa, nhưng... Tôi không biết làm thế nào bà có thể đi xa như vậy với ba đứa trẻ nhỏ này.

Ni cô quay sang bọn trẻ.

- Gần đây không có thành phố lớn nào cả. Hơn nữa, còn nhiều thử thách khác đang chờ bà, Diệu Lan. Hãy cẩn thận nhé.

- Thừa ni cô... ni cô nghĩ Thuận có thể khỏi bệnh sốt xuất huyết không ?

- Nếu nghỉ ngơi đầy đủ và có chế độ ăn uống hợp lý, cháu ấy sẽ khỏe lại sau vài ngày.

Bà nhắm mắt lại và hít một hơi thật sâu. Những lời nói ấy thốt ra khỏi miệng bà một cách khó khăn.

- Đám trẻ con trong sân kia... chính ni cô trông coi chúng phải không, thưa ni cô ?

- Vâng, chúng là trẻ mồ côi hoặc bị cha mẹ bỏ rơi.

Nhờ có chúng mà ngôi chùa của chúng tôi không bị cháy.

- Thưa bà, Thuận có thể...

-Ồ không, tôi đã có quá nhiều miệng ăn rồi. Đi đi, trước khi...

Ni cô cúi đầu. Sau đó, ni cô ấy đỡ cậu Thuận lên và hỏi bà câu hỏi này :

- Tôi nghĩ Thuận chưa đến mười tuổi phải không ?

- Cháu ấy tám tuổi, thưa ni cô.

- Vậy thì tốt quá. Cháu có thể ở lại. Suy cho cùng, chúng ta, những người theo đạo Phật, có mặt ở đây là để giúp đỡ những người gặp khó khăn.

- Thưa ni cô, con cũng có thể ở lại được không ?

Ngọc đứng dậy.

- Con sẽ làm bất cứ điều gì ni cô yêu cầu. Con sẽ giúp ni cô chăm sóc các em.

- Ô, không, điều đó không thể được. Ni cô đáp và giơ tay lên trời. Tôi không có quyền được nhận sự giúp đỡ. không được phép đón nhận trẻ em trên mười tuổi. Họ sẽ đóng cửa chùa và...

Bà đến gần cậu Thuận. Đôi mắt cậu mở to. Nước mắt lăn dài trên đôi má hóp của cậu.

- Mẹ ơi, mẹ đã làm như vậy với anh Đạt và em Hạnh phải không ? Mẹ bỏ họ lại phía sau chúng ta ?

Cuối cùng cậu đã hiểu. Bà ôm cậu ấy.

- Con trai, chúng ta đang sống trong thời buổi khó khăn. Con sẽ được an toàn ở đây. Mẹ phải đi tìm nhà cho chúng ta. Mẹ sẽ quay lại sớm nhất có thể và sẽ đưa con đi cùng, mẹ hứa.

- Thuận, hãy ngoan ngoãn và để mẹ con đi. Ni cô Hiền nói, ở đây, con sẽ có đồ ăn và có rất nhiều bạn để chơi cùng.

- Chị ơi, chị cũng trở lại ?

Thuận nắm chặt tay Ngọc.

- Vâng, chị thề.

Ngọc cúi xuống ôm em lần cuối.

Bế Sáng trong tay, bà cúi chào ni cô.

- Tôi nợ ni cô mạng sống của tôi.

- Hãy chăm sóc bản thân mình nhé. Và quay trở lại khi nguy hiểm đã qua.

- Tôi sẽ quay lại, thưa ni cô. Tôi sẽ quay lại.

Chúng tôi lại lên đường. Cậu Sáng đã ngủ thiếp đi trong vòng tay bà, còn mẹ Ngọc thì lê chân theo sau bà.

- Mẹ cứ đi đi. Mẹ không cần đợi con đâu, cô ấy nói khi bà dừng lại để đợi.

- Con gái ơi, làm ơn đi. Chúng ta phải cùng nhau đến được Hà Nội.

- Con không thể tin mẹ được. Mẹ đã nói rằng sẽ không có gì có thể chia cắt chúng ta nữa, và mẹ đã nói dối.

- Mẹ xin lỗi, bà thử dài. Mẹ không có lựa chọn nào khác.

- Có, mẹ có lựa chọn.

Cô ấy dặm chân xuống đất.

- Tất cả các bà mẹ đều có lựa chọn. Tất cả các bà mẹ đều phải chăm sóc con cái của mình.

Nước mắt làm mờ mắt bà.

- Vâng, mẹ đã thất bại. Nhưng mẹ sẽ bù đắp lại. Ở Hà Nội, mẹ sẽ lại trở thành người vô danh. Chúng ta sẽ xây dựng một cuộc sống mới.

- Vậy thì đi trước đi. Ngọc đáp rồi đi ngang qua bà.

Cô ấy đang loạng choạng.

- Khoan đã. Nói cho mẹ biết phải làm gì.

- Mẹ thông minh mà. Mẹ luôn tìm ra giải pháp.

Nói xong, Ngọc bỏ đi.

Bà bước theo cô ấy, theo cô ấy xuống một con đường, rồi một con đường khác. Bà cố gắng tìm lời xin lỗi trong tâm trí bối rối của mình dành cho con gái, nhưng chẳng nghĩ ra được điều gì. Sự thật đã thấm vào xương tủy bà : đúng vậy, khi bỏ rơi con mình, bà đã trở thành người mẹ tồi tệ nhất. Bà không biết tương lai sẽ ra sao, nhưng bà biết một điều : các con bà có lẽ sẽ không bao giờ tha thứ cho bà.

Ngay sau đó, Ngọc rẽ đi và biến mất sau một hàng rào rậm rạp lớn. Nhìn qua, bà thấy cô ấy đang quỳ trên sàn đất trong sân. Có khoảng năm hoặc sáu đứa trẻ đang chơi ném đá cuội vào nhau, chúng bắt những viên

đá cuội bằng một đôi đũa cầm trên tay. Ôi, con có nhớ mẹ cháu chơi trò này giỏi thế nào không ? Ngay từ khi còn nhỏ, mẹ cháu đã rất giỏi việc này. Bây giờ mẹ cháu mang đến cho bọn trẻ một cảnh tượng khiến chúng mê mẩn.

Phía sau mẹ Ngọc là một ngôi nhà có mặt tiền lợp bằng ván tre mỏng và mái nhà lợp bằng rơm. Một ngôi nhà nông dân điển hình - những con người giản dị nhưng không nghèo. Một người phụ nữ xuất hiện ở cửa ra vào, bế đứa bé trên hông.

Bà nằm xuống đất để bà ấy không nhìn thấy bà.

- Mẹ ơi, bọn trẻ hét lên. Chúng con có một người bạn mới. Hãy xem chị ấy chơi giỏi thế nào.

Bà nghe thấy tiếng chào lịch sự của con gái bà, rồi tiếng những viên sỏi được ném lên không trung. Những đứa trẻ reo hò và vỗ tay.

- Cháu đến từ đâu ? Người phụ nữ hỏi cô ta.

- Bố mẹ cháu mất năm ngoái rồi cô ạ. Từ đó, cháu lang thang khắp nơi để tìm việc làm.

- Tội nghiệp bạn quá. Vậy bạn không có nhà à ? Một bé gái hỏi.

- Hiện tại thì không.

- Mẹ ơi, chị ấy có thể ở lại với chúng ta được không ? Làm ơn, mẹ ơi, một cậu bé cầu xin.

- Đừng nghĩ tới chuyện đó nữa, con trai ạ, người phụ nữ đáp. Chúng ta hiện không có đủ thức ăn cho mình nữa. Chúng ta không thể thuê được ai cả.

- Con sẽ chia cơm cho chị ấy, cô gái nói.

- Con cũng vậy, con cũng vậy, những giọng khác nói.

- Cháu sẽ là họ hàng xa của dì, đi ngang qua đây, Ngọc nói. Xin dì, dì ơi. Cháu trung thực và chăm chỉ. Hãy để cháu chăm sóc các em. Cháu sẽ nấu ăn cho họ và làm việc nhà. Cháu cũng biết trồng lúa. Cháu sẽ làm bất cứ điều gì dì yêu cầu. Tất cả những gì cháu cần để đổi lại là thức ăn và chốn ngủ.

- Ừm, tôi không chắc lắm... Tôi phải hỏi chồng tôi.

- Bố sẽ đồng ý. Một cậu bé cho biết, ông ấy luôn phàn nàn về tất cả công việc phải làm.

- Tôi sẽ dạy các em biết đọc biết viết, Ngọc nói. Bố mẹ tôi đã gửi tôi đến trường tốt nhất. Tôi thậm chí còn có gia sư dạy kèm tại nhà.

Những lời này đều đúng, vừa nói ra, Ngọc đã khóc.

- Mẹ ơi, mẹ ơi, làm ơn cho chị ấy ở lại đi.

Khi bà ngẩng đầu lên nhìn qua hàng rào lần nữa thì Ngọc đã không còn ở đó nữa. Mọi người đã rời đi, bỏ lại khoảng sân trống trải.

BÍ MẬT CỦA MẸ TÔI

Hà Nội, 1975-1976

Nghe cậu Đạt kể chuyện tôi hôm đó, tôi mới hiểu được chiến tranh là một điều kinh khủng như thế nào.

Khi chiến tranh không giết những người nó chạm vào, nó đã mang theo một phần linh hồn của họ, khiến họ bị cắt cụt mãi mãi.

Một tiếng nước nở. Bà ngoại bước ra từ bóng tối. Nước mắt lấp lánh trên khuôn mặt bà. Bà dang rộng vòng tay, ôm chặt lấy cậu Đạt.

- Con đã phải trải qua một thử thách lớn như thế nào. Mẹ xin lỗi, con trai ạ.

- Con cũng xin lỗi mẹ... vì đã mất nhiều thời gian để trở về.

- Điều đó không còn quan trọng nữa. Bây giờ con đã ở đây.

Cây hạnh nhân run rẩy, cành cây vượt ve mái nhà chúng tôi. Tôi đã phát hiện ra một cặp chim lông nâu đang xây tổ trên một trong những cành cây cao. Lúc này tôi có thể nghe thấy chúng đang gọi nhau. Mặt trời vẫn chưa mọc, nhưng tôi đã có thể thấy ánh sáng : nhờ

sự trở về của cậu tôi, mẹ tôi sẽ về nhà.

- Ai muốn uống trà ? Tôi đề nghị.

Bà đang mặc áo khoác.

- Cả hai người, quay lại giường đi.

Bà nắm lấy tay lái và quay xe đạp lại.

- Ngọc và Sáng sẽ rất vui khi gặp con.

Bà nói với cậu tôi và mỉm cười.

Tôi đang đổ nước vào ấm thì cậu Đạt hắng giọng.

- Cậu có một việc muốn nhờ cháu, Hương.

- Tất nhiên rồi.

Tôi nghĩ cậu ấy sẽ nhờ tôi đi mua thêm rượu cho cậu ấy.

- Cậu hy vọng sẽ không gặp lại Nhung nữa, nhưng nếu cô ấy quay lại, hãy nói với cô ấy là cậu không ở đây.

- Nhưng tại sao vậy cậu ?

- Nói một cách đơn giản thì... mọi thứ đều thay đổi.
Con người thay đổi.

Tôi cần môi. Cô Nhung trông có vẻ buồn bã vào ngày hôm trước.

- Xin lỗi cậu, nhưng cháu không thể nói dối. Cô Nhung tử tế với bà hơn cả vợ của cậu Sáng. Cô ấy là một trong số ít người vẫn đồng ý đến gặp chúng ta, bất chấp những hoạt động của bà.

- Kết thúc rồi, cô ấy và cậu, Hương.

- Cô ấy là người đã dạy cháu cách đi xe đạp...

- Cậu không quan tâm, và cậu không muốn nói về cô ấy nữa. Hiểu chưa ?

Giọng nói của cậu ta gay gắt đến mức tôi phải quay đi.

Sau bữa sáng, tôi đang định cho đàn lợn kêu ầm ĩ ăn thì mẹ tôi xuất hiện ở cửa. Tôi mở cửa và thấy mình đang đối mặt với những giọt nước mắt của mẹ.

- Hương, cậu của con đâu ?

Cậu Đạt đang ngồi ở phòng khách, quay lưng lại với chúng tôi. Trông cậu giống như một bức tượng bị đóng băng theo thời gian.

- Đạt !

Mẹ tôi loạng choạng bước về phía cậu. Cậu vẫn ngồi im. Chỉ có đôi vai cậu là rung chuyển. Cả hai tay cậu đặt trên bánh xe của chiếc ghế để điều khiển nó quay.

Ánh sáng buổi sáng chiếu rọi cơ thể cậu làm nổi bật lồng ngực rộng bên dưới chiếc áo sơ mi, khuôn mặt gầy gò bên dưới bộ râu rậm. Cục thịt của cậu. Những vết sẹo khủng khiếp của nó.

- Chị Ngọc.

Khuôn mặt cậu nhăn lại thành một nụ cười. Mẹ tôi ôm cậu, kìm nén tiếng nức nở.

- Em đã trở về.

Mẹ quỳ xuống và đặt tay lên đôi chân cụt của cậu.

- Đôi chân của em... Chị xin lỗi.

- Mẹ bảo chị đã ra mặt trận. Em rất vui vì chị đã trở về.

- Em ơi, chị muốn họ chặt tay chân chị hơn là chặt chân em.

- Sao chị lại nói thế ? Chuyện gì đã xảy ra thế ?

Mẹ tôi không trả lời. Lưng mẹ còng xuống, như thể đang phải chịu một gánh nặng lớn hơn mẹ.

- Chị ơi, có phải chị gặp chuyện gì không may không? Hãy nói cho em.

Cậu Đạt lau nước mắt.

- Không có bí mật nào giữa chúng ta cả, chị nhớ không ?

Qua ánh mắt của mẹ, tôi thấy mẹ tôi cần sự riêng tư.

Mẹ không muốn tôi biết bí mật của mẹ.

Tiếng kêu của lũ lợn đã chuyển thành tiếng rú chói tai.

- Lũ động vật chết tiệt, tôi thì thà. Tôi sẽ cho chúng ăn.

Tôi vội vã chuẩn bị khẩu phần ăn cho chúng và cho vào máng ăn. Trong phòng khách, mẹ tôi đang pha trà.

Sau khi lau tay vào quần, tôi lẻn vào phòng, để cửa hé mở, để lắng nghe. Có rất ít dịp để tôi vui mừng vì sự chật hẹp của ngôi nhà. Một khoảng cách thật buồn cười ngăn cách tôi với nhà bếp.

- Mẹ bảo em đã gặp anh Hoàng, mẹ tôi nói.

- Chúng tôi cũng theo cùng khóa huấn luyện ở Ba Vì với Thuận. Thật không may, đến lúc phải đi về miền Nam, tất cả chúng tôi đều bị lạc nhau. Em không gặp lại anh ấy cho đến tận nhiều tuần sau đó, khi em bị liệt vì sốt rét bên đường.

- Anh ấy thế nào ? Em sống với anh ấy trong bao lâu ?

- Tinh thần của anh ấy tốt, sức khỏe cũng vậy. Trong ngày chúng tôi ở bên nhau, em đã cười nhiều hơn bất kỳ lần nào em cười trong cả tháng vừa qua. Anh Hoàng không ngừng nói về chị. Anh ấy kể với em về ngày anh ấy xé áo để chiếm được trái tim chị...

- Em có biết anh ấy đi đâu không ? Em có gặp lại anh ấy không ?

Tôi cảm thấy qua câu hỏi của mẹ rằng mẹ không muốn nói về những kỷ niệm vui vẻ.

- Em không gặp lại anh ấy, cậu tôi nói. Anh ấy đi về phía nam, nhưng em không biết chính xác là đi đâu. Anh ấy nói với em rằng anh ấy sẽ làm mọi thứ có thể để sống sót, để quay về với chị.

- Em ơi, chị không xứng đáng.

Lời nói của mẹ không phải là dao, nhưng vẫn khiến tôi phải đau đớn nhiều năm sau.

- Chị, sao chị lại nói như vậy ? Có chuyện gì vậy ?

- Chị không thể nói cho em biết được.

- Vì sao ?

- Bởi vì chị xấu hổ. Chị đã làm một điều rất sai trái. Chị là một người xấu.

Lòng bàn tay tôi đầm mồ hôi. Vậy là nghi ngờ của tôi là có cơ sở. Mẹ tôi đã giết người trên chiến trường. Những người vô tội.

- Nghe em này, chị Ngọc. Nhìn em này. Em sẽ không phán xét chị đâu. Hãy tin em đi.

Im lặng. Tiếng bước chân của mẹ tôi khẽ khàng. Mẹ đang rời khỏi nhà à ? Tôi đặt tay lên nắm cửa, sẵn sàng nhảy ra và ngăn mẹ lại.

- Chị Ngọc, tất cả chúng ta đều phải chiến đấu với kẻ thù để sống sót. Đừng cảm thấy tội lỗi về...

- Không phải chuyện đó đâu em. Thậm chí còn tệ hơn nữa.

- Hãy nói cho em. Em đã chứng kiến đủ những điều kinh hoàng để hiểu được.

Im lặng.

- Chị, nếu chị không thể nói với em thì hãy tâm sự với mẹ, mẹ sẽ giúp chị.

- Không, em ơi... Chị không muốn để mẹ phải mang gánh nặng này. Chị cảm thấy bản thủ. Chị không xứng đáng với mẹ. Cũng giống như chị không xứng đáng với Hương.

Tôi đưa tay lên che miệng.

- Em không biết chuyện gì đã xảy ra với chị, nhưng việc chị liều mạng sống vì anh Hoàng là điều rất đáng trân trọng. Và chị đã nói rằng chị đã cứu được nhiều bệnh nhân trên đường.

Im lặng.

- Chị ơi, sao chị không về sống cùng chúng em ? Hương cần chị. Em nhìn thấy nỗi buồn trong mắt cháu.

- Chị không có gì để mang đến cho cháu. Những bất hạnh của chị chỉ kéo cháu xuống mà thôi. Chị vẫn chưa sẵn sàng.

- Khi nào thì chị sẵn sàng ? Nhìn em này, chị ơi... Em không thể sống ở đây nếu không có chị. Trong phòng em thậm chí còn có tới hai chiếc giường. Hãy quay lại và làm đôi chân của em. Làm ơn hãy làm điều đó vì em.

Bất chấp mọi nỗ lực của cậu, mẹ vẫn phải đợi hơn một tuần mới trở về. Bà ngoại hành động như thể họ chưa từng cãi nhau ; bà đã chuẩn bị một bữa tiệc để vinh danh mẹ. Nhưng mẹ tôi hầu như không ăn gì và không nói gì cả. Chúng tôi vẫn còn ngồi ở bàn khi mẹ về phòng.

Sáng hôm sau, tôi dậy sớm, háo hức được ăn sáng cùng mẹ, nhưng mẹ đã đi đến nhà máy rồi. Trở về nhà, mẹ không nói một lời trong suốt bữa tối. Cũng im lặng, trong lúc mẹ giúp cậu tôi tắm rửa. Nhìn thấy họ, một nỗi ghen tị dâng lên trong cổ họng tôi. Tôi có phải tự làm mình bị thương để mẹ đồng ý chạm vào tôi không ?

- Mẹ bị làm sao ? Tôi hỏi cậu Đạt vào ngày hôm sau, khi mẹ tôi đã đi làm.

Ngồi vào bàn, cậu đang xem lại đồng sách mà bà đã chọn cho cậu trên kệ sách.

- Cậu không biết, cậu trả lời trong khi lật giở một cuốn sách. Mẹ vẫn chưa muốn nói về chuyện đó. Hãy

cho mẹ thời gian.

- Mọi người đều nói với cháu như vậy. Mẹ sẽ cần bao lâu nữa ?

- Cậu không biết.

Cậu Đạt thả cuốn sách xuống bàn rồi cầm cuốn khác lên.

- Cậu có rất nhiều bạn cũng không thể nói chuyện. Mỗi người phản ứng theo cách riêng của mình.

Tôi lắc đầu. Tôi còn có thể làm gì hơn nữa để giành được lòng tin của mẹ ?

Cậu tôi đẩy những cuốn sách ra xa.

- Chỉ là hình phạt thôi. Cháu không có hình phạt nào thú vị hơn sao ?

- Cháu nghĩ mẹ đã giết ai đó. Một em bé. Cháu nghĩ đó là điều mẹ đang cố giấu chúng ta.

Những lời nói đó tuôn ra khỏi miệng tôi cùng một lúc. Chú Đạt nhìn tôi.

- Cháu nghe mẹ cháu nói thế khi đang ngủ. Tôi nói thêm.

- Đừng nói thế ! Cháu không biết chuyện gì đã xảy ra, nhưng cậu biết mẹ cháu sẽ không bao giờ cố ý giết một người vô tội.

Tôi cảm cặp đi học và rời đi mà không chào tạm biệt cậu. Tôi đã hy vọng nhận được sự ủng hộ của cậu, nhưng cậu ấy bảo tôi im lặng.

Nhiều ngày đã trôi qua. Tôi đã cố gắng theo dõi mẹ và cậu tôi mỗi khi họ nói chuyện. Nhưng tôi chưa bao giờ biết được điều gì mới. Mẹ tôi vẫn lạnh lùng và xa cách. Một người xa lạ sống chung dưới một mái nhà.

Và bà đã làm gì ? Bất cứ khi nào ở giữa chúng tôi, bà đều đắm chìm vào việc nấu nướng, dọn dẹp và giặt giũ.

Như thể tất cả những công việc này có thể chữa khỏi bệnh cho mẹ tôi vậy.

Tôi mơ ước được bỏ đi, bỏ lại sau lưng ngôi nhà ngột ngạt này, những bí mật của nó, những câu chuyện đen tối này. Tôi biết bà giấu tiền ở đâu. Tôi có thể lấy một ít, mua vé xe buýt hoặc vé tàu và đồ ăn mang theo trên đường. Tôi có thể đi về phía Nam một mình để tìm bố tôi. Tôi cảm thấy mình có thể tìm lại được ông ấy, và ngay cả khi tôi thất bại, đi một ngày dài học một sàng khôn. Mỗi ngày đi du lịch đều mang lại cho ta một giờ

trí tuệ. Một khi đã chán ngán với việc đi lại, tôi sẽ tìm nơi trú ẩn ở Sài Gòn, tại nhà dì Hạnh. Dưới ánh sang của ngôi sao may mắn của dì, những bất hạnh xảy đến với gia đình tôi có lẽ cuối cùng sẽ chấm dứt.

Nhưng những suy nghĩ đó tan thành mây khói khi tôi nhìn thấy những nếp nhăn sâu trên khuôn mặt bà. Cứ như thể mỗi lần con cái bà trở về, lại để lại những dấu vết mới. Bà là người đã bảo vệ tôi khỏi bom đạn ; có lẽ bây giờ đến lượt tôi giúp bà sống sót sau tác động của họ, thậm chí là nhiều năm sau đó.

Đó là lý do tại sao tôi ở lại. Lý do tôi kiên trì và cố gắng liên lạc lại với mẹ. Nhưng cánh cửa thế giới của mẹ vẫn đóng chặt, và mẹ tôi vẫn điếc trước những tiếng gõ cửa của tôi.

Tuần sau khi mẹ trở về, tôi đang đến phòng mẹ để gọi mẹ đi ăn tối thì khi tôi đẩy cửa ra, tôi thấy mẹ đang nằm trên giường, đầu cúi xuống cuốn sổ tay đang viết nguệch ngoạc bằng bút chì.

Mẹ tôi ngược lên, miệng há hốc. Mẹ giấu cuốn sổ dưới chân mình.

- Con nên gõ cửa.

- Thừa mẹ ra ăn.

Tôi quay gót đi.

Từ đó trở đi, mỗi khi mẹ tôi vắng nhà, một ngọn lửa lại bùng cháy trong bụng tôi. Tôi thường đi ngang qua phòng cậu Đạt, nhưng cậu vẫn luôn ở đó. Tôi đang cố gắng giúp cậu một việc. Ngay khi tôi mang cho cậu một cốc nước, một chai rượu mới, một bát đậu phộng hoặc một cuốn sách khác, tôi liền tranh thủ quan sát xung quanh. Chiếc túi của mẹ tôi nằm trên sàn nhà. Hai cánh cửa tủ tre có vẻ như được đóng kín - hai cánh cửa của tủ được đóng lại cẩn thận.

Tôi hy vọng cậu tôi sẽ ra ngoài. Cậu Đạt là sinh viên ngành kỹ thuật trước khi nhập ngũ. Không có kinh nghiệm làm việc, không bằng cấp, không có chân, không ai muốn thuê cậu. Bà ngoại liên tục kể về cậu với những người quen nhưng đều vô ích.

- Cháu sẽ dọn phòng cậu, phòng bẩn quá, tôi nói với cậu hai ngày sau, khi cậu đang nghe đài radio di động ở bàn ăn.

Khi vào trong phòng, tôi cầm lấy cái túi. Mẹ thậm chí còn chưa mở hành lý ra, như thể mẹ đang lên kế hoạch cho một sự khởi đầu mới. Không có sổ tay. Tôi mở tủ, hời hợt lục lợi đồ đạc của cậu tôi. Tôi nhìn xuống cả hai gầm giường. Không có gì.

Tôi thật ngạc nhiên khi tin vào điều đó. Cuốn sổ tay đó rất nhỏ, mẹ tôi phải mang theo bên mình.

Những ngày trôi qua chỉ khiến tôi thêm thất vọng.

Một buổi chiều, khi tôi về nhà, tôi thấy một tờ giấy của cậu tôi trên bàn. Một vài người bạn của cậu đã đến đưa cậu đến dự đám tang của người giáo viên cũ của họ. Tôi chạy tới cửa trước. Tôi đã khóa nó lại sau lưng mình, nhưng bên trong nó lại không có dây xích. Mẹ hoặc bà tôi có thể vào nhà bất cứ lúc nào với chìa khóa.

Tôi đẩy một chiếc ghế chặn cửa trước khi chồm thêm một chiếc ghế nữa lên trên. Nếu có ai đó đến, ít nhất tiếng động đó cũng đủ để báo động cho tôi.

Tôi lục tung túi xách của mẹ. Lần này, một cuốn sổ tay cũ được lưu giữ ở đó. Tôi nín thở khi ngón tay tôi mở từng trang sách. Bên trong là những nét chữ viết tay của mẹ, không ngay ngắn như tôi nhớ, không đều đặn, với những từ ngữ như cây lúa bị bão đè bẹp.

Có tên các loại cây và thực vật, cùng ghi chú về đặc tính dược liệu của chúng. Trên từng trang, từng trang.

Thuốc chữa các triệu chứng khác nhau. Đôi khi, các loài thực vật có tên gọi lạ ; mẹ tôi thậm chí còn vẽ phác thảo thân cây, lá và cành cây.

Tôi đọc đến trang cuối cùng, một lần nữa có những nhận xét về cây thuốc. Một số từ bị nhòe đi do dấu vết của nước. Cuốn sổ tay này hẳn đã được ghi chép từ nhiều năm trước, có lẽ là khi còn ở trong rừng. Nhưng mẹ lấy tất cả những phương thuốc này từ đâu ? Tôi không nhớ là mình từng nghe mẹ nói về y học cổ truyền.

Tôi đã đóng nó lại. Tôi chắc chắn rằng mẹ tôi không viết về thực vật khi tôi bắt gặp mẹ, mà chắc chắn rằng mẹ đang viết những điều mẹ cố giấu tôi. Còn có một cuốn sổ tay khác nhỏ hơn cuốn này.

Tôi kiệt sức vì không biết gì cả. Có thể mẹ tôi đã tình cờ gặp cha tôi trên chiến trường và điều gì đó khủng khiếp đã xảy ra giữa họ.

Nằm trên sàn, tôi nhìn xuống gầm giường. Tôi chỉ tìm thấy một lớp bụi mỏng ở đó. Tôi đứng dậy và hít hơi. Tôi dịch chuyển chiếc gối của mẹ, nhấc tấm nệm rom của mẹ lên và lục lọi giữa các thanh tre ở chân giường. Không có gì.

Ánh mắt tôi hướng về chiếc gối. Bề mặt có vẻ không bằng phẳng. Tôi nhặt nó lên và ấn vào. Tim tôi đập mạnh khi tay tôi chạm vào một vật cứng. Cuốn sổ tay nhỏ nằm ở đó, ẩn bên trong chiếc vỏ gối bằng vải cotton mềm mại. Nó khá mới và được đóng lại bằng một sợi

dây thun. Tôi mở trang đầu tiên. Những bài viết của mẹ đã chào đón tôi. Không đều đặn như trong cuốn sổ tay kia.

16/05/1975

Con trai của mẹ,

Liệu con có bao giờ tha thứ cho mẹ không ? Mẹ không thể đếm được số đêm mẹ mơ thấy con. Mẹ mơ thấy khuôn mặt xanh xao của con. Khuôn mặt xanh mà từ nay mặt đất đã lấp lại. Ôi, con yêu, hãy tha thứ cho mẹ, mẹ cầu xin con. Xin lỗi nhé...

Cuốn sổ tay rơi khỏi tay tôi. Mẹ tôi có một đứa con trai. Từ ai ? Tôi đứng dậy và bắt đầu đi đi lại lại. Tôi muốn tiếp tục đọc, nhưng tôi sợ rằng những bí mật mà tôi sắp biết sẽ khiến gia đình tôi tan vỡ mãi mãi. Mẹ tôi chỉ mới bắt đầu viết những dòng tâm sự này sau khi chuyển đến sống với cô tôi.

Tôi gần như muốn cười chính mình. Tôi, người cuối cùng đã có được chìa khóa bí mật của mẹ, tôi, người vừa mới mở cánh cửa, giờ đây chỉ nghĩ đến việc đóng nó lại mãi mãi. Đôi khi thực tế lại quá khủng khiếp đến nỗi chúng ta muốn phủ nhận nó.

Chiếc đồng hồ trên tường điểm năm giờ. Mẹ tôi, bà ngoại và cậu Đạt có thể về bất cứ lúc nào. Ánh mắt tôi dừng lại ở bìa sách. Tôi vừa thoáng thấy nỗi đau khổ của mẹ tôi ; tôi phải biết con quái vật nào đang hành hạ mẹ. Dù thế nào đi nữa thì thế giới của tôi đã tan vỡ rồi.

Nhắm mắt lại cũng chẳng thay đổi được điều gì.

Tôi lật trang.

18/05/1975

Anh Hoàng, chồng yêu của em, anh ở đâu ? Chiến tranh đã kết thúc, nhiều người lính đã trở về từ tiền tuyến. Tại sao em không nhận được tin tức gì từ anh ?

Ôi trái tim em, em đã nghĩ rằng sức mạnh tình yêu của em sẽ chiến thắng bom đạn, em không thể nói cho anh biết em hối tiếc đến mức nào. Em thật hèn nhát khi ép anh ra trận. Chỉ sau khi anh rời đi, em mới nhận ra anh là toàn bộ cuộc sống của em. Em đã băng qua rừng rậm, băng qua sông ngòi - anh đã đến đó trước em chưa? Em đã tìm kiếm tin tức của anh một cách tuyệt vọng. Ôi anh yêu, đừng xa em nữa. Hãy trở về nhà. Em

cầu xin anh, hãy tha thứ cho em. Em cầu xin anh hãy tha thứ cho em. Đêm qua, trong giấc mơ, anh nhìn em với vẻ mặt nghiêm khắc. Ánh mắt anh nói với em rằng em không còn xứng đáng làm vợ anh nữa. Em xin lỗi...

Em xin lỗi.

21/05/1975

Đêm qua, chị Duyên đánh thức tôi dậy. Thời tiết mát mẻ nhưng toàn thân tôi ướt đẫm mồ hôi. Họng tôi nóng như lửa đốt. Chị Duyên nghe thấy tiếng tôi hét. Tôi gật đầu.

Tôi nói với cô ấy rằng đó chỉ là cơn ác mộng thôi. Cô ấy quay lại giường, còn tôi vẫn nằm đó, co ro trong bóng tối. Tôi sợ phải ngủ tiếp. Tôi sợ bóng tối. Giấc ngủ và bóng tối luôn bắt đầu bằng cách từ từ tiến lại gần tôi trước khi lao vào tôi. Đón đỉnh tôi xuống đất, trong rừng rậm, bóp cổ tôi bằng chính đôi tay của họ.

Và những đôi tay khác nắm lại với nhau, ấn tôi xuống đất, vào đá và rễ cây. Và đôi môi đỏ như lửa đang cười.

Cơn đau như thiêu đốt như than hồng, xuyên thấu cơ thể tôi. Những kẻ tấn công đã xé xác tôi ra thành nhiều

mảnh. Những con quái vật này hiện đang ở đâu ? Tôi hy vọng cơ thể họ sẽ thối rữa trong rừng rậm và thung lũng, rằng linh hồn họ sẽ không bao giờ tìm được con đường đến với sự bình yên.

Tôi đọc lại trang này. Mẹ đang nói về điều gì ? Về ai ?

30/05/1975

Tôi không nên mạo hiểm ra ngoài, nhưng chị Duyên nói rằng đi bộ sẽ tốt cho tôi, rằng không khí trong lành từ dòng sông sẽ làm tôi sáng khoái. Chúng tôi chưa đi xa thì nhìn thấy căn nhà gỗ này. Không giống như những ngôi nhà khác, nơi này được bao phủ đầy lá và cành cây, giống như những công trình tạm thời mà chúng tôi dùng để chữa trị cho những người bị thương trong rừng. Theo bản năng, tôi ngã xuống đất. Duyên, Hà Nội, dòng sông Hồng hiền hòa, tất cả đều biến mất.

Tôi đã trở về doanh trại của mình ở Trường Sơn ; một người lính trẻ đầu băng bó đang rên rỉ trong tay tôi. Xa xa, tiếng lựu đạn nổ và tiếng súng vang vọng. Cô y tá Hòa chạy vào :

- Chị ơi, quân địch đến rồi !

Cô ấy nói với tôi. Chúng tôi vội vã di chuyển những người lính, dẫn họ ra phía sau doanh trại và đưa họ đến một nơi trú ẩn bí mật trong rừng. Những người có thể đi được đã giúp chúng tôi. Hết hơi, chúng tôi chạy. Những tiếng nổ đang đến gần hơn, buộc chúng tôi phải che giấu dấu vết. Tôi quay lại. Doanh trại vẫn còn một số người lính nằm liệt giường trên những chiếc cáng tre.

- Chuẩn bị vũ khí ! Tôi hét lên với Hòa trước khi chạy đi lấy khẩu súng trường của mình ở một góc túp lều. Một vụ nổ làm rung chuyển mặt đất. Tiếng la hét từ doanh trại bên cạnh. Tiếng hét bằng giọng miền Nam của đất nước.

Rồi một bóng người vụt qua cửa nhà chúng tôi. Có vật gì đó rơi xuống đất. Tôi thậm chí còn không nhớ mình đã bóp cò súng, chỉ nhớ là báng súng AK đập mạnh vào vai tôi. Người đàn ông dừng chạy. Hai tay ông đặt lên ngực, ông quỳ xuống và ngã gục xuống đất. Quả lựu đạn ông ta ném lăn trên mặt đất. Tôi cúi xuống. Một tiếng nổ lớn vang lên. Thế giới đã trở nên mờ nhạt. Giọng của Duyên gọi tôi. Tôi chớp mắt. Tôi đã trở lại bờ sông Hồng, xung quanh là đàn ông, phụ nữ và trẻ em. Mọi người đều nhìn tôi và thì thầm. Tôi muốn biến mất, muốn đi vào lòng đất. Tôi thấy trong mắt mọi người, họ nghĩ tôi bị điên, bị ma ám. Một trong

những người phụ nữ nói với Duyên rằng cô ấy nên đến gặp thầy cúng và dâng lễ vật để xua đuổi những linh hồn đã đánh cắp linh hồn tôi.

03/06/1975

Gần đây tôi không ra ngoài. Tôi không dám ra ngoài.

Sáng nay, một chàng trai trẻ đi ngang qua cửa sổ nhà tôi. Anh ấy đã mất cả hai cánh tay. Anh ấy là một chàng trai trẻ đẹp trai. Những người đàn ông cùng tôi đi về phía Nam cũng rất đẹp trai. Niềm hy vọng sáng ngời trong mắt họ, tiếng hát tuôn ra từ đôi môi họ, trái tim họ tràn ngập tiếng cười. Nhưng ở những bệnh viện nông thôn nơi tôi làm việc, những người đàn ông tôi nhìn thấy không còn hát nữa. Một số người bị lòi ruột ra ngoài, những người khác có tay hoặc chân thõng xuống khỏi cơ thể, hoặc một nửa khuôn mặt bị rách toạc. Họ có ghét tôi khi tôi phẫu thuật cho họ mà không gây mê không ? Tôi cắt chúng ra và buộc vào những chiếc bàn phẫu thuật tạm thời. Liệu tôi có nên cố gắng vá chúng lại không ?

Nước mắt tôi cũng không đủ để dập tắt làn khói bốc lên từ hai người đàn ông bị thiêu sống bởi bom napalm.

Tôi có nên làm nhiều hơn để cứu họ không ?

15/06/1975

Tôi đang nấu ăn thì nghe thấy những tiếng động kinh hoàng vọng tới từ ngôi nhà bên cạnh. Một người đàn ông đang đánh con chó của mình. Nghe thấy tiếng sủa của nó, tôi đột nhiên thấy mình đang nằm trên mặt đất trong rừng, hai tay bị trói ra sau lưng. Đôi chân đầy máu của tôi đang hành hạ tôi.

- Chết đi, đồ khốn !

Một cú đá trúng vào bụng tôi.

- Mày đã giết bạn tao !

Tôi cuộn tròn người lại, cố gắng không hét lên. Tôi không muốn mang lại niềm vui này cho kẻ thù. Tôi nhìn xung quanh. Từ bệnh viện tạm thời của tôi, nằm không xa đó, những cột khói đen bốc lên. Bụng tôi thắt lại.

Chuyện gì đã xảy ra với những người ở lại bên trong?

Một người đàn ông khác túm tóc tôi.

- Cho chúng tao biết nơi mày giấu đồng đội của mày !

Hắn đột nhiên nâng đầu tôi lên, trái, phải.

- Ở đâu ? Hắn hét lên. Hãy chỉ vào chỗ ẩn náu nếu mày muốn tao tha cho.

Tôi nhắm mắt lại. Tôi không tin điều đó. Tôi không nên tin hắn. May mắn thay, nơi trú ẩn đó cách xa đây, ở phía bên kia bệnh viện. Trong số các bệnh nhân có một sĩ quan cấp cao ; có lẽ kẻ thù đang tìm kiếm ông ta.

Đội cận vệ của ông đã bảo vệ nơi trú ẩn, nhưng trước mặt kẻ thù, phản ứng của họ chẳng khác nào ném trứng vào đá.

- Nói cho chúng tao biết, đồ chó cái cộng sản !

Một cú đánh vào xương sườn tôi. Một cái nữa ở trên mặt tôi. Tôi không thể không hét lên.

Các con của Duyên đến và hỏi tôi có chuyện gì vậy.

Tôi đã rất suy sụp. Có lẽ ma đã nhập vào tôi. Có lẽ họ đã lấy đi linh hồn của tôi, khiến tôi chẳng hơn gì một cái vỏ rỗng.

Tôi ôm chặt cuốn sổ vào ngực. Từng tế bào trong cơ thể tôi đều đau nhói vì mẹ. Tôi cố tưởng tượng những nỗi kinh hoàng mà mẹ phải đối mặt, nhưng thực tế còn tồi tệ hơn. Mẹ tôi thật may mắn khi thoát khỏi nanh

vuốt của tử thần và có thể quay về với tôi. Mẹ đã thể hiện lòng dũng cảm đáng kinh ngạc khi bảo vệ đồng đội của mình. Tôi rất muốn nói với mẹ rằng tôi tự hào biết bao khi được làm con gái của mẹ.

Tôi nghiêng đầu. Có tiếng ồn ở cửa. Tôi nhìn lại đồng hồ. Thời gian đang cấp bách. Tôi nhấc cuốn sổ lên bằng cả hai tay và lật từng trang một cách tôn trọng nhất có thể.

17/06/1975

Đêm qua, tiếng máy bay địch gầm rú trong giấc mơ của tôi. Tiếng nổ làm rung chuyển cả khu rừng. Khói làm bỏng mắt tôi. Không khí nồng nặc mùi thịt cháy.

Một trong những cây cột của bệnh viện đã đổ sập xuống bụng Dương, phần bụng mà tôi đã khâu lại vào ngày hôm trước. Bên cạnh anh là tứ chi bị cắt xẻo của y tá Sánh. Nhiệm vụ của tôi phải là chuyển bệnh nhân đến nơi trú ẩn, nhưng tôi đã chạy trở lại. Khi đã ra xa bệnh viện, tôi ngẩng mặt lên trời và hét lớn vào những kẻ hèn nhát đang trốn trên máy bay ở đó.

Tôi tỉnh dậy, ngạt thở vì tiếng hét của chính mình.

Đêm nào cũng giống nhau. Thái dương tôi đau nhói.

Tôi cần nước nhưng không thể đứng dậy được. Tay tôi dính chặt, dính chặt như máu của y tá Sánh.

Tôi muốn được đối mặt trực tiếp với người phi công đã phóng tên lửa đó. Tôi muốn bôi máu của Sánh lên mặt hân để hân có thể cảm nhận được nỗi đau của mình.

20/06/1975

Chị Duyên nói với tôi rằng hiện tại nhà máy đang có nhu cầu tuyển dụng và cô ấy đã nói chuyện với sếp về tôi.

Sẽ có chỗ cho tôi nếu tôi muốn. Không yêu cầu kỹ năng cụ thể nào. Công việc bao gồm ủi quần áo may sẵn, gấp chúng và cho vào thùng. Lúc đầu tôi từ chối, nhưng chị Duyên đảm bảo rằng việc sử dụng đôi tay của tôi sẽ có ích cho tôi ; để tôi không phải bận tâm đến chuyện đó nữa. - Hơn nữa, em không thể sống nhờ mẹ mãi được.

Tôi hiểu những lời đó. Chị ấy nói đúng. Tôi đã trở thành gánh nặng cho mẹ tôi, cho Hương, cho chị, cho tất cả mọi người.

Tôi yêu cầu chị ấy hoãn lại một chút trước khi đưa ra câu trả lời. Tôi biết tôi phải làm việc. Nhưng tôi sợ gặp mọi người. Tôi sợ những câu hỏi. Ít nhất thì Duyên cũng không cố gắng hỏi tôi quá nhiều. Tôi kể cho chị ấy nghe mọi chuyện về chuyến đi về phương Nam của tôi, nhưng không kể về vết nhor đã nhuộm đỏ cơ thể tôi.

Không kể về em bé. Cô không thể biết, nếu không cô sẽ nói với anh Hoàng khi anh trở về. Nếu anh Hoàng biết, anh ta sẽ không bao giờ động đến tôi nữa. Ai lại muốn chạm vào một người phụ nữ mà những người đàn ông khác đã đi qua ?

Hôm nay tôi chà xát cơ thể mình cho đến khi chảy máu. Tôi muốn rửa sạch vết bẩn này nhưng đã quá muộn rồi.

21/06/1975

Hương đã đến thăm tôi. Bây giờ cháu vượt trội hơn tôi. Cháu đẹp hơn tôi có thể tưởng tượng. Làn da cháu tươi trẻ, đôi mắt sáng ngời vẽ nên thơ. Khi nhìn cháu, tôi thấy những điều tốt đẹp nhất ở anh Hoàng và tôi.

Tôi thấy sự quyết tâm và tình yêu cuộc sống.

Hôm nay cháu có vẻ rất vui. Tôi lắng nghe giọng nói nhẹ nhàng của cháu đọc cho tôi nghe một lời nhắn từ một người hâm mộ bí mật. Tôi ước gì tôi có thể nói với cháu rằng tôi cũng ngưỡng mộ cháu, rằng tôi yêu cháu hơn bất cứ điều gì. Tại sao tôi không thể nói với con gái mình rằng tôi yêu con bé ? Trong gia đình tôi, tình yêu là điều chúng tôi không bao giờ nói tới. Mẹ không bao giờ nói yêu tôi, nhưng mẹ thể hiện điều đó bằng cách chăm sóc và nấu ăn cho tôi. Bản thân tôi không thể chăm sóc Hương và chuẩn bị đồ ăn cho cháu. Tôi hối hận biết bao vì đã không đủ can đảm để nói với cháu rằng tôi yêu cháu nhiều như thế nào.

Tôi nghĩ cháu ghét tôi. Cháu chắc hẳn ghét tôi vì tôi quá ngu ngốc. Tôi thật ngốc khi nói với cháu sự thật, nói với cháu rằng chính tôi là người thúc đẩy bố cháu ra trận. Thật là một tên ngốc, thật là một tên ngốc !

07/01/1975

Mẹ đã ghé qua. Tôi để ý thấy xương bả vai nhô cao của mẹ. Tôi nhớ đến một bài thơ dân gian cũ : - Mẹ già như chuối chín trên cây, gió lay mẹ rụng, và tôi sẽ trở thành trẻ mồ côi.

Mẹ tôi chưa già lắm, mới năm mươi lăm tuổi, nhưng cuộc sống đã lấy đi nhiều thứ. Tôi sợ rằng mẹ sẽ ngã xuống bất cứ lúc nào dưới sức nặng của tôi. Tôi là một cô gái rất hư khi đã khiển trách mẹ như thế, đã buộc tội mẹ. Tôi ước gì mình có thể rút lại những lời đã nói với mẹ, nhưng lời nói cũng giống như nước : một khi đã thốt ra khỏi miệng, chúng sẽ đổ xuống sàn. Giống như dao, chúng để lại những vết thương vô hình và liên tục chảy máu.

Nhưng mẹ đến gặp tôi không phải để nói về cuộc cãi vã của chúng tôi. Mẹ nhất quyết bắt tôi đi cùng mẹ vào thành phố. Mẹ nói mẹ biết một người chữa bệnh nổi tiếng có thể giúp tôi. Ngồi trên yên sau xe đạp của mẹ, tôi tựa mặt vào mẹ. Chiếc áo của mẹ thấm đẫm mùi hương tươi mát, sạch sẽ, giống như mùi hương của cánh đồng lúa ở ngôi làng thời thơ ấu xa xôi của tôi.

Tươi mát như tiếng cười của anh chị em tôi. Nhắm mắt lại, tôi lại nhìn thấy khuôn mặt tươi cười của Thuận, Đạt và Minh. Họ không thể chết được. Tất nhiên là họ sẽ trở về.

Chúng tôi vào khu phố cổ. Chúng tôi đi theo những con hẻm nhỏ, tất cả những con hẻm mà anh Hoàng và tôi đã đi qua rất nhiều lần. Ở đó, dưới mái vòm cong của Bạch Mã, Hoàng đã nói với tôi rằng anh muốn cưới

tôi làm vợ. Sự âm áp từ nụ hôn của anh vẫn còn in dấu trên môi tôi. Khi nào anh ấy sẽ quay lại ? Liệu anh ấy có đồng ý hôn tôi lần nữa không ? Liệu tôi có bao giờ có thể tha thứ cho chính mình không ?

Khi xe đạp của chúng tôi đến gần phố Thuốc Bắc, mùi hương của cây thuốc thoang thoảng bay đến tai tôi. Tôi rùng mình. Tôi thấy mình bị đẩy đến Trường sơn, trước mặt bà Ni cô đang nghiền cây rừng trong chiếc bát đất sét trước mắt tôi. Tôi thấy bà ấy đổ nước ép cô đặc vào chiếc lọ đặt trước mặt tôi. Bà ấy hỏi tôi có chắc chắn về quyết định của mình không. Thay vì trả lời bà ấy, tôi nhìn xuống bụng mình. Có một sinh linh nhỏ bé đang nép mình ở đó. Máu thịt của tôi, con ruột của tôi.

Nước mắt làm tôi mờ mắt khi tôi nuốt thứ nước đắng ngắt đó. Tôi đang giết một đứa bé. Em bé của tôi.

- Hương, con đang làm gì thế ?

Tôi giật mình. Trước mặt là mẹ tôi. Mẹ giật lấy cuốn sổ tay từ tay tôi.

- Sao con dám ?

- Mẹ...

Mẹ áp cuốn sổ vào mặt và hét lớn đến nỗi tôi phải giật mình lùi lại.

Tôi vẫn đang tìm lời để biện minh cho bản thân thì đôi dép của mẹ bay thẳng về phía tôi. Tôi cúi xuống.

Đôi dép đập vào tường tạo ra tiếng kêu lớn.

- Suy nghĩ của mẹ là riêng tư, chúng là của mẹ ! Mẹ hét lên.

Tôi nhìn người phụ nữ trước mặt mình, người phụ nữ này có khuôn mặt đỏ bừng và mái tóc rối bù. Tôi tìm kiếm người mẹ mà tôi biết, người mà tôi đã thoáng thấy giữa những trang sách này, nhưng trước mặt tôi chỉ là một người xa lạ. Chỉ có người xa lạ mới có thể đánh tôi.

Chỉ có người phụ nữ xa lạ mới có thể thụ thai với người đàn ông khác và giết chết đứa trẻ mà bà ấy không chấp nhận.

- Mẹ là kẻ giết trẻ em, tôi nghe thấy mình nói. Mẹ đã phản bội bố ! Con sẽ kể cho bố mọi chuyện.

- Được rồi. Vậy thì hãy đi tìm bố đi. Hãy đi nói với bố. Hãy đi nói với bố !

Tôi bỏ chạy và đóng sầm cửa lại. Tôi không biết mình đang đi đâu, nhưng tôi phải tránh xa mẹ. Gương mặt

của mẹ khiến tôi không thể chịu đựng nổi.

Hơi thở của tôi đang trở nên gấp gáp hơn vì khóc, buộc tôi phải chậm lại. Tôi đã đến cầu Long Biên, cây cầu lớn cong cong trên sông Hồng như một bộ xương.

Có lẽ bố tôi đã chết. Có lẽ dòng sông có thể dẫn tôi đến với bố.

Tôi nhắm mắt lại. Tôi nhìn thấy bà tôi, người con gái bé nhỏ, trước mặt một thầy bói đã nguyên rửa bà, tôi nhìn thấy mẹ tôi trong rừng, uống thứ nước ép khiến mẹ bị sảy thai. Mỗi thế hệ của dòng họ Trần đều bị nguyên rửa. Mọi việc này phải dừng lại ngay lập tức. Tôi tiến gần hơn tới mép cầu.

Dòng sông trải những con sóng đỏ dưới chân tôi.

Dòng nước chảy nhanh. Năm 14 tuổi, tôi thường chơi đùa với Thủy, chân trong nước. Tiếng cười của chúng tôi vẫn còn vang vọng bên tai tôi. Nhưng tôi không còn bạn bè nữa. Và không ai trong gia đình tôi quan tâm đến tôi nữa.

- Hương.

Một bàn tay nắm lấy tay tôi, kéo tôi lại.

- Mẹ vô cùng xin lỗi.

Tôi đẩy mẹ ra và tiếp tục bước đi. Không lời nào có thể xóa bỏ được những gì mẹ đã làm với tôi.

Mẹ chạy ra trước mặt tôi để chặn đường tôi.

- Con đã phát hiện ra gốc rễ nỗi thống khổ của mẹ, nhưng đó chỉ là một nửa sự thật. Làm ơn... cho mẹ một cơ hội để giải thích.

Chúng tôi ngồi ở một góc trong nhà một người bán trà. Mẹ tôi gọi cho tôi một cốc sữa đậu nành, nhưng tôi không đụng tới.

- Mẹ sẽ trả lời hết mọi câu hỏi của con ? Tôi đã nói với mẹ.

Mẹ gật đầu, nhìn quanh để chắc chắn rằng căn phòng không có ai cả. Bà chủ đang trò chuyện bên ngoài vỉa hè với những người hàng xóm.

- Cha của đứa bé là ai ?

Mẹ nắm chặt chiếc cốc trong tay. Các khớp ngón tay của mẹ không còn máu.

- Mẹ... mẹ không biết.

- Thế nào, mẹ không biết ?

Một cục nôn trào lên trong miệng tôi. Mẹ tôi cúi đầu. Miệng mẹ khép chặt, đôi môi mím lại như hai mặt của một chiếc vỏ sò.

- Mẹ thấy không ? Mẹ đã hứa sẽ kể cho con mọi chuyện, nhưng mẹ không thể. Mẹ không thể vì Mẹ đã phản bội bố...

- Làm ơn... mẹ nói và giơ hai tay lên trước mặt. Sự thật chỉ làm con tổn thương nhiều hơn thôi.

- Làm con đau à ? Không gì có thể làm con đau lòng hơn khi biết rằng mẹ đã có con với người đàn ông khác.

Gương mặt mẹ tôi nhăn lại. Mẹ mở miệng, nhưng thay vì nói thành lời, tiếng cười điên cuồng lại tuôn ra.

- Và liệu có tệ hơn nữa không nếu con biết rằng cha của đứa trẻ này là kẻ thù ?

Tôi nhìn chăm chăm vào mẹ. Mẹ đã mất trí rồi.

- Được thôi, mẹ và gật đầu. Mẹ đã phản bội bố con vì mẹ không đủ mạnh mẽ để chống lại bọn họ.

- Tại sao lại là - bọn họ ? Mẹ muốn nói gì ? Bàn tay mẹ móc vào cổ áo sơ mi của tôi.

- Kẻ thù, mẹ nói và kéo tôi về phía mẹ. Những người đàn ông, trong một nhóm... họ đã bắt mẹ... làm những điều khủng khiếp với mẹ... một trong số họ... là cha của đứa bé.

Tôi lắc đầu. Tôi không thể chấp nhận những gì tôi vừa nghe. Mẹ tôi thả tôi ra. mẹ vui mặt vào lòng bàn tay.

- Nếu con thực sự muốn biết, những người đàn ông này là người Việt Nam. Họ nói giọng miền Nam.

Tôi nhắm mắt lại. Tôi muốn cả thế giới này tối sầm lại, co lại và biến mất. Biến mất, và tôi cũng biến mất theo.

Cho đến tận ngày nay, tôi vẫn ước mình có thể quay ngược thời gian, trở lại khoảnh khắc mẹ tìm thấy tôi với cuốn sổ tay của bà. Đọc những lời mẹ nói, làm sao tôi có thể không hiểu được lý do khiến mẹ muốn vứt bỏ đứa bé này ? Vào thời điểm đó, tôi mới chỉ mười lăm tuổi ; tôi thậm chí còn chưa có nụ hôn đầu. Tôi thực sự không biết em bé được tạo ra như thế nào.

- Hương, mẹ xin lỗi vì đã để con phát hiện ra điều đó. Mẹ tôi thì thâm với tôi.

- Con mới là người xin lỗi, mẹ ạ. Con cảm thấy tệ về bản thân mình... vì đã nghi ngờ mẹ.

Tôi nắm chặt tay mẹ.

- Mẹ ơi, trong nhật ký mẹ nói mẹ yêu con. Con cũng yêu mẹ. Và con cần mẹ.

- Ôi, con yêu của mẹ. Con là tất cả đời với mẹ.

Chúng tôi ôm chặt lấy nhau, nước mắt chảy dài trên má.

- Mẹ, con muốn mẹ hiểu. Con mong mẹ khỏe lại, để chúng ta lại trở thành một gia đình. Mẹ bị bắt bao lâu ? Mẹ trốn thoát bằng cách nào ?

- Những con quái vật này... những con quái vật này đã giam giữ mẹ trong vài ngày. Mẹ nghĩ họ sẽ giết mẹ, nhưng một người lính đã thương hại mẹ và giúp mẹ trốn thoát.

- Một người lính ?

- Vâng... từ quân đội Nam Việt Nam. Một đêm nọ, ông ấy cởi trói cho mẹ và dẫn mẹ vào rừng. Ông ấy nói với mẹ rằng ông ấy đã tìm thấy cuốn nhật ký của mẹ và nhìn thấy bức chân dung của con mà mẹ kẹp giữa các trang nhật ký. Ông có một cô con gái bằng tuổi con.

- Chuyện gì xảy ra tiếp theo ?

- Mẹ lang thang giữa những rừng cây. Mẹ bị lạc. Mẹ muốn kết thúc cuộc đời mình, nhưng giọng nói của bà đã dẫn lối cho mẹ. Mẹ không nhớ mình đã ngất ở đâu, nhưng khi tỉnh lại, mẹ thấy mình đang ở trong một hang động, xung quanh là dân làng đã trú ẩn ở đó vì vụ đánh bom. Trong số đó có một người chữa bệnh. Bà ấy đã chữa trị vết thương cho mẹ bằng cây thuốc. Trong tháng mẹ ở đó, bà ấy đã dạy mẹ rất nhiều kiến thức về y học thảo dược. Sau khi vết thương trên cơ thể lành lại, mẹ rời hang để gia nhập một đơn vị y tế mới.

- Còn chuyện mẹ mang thai... làm sao mẹ biết ?

- Mẹ làm việc được vài tuần tại một bệnh viện mới... Mẹ không có kinh, nhưng lúc đầu mẹ không để ý đến. Nhưng khi mẹ nhận thấy cơ thể mình thay đổi...

Tôi xoay ly giữa hai tay. Mẹ tôi nói tiếp :

- Mẹ biết chắc chắn rằng mẹ đã mang thai, rằng mẹ phải tìm ra người chữa bệnh. Mẹ không thể về lại đây với đứa con này. Mẹ không thể nuôi đứa con của kẻ thù. Mẹ không muốn cha, bà hoặc con phát hiện ra.

Tôi cúi đầu. Trước mắt mình tôi thấy hình ảnh khuôn mặt xanh xao của đứa bé ; tiếng khóc của đứa bé ấy làm

ngực tôi rung động. Tôi sẽ cảm thấy thế nào khi ôm đứa bé trong tay ?

Mẹ tôi nuốt nước bọt.

- Quyết định chấm dứt thai kỳ của mẹ... là một trong những quyết định khó khăn nhất mà mẹ từng đưa ra.

Khi mẹ ra khỏi hang, choáng váng, mẹ muốn tiếp tục nhiệm vụ của mình, tìm bố của con, Hương... nhưng mẹ không còn sức nữa. Đó là lúc mẹ nhận ra rằng mẹ đã tự lừa dối mình rằng mẹ có thể đối mặt với cuộc chiến để tìm bố con. Trong suốt chặng đường dài trở về Hà Nội, mẹ không sợ bom đạn, nhưng mẹ sợ rằng bố con sẽ phát hiện ra rằng cơ thể mẹ đã bị ô uế, rằng mẹ đã giết một linh hồn vô tội...

Tôi ôm chặt vai mẹ, không biết phải nói gì để an ủi mẹ.

- Đôi khi mẹ cảm thấy như bố con không về nhà vì bố con biết... Mẹ thở dài.

Khi chúng tôi về đến nhà, có rất nhiều người tụ tập quanh mẹ trong phòng khách. Bà ngoại khóc than thảm thiết. Khi bà đi làm về, bà thấy cửa trước mở toang và ghế của chúng tôi nằm đổ trên sàn.

Khi nhìn thấy mẹ và tôi, bà phá lên cười và ôm chặt tôi đến nỗi tôi không thể thở được.

Tối hôm sau, tôi rủ bà và mẹ tôi ra ngoài hít thở không khí trong lành cùng nhau. Họ trở về với khuôn mặt đỏ bừng và đôi mắt sưng húp. Sau đó, bà mang đến một chiếc đèn dầu lớn mà bà vừa mới mua. Bà rót đầy dầu, thắp sáng và đặt lên chiếc ghế gần giường mẹ tôi. Đêm đó, và nhiều năm sau, mẹ tôi luôn ngủ bên cạnh ngọn lửa của chiếc đèn đó.

Mẹ không còn cô đơn nữa. Mẹ cũng bắt đầu mở lòng hơn với cậu Đạt. Tôi nghe thấy tiếng thì thầm của họ mỗi khi tôi đi ngang qua phòng họ vào ban đêm.

Tôi thường tự hỏi về đứa bé. Liệu tôi có thể yêu em ấy như một người chị gái yêu em trai mình, hay tôi sẽ ghét em ấy chỉ vì một nửa dòng máu của em ấy đến từ một người đàn ông muốn giết chết linh hồn mẹ tôi ?

Những cơn ác mộng vẫn hành hạ mẹ, nhưng mẹ không còn giữ chúng cho riêng mình nữa. Khi mẹ về nhà từ nhà máy, mẹ nấu ăn. Mẹ hỏi thăm ngày đi học của tôi thế nào và hỏi bà ngoại về cuộc sống ở phố cổ.

Mẹ đẩy xe lăn của cậu tôi ra ngoài để tập thể dục. Một ngày nọ, mẹ về nhà với một vài túi cây khô. Khi

mẹ chuẩn bị thuốc sắc từ rễ, thân, hoa và hạt, nước mắt mẹ bắt đầu chảy. Nhưng mẹ nói với tôi rằng mẹ phải chế ngự những con quỷ của mình : phương thuốc mẹ đang chuẩn bị là dành cho cậu Đạt, người đã tâm sự với mẹ rằng khuyết tật của cậu không chỉ liên quan đến những gì người ta có thể nhìn thấy ở mẹ, mà còn liên quan đến việc cậu không còn có thể làm cho một người phụ nữ nào đó hạnh phúc nữa. Mẹ tôi hy vọng rằng sự chuẩn bị của mẹ sẽ giúp ích cho cậu ; phương pháp này đã được người thầy thuốc truyền lại cho mẹ và là một trong nhiều phương pháp điều trị được ghi chép trong sổ tay của mẹ.

Hai tuần sau khi mẹ tôi bộc lộ tâm hồn mình trước mặt tôi, cây hạnh nhân đã cho chúng tôi bóng râm để gọi đầu dưới những cành cây ; chiếc đèn dầu mới cho phép mẹ tôi giúp tôi làm bài tập về nhà ; Mẹ làm tôi ngạc nhiên khi chỉ cho tôi cách giải những bài toán khó nhất.

Dần dần, cô Nhung đã tìm được cách hòa nhập trở lại với cuộc sống của cậu tôi. Cô ấy thỉnh thoảng ghé thăm chúng tôi. Cô mang theo một cuộn băng cát-sét có những bài hát mà cậu Đạt đã nghe đi nghe lại nhiều lần, và một cuốn sách khiến cậu thức trắng đêm để đọc.

Mẹ tôi kể rằng khi cậu Đạt trở về, tình yêu của cậu dành cho cô Nhung vẫn còn nguyên vẹn, nhưng cậu cảm thấy cô sẽ tốt hơn nếu ở bên một người đàn ông khác.

Người duy nhất chúng tôi không gặp lại là cậu Sáng.

Một ngày nọ, mẹ tôi định đến thăm cậu, tôi quyết định đi cùng mẹ. Cậu tôi chưa từng đặt chân đến nhà chúng tôi lần nào, nhưng cậu và mợ vẫn tiếp tục nhận bữa ăn của chúng tôi. Hai lần một tuần, bà tôi sẽ chuẩn bị bữa ăn cho cậu và tôi sẽ mang đến cho họ.

Trời đã tối khi chúng tôi đạp xe lên căn hộ. Cậu tôi thò đầu qua cánh cửa hé mở.

- Chị Ngọc... cháu Hương.

Ánh mắt cậu nhìn vào đôi bàn tay trống rỗng của tôi. Tôi nhìn thấy vẻ thất vọng trên khuôn mặt hốc hác của cậu.

- Em khỏe không ? Mẹ tôi hỏi và đẩy xe đạp vào trong.

Cậu Sáng đóng cửa lại sau lưng chúng tôi.

- Tốt lắm chị.

- Chị tưởng em bị bệnh, bệnh nặng lắm ! Bệnh quá không đến thăm anh Đạt được.

- Suyt. Hãy nói nhỏ thôi nhé ? Hoa đã ngủ rồi.

Cậu Sáng nắm tay mẹ tôi và dẫn bà vào sâu hơn trong căn hộ u ám.

- Ngồi xuống đi, chị. Cháu cũng vậy, Hương, cậu nói, chỉ vào chiếc chiếu trên sàn.

- Chúng ta không cần phải ngồi xuống.

Giọng mẹ tôi lạnh lùng.

- Sao em không đến thăm anh Đạt ?

- Tình hình phức tạp lắm, cậu tôi trả lời, lông mày nhíu lại. Em đang lãnh đạo một chiến dịch nhằm xóa bỏ giai cấp tư bản, giai cấp tư sản và bọn con buôn. Và mẹ... như chị biết đấy, là một con buôn.

- Thế ra hai người đối xử với mẹ như thế này sao? Bằng cách khinh thường mẹ trước mặt người khác, nhưng lại sử dụng mẹ như một nô lệ ?

- Không, không. Chị không hiểu.

- Chị không hiểu điều gì ?

- Đừng ồn ào thế, cậu nhắc nhở, cau mày. Em rất biết ơn mẹ, nhưng em phải tuân thủ theo quy định của đảng.

Chúng ta phải xây dựng lại đất nước với sự giúp đỡ của những người nông dân. Không có mối quan hệ nào với các nhà tư bản, giai cấp tư sản và con buôn được dung thứ.

- Những nhà tư bản, giai cấp tư sản và những con buôn ? Sáng, mẹ làm việc vất vả để kiếm từng đồng. Mẹ thuộc về giai cấp lao động, không phải giai cấp tư sản.

- Em phải tuân thủ điều lệ của đảng. - Không chấp nhận bất kỳ mối quan hệ nào với các nhà tư bản, tư sản và con buôn.

- Vậy thì đảng là Chúa của em.

- Chị ơi, chúng ta đã chiến đấu rất vất vả để khôi phục hòa bình cho đất nước này. Chúng ta đã hy sinh mạng sống để đánh đuổi bọn tư bản, giai cấp bóc lột...

- Giai cấp bóc lột ? Đừng để họ tẩy não em, Sáng. Em còn nhớ cuộc cải cách ruộng đất chứ. Gia đình chúng ta đã bị kết án oan. Chúng ta là những người bị đối xử như những kẻ bóc lột. Họ đã giết...

- Im đi, cậu Sáng chế giễu. Em không có mối liên hệ nào với địa chủ.

- Đúng vậy, vì em đã làm giả giấy tờ. Em đã xóa bỏ nguồn gốc của mình để gia nhập đảng. Thật buồn. Nhưng đừng quên, Sáng, cha chúng ta đã mất mạng như thế nào.

- Đừng có mà nói xấu tôi. Cút khỏi nhà tôi ngay.

- Sáng, chị không đến để tranh cãi với em. Anh ấy đã mất đi đôi chân của mình, chết tiệt, anh ấy không thể đi được nữa.

- Anh ấy có xe lăn và...

Tiếng tát vang lên rất to.

- Em là loại nào mà nói như thế ? Mẹ tôi hét lên. Sẵn sàng bán gia đình mình vì lý tưởng !

Bàn tay của cậu tôi đặt trên má. Một vết ghê tởm hiện rõ trên khuôn mặt cậu.

- Đồ điên ! Cậu ấy hét lên. Cút đi, nếu không tôi sẽ bắt chị !

- Vậy thì hãy bắt chị đi. Bắt đi ! mẹ tôi đáp trả, đâm tay vào ngực.

- Mẹ ơi ! Tôi hét lên và nắm lấy mẹ. Chúng ta đi thôi.

Mẹ tôi nhìn tôi, nước mắt trào ra.

- Đợi chút, Hương.

Mẹ đứng thẳng lưng và quay sang cậu tôi.

- Em có thể đã leo lên nóc thang xã hội, Sáng, nhưng đừng nghĩ rằng em đã lên đến đỉnh cao. Em vẫn là em trai của chị. Khi anh Minh vắng mặt, chị vẫn là người lớn tuổi nhất trong gia đình. Chị có trách nhiệm truyền đạt một số giá trị nhất định cho em.

- Tôi không cần chị dạy tôi điều gì cả. Cút khỏi nhà tôi.

Mẹ tôi hắng giọng rồi khạc nhổ xuống đất.

- Từ giờ trở đi, em không còn là thành viên trong gia đình nữa. Chị hy vọng con cái em sẽ tốt hơn em và sẽ nhớ về nguồn cội của mình.

Chúng tôi rời đi.

Tôi tự hào vì mẹ đã đứng lên bảo vệ bà, nhưng cũng buồn khi phải tạm biệt người cậu đã làm rung động tuổi thơ của tôi - người cậu mà tôi đã cùng cười đùa khi chặt tre, người cậu mà tôi đã cùng làm những chiếc đèn lồng

đầy màu sắc và chúng trở nên sống động dưới ánh trăng trong lễ hội mùa thu.

Tôi chạy lên cầu thang của trường, mỗi lần bốn bậc.

Tôi thậm chí còn không có thời gian để ăn sáng. Mọi thứ xung quanh tôi đều im lặng.

Lên đến tầng hai, tôi rẽ vào một hành lang dài.

Trong lớp học, các giáo viên đã bắt đầu bài học. Một số cậu bé nhìn lên khi thấy tôi đi qua cửa sổ. Tôi cố gắng thu mình lại, xấu hổ vì tiếng dép lê của mình rơi trên sàn nhà.

Một tiếng động lớn chào đón tôi khi tôi cuối cùng cũng đến phòng mình. Không thấy giáo viên đâu cả.

Càng tốt hơn. Tôi đi đến chỗ ngồi của mình.

- Chuyện gì đã xảy ra thế ? Tại sao bạn đến muộn ?

Trần chạy đến chỗ tôi và hỏi.

- Tôi dậy trễ.

Tôi mỉm cười với cô ấy. Với tôi, Trần là một trong những cô gái tốt bụng nhất. Tôi hy vọng một ngày nào đó cô ấy sẽ đến nhà tôi.

- Chú ý ! Một vài giọng nói vang lên phía sau tôi trước khi phá lên cười.

Tôi thậm chí không cần phải quay lại cũng biết bọn trẻ vẫn đang chơi những trò ngớ ngẩn của chúng. Trần giật thứ gì đó ra khỏi tóc tôi. Một chiếc máy bay giấy.

Có thứ gì đó được viết nguệch ngoạc trên đôi cánh của nó.

- Đến từ Nam. Anh ấy thực sự rất yêu bạn.

- Ừm, tôi thì không.

Tôi mở túi và lấy tập ra.

- Thầy giáo Định tới rồi ! Ai đó hét lên.

Tất cả bạn học của tôi đều vội vã về chỗ ngồi của mình. Giáo viên lịch sử của chúng tôi đã xuất hiện, nhưng ông không đến một mình. Một cậu bé cao lớn đi cùng ông ta. Không giống như những người bạn học của tôi, làn da của anh ấy rám nắng như da của một người nông dân.

Chúng tôi cùng đứng dậy chào giáo viên, đáp lại, giáo viên mỉm cười với chúng tôi và gật đầu cho phép chúng tôi ngồi xuống.

- Đây là Tam, bạn mới của các em.

Thầy Định giơ cánh tay về phía bạn mới.

- Giúp anh ấy ổn định và không được bắt nạt, hiểu chưa ?

- Vâng, thưa thầy, chúng tôi đồng thanh trả lời.

- Nếu có vấn đề gì thì hãy đến tìm tôi, giáo viên nói với anh. Và để giúp em làm quen với ngôi trường mới, Thiết, lớp trưởng của chúng ta, sẽ đưa em đi tham quan vào cuối ngày.

- Hôm nay Thiết bị bệnh, thưa thầy.

Một giọng nói vang lên. Thầy Định nhìn khắp phòng.

- Trong trường hợp này, người khác sẽ lo liệu việc đó.

Ánh mắt thầy dừng lại ở tôi.

- Em có muốn không, Hương ?

- Vâng, thưa thầy, tôi đáp, mặc dù trong lòng tôi vẫn muốn nghỉ cả ngày để về nhà nói chuyện thật lâu với cậu Đạt.

Tôi nợ cậu một lời xin lỗi. Đôi khi tôi coi cậu là gánh nặng, mặc dù tôi đã hứa sẽ giúp cậu khi cậu trở về.

Tiếng trống báo hiệu ngày kết thúc vang lên. Tất cả các bạn cùng lớp của tôi đều rời khỏi phòng cùng một lúc, giống như những con ong rời khỏi tổ.

- Tôi có thể giúp bạn hướng dẫn anh chàng dễ thương mới này không ? Trần vừa cười khúc khích vừa hỏi tôi.

- Không, cảm ơn. Sẽ nhanh thôi, bạn biết đấy.

Tôi bỏ cuốn tập vào cặp. Làm sao cô ấy có thể thấy anh chàng học sinh mới này đẹp trai được ? Tôi thậm chí còn không nhớ tên anh ấy.

Trần liếc nhìn về phía sau phòng chúng tôi. Tôi dõi theo ánh mắt của anh ấy. Anh chàng mới đang ngồi ở bàn học, đầu cúi xuống một cuốn sách. Tôi tự hỏi anh ấy đang đọc gì.

- Chào Hương. Có người gọi tôi.

Đó là Nam. Anh ấy mỉm cười với tôi, trông có vẻ lo lắng.

- Tôi có thể mời bạn...

Tôi nhét chiếc máy bay giấy vào bên trong chiếc túi mở một nửa của anh ấy.

- Hôm nay tôi trực, tôi trả lời. Tham quan có hướng dẫn cho người mới.

- Ô, anh ta nói và gãi đầu.

- Thế chỗ đó, anh mời tôi ?

Trần hỏi và nắm lấy cánh tay anh ta. Khi bước ra hành lang cùng anh ấy, Trần quay sang tôi và nhẹ nhàng nói :

- Chúc vui vẻ !

Tôi đang dọn bàn thì nhớ lại tên của người mới đến. Tâm. Tên có nghĩa là - lương tâm trong sáng.

Tâm vẫn đang đọc sách khi tôi đến bên anh ấy.

- Bạn đã sẵn sàng để đi chưa ?

Anh ta héch mũi lên. Đôi mắt của anh, một đôi mắt sâu thẳm, được bao quanh bởi hàng mi dài.

- Đi đâu ?

Giọng địa phương đặc sệt của anh ấy làm tôi ngạc nhiên. Đó là giọng của bà, bà chỉ dùng giọng này ở nhà.

Phải chăng Tâm đã rời quê hương để đến đây ?

- Chuyến viếng thăm đó, anh còn nhớ không ? Tôi trả lời.

Tôi đã định đề nghị anh ấy không đi nữa, nhưng chưa từng có ai ở trường không vâng lời giáo viên. Cần phải có một mức - hạnh kiểm tốt nhất định mới có thể lên lớp trên.

- Ồ.

Tâm đứng dậy.

- Cảm ơn bạn đã quan tâm.

Chúng tôi rời khỏi lớp học. Hành lang trống rỗng.

Mây xám đã chất đông trên bầu trời. Một cơn mưa nhẹ đang rơi trên sân. Chúng tôi nhìn xuống sân nhà ướt từ hành lang.

- Trường có 500 học sinh. Tôi nói rồi kéo khóa cặp. Ngày học bắt đầu lúc 7:30, trừ thứ Hai, chúng tôi phải đến sớm hơn một giờ để hát quốc ca dưới lá cờ. Phía sau cái cây này là căng tin, còn sân bóng đá nằm ở phía sau tòa nhà này.

- Có thư viện ?

- Đúng vậy, nhưng thành thật mà nói, những cuốn sách đó không thú vị lắm. Còn cuốn bạn đang đọc thì có hay không ?

- Quá hay. Tôi không thể đặt nó xuống.

Tâm cho tôi xem bìa sách : Thằng gù nhà thờ Đức Bà.

- Ô, Victor Hugo là một nhà văn phi thường, tôi nói và mỉm cười. Tôi thích thơ của ông ấy. Tôi đã đọc chúng vào năm ngoái. Từ đó, tôi mơ ước được đến Pháp để chiêm ngưỡng nhà thờ nổi tiếng này.

Tâm cất cuốn sách vào trong cặp.

- Tôi cũng rất muốn một ngày nào đó được đến Paris... Thật đáng tiếc khi thư viện lại không có cuốn sách hay nào. Tôi đã để lại hầu hết sách của tôi lại làng cho em gái tôi.

- Bạn tốt quá... Tôi có một ít. Tôi sẽ cho bạn mượn nếu bạn muốn.

- Thật sao ?

Mắt anh ấy bắt đầu sáng lên.

- Thật tuyệt vời, cảm ơn bạn.

Anh ta xắn cổ áo khoác lên.

- Bạn sống xa lắm à ?

- Đường Khâm Thiên. Làng của bạn ở đâu ?

- Ở tỉnh Hà Tĩnh. Nhưng... Tôi nghĩ là Khâm Thiên là một trong những khu phố bị đánh bom nhiều nhất ? Tôi xin lỗi.

Tôi gật đầu, nhìn lên cành cây phượng vĩ. Những cành cây trụi rung rinh trong gió, giống như bà và tôi trong chuyến đi bộ đến Hòa Bình. Tôi chỉ vào những mảng bám màu nâu nằm rải rác khắp sân.

- Hàm trú bom. Hàm lớn nhất nằm ở phía trước căng tin. Bằng cách đó, bạn sẽ biết phải đi đâu nếu một ngày nào đó bom lại rơi.

- Tôi hy vọng chuyện này sẽ không bao giờ xảy ra nữa. Thực ra, tôi hy vọng chiến tranh sẽ không bao giờ quay trở lại bất kỳ quốc gia nào.

Tôi quay sang anh ấy. Tôi chưa bao giờ nghe một cậu bé nào nói như thế.

- Có ai trong gia đình bạn đã ra tiền tuyến không ?

- Bố tôi, đúng vậy... khi bố trở về, bố không còn như trước nữa. Nhưng chúng ta thật may mắn. Nhiều người đàn ông ở làng tôi đã không trở về nữa. Và bạn ?

- Cậu Thuận của tôi đã mất. Cậu Đạt bị mất cả hai chân. Và chúng tôi vẫn đang chờ bố tôi.

Cảm thấy âm ẩm sau mí mắt, tôi cắn môi để không khóc trước mặt chàng trai mà tôi hầu như không quen biết.

- Xin lỗi... bố bạn đi lâu chưa ? Bạn có nghe tin gì từ bố không?

- Bảy năm, chín tháng và hai mươi lăm ngày.

Tôi trả lời. Sau đó tôi lấy Sơn ca ra khỏi túi.

- Bố tôi đã khắc nó cho tôi trong rừng.

Tôi không thể kìm được nước mắt nữa.

- Suyt.

Tâm đặt một ngón tay lên môi. Sau đó, anh ta đặt con chim vào tai mình.

- Ừm, đúng rồi, anh ta gật đầu nói. Ừm, đúng rồi. Vâng, cảm ơn ông chim.

Lông mày anh ta nhướng lên.

- Ô, ông muốn nói chuyện với cô ấy à, chim ? Vâng, cô ấy đây.

Tâm áp con chim vào tai tôi.

- Bạn có nghe thấy không ?

Tôi lắc đầu, mỉm cười trước khi lau nước mắt.

- Ông ấy nói bạn là một cô gái không giống các cô gái khác, một công chúa, và rằng bạn không có lý do gì để ở bên một người như tôi.

- Ô. Tại sao ?

- Bởi vì tôi quê mùa, một thằng nhà quê.

Tâm thả túi xuống, lùi lại một bước và cúi xuống, bắt chước cử chỉ của một người nông dân. Anh ta chấp tay sau lưng, lau những giọt mồ hôi tưởng tượng trên trán trước khi tiếp tục cày ruộng. Tôi không thể nhìn được cười trước sự bắt chước của anh ấy.

Tôi nghĩ về Tâm suốt chặng đường đạp xe về nhà. Nụ cười trong mắt và giọng nói ấm áp của anh khiến đầu tôi quay cuồng. Tôi tự nhủ, đừng nghĩ tới anh ta nữa.

Đàn ông có thể độc ác, giống như những kẻ đã làm tổn thương mẹ tôi. Tôi không biết anh ta là ai. Tôi không nên tin tưởng anh ta dễ dàng như vậy.

Khi tôi về đến nhà, cậu Đạt đang ngồi dưới sàn. Cậu vừa xây máng ăn mới cho lợn vừa huýt sáo. Mẹ tôi đang bận rộn trong bếp, mùi thơm ngon từ đó tỏa ra.

Mẹ liếc nhìn tôi qua vai.

- Con cho cho lũ động vật ăn nhanh đi, chúng làm mẹ phát điên rồi.

- Vâng.

Tôi bật cười.

- Mẹ đang làm gì thế ?

- Đậu phụ sốt cà chua và rau mùi.

Bụng tôi nhảy lên vì sung sướng. Đã lâu rồi tôi mới được ăn lại món này. Chuyên môn của mẹ tôi.

- Bữa trưa sắp xong chưa ? Cậu Đạt vừa hỏi vừa nhìn đồng hồ. Nhưng sẽ có mặt ngay.

- Chị háo hức được gặp cô ấy quá, mẹ tôi nói, vừa ném một nắm lá xanh vào chiếc chảo đang sôi.

Khi tôi quay lại sau khi cho lợn ăn, các món ăn đã có sẵn trên bàn. Cô Nhung đang chia đĩa. Cô ấy gây đến nổi những đường gân xanh hiện rõ trên mu bàn tay.

Tôi hy vọng cậu Đạt sẽ chăm sóc cô ấy, nhưng làm sao được khi không có việc làm ?

- Hương, cháu có thích trường mới không ? Cô ấy hỏi tôi và mỉm cười.

- Cháu mới đến nhưng cháu thích lắm cô ạ.

Tôi lại nghĩ đến Tâm.

- Cháu sẽ chọn con đường nào khi vào đại học ?

Trường đại học. Tôi đang hy vọng có thể đến đó.

- Cháu vẫn chưa biết nữa, cô ạ. Tôi trả lời với vẻ mặt bؤu môi tỏ vẻ không chắc chắn.

Tôi yêu thích ngôn từ, nhưng tôi cảm thấy mình không có khả năng trở thành nhà văn. Tôi đã đọc Phùng Quán, Trần Dần, Hoàng Cầm và Lê Đạt - tất cả các tác giả đều bị giam cầm trong vụ - Nhân Văn Giai Phẩm.

Vào giữa những năm 50, mọi người đều vận động cho quyền tự do ngôn luận và nhân quyền ; đọc những bài viết của họ khiến tôi cảm thấy gần gũi hơn với ông

ngoại tôi, người sống cùng thời và có cùng tư tưởng tự do. Nhưng qua sự kiện đó, tôi đã học được những rủi ro mà các nhà văn đôi khi phải đối mặt khi bị chính phủ kiểm duyệt đe dọa. - Một người đi trên dây trong rạp xiếc đang thực hiện một kỳ tích vô cùng khó khăn, nhà thơ Phùng Quân đã viết. Nhưng còn khó khăn hơn nữa là công việc của nhà văn, người chiến đấu cả cuộc đời mình trên con đường đi đến chân lý.

Nếu tôi viết như Phùng Quán, tôi biết rằng tôi chỉ viết sự thật theo như tôi thấy. Tôi không thể bóp méo lời nói để làm hài lòng những người có địa vị cao.

- Cậu hy vọng cháu trở thành bác sĩ, Hương, cậu Đạt nói. Mẹ cháu có thể truyền lại kiến thức về cây thuốc cho cháu. Sức mạnh của chúng thật kỳ diệu.

Cậu nháy mắt với cô Nhung, cô đỏ mặt.

Mẹ tôi mỉm cười, gấp đậu phụ vào bát của cậu Đạt.

- Chúng ta phải khởi hành khi nào ?

- Nửa giờ.

- Em có cam và hương để dâng lên bàn thờ Thành. Cô Nhung nói.

Mẹ tôi gật đầu.

- Và chị đã chuẩn bị một túi gạo nhỏ cho bố mẹ anh ấy.

- Chị và Nhung thật tuyệt vời. Cậu Đạt thì thầm.

Tôi rất vui vì mẹ tôi và cô Nhung đã nghỉ buổi chiều để đi cùng cậu. Cậu Đạt chuẩn bị thắp hương cho người bạn đã tử nạn trong rừng tre vào ngày kinh hoàng đó ba năm trước. Cậu sợ phải kể với gia đình ông Thành về những giây phút cuối cùng của ông, dưới làn bom B52.

Cậu Đạt dịch chuyển trên xe lăn. Cậu liên tục quay lại nhìn tủ bếp. Ánh mắt của cậu sau đó lại hướng về cốc nước trước mặt.

- Mọi chuyện ổn chứ ? Cô Nhung hỏi cậu và nắm lấy tay cậu.

Cậu lắc đầu.

- Chị Ngọc... cho em xin chút rượu được không ?

Rồi cậu quay sang cô Nhung.

- Em có thể không biết điều này, nhưng anh có một số vấn đề.

Cô Nhung đặt đĩa xuống.

- Vâng, mẹ anh đã nói với em, anh. Sẽ không dễ để bỏ rượu đâu, nhưng em hy vọng anh sẽ cố gắng.

Mẹ tôi đứng dậy để lấy chai rượu.

- Đừng để chai rượu trước mặt em, chị ạ, cậu tôi nói. Một ly nhỏ là đủ.

Cậu Đạt gửi chiếc ly mẹ tôi đưa cho cậu. Sau đó cậu nốc hết một hơi trước khi nhắm mắt lại.

ĐẾN NƠI

Thanh Hóa - Hà Nội, 1955-1956

Ồi, ngày hôm đó bà đã đợi mẹ cháu, đằng sau hàng rào lá, trong khi cậu Sáng ngủ trong vòng tay bà. Để không bị chú ý, bà khom người dưới một cái cây trước nhà và đưa tay ra. Là một người ăn xin, bà đang tìm kiếm hy vọng.

Phải một lúc lâu sau mẹ Ngọc mới bước ra, bế theo một đứa bé gái. Cả hai đều chạy với tư thế khom lưng.

- Chị ơi, chúng ta không phải nên trốn ở bên trong sao ? Cô bé khúc khích cười khi họ tiến lại gần bà.

- Không ai nói rõ điều đó.

Ngọc liếc nhìn về phía bà. Mái tóc mới gội của mẹ Ngọc buông xõa xuống lưng. Gương mặt không chút bụi bặm và nước mắt của cô ấy lấp lánh. Trong chiếc quần và chiếc áo sạch, cô ấy tươi tắn và xinh đẹp như một bông hoa nhài.

- Nhanh lên nào em gái. Đằng sau cái cây này.

Ngọc chỉ vào một chỗ ẩn núp, đâu đó phía sau bà. Cô bé bỏ chạy nhưng Ngọc vẫn ở lại. Hai tay cô ta luôn vào cạp quần và rút ra thứ gì đó màu trắng sáng.

- Con tìm được việc rồi, mẹ ạ.

Cô ấy thả hai cục cơm đặc vào lòng bàn tay mở của bà.

- Mẹ đi đi. Mọi chuyện sẽ ổn với con. Con sẽ đến thăm Thuận khi con có thể.

- Con chắc chứ, Ngọc ?

Không có tiếng trả lời. Cô đã chạy đi để gặp cô em gái mới của mình.

Thế là bà tiếp tục cuộc hành trình dài đến Hà Nội, ẩm cậu Sáng bên hông. Không còn bốn đứa con, bà cảm thấy mình như một con bướm mất đi đôi cánh, như một cái cây không còn lá và cành. Bà bước đi, choáng váng vì tội lỗi. Bà tự trừng phạt mình bằng cách ép buộc bản thân phải tiến về phía trước cả ngày lẫn đêm. Để duy trì sự sống, bà ăn cỏ, mầm lúa và bất cứ thứ gì bà có thể lấy được từ cánh đồng. Cậu Sáng sống sót nhờ sữa và những miếng thức ăn nhỏ mà bà cho nó ăn. Không khí ngày càng lạnh hơn ; bà đã quần bé bằng tám vải mà bà Tú để lại cho chúng tôi ; mùi của bà ấy làm bà khóc.

Nhưng bà biết rằng mỗi giọt nước mắt bà rơi là một sự lãng phí năng lượng : thời gian không còn nhiều nữa nếu bà muốn gặp lại cậu Minh, mẹ Ngọc, cậu Đạt, cậu

Thuận và dì Hạnh.

Chúng tôi di chuyển nhanh hơn, nhưng vẫn chưa đủ nhanh. Đường quốc lộ là cách nhanh nhất để tới thủ đô.

Một ngày nọ, vào sáng sớm, bà đã liêu lĩnh đi nhờ xe đến đó. Vào thời điểm này, xe cộ rất hiếm, chỉ có một chiếc ô tô, một chiếc xe kéo trâu. Một vài người dừng lại khi bà vẫy tay và gọi họ, nhưng mặc cho bà nài nỉ, không ai đồng ý chở chúng tôi đi. Một số rào chắn đã được dựng trên đường ; mọi người không muốn mạo hiểm giúp đỡ một người phụ nữ di chuyển mà không có giấy phép.

Bà quay trở lại con đường đất chạy dọc theo đường.

Đúng lúc đó, một ký ức lại ùa về với bà. Ôi, cháu có tin bà không ? Tâm trí bà mụ mẫm đến nỗi quên mất mình đang mang theo một vật có giá trị.

Bà chạy đến ẩn núp sau một bụi cây để cởi chiếc áo bà chủ nhà nông của mình. Không dám thở mạnh, bà cẩn thận cởi chiếc áo dài lụa đang mặc trên người. Nó bẩn và đầy mồ hôi, nhưng vẫn trong tình trạng tốt. Anh trai bà đã chọn loại vải tốt nhất có thể - và chiếc áo cánh bà mặc bên ngoài đã bảo vệ áo ấy. Bà vùi mặt vào nếp gấp của nó ; hình ảnh ông Công và nụ cười của ông

vẫn còn sống mãi trong bà. Bà hy vọng ông Hải đã tìm thấy thi thể của ông ấy và chôn cất tử tế. Bà không thể không tưởng tượng đến cái chết của anh trai bà và cảm nhận được nỗi đau của anh ấy. Bà không bao giờ có thể tưởng tượng được rằng gia đình bà lại phải chịu đựng bạo lực như thế. Cùng lúc đó, mọi người bà biết đều mất đi người thân trong hoàn cảnh tương tự như bà. Bà tự hỏi khi nào thì vòng xoáy bạo lực này sẽ chấm dứt.

Có một dòng suối. Bà rời bờ và giặt chiếc áo ngay giữa dòng nước. Ánh nắng mặt trời làm cho tám vải mỏng manh sáng lên, chiếu sáng những sợi chỉ thêu dòng chữ Phúc cổ của tiếng Việt - lời chúc phúc. Sau đó bà rời đi, một tay mang áo dài, tay kia ẵm cậu Sáng.

Cái khó ló cái khôn. Những thử thách đưa trí tuệ ra ánh sáng. Có lẽ bộ quần áo này chính là tám vé đưa chúng tôi đến Hà Nội.

Cậu Sáng của cháu thật tuyệt vời. Cậu ấy vừa nói vừa chỉ vào những bông hoa và bướm, những chiếc xe đẩy và ô-tô di chuyển như những con côn trùng lớn dọc theo con đường chính. Một ngày nọ, ngón tay của cậu chỉ vào một cái cây ở ven đường. Chúng tôi tiến lại gần, cậu Sáng chỉ vào hai chiếc giỏ tre đặt dưới gốc cây. Bên trong là một đồng ổi, cam, các loại hạt và lá trà không.

Các giỏ được nối bằng hai sợi dây thừng vào một cây sào tre. Chủ nhân của chúng, ngồi xồm dựa vào cây, quạt mát bằng cái nón lá.

- Xin chào chị.

Tôi cúi xuống ngang tầm với bà ấy. Cậu Sáng thoát khỏi cánh tay bà và bò về phía giỏ trái cây.

- Đừng chạm vào. Bà nói và giữ cậu lại.

- Cháu ấy có thể lấy một quả.

Người phụ nữ nói, cầm một quả ổi vàng. Bà bóp nó để kiểm tra độ chín trước khi đưa cho cậu.

- Ồi, Ồi. Cậu Sáng vừa nói vừa vỗ tay.

Cậu bé cắn ngập răng sữa vào phần thịt của quả đó.

- Ô, cháu dễ thương quá.

Người phụ nữ nói, véo má cháu.

- Chị đi chợ về à ?

- Tôi đi chợ về, đúng vậy... nhưng chẳng có ai mua cho tôi thứ gì cả. Mọi người đều cố gắng bán những gì trồng được trong vườn của mình.

- Chị ơi, tôi có thể đưa ra cho chị một lời đề nghị được không ?

Bà đưa cho bà ấy chiếc áo dài của mình.

- Đây là chiếc áo dài lụa được dệt ở làng Vạn Phúc.

Bà áp tấm vải vào má bà ấy.

- Thật mềm mại làm sao, người phụ nữ thốt lên. Đây là lần đầu tiên tôi chạm vào lụa.

- Đó là món quà quý giá mà anh trai tôi tặng tôi.

Giọng bà nghẹn lại. Bà không muốn từ bỏ ký ức cuối cùng của mình về ông Công, nhưng bà không còn lựa chọn nào khác. Bà đặt chiếc áo vào tay người phụ nữ.

- Nó sẽ rất hợp với chị. Thử xem.

- Không.

Người phụ nữ đẩy tay bà ra, nhìn bà từ trên xuống dưới.

- Chị ơi... Tôi không ăn cắp đâu, tôi hứa với chị. Anh trai tôi đã mua nó, và với giá cao.

- Vậy thì tại sao chị lại muốn đưa nó cho tôi ?

- Chị có nhận nó để đổi lấy giỏ và cây sào tre của chị không ?

Người phụ nữ nhìn chăm chăm vào bà. Bà nhìn thẳng vào mắt bà ấy.

- Chị ơi, tôi cần phải đi làm. Tôi muốn dùng những chiếc giỏ và cây đòn gánh này để kiếm sống.

Bà đưa cho bà ta hai xu còn lại của bà.

- Chị có chấp nhận đổi lấy những đồng tiền này và chiếc áo dài này không ?

Bà đỡ bà ấy đứng dậy và mặc áo vào.

- Đẹp quá.

Nhìn thấy bà ấy ăn mặc như vậy, cậu Sáng vỗ tay.

Người phụ nữ quay lại và cười. Nhìn thấy ánh mắt bà ấy ấy sáng lên, bà biết thỏa thuận đã xong.

- À, vui, vui.

Được đặt vào giỏ đầu tiên, cậu Sáng bi bô vui vẻ, nhảy lên nhảy xuống theo nhịp bước chân của bà. Chiếc giỏ còn lại, sau lưng bà, lắc lư dưới sức nặng của những quả cam và ôi.

- Ngồi yên. Bà bảo cậu ấy và tăng tốc, trong khi cậu Sáng bám chặt vào sợi dây bằng cả hai tay, ngồi trong tư thế Phật.

Ngẩng mặt lên bầu trời xanh, cậu cười khi nhìn thấy hình chữ V lớn do một đàn chim bay ngang qua.

- Con là một đứa trẻ tuyệt vời, Sáng. Hãy ngồi yên và chúng ta sẽ đến Hà Nội ngay thôi.

Bà bước nhanh hơn. Bây giờ chúng tôi đã đi đến đường chính, con đường mà bà quyết định đi vì một lý do chính đáng : Bà muốn đến khu chợ tiếp theo. Bà chỉ hy vọng không ai nghĩ đến việc đến hành hạ bà, một người buôn bán nghèo khổ cùng đứa con nhỏ, đang đi giữa mùa đông.

- Ai mua ổi đây, cam đây ? Bà ngân nga, để dòng nước đỏ chảy ra từ miệng.

Bà nhai lá trầu để nhuộm răng. Người phụ nữ đã đưa cho bà toàn bộ đồ đạc trong giỏ của bà ấy để đổi lấy chiếc áo dài và tiền của bà. Bà dự định dùng số tiền kiếm được từ những quả cam và ổi này để khởi nghiệp buôn bán trái cây.

- Ai mua ổi ấy, cam ấy.

Sáng đáp lại, vui mừng khi được di chuyển như thế này.

Cách phát âm thiếu chữ - « đ » của cậu ấy thật buồn cười.

- Tránh ra ! Có người hét lên phía sau bà.

Bà quay lại. Một người đàn ông và một số phụ nữ đi đến bằng xe bò.

- Chị em ơi, anh em ơi... ồi trong vườn... ngọt như mật ong. Bà gọi.

- Ai mua ồi ‘ây, cam ‘ây, cậu Sáng vừa vỗ tay vừa hát.

- Ôi, đứa bé dễ thương quá.

Một người phụ nữ thốt lên, và tất cả hành khách khác đều bật cười.

Chiếc xe bò dừng lại. Những người phụ nữ nhảy xuống để tiến lại gần.

Nhưng bà không thể nhìn thấy chúng nữa. Ánh mắt bà chăm chú nhìn những con trâu với lỗ mũi nở rộng.

Ông cô đang đứng cạnh bà. Ông ấy mỉm cười với bà. Bô !

- Chị ơi, một quả bao nhiêu tiền vậy ? Chị ơi, chị có nghe thấy tôi không ?

Một người phụ nữ kéo tay áo bà. Bà chớp mắt. Hình ảnh của ông cố đã biến mất.

- Xin lỗi. Hai xu một trái, bà trả lời khi người phụ nữ đó tiếp tục kéo áo bà.

- Mắc quá ! Một người phụ nữ trả lời cộc lốc.

- Đường đến đây xa lắm chị ạ. Trái cây của tôi mềm và ngon ngọt.

Những người phụ nữ lắc đầu. Cuối cùng thì cậu Sáng là người đã cứu bà.

- Ai mua ổi ‘ây, cam ‘ây», cậu vỗ tay, hai lúm đồng tiền hiện rõ trên má.

Những người phụ nữ lại phá lên cười lần nữa.

- Được rồi, cho chúng tôi ba quả cam và hai quả ổi. Tốt vì cậu ấy dễ thương.

Một người phụ nữ cười khúc khích và mở chiếc chót túi để lấy ra một đồng tiền xu.

- Con đã thành công ! Bà nói rồi ôm cậu Sáng khi

chiếc xe bò đã đi đủ xa. Tương đương với hai bát phở, chỉ trong vài phút !

Cậu Sáng và bà đã bán hết hàng hóa chỉ trong một buổi chiều.

Số tiền chúng tôi thu được ngày hôm đó, Ôi, có thể mua được hai mươi bát phở.

Trong nhiều tuần tiếp theo, bà vẫn tiếp tục lên đường, cố gắng kiếm càng nhiều tiền càng tốt. Tại mỗi chốt chặn, lính canh lại chặn chúng tôi lại. Bà đã hối lộ họ bằng tiền và hoa quả, và khiến họ tin rằng thực ra bà đang đi chợ ở thị trấn tiếp theo. Cậu Sáng phi thường luôn có cách quỵên rũ họ. Đúng vậy, Ôi... Bà biết cậu của cháu bây giờ nghiêm túc thế nào, nhưng hồi đó cậu ấy là trợ lý nhỏ vui vẻ của bà.

Chúng tôi phải đi vòng qua các ngôi làng để tiếp tế. Chúng tôi đến chợ trước khi mặt trời mọc để mua những loại trái cây ngon nhất với giá rẻ. Răng bà giờ đã ố vàng vì bã trầu và da bà đã rám nắng. Bà cũng trở nên rất gầy.

Bà biết rằng những kẻ truy đuổi bà sẽ không còn dễ dàng nhận ra bà như trước nữa. Tuy nhiên, nguy hiểm vẫn rình rập xung quanh bà như những chiếc gai. Càng đến gần Hà Nội, giọng địa phương của bà càng rõ hơn.

Bà cố gắng bắt chước giọng miền Bắc và nói càng ít càng tốt. Với số tiền kiếm được, bà mua dép, quần áo dày hơn và một chiếc nón lá cho cậu Sáng. Cậu của cháu cần một chiếc mũ vì cậu ấy phải ngồi cả ngày dưới trời nắng hoặc mưa. Nhưng hầu như lúc nào cậu ta cũng nghiêng đầu ra sau để quyn rũ khách hàng. Nhờ có cậu ấy mà mọi người đều muốn mua trái cây của bà.

Về phần bà, bà cũng không bao giờ tháo chiếc mũ mà các con bà đã tìm cho bà. Bà cảm thấy như mình có thể nghe thấy lời động viên của họ khi bà đội nó. Từ đó, bà đã có thời gian để suy nghĩ về tình hình ; bây giờ bà tin rằng người duy nhất có khả năng giúp chúng tôi chính là thầy Thịnh. Ông cố, người từng rất gần gũi với ông, luôn ở cùng gia đình ông ấy, với vợ và hai người con, khi ông đến Hà Nội.

Niềm hy vọng này chính là ánh sáng soi đường cho bước chân bà. Đôi khi bà tự cho mình một sự nghỉ ngơi, một đêm thực sự, bằng cách xin dân làng cho trú ẩn. Bà đã trả tiền cho họ. Chắc chắn là có nhiều người đã tận dụng điều này, nhưng cánh cửa của những người nông dân hầu như lúc nào cũng mở ra chào đón chúng tôi.

Chúng tôi ngủ trên mặt đất, trên sàn nhà hoặc nếu may mắn, trên một tấm nệm rom. Khi nghĩ lại những ngày đó, bà nhớ mùi rom rạ khô. Mùi hương của rom rạ

đối với bà vẫn là mùi hương của giấc ngủ. Vì vậy, bà cứ đi, đi, rồi lại đi. Bà tìm cậu Minh khắp mọi nơi nhưng không thấy dấu vết của cậu ấy.

Bà đến cuối mỗi ngày trong tình trạng kiệt sức. Nhiều khoảnh khắc tuyệt vọng đã đánh dấu con đường của bà. Ngay cả ngày hôm nay, trong mơ bà vẫn thấy mình bước đi với cây gậy tre cân bằng trên vai, mang theo hai chiếc giỏ, đi trước con đường trải dài vô tận. Bà thức dậy với lưng đầm mồ hôi.

Một ngày nọ, trên đường đến một ngôi làng, bà đã bật khóc. Xung quanh bà, những cánh đồng lúa bắt đầu vẫy những cánh tay xanh nhỏ bé của chúng. Bà hát ru êm dịu nhất từng lọt vào tai bà. Bà nhận ra rằng ngay cả khi con người khiến chúng ta tuyệt vọng, thiên nhiên vẫn có thể làm điều gì đó cho chúng ta.

Bà quyết định làm như đồng lúa, nên bà hát, hát như cây lúa. Bà hát cho cậu Sáng, cho chính bà. Bà hát thành tiếng và hát trong đầu. Bà luôn muốn hát. Đó là lúc bà nhận ra rằng bà vẫn còn sống miễn là bà còn giọng nói.

Lúc đó là tháng 12 năm 1955, hai tháng sau khi bà rời làng, cậu Sáng và bà đã bước vào mùa đông của thủ đô.

Một cơn mưa nhẹ phủ xuống Hà Nội. Mọi thứ đều bị bao phủ trong một lớp sương mù bí ẩn. Mặc dù đã mặc áo khoác dày và khăn quàng cổ, bà vẫn run rẩy.

Bà cảm nhận được tình yêu thương của bà Tú khi bà ấy quần đầu bà bằng tấm vải của bà ấy. Bà hy vọng cuộc trốn thoát của chúng tôi không gây ra rắc rối gì cho bà ta.

Lúc đó đã là cuối buổi chiều. Chúng tôi vừa đến trên một con đường trải nhựa, hai bên có hàng cây cao.

Một vài ngôi nhà nằm rải rác ở đây và đó, hoang vắng.

Không có một sinh vật sống nào ở đây. Bà có thể hỏi ai chỉ đường đến phố hàng Bạc, nơi thầy Thịnh sống ?

Bà nhìn lên bầu trời tối đen. Bà đã phủ đầy giỏ của cậu Sáng. Cậu ấy đang ngồi bên trong, quần mình trong chăn ấm. Chỉ có cái đầu nhỏ của cậu bé là nhô ra.

- Lửa. Cậu ta lằm bằm, chỉ vào góc phố vừa mới xuất hiện.

Phía sau một cái cây, một số người đã tụ tập thành hình bán nguyệt xung quanh một đống lửa lớn. Ngọn lửa bùng cháy dữ dội, chống chọi với gió và mưa. Bà

phải giống như họ và đấu tranh để đạt được mục tiêu của mình.

Bà đã đến gặp những người này. Nhưng bà dừng lại ngay khi thấy họ quay lại. Chỉ có đàn ông, những người đàn ông có vẻ ngoài đáng ngờ. Sự tức giận và đói khát hiện rõ trong mắt họ.

Hai tay nắm chặt dây giỏ, bà vội vã đi qua, mắt dán chặt vào con đường trơn trượt.

- Hãy ngồi yên. Bà thì thầm với cậu Sáng.

Bà cảm thấy như mình đã tránh vỏ dưa gặp vỏ dừa. Từ việc né vỏ dưa cho đến vấp phải vỏ dừa.

- Này, sao bà lại bỏ chúng tôi sớm thế ? Một người trong số họ hét lên.

Một làn sóng cười vang lên. Tiếng cười không thân thiện.

Một số người đàn ông nhảy ra chặn đường bà.

- Chúng tôi đã hỏi tại sao bà chạy nhanh như vậy.

Một giọng nói gầm gừ vang lên.

Một người đàn ông đứng trước mặt bà. Đôi mắt của ông ấy hốc mắt quá sâu, má hóp, mái tóc thưa dính chặt vào hộp sọ. Quần áo bẩn thỉu của ông ta bốc ra mùi rượu khó chịu.

Ông ta giật nón lá của bà ra khỏi đầu.

- Cho tôi xem khuôn mặt xinh đẹp đi.

Vải của bà Tú rơi xuống đất.

Bà lùi lại một bước, nắm chặt dây thừng hơn một chút. Bà nhìn xuống cậu Sáng. Bà phải bảo vệ con mình bằng mọi giá.

- Làm ơn... để tôi đi. Chồng tôi và bạn bè của anh ấy đang đợi chúng tôi.

- Ô, giọng miền trung thật tuyệt vời.

Một người đàn ông có hàm răng vàng nghiêng người về phía bà. Đôi mắt đỏ ngầu của ông ta nhìn chằm chằm vào mặt bà.

- Một người chồng ? Ở đâu ? Tên may mắn khôn kiếp?

Cánh tay bà duỗi ra trước mặt. Bàn tay bà run rẩy. Bà không thể kiềm chế được.

Những người đàn ông cười lớn.

- Anh làm bà ta sợ đấy, anh bạn, một người đàn ông có ria mép nói, vừa huých nhẹ vào người đàn ông có hàm răng vàng.

- Bà ấy đang nói dối. Dạy cho hắn một bài học đi.

Một người đàn ông khác nói. Có tiếng reo hò.

Cậu Sáng bắt đầu khóc. Có người đã giật mắt chiếc nón của cậu ta. Bà ôm chặt cậu vào lòng và áp cậu vào ngực mình. Bà bắt đầu ru cậu và ngân nga, nhưng cậu sợ đến mức hét lên.

- Các ông ơi, làm ơn.

Nước mắt làm mờ mắt bà.

- Ông đang làm con trai tôi sợ đấy. Làm ơn để chúng tôi đi.

- Bảo nó im đi. Một người đàn ông ra lệnh.

Bà vuốt ve lưng cậu, cố gắng để cậu ấy tựa má vào vai bà, nhưng cậu ấy quay đi. Tiếng hét của cậu ta ngày càng lớn hơn.

Bam. Tiếng lách tách. Người đàn ông có hàm răng vàng đã tát Sáng.

- Câm mồm lại, đồ quái vật nhỏ ! Ông ta chế giễu.

Bà đặt bàn tay trần của mình ra trước mặt con trai để bảo vệ con.

- Mày là đồ quái vật, dám đánh trẻ con ! Bà hét lên.

- À, một con hồ cái. Một người đàn ông cười nói.

Có thứ gì đó trong tay ông ta đang phát sáng. Một con dao. Đầu của nó luồn vào dưới khăn quàng cổ của bà, lên tới cổ.

- Đừng làm nhảm nữa nếu không...

Ông ta bịt miệng bà lại.

Cậu Sáng run lên trong cánh tay bà. Bà ôm cậu chặt nhất có thể. Bà nghiêng rằng khi những người đàn ông khám xét bà. Chỉ cần một cử động nhỏ nhất của bà cũng có thể làm cậu Sáng bị thương.

- Con điểm đó giàu lắm.

Mọi người đều cười khúc khích.

- Bỏ hết mọi thứ vào những chiếc mũ đó đi, đồ ngốc.

Không phải tất cả đều là của bạn. Một giọng nói đột nhiên quát lên.

Túi bà trống rỗng vì không còn tiền xu và tiền giấy, tất cả số tiền bà đã kiếm được bằng mồ hôi nước mắt, bằng sự đau khổ vô bờ bến, tất cả số tiền mà bà đáng lẽ phải dùng để tìm lại các con.

- Số tiền này là cả cuộc đời tôi, bà hét lên nhưng giọng nói vẫn nghẹn trong cổ họng.

- Đừng nhúc nhích, đồ điểm dơ bẩn.

Người đàn ông ấn mũi dao vào. Con đau ngay lập tức lan tới cổ bà.

- Đừng nhúc nhích, nếu không ta sẽ cắt cổ ngươi.

- Có người đang tới, một người đàn ông thì thầm. Nhanh lên nào, đồ ngốc.

Họ giật lấy cần xé và giỏ của bà trước khi bỏ chạy.

- Ăn cướp ! Cứu tôi với ! Cứu tôi với ! Bà hét lên, nhưng những người đàn ông đã biến mất vào trong sương mù.

Họ thậm chí còn lấy đi cả vải của bà Tú.

Cậu Sáng vẫn còn run rẩy vì sợ hãi nhưng không hề hấn gì. Bà ôm cậu, nức nở, mặt vùi vào ngực cậu.

Tiếng bước chân vội vã. Một nhóm phụ nữ đang tiến về phía chúng tôi, tất cả đều mang theo những chiếc giỏ treo trên những chiếc cọc tre.

- Chị có ổn không ?

- Chuyện gì đã xảy ra thế ?

Bà sờ vào quần áo của mình, nhưng ngón tay chỉ thấy sự trống rỗng bên trong.

- Bọn cướp này đã lấy hết tiền của tôi.

- Tôi đã chắc chắn về điều đó, một người phụ nữ vừa nói vừa đập mạnh một trong những chiếc giỏ của mình xuống đất.

- Hà Nội là một thành phố nguy hiểm lắm chị ạ, một người phụ nữ khác nói. Chị không nên ra đường một mình khi màn đêm bắt đầu buông xuống.

Bà đứng im, ẵm cậu Sáng bên hông, như một cái cây mất gốc. Sự ngu ngốc của chính bà khiến bà kinh ngạc.

Bà đã dành tất cả thời gian này để mua và bán hàng hóa, chỉ để bị một băng cướp cướp mất. Bà sẽ làm gì ở thành phố này, khi không có tiền ?

Một người phụ nữ gọt một củ khoai lang và đưa cho cậu Sáng, cậu bé ngừng khóc và cắn một miếng. Cậu bé tội nghiệp của bà lại bị đói rồi.

Khoảng mười lăm người phụ nữ vây quanh chúng tôi. Những chiếc giỏ của họ được phủ bằng vải, bên dưới vải có mùi khoai mỡ, khoai tây và sắn luộc bốc lên.

- Tôi bán trái cây, bà nói với họ. Những người đàn ông này đã cướp lấy giỏ và đòn gánh của tôi.

- Thật khủng khiếp ! Bây giờ chị định làm gì ?

- Tôi phải tìm đến phố cổ, các chị ạ, và đi đến phố hàng Bạc.

- Đường đi rất dài và trời cũng đang tối dần.

Sương mù đã dày đặc hơn. Con đường phía trước chúng tôi thậm chí không còn nhìn thấy được nữa. Một cơn mưa phùn xé tan không khí lạnh giá.

- Chị ơi, tối nay tôi phải đến đó, bà nài nỉ. Làm ơn, các chị có thể chỉ đường cho chúng tôi được không ?

Những người phụ nữ xếp hàng sang một bên và chen chúc nhau, đầu chạm đầu. Sau đó, một người trong số họ đến gặp bà.

- Chúng tôi quyết định thay đổi hành trình. Chúng tôi sẽ đi cùng chị đến phố hàng Bạc.

- Các chị... các chị có chắc không ?

- Đây là địa điểm tốt cho chúng tôi, những người buôn bán.

Cuộc sống thật tuyệt vời, Ôi Ạ, bởi vì mỗi khi bà cảm thấy chán nản, luôn có một tâm hồn tốt bụng ở đó để vực bà dậy. Trời đã tối khi chúng tôi đến phố cổ, một mê cung quanh co giữa những ngôi nhà cổ có mái dốc.

Ánh mắt bà hướng về phía ánh sáng rực rỡ của những chiếc đèn đường ở trên những cột kim loại. Có rất nhiều sự phấn khích. Cuộc sống tràn ngập trên những con đường lát đá cuội. Ở khắp mọi nơi, mọi người đang nấu ăn, giặt giũ, uống trà trên vỉa hè, giọng nói của họ nhẹ nhàng vang vọng theo làn gió.

- Chúng ta đã đến nơi rồi. Phố hàng Bạc. Chúc chị may mắn.

Một người phụ nữ đặt một chiếc túi vào tay bà.

- Từ tất cả chúng tôi. Một ít khoai lang.

Một cục u hình thành trong cổ họng bà. Vì vậy, lòng tốt của con người luôn làm bà ngạc nhiên.

Cậu Sáng vẫy tay chào tạm biệt.

- Cảm ơn các dì, bà nói với họ thay cậu ấy.

- Cảm ơn các dì. Sáng lập lại.

Những người phụ nữ vẫy tay đáp lại và cười khúc khích.

Bà hít một hơi thật sâu. Trước mặt bà trải dài con phố hàng Bạc và hàng trăm ngôi nhà. Cái nào là nhà thầy Thịnh ?

Bà không biết địa chỉ của gia sư cũ. Bố mẹ ông là thợ kim hoàn - chắc chắn họ có một cửa hàng trang sức ngay bên cạnh nhà. Đứng giữa đường, bà nhìn trái, nhìn phải, trước khi quyết định đi về hướng có ánh đèn sáng nhất.

- Đẹp quá. Ôô, tuyệt vời !

Cậu Sáng chỉ vào những cánh cửa trắng lè và những cửa sổ cửa hàng sáng đèn. Dọc theo con phố, các cửa hàng được xếp thành hàng dài. Bạc và vàng lấp lánh

bên dưới những tủ kính dài. Một vài khách hàng nhìn cửa hàng, họ quần mình trong những chiếc áo khoác mùa đông dày.

Bà bước vào một trong số những cửa hàng đó, nơi có một người đàn ông đang làm việc đằng sau quầy hàng một chiếc vòng tay bằng vàng. Ông ấy hạ kính xuống mũi và nhìn bà.

- Chào chú, bà nói và cúi chào ông ta. Tôi đang tìm kiếm thầy giáo cũ của tôi hồi tôi còn nhỏ. Thầy Thịnh. Ông có biết ông ấy không ? Tôi biết gia đình ông ấy sống ở đây, trên phố hàng Bạc.

- Thầy Thịnh ?

Người thợ kim hoàn hỏi, nhíu mày, hàng lông mày đã nhăn nheo sâu hoắm.

- Chẳng phải ông là người đã rời Hà Nội một thời gian để đi dạy ở Nghệ An sao ?

- Đúng rồi, chính là ông ấy ! Tôi là học trò của thầy ở Nghệ An.

- Ông ấy từng học cùng lớp với anh trai tôi. Người thợ kim hoàn đáp, rồi tháo kính ra. Nhưng... thầy Thịnh đã mất cách đây nhiều năm.

Một tiếng hét vang lên từ sâu trong lồng ngực bà. Thế là bà sẽ không bao giờ gặp lại thầy giáo của mình nữa.

Khi ông rời đi, ông đã trao cho ông Công và bà một nửa số sách của ông. - Ý chí học hỏi của các em thật tuyệt vời. Mong rằng nó sẽ tiếp tục tỏa sáng trong các em. Ông nói với chúng tôi.

Tôi nhìn người đàn ông với ánh mắt cầu xin.

- Chú ơi, cháu muốn nói chuyện với gia đình thầy Thịnh.

- Gia đình ấy không còn sống ở đây nữa. Vợ và các con ông chuyển vào sống ở miền Nam. Họ đi theo người Pháp.

Người đàn ông cẩn thận quan sát khuôn mặt của cậu Sáng.

- Chỉ đơn giản để chào hỏi hay là... ?

- Thầy ấy vẫn còn gia đình ở gần đây chứ ?

- Tôi không biết.

Người đàn ông hạ giọng.

- Chúng ta không được phép giữ liên lạc với những người lưu vong ở đó, bà biết đấy. Bây giờ họ là kẻ thù của chúng ta.

Nói xong, người thợ kim hoàn đeo kính vào và tiếp tục làm việc.

Tin tức này đã làm bà mất hết hy vọng ; bà nghĩ mình sắp ngã quỵ rồi. Bà thậm chí còn chẳng có kế hoạch dự phòng nào cả, thật ngu ngốc. Đúng lúc đó, giọng nói của bà cổ vang vọng trong đầu bà. Còn nước còn tát.

Chỉ cần có nước thì chúng ta sẽ mức.

- Chú ơi... chú nghĩ cháu có thể nói chuyện với những người sống trong ngôi nhà cũ của ông ấy không ?

- Chúc bà may mắn nhé. Đếm bốn ngôi nhà, trên cùng vỉa hè này và bà sẽ tìm thấy nó. Có một cây hạnh nhân lớn ở phía trước cửa hàng.

Cái lạnh khi ra ngoài đã thấm vào tận xương tủy bà.

Bà quần chiếc khăn quanh cổ cậu Sáng. Bà phải vượt qua mọi trở ngại trên con đường đến ngày được gặp lại các con.

Bà đã tìm thấy nó - cửa hàng nằm ở tầng trệt ngôi nhà cũ của thầy Thịnh. Bà dừng lại trước cửa hàng, choáng

ngọt trước ánh đèn sáng chói của nó.

Bên trong có một cầu thang gỗ, một người phụ nữ ngoài sáu mươi tuổi đi xuống.

- Xin chào bà, bà ấy vui vẻ nói. Hãy vào đi. Bà đang tìm gì ? Một chiếc nhẫn, một chiếc vòng tay hay một chiếc vòng cổ ?

Bà bước về phía bà ấy, cảm thấy không thoải mái khi biết đôi dép rách và đôi chân phồng rộp của mình đang giẫm lên sàn nhà sạch sẽ. Người phụ nữ đứng sau quầy mỉm cười với bà. Đôi bông tai vàng đeo trên tai và những chiếc vòng tay leng keng trên cổ tay.

- Thưa bà.

Bà hít một hơi thật sâu.

- Tôi đã từng là học trò của thầy Thịnh...

Nụ cười của người phụ nữ lập tức tắt hẳn. Bà ấy nhìn bà từ trên xuống dưới.

- Thầy Thịnh đã mất nhiều năm rồi, tại sao bà lại tìm ông ấy ?

- Bà là người nhà của ông ấy sao, thưa bà ?

- Không liên quan đến bà !

- Xin lỗi, tôi không có ý thiếu tế nhị. Chỉ có điều... đây là câu chuyện mà tôi chỉ có thể kể với họ hàng của thầy tôi.

- Vậy thì hãy nói đi. Tôi là cháu gái của ông ấy.

Người phụ nữ cầm lấy một chiếc khăn giấy trước khi lau bụi trên quỳ, như thể để xua đuổi con mắt tà ác.

- Thừa bà, Thầy Thịnh đã từng là thầy của tôi. Thầy đã phụ trách việc học hành của tôi, cũng như của anh trai tôi, trong năm năm. Thầy là bạn thân nhất của bố tôi. Thầy sống với gia đình tôi ở làng Vĩnh Phúc...

- Rồi sao ? Bà muốn gì ?

Lông mày bà ta nhíu lại. Ánh mắt anh hướng về cậu Sáng, người đang bám chặt vào bà, ngắm nhìn chiếc đồng hồ lớn trên tường có hình con mèo với cái đuôi cuộn đưa.

- Tôi đến để cầu xin bà cho tôi việc làm, thừa bà. Công việc của chúng tôi thất bại và chúng tôi mất nhà. Thầy Thịnh muốn gia đình ông ấy giúp chúng tôi. Ông ấy là như người chú của chúng tôi...

- Một người chú ? Tôi có thể giúp gì cho bà ?

Người phụ nữ bật cười.

- Thật nực cười ! Tôi thậm chí còn không chắc là bà có nói thật không.

- Có vấn đề gì, Châu ? Đột nhiên một người đàn ông đang bước xuống cầu thang lên tiếng.

Đôi lông mày rậm và ánh mắt hoạt bát của ông ngay lập tức khiến bà nhớ đến thầy của mình.

- Chào ông, thưa ông. bà nói và cúi đầu. Tôi đã từng là học trò của Thầy Thịnh ở Nghệ An và...

- Thời buổi này chẳng tin được ai đâu, anh Toàn.

Người phụ nữ lắc chiếc khăn tay.

- Có quá nhiều kẻ trộm lang thang khắp nơi.

- Nhưng bà ấy nói bằng giọng địa phương, người đàn ông nhận ra khi ông ta tiến lại gần. Bác Thịnh thường kể với tôi về Nghệ An. Tên bà là gì ?

- Diệu Lan. Bà đáp trong hơi thở hổn hển. Anh trai tôi tên là Trần Minh Công, bố mẹ tôi là Trần Văn Lương và Lê Thị Mận. Thầy Thịnh là thầy của chúng tôi từ năm 1930 đến năm 1935. Lúc đó thầy sống cùng gia đình chúng tôi. Thầy nói và viết tiếng Trung và tiếng Pháp

lưu loát. Ông ấy đã dạy tôi tiếng Nôm. Tên đầy đủ của ông là Đinh Văn Thịnh, ông ấy sinh năm Thìn. Ông chơi đàn nhị không ai hơn.

- Đúng vậy, ông ấy là bác của tôi.

Người đàn ông mỉm cười.

Bà nhớ lại lời thầy Thịnh đã kể về em trai của thầy tên của hai người kết hợp lại có nghĩa là - thịnh vượng.

- Thầy Thịnh kể rằng thầy có một người em trai tên là Vượng, đã đồng ý tiếp nối truyền thống gia đình bằng cách trở thành thợ kim hoàn để thầy có thể dạy học.

- Ông ấy là cha tôi. Thì ra bà là Diệu Lan.

Người đàn ông chấp tay lại.

- Chị ơi, chị đến Hà Nội bằng cách nào ?

- Chị này, chị kia, người phụ nữ nói. Như thế chúng ta có phương tiện để bố thí cho tất cả mọi người mà bác Thịnh quen biết.

Người đàn ông lơ đi lời nhận xét của bà ta. Ông ấy kéo một chiếc ghế và mời bà ngồi.

- Diệu Lan, bố bà thỉnh thoảng đến đây với xe ngựa và trâu của ông ấy. Tôi nghĩ là chúng ta không còn gặp ông ấy sau năm 1942 ? Bác tôi rất buồn vì chuyện này.

- Đúng vậy, vào năm 1942... Bố tôi đang trên đường đi Hà Nội, ông dự định sẽ đến thăm thầy Thịnh vào dịp đó, nhưng... ông đã mất trong một tai nạn. Từ đó, những bi kịch liên tục xảy ra với gia đình tôi. Tôi đã mất cha, anh trai và chồng.

Bà ghét phải khóc, nhưng những giọt nước mắt cứ tuôn rơi, làm má bà nóng bừng.

- Làm ơn, tôi cầu xin ông hãy cho tôi việc làm. Tôi sẽ dọn dẹp, nấu ăn, giặt giũ, bất kỳ việc gì ông yêu cầu tôi làm.

Người đàn ông nhắm mắt lại một lúc trước khi quay sang người phụ nữ.

- Châu... bọn trẻ làm em mệt mỗi nhiều. Có người giúp thì tốt hơn.

- Giúp đỡ ? Anh mong bà ấy giúp em với đứa bé đeo lưng lủng lẳng trên váy bà ấy bằng cách nào ? Hãy thuê bà ấy nếu anh muốn mang trên mình gánh nặng mới.

- Thưa bà, tôi sẽ tìm người chăm sóc con trai tôi.

- Bà không biết là ai, nhưng bà chắc chắn mình có thể làm được ?

- Tôi có thể làm mọi loại công việc. Và tôi giỏi với trẻ em.

- Tôi không tin tưởng người lạ. Người phụ nữ nói.

Người đàn ông lắc đầu.

- Diệu Lan, xin thứ lỗi, tôi phải nói chuyện với vợ tôi trước, chiều mai quay lại, tôi sẽ cho bà câu trả lời.

- Chẳng có ích gì khi thảo luận về điều đó cả. Người phụ nữ chế giễu. Anh chưa nghe nói về cải cách ruộng đất sao ? Người phụ nữ này có thể là một địa chủ giàu có đang bỏ trốn. Nếu anh giúp bà ta, chúng ta sẽ gặp rắc rối lớn.

- Im đi, người đàn ông trả lời. Đừng để lòng căm thù đầu độc tâm trí em.

Bà đứng dậy, sẵn sàng rời đi, nhưng bà thậm chí không biết phải đi đâu. Bóng tối bên ngoài có thể đã che chở cho những kẻ vừa cướp bà. Hy vọng cháu trai của thầy Thịnh sẽ hỏi bà định ngủ ở đâu, bà lại ngồi xuống. Bà đặt cậu Sáng lên đùi mình để tháo khăn quàng cổ và quần quanh đầu cậu bé. Nếu chúng tôi ngủ trên vỉa hè,

con trai bà phải được giữ ấm.

- Khoan đã, người đàn ông kêu lên. Cổ của bà bị sao vậy, Diệu Lan? Bà đang chảy máu.

Bàn tay tôi đặt trên cổ. Quá sốc vì đòn tấn công của mình, tôi thậm chí còn không nhận ra cơn đau đột nhiên bùng phát trở lại dưới các ngón tay của mình. Một chất lỏng nhớt nhớt lan ra trên da tôi. Máu. Một lượng máu lớn. Nhờ chiếc khăn quàng cổ của tôi, những người buôn bán dẫn tôi đến phố hàng Bạc không hề để ý đến điều gì, cả bà Châu cũng vậy, nhưng vết thương lộ ra hẳn phải rất ấn tượng.

- Ô ! người phụ nữ la lên. Anh Toàn, anh không muốn tin em, nhưng anh thấy đây, người phụ nữ này sẽ chỉ mang lại cho chúng ta toàn điều xui xẻo.

- Bà cần phải đến gặp ông Văn, người chữa bệnh, người đàn ông nói. Tôi sẽ đưa bà tới đó.

- Không thể được, người phụ nữ nói. Bà Chín phải đến lấy hoa tai, nhưng chúng vẫn chưa sẵn sàng.

- Bà (Châu) nói đúng đây, bà nói. Tôi có thể tự tìm được địa chỉ của ông Văn, thưa ông.

- Ông ấy sống cách đây vài trăm mét, người đàn ông thở dài, giơ cánh tay về phía bên phải. Hãy nhờ hàng xóm dẫn bà đến chùa Kim Ngân. Ông ấy là người bảo vệ nó.

Bà bước về phía cửa, cảm thấy choáng váng. Kể cả khi bà tìm được người chữa bệnh, liệu ông ta có đồng ý chữa bệnh miễn phí cho bà không ?

Bà bắt đầu bằng việc lang thang dọc phố hàng Bạc, đi qua những ngôi nhà và cửa hàng đông đúc người qua lại và tràn ngập niềm vui. Lòng bà nặng trĩu khi nghĩ đến các con. Bà đã mắc một sai lầm khủng khiếp khi tiếp tục đi bộ đến Hà Nội. Bà như một con chim không tổ, một cái cây không rễ.

Cuối cùng bà cũng tìm thấy ngôi đền và bước qua cánh cửa gỗ cổ kính vào một sân rộng, nơi có một người đàn ông với mái tóc dài màu trắng đang ngồi. Bộ râu của ông dài tới tận ngực và cũng có màu trắng. Ông im lặng hoàn toàn, ngồi xếp bằng trên hiên nhà - mắt nhắm, lưng thẳng, tay đặt trên đầu gối.

Cậu Sáng, từ cánh tay bà, nhìn ông ấy. Một lúc lâu sau, người đàn ông bắt đầu hít vào nhiều lần, thật sâu, trước khi mở mắt ra. Bà bước tới gần ông ấy và cúi chào.

Ông ấy gật đầu với bà. Sự bình tĩnh của ông khiến bà nhớ đến những bậc thầy mà chúng ta gặp trong truyện cổ tích, họ ban phước cho những người bất hạnh. Trực giác mách bảo bà rằng người đàn ông này không ai khác chính là ông Văn.

- Bác ơi, cháu nghe nói bác là thầy thuốc, nhưng cháu không có tiền.

Cảm giác xấu hổ khi nghe những lời đó khiến bà muốn trở nên nhỏ bé như một con kiến.

- Ta có thể giúp gì cho con ? Bà quỳ xuống trước mặt ông ấy để cho ông ấy xem cổ của mình.

- Vết thương này sâu quá.

Ông Văn nhăn mặt nói với bà. Sau đó, ông lấy hộp thuốc ra để chữa vết thương cho bà.

- Có ai đó tấn công cháu bằng dao không ? Chuyện gì đã xảy ra thế ?

- Bọn cướp, bác ạ. Vào đầu ngày.

- Cháu thật may mắn vì họ không làm cháu bị thương thêm nữa, ông lắc đầu nói. Một cô gái trẻ như cháu phải biết cách tự bảo vệ mình trong thời buổi hỗn loạn này.

Chúng tôi ngủ qua đêm trên phố. Không khí lạnh nhưng lòng bà ấm áp. Ông Văn không lấy tiền bà cho việc điều trị của ông. Bà hỏi ông ấy xem ông ấy có biết ai có thể sẵn lòng chăm sóc con bà thay bà không. Ông đã đưa bà đến nhà bà Thu, một người hàng xóm nghề thủ công làm thú giấy. Bà ấy đồng ý giữ cậu Sáng ; đổi lại, bà làm việc nhà và giặt giũ cho bà ấy. Tất nhiên là thỏa thuận của chúng tôi là bí mật.

Bà quay lại cửa hàng một lúc sau giờ ăn trưa. Nơi này dường như thậm chí còn lớn hơn và sáng sủa hơn ngày hôm qua. Cháu trai của thầy Thịnh đang ở phía sau quầy.

- Xin chào ông.

Ông ấy nhìn lên.

- Xin hãy gọi tôi là Toàn.

Ông liếc về phía cửa.

- Vợ tôi đã đồng ý để chúng tôi giúp bà. ông ta tiếp tục nói bằng giọng nhỏ nhẹ. Nhưng hãy cố gắng giữ kín đáo nhé. Đừng ra ngoài nếu không thực sự cần thiết. Nếu có ai hỏi gì thì hãy nói rằng bà là anh em họ đến thăm trong vài ngày. Và khi có vấn đề nhỏ nhất...

- Tôi sẽ đi.

Chiều đó, dưới sự giám sát của bà Châu, bà đã dọn dẹp nhà cửa, giặt quần áo trong xô, nấu bữa tối và tắm cho bọn trẻ khi chúng đi học về. Bà đã cố gắng hết sức để giữ vẻ mặt vui vẻ, Ôi, nhưng mọi tế bào trong cơ thể bà đều tràn ngập bóng tối, thấy mình đang chăm sóc con của người khác khi bà đã bỏ rơi con của mình.

Bà làm việc mười hai tiếng một ngày, tất cả các ngày, trừ chiều Chủ Nhật. Bà Châu ban đầu không muốn thuê bà, nhưng cuối cùng bà có vẻ vui khi có một nô lệ phục vụ để nghe lệnh bà. Tiền lương của bà ít ỏi đến nỗi bà không còn một xu nào sau khi trả tiền thuê nhà cho người thợ thủ công cho chúng tôi ở và mua những đồ dùng ít ỏi cho cậu Sáng và bà.

Làm sao bà có thể sống trong nhà riêng và đưa con đến Hà Nội ?

Bà tìm kiếm những công việc lương cao hơn, nhưng đường phố đã đầy rẫy những người đàn ông và phụ nữ nghèo khổ sẵn sàng làm việc với mức lương gần như không đáng là bao. Bà tỏ ra rất nhiệt tình, hy vọng được chủ khen thưởng, nhưng đổi lại bà chỉ nhận được lời phàn nàn từ bà Châu. Bà muốn nhờ ông Toàn giúp đỡ nhưng không dám. Ngày càng có nhiều câu chuyện về

những địa chủ bị kết án được lan truyền trên Hà Nội.

Mỗi làng, mỗi thôn, mỗi thị trấn hiện đã thiết lập một chỉ tiêu những người giàu có cần bị tố cáo, đánh đập hoặc hành quyết ; ở những ngôi làng nghèo nhất, ngay cả những người nông dân chỉ sở hữu những mảnh đất nhỏ cũng bị cướp và giết hại.

Bà tự hỏi liệu ông Toàn có biết điều đó không. Việc hỏi ông ấy câu hỏi đó là điều không thể. Bà nghĩ ông ấy sợ biết sự thật. Bà không giận ông ấy chút nào.

Thế là những ngày đó đã trôi qua. Bà trông coi nhà cửa, hát và cười trước mặt con cái của chủ nhân, và nuốt nỗi đau vào trong. Giấc ngủ không còn tìm đến bà khi đêm xuống. Bà nằm trong bóng tối, ám ảnh về Minh, Ngọc, Đạt, Thuận và Hạnh, cầu nguyện rằng họ vẫn ổn, rằng họ đã sống sót. Vì sợ không tìm thấy chúng, bà đã vẽ lên một tờ giấy bản đồ đánh dấu những nơi bà đã để chúng lại. Bà đã học thuộc lòng bản đồ này. Bà đã nói chuyện với cậu Sáng mỗi đêm để biết đâu cậu bé ngày nào đó sẽ tìm thấy anh chị của mình nếu có chuyện gì xảy ra với bà.

Bất cứ khi nào có thể, bà lại đi khắp các con phố trong thành phố để tìm cậu Minh. Bà thường chặn đường những người đàn ông trên phố vì nghĩ rằng mình nhận

ra hình bóng của cậu ấy. Nhưng tìm kiếm của bà chỉ mang lại cho bà nỗi buồn. Nếu cậu Minh không ở Hà Nội thì làm sao bà có thể hy vọng một ngày nào đó sẽ gặp lại cậu ấy ?

- Bình tĩnh. Gió sẽ đổi hướng. Hãy kiên nhẫn. Bà lặp lại với chính mình, nhớ lại những gì Ni cô Hiền đã nói với bà.

Ngôi sao định mệnh của bà đã dịch chuyển đôi chút cuối cùng thì giải pháp cũng sẽ xuất hiện.

Trở lại chùa Kim Ngân để cảm ơn ông Văn, bà mới biết vị thầy lang già này dạy võ tự vệ miễn phí.

Ồi ơi, để bà nói cho cháu biết, bà ghét bạo lực. Nhưng cuộc sống đã dạy bà rằng việc phát triển sức mạnh nội tâm và thể chất không chỉ cần thiết để bảo vệ bản thân mà còn bảo vệ những người thân.

Vậy nên, mỗi chiều chủ nhật, bà thường cùng cậu Sáng đi chùa, còn cậu Sáng thì tranh thủ quãng đường đó để tập đi bộ. Khi đến sân chùa, nơi mùi hương hoa sứ thoang thoảng trong không khí, bà tập trung hoàn toàn vào hoạt động mới của mình. Cậu Sáng vui vẻ chơi đùa trên hiên nhà cùng các con nhỏ của những người bạn lớp bà hoặc dưới bóng mát của những cành cây sứ lớn.

Khóa học tự vệ này thực sự là một phước lành. Võ sư Văn, người đã giành chiến thắng trong nhiều cuộc thi võ thuật, đã phát triển một phương pháp gọi là - Đá-Đâm-Cắt. Nguyên tắc như sau : khi kẻ tấn công cố gắng tấn công, nạn nhân phải tránh sang một bên, sau đó dùng tay chặn hẳn lại trước khi chờ thời điểm thích hợp để đá thẳng vào hạ bộ của hắn - đá. Nạn nhân sau đó lợi dụng lúc kẻ tấn công đang đau đớn gập người lại để chọc ngón tay vào mắt hắn - đâm, trước khi nắm tóc giữ đầu hắn cúi xuống và dùng tay còn lại giáng một đòn mạnh vào sau gáy hắn - cắt.

Đề bà chỉ cho cháu nhé, Ôi. Đúng rồi, đánh như thế đấy, nhưng là một cú đánh mạnh. Mạnh hơn. Trục tiếp hơn. Sử dụng gót chân. Được rồi. Đừng cười. Bắt đầu lại. Tốt ! Cháu thấy đấy, bà gập người lại ! Đúng rồi, nắm tóc bà, giữ đầu bà xuống và đánh ngay vào gáy bà.

Giống như thế. Có, nhưng cú đánh phải nhanh gọn. Bà sẽ dạy cháu cách làm đúng nhé ?

Các lớp học của thầy Văn đã giúp bà và các bạn cùng lớp tăng cường cơ cánh tay. Chúng tôi đã thực hiện một loạt các bài tập bao gồm việc đánh vào cánh tay nhau, giữa các học sinh với nhau hoặc vào thân cây. Các buổi

học cũng bao gồm thiền định để cải thiện khả năng tập trung và dạy chúng ta cách giữ bình tĩnh, ngay cả trong những tình huống khẩn cấp. Chúng tôi học cách suy nghĩ và phản ứng nhanh chóng.

Thầy Văn cũng dạy chúng tôi cách ứng xử khi đối mặt với những kẻ tấn công có vũ khí. Ông ấy chỉ cho chúng tôi cách tước vũ khí của chúng và quật ngã chúng xuống đất. Chúng tôi đắm mồ hôi, cánh tay đau nhức vì tập luyện quá sức. Đánh giá rằng bà đã đạt được trình độ cần thiết, một ngày nọ, Thầy Văn yêu cầu những người đàn ông trong lớp tấn công bà bằng dao thật và súng giả.

Như bà cố vẫn nói, - Trong cái rủi có cái may. Câu tục ngữ này rất đúng. Những tên cướp đó đã lấy hết tiền của bà, nhưng chính vết thương mà chúng gây ra đã đưa bà đến với thầy của mình - người thầy đã giúp bà thay đổi cuộc đời.

Vào tháng 2 năm 1956, gần ba tháng sau khi bà đến Hà Nội, mọi thứ đã thay đổi. Bà dọn dẹp nhà của ông Toàn và bà Châu. Lúc đó là giờ ăn trưa, đường phố rất yên tĩnh. Khi bà đi từ nhà đến cửa hàng nơi bà đến để quét dọn, bà nhìn thấy một người đàn ông lực lưỡng đang quay lưng về phía bà. Hắn đang giữ bà Châu bằng một tay và cầm một con dao ở tay kia, kề vào cổ bà ta.

- Tất cả vàng bạc của người. Bỏ vào túi. Nhanh lên !
Chỉ cần một tiếng động là ta sẽ cắt cổ người.

Phía sau quây, ông Toàn tái mét như ma.

- Bỏ đầy túi, nhanh lên.

Người đàn ông dí lưỡi dao vào cổ bà Châu. Một tiếng hét chói tai vang lên, nhưng người đàn ông đó đã lấy tay bịt miệng.

- Mà muốn chết à, đồ khôn ?

Một chiếc túi màu nâu được ném lên quây. Ông Toàn bắt đầu bỏ đồ trang sức vào đó.

Nhẹ nhàng như mèo, bà rón rén đến gần tên trộm.

Ngón tay bà đột nhiên trở thành những móng vuốt mạnh mẽ, bầu chặt vào cổ tay anh ta và giật nó ra khỏi cổ họng bà Châu. Tất cả những giờ luyện tập đó đã mang lại cho bà sức mạnh đáng kinh ngạc. Con dao rơi xuống đất với một tiếng kêu lớn.

Tên trộm quay về phía bà đúng lúc. Bà chọc vào mắt ông ta. Người đàn ông hét lên rồi buông bà Châu ra, bà vội vã chạy đến bên chồng. Khi tên trộm đưa tay lên mặt, bà đá mạnh vào háng hắn trước khi túm tóc hắn để ấn đầu hắn xuống và dùng bàn tay cứng đờ đập thẳng

xuống gáy hần. Người đàn ông ngã gục xuống đất.

Bà Châu có vẻ hoảng loạn khi bà bẻ tay ông ta ra sau lưng và đè ông ta xuống đất bằng đầu gối. Bà hét to bảo ông Toàn đi lấy dây thừng. Khuôn mặt của tên trộm đầy máu. Ông ta có thể coi mình may mắn vì bà không móc mắt ông ta. Bà biết cú đánh rất đau, nhưng ông ấy sẽ không mất thị lực.

Những người hàng xóm đã gọi cảnh sát và tên trộm đã bị bắt đi. Ông Toàn và bà Châu quá sốc đến nỗi phải đóng cửa hàng suốt cả ngày hôm đó. Sáng hôm sau khi bà đi làm về, bà Châu gọi bà vào phòng.

- Đóng cửa lại đi. Bà ấy bảo bà. Bà học cách chiến đấu như thế này ở đâu ?

- Với thầy Văn, người bảo vệ ngôi đền, thưa bà.

- Tôi hiểu.

Bà ấy nhìn bà chăm chú.

- Bà thật là một chiến sĩ, Diệu Lan. Nhìn bà, không ai có thể đoán được bà có thể có tài năng như vậy. Nếu bà có thể đánh bại một người đàn ông mạnh mẽ như vậy, làm sao tôi biết bà sẽ không bao giờ làm điều tương tự với tôi ? Nếu bà dốc hết tâm huyết, bà có thể khiến tôi

đau khổ không thể nói nên lời.

Bà nhìn bà ấy, sửng sốt.

- Nhưng... Tôi đã cứu bà. Tôi đã cứu tất cả những gì bà có.

- Vâng, nhưng tại sao ? Ai biết được liệu bà có định lấy chiến lợi phẩm cho mình không ? Chồng tôi là một người đàn ông thành đạt. Bất kỳ người phụ nữ nào cũng sẽ thích anh ấy. Đặc biệt là một người phụ nữ nghèo như bà, người mà cuộc sống chưa từng mỉm cười.

- Không đúng đâu, thưa bà.

Bà vẫn lịch sự mặc dù rất tức giận.

- Dừng lại đi, bà nghĩ tôi ngu à ? Tôi đã thấy cách anh ấy nhìn bà... và làm sao anh có thể trách anh ấy được ?

Đôi mắt to tròn đỏ, làn da mịn màng đỏ, đôi chân dài đỏ, bộ ngực đầy đặn đỏ. Tôi không thể không nhận ra là bà đang lảng vảng quanh anh ấy.

- Thật nực cười !

- Vâng tất nhiên. Cô bé Diệu Lan ngây thơ không làm hại đến một con ruồi. Tôi thấy cách anh ấy nhìn bà. Và tôi chắc rằng bà biết câu tục ngữ cổ : Nuôi ong tay áo.

Ong không được nhốt trong tay áo sơ mi. Đây chính là lý do vì sao tôi yêu cầu bà rời đi, Diệu Lan.

- Bà định đuổi tôi à ?

- Phải nói là tôi quan tâm nhiều hơn đến gia đình mình. Đây là tiền lương cuối cùng của bà. Hãy cầm lấy và đừng bao giờ quay lại, nếu không tôi sẽ biến cuộc sống của bà thành địa ngục.

Bà Châu ném một túi vải nhỏ lên giường. Bà cúi xuống nhặt nó lên. Nó gần như rất nhẹ. Bà sẽ làm gì với số tiền ít ỏi này ? Ông Toàn đang bận với một khách hàng trong cửa hàng khi bà lặng lẽ đi ngang qua ông.

Bà bỏ đi mà không nói lời tạm biệt vì sợ lại gây thêm rắc rối với bà Châu. Người phụ nữ này là một con sư tử cái Hà Đông, rất hay ghen tuông.

Trở lại nhà người thợ thủ công, bà ngồi xuống cùng cậu Sáng trên tấm nệm rom của mình. Bà không biết phải làm gì lúc này khi không có việc làm. Bà không biết khi nào tôi mới được phép ôm con mình lần nữa.

Cậu Sáng bò về phía cái túi mà bà đã ném gần đó mà không hề để ý đến nó. Những mảnh kim loại sáng bóng rơi ra khỏi nó khi cậu ta chơi với nó.

Bà nhặt chúng lên và cố tìm tiếng hét.

Một lúc sau, ông Giáp, người thợ kim hoàn già, nhìn bà với vẻ kinh ngạc khi bà cho ông xem những mảnh ghép.

- Bà tìm thấy chúng ở đâu ?

- Là người thân của thầy Thịnh tặng cho tôi. Chúng là đồ thật ?

Mắt ông nheo lại. Người đàn ông nhờ vợ trông cửa hàng và bảo bà đợi ông ấy ở bên ngoài. Sau đó, sau khi nhặt chiếc túi lên, bà thấy ông ta vội vã rời đi. Bà không biết ông ta định đi đâu, nhưng vẻ giận dữ của ông ta khiến bà không muốn hỏi thêm bất kỳ câu hỏi nào.

Bà cảm thấy như ruột gan mình đang bị nướng chín trong lúc chờ đợi. Nếu những đồng tiền này thực sự là vàng và bạc thì số phận của bà đã thay đổi. Tuy nhiên, bà sợ rằng bà Châu đã chơi khăm bà. Bà nhìn xung quanh. Không thấy dấu vết của ông Giáp. Đường phố đông nghẹt người vào thời điểm này trong ngày.

Cậu Sáng đặt tay lên mặt bà.

- Mẹ, mẹ. Cậu ấy lấp bắp.

CẬU BÉ CỦA NHỮNG CÁNH ĐỒNG

Hà Nội, 1976

Tiếng hát của ve sầu làm bầu trời rung động. Cái nóng mùa hè làm không khí trở nên nặng nề. Mồ hôi chảy dài trên mặt tôi. Chiếc cặp sách trở thành gánh nặng trên vai tôi. Tôi nghiêng người về phía trước và đạp xe. Thời gian đang rất gấp nếu tôi muốn tránh cái nóng buổi trưa.

Đột nhiên, có tiếng kéo kẹt dưới chân tôi. Tôi nhấn bàn đạp - tiếng động mà tôi nghe thấy lúc đó không hề quen thuộc chút nào.

Bước lên vỉa hè, tôi dựa xe đạp vào một cái cây. Sợi xích đã rơi ra, để lộ những răng cưa của đĩa xích.

Tôi luồn tay vào dưới khung, cố nắm lấy sợi xích để nhấc nó lên. Nhưng không thể di chuyển nó được.

Ngón tay tôi dính đầy mỡ. Mặt trời chiếu xuống không thương tiếc. Tôi kéo mạnh hơn. Vẫn không được gì.

- Một bàn tay giúp đỡ ?

Tôi nhìn lên. Tâm đứng trước mặt tôi, khuôn mặt anh được bao quanh bởi những bông hoa rực rỡ đang nở rộ phía trên. Đã nhiều tháng trôi qua kể từ khi tôi nói chuyện với anh ấy. Tim tôi bắt đầu đập thành thịch.

Tôi lấp bắp chào hỏi, hai bàn tay đen của tôi giấu sau lưng.

- Ô, tôi hiểu rồi. Chính là dây xích.

Tâm ngồi xuống bên cạnh tôi để kiểm tra chiếc xe đạp của tôi.

Tôi nghĩ đàn ông thật tệ. Đừng để Tâm lừa.

Nếu bạn thích cậu bé này thì hãy chấp nhận cậu ấy, một giọng nói khác nói. Anh ấy tốt bụng và hào phóng như bố của bạn, như cậu Đạt và cậu Thuận vậy.

Tôi đứng như trời trồng trên vỉa hè khi anh ấy đứng dậy và đi lấy một cành cây.

- Lần sau đừng dùng ngón tay nữa.

Anh ta nói rồi bẻ nó làm đôi. Nụ cười vẫn còn trong mắt anh ấy.

- Mỡ nhờn khó rửa sạch.

Tâm xắn tay áo lên. Ánh mắt tôi hướng tới cánh tay cơ bắp của anh. Tôi tự hỏi liệu anh có được vóc dáng này từ công việc làm ruộng lúa hay không. Như thể không có chuyện gì xảy ra, anh ta lật chiếc xe đạp của tôi lại để lấy dây xích, dùng hai miếng gỗ để nâng nó

lên. Sau đó, anh ấy đặt nó trở lại bánh răng sau khi đã giải phóng được phần bị kẹt.

- Tôi dành buổi chiều để giúp chú tôi sửa xe đạp.

Tâm đạp bàn đạp.

- Dây xích chưa đủ căng. Bạn có nguy cơ lại mất kiểm soát lần nữa đấy.

- Tuần này tôi gặp phải chuyện này hai lần.

Má tôi đỏ bừng. Các cô gái trong lớp tôi cứ thì thầm những điều về Tâm. Nhiều người phải lòng anh ấy. Tôi tự hỏi liệu anh ấy có biết không.

Tâm đặt xe đạp của tôi trở lại vị trí cũ.

- Vậy thì hãy giải quyết ổn thỏa chuyện này đi.

Ánh mắt anh hướng về phía đường chân trời và khuôn mặt anh đột nhiên sáng lên.

- Bạn có thấy ở đằng kia không ?

Nheo mắt, tôi nhìn thấy một người đàn ông ở đằng xa. Ngồi xổm trên vỉa hè, ông hình như đang cúi xuống thứ gì đó trông giống như một chiếc xô thiếc.

- Ông ấy là thợ sửa xe đạp à ?

Tâm gạt đầu và nở nụ cười tươi. Tôi để anh ấy dắt xe đạp cho tôi. Chúng tôi bước đi cạnh nhau. Gió nổi lên, mang theo mùi hương ngọt ngào. Phía bên kia đường, một cái ao nhỏ rải rác những chiếc lá khổng lồ có hoa màu hồng. Hoa sen. Tại sao tôi lại không để ý đến chúng nhỉ ?

- Có vẻ như bạn đã ổn định rồi nhỉ.

Tôi nhận xét, vén một lọn tóc ra sau tai. - Tôi ghét bản thân mình vì muốn quyến rũ anh ấy như thế.

- Tôi thực sự thích nơi này. Tôi không thể tin rằng đã năm tháng trôi qua kể từ khi tôi đến đây.

Năm tháng. Đã năm tháng trôi qua kể từ ngày tôi hướng dẫn anh ấy tham quan trường. Chúng tôi không nói chuyện nữa, nhưng tôi thấy anh ấy đang nhìn tôi.

- Tôi rất mừng vì mẹ bạn đã trở lại làm việc tại Bệnh viện Bạch Mai và cậu Đạt của bạn cũng đã khỏe hơn. Tâm nói với tôi.

- Nhưng làm sao... làm sao bạn biết được điều đó ?

- Tất nhiên là tôi đã điều tra ! Còn bố của bạn ? Bạn có tin tức gì không ?

Tôi lắc đầu.

- Bạn biết đấy... Tôi hy vọng sẽ gặp bạn. Tôi muốn nói chuyện với bạn.

- Nói với tôi về chuyện gì ?

- Bạn còn nhớ cuộc thảo luận của chúng ta không ?

Tôi quay đi để giấu nụ cười. Tôi không thể nói với anh ấy rằng từng lời chúng tôi trao đổi giống như một bài hát mà tôi cứ lặp đi lặp lại trong đầu.

Người thợ sửa xe đạp là một ông già có mái tóc trông giống như một đám mây rơi từ trên trời xuống. Ông ta đang cầm một chiếc ruột xe trên tay và nhúng nó vào xô nước. Một người phụ nữ ngồi cạnh ông đang nhìn ông.

Bà ta kêu lên một tiếng nhỏ khi nhìn thấy những bong bóng nổi lên.

- Lỗ thủng to thế này, bảo sao không bị xìt lốp. Người đàn ông nói với bà ta trước khi cầm tấm và nhét vào lỗ thủng. Chỉ để đánh dấu vị trí thôi, ông nói. Tôi sẽ sửa sau. Chúng ta hãy xem còn lỗ nào nữa không.

Tôi nghĩ chúng tôi sẽ đợi cho đến khi thợ sửa chữa làm xong, nhưng Tâm hỏi xem anh ấy có thể mượn dụng cụ của ông ấy không.

- Hãy tự lấy đi. Người đàn ông nói với anh ta, chỉ vào một chiếc hộp kim loại.

Tâm để chiếc cặp của mình trên vỉa hè. Tôi nhìn anh ấy tháo sợi xích ra, rút ngắn lại rồi lắp lại, mặt anh ấy đầm mồ hôi. Sau khi quay bàn đạp và lắng nghe nó chuyển động êm ái, Tâm gật đầu. Cuối cùng, anh ta phanh gấp và bơm căng lốp xe.

- Một người chuyên nghiệp. Bạn tìm thấy anh ấy ở đâu vậy ? người thợ sửa xe hỏi tôi, vừa đốt lửa để làm nóng miếng cao su ông ta đang kẹp giữa hai thanh kim loại.

- Chúng tôi học chung lớp.

Tôi cảm thấy mặt mình đỏ bừng lên.

- Hai người trông đẹp đôi quá, bà khách nháy mắt với tôi.

- Chắc chắn rồi.

Người thợ sửa xe nói thêm, đồng thời đặt chiếc săm (ruột xe) đã hoàn toàn phẳng lì lên một tấm ván gỗ. Sau đó, ông ta lấy tấm ra để dán miếng vá vào đúng vị trí, phủ một miếng kim loại nhỏ mà người đàn ông đã đóng nhiều lần. Sau đó, ông ta đặt ống trở lại nước.

Dưới tác dụng của nhiệt, một luồng hơi nước nhỏ bốc lên.

Tôi giả vờ quan sát, thầm hy vọng rằng Tâm chưa nghe thấy lời nhận xét của người phụ nữ đó.

- Xong rồi.

Tâm chống chân xe đạp của tôi lên. Sau đó, anh trả lại dụng cụ cho thợ sửa xe trước khi giúp ông ta lắp lốp lại.

- Cảm ơn chàng trai trẻ.

Ông già có vẻ rất ấn tượng.

- Cậu bé này tốt quá, người phụ nữ nói. Nhất là, đừng đánh mất anh ấy.

Người thợ sửa xe muốn đưa chiếc can nước cho Tâm nhưng nó đã cạn.

- Đây này, ông ta nói và chỉ vào ao sen. Vậy thì hãy rửa tay ở đó đi.

Tôi ước gì mình có thể nhắc được chiếc cặp của anh ấy lên, nhưng tôi không thể làm vậy vì tay tôi đầy dầu mỡ. Tôi đứng đó như một con ngốc khi người phụ nữ vắt sợi dây qua vai anh. Tâm cảm ơn cô ấy rồi quay

sang tôi.

- Chúng ta bắt đầu thôi nào ?

Tôi để anh ấy dắt xe đạp cho tôi. Chúng tôi cùng nhau băng qua đường để tới ao. Cách chúng tôi vài mét, phía sau tiếng sóng rì rào, những bông sen tung bay, những bông hoa nở trong gió.

Tâm để xe đạp của tôi dựa vào một gốc cây trăm tuổi.

Đặt chiếc túi lên bãi cỏ, anh ta ngồi xổm trên mép bãi cỏ cao hơn mặt ao vài cm. Tôi nhìn anh ấy cúi xuống và khum bàn tay lại để mức nước.

Tôi cũng đặt túi xuống. Tôi hy vọng mình có thể rửa tay như anh ấy, nhưng tôi lại quá sợ ngã. Cái ao có vẻ sâu và tôi không biết bơi.

- Đến rửa tay đi. Tâm bảo tôi.

Tôi chưa kịp trả lời thì anh ấy đã tạt nước vào người tôi.

Tôi lùi lại vài bước.

- Dừng lại...

Nhưng Tâm cười khúc khích trước khi cúi xuống để

bắt đầu lại. Tôi bỏ chạy - trước khi vấp phải một rễ cây lớn bị đào lên.

- Hương ! Anh ta kêu lên.

Anh ấy vội vã chạy về phía tôi.

- Bạn có bị thương không ?

Tôi cười đáp lại rồi đứng dậy. Tâm đã đưa tay ra giúp tôi. Sức mạnh của anh ta mạnh đến nỗi tôi gần như ngã vào anh ta. Tim tôi hẫng một nhịp khi ngửi thấy mùi của anh ấy. Chúng tôi gần nhau đến mức tôi có thể cảm nhận được hơi thở của anh trên mặt mình.

- Đến lượt tôi. Tôi nói.

Mắt anh ta mở to khi tôi bơi mờ khắp mặt anh ta. Tôi lập tức quay người định bỏ chạy nhưng Tâm đã kịp ôm lấy eo tôi.

Tôi bật cười. Khi anh kéo tôi về phía mình, ngực anh chạm vào lưng tôi.

Chúng tôi thấy mình đang đối mặt với nhau. Tôi không thể nhìn vào mắt anh ấy. Một cảm giác mới mẻ, mạnh mẽ đang chiếm lấy tôi. Chúng tôi đứng đó, im lặng, trong gió.

- Tôi... tôi phải đi.

Tôi lấp bắp rồi lùi ra xa. Toàn thân tôi run rẩy.

- Trời đã muộn và tôi phải...

- Hãy đến rửa tay đi.

Tâm nắm tay tôi dẫn đến bờ ao. Chính anh ấy đã lấy nước để rửa sạch da tôi. Sau đó tôi cúi xuống nhúng khăn tay vào nước. Có anh bên cạnh, tôi không còn sợ ngã nữa.

Tâm nhắm mắt lại khi tôi lau mặt cho anh ấy. Với sự dịu dàng, tôi xóa sạch mọi dấu vết đen.

Một nụ cười rạng rỡ hiện trên môi anh khi anh mở mắt và nhìn tôi.

- Bạn có thể giúp tôi làm một việc được không ?

- Việc gì ?

Tôi cố không nhìn vào hàng mi dài và đôi môi đầy đặn của anh ấy.

- Đưa tay cho tôi.

- Cái gì ?

Tâm chỉ tay về phía những bông hoa sen cách đó chỉ vài mét. Sau đó, anh ấy chỉ cho tôi xem rễ cây tróc gốc của một cái cây lớn.

- Giữ chặt cái này ở phía bên kia.

- Nhưng... bạn có chắc là không bị cấm ?

Anh ấy trả lời tôi bằng một cái nhún vai trước khi đưa tay ra.

Tôi bám chặt vào rễ cây.

- Cần thận nhé.

Ôm chặt lấy tôi, Tâm vươn tay ra ngoài nước. Tôi nhắm mắt lại vì sợ nhìn thấy anh ấy rơi xuống. Tôi nghĩ ngờ anh ấy sẽ không đến được bông hoa, nhưng khi tôi mở mắt ra, tôi thấy những cánh hoa màu hồng run rẩy trên ngực anh ấy.

Anh ấy tặng tôi bông hoa.

- Dành cho cô gái đáng yêu và thông minh nhất thế giới.

Tâm giấu nụ cười mình sau bông hoa đang tỏa ra mùi hương say lòng.

- Này ! Bọn trộm !

Một giọng nói giận dữ đột nhiên vang lên.

Tôi quay lại. Trên một chiếc thuyền tam bản, một người đàn ông đang di chuyển theo mọi hướng để tiến về phía chúng tôi.

- Hoa của tôi !

- Ồi.

Tâm kéo tôi về phía anh ấy. Tôi vội vã nhặt túi xách và đeo lên vai, trong khi Tâm lấy khăn tay cho tôi và đẩy xe đạp của tôi ra đường.

- Xin lỗi chú, anh nói với người lái đò. Đây là bông hoa đầu tiên tôi tặng cho một cô gái. Xin hãy tha thứ cho tôi.

Tôi không chắc người đàn ông đó có nghe thấy không.

Anh ta vẫn chèo thuyền một cách giận dữ, vừa chèo vừa hét vào mặt chúng tôi. Tâm nhảy lên yên xe của tôi. Tôi ngồi xuống phía sau anh ấy.

Những ngón tay tôi sáng lấp lánh, quấn quanh eo anh, cảm nhận cơ bắp của anh dưới lớp áo phông. Chúng tôi lái xe hết tốc lực qua các con phố, tránh các phương

tiện giao thông.

- Mọi chuyện ổn chứ ?

- Vâng ! Tôi cười nói, ôm chặt bông hoa vào ngực.

Tiếng cười của Tâm cũng hòa cùng tiếng cười của tôi. Xung quanh chúng tôi, mùa hè đang tỏa sáng. Và có điều gì đó trong tôi cũng đang nở rộ.

- Và bây giờ... chúng ta đi đâu ? Anh ấy hỏi tôi.

- Ô, không ! Bây giờ là mấy giờ ? Tôi kêu lên.

Làm sao tôi có thể quên được cậu Đạt ? Cậu ấy ở nhà một mình và cần sự giúp đỡ của tôi.

- Tôi phải nhanh chóng về nhà.

- Tôi sẽ đưa bạn về.

Tâm đã thuộc lòng những con phố ngoằn ngoèo ở thủ đô. Chiếc xe đạp đi tắt đến Khâm Thiên.

Đã lâu lắm rồi một người bạn mới đặt chân đến nhà tôi. Khi chúng tôi chạy xe qua, tôi chăm chú nhìn vào nhà Thủy, hy vọng cô ấy sẽ nhìn thấy chúng tôi. Nhưng cô ấy không có ở đó. Cô đã bỏ học để làm việc tại một hợp tác xã sản xuất rèm tre đan.

Bà ngoại chào tôi khi tôi mở cửa, khuôn mặt bà đầy nếp nhăn.

- Cháu đi đâu vậy ?

- Chào bà.

Tâm nói và cúi chào bà. Bà ngoại nhìn thấy anh, không nói một lời, chỉ gật đầu. Tâm quay sang tôi.

- Hẹn gặp lại vào ngày mai nhé, anh nói.

- Ai vậy ? Bà hỏi tôi khi tôi mang xe đạp vào nhà.

- Bà có thể tử tế hơn chứ, bà ạ. Tại sao bà không mời anh ấy vào nhà ?

- Bà không biết cậu bé này là ai. Các cháu đã đi đâu ?

- Cháu không được phép có bạn bè sao ?

Tôi ném chiếc túi xuống đất, trên đó treo bông hoa sen. Tôi chắc chắn Tâm sẽ ghét tôi.

- Con bé nói đúng đấy, mẹ ạ, cậu Đạt nói và tiến lại gần trên ghế. Hương giờ đã lớn rồi. Hãy cho cháu ấy chút tự do.

Cậu ấy mỉm cười với tôi.

- Hoa đẹp quá.

- Ít nhất thì cậu cũng để ý đến hoa đẹp.

Tôi đưa nó cho cậu.

- Đến đây ăn đi, nguội rồi đây. Cậu tôi nói và chỉ vào bàn.

Tôi nhảy vào ăn mà thậm chí không thèm rửa tay. Tôi không muốn làm hỏng đi sự mềm mại của làn da Tâm mà tôi vẫn còn nắm giữ trên đầu ngón tay mình.

Bà lục tung tủ để tìm cho tôi một chiếc bình.

- Cháu nên kết bạn với những cô gái ở độ tuổi của cháu. Bà ngoại nhận xét.

- Anh ấy chỉ là bạn cùng lớp thôi. Tôi trả lời, ngược mắt lên.

- Và tại sao bà chưa bao giờ nhìn thấy anh ấy ? Và giọng miền Trung này...

- Anh ấy chuyển đến đây được vài tháng rồi. Anh ấy đến từ Hà Tĩnh.

- Nó không xa làng chúng ta lắm đâu, cậu Đạt nhận xét, hít hà mùi hương hoa sen. Người dân Hà Tĩnh nổi

tiếng là những người thật thà và chăm chỉ.

Tôi mỉm cười với cậu ấy, vui mừng vì cậu ấy đứng về phía tôi.

- Chúng ta sẽ xem.

Bà đặt bình hoa và bông hoa lên bàn. Sau đó bà rót cho tôi một cốc nước.

- Như mẹ đã nói với con, Đạt, mẹ đã yêu cầu Hạnh gia hạn mục tìm kiếm trên báo. Mẹ hy vọng anh Minh của con sẽ nhìn thấy nó.

- Mẹ có nghĩ anh ấy ở miền Nam không ?

- Mẹ chắc chắn về điều đó.

Bà quay sang tôi.

- Dì của cháu cũng đã đăng tìm kiếm bố cháu. Nếu dì ấy nhận được tin tức gì, dì ấy sẽ cho chúng ta biết.

Tôi gật đầu, tự hứa sẽ viết thư cho dì tôi thường xuyên hơn. Tục ngữ có câu - Xa mặt cách long. Aa mặt, xa lòng, nhưng dì Hạnh vẫn luôn gần gũi với chúng tôi dù cách xa ngàn cây số.

Sau khi dọn sạch bát đĩa, bà đặt một chiếc giỏ lớn lên bàn và lấy ra một vài mảnh lốp xe xẹp.

Cậu Đạt bằng cách nào đó đã rời khỏi xe lăn và ngồi xuống ghế. Cậu ấy đã tập luyện cơ tay bằng cách nâng tạ trong nhiều tháng. Tôi hy vọng bộ phận giả mà cậu ấy đang chờ sẽ sớm được chuyển đến. Bà đã bán đàn lợn con và gom hết tiền tiết kiệm để mua chúng ; dì Hạnh và mẹ tôi cũng tham gia. Mọi biện pháp đã được thực hiện, nhưng việc sản xuất chân nhân tạo vẫn mất nhiều thời gian hơn dự kiến. Với quá nhiều người bị thương tật, nhu cầu là quá cao.

Chúng tôi di chuyển chiếc ghế lại gần bàn hơn. Cậu Đạt nghiêng người về phía trước, với tay vào giỏ để lấy ra một chiếc kéo. Bà ngoại nhặt một miếng bìa cứng hình chiếc đế giày rồi đặt một miếng lốp xe lên trên.

- Hoàn hảo, cậu tôi nói và bắt đầu cắt.

- Cái gì thế ? Tôi hỏi.

- Cậu già của cháu đã tìm được việc làm rồi, cậu ấy nói với tôi với nụ cười rạng rỡ. Cậu làm dép xăng đan. Không tệ phải không ?

- Cho hợp tác xã Thuận Việt. Bà ngoại thêm vào.

Tôi đã hiểu ẩn dụ này : cậu Đạt đã sống sót sau sáu tháng đi bộ trong rừng với cùng một đôi dép. Được làm tốt và không đắt, những đôi dép này ngày càng được ưa chuộng.

- Cậu cắt chúng rất dễ dàng, cậu nói. Cậu thường xuyên sửa chúng.

Hơi thở của cậu ta không còn mùi rượu nữa. Việc cai rượu không hề dễ dàng. Cậu là người đã yêu cầu chúng tôi vứt bỏ tất cả các chai rượu mà chúng tôi có - đến mức hết lên khi một ngày nọ, cậu lục lọi trong bếp và tìm thấy một chai. Cậu tôi đã nằm trên giường cả ngày mà không nói một lời. May mắn thay, cô Nhung đã ủng hộ cậu hết mình. Họ đã dành khá nhiều thời gian trong phòng cậu ; bà ngoại bảo tôi không được làm phiền họ.

Những tiếng rên rỉ khe khẽ mà đôi khi tôi nghe thấy qua cánh cửa khiến tôi đỏ mặt. Tôi tưởng tượng cảnh họ hôn nhau, giống như tôi muốn hôn Tâm vậy.

Toàn thân tôi ấm lên khi nghĩ đến anh ấy. Khi nào tôi mới có cơ hội nói chuyện lại với anh ấy ? Tôi đã nghi ngờ anh ấy, nhưng cậu Đạt đã nói rằng những người đàn ông trong tỉnh của cậu đều trung thực. Sự trung thực là điều tôi cần nhất ở một người bạn.

- Mẹ phải quay lại làm việc thôi, bà nói. Đừng lo nếu có bất kỳ sự cố nào xảy ra nhé, Đạt. Những chiếc lốp này không tốn kém gì.

- Con đảm bảo với mẹ rằng những đôi dép của con sẽ có chất lượng tốt hơn đôi dép họ đang đi, cậu tôi trả lời mà không rời mắt khỏi chiếc kéo.

- Bà ơi, đi đường cẩn thận nhé.

Tôi đã giúp bà lấy xe đạp ra. Tôi không thích cách bà cố gắng kiểm soát cuộc sống của tôi, nhưng tôi biết bà có ý tốt.

- Tối nay bà sẽ về nhà muộn. Không còn nhiều đồ ăn nữa, chỉ còn cá khô thôi.

Tôi đã thử phanh xe đạp.

- Tốt lắm, bà ạ. Cháu sẽ lo việc chuẩn bị.

Buổi chiều, trời đổ mưa như trút nước. Mẹ tôi run rẩy như lá khi về đến nhà. Tôi đưa mẹ vào phòng đến giường của mẹ, cạnh giường của tôi.

Tôi giúp mẹ lau khô người và yêu cầu mẹ thay quần áo khô ; cổ họng tôi thắt lại khi nhận thấy xương sườn của mẹ nhô ra nhiều đến mức nào. Những cơn ác mộng của mẹ đã quay trở lại, gào thét. Đêm đó, bà và tôi phải

thay phiên nhau túc trực bên giường mẹ và giữ mẹ nằm xuống vì mẹ run rẩy và la hét quá nhiều.

Tôi ước gì cái ôm của mình có thể xóa tan những ký ức kinh hoàng đó. Nhưng mẹ tôi đã từ chối sự thương hại. Mẹ ngồi xuống, cầm lược lên để chải tóc cho tôi.

Mẹ hỏi tôi những câu hỏi về trường học và kể cho tôi nghe về một ngày của mẹ. Cảm giác được hữu ích trở lại khiến mẹ vui vẻ. Bệnh viện đang phải vật lộn để đối phó với số lượng bệnh nhân ; bác sĩ thì quá khan hiếm, nói gì đến thuốc men. Có quá nhiều việc phải làm khiến mẹ hối tiếc về nhiều tháng không hoạt động, giam mình trong nhà, đổ lỗi cho cả thế giới, cảm thấy tội lỗi.

Buổi tối, cô Nhung đến chia sẻ bữa tối với chúng tôi. Cô ngồi xuống bàn, cạnh cậu Đạt. Cậu tôi đã thuyết phục cô bắt đầu đóng dép cùng cậu để cô có thể kiếm thêm tiền. Khi tôi vào bếp trong giờ nghỉ giải lao, tôi thấy họ đang ngồi đối diện với đôi giày mà họ vừa mới tạo ra. Bây giờ họ đang làm việc theo nhóm ; cậu Đạt kể chuyện cho cô Nhung nghe và cô chỉ đáp lại bằng tiếng cười kín đáo.

Tôi quay lại với những quyển sách, quay lại với bông sen có cánh hoa sáng ngời như khuôn mặt của Tâm.

Mẹ tôi ngồi trên giường, đang phân loại đủ loại thực vật khô - rễ, quả, vỏ, hoa, thân - rồi cho vào túi trước khi dán nhãn.

Tôi mang cho mẹ một cốc nước.

- Vừa mới từ Viện Y học cổ truyền đến, mẹ nói với tôi và chỉ vào những chiếc túi. Đây là những loại cây mà mẹ đã nghiên cứu ; nhưng mẹ cần chứng chỉ ngay bây giờ.

- Giấy chứng nhận cho cái gì vậy mẹ ?

- Để thực hành y học cổ truyền, mẹ trả lời, vừa uống nước.

- Mẹ đã là một bác sĩ tuyệt vời rồi. Kiến thức về y học phương Tây sẽ giúp ích cho mẹ phải không ?

- Đúng vậy, khi chúng ta biết được chức năng của các cơ quan trong cơ thể con người, việc chữa trị bằng thực vật sẽ dễ dàng hơn.

Tôi gặt đầu rồi nhặt một rễ cây. Tôi đưa nó lên mũi : mùi thơm ngọt ngào của nó tràn vào mũi tôi, nhưng tôi biết vị của nó sẽ không dễ chịu. Vài tuần trước, khi tôi bị cúm nặng, mẹ tôi đã chuẩn bị một loại thuốc sắc cho tôi. Quá trình hồi phục diễn ra nhanh chóng, nhưng tôi

tự hứa với lòng mình sẽ không bao giờ uống thứ chất lỏng màu đen đó nữa trong đời. Chỉ cần nhớ lại thôi là tôi đã rùng mình.

- Thật buồn cười, hôm nay con trông khác lạ quá. Mẹ tôi nói với tôi.

Nụ cười rạng rỡ nở trên môi mẹ, để lộ hai lúm đồng tiền sâu.

- Trông con rạng rỡ quá... Con có muốn nói gì với mẹ không ?

- Ôi, mẹ ơi, tôi rên rỉ, xấu hổ.

- Con không bị bắt buộc.

Mẹ cầm một chiếc cân nhỏ để cân một miếng vỏ cây màu nâu trước khi cho nó vào túi.

- Mẹ chỉ hỏi con câu hỏi này vì con có vẻ vui vẻ.

Tôi gật đầu.

- Con vui lắm. Lâu lắm rồi con mới vui thế này, Mẹ ạ.

- Tốt thôi.

- Con vui vì mẹ đã về nhà, vì cậu Đạt đã khỏe hơn.

- Và cũng vì một cậu bé nữa ?

Nụ cười của mẹ tôi vẫn chưa hề phai nhạt. Tôi nhẹ nhàng đâm vào lưng mẹ bằng nắm đấm của mình trước khi lấy tay che mặt.

- Nó được viết trên trán con ?

- Đúng vậy, mẹ cười khúc khích nói. Mẹ cũng đã từng trẻ, con biết đấy.

- Anh ta...

Tôi do dự.

- Chính anh ấy đã tặng con bông sen.

- Thật vậy sao ?

- Và anh ấy đã sửa xe đạp cho con, mẹ ạ.

- À. Một người tháo vát, giống như bố của con.

- Con nghĩ đó là lý do tại sao con thích anh ấy. Và anh ấy biết cách làm con cười, giống như bố vậy.

- Vậy hãy kể cho mẹ thêm về anh ấy đi.

- Ừm... anh ấy bằng tuổi con. Mười sáu tuổi. Tên anh ấy là Tâm.

Tôi thích cách tên anh ấy được thốt ra từ miệng tôi.

- Mẹ ơi, mẹ đừng nói với ai nhé.

- Mẹ hứa.

Mẹ tôi ôm tôi.

- Đó là một bí mật tuyệt vời. Mẹ rất vui vì con đã tâm sự với mẹ.

Trở lại trường vào ngày hôm sau, tôi hy vọng có thể nói chuyện với Tâm, nhưng một số bạn cùng lớp đã nhìn thấy chúng tôi khi anh ấy đang giúp tôi sửa xe đạp.

Bây giờ cả lớp đang chế giễu chúng tôi.

- Tâm và Hương đang hẹn hò, Hương và Tâm đang hẹn hò. Họ hát.

Tôi nghe thấy tiếng thì thầm và tiếng cười. Tôi cảm thấy tệ. Chắc hẳn Tâm cũng thấy xấu hổ. Vào cuối ngày, tôi thấy anh ấy về nhà cùng một nhóm con trai. Trong vài ngày tiếp theo, tôi luôn mong muốn dừng lại và trò chuyện với anh ấy khi tôi đạp xe ngang qua họ, nhưng không bao giờ dám.

Tôi đang cố gắng tập trung vào kỳ thi cuối kỳ. Nhưng dù tôi có làm gì đi nữa, khuôn mặt của Tâm vẫn luôn

hiện lên trong tâm trí tôi, cũng như giọng nói trầm âm và tiếng cười của anh. Tôi nhận ra rằng tôi nhớ anh ấy.

Ngày qua ngày, tôi bắt đầu oán giận anh ấy - vì anh ấy đã để tâm trí tôi ở nơi khác, vì anh ấy đã tạo ra một khoảng trống lớn bên trong tôi, một khoảng trống mà tôi không biết làm thế nào để lấp đầy. Thời gian trôi qua thật chậm. Một tuần đã trôi qua ; hoa sen đã tàn ; tôi nhặt những cánh hoa và vứt chúng đi. Sau đó, tôi thay đổi lộ trình khi về nhà để tránh chạm trán với hân và đồng bọn.

Khi màn đêm buông xuống, ngồi vào bàn học, tôi mở sổ tay ra. Trước mắt tôi là một bài toán khó cần giải.

Có tiếng gõ cửa phòng tôi. Cô Nhung bước vào.

- Hương ơi, có một cậu bé ở cửa chờ cháu đấy. Cậu ấy nói tên là Tâm.

- Ồ.

Tôi nhảy ra khỏi ghế.

- Cô ơi, bảo anh ấy đợi một lát nhé.

Cảm thấy chóng mặt, tôi đặt tay lên cửa. Sau đó, tôi chạy vội đến tủ quần áo để lấy ra tất cả những chiếc áo cánh yêu thích của mình. Tôi chọn một cái, ném nó lên

giường ; sau đó tôi lại chọn một cái khác, rồi lại thay đổi quyết định.

Tôi đi vào phòng khách. Tâm không có ở đó. Phải chăng tôi đã mất quá lâu để anh ấy đi mất ? Ngồi dưới ánh đèn dầu, cậu Đạt và cô Nhung vừa làm việc vừa lú lo như đôi chim uyên ương.

Bà ngoại đến bên tôi.

- Cậu ấy ở bên ngoài.

- Bà có khó chịu với anh ấy không ? Tôi nói với bà và trừng mắt nhìn bà.

- Không, nhưng làm ơn...

Tôi giơ tay ra hiệu bà im lặng rồi bước về phía cửa.

Tâm đứng dưới gốc cây hạnh nhân, hai tay chắp sau lưng. Anh ấy cao, cao hơn tôi. Gương mặt anh ấy lấp lánh dưới ánh trăng.

- Chào, Hương, anh ấy nói với tôi.

- Chào.

Tôi bước về phía anh ấy, không biết phải làm gì với tay chân của mình.

- Gởi lại bạn.

Trong bàn tay mở của anh là chiếc khăn tay của tôi, sạch sẽ và được gấp gọn gàng.

- Mùi hương của hoa sen vẫn còn thoang thoảng trên đó...

- Bạn có thể giữ nó nếu bạn muốn. Tôi nói với anh ấy, bản thân cũng ngạc nhiên vì lời đề nghị này.

- Một món quà ? Tâm hỏi tôi với nụ cười rạng rỡ. Vậy thì tôi phải tặng bạn thứ gì đó để đáp lại.

Tâm đưa tay còn lại ra, giấu sau lưng. Anh ấy đang cầm hoa sen. Một bó hoa sen tuyệt đẹp, nở một nửa.

- Tôi quay lại thăm người lái đò tội nghiệp đó. Tôi mua cho ông ấy bó hoa này để đền bù cho ông ấy.

- Bạn thật đáng kinh ngạc.

Tôi bật cười, ôm chặt những bông sen và những lời hứa hẹn đang chớm nở của chúng vào lòng. Tôi không còn giận Tâm vì đã lừa tôi suốt tuần nữa.

Chúng tôi đứng đó, không nói gì. Tôi ngẩng nhìn món quà của anh ấy, mắt nhìn xuống bó hoa.

- Bạn bảo tôi có thể mượn một số cuốn sách mà.

Anh ấy nói và mỉm cười với tôi.

Tôi gật đầu, vui vì anh ấy còn nhớ. Anh ta càng mượn tôi nhiều thì tôi càng có nhiều lý do để nói chuyện với anh ta lần nữa.

- Vào. Bạn có thể lựa chọn.

- Nếu bạn không phiền, tôi muốn ở lại đây hơn... Bạn nghĩ sao nếu cho tôi mượn ba cuốn sách yêu thích của bạn ?

- Nếu bạn đã đọc chúng rồi thì sao ?

- Được, tôi sẽ đọc lại.

Khi vào trong, tôi trao bó hoa của mình cho bà.

- Anh ấy tặng cho con để con cho anh ấy mượn sách đổi lại. Bà không biết anh ấy, nhưng con có thể nói với bà rằng anh ấy là một người thích đọc sách.

Bà nhìn tôi với vẻ bối rối.

Tôi chạy đến kệ sách.

- Chiến tranh và hòa bình của Tolstoy à ? Tâm nói khi tôi đưa cho anh ấy cuốn sách đầu tiên. Tôi đã nghe rất

nhiều về nó.

- Bạn có thể cho tôi biết bạn nghĩ gì về nó không ?
Nhưng nó dài lắm.

Tôi cho anh ấy xem hai cuốn còn lại.

- Không chắc là bạn thích chúng.

- Ô, những bài thơ tình của Xuân Quỳnh và Nguyễn Bính ? Đây là những nhà thơ tôi yêu thích.

- Nghe này... không cần phải cố gắng làm vừa lòng tôi đâu. Tôi biết không phải ai cũng thích thơ. Nếu bạn thích, tôi có thể quay lại và lấy cho bạn một số tiểu thuyết.

- Không, không.

Ánh mắt của Tâm rất chân thành.

- Tôi thực sự thích thơ. Thơ tình thực sự phù hợp với tâm trạng hiện tại của tôi.

- Ô.

Tôi cảm thấy mình đỏ mặt đến mức phải quay đầu đi.

- Xin lỗi, Hương, Tâm thì thắm. Bạn biết đấy... tôi muốn nói chuyện với bạn mỗi ngày trong lớp, nhưng

tôi không muốn làm bạn xấu hổ trước mặt các bạn cùng lớp.

- Bạn sẽ không bao giờ làm tôi xấu hổ.

Tôi ngược nhìn anh, sửng sốt.

- Tôi rất vui khi được làm bạn với bạn.

- Tôi cũng vậy, anh ấy trả lời và mỉm cười.

- Tôi có điều cần nói với bạn. Tôi tiếp tục.

Tôi cần môi.

- Bà ngoại là một con buôn.

- Đó là điều họ nói trong lớp.

- Các bạn bảo bạn đừng đến gặp tôi ? Tôi hỏi một cách cay đắng.

- Dù sao thì tôi cũng không quan tâm, Tâm trả lời một cách chắc chắn. Mọi người có thể đi buôn nếu muốn.

Tôi chưa từng nghe ai nói như anh ấy. Trong lớp, các giáo viên của tôi dành thời gian lên án những nhà tư bản và thương nhân, nhắc đi nhắc lại rằng họ là căn bã của xã hội, căn bã của xã hội chúng ta, cần phải được quét sạch.

Chúng tôi đi bộ vài bước dọc theo con đường băng qua khu phố của mình. Tâm mang cuốn tiểu thuyết, còn tôi mang hai tập thơ. Bầu trời giờ đây đầy sao đã hấp thụ nhiệt từ mặt trời. Trăng tròn soi sáng con đường của chúng tôi.

- Bạn sống ở đâu, Tâm ?
- Ở khu phố Đồng Đa.
- Xa quá.
- Không hẳn vậy. Và đi bộ làm tôi cảm thấy thoải mái.

Một nhóm trẻ em chạy đến chỗ chúng tôi, chen vào giữa Tâm và tôi, rồi vượt qua chúng tôi, mang theo tiếng cười.

Tôi lắc đầu và mỉm cười. Tôi cũng từng làm điều tương tự khi còn nhỏ, để chế giễu những người đang yêu.

- Tôi lại nghĩ đến bố của bạn, Tâm nói với tôi. Và con chim mà ông ấy đã khắc tặng bạn. Ông ấy hẳn phải là một người đặc biệt.

Tôi gật đầu và nói với anh ấy rằng tôi yêu quý bố tôi đến nhường nào. Tôi kể cho anh nghe về chuyến đi dài của cậu Đạt trong chiến tranh. Tôi kể cho anh ấy nghe

về cái chết của cậu Thuận, về sự trở về của mẹ tôi, về những hoạt động của bà ngoại và về hành vi kỳ lạ của cậu Sáng.

- Tôi xin lỗi, anh ấy nói với tôi. Tôi thấy còn đáng kinh ngạc hơn khi bạn học giỏi đến vậy khi biết tất cả những điều này.

- Tôi không giỏi đến thế. Tôi không làm việc đủ.

- Chắc chắn rồi, anh ấy nói, trêu chọc tôi bằng một cú huých vai. Bạn là người duy nhất đạt điểm cao nhất trong bài kiểm tra toán ngày hôm qua.

- Bạn cũng làm không tệ đâu. Chín mươi tám phần trăm.

- Giá như giáo viên ngừng đọc kết quả của chúng ta trước mặt mọi người...

Tâm thở dài.

- Họ làm xấu hổ những người chưa thành công.

- Tôi biết.

- Bạn còn muốn biết điều gì nữa không, Hương ?

- Cái gì ?

- Các bạn nam trong lớp chúng ta đều sợ bạn vì điểm số cao của bạn.

- Không thể nào.

- Đúng, chính họ là người nói điều đó. Nhưng tôi nghĩ họ đã sai. Bạn không hề làm tôi sợ mà ngược lại...

Tâm bỏ lửng những lời đó.

Chúng tôi trở lại dưới cây hạnh nhân. Vài phút im lặng trôi qua.

- Đã đến lúc bạn phải vào nhà rồi, Tâm nói với tôi. Bà của bạn sẽ lo lắng.

Tôi gật đầu trước khi đưa sách cho anh ấy. Ngón tay anh chạm vào ngón tay tôi.

- Chúc ngủ ngon, anh thì thăm với tôi. Chúc bạn có những giấc mơ đẹp.

Ánh mắt của anh ấy dịu dàng đến nỗi tôi phải chạy trốn.

Bà ngoại hỏi tôi vô số câu hỏi về Tâm. Bà chỉ ngừng nghi ngờ khi tôi nói rằng anh ấy rất giỏi toán. Nhưng bà vẫn cảnh báo tôi không bao giờ được đi bộ ở những nơi vắng vẻ một mình với anh ấy.

- Bà ơi, bà có sợ cháu cũng sẽ gặp phải chuyện như mẹ không ? Tôi nổi giận.

- Hương ơi, cháu còn trẻ mà thế giới này phức tạp quá. Xin hãy cẩn thận nhé.

- Cháu cẩn thận. Và bà phải tin cháu, bà ạ.

- Cháu yêu, không phải bà không tin cháu, mà không tin người khác.

Cuối cùng bà ngoại cũng biết được chuyện cãi vã giữa mẹ tôi và cậu Sáng. Bà ngừng gửi đồ ăn cho cậu một thời gian, rồi lại tiếp tục, vì sợ rằng đứa con của mẹ Hoa đang trong bụng mẹ sẽ không tăng đủ cân.

Hai buổi tối mỗi tuần, mẹ tôi trực ở bệnh viện ; khi đó tôi có trách nhiệm mang đồ ăn đến nhà cậu Sáng. Cậu biết rằng bà thỉnh thoảng đợi cậu ở tầng dưới nhưng không bao giờ mời bà lên. Cậu hành động như thể chúng tôi có nhiệm vụ phải cung cấp thức ăn cho cậu ấy. Cậu không bao giờ hỏi thăm tin tức về cậu Đạt, người mà cậu chỉ gặp một lần tại quán trà. Cô Nhung là người khởi xướng cuộc gặp gỡ ; cậu Đạt nổi giận nói rằng cậu Sáng đã bị tẩy não.

Bất chấp mọi chuyện, cậu Sáng vẫn là người may mắn nhất trong số các anh chị em. Cậu đã thoát khỏi

cuộc chiến mà không hề hấn gì. Khi bà bỏ trốn khỏi làng, cậu đã ở lại với bà.

- Mẹ cưng chiều nó quá, cậu Đạt nói với mẹ tôi. Khi người ta nghĩ về điều đó, sự thật là cậu ấy luôn là người được yêu thích nhất, là con út.

Cậu Đạt nói đúng. Cậu Sáng đã hình thành nên một mối liên kết đặc biệt với bà ngoại trong suốt chuyến hành trình dài đưa họ đến Hà Nội ; cậu ta đã sử dụng mối liên hệ này để thao túng bà.

Tôi không thích đi gặp cậu ta ; việc Tâm đề nghị đi cùng tôi khi tôi phải đưa đồ ăn cho cậu ấy thực sự khiến tôi nhẹ nhõm. Chú của Tâm đã mua cho anh một chiếc xe đạp cũ mà Tâm đã lắp thêm một chiếc đệm làm ghế ngồi thứ hai trên giá để hành lý. Bằng cách này, anh ấy có thể đưa tôi đi cùng vào buổi tối. Chúng tôi vừa đi vừa nói chuyện. Tâm kể cho tôi nghe về gia đình anh ấy. Bố mẹ anh là nông dân. Họ đã phải làm việc rất vất vả để có thể đưa Tâm về sống với chú ở Hà Nội, nhằm tạo cho Tâm cơ hội tốt nhất để sau này vào đại học.

Tâm có một cô em gái, anh kể rằng cô bé luôn cố gắng làm tốt hơn anh. Ông ngoại của Tâm, một người đàn ông khó tính và nằm liệt giường, suốt ngày nhốt mình trong phòng. Tâm nghi ngờ ông bị điên. Qua

cánh cửa, đôi khi anh nghe thấy tiếng ông khóc và nói chuyện một mình.

- Có lẽ ông ngoại của bạn đã gặp phải một số bất hạnh ? Bạn đã thử nói chuyện với ông ấy chưa ? Tôi nói với anh ấy, nghĩ về những gì bản thân tôi đã trải qua khi mẹ tôi trở về.

- Có chứ, nhưng đáp lại tôi chỉ nhận được những lời xúc phạm. Ông ta thậm chí còn cố đánh tôi.

-Ồ ! Và bạn hỏi mẹ tại sao ông ấy lại không vui như vậy ?

- Mẹ tôi thực sự không có lời giải thích nào để đưa ra. Ông ngoại tôi không muốn gần gũi với mẹ tôi. Tôi thấy khó tin rằng một người đàn ông như vậy có thể là cha của mẹ tôi. Mẹ tôi hoàn toàn trái ngược với ông.

Tâm tiếp tục kể với tôi rằng anh nhớ bố mẹ và em gái, nhưng cảm thấy may mắn khi được sống với chú của mình. Thím của anh đã mất cách đây vài năm ; kể từ đó, chú của anh không bao giờ tìm cách gặp gỡ người phụ nữ nào khác nữa.

- Chú tôi nói tình yêu đích thực chỉ đến một lần trong đời. Anh nhận xét.

Tôi nghĩ đến cậu Đạt và cô Nhung cùng mối tình mới chớm nở của họ. Cuối cùng thì chân giả của cậu tôi cũng đã tới. Cậu Đạt đã rất khó khăn để làm quen với chúng, nhưng với sự giúp đỡ của cô Nhung, cậu đã học được cách sử dụng chúng.

- Cậu Đạt đã bỏ rượu rồi, tôi nói với Tâm. Cô Nhung đến thăm cậu vào mỗi buổi tối. Họ làm dẹp.

- Họ tạo thành một đội tốt, giống như chúng ta, bạn không nghĩ vậy sao ?

- Tôi không biết.

Tôi vỗ nhẹ vào lưng anh ấy, cảm thấy mình đang đỡ mặt.

- Tay em tèm trầu, lá trầu cay xứ Nghệ...

Giọng nói tươi tắn của bà vang khắp bếp. Bài hát nổi tiếng này kể về một cô gái trẻ mời khách ăn trầu ; tôi yêu bài hát này. Tôi liếc nhìn mẹ, hy vọng nghe được mẹ cũng đang ngân nga. Nhưng môi mẹ vẫn khép chặt.

Như thể giọng nói êm dịu của mẹ đã bị đánh cắp vậy.

Cậu Đạt ngồi cùng chúng tôi bên bàn trên hai chân, cao và đầy nam tính. Gương mặt vốn không còn gầy gò của cậu giờ đây sáng bừng lên.

- Con trông tuyệt lắm, bà nói với cậu, vừa đổ rau đang bốc khói vào một chiếc đĩa lớn. Con làm tốt lắm, con trai. Con ngoi đầu lên khỏi mặt nước vừa kịp lúc để chuẩn bị cho lễ đính hôn.

- Cái gì ? Tôi buột miệng nói ra.

- Con chưa nghe tin tức sao, Hương ? Mẹ tôi nói rồi đặt đĩa com lên bàn. Cậu Đạt và cô Nhung sắp đính hôn.

Tôi chạy vội đến ôm hôn cậu tôi.

- Này, nhẹ thôi, nhẹ thôi, cậu cười, đặt tay lên vai tôi để khỏi ngã. Cậu rất vui và cũng rất biết ơn.

Mẹ tôi kéo ghế và đỡ cậu ngồi xuống.

- Nói thật, mẹ sợ bố mẹ Nhung sẽ từ chối, bà ngoại nói và đưa đĩa. Nhung rõ ràng Nhung đã thuyết phục được. Chúng ta đã nhận được sự chúc phúc của tổ tiên.

Bà nhìn lên bàn thờ của chúng tôi, nơi những nén hương đang cháy tỏa hương thơm khắp phòng.

- Con vẫn không thể tin được, cậu tôi nói. Con đã nghĩ rất lâu rằng cô ấy thậm chí sẽ không muốn gặp lại con nữa.

- Con đánh giá thấp cô ấy rồi, con trai ạ, bà ngoại

nhận xét, vừa múc cơm ra.

- Có thể vậy, cậu Đạt đáp. Mẹ ơi, mẹ có nghĩ là em Hạnh có thể đến dự tiệc được không ?

- Mẹ phải viết thư cho em ấy. Mẹ biết em ấy rất muốn gặp con và cùng chúng ta ăn mừng sự kiện này.

Tôi tự hỏi khi nào tôi mới có cơ hội đến thăm dì ấy ở Sài Gòn. Việc ổn định của họ diễn ra rất tuyệt vời ; dưỡng Tuấn đã được thăng chức lên sĩ quan quân đội cấp cao.

- Mẹ chỉ hy vọng Tuấn không tham gia vào các trại cải tạo hoặc các cuộc trả thù chống lại người dân miền Nam, bà thở dài. Dù chúng ta đến từ miền Bắc hay miền Nam, chúng ta đều là người Việt Nam. Mong muốn lớn nhất của mẹ là chúng ta có thể sống trong hòa bình.

- Mẹ có nghĩ anh Minh có thể ở trong một trong những trại này không ? Cậu Đạt hỏi khẽ. Nếu anh lưu vong ở miền Nam, có lẽ anh đã chiến đấu cùng người Mỹ.

- Chắc chắn là không rồi, mẹ tôi trả lời, vừa nói vừa cho một ít rau dền xào vào bát của tôi. Anh ấy biết chúng ta phải nhập ngũ. Anh ấy sẽ không bao giờ đồng ý cầm vũ khí chiến đấu chống chúng ta.

- Thế nếu chính anh ta cũng phải nhập ngũ thì sao ? Nếu anh ấy không còn lựa chọn nào khác ngoài việc chiến đấu thì sao ?

- Mẹ không quan tâm Minh đã làm gì, bà ngoại can thiệp. Mẹ không quan tâm, miễn là anh ấy còn sống.

Nhưng mẹ phải tìm thấy anh ấy, nếu không mẹ sẽ không bao giờ có thể nhắm mắt lại vào lúc cái chết đến với mẹ.

- Mẹ vừa mới gửi một bức telex trả lời ông Hải, bà nói. Ông ấy sẽ thông báo cho chúng ta nếu Minh gửi bất kỳ tin tức nào về làng.

Cậu Đạt quay sang tôi.

- Có một người mà cậu cảm thấy đặc biệt vui vẻ vào lúc này.

Tôi nuốt cơm mà không biết phải trả lời.

- Hãy nói với Tâm đến gặp chúng ta nhé, bà ngoại bảo tôi. Tại sao các cháu không vào đây thay vì loanh quanh trên phố ?

- Thật vậy sao, bà ngoại ? Tôi nói và nắm lấy tay bà.

- Bà có sự lựa chọn không? Bà đáp lời, nhún vai. Phải cam chịu khi cháu gái của bà ngang như cua.

Một nụ cười tươi hiện lên trên môi tôi.

- Vâng, mẹ nói đúng, con cứng đầu như một con cua đi ngang - nhưng con học được điều đó từ một người nào đó.

Mẹ tôi bật cười.

- Gia đình này toàn những con cua cứng đầu.

Cậu tôi nhận xét trước khi cười khúc khích.

Bà có vẻ lo lắng. Lưng bà dầm mồ hôi, bà đi đi lại lại trước cửa khoa Sản của bệnh viện trung ương.

- Mợ ấy thế nào rồi ? Em bé thế nào rồi ? Bà hỏi tôi ngay khi nhìn thấy tôi.

- Công việc vẫn đang được tiến hành. Con vẫn chưa gặp được mợ Hoa.

Tôi trả lại cho bà những chiếc hộp thép không gỉ, đã rỗng. Cậu Sáng đã vô cùng tàn nhẫn khi cấm bà ngoại lên lầu. Theo cậu, nguy cơ bà gặp phải những người đồng nghiệp đến thăm mình là quá lớn. Thật là một ý tưởng nực cười.

- Công việc chưa xong sao ? Nhưng đã lâu lắm rồi. Cháu có nghĩ có gì đó không ổn không ?

Tôi nhún vai. Không ai ngoại trừ cậu Sáng được phép gặp bác sĩ. Chính tôi cũng không gặp cậu. Người trợ lý của cậu đã trả lại tôi bát cháo và nói tôi bảo bà tôi chuẩn bị khẩu phần ăn mới.

- Thật điên rồ !

Tiếng hét của bà làm tôi giật mình. Bà ngoại nhắc bát đĩa lên. Mắt tôi mở to khi thấy bà dang rộng tay và ném chúng xuống đất.

- Tôi không thể chịu đựng được tình huống này nữa !

Bà nói trước khi rời đi.

- Bà đi đâu thế ?

- Gặp Hoa và bảo Sáng thế là đủ rồi.

Hành lang đông nghẹt người. Không thấy bóng dáng cậu tôi hay trợ lý của cậu đâu cả. Bà ngoại đã chặn một y tá đang vội vã đi ngang qua.

- Con dâu tôi sắp sinh. Nguyễn Thị Hoa. Xin hỏi, cô ấy ở đâu ?

- Nguyễn... Thị... Hoa ? Cô y tá nhắc lại và xem lại danh sách của mình. Trong phòng phẫu thuật, cô nói và chỉ tay về phía hành lang.

- Trong phòng phẫu thuật ? Có chuyện gì không ổn vậy ?

Bà đã nói những lời này trong khi hét lên.

- Có trường hợp khẩn cấp. Cô y tá nói trước khi tiếp tục đi.

Tôi kéo tay bà. Chúng tôi chạy đi, vượt qua những bệnh nhân đang ngồi và nằm ở hành lang. Khi chúng tôi tới nơi, ba người đàn ông mặc áo phẫu thuật màu trắng bước ra khỏi phòng. Họ có vẻ căng thẳng và nói chuyện bằng giọng thì thầm.

Bà ngoại vội vã chạy vào cửa.

- Đây, bà tưởng mình đang ở đâu đấy ? Một người trong số họ hét lên.

- Cô ấy là con dâu tôi.

Không đợi câu trả lời, bà đã đẩy cửa. Tôi đi theo bà.

Một mùi hóa chất nồng nặc lập tức xộc vào mũi tôi.

Mợ Hoa nằm trên giường, hai tay che mặt. Đứng bên cạnh mợ, cậu Sáng quay lưng lại với chúng tôi.

Tiếng bước chân của chúng tôi khiến cậu ấy quay lại.

Tôi nghĩ cậu ấy sẽ tức giận, nhưng khi nhìn thấy bà, khuôn mặt cậu méo mó.

- Ôi, mẹ ơi ! Cậu ấy hét lên.

- Em bé có ổn không ? Bà ngoại chạy đến giường hỏi.

Tôi phải lấy tay che miệng khi phát hiện ra điều đó.

Có phải đưa bé bên cạnh mợ Hoa không ? Đầu của bé ít nhất là ba lần kích thích thân mình của bé. Trán bé ra, rất to. Bé không có chân cũng không có tay.

- Không. Không. Không ! Bà ngoại hét lên, ôm đứa trẻ vào lòng, áp vào ngực mình.

Đứa bé không cử động, không phát ra âm thanh nào.

Bé đã chết lưu. Cậu Sáng ôm chặt bà ngoại, vùi mặt vào tóc bà. Tiếng hét nghẹn ngào của cậu ấy như đâm thấu tim tôi.

Tôi quỳ xuống bên cạnh mợ Hoa. Mợ dường như đông cứng vì sợ hãi. Tôi nắm lấy tay mợ. Tôi muốn ôm

mợ, nhưng mợ lặng lẽ quay đi.

Cùng ngày hôm đó, trước một văn phòng ngổn ngang những chồng giấy tờ, một bác sĩ đến chia buồn với bà ngoại và cậu Sáng.

- Đồng chí đã chiến đấu ở đâu trong chiến tranh ? Ông ấy hỏi cậu tôi.

- Chủ yếu ở Quảng Trị. Tại sao vậy bác sĩ ?

- Quảng Trị thì tôi hiểu rồi. Bạn có bị phơi nhiễm chất độc màu da cam không ?

Cậu Sáng đứng dậy và đi về phía bức tường. Vai cậu bắt đầu run rẩy. Bà chạy đến bên cậu. Khuôn mặt cậu tái nhợt khi quay lại nhìn bác sĩ.

- Chất độc màu da cam ? Bác sĩ đang nói đến sản phẩm mà họ dùng để phá hủy cây cối ? Nhiều lần mặt tôi bị nó thấm đẫm. Quần áo tôi cũng bị nó thấm đẫm.

Bác sĩ đứng dậy khỏi ghế.

- Các nghiên cứu vẫn chưa chứng minh được tác động của nó đối với con người. Nhưng nhiều cựu chiến binh tiếp xúc với nó sau đó đã có con chết lưu hoặc dị dạng.

Cậu Sáng đập tay vào tường. Bà ngoại nắm lấy tay cậu.

Tôi không thể tin rằng một thảm kịch như vậy vẫn còn có thể xảy ra với gia đình chúng tôi. Còn cậu Đạt và cô Nhung thì sao ? Điều gì sẽ xảy ra với con cái của họ ?

Vài ngày sau, chúng tôi lại ngồi cùng nhau ở bàn ăn.

Cậu Sáng trông có vẻ tiêu tụy. Một túi quần áo nằm trước mặt cậu.

- Tôi không thể tin là cô ấy lại bảo em rời đi, cậu Đạt nói.

- Mọi chuyện giữa chúng em vốn đã không ổn rồi. Và bây giờ, mỗi lần cô ấy nhìn em, cô ấy chỉ thấy một con quỷ trong em...

Những cành cây hạnh nhân rủ xuống mái nhà của chúng tôi. Liệu bóng ma chiến tranh một ngày nào đó có giải thoát chúng ta khỏi nanh vuốt của chúng không?

- Chất độc màu da cam được sử dụng rộng rãi ở những khu vực chúng ta chiến đấu. Cậu Đạt nói.

Cậu ấy trông như sắp khóc. Cô Nhung nắm lấy tay cậu và hôn. Đôi mắt cậu sáng lên đầy cảm xúc.

- Nhưng chúng ta sẽ nuôi con mình, bất kể thế nào đi nữa.

- Đừng lo lắng, Đạt. Mọi người phản ứng khác nhau với sự tiếp xúc, mẹ tôi nói. Rất nhiều cựu chiến binh có con bình thường, khỏe mạnh.

Ánh mắt của mẹ nhìn về phía cô Nhung.

- Bệnh viện của chị sẽ sớm nhận được máy siêu âm từ nước ngoài. Chúng ta sẽ có thể phát hiện bất kỳ vấn đề tiềm ẩn nào trước khi em bé chào đời.

Cô Nhung dùng hai tay ôm chặt mặt cậu tôi.

- Anh có nghe chị Ngọc không ? Mọi chuyện sẽ ổn thôi. Chúng ta sẽ luôn bên nhau dù có chuyện gì xảy ra, được chứ ?

Nước mắt lăn dài trên má cậu Đạt.

- Sáng, mẹ mừng vì con đã trở về với chúng ta, bà nói sau khi xì mũi.

- Con chỉ làm phiền mẹ một đêm thôi. Ngày mai con sẽ tìm người khác sống cùng.

- Nhưng ở đây như nhà của con, Sáng ! Ngôi nhà ấm áp hơn khi có con ở đây. Con không cần phải đi đâu

khác.

Cậu Sáng nhìn quanh phòng. Cậu ấy có vẻ căng thẳng, như dây đàn guitar.

- Tất cả sự xa xỉ này... Con không thể. Cậu hạ giọng.

- Xin đừng nói với ai là con đã ngủ lại đây. Con sẽ đi vào ngày mai, trước bình minh.

Mẹ tôi lắc đầu. Tôi đã thấy bà đau buồn khi nghe tin đứa bé chết, nhưng bà không nói chuyện với cậu Sáng kể từ sau cuộc cãi vã. Bà hoàn toàn đứng về cậu : cậu Sáng đã bán đứng chúng tôi nhân danh lý tưởng.

- Được rồi, bà thở dài. Mẹ có thể nhờ con một điều được không, Sáng ? Con có nhiều mối quan hệ ở miền Nam, con có thể dùng họ để tìm anh trai Minh của mình không ?

- Chúng ta không có bằng chứng nào chứng minh anh ấy đã đi về phía Nam.

- Nếu anh ấy vẫn còn ở khu vực đó thì giờ này anh ta đã trở về làng rồi. Xin hãy làm điều đó giúp mẹ.

- Chuyện mẹ nhờ con cũng giống như mò kim đáy biển vậy, cậu Sáng đáp. Con không hứa hẹn điều gì cả, nhưng con sẽ xem mình có thể làm được gì.

Tôi nghi ngờ cậu Sáng chấp nhận rủi ro đó. Chỉ riêng việc tìm thấy cậu Minh ở miền Nam cũng có thể gây nguy hiểm cho sự nghiệp của cậu.

Tôi đang học bài thì mẹ tôi đến xem tôi ngồi ở bàn học. Cậu Đạt đứng sau lưng mẹ.

- Hương, mẹ có điều muốn hỏi con, mẹ nói, luồn tay vào tóc tôi.

- Vâng, mẹ ạ.

- Đã hơn một năm trôi qua kể từ khi chiến tranh kết thúc. Mẹ đã đưa ra câu hỏi. Không ai có tin tức gì về bố của con. Bố sẽ quay về nếu... nếu bố vẫn còn sống.

Tôi đứng dậy.

- Bố còn sống. Con biết điều đó.

- Hương, nghe mẹ nói này. Bố yêu chúng ta nhiều đến nỗi không thể không về nhà. Cho dù có bị thương, bố vẫn sẽ lết về đây. Hoặc ít nhất là đã viết thư cho chúng ta.

- Bố sẽ sớm quay lại thôi. Con chim của bố nói với con điều này mỗi ngày.

- Mẹ cũng muốn tin như vậy, con yêu ạ. Nhưng chúng ta phải nhớ đến linh hồn của bố nếu không muốn bất công với bố. Chúng ta phải thắp hương, nếu không bố sẽ không bao giờ tìm được đường về bình yên.

- Mẹ ơi, chúng ta thắp hương cho người chết !

Mẹ tôi nắm lấy vai tôi.

- Chúng ta phải lập bàn thờ cho bố, Hương. Chúng ta phải cầu xin linh hồn bố trở về đây.

Tôi đẩy mẹ ra.

- Bố chưa chết.

- Hương, cậu Đạt nói. Có điều cậu phải nói với cháu.

Cậu lần lượt nhìn chúng tôi, mẹ tôi và tôi.

- Khi cậu trở lại đây, cậu đã nói với cháu rằng cậu đã gặp bố cháu trong rừng, rằng cậu đã nói lời tạm biệt với ông ấy, và rằng hai tuần sau, các cuộc không kích bắt đầu. Nhưng thực ra, bố cháu... bố cháu đã rời đi ngay trước... có lẽ là nửa giờ trước khi những quả bom đầu tiên rơi xuống. Cậu không biết liệu ông ấy đã đi xa chưa, nhưng...

Tôi hét lên với hai tay áp chặt vào mặt.

- Cậu xin lỗi, Hương. Cậu muốn đi tìm ông ấy, nhưng căn bệnh đã làm cậu suy yếu quá nhiều. Những cuộc ném bom kéo dài trong nhiều ngày. Khi cậu lấy lại sức, cậu rời khỏi chỗ trú của mình để cố gắng tìm ông ấy, nhưng toàn bộ khu rừng đã bị lật đổ. Cậu không tìm thấy một xác chết nào giữa những cây bị cháy.

- Cậu đã lừa dối cháu suốt thời gian qua phải không? Nhưng tại sao ?

- Vì hy vọng giúp chúng ta sống sót, Hương. Cậu hy vọng bố cháu đã sống sót, nhưng bây giờ đã đến lúc...

- Còn điều gì cậu nói dối nữa không? Tôi hét lên. Cháu hy vọng cậu hài lòng với những gì cậu đã làm.

- Cậu xin lỗi vì đã không nói với cháu sớm hơn, cậu ấy nói rồi bước về phía tôi.

Nước mắt lăn dài trên má cậu.

Nhưng tôi đã tránh cậu. Và tôi bỏ chạy.

Những con phố trôi qua, nhòe nhoẹt. Không khí ù đặc bên tai tôi cùng với tiếng rít của những quả bom thả từ trên trời xuống. Tiếng bước chân dồn dập làm cơ thể tôi rung lên như tiếng nổ. Tôi nhìn thấy bố tôi trong rừng, bị ngọn lửa thiêu rụi, tôi nghe thấy ông kêu tên tôi

khi chúng găm nhăm ông, làm ông biến dạng. Tôi hét lên. Xung quanh tôi, mọi người la hét và tránh đường cho tôi. Các xe bấm còi inh ỏi khi tránh tôi.

Cuối cùng tôi ngã gục xuống vỉa hè, nghẹn ngào vì tiếng nấc.

Mẹ tôi đến sau tôi. Mẹ quỳ xuống và vòng tay ôm lấy tôi.

- Mẹ xin lỗi, con gái yêu dấu của mẹ, mẹ nói với tôi trong tiếng thở hổn hển. Chúng ta sẽ không lập bàn thờ nếu con không muốn. Mẹ xin lỗi. Mẹ xin lỗi...

Mẹ vuốt ve lưng tôi cho đến khi tiếng nức nở của tôi lắng xuống, rồi nhẹ nhàng rời ra. Mẹ vuốt ve má tôi.

- Nhìn lại con xem. Giờ con cao hơn mẹ rồi. Thông minh hơn, xinh đẹp hơn nữa. Bố con tự hào về con lắm.

- Con nhớ bố, mẹ ạ.

- Bố ở đây, với chúng ta. Bố sẽ không bao giờ rời xa.

Mẹ đặt tay lên tim mình.

Tối hôm đó, Tâm chở tôi đi chơi bằng xe đạp.

- Chúng ta đi đâu ? Anh ấy hỏi tôi.

- Đi đâu bạn muốn.

Tôi tựa má vào lưng anh.

- Gần hồ nhé ? Sẽ mát hơn.

Tôi nhắm mắt lại và tưởng tượng khuôn mặt của bố tôi. Ông ấy mỉm cười với tôi, mặc dù chúng tôi cách nhau tám năm và sáu mươi lăm ngày.

Mặt trăng, phía trên chúng tôi, lơ lửng giữa một mái vòm đen, xung quanh là những ngôi sao lấp lánh. Nếu thiên đường ở đó, có lẽ bố tôi cũng ở đó, thoát khỏi mọi đau khổ của thế giới này.

Hồ Ngọc Khánh trải dài trước mắt chúng tôi. Giống như những chiếc đèn lồng nổi, những chiếc đèn dầu của người bán trà phản chiếu trên sóng nước. Tâm đợi tôi xuống yên xe rồi mới dắt xe. Chúng tôi băng qua một bãi cỏ lớn rồi đi ra bờ sông. Dưới ánh trăng, những con sóng nhỏ lăn tăn trên mặt nước, lao về phía chúng tôi.

- Cảm ơn vì đã ở đây, Tâm. Tình yêu tôi dành cho bố tôi quá lớn để có thể để ông ấy ra đi.

- Bố bạn sống trong bạn, Hương. Ông sẽ sống mãi trong con cháu của bạn.

Anh ấy vòng tay ôm lấy tôi. Mùi hương cơ thể anh tràn ngập trong không khí, nhịp tim anh đập thành thịch bên tôi.

Tôi ngược mặt lên nhìn anh. Chúng tôi hôn nhau dưới bầu trời yên lặng.

CON ĐƯỜNG ĐẾN HẠNH PHÚC

Hà Nội - Nghệ An - Hà Nội, 1956-1965

Sau khi nhìn đồ kim hoàn, ông Giáp, khuất dần trong dòng người qua lại, bà đứng đó trên vỉa hè, lòng thất lại.

Bà đã tập cậu Sáng bước những bước đi đầu tiên trong khi bà chờ đợi. Sau đó, khi cậu ấy chán, bà đã mua cho cậu ấy một cây kem. Ông Giáp chỉ quay lại sau khi ăn xong kem. Ông ấy xin lỗi vì nghi ngờ bà ăn cắp vàng và bạc của chủ. Ông Toàn đã giải thích với ông ta rằng nếu không có sự giúp đỡ của bà, ông ta sẽ trở thành người phá sản, và khoản thanh toán này là một biểu hiện của lòng biết ơn của ông ta.

Cho đến tận ngày nay, bà vẫn không thể tin được rằng những món đồ kim hoàn đó đã thay đổi cuộc đời bà nhiều đến thế. Bà bắt đầu bằng việc mua ngay một căn nhà nhỏ ở ngoại ô Hà Nội và xin giấy phép đi lại. Ông Văn đã giúp bà thuê một chiếc xe có tài xế - một người đàn ông đáng tin cậy mà ông biết.

Ngày hạnh phúc nhất trong cuộc đời bà cũng là ngày đáng sợ nhất. Ngày 3/3/1956, bà rời Hà Nội đi tìm Minh, Ngọc, Đạt, Thuận và Hạnh. Đã gần năm tháng trôi qua kể từ lần cuối bà gặp họ ; thời gian như một

chú chim đang vùng vẫy trong tay bà, mang trên đôi cánh khả năng rằng bà sẽ không bao giờ gặp lại các con mình nữa.

- Trâu.

Cậu Sáng chỉ vào một con trâu nước có lưng nhô lên như một gò đất giữa một bãi cỏ rộng lớn. Mặt trời ở phía xa chiếu những tia nắng rực rỡ xuống những cánh đồng lúa.

- Trâu nước. Bà nhắc lại và ôm chặt cậu.

Người lái xe của chúng tôi hạ cửa sổ xuống, để hương thơm sáng khoái của vùng quê tràn vào khoang lái. Bà quan sát từng khuôn mặt đi qua trước mặt chúng tôi, hy vọng có thể nhận ra Minh.

Khi chúng tôi đến gần làng Kỳ Đồng, tỉnh Thanh Hóa thì đã là buổi trưa. Bà yêu cầu tài xế đợi bà ở địa điểm chúng tôi đến trong khi bà đi đến đó. Chiếc xe chúng tôi đang đi khiến tôi trông giàu có - nên tốt nhất là nên để nó lại.

Bà đã vạch lại lộ trình này nhiều lần trong đầu. Ký ức của bà giờ đây đang dẫn bà đi theo những con đường quanh co. Khi đến dưới một gốc cây, bà hướng mắt về phía ngôi nhà được bao quanh bởi hàng rào rậm rạp đầy

lá. Ôi ơi, cháu có biết bà đang ở đâu không ?

Vâng... Bà đang ở trước ngôi nhà nơi mẹ cháu sống. Bà lắng nghe nhưng không có âm thanh nào cả. Bà đợi nhưng không có ai ra. Cảm giác như có hàng ngàn con kiến đang cắn vào da bà.

- Ngọc ơi ? Bà gọi.

- Ngọc. Sáng lắm lắm.

Không có câu trả lời. Bà đi tới cổng và bước vào sân.

Một tiếng gầm gừ đe dọa khiến bà giật mình. Sau đó, một người đàn ông có vẻ mặt ngượng ngùng xuất hiện ở cửa. Ông ta giống như những tên cướp mà bà đã chạm trán ở Hà Nội.

- Bà muốn gì ? Ông ta hét, lấy tay che mắt.

- Con gái tôi, Ngọc... Nó có ở đây không ?

- Cô ấy làm gì ở nhà tôi ? Ông ta gầm lên, để lộ hàm răng khấp khểnh. Con điên kia, rút khỏi đây.

Bà tiến lại gần thêm một bước.

- Thưa ông, vài tháng trước, có một cô gái mười lăm tuổi đến đây. Cô ấy đang tìm việc làm và tôi nghĩ rằng...

Đúng lúc đó, bé gái chơi trốn tìm với Ngọc đã đến phía sau người đàn ông. Cô ấy đang nói điều gì đó, vẫy tay nhanh nhẹn, như thể để chỉ hướng. Người đàn ông quay lại.

- Con đang làm gì ở đây thế, con gái ?

Bé gái bỏ chạy.

- Nhưng cô ấy biết con gái tôi mà. Bà phản đối.

- Đồ điên. Cút đi.

Bà đang đứng trên đường cùng. Sáng, khóc trong vòng tay, đầy lo lắng cho Ngọc, thì một bóng người nhỏ bé nhảy vọt ra như một chiếc lò xo từ sau hàng rào rậm rạp. Cô bé chạy về phía chúng tôi. Bà bước về phía cô ấy.

- Chị Ngọc trốn rồi, chị ấy chạy trốn khỏi bố rồi.

Cô ấy nói với bà trong hơi thở hỗn hển.

- Cháu có biết chị ấy ở đâu không ? Bà hỏi, hàm răng nghiến chặt.

Cô gái bật khóc.

- Cháu thấy chị ấy ăn xin ở chợ làng cách đây vài ngày. Làm ơn... làm ơn tìm chị Ngọc đi. Cô ấy cầu xin bà trước khi biến mất vào nhà.

Bà chạy ra chợ.

Chợ vắng tanh. Mọi người đều vào trong nhà để tránh cái nóng giữa trưa. Không có gì ở đường chân trời, ngoại trừ một ô đất trống - và một đồng giẻ rách.

Dưới một gốc cây hoang vắng, đồng đồ đó trông giống như hình người, được quán trong một tấm chăn rách nát.

Bà chạy nhanh hơn nhịp tim của mình. Khi đến trước cây, bà quỳ xuống và nhấc tấm chăn lên để khám phá khuôn mặt đã từng tràn ngập trong giấc mơ của bà, đôi môi đã gọi tên bà, đôi chân mà bà đã dạy cách bước đi bằng cách vỗ tay.

- Ngọc ! Ôi, con gái yêu dấu của mẹ.

Bà đặt cậu Sáng xuống để có thể ôm cô bé vào lòng.

- Mẹ ơi. Mẹ ơi ! Ngọc vùi mặt vào ngực bà, những giọt nước mắt run rẩy của mẹ Ngọc thậm chí còn vang vọng trong tim bà.

Chúng tôi vừa khóc vừa cười. Rồi chúng tôi lại vừa cười vừa khóc.

Mẹ Ngọc nhất quyết bế cậu Sáng đi đến chùa. Bà giữ chặt tay mình quanh eo cô bé, sợ rằng tất cả chỉ là ảo ảnh.

- Con sống trên đường phố bao lâu rồi, con cưng ?

- Vài tuần rồi, mẹ ạ.

- Mẹ xin lỗi. Người đàn ông này có làm con bị thương không ?

- Ông ấy đã thử. Con không để mình bị ép buộc. Con đẩy ông ta ra và bỏ chạy.

Bà nắm chặt tay. Bà rất muốn quay lại và giải quyết vấn đề với ông ta - và bà biết phải làm thế nào. Nhưng bà không muốn chúng ta gặp nguy hiểm. Và bà trông chờ vào Thượng đế để trừng phạt ông ta. Không ai trốn khỏi lưới trời. Không có việc làm xấu nào thoát khỏi lưới trời.

Bà ôm chặt Ngọc hơn, tự hứa với lòng sẽ chăm sóc cô ấy tốt nhất có thể sau những gì cô ấy đã phải chịu đựng.

Chúng tôi đến ngôi chùa, trông nó cũ hơn nhiều năm chứ không phải nhiều tháng. Mái nhà phủ đầy rêu đang

bên bờ vực sụp đổ; một số viên ngói đã rơi ra, để lộ cấu trúc xương của nó.

Những đứa trẻ trong sân tụ tập quanh chúng tôi.

Xương của chúng nhô ra, bàn chân của chúng bần thiu.

Bà nhìn vào khuôn mặt của họ. Thuận không có mặt trong số đó.

- Lỗi này, cô ơi.

Một trong số họ nói với bà và chỉ vào khu vườn, nơi đã trở thành một mảnh đất trống, lổm đổm những lỗ thủng.

Hai cậu bé ngồi xồm và đào đất khô cằn.

- Thuận ! Bà nói, và con trai bà quay lại.

Gương mặt cậu ta đầy vết bầm. Cậu ta mở miệng. Bước chân loạng choạng, bà bước về phía cậu ấy. Bà ôm chặt cơ thể ấm áp của cậu vào người bà. Máu thịt của bà, cuộc sống của bà. Bà ôm cậu vào lòng. Những nụ hôn của bà lau khô nước mắt của cậu ấy ; bà có thể hy sinh mạng sống của mình vì cậu ấy.

Ni cô Hiền đang ở bên trong, bên giường một đứa trẻ đang bị bệnh, ni cô vừa vuốt ve lưng đứa trẻ vừa ngân nga một bài hát ru.

Bà bước tới cánh cửa đang hé mở. Khuôn mặt hốc hác của ni cô, dưới ánh sáng buổi chiều, đột nhiên trở nên sống động.

- Diệu Lan ?

Bên ngoài sân, nữ tu đã xin lỗi vì tình trạng của những đứa trẻ. Chính phủ đã thắt chặt kiểm soát các nghi lễ tôn giáo. Hầu hết mọi người đã ngừng đến chùa cầu nguyện. Nếu không có sự đóng góp của họ, ni cô và các con phải đi ăn xin.

Sau đó bà biết được mẹ của cháu đã mang thức ăn đến cho Thuận và cả những đứa trẻ khác.

- Tôi vô cùng biết ơn cô ấy. Ni cô Hiền nói và cầm tay Ngọc. Tôi rất tiếc vì con không thể ở lại với chúng tôi.

Bà kéo ni cô sang một bên để đưa cho ni cô một ít tiền bạc.

- Đóng góp khiêm tốn của tôi, thưa ni cô.

Ni cô cố từ chối nhưng bà vẫn khẳng khẳng nói rằng số tiền đó sẽ dùng cho bọn trẻ.

- Trong trường hợp đó, tôi phải đưa cho bà thứ gì đó để đổi lại.

Ni cô dẫn bà vào bên trong chùa. Ni cô thắp hương và cầu nguyện cho bà. Bà quỳ xuống bên cạnh ni cô.

- Thưa bà, hãy đồng ý dự đoán tương lai một lần nữa.

Ni cô Hiền nắm lấy tay bà nhưng chỉ để nắm chặt lại.

- Điều đó không hợp lý, con ạ. Những thách thức mà chúng ta phải đối mặt đến với chúng ta vì một mục đích rất cụ thể. Những ai vượt qua chúng trong khi vẫn tử tế với người khác sẽ được Đức Phật đưa đến Niết bàn. Con là một người phụ nữ mạnh mẽ, Diệu Lan. Con sẽ chiến thắng, bất kể cuộc sống có ném vào con những thử thách nào.

Ni cô mỉm cười với bà và đưa cho bà chiếc chuông gỗ của ni cô.

- Đây là quà tặng của tôi. Đức Phật sẽ nghe lời cầu nguyện của bà. Hãy để ngài đến với bà và ban cho bà sự bình an.

Ồi, cháu biết chiếc chuông này quý giá với bà thế nào mà. Đó là lời cam kết thiêng liêng rằng lòng trắc ẩn tồn tại trên Trái đất này.

Ước gì bà có thể cùng cháu đi thăm ni cô Hiền. Vài năm trước, bà quay lại chùa và thấy nơi đó chỉ còn là một cánh đồng hoang vắng. Những quả bom đã san phẳng toàn bộ tòa nhà. Dân làng kể với bà rằng họ tìm thấy Ni cô Hiền dưới đồng đồ nát, trên tay ni cô là thi thể trẻ em. Tất cả đều bị biến dạng, không thể nhận dạng được.

Bà thường cầu nguyện cho ni cô ấy. Ni cô không chỉ cứu mạng cậu Thuận và bà mà còn cứu cả tâm hồn bà.

Bà đã trở thành Phật tử để noi theo bước chân của ni cô.

Bà thực hành Nhẫn, nguyên lý nhẫn nại, dạy cách yêu thương người lân cận. Chỉ bằng tình yêu, chúng ta mới có thể xua đuổi bóng tối của cái ác khỏi thế giới này.

Sau đó, chúng tôi để tài xế lại rìa ngôi làng, nơi có một dòng suối róc rách chảy bao quanh bởi những cánh đồng lúa xanh ngọc, Ngọc, Thuận và bà lên đường đi bộ. Cậu Sáng trong cánh tay bà. Ngôi nhà của bà Thảo cuối cùng cũng hiện ra trước mắt chúng tôi. Cánh cửa đã đóng. Trên mặt ao lấp lánh những cánh hoa mướp màu vàng.

Bà gõ cổng.

- Có ai không ?

- Hạnh, Hạnh ơi ! Ngọc gọi.

Một cánh cửa trượt mở ra. Một khuôn mặt xuất hiện.

Hạnh. Dì Hạnh của con, Ôi. Bà không thể tin được con bé đã lớn đến thế.

- Mẹ !

Cô ấy lao vào vòng tay bà. Em bé của bà. Công chúa xinh đẹp của bà.

Ngôi nhà mát mẻ và chào đón tôi như lúc tôi rời khỏi.

Nơi đây thậm chí còn vui tươi hơn khi được trang trí bằng những bức tranh đầy màu sắc treo trên tường.

- Con ở nhà một mình à, con cưng ? Bà hỏi dì ấy.

- Mẹ Thảo và bố Tiến đi làm.

Dì Hạnh nói về họ một cách tự nhiên như bất kỳ đứa trẻ nào nói về cha mẹ mình. Với nụ cười rạng rỡ trên môi, dì chỉ vào những bức tranh.

- Tất cả đều là của con. Mẹ Thảo đã giúp con.

Những bức tranh thật tuyệt đẹp ; chúng tôi nhìn thấy những gia đình tươi cười, hoa và động vật. Bà biết dì Hạnh vẽ rất đẹp, nhưng bà Thảo đã hướng dẫn dì ấy rất tốt. Dì Hạnh trông thật hạnh phúc và được chiều chuộng. Liệu dì ấy có đồng ý đi cùng chúng ta không?

- Hạnh ơi ? Đột nhiên có giọng nói vang lên.

Tôi nhìn ra cửa sổ. Với nụ cười trên môi, bà Thảo mở khóa cổng.

- Mẹ Thảo. Hạnh kêu lên, chạy vào vòng tay của người mẹ mới, người ẵm cô lên khỏi mặt đất và xoay cô lại.

Sau đó Hạnh cúi xuống thì thầm điều gì đó vào tai bà. Bà Thảo quay về phía ngôi nhà. Ánh mắt chúng tôi chạm nhau. Cánh tay bà ôm Hạnh chặt hơn một chút.

Bà đi ra ngoài sân.

- Tôi xin lỗi...

Bà Thảo nắm chặt tay Hạnh, đẩy bà ra để đi vào trong.

Bà Thảo dừng lại trước bàn thờ gia đình, quay lưng về phía chúng tôi, dì Hạnh đứng bên cạnh.

- Tôi tên là Diệu Lan, bà nói. Tôi xin lỗi vì đã bỏ rơi con gái tôi ở nhà bà. Tôi đã mua được một ngôi nhà mới và muốn Hạnh đến sống cùng chúng tôi.

Im lặng. dì Hạnh tiến lại gần cô giáo hơn.

- Mẹ ơi, mẹ Thảo ơi.

- Vâng, con yêu quý của mẹ.

Bà Thảo quỳ xuống ôm cô vào lòng. Khi bà đứng dậy, giọng nói của bà đầy tức giận.

- Bà nghĩ gì ? Khi tôi không thấy bà quay lại, tôi đã tin chắc rằng bà không muốn nuôi con gái mình nữa ! Đã lâu rồi.

- Tôi xin lỗi chị. Tôi muốn có thể giải thích cho chị những hoàn cảnh dẫn đến hành động này.

- Giải thích ngay đi !

Những đứa trẻ nhìn bà với đôi mắt mở to. Bà không thể nói dối nữa, nhưng liệu điều bà sắp nói có thể khiến chúng ta gặp nguy hiểm không ? Chồng bà Thảo là một viên chức nhà nước. Nhưng đồng thời bà cũng thấy tình yêu của bà Thảo dành cho dì Hạnh là chân thành.

- Tôi đã từng là một phụ nữ nông dân chăm chỉ, mẹ của sáu đứa con, bà bắt đầu. Khi cải cách ruộng đất diễn ra ở làng tôi, tôi đã bị buộc tội oan là bóc lột người khác.

Người anh trai duy nhất của tôi đã bị giết và người con trai cả của tôi bị bắt. Để sống sót, tôi đã quyết định bỏ trốn cùng các con.

- Tất cả đều là con bà sao ? Bà Thảo hỏi và chỉ vào mẹ Ngọc, cậu Thuận và cậu Sáng.

Bà gật đầu.

- Tôi còn phải đi đón con trai tôi là Đạt. Còn đứa lớn nhất là Minh thì tôi không biết nó ở đâu.

Bà Thảo cúi đầu.

- Cải cách ruộng đất đã đi quá xa. Quá nhiều người đã phải chịu đau khổ một cách bất công. Tôi hỏi Hạnh về gia đình cô ấy. Tất cả đều là ích kỷ của tôi, nhưng tôi hy vọng...

Bà Thảo ôm Hạnh một lúc lâu rồi hôn lên trán cô.

- Mẹ sẽ luôn yêu con, con yêu của mẹ. Bây giờ hãy đi và trở thành một cô gái ngoan với người mẹ dũng cảm của con.

Bà ấy quay sang bà.

- Đưa cô ấy đi. Rời đi nhanh nếu không chồng tôi sẽ bắt bà đây.

Bà ngân nga những bài hát cho Hạnh nghe trong khi nước mắt cô ấy chảy thành dòng trong chiếc xe đang chở chúng tôi đi.

Mấy năm nay, Ôi ơi, bà đã đưa dì của con đi thăm bà Thảo nhiều lần rồi. Trong thâm tâm, cô giáo ấy vẫn là người mẹ, và tình yêu của cô giáo vẫn là mảnh đất màu mỡ làm giàu thêm cuộc sống của dì Hạnh.

Tim bà đập nhanh hơn khi rặng tre và những tòa tháp gạch đánh dấu lối vào làng hiện ra trước mắt. Trên con đường đất quanh co, một vài đứa trẻ nắm tay bà dẫn đến chợ. Lúc đó đã là cuối buổi chiều ; quảng trường đông đúc.

Tim bà nhảy lên vì sung sướng khi nhìn thấy đám đông khách hàng ở cửa hàng phở.

Thậm chí, một số người còn đứng chờ để có bàn. Khi bà đi ngang qua họ, bà nhìn thấy một cậu bé đang bê những bát phở bốc khói. Cậu ấy gầy và có làn da đen sạm vì nắng. Đó là cậu Đạt của cháu, Ôi. Cậu Đạt của cháu.

- Đạt ! Bà hét lên.

- Em Đạt, anh Đạt ! Ngọc, Thuận và Hạnh reo lên vui mừng.

Cậu Đạt ngược nhìn lên. Trong giây lát, cậu vẫn đứng im. Chiếc bát đựng phở trượt khỏi tay cậu và vỡ tan.

Bà đã khóc khi thấy cậu ấy bắt đầu run rẩy và chạy về phía chúng tôi nhanh nhất có thể. Thế giới xung quanh bà trở nên mờ nhạt. Bà không còn tỉnh táo cho đến khi ôm được cậu Đạt vào lòng, mặt vùi vào mái tóc dày của cậu, phổi bà tràn ngập tiếng cười của cậu.

- Chuyện gì thế ? Ai đó hét lên.

Người bán phở đã đến cùng chúng tôi. Bà ấy nhìn Đạt với ánh mắt u ám.

- Quay lại làm việc đi, đồ ngốc !

- Không, tôi nói. Cậu ấy sẽ đi cùng chúng tôi.

- Bà nghĩ sao ? Người phụ nữ hét lên. Cửa hàng của tôi là nơi bà có thể gửi con trai khi bà không cần nó sao?

- Làm ơn đừng to tiếng, bà nói, nhét một nắm tiền vào tay bà ta.

Vậy là xong chuyện bát đĩa vỡ và việc thuê người phục vụ mới.

Người phụ nữ nheo mắt khi đếm tiền bạc.

- Đưa tôi gấp đôi. Tên gốc này không chỉ làm vỡ hai cái bát.

- Không thể được, Đạt trả lời. Tôi chưa bao giờ làm hỏng bất cứ thứ gì và bà bắt tôi làm việc nhiều hơn mức lương được trả.

- Đừng bao giờ đến đây nữa, bà chủ quát lớn. Đừng bao giờ dám...

Nhưng chúng tôi đã ở quá xa để có thể nghe thấy.

Trên xe, bọn trẻ vừa cười vừa khóc khi kể cho nhau nghe chúng nhớ nhau nhiều thế nào và sợ hãi ra sao.

Nhìn họ, từng tế bào trong cơ thể bà tràn ngập niềm vui.

Bà là thân cây được tô điểm bằng những cành cây mới, là con chim có bộ lông mới. Mọi thứ dường như chỉ ra rằng ngôi sao của bà đang tỏa sáng, và giờ đây bà chắc chắn rằng sẽ không lâu nữa tôi sẽ tìm thấy Minh, bà Tú và ông Hải.

Bầu trời đen như mực khi chúng tôi đến Nghệ An, quê hương bà. Khi bọn trẻ đã ngủ, bà ra ban công của nhà trọ mà bà đã chọn cho chúng ta, nằm sau một chùm tre rung rinh.

Ngôi nhà trong trái tim bà vừa gần vừa xa. Bà khao khát được tựa trán vào bức tường do tổ tiên xây dựng, được đứng trước bàn thờ gia đình, được hít thở sự hiện diện của cha mẹ, chồng, anh trai, chị dâu. Bất chấp mọi cơn bão đã tàn phá ngôi nhà của chúng ta, gia đình Trần vẫn đứng vững. Bà cảm thấy gánh nặng trách nhiệm đè lên vai mình ; bà mặc nó với niềm tự hào.

Mặt trời vẫn chưa mọc khi tài xế của chúng ta lên đường để giao thư cho ông Hải và bà Tú.

Thời gian trôi qua chậm như sên. Buổi sáng trôi qua, rồi buổi trưa lại đến. Khi buổi chiều trôi qua, bà cảm thấy ngày càng nóng hơn. Tại sao tài xế lại mất nhiều thời gian như vậy ? Ông ấy có gặp rắc rối không ?

Có tiếng gõ cửa. Ông Hải ! Bà lao vào vòng tay ông - vòng tay của người nông dân đã dành cả cuộc đời trên đồng ruộng, vòng tay đã che chở cho chúng ta khi bắt công ập đến.

- Thật vui khi được gặp lại bà, Diệu Lan, ông nói với bà. Ông Hải nhìn thấy bọn trẻ đứng ngoài ban công, ngồi trên chiếc ghế dài, nơi chúng đang chia nhau những viên kẹo bà mang từ Hà Nội về.

- Chú ơi, chú có nghe tin gì về Minh không ? Dì Tú đâu rồi ?

- Minh... Tôi hy vọng anh ấy sẽ về bên bà.

Lời nói của ông vang vọng như sấm bên tai bà.

- Đừng lo lắng. Tin tốt là nó không dễ bị bắt... Minh thông minh và can đảm. Tôi chắc chắn bà sẽ sớm tìm thấy cậu ấy.

- Còn dì Tú đâu chú ? Tại sao dì ấy không đi cùng chú ?

- Để tôi kể cho bà nghe.

Ông Hải kể với bà rằng sau khi chúng tôi rời đi, ngôi làng rơi vào cảnh hỗn loạn. Các viên chức đã cử dân làng đuổi theo chúng tôi, tin chắc rằng họ sẽ tìm thấy chúng tôi và đưa chúng tôi về.

Bà Tú đã quyết liệt bảo vệ gia đình chúng tôi, nói với bất kỳ ai chịu lắng nghe rằng chúng tôi chưa bao giờ bóc lột nông dân của mình. Bà đã cố gắng bảo vệ ngôi

nhà của chúng tôi, nhưng những người cải cách đã đánh đập bà và đuổi bà đi. Họ lấy hết tiền tiết kiệm của bà ấy và nói rằng bà ấy đã lấy cắp chúng của chúng tôi. Họ đã phá hủy bàn thờ của chúng tôi và lấy đi toàn bộ đồ vật có giá trị trong nhà. Bảy gia đình, bao gồm cả gia đình người bán thịt, đã được phép chuyển đến. Mọi người đã tranh cãi nhiều đến mức phải dựng tường bên trong các phòng. Việc phân chia sân và vườn cũng là một nguyên nhân gây ra xung đột.

Trong năm tháng bà đi vắng, chúng tôi đã mất nhà cửa và toàn bộ đất đai. Tòa án cải cách ruộng đất đã chia ruộng đất của chúng tôi cho những người nông dân không có đất, những người sau đó đấu tranh với nhau để phân chia ruộng đất. Lòng tham đã xâm chiếm ngôi làng của chúng tôi như cỏ dại.

Người di tị nghiệp. Một mình bà chuyển đến mảnh đất được phân bổ cho mình. Ông Hải và con trai đã giúp bà xây dựng nơi trú ẩn. Bà sống sót nhờ vào các loại trái cây bà trồng trong vườn. Bà trồng rau để bán, quyết tâm hướng về phía trước.

Ông Hải đặt tay lên vai tôi.

- Diệu Lan, khoảng hai tháng sau khi cháu bỏ trốn, một người nông dân phát hiện ra bà Tú trên đường đi

làm... Thi thể bà treo lủng lẳng trên cành cây.

Tôi nhìn ông ấy, ngạc nhiên.

- Nói với cháu là cháu nghe nhầm đi chú. Nói với cháu là dì đang ở đây và đợi cháu !

- Suyt.

Ông Hải đặt ngón tay lên miệng tôi và nhìn xung quanh.

- Bà ấy đã để lại một tờ giấy trong túp lều của bà ấy.

Bà ấy nói rằng bà ấy không thể tiếp tục như thế này nữa.

- Chú ơi, dì Tú không biết đọc.

- Bà ấy đã bị giết, tôi biết điều đó.

Ông ta lắc đầu.

- Tôi xin lỗi vì không thể giúp bà ấy. Những chuyện khủng khiếp đã xảy ra ở làng chúng ta, và không chỉ với gia đình cháu, Diệu Lan. Làm ơn... hãy tránh xa, ngay bây giờ. Lũ quỷ này vẫn đang tìm kiếm cháu. Tôi sẽ cho cháu biết ngay khi có tin về Minh.

Trở về Hà Nội, bà dựng một bàn thờ, trên đó đặt thêm một bát hương để tưởng nhớ bà Tú. Bà sẽ không bao giờ quên tình yêu và lòng hào phóng của bà ấy, Ôi. Nếu không có bà ấy, bà sẽ không thể sống đến ngày hôm nay. Bà chắc chắn về điều đó. Và cháu cũng sẽ không ở đây.

Cho đến ngày nay, hãy lắng nghe nhịp đập trái tim bà, cháu sẽ nghe thấy giọng hát của bà Tú. Bà ấy đã nuôi dưỡng tâm hồn bà bằng những bài hát của bà ấy để bà có thể luôn hát. Chính những bài hát này đã giúp Ngọc, Đạt, Thuận và Hạnh vượt qua những chấn thương mà họ phải chịu đựng. Trong suốt tuần đầu tiên ở nhà mới, chúng đã nài nỉ bà đừng rời xa chúng. Bà mang chúng theo mình khắp mọi nơi, kể cả khi đi mua thức ăn.

Chúng tôi ngủ trên cùng một giường, áp sát vào nhau, nhưng họ vẫn giật mình tỉnh giấc vì cơn ác mộng.

Chúng tôi đã nói về những gì đã xảy ra và cố gắng hết sức để giúp đỡ lẫn nhau. Bà trả tiền cho ông Văn để ông ấy đến nhà bà một lần một tuần. Sau đó, ông dạy kèm riêng cho chúng tôi. Các bài tập thiên của ông đã giúp trẻ em bình tĩnh lại. Kỹ thuật tự vệ cho phép họ lấy lại sự tự tin.

Cháu có biết câu tục ngữ này không, Ôi ? Lửa thử vàng, gian nan thử sức. Lửa làm lộ ra vàng, nghịch cảnh làm lộ ra con người. Những thử thách mà mẹ cháu, cậu, dì của cháu đã trải qua đã dạy cho họ biết giá trị của cuộc sống. Họ làm việc chăm chỉ, làm người giúp việc trong nhà dân, quét đường, bán báo. Mỗi xu đều được tiết kiệm ; chúng tôi chỉ tiêu tối thiểu cho thực phẩm và quần áo.

Trong khi chiến tranh đang diễn ra giữa miền Bắc và miền Nam Việt Nam thì ở miền Bắc chúng ta, cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa đang diễn ra mạnh mẽ.

Người dân thành thị lúc này phải đối mặt với một chiến dịch mới của chính phủ mang tên cải tạo tư sản, tức cải cách chủ nghĩa tư bản. Ở Hà Nội, nhà cửa và điền trang bị tịch thu, khiến nhiều gia đình tan vỡ. Tất cả tài sản của những người chủ cũ của bà - ông Toàn và bà Châu đã bị tịch thu. Sau đó, chính phủ buộc họ phải lên đỉnh núi xa hơn về phía bắc để tham gia chương trình cải tạo kéo dài hơn một năm.

Bà ước gì mình có thể giúp họ, nhưng bà cúi đầu im lặng và tiếp tục làm việc ; bất cứ ai chắt vắn chính phủ đều bị ném vào tù. Công việc bán trái cây của bà ở chợ Long Biên tuy tiền chẳng được bao nhiêu, nhưng bà quyết tâm không bao giờ nhìn thấy con mình phải

chịu đói nữa. Sau khi Ngọc, Đạt, Thuận và Hạnh đã hòa nhập tốt vào trường, bà đã học lớp buổi tối để trở thành giáo viên. Nhờ sự chăm sóc lẫn nhau, ngôi nhà nhỏ của chúng tôi đã trở thành một tổ ấm áp. Nhiều năm sau, chúng tôi bán tổ ấm đó và mua căn nhà này hiện vẫn còn là của chúng tôi, ở Khâm Thiên.

Vào năm 1957, hai năm sau khi bà đến Hà Nội, chính quyền đã lên án những hành vi lạm dụng trong cải cách ruộng đất. Chính phủ cho biết ý tưởng phân phối lại của cải là phù hợp, trước khi thừa nhận rằng việc thực hiện ý tưởng này đã khiến tình hình trở nên mất kiểm soát.

Nhiều lời đã được nói ra, nhưng rất ít hành động được thực hiện để sửa chữa những sai trái này.

Nhưng ít nhất bà cũng được tự do trở về làng của mình. Ông Hải dẫn bà đến rừng Nam Đàn. Anh trai bà là ông Công và bà Tú được chôn cất ở đó, bên cạnh bà cố. Đứng trước mộ họ, bà đã rơi những giọt nước mắt cay đắng. Bà nghe thấy tiếng thì thầm của họ, được truyền đi bởi bài hát của làn gió thổi qua tán cây xanh.

Bà muốn được nhìn thấy lại ngôi nhà và cánh đồng của mình, Ôi, nhưng bà đang ôm ấp một hy vọng không thể thực hiện được. Ngôi nhà của tổ tiên bà không còn như xưa nữa, cũng giống như mảnh đất đã được truyền

lại cho chúng tôi từ thế hệ này sang thế hệ khác.

Chúng tôi không phải là những người duy nhất chịu tổn thất nặng nề. Nhiều người vô tội đã bị đánh đập và làm nhục trước công chúng. Một số đã bị hành quyết; một số đã tự tử. Những người khác thì phát điên sau khi mất tất cả. Hai năm sau cải cách ruộng đất, người phụ nữ cáo buộc cha mình cưỡng hiếp cô 159 lần đã tự tử.

Cô đã treo cổ tự tử trên cây che chở cho ngôi mộ của cha cô.

Bà tiếp tục đi tìm Minh. Thầy Văn nghĩ rằng có thể cậu đã đi về phía Nam.

Mỗi ngày bà đều cầu nguyện ngọn lửa chiến tranh sẽ được dập tắt. Để cậu của con, con trai cả của bà, có thể vượt qua đồng tro tàn này và tìm thấy mái ấm của chúng ta. Bà tin chắc là cậu ấy sẽ thành công.

CẬU MINH CỦA TÔI

Nha Trang, tháng 6 năm 1979

Ba ngoại và tôi nắm tay nhau đi vào một con hẻm hẹp. Trong giây lát, tôi chỉ nghe thấy tiếng bước chân của bà ấy. Những bước chân vội vã theo nỗi nhớ hai mươi bốn năm.

Bà, mẹ, cậu Đạt và tôi đã mất hai ngày ba đêm trên chuyến tàu cũ kỹ xóc nảy đưa chúng tôi đến Nha Trang, một tỉnh phía Nam cách Hà Nội hàng trăm cây số.

Chúng tôi có hẹn với dì Hạnh ở ga ; Dì ấy đến ngay sau chúng tôi. Những năm tháng không gặp đã biến dì thành một phụ nữ Sài Gòn : tóc uốn cắt ngang vai, nước da mịn màng, đánh phấn, môi hồng. Dì ấy có mùi sang trọng, hiện thân cho giấc mơ mà tôi sợ mình sẽ không bao giờ đạt được.

Trong con hẻm, tôi tìm con số mà tôi đã ghi nhớ : bảy mươi hai. Những con số này có thể được viết trên bất kỳ túp lều ọp ẹp nào xếp dọc theo hai máng xối sâu dùng làm cống ngầm. Một mùi hôi thối nồng nặc tràn ngập trong không khí nóng bức, nặng nề. Ngồi trên bậc thềm nhà mình, một người phụ nữ đang giặt quần áo bằng tay không trong xô nước xà phòng, tỏ ra tức giận

với những đứa trẻ đang chạy theo chúng tôi. Họ tản ra như một đàn chim sẻ.

Một nhóm đàn ông đang ngồi trên mép một trong những máng xối, xung quanh những chiếc cốc nhỏ đựng một chất lỏng không màu - có lẽ là rượu gạo.

Giọng miền Nam của họ thoang thoảng trong không khí ẩm áp. Họ im lặng khi chúng tôi đi qua và dõi theo chúng tôi bằng đôi mắt ngái ngủ.

Chúng tôi đi ngang qua một phụ nữ bán mì có chiếc nồi đen và bếp than không lò tràn ra đường. Những giọt mồ hôi chảy dài xuống gáy bà ngoại. Tóc của bà có nhiều vệt trắng hơn là vệt đen. Bà đang cầm trên tay một bức điện tín có địa chỉ mà chúng tôi đang tìm kiếm.

Chỉ ba ngày trước đó, bà đã ngắt xỉu khi mở lá thư. Bà muốn rời khỏi Hà Nội ngay khi tỉnh lại.

Mẹ tôi đi trước, mang theo một chiếc ba lô căng phòng đựng đầy cây thuốc. Bốn năm sau khi trở về, mẹ vẫn gầy đến nỗi tôi sợ một cơn gió mạnh sẽ cuốn mẹ đi mất. Mẹ tôi vẫn tiếp tục tìm kiếm bố tôi, và những cơn ác mộng vẫn ám ảnh mẹ. Ít nhất thì cuối cùng chúng tôi cũng nhận được tín hiệu sự sống từ cậu Minh, nhưng tin tức có thể không mấy tốt đẹp.

Bà ngoại bỏ tôi lại phía sau để đi đến một trong những túp lều có mái tôn và tường gỉ sét. Con số bảy mươi hai được hiển thị bằng những con số thô sơ trên cánh cửa ọp ẹp.

Mẹ và tôi cùng bà đập cửa và gọi tên cậu.

- Cậu Minh !

Không có âm thanh nào trả lời chúng tôi, ngoại trừ tiếng kêu kệt của tấm kim loại đang giãn nở dưới ánh mặt trời.

- Anh ấy trong đấy, vào đi.

Người bán mì gọi chúng tôi. Lúc này cô đang đứng giữa con hẻm, xung quanh là trẻ con như gà mái với đàn con.

Cậu Đạt dùng vai đẩy cửa ra. Nó xệ xuống một bên, như thể sắp sụp đổ, trước khi mở ra. Ánh sáng tràn vào căn phòng không có đồ đạc gì ngoại trừ chiếc giường tre cũ kỹ. Trên nệm rơm, nó trông giống như một bộ xương.

Nằm xuống như một chú chó săn, cậu ấy cho chúng tôi xem tấm lưng trần của mình, nơi các đốt sống nhô ra dưới lớp da vàng. Cậu ta có đầu hói và da nhăn nheo.

- Minh con ơi ! Bà ngoại kêu lên.

Người đàn ông khó khăn lắm mới quay về phía chúng tôi. Má cậu ấy hõm sâu, mắt trũng sâu trong hốc mắt, môi nứt nẻ và sưng tấy.

- Mẹ, cậu nói. Mẹ ơi, mẹ đây rồi.

Bà ngoại tiến lại gần, lão đảo. Bà bắt đầu nức nở trên bờ vai run rẩy của cậu.

- Anh ơi, anh ơi. Cậu Đạt ôm chặt cậu Minh và nói.

Mẹ tôi quỳ xuống bên giường. Trong điện tín, cậu Minh nói cậu bị bệnh... nhưng đến mức đó sao ? Cậu trông già hơn gấp đôi so với tuổi bốn mươi một của mình. Gần cậu ta, một chiếc khăn dính đầy máu.

Nước mắt bắt đầu lăn dài trên khuôn mặt cậu.

- Mẹ, Ngọc, Đạt, Hạnh. Con nhớ mẹ và các em biết bao...

Một cơn ho dữ dội ập đến, khiến cơ thể cậu đau đớn vì những cơn co thắt. Chúng tôi đỡ cậu dậy. Mẹ tôi vỗ nhẹ vào lưng cậu. Cậu ta run rẩy không kiểm soát được và máu chảy ra từ miệng.

Bà ngoại lau mặt cho cậu bằng khăn tay. Bà dỗ dành cậu bằng những lời an ủi cho đến khi cơn ho dịu đi. Khi cậu Đạt đặt cậu Minh lên đồng gối và chăn mà chúng tôi đã chuẩn bị cho cậu, dì Hạnh lùi lại một bước. Dì ấy quay đầu đi nhưng tôi thấy dì ấy đang héch mũi lên.

Tôi không trách dì ấy vì đã quên mất mùi của nghèo đói và bệnh tật ; còn tôi, tôi chỉ quen với điều đó sau khi thường xuyên đến thăm mẹ ở bệnh viện.

Đôi mắt mệt mỏi của cậu Minh nhìn tôi với ánh mắt biết ơn khi tôi cố gắng cho cậu uống nước. Tôi cảm thấy có một mối liên kết thâm lặng giữa chúng tôi. Mối liên hệ giữa những bài hát ru của tổ tiên mà bà tôi đã hát cho cậu nghe trước khi hát cho tôi nghe.

- Hương, con gái của em. Mẹ tôi nói để giới thiệu tôi.

Mắt cậu tôi sáng lên. Cậu mở miệng, nhưng mẹ tôi cầu xin cậu đừng nói. Mẹ yêu cầu chúng tôi không hỏi cậu ấy bất kỳ câu hỏi nào vào lúc này, và mẹ nắm lấy cổ tay cậu ấy để bắt mạch.

Bà ngoại cố gắng giúp chúng tôi thoát khỏi cái nóng ngột ngạt bằng một chiếc quạt giấy. Mới chỉ giữa buổi sáng nhưng không khí ngột ngạt vẫn bám chặt vào da chúng tôi. Những tấm tôn trên mái túp lều vẫn tiếp tục

kêu cót két như thể chúng sắp nổ tung.

- Con được chăm sóc chu đáo, con trai ạ, bà ngoại nói khi mẹ tôi lục tung ba lô. Ngọc là một bác sĩ tuyệt vời. Con sẽ cảm thấy khỏe hơn ngay thôi.

Cậu tôi gật đầu ; khóe môi cậu ta hơi nhếch lên. Cậu ấy bám chặt vào cánh tay của bà như thể không bao giờ muốn buông bà ra.

Mẹ tôi đặt ống nghe lên ngực cậu. Mẹ nhắm mắt lại, lắng nghe như thể chính mạng sống của mẹ phụ thuộc vào nó. Mẹ kiểm tra mắt, mũi, miệng và lưng cậu. Khi mẹ khám xong, khuôn mặt mẹ không biểu lộ chút cảm xúc nào. Những ngón tay của mẹ run khi mẹ ống nghe lại để cất vào ba lô.

- Chắc anh đau đớn lắm, mẹ nói với cậu Minh. Anh có muốn em tiêm cho anh một mũi thuốc an thần để giúp anh cảm thấy dễ chịu hơn không ?

Cậu nhắm mắt lại tỏ vẻ đồng ý.

Mẹ sát trùng tay bằng chai cồn mang theo và tiêm một mũi vào cánh tay cậu.

- Làm ơn... đừng nói ngay. Em mang cho anh một lọ thuốc thảo dược có thể làm loãng chất nhầy trong phổi.

Nhưng trước tiên, anh phải ăn đã.

Cậu Minh gật đầu rồi lại lắc đầu.

- Đợi đã. Tôi nói, lục trong ba lô để lấy ra một cuốn sổ tay và một cây bút.

“Thuận và Sáng ở đâu ?” Cậu Minh viết.

- Họ đang tới, bà trả lời. Nghe này con trai... em gái con, bác sĩ, nói rằng con cần phải ăn. Món súp bên ngoài có mùi thơm ngon. Chúng tôi có thể lấy cho con một bát được không ?

- Con đi đây. Dì Hạnh tuyên bố.

Dì ấy cầm túi xách và đi ra ngoài. Cậu Minh đưa cho cậu Đạt một tờ tiền nhàu nát. Và rồi cậu ấy viết : Người bán kem ở cuối phố. Để làm mát mẻ căn phòng ?

Cậu Đạt đẩy lại tiền bạc.

- Anh sẽ trả lại em sau, khi anh và em về Hà Nội. Vé xem bóng đá nhé !

Cậu Minh gật đầu mỉm cười.

Tôi tự hỏi liệu cậu cả của tôi có gia đình không. Tôi kiểm tra bên trong túp lều, nhưng thứ duy nhất có thể

nói lên quá khứ của nó là bàn thờ - một tấm ván gỗ treo trên bức tường gỉ sét. Trên đó có bức tượng một người đàn ông bị đóng đinh trên cây thánh giá. Có phải cậu tôi đã trở thành một người Kitô hữu không ?

Đi theo bà, tôi ra cửa sau : cửa mở vào một không gian được che mát bằng mái tranh và được bao quanh bởi những bức tường thiếc của nhà hàng xóm. Một chiếc bếp lò bằng đất sét được đặt trên sàn đất nện, bên cạnh một đồng củi. Ở góc phòng có một chiếc bình lớn đựng đầy nước.

- Có rất nhiều điều bà muốn hỏi cậu ấy, bà nói, vừa nói vừa khóc. Bà không hiểu tại sao cậu ấy không gửi cho chúng ta bất kỳ tin tức nào. Cậu ấy có thể cố gắng thông báo với bà rằng cậu ấy vẫn còn sống. Bao nhiêu năm qua...

- Chắc hẳn cậu ấy có lý do riêng của mình, bà ạ. Và cậu ấy sẽ sớm có thể cho chúng ta biết.

Chúng tôi lấy ít nước từ bình và rửa mặt. Tôi làm ướt khăn mặt và dùng nó để lau mát lưng cho bà. Tôi buồn vì xương sườn của bà vẫn còn nhô ra và những vết sẹo do Ác Ma gây ra vẫn còn hiện rõ.

Bà ngoại đổ đầy nước vào xô. Tôi mang nó vào trong và thấy mẹ tôi đang ngồi nghiên cứu một tập tài liệu bên cạnh cậu Minh. Khi bước vào, mẹ vội vã giấu đồng giấy tờ vào trong ba lô.

- Sẵn sàng tắm cho mèo chưa ? Bà hỏi.

Cậu Minh mỉm cười. Đột nhiên, cơ thể cậu rung lên vì một cơn ho. Tôi liếc nhìn mẹ. Sự lo lắng hiện rõ trên khuôn mặt mẹ. Cơn ho đã dịu đi. Cửa trước mở ra, nhưng thay vì dì Hạnh, một cậu bé bước vào, tay cầm một chiếc bát nghi ngút khói. Tôi cảm ơn anh ấy và bắt đầu quạt cho súp nguội bớt.

Bà ngoại tắm cho cậu Minh. Mẹ tôi mở những gói thảo dược ra. Mẹ cân từng nguyên liệu một rồi cho vào chiếc nồi đất nhỏ mà mẹ đã mang theo.

Cậu Đạt quay lại với một khay đầy đá bào, đặt cạnh cậu Minh. Cậu ấy cầm lấy chiếc quạt từ tay tôi và vung nó trên mặt băng để hơi mát lan tỏa.

Phía sau túp lều, tôi đốt một ngọn lửa nhỏ trong bếp. Mẹ tôi đổ nước vào nồi.

- Cậu ấy thế nào mẹ ? Tôi hỏi khi đốt lửa.

Mẹ kéo tôi lại gần và thì thầm vào tai tôi.

- Đừng nói với bà ngay. Cậu Minh của con sắp chết rồi. Những tờ giấy cậu ấy cho mẹ xem... Đó là ung thư. Nó di căn đến phổi và gan. Cậu ấy đã nằm viện nhiều tháng, nhưng bác sĩ đã cho cậu ấy về nhà, nói rằng họ không thể làm gì hơn cho cậu ấy.

- Nhưng mẹ ơi, thuốc của mẹ có tác dụng kỳ diệu lắm!

- Mẹ sợ là đã quá muộn rồi. Ung thư đã quá nặng. Kết quả khám nghiệm của cậu ấy...

Mẹ cắn môi.

- Mẹ sẽ cố gắng, nhưng mẹ tin rằng mình không thể làm gì hơn ngoài việc xoa dịu nỗi đau trong những ngày cuối đời của cậu ấy.

Ngực tôi thắt lại. Bà sẽ chịu đựng thế nào trước tin khủng khiếp này ?

Tôi quay lại đồng lửa, trầm ngâm suy nghĩ. Cuộc sống con người thật ngắn ngủi và dễ bị tổn thương ! Thời gian và bệnh tật hủy hoại chúng ta như ngọn lửa thiêu rụi những mảnh gỗ. Nhưng sống bao lâu không quan trọng. Điều quan trọng là ánh sáng chúng ta tỏa ra cho những người chúng ta yêu thương và số lượng người mà chúng ta chạm đến bằng lòng trắc ẩn của mình.

Tôi nghĩ về Tâm và tình yêu của anh ấy đã thấp sang cuộc đời tôi. Bất cứ khi nào nỗi đau buồn dâng trào vì nhớ bố, anh luôn ở bên để làm tôi cười. Tôi ước gì anh ấy bên tôi ngày hôm đó, ôm tôi vào lòng và nói với tôi rằng mọi chuyện sẽ ổn thôi.

Thuốc bắt đầu sôi, tỏa ra mùi hương nồng nàn vào không khí. Mẹ tôi nhắc nồi lên để giảm nhiệt.

Cậu Đạt tham gia cùng chúng tôi và vẩy nước từ bình vào mặt mình.

- Hạnh về chưa ? Mẹ tôi hỏi, nheo mắt nhìn vào làn khói.

- Chưa đâu, cậu tôi lắm bầm. Em thấy cô ấy đang trò chuyện với hàng xóm. Chắc cô ấy hỏi họ những câu hỏi về anh Minh.

Bên trong, cậu Minh đã trở thành đứa con của bà ngoại, bà cho cậu ăn bát mì bằng thìa. Cậu nhai khó khăn và nhăn mặt khi nuốt, nhưng mắt cậu sáng lên.

Trong lúc cậu đang ăn, bà ngoại kể vắn tắt cho cậu nghe về việc bà đã đi bộ đến Hà Nội như thế nào. Bà nói với cậu rằng chúng tôi có một ngôi nhà rất đẹp và bà sẽ đưa cậu trở về ngay khi cậu khỏe hơn.

Bà kể cho cậu nghe về cậu Đạt, cuộc hôn nhân hạnh phúc của cậu với vợ Nhung, và đứa con ba tháng tuổi của họ, mũm mĩm như Phật cười. Không ai nói về bất kỳ vấn đề nào mà cậu ấy có thể gặp phải. Việc đầu tiên bà làm khi cháu chào đời là đếm ngón tay và ngón chân của cháu. Khi các bác sĩ thông báo rằng em bé hoàn toàn khỏe mạnh, bà đã quỳ xuống sàn bệnh viện để cảm ơn tất cả các vị thần mà bà đã cầu nguyện. Cậu Đạt và vợ Nhung đã đặt tên cho cậu bé là Thống Nhất, có nghĩa là - thống nhất : một mong ước tha thiết của nhiều người Việt Nam, từ Bắc vào Nam, trong suốt thời kỳ chiến tranh.

Bà ngoại kể với cậu Minh về địa vị đáng kính của mẹ tôi, cả ở Bệnh viện Bạch Mai lẫn Viện Y học cổ truyền. Tuy nhiên, bà không nói với cậu rằng mẹ tôi đã đưa bà tôi và tôi đi du lịch. Mẹ đã khóc bên mộ em trai tôi, trong khi bà và tôi cầu nguyện cho linh hồn em được siêu thoát. Rồi bà ngoại khóc như đứa trẻ khi chúng tôi tới nghĩa trang Trường Sơn, nơi cậu Thuận được chôn cất cùng hàng ngàn chiến sĩ khác. Những dãy mộ trải dài tít tắp đến tận chân trời. Hầu hết chúng đều được đánh dấu bằng dòng chữ - Chiến sĩ vô danh. Ngày hôm đó, tôi tự hỏi liệu một trong số chúng có chứa đựng xương cốt của bố tôi, cũng như tình yêu của ông dành cho tôi, một tình yêu mà tôi biết sẽ không bao giờ chết,

ngay cả khi bị chôn vùi trong lòng đất lạnh giá.

Bà ngoại kể về cậu Sáng, người đã từng bước thăng tiến trong hàng ngũ của đảng : cậu hiện là một viên chức quan trọng trong Ban Tuyên giáo Trung ương. Và bà kể cho cậu nghe về dì Hạnh và gia đình dì, những người đang sống sung túc ở Sài Gòn.

Cậu Đạt lại ra ngoài mua phở cho mọi người ; tôi ngồi trên chiếu để ăn trong khi nghe bà nói chuyện. Bà đã hết lời khen ngợi những kết quả xuất sắc mà tôi đạt được trong năm đầu tiên học đại học, cũng như những bài thơ của tôi được các tờ báo địa phương đăng. Bà nhắc đến Tâm, bạn trai tôi từ ba năm, hiện đang học chuyên ngành nông học.

- Lúc đầu mẹ không tán thành, nhưng cậu ấy đã chiếm được lòng tin của mẹ, bà giải thích với cậu Minh.

Mẹ chắc chắn con sẽ thích cậu ấy. Cậu ấy đến từ miền Trung, giống như chúng ta.

Cậu Minh có vẻ thực sự vui mừng cho tôi. Gương mặt cậu thậm chí đã hồng hào trở lại. Cậu ấy viết nguệch ngoạc điều gì đó vào cuốn sổ tay.

- Mẹ phải kể con nghe về mẹ ? Bà cười hỏi.

Bà trả lời rằng bà mạnh khỏe và bà thích nghề của mình là một con buôn ở phố cổ. Bà kết bạn được với nhiều người và thậm chí còn có thêm nhiều khách hàng trung thành.

Cậu tôi đưa tay lên vuốt những nếp nhăn trên khuôn mặt bà. Mặc dù những năm tháng lao động vất vả khiến bà trông già hơn nhiều so với độ tuổi năm mươi chín của mình, nhưng bà vẫn là một người phụ nữ rất duyên dáng. Trong nhiều năm qua, tôi đã thấy nhiều người đàn ông đến nhà chúng tôi. Bà ngoại đã phớt lờ tất cả những điều đó một cách thờ ơ. Tôi biết dòng sông tình yêu của bà dành cho ông ngoại chưa bao giờ ngừng chảy, và tôi cảm thấy mình sẽ có kết cục giống như bà và mẹ tôi : chung thủy với một người đàn ông.

- Bây giờ mẹ đã tìm thấy con, hạnh phúc của mẹ thật trọn vẹn. Bà nói, áp má vào tay con trai.

Bà dùng thìa múc những giọt cuối cùng trong bát.

- Làm tốt lắm con trai của mẹ, con đã ăn hết sạch !

Cậu Đạt và tôi đã bắt bà cũng ăn. Bà ngồi xuống chiếc chiếu và tôi quay lại giường, tay cầm quạt. Khi từ bếp ra, mẹ tôi bảo cậu Minh đi ngủ trưa. Nhưng cậu lắc đầu và cầm bút lên : Ngọc, kể cho anh nghe về bố của

Hương.

Mẹ tôi ngồi xuống và bắt đầu xoa bóp chân cho cậu.

Bản thân tôi đã nhiều lần yêu cầu mẹ kể cho tôi nghe câu chuyện này.

- Em gặp anh Hoàng vào năm em tròn mười tám tuổi, vào dịp Tết Trung thu. Mẹ bắt đầu.

Đó là một đêm kỳ diệu, với vầng trăng tròn sáng ngời trên bầu trời. Xung quanh Hồ Hoàn Kiếm, hàng ngàn chiếc đèn lồng giấy thấp sáng bằng nến được tập trung để diễu hành. Ánh sáng của chúng uốn lượn như vảy rồng theo nhịp điệu của tiếng thánh ca và tiếng trống.

Mẹ tôi, lúc đó mười tám tuổi, thường chạy theo bạn bè mình giữa những chiếc đèn lồng có hình ngôi sao, động vật hoặc hoa. Không còn nhìn thấy họ nữa, cô tăng tốc lần nữa và vấp phải một hòn đá sắc nhọn. Đúng lúc đó, cô ấy ngã xuống, chân chảy máu.

Cô ấy hét lên vì đau đớn, nhưng tiếng nói của cô ấy đã bị át đi bởi tiếng hát và tiếng trống. Có vẻ như không ai nhận ra rằng cô ấy đang gặp rắc rối. Cô bắt đầu tuyệt vọng khi một chàng trai trẻ xuất hiện từ đám đông. Anh ấy quỳ xuống, cởi áo ngoài ra và xé ra để băng bó chân cho mẹ tôi. Anh ấy đã đưa cô về nhà và làm cô ấy cười

nhieu đến nỗi quên hết nỗi đau. Từ đó trở đi, họ luôn bên nhau cho đến khi chàng trai trẻ - bố tôi - nhập ngũ. Tôi đưa Sơn ca cho cậu Minh xem.

- Bố cháu đã khắc nó cho cháu.

Cậu tôi đã viết sau khi quan sát con chim : Nó đẹp lắm. Bố của cháu đã chiến đấu ở đâu ?

- Cháu không biết. Chúng tôi chưa bao giờ nhận được thư của ông ấy.

- Em ngừng tìm anh Hoàng rồi, mẹ tôi nói. Nhưng gần đây em đọc được một câu chuyện trên báo. Một người lính bị thương trong một vụ nổ và mất trí nhớ. Đầu năm nay, ông ấy nghe được một bài thơ trên đài phát thanh, câu chuyện về một dòng sông chảy qua làng ông. Bài thơ đã khơi dậy trong ông những cảm xúc mạnh mẽ đến nỗi ông nhớ lại con đường về nhà. Gia đình đã không nghe tin tức gì về ông trong chín năm cho đến khi ông gõ cửa. Anh có thể tưởng tượng được họ đã vui mừng đến mức nào không ?

Tôi nghĩ về tác phẩm tôi đã xuất bản. Tôi ước gì bố tôi đọc được nó và tìm được đường về nhà...

Dì Hạnh đã xuất hiện trở lại. Cậu Đạt ra tìm dì ở cửa. Dì nói với cậu điều gì đó khiến cậu cau mày. Tôi

rất muốn biết chuyện gì đang xảy ra, nhưng tôi không muốn cậu Minh nhìn thấy chúng tôi thì thầm với nhau.

Bà ngoại quay lại giường.

- Ngủ đi con trai. Chúng ta sẽ tiếp tục nói chuyện sau.

Cậu Minh gật đầu, nhưng ngòai bút lại tiếp tục lướt trên trang giấy : Mẹ ơi, bà ngoại Tú, ông Hải và con trai ông ấy thế nào ?

- Ông Hải và con trai ông ấy mạnh khỏe. Họ rất mong gặp con. Còn về dì Tú thân yêu nhất của mẹ... Mẹ xin lỗi, con trai... bà ấy đã mất trước khi mẹ có thể trở về làng của chúng ta. Mọi người nói rằng bà ấy đã tự tử, nhưng mẹ không tin điều đó.

Cậu Minh cầm lấy cây bút. Mẹ nghĩ là ai đó đã giết bà ấy ?

- Đúng vậy, để chiếm đất của chúng ta. Bà ấy đã bảo vệ nhà cửa đất đai của chúng ta hết mình. Những tên khốn kiếp này sẽ thối rữa ở địa ngục.

Cây bút run rẩy trong tay cậu tôi. Còn em trai Thuận của con, mẹ ơi ?

Bà im tiếng. Trong khi mẹ tôi ôm bà, tôi là người nói về vụ đánh bom và hai người lính đến báo tin.

- Ôi Thuận ơi, em trai của anh. Cậu Minh rên rỉ, dầm ngực.

Cậu nắm lấy tay bà, khuôn mặt dầm nước mắt, trước khi nói thêm :

- Mẹ ơi, con xin lỗi. Mẹ đã đau khổ quá nhiều...

- Nhưng cuộc sống của mẹ cũng đầy rẫy những phước lành, bà ngoại nắc lên. Giống như khi mẹ nhận được điện tín của con. Làm sao con có được địa chỉ của mẹ thế ? Và tại sao con không liên lạc với mẹ sớm hơn ?

Bên cạnh tôi, cậu Đạt và dì Hạnh đang chờ câu trả lời. Cậu Minh viết gì đó... rồi lập tức xóa đi bằng mực đen. Cậu lật sang trang mới, nhưng cây bút vẫn treo lơ lửng.

Tôi rùng mình khi cậu ấy ném cuốn sổ tay và cây bút của tôi xuống giường. Với nỗ lực to lớn, cậu ngồi dậy và bò tới bên bà. Cậu cúi xuống trước mặt bà, đầu tựa vào chân bà.

- Mẹ ơi... hãy tha thứ cho đứa con vô dụng của mẹ.

- Minh, bà ngoại nói và nắm lấy vai cậu. Nếu có ai đáng trách thì đó là mẹ. Mẹ đã không bảo vệ được sự gắn kết gia đình.

- Nhưng con không có...

Một cơn ho dữ dội làm gián đoạn lời cậu tôi. Cậu ấy đặt tay lên ngực, trong khi mẹ tôi nhẹ nhàng xoa lưng cậu ấy. Khi cơn ho qua đi, mẹ tôi cho cậu ấy uống thứ gì đó.

Cậu tôi cảm ơn mẹ tôi bằng cái gật đầu. Cậu ta nhấc góc nệm rom lên để lộ một chiếc phong bì dày, rồi đưa cho bà bằng cả hai tay.

Tôi cúi xuống nhìn.

Gửi Mẹ Trần Diệu Lan, 173, Phố Khâm Thiên, Hà Nội.

Phong bì thư có ghi địa chỉ gửi cho bà. Không có tên người gửi.

Cậu Minh lại cầm bút lên.

Con muốn gửi nó đi nhưng lại sợ nó sẽ rơi vào tay kẻ xấu. Xin hãy cùng nhau đọc nhé.

- Sẽ đọc ngay khi anh uống thuốc xong.

Mẹ tôi nói và nhìn đồng hồ.

Trong lúc cậu Đạt sắp xếp lại những chiếc gối sau lưng cậu Minh, bà ngoại vẫn chăm chú nhìn vào chiếc phong bì, không dám mở.

Mẹ tôi quay lại, tay cầm một bát chất lỏng màu đen, mùi của nó khiến tôi phải nhăn mũi. Mẹ quạt cho nó nguội bớt rồi đưa lên môi cậu Minh.

- Nó đắng, nhưng nó sẽ giúp ích cho anh.

Cậu ta nhấp một ngụm nhỏ và rùng mình, ngửa đầu ra sau, trước khi thè lưỡi ra và ra hiệu cho chúng tôi biết rằng cậu ta từ chối uống hết bát.

- Anh ơi, anh phải uống hết đi. Thuốc của chị Ngọc đã tạo nên điều kỳ diệu cho em. Em đã uống ít nhất năm mươi lít hỗn hợp của chị ấy và hãy xem em mạnh mẽ thế nào !

Cậu Đạt nói, khoanh tay lại để khoe bắp thịt.

Cậu Minh cười khẽ, rồi ho một tiếng, rồi hít một hơi thật sâu. Cậu bịt mũi và uống từng ngụm cho đến khi hết bát. Tất cả chúng tôi đều vỗ tay.

- Bây giờ anh phải nghỉ ngơi, mẹ tôi nói và đỡ cậu nằm xuống. Hãy ngủ. Khi anh thức dậy, anh sẽ cảm thấy khỏe hơn.

Chúng tôi ngồi thành vòng tròn trên sàn, càng xa giường có thể. - Chúng ta hãy nói nhỏ thôi. Mẹ tôi nói.

Chiếc phong bì vẫn còn trong tay bà. Dì Hạnh cầm lấy và mở ra. Giữa các trang giấy có một phong bì khác.

Một lá thư khác, ố vàng và nhỏ hơn. Bức thư cũng được gửi cho bà, và lần này người gửi được ghi rõ :

Nguyễn Hoàng Thuận.

Bà ngoại mở to mắt.

- Là chữ viết của Thuận. Ôi con ơi, con ơi !

Mẹ tôi nắm lấy vai bà. Tôi bị chóng mặt.

- Làm sao mà anh ta có được lá thư này ? Dì Hạnh buột miệng nói, như tôi tự hỏi. Cậu Đạt liếc nhìn về phía giường. Cậu Minh quay mặt đi, lớp da nhão nhoét để lộ xương sống lưng.

Lần này, mẹ tôi là người lấy lá thư của cậu Thuận từ tay bà ngoại. Mẹ bắt đầu đọc to.

Đông Hà, Quảng Trị, 15/02/1972

Mẹ ơi,

Trước thêm năm mới năm Tý, con nghĩ đến mẹ. Ôi, ước gì con có thể ở bên mẹ và các anh chị em của tôi !

Tôi thích được ngồi bên nồi bánh chưng sôi sùng sục, trong khi mùi thơm của những chiếc bánh chưng lan tỏa khắp nhà.

Mẹ yêu quý của con, mẹ khỏe không ? Cháu Hương, chị Ngọc và em Hạnh của con thế nào ? Mẹ có tin tức gì về ba anh em con là anh Đạt, Sáng và anh Hoàng không? Nếu không, đừng lo lắng. Họ mạnh mẽ và có năng lực. Họ và con sẽ sớm trở về nhà.

Mẹ ơi, con nghe nói chiến dịch ném bom ở Hà Nội đang ngày càng dữ dội. Hãy cẩn thận và sử dụng nơi trú ẩn. Nếu có thể, hãy thoát khỏi thành phố để về vùng nông thôn.

Con mơ đến ngày con có thể về nhà gặp mẹ. Trên khắp Việt Nam, hàng trăm nghìn bà mẹ đang chờ đợi con trai và con gái của họ trở về sau chiến tranh. Đêm nay, con thấy đôi mắt của những người mẹ này sáng lên cùng với đôi mắt của mẹ và soi sáng bầu trời trên đầu con.

Mẹ ơi, năm nay mẹ ăn Tết thế nào ? Mẹ có mua được gạo nếp và thịt lợn để làm bánh chưng không ? Người ta còn bán cành hoa anh đào trên phố không ? Ôi, con nhớ những cành cây đỏ và hồng mọc ra từ những chiếc giỏ tre trên giá đỡ hàng của người bán hàng biết bao...

Mẹ hẳn sẽ thích lễ đón năm mới của chúng con ở trong rừng lắm. Hôm nay chúng con có một bữa tiệc với cá tươi bắt từ sông, và mẹ sẽ được thưởng thức những chiếc lá nguyệt quế hoang dã do con hái và nấu.

Đoán xem con đã tìm thấy gì trong chuyến đi bộ ngày hôm qua ? Một nhánh cây mai vàng. Nụ hoa nói với con rằng cuộc chiến này sẽ kết thúc và con sẽ sớm trở về nhà. Con sẽ trở về và sẽ lại là con của mẹ.

Con nhớ mẹ quá.

Con trai của mẹ,

Thuận

T.B. : Đồng chí của con sắp lên đường làm nhiệm vụ ở miền Bắc, con giao phó cho anh ấy tin nhắn này. Xin hãy nói với cháu Hương, chị Ngọc và em Hạnh rằng con cũng đang viết thư cho họ. Con hy vọng có thể sớm gửi thư cho họ.

Nước mắt tôi cay xè. Cậu Thuận rất thích bánh chưng, lúc nào cũng xin bà ngoại vào dịp Tết. Từ khi cậu đi, bà không bao giờ nấu món đó nữa.

- Anh trai tội nghiệp. Anh ấy yêu chúng ta và yêu cuộc sống», dì Hạnh rên rỉ, nghiêng người về phía trước như thể bị đâm vào bụng.

Rồi dì chỉ vào cậu Minh :

- Những người như anh ấy đã giết anh Thuận.

- Hạnh ! Cậu Đạt nói, hạ cánh tay xuống trước khi liếc nhìn về phía bà, bà đã áp lá thư của Thuận vào mặt bà.

- Anh Minh đã chiến đấu trong quân đội miền Nam, cô tôi khắc nhỏ. Người hàng xóm đã kể cho em nghe. Nếu không thì làm sao chúng ta có thể giải thích được rằng anh ấy đang sở hữu bức thư này ?

- Đừng phán xét cho đến khi con biết hết mọi sự thật.

Bà khuyên nhủ dì.

Bà nhặt chiếc phong bì lớn nhất và đưa cho tôi.

- Hương ơi, cháu đọc cho chúng ta nghe. Đừng dừng lại cho đến khi kết thúc.

Thành phố Nha Trang, ngày 16 tháng 12 năm 1978

Mẹ thân thương của con, các em Ngọc, Đạt, Thuận, Hạnh và Sáng,

Con là Minh đang nói chuyện với mẹ và các em đây.

Con bắt đầu viết bức thư này cách đây hai mươi ba năm, vào lần cuối cùng chúng ta gặp nhau. Tin con đi, con đã bắt đầu viết nhiều lần trước khi xé bỏ nó. Có rất nhiều điều con muốn nói với mẹ... nhưng con không biết phải bắt đầu thế nào. Làm sao con có thể gói gọn tất cả nỗi nhớ thương mẹ và các em chỉ bằng vài từ ngắn ngủi ? Con rất muốn được nói chuyện trực tiếp với mẹ, nhưng ai biết được liệu con có còn được gặp lại mẹ nữa không ?

Thuận, anh nhận được thư em vào năm 1972, vài tháng sau khi em viết nó. Cầm nó trên tay, anh cười sung sướng vì em đã sống sót qua cải cách ruộng đất, và anh khóc vì em đã phải chiến đấu trong cuộc chiến đẫm máu mà người ta gọi là chiến tranh. Ô, em trai ơi, bây giờ em ở đâu ? Em Ngọc, Đạt, Hạnh và Sáng, các em có phải ra mặt trận không ? Các em có bị thương không ? Mẹ ơi, làm sao mẹ thoát khỏi bọn sát nhân đó ? Con xin lỗi vì không thể đợi mẹ và đưa mẹ đi cùng khi con vào miền Nam. Nếu con làm vậy, có lẽ bây giờ tất

cả chúng ta đều đang ở Mỹ, tự do và bên gia đình. Ôi, thật ích kỷ và đau đớn khi phải rời xa mẹ sau khi trốn thoát. Là anh cả trong gia đình, con đáng lẽ phải chăm sóc mẹ và các em. Tôi đã thất bại trong nhiệm vụ của mình. Con thực sự xin lỗi.

Gia đình thương mến, nhiều chuyện đã xảy ra kể từ ngày chúng ta chia tay. Có lẽ con nên bắt đầu bằng cách kể cho mẹ nghe những gì đã xảy ra với cậu Công và con trong ngày kinh hoàng đó. Đó là một ký ức đau thương, nhưng con phải sống lại nó một lần nữa, bởi vì những trải nghiệm này không chỉ thay đổi con : chúng còn giải thích những hành động tiếp theo của con.

Buổi sáng thật yên tĩnh và chúng ta đang nhô cổ trên ruộng lúa, mẹ còn nhớ không ? Sau khi mẹ về cho em Sáng ăn, con tiếp tục làm việc với cậu Công. Đột nhiên, chúng tôi nghe thấy tiếng la hét.

- Chắc người ta bắt một tên trộm.

Cậu Công nói, vẫn cúi gằm mặt xuống đồng lúa. Nhưng những giọng nói đó ngày càng đến gần hơn. Khi con ngẩng đầu lên lau mồ hôi trên mắt, con thấy một nhóm đàn ông và phụ nữ đang lao về phía chúng tôi, tay cầm gạch, dao và gậy.

- Đả đảo bọn địa chủ !

Đám đông hét lên và vùng vũ khí.

Cậu Công khóc lóc cầu xin, con vùng vẫy nhưng bọn chúng quá đông. Họ vật chúng tôi xuống đất, trói chúng tôi lại, đánh đập chúng tôi và lôi chúng tôi về làng.

Mẹ ơi, con kinh hoàng khi thấy họ đá mẹ xuống năm bậc thang của hiên nhà.

Họ bịt miệng con và bắt con phải đi bộ qua làng như thế này. Cậu Công và con phải đi bộ qua một trận mưa trúng thối, đá, mảnh gạch và sự điên rồ. Sau đó, chúng tôi bị dẫn đến bờ sông, người đầy máu và bị trói vào thân cây bằng sợi dây thừng dày.

Chúng tôi phải quỳ gối vì khát nước và đau đớn.

Khi con đang cố gắng thoát khỏi xiềng xích, cậu Công nghiêng người về phía con. Cậu ấy không thể nói, nhưng con thấy trong mắt cậu ấy nỗi đau buồn và tình yêu cậu ấy dành cho con. Không xa đó, những kẻ tra tấn chúng tôi đã đốt một đống lửa trại. Họ ăn uống và cười đùa vui vẻ, uống hết chai rượu gạo, hò reo vui mừng và hô vang khẩu hiệu. Họ thách thức nhau tìm ra hình phạt tồi tệ nhất dành cho những tên địa chủ bản thiêu.

Cuộc thảo luận giữa những người đàn ông bắt đầu trở nên sôi nổi khi họ cời trói cho cậu Công. Họ muốn ép cậu phải hôn chân họ. Khi ông từ chối, họ đá và lẳng mạ ông. Con cố gắng thu mình lại khi họ mang đến một chiếc giỏ tre - loại giỏ mà người ta dùng để đựng lợn.

Đến lúc này, tôi phải dừng đọc. Bà cắn môi mạnh đến nỗi môi chuyển sang màu trắng. Tôi ước gì mình có thể làm những từ ngữ đó biến mất để bà không phải chịu thêm đau khổ nữa. Nhưng ánh mắt của bà bảo tôi phải tiếp tục.

- Hãy thừa nhận rằng mày là một tên địa chủ bản thủ bóc lột nông dân nghèo !

Một trong những người đàn ông hét lên với cậu Công.

Cậu thân yêu của con. Họ đẩy cậu vào giỏ và đóng nắp lại.

Tiếng hét của con như nghẹn lại trong cổ họng khi họ ném chiếc giỏ xuống sông.

- Hãy nói với chúng tao rằng mày chỉ là một tên địa chủ bản thủ và chúng tao sẽ thả mày !

Đám đông hô vang, liên tục nhúng giỏ xuống nước.

Con đang cố gắng tự giải thoát. Con muốn tự tay bóp cổ từng đứa một, nhưng sợi dây đã giữ con lại.

Mắt con không còn chảy nước mắt nữa khi họ ném thi thể vô hồn của cậu Công xuống bên cạnh con. Con ngọ nguậy, duỗi người hết mức có thể và cố chạm vào cậu bằng đầu ngón chân. Con lay cậu nhiều lần, nhưng cậu không phản ứng nữa. Theo thời gian, cơ thể cậu trở nên cứng đờ và lạnh ngắt.

Người cậu đã chăm sóc con như con đã mất. Cậu đã khuất, cậu dạy con lòng tốt và ý nghĩa của công việc.

Cậu đã bị sát hại ngay trước mắt con và con không thể làm gì cho cậu ấy.

Những người đàn ông tiếp tục uống rượu và hô vang khẩu hiệu. Con chắc chắn rằng họ giữ con sống để trừng phạt con trong những ngày sắp tới, trước mặt toàn thể dân làng. Thỉnh thoảng chúng lão đảo leo lên cây để tè vào người con. Chúng đá con và cười vào mặt con. Con cắn môi đến mức chảy máu. Con, người chưa bao giờ biết đến hận thù, ngay cả khi bố bị bắt đi, giờ đây cảm nhận được hương vị của nó trên đầu lưỡi. Con đã tự thề với lòng mình rằng con sẽ làm mọi thứ để trả thù cho bố và cậu chùng nào con còn sống.

Đêm khuya, những người đàn ông say xỉn ngã gục xuống thành từng đống nhỏ chồng lên nhau xung quanh đống than hồng cuối cùng. Chỉ có tiếng ngáy của họ làm xáo trộn sự im lặng. Con tiếp tục vùng vẫy nhưng không thể làm gì được với sợi dây. Ngọn lửa đang tắt dần và con đã mất hết hy vọng.

Giọng nói nhẹ nhàng. Trái tim con như nhảy ra khỏi lồng ngực. Ông Hải và con trai đã đến cứu con. Họ vội vã cứu con, sau đó dẫn con đến một con đường. Trời tối đen như mực ; con không biết mình đang ở đâu.

- Cháu phải đi, Minh... tránh xa nơi này ra. Nếu cháu ở lại, họ sẽ giết cháu mất, ông Hải thì thầm.

- Còn mẹ cháu, gia đình cháu thì sao ? Cháu không nên đợi họ sao ? Con hỏi.

- Tôi sẽ nói với họ rằng cháu đã bỏ trốn và họ cũng nên làm như vậy. Đi ngay đi, trước khi họ đuổi kịp cháu. Ông ấy ôm lấy mặt con, tay run rẩy. - Chúc may mắn, Minh. Họ có hạn số người cần xử tử. Con trai tôi sẽ đưa cháu ra đường quốc lộ. Tôi sẽ đi tìm mẹ cháu.

Tiếng bước chân ông ấy biến mất trong đêm. Trên quốc lộ, con trai ông giục con bằng giọng khẩn thiết rằng đừng đi nhờ xe mà hãy chạy càng nhanh càng tốt.

Chúng tôi ôm nhau và con loạng choạng bước ra đường. Từ xa, tiếng hò reo và tiếng trống làm con run rẩy từ đầu đến chân. Con phải sống sót. Lúc đó con gần mười tám tuổi. Con có thể làm được. Thực ra, con không có lựa chọn nào khác, nhưng một phần trong con chỉ muốn trở về nhà để tìm mẹ, tìm các em thân yêu của con.

Khi đang đi bộ, con gặp một gia đình Công giáo đang chạy trốn : ông Cường, vợ ông và hai cô con gái. Họ đã xin được giấy phép đi trên đường quốc lộ và đang đợi xe trâu. Cảnh tượng những vết thương do sợi dây gây ra khiến họ cảm động. Họ chia sẻ thuốc men, thức ăn và nước uống cho con. Họ hỏi con chuyện gì đã xảy ra và đề nghị con trốn trong xe kéo của họ. Họ nhận thức được mối nguy hiểm, nhưng quyết định rằng vì Chúa đã đặt con vào con đường của họ, nên họ có bổn phận phải giúp đỡ con.

Trước khi quay trở lại ngôi làng, nơi nỗi sợ hãi và cái chết ngự trị, con để những người tốt bụng này phủ rom lên người con. Họ giấu con dưới hành lý và gắn một tấm ván lên phía trên con. Khi con rời xa nơi sinh ra, con cảm thấy như thể mình đang bị xé nát.

Sau nhiều ngày di chuyển, gia đình ông Cường đã tháo dỡ tấm biển. Con bước ra ánh sáng và thấy mình đang ở Hải Phòng, theo lời ông Cường thì cách Hà Nội

khoảng 120 km về phía Đông. Con quay lại con đường chúng tôi vừa đi. Đường phủ đầy bụi than. Con không thấy tương lai nào cho mình ở đó. Ông Cường giải thích với con rằng ông dự định vượt biên bằng đường biển, hướng về phía Nam. Con quyết định đi cùng họ. Đi về phía Nam có nghĩa là thoát khỏi chủ nghĩa cộng sản.

Khi con thoát khỏi rắc rối, con có thể gửi tin tức cho mẹ và có thể giúp mẹ trốn thoát. Suy nghĩ này lại mang lại cho con hy vọng.

Ông Cường là một thương gia có thể lực và quen biết một số người ở Hà Nội. Một trong những người này mở cửa nhà ông. Khi màn đêm buông xuống, ông ấy dẫn chúng tôi đến bờ sông vắng vẻ, nơi một người đánh cá đang đợi chúng tôi. Chúng tôi nằm bẹp dưới đáy thuyền của ông ấy, ông ấy phủ lưới lên chúng tôi và bắt đầu chèo thuyền.

Khá muộn ngày hôm sau khi người đánh cá nhấc lưới lên. Chúng tôi đang đứng trên một vùng nước rộng lớn, đối diện với một chiếc tàu khổng lồ được bao quanh bởi những chiếc thuyền đánh cá nhỏ. Chiếc tàu chạt cứng hành khách đi về phía Nam. Gia đình ông Cường đã đặt vé rồi.

Ông Cường bảo con đợi và ông lên tàu. Ngay sau đó, ông xuất hiện trở lại trên cầu, đi cùng là một người đàn ông mặc đồng phục màu trắng. Ông đã thuyết phục người đàn ông đó rằng con sẽ trở thành một thủy thủ giỏi.

Trên tàu, con phải xúc than vào những chiếc lò hơi đang cháy rực. Con làm việc như một kẻ điên, cố gắng làm mình kiệt sức để có thể ngủ thiếp đi trong giờ nghỉ.

Không còn đường quay lại, không thấy đất liền đâu cả, chỉ có gió, nước và mặt trời.

Phải mất hơn một tuần chúng tôi mới tới được Nha Trang. Con xuống tàu, người đen nhẻm vì mồ hôi, nhưng tâm hồn trong sáng và vui tươi. Con đã kết bạn với Linh, con gái lớn của ông Cường. Giống như con, cô ấy đau buồn vì mất đi quê hương, nhưng vẫn háo hức đón nhận tương lai - một tương lai không còn nỗi kinh hoàng, chúng tôi nghĩ vậy.

Chính quyền miền Nam đang cố gắng khuyến khích người dân chạy trốn khỏi miền Bắc. Họ cung cấp chỗ ở miễn phí và một khoản trợ cấp tối thiểu cho những người miền Bắc mới đến. Con sống cùng một nhóm thanh niên ở cùng khu phố với gia đình ông Cường. Ban ngày, con làm việc ở một công trường xây dựng.

Buổi tối, con đi học. Con muốn có một công việc tốt và kiếm tiền để có thể đưa mẹ và các em vào Nam, mẹ và các thân yêu của con, Ngọc, Đạt, Thuận, Hạnh và Sáng.

Con thường lang thang quanh bến cảng Nha Trang, ngắm nhìn dòng du khách xuống thuyền. Ôi, giá như mẹ có thể đến đây cùng con ! Con đã viết nhiều lá thư, nhưng không tìm được cách nào để gửi chúng. Đường bưu chính giữa miền Bắc và miền Nam bị gián đoạn.

Không một ai con biết sẽ mạo hiểm quay trở lại miền Bắc. Nhưng niềm hy vọng về cuộc đoàn tụ vẫn cháy trong tim con, soi sáng những ngày đen tối nhất của con.

Con học xong phổ thông, Linh đã ở bên cạnh con. Con đi cùng cô ấy đến nhà thờ và tìm thấy niềm an ủi trong lời Chúa. Con tìm thấy sức mạnh mới trong đức tin. Con đã được rửa tội và thề sẽ trở thành một người Công giáo tốt.

Nhưng trở thành một người Công giáo tốt không phải là điều dễ dàng. Chúa yêu cầu con tha thứ cho những ai đã xúc phạm con. Nhưng làm sao con có thể tha thứ cho những kẻ đã giết bố và cậu, và chia cắt gia đình con ? Nhờ học tập chăm chỉ, con đã vào được đại học và lấy được bằng luật. Con chuyên về luật hình sự để giải

quyết bất công. Ngày tốt nghiệp, bạn bè con cười còn con thì khóc vì mẹ không có mặt để ăn mừng.

Nhưng vào ngày đầu tiên làm việc tại công ty luật, con đã không khóc. Con mỉm cười vì mẹ sẽ tự hào về con.

Con được trả lương cao và được vay tiền để mua một căn nhà nhỏ. Ngôi nhà đầu tiên của con, mẹ có thể tưởng tượng được không ?

Con ước gì mẹ có thể tham dự đám cưới của con.

Linh trông giống như một thiên thần. Con trai chúng con, Thiện, chào đời một năm sau đó, tiếp theo là con gái chúng con, Nhân. Mẹ hẳn rất mong được gặp các cháu của mình. Họ biết rõ mẹ vì con đã kể cho họ nghe về mẹ mỗi ngày. Con muốn họ biết về nguồn gốc của mình.

Cuộc chiến ngày càng leo thang. Cuộc chiến đã lan đến ngoại ô thành phố của chúng con và đôi khi hỏa lực pháo binh còn rơi xuống khu phố của chúng con.

Chúng con sống trong sợ hãi vì bất kỳ ai cũng có thể là chiến binh Việt Cộng, giấu lựu đạn trong túi hoặc dưới áo.

Chính phủ Hoa Kỳ đã gửi quân tiếp viện và con tin chắc rằng họ sẽ chiếm được Hà Nội. Sau đó, điều đầu tiên con dự định làm là quay về làng để tìm mẹ.

Con muốn những người cộng sản sụp đổ, nhưng khi lệnh động viên được đưa ra, con lại choáng váng. Con ngược nhìn Chúa Giêsu và cầu nguyện. Con muốn giữ gìn sự tự do mà con được hưởng ở miền Nam, nhưng ra chiến trường có nghĩa là phải liều mạng và bỏ lại Linh cùng các con. Ra chiến trường có nghĩa là phải chiến đấu với chính những người anh chị em của mình.

Bố vợ con đã đến thăm con. Ông ấy nói với con rằng con sẽ khó có thể thoát khỏi lệnh động viên, nhưng ông ấy sẵn sàng hối lộ. Những hối lộ cũng có thể giúp tôi có được một công việc văn phòng với tư cách là một công chức. Thật không may, chính quyền miền Nam của chúng con lại quá tham nhũng đến mức hầu như bất cứ thứ gì cũng có thể mua được. Con khinh thường tình trạng này và không muốn tham gia vào nó.

Đêm đó, khi phải đưa ra quyết định, con nhớ đến màu trắng của những dải băng tang trên trán chúng con khi chúng con khóc trước quan tài của bố, con nhớ đến tiếng cười độc ác của những kẻ giết cậu Công, và con nhớ đến vị đắng của lòng căm thù trên môi mình.

Con nhớ lại lời thề báo thù của mình.

Vì vậy, vào năm 1971, con đã gia nhập Quân đội Việt Nam Cộng hòa.

Ôi, mẹ và các em của con, con là người đàn ông dám đứng lên bảo vệ niềm tin của mình, nhưng con biết điều đó có nghĩa là con sẽ phải đối mặt với các em trên chiến trường. Mặc dù mười sáu năm đã trôi qua, nhưng khuôn mặt của mẹ và các em vẫn in sâu trong ký ức của con. Nếu chúng ta đối mặt nhau, các em có bắn không ? Anh thì không. Nhưng nếu một trong những đồng đội của anh giữ một trong số các em ở cự ly gần thì sao ? Liệu anh có giết đồng đội mình để cứu các em mình khỏi cảnh đổ máu không ?

Những câu hỏi này cứ ám ảnh con suốt bốn năm trong quân ngũ. Con đã thoát khỏi lưỡi hái tử thần nhiều hơn một lần. Và mặc dù con chưa bao giờ gặp các em, con thường thấy mình ở gần xác chết của kẻ thù. Con nhìn kỹ khuôn mặt anh ta, kiểm tra đồ đạc cá nhân của anh ta, lo sợ điều tồi tệ nhất sẽ xảy ra.

Con nghĩ rằng con sẽ thấy thỏa mãn khi nhìn thấy kẻ thù chết, nhưng cảnh tượng đó chỉ khiến con cảm thấy buồn và trống rỗng. Con hiểu rằng máu đã đổ không làm máu của người thân đã khuất của chúng ta chảy trở lại.

Con mong đợi chúng ta sẽ chiến thắng trong cuộc chiến, nhưng người Mỹ đã rút quân một năm sau khi con tuyên thệ chiến đấu cùng họ. Họ đã nuốt lời hứa bảo vệ miền Nam khỏi cuộc xâm lược của cộng sản. Và Quân lực Việt Nam Cộng hòa của chúng con đã bị suy yếu bởi tệ nạn tham nhũng. Khi Quân đội miền Bắc và Việt Cộng bắt đầu giành chiến thắng trong nhiều trận chiến, chỉ huy của con đã chạy trốn bằng trực thăng.

Một số bạn đồng đội của con đã tự tử. Những người còn lại đã bỏ trốn hoặc đầu hàng.

Ngày thành phố Nha Trang của con bị chiếm, con đã khóc rất nhiều. Con đã từ bỏ vũ khí và trở về nhà.

Chúng con đào một nơi ẩn náu để con chôn mình ở cuối vườn, nhưng sau nhiều tuần sống như một con vật, cuối cùng con cũng xuất hiện. Đài phát thanh tuyên bố rằng chính phủ sẽ nỗ lực hướng tới hòa giải. Tất cả binh lính Quân đội miền Nam được yêu cầu giải ngũ và hứa sẽ không trừng phạt bất kỳ ai. Họ cử những người từng chiến đấu trong Quân lực Việt Nam Cộng hòa đến nhà con để nói chuyện với vợ con. Những người lính này nói rằng họ đã được đối xử tốt bằng cách ra ghi tên ; dù là người miền Bắc hay miền Nam, giờ đây chúng ta đều

là anh em.

Linh và bố vợ con đi cùng con để thực hiện thủ tục. Con sợ bị bắt, nhưng các sĩ quan mà con nói chuyện đều tỏ ra thông cảm. Họ yêu cầu con viết báo cáo về những việc con đã làm trong chiến tranh. Sau đó họ bảo con về nhà và quay lại mỗi tuần trong ba tháng, chỉ với mục đích hành chính. Đêm đó chúng con ăn mừng.

Con quyết định rằng ngay khi kỳ hạn ba tháng của con kết thúc, con sẽ cố gắng tìm mẹ và các em.

Nhưng không có điều gì trong cuộc sống là chắc chắn. Khi con quay lại báo cáo với chính quyền vào tuần sau, con ngay lập tức bị đẩy lên thùng xe tải chật cứng đưa con đến trại cải tạo nằm trên núi cách Nha Trang vài giờ xe. Con thậm chí còn không kịp nói lời tạm biệt với gia đình.

Trại thực chất là một trại giam khủng khiếp. Chúng con phải phát quang bụi rậm và đào đất đá để phát quang ruộng lúa. Nhiều người chết vì thiếu sự hỗ trợ y tế và thức ăn. Bệnh sốt rét đã suýt giết chết con hơn một lần. Nhưng điều khiến con khổ nhất là không biết chuyện gì đã xảy ra với Linh và các cháu - hay bất kỳ ai trong số mẹ và các em.

Hai năm trong trại dài như thế kỷ. Sau khi được thả, con trở về nhà và thấy gia đình mình đang gặp khó khăn lớn. Linh không tìm được việc làm nên phải bán đồ trang sức, quần áo và đồ nội thất để tiếp tục cho Thiện và Nhân đi học. Họ bị gọi là nguy - những kẻ bất hợp pháp - và phải chịu sự phân biệt đối xử khủng khiếp. Trong hai năm, con bị tước mất quyền công dân.

Cấm làm việc. Để giữ thẻ căn cước. Để bỏ phiếu. Và tuần nào cũng vậy, trong nhiều tháng liền, con buộc phải trình diện với chính quyền.

Bố vợ con, người đã xây dựng một đế chế kinh doanh ở Nha Trang, đã mất gần như tất cả mọi thứ sau chiến tranh. Trong thời gian con ở tù, nhà cửa, tài sản và doanh nghiệp của ông đều bị quốc hữu hóa. Ông và vợ buộc phải sống một năm ở khu kinh tế mới của Lâm Đồng. Điều kiện ở vùng núi rất khắc nghiệt và mỗi đêm những người dân phải tụ tập lại để ca ngợi chính quyền mới. Một đêm nọ, bố vợ con nắm tay vợ ; họ lén ra khỏi túp lều của mình. Họ trốn thoát, trở về Nha Trang và đào lại những thỏi vàng đã giấu trong vườn nhà. Họ mua một chiếc thuyền và trong vài tháng tiếp theo, bắt đầu chuẩn bị cho chuyến vượt biển sang Mỹ.

Chuyến đi này hứa hẹn sẽ rất nguy hiểm. - Nhưng bố thà chết còn hơn sống cuộc đời của một kẻ bị ruồng bỏ, bố vợ con nói với con. Vợ và các cháu quyết định đi cùng họ. Họ nài nỉ con đi, và con không thiếu mong muốn, nhưng tâm trí con vẫn hướng về phương Bắc.

Con đã từng mất mẹ và các em một lần. Con không thể bắt đầu lại. Con phải đi đón mẹ và các em trước.

Chúng kiến vợ con ra đi là điều khó khăn nhất mà con từng phải làm. Con về nhà một mình. Con thuê một chiếc xe ba bánh và đứng ở ngã tư đường chờ khách.

Con đặc biệt mong chờ khoảnh khắc có thể liên lạc với mẹ. Con vẫn tin rằng mọi thứ sẽ sớm thay đổi, rằng con sẽ sớm có thể thực hiện chuyến đi trở về làng quê của mình. Thật không may, sự ngược đãi những người như con vẫn tiếp diễn. Viết thư cho mẹ hoặc quay lại thăm mẹ sẽ gây ra cho mẹ rắc rối nghiêm trọng.

Ngày nào con cũng mong tin tức từ Linh, Thiện, Nhân và gia đình vợ nhưng chỉ nghe được những câu chuyện kinh hoàng. Những câu chuyện về thuyền nhân bị cướp, hãm hiếp và giết hại bởi cướp biển ; những câu chuyện về những chiếc thuyền hết thức ăn, nước và nhiên liệu, bị bão cuốn trôi. Tất cả những gì con còn lại là lời cầu nguyện.

Khi con bị bệnh, con cố gắng thuyết phục bản thân rằng chuyện đó không nghiêm trọng, rằng đó chỉ là hậu quả của sự dày vò mà thôi. Và sau đó con bắt đầu ho ra máu và không thể đứng dậy được nữa. Con đã phải bán nhà để trả tiền điều trị.

Bây giờ con sống trong túp lều này, hy vọng sẽ hồi phục, gặp lại mẹ và nói cho mẹ biết con đã nhớ mẹ nhiều đến thế nào.

Vì vậy, con đã cố gắng giải thích với mẹ lý do tại sao con không thể liên lạc với mẹ sớm hơn. Một câu hỏi khác chắc đang ám ảnh mẹ : làm sao lá thư của em Thuận lại đến tay con ?

Thật kỳ diệu.

Sự việc xảy ra vào năm 1972, sau một cuộc không kích. Đơn vị của con đang lùng sục một khu rừng nơi quân địch đang ẩn náu. Gần một hố bom, con tìm thấy xác của một người lính có quân phục mang ngôi sao cộng sản. Con tìm kiếm trong ba lô của anh ấy. Giữa những vật dụng thường ngày, có một xấp thư viết tay.

Con phải chuyển tất cả thư cho chỉ huy mình, nhưng con không thể cưỡng lại được sự thôi thúc địa chỉ trên phong bì. Địa chỉ các làng, huyện, thị trấn, thành

phố. Địa chỉ của mẹ, cha, chị gái và ông bà. Con lướt qua chúng một cách nhanh chóng.

Đột nhiên, tim con đập mạnh. Gửi Mẹ Trần Diệu Lan, 173, Phố Khâm Thiên, Hà Nội. Lá thư này được gửi đến mẹ, và người gửi là em Nguyễn Hoàng Thuận em trai của con. Con giấu nó trong người ngay lập tức, khi chỉ còn một mình, con mở nó ra để đọc ngấu ngiến từng chữ. Mặt con ướt đầm nước mắt. Trong vài năm tiếp theo, con giữ lá thư trong túi áo ngực. Thư ấy đã cho con hy vọng về một phép màu mới, giúp con được đoàn tụ với gia đình.

Con ước gì có thể gặp mẹ trong hoàn cảnh tốt hơn, được vợ và các cháu vây quanh. Nhưng một lần nữa, số phận lại khiến con trở thành một kẻ thất bại, một người đàn ông đáng thương, ốm yếu. Một người đàn ông không có gì để chia sẻ ngoài nỗi đau và nỗi buồn.

Mẹ, Ngọc, Đạt, Thuận, Hạnh và Sáng, nếu mẹ và các em nhìn thấy con trước khi con chết, con cầu xin mẹ và các em hãy có sức mạnh để nhìn thấu qua vẻ ngoài đáng thương của con để thấy được ngọn lửa trong con.

Nó cháy vì mẹ và các em, vì tổ tiên chúng ta và vì ngôi làng của chúng ta. Con cầu xin sự tha thứ của mẹ và các em. Xin lỗi vì đã không ở bên mẹ và các em.

Xin hãy tha thứ cho con vì đã tham gia cuộc chiến này. Nhưng con không chiến đấu chống lại mẹ và các em, con chiến đấu vì quyền tự do của mình.

Với tình yêu vĩnh cửu của con,

Minh

Tôi đặt lá thư xuống vì kiệt sức. Tôi không thể tin rằng cậu Minh lại quyết định đi lính mặc dù cậu có cơ hội trốn tránh quân địch. Mặt khác, cậu đã phải chịu nhiều bất công. Và giống như cậu Đạt, cậu ghét chiến tranh.

Bà ngoại khó khăn đứng dậy, loạng choạng bước về phía giường như một cái bóng.

- Có lẽ anh ấy nói dối, dì Hạnh cười khẩy, liếc mắt nhìn cậu Minh, lúc này đang nức nở trong vòng tay bà ngoại. Có thể anh ấy đã giết chết anh Thuận của chúng ta. Đó là cách anh ấy nhận được lá thư. Đó là lý do tại sao anh không dám liên lạc với mẹ.

- Thuận cho biết anh ấy đã gửi bức thư này thông qua một người đồng chí đang trên đường ra Bắc, cậu Đạt nhận xét. Điều này phù hợp với những gì anh Minh nói.

Anh biết anh trai của chúng ta sẽ không bao giờ nói dối chúng ta.

Mắt mẹ tôi ngân lê.

- Nhưng anh ấy đã chiến đấu cùng với những tên đế quốc Mỹ khát máu, và cùng với những con quái vật đó...

- Chị ơi, đó là chuyện chiến tranh vô lý, cậu Đạt nói. Chị có nhớ người lính miền Nam đã cứu chị không ? Và người lính pháo thủ trên trục thăng đã tha mạng em? Không phải tất cả những người chiến đấu ở phe bên kia đều có tâm xấu.

Mẹ tôi cắn môi.

- Các chị em, cậu tôi tiếp tục, đừng quên anh Minh là một người anh trai tuyệt vời như thế nào đối với chúng ta. Anh ấy là người đã bảo vệ chúng ta khỏi những kẻ bắt nạt ở sân chơi. Các chị em còn nhớ cậu bé đã ném đá vào chúng ta trên đường đến trường không ? Cách anh Minh đối mặt với nó thay chúng ta chứ ?

- Anh ấy đã đóng bè và chèo thuyền đưa chúng ta qua ao làng, mẹ tôi lẩm bẩm. Một ngày nọ, khi tôi muốn hái một bông gạo, anh ấy đã trèo lên cây hái giúp tôi.

Cành cây gãy, anh ta ngã... dữ dội. Tôi chạy tới nhưng anh ấy vẫn cười lớn. Anh ấy nói là được mát-xa hông rất tuyệt! Anh đưa cho tôi bông gạo, còn nguyên không bị gãy.

Kể xong, mẹ càng khóc nhiều hơn.

- Tốt lắm anh Minh, cậu Đạt nói. Anh em chúng ta. Không gì có thể thay đổi được điều đó.

- Những ký ức tuổi thơ này chẳng có ý nghĩa gì cả, dì Hạnh lắc đầu nói tiếp. Kể cả khi không phải anh ấy giết anh Thuận thì cũng là một trong những đồng đội của anh ấy.

Dì nhìn đồng hồ.

- Em không thể ở lại lâu hơn được nữa. Chuyến tàu vào Sài Gòn sẽ khởi hành trong nửa giờ nữa.

- Nhưng chúng ta vừa mới tới mà ! Mẹ tôi và cậu Đạt đồng thanh kêu lên.

- Em không thể chịu đựng gánh nặng của gia đình này thêm một phút nào nữa. Trong nhiều năm, em đã cố gắng làm điều tốt nhất cho mọi người, nhưng chẳng ai quan tâm đến những gì em đã trải qua. Vì anh Minh vĩ đại như vậy, hãy bảo anh ấy bịt miệng những kẻ bắt nạt

ở trường con em, những kẻ gọi chúng là Bắc Kỳ Ngu, bọn Bắc đàn độn. Những kẻ bắt nạt luôn nói với chúng rằng chúng ta đã xâm lược miền Nam và cướp mất công việc của cha mẹ họ.

- Chị xin lỗi, Hạnh ạ, mẹ tôi nói. Tại sao em không bao giờ kể cho chúng ta nghe về tất cả những điều này ?

- Chị quá bận tâm với vấn đề của riêng mình rồi, chị ạ. Và chị có thể làm gì về vấn đề này ? Mọi người đều nghĩ em có cuộc sống hoàn hảo, nhưng cuộc sống không bao giờ hoàn hảo. Chị có biết vì quá khứ của em mà chồng em phải thường xuyên chứng minh lòng trung thành với Đảng không ? Anh ấy đang bị theo dõi liên tục. Nếu họ phát hiện ra anh trai em là một tên nguy, sẽ có những hậu quả.

- Hạnh, cậu Đạt xen vào. Anh hiểu cảm giác của em. Nhưng một giọt máu đào hơn ao nước lã. Mỗi quan hệ huyết thống bền chặt hơn bất cứ điều gì. Đây là anh trai của em mà chúng ta đang nói đến, và anh ấy đang hấp hối.

Vai Hạnh chùng xuống.

- Như em đã nói với anh, anh Tuấn yêu cầu em rời khỏi đây nếu anh trai Minh là tên nguy. Em đã hứa với

anh ấy. Và em không thể không giữ lời hứa đó.

Bà khóc cho đến khi kiệt sức và gục xuống. Nằm trên chiếc chiếu, cuộn tròn vào lưng bà, tôi áp mặt vào áo bà. Cổ họng tôi đột nhiên khô khốc và tôi cảm thấy toan thân mình run rẩy. Bà đã làm việc rất chăm chỉ để hàn gắn gia đình chúng tôi, chỉ để thấy gia đình lại một lần nữa tan vỡ.

Dì Hạnh phải lấy tàu. Dì có còn khóc nhiều như những lúc chia tay không ? Trong nhiều năm, tôi đã ghen tị với dì và mơ ước được như dì, nhưng giờ tôi biết rằng tôi sẽ không muốn ở trong hoàn cảnh của dì : bị giằng xé giữa cuộc xung đột về lòng trung thành giữa gia đình dì và chồng dì.

Ngực cậu Minh đập phồng theo nhịp điệu. Cậu có thể nghĩ gì khi dì Hạnh nói lời tạm biệt với cậu ? Tôi nghĩ cậu sẽ cầu xin dì ở lại, nhưng cậu chỉ nắm lấy tay dì, mỉm cười với dì và cảm ơn dì. Có lẽ đoán được lý do thực sự khiến dì ra đi nên cậu không hỏi bất kỳ câu hỏi nào.

Tôi lo ngại rằng cậu Minh đã chiến đấu cho quân đội miền Nam ; lá thư của cậu không làm tôi sốc đến thế.

Nhưng giờ đây tôi tự hỏi liệu cậu có đôi mắt với bờ của tôi trên chiến trường không, liệu cậu có đặt những quả mìn đã thổi bay đôi chân của cậu Đạt không.

Tôi ước gì Tâm ở đây để nói với tôi rằng mọi chuyện cuối cùng sẽ ổn thôi. Nếu tôi có thể dựa vào bờ vai vững chắc của anh, dù chỉ một lúc ngắn ngủi, tôi hẳn đã cảm thấy an tâm phần nào. Tâm luôn ở bên cạnh tôi.

Anh ấy là người đầu tiên đọc thơ của tôi và thuyết phục tôi học tiếng Anh. Tôi lại nhìn thấy anh ấy đang giúp tôi dịch trang cuối của cuốn “Ngôi nhà nhỏ trên thảo nguyên” dưới ánh đèn dầu. Và khi cuốn sách kết thúc, tôi nghe thấy tiếng cha của cô bé Laura Ingalls hát ; một người cha trông hơi giống bố của tôi.

- Tâm !

Tôi thức dậy và gọi tên anh ấy. Cậu Minh và bà ngoại vẫn còn ngủ say. Buổi chiều sắp kết thúc, nhưng không khí vẫn còn rung động vì nhiệt.

Mẹ tôi và cậu Đạt về nhà với một ít đồ tạp hóa. Ở phía sau túp lều, họ chỉ cho tôi xem tất cả đồ ăn họ đã mua. Mẹ tôi mở một túi giấy đựng đầy thuốc Tây. Họ đã đến bệnh viện thị trấn nhỏ để cố gắng thuyết phục các bác sĩ tiếp nhận cậu Minh trở lại bệnh viện, nhưng

không còn giường trống.

Cậu Minh tỉnh dậy và nôn ra máu. Mẹ tôi đã nghe phổi của cậu và cho cậu uống một số viên thuốc. Bà ngoại cho cậu ăn cháo. Cậu bóp mũi và nuốt thêm một bát thuốc thảo dược nữa. Bà ngoại đứng gần cậu và giọng nói của bà vang vọng khắp phòng.

À à ơi, làng tôi có lũy tre xanh, có sông Tô Lịch uốn quanh xóm làng... À à ơi...

Những bài hát ru cho trẻ em. Bà cũng đã hát cho tôi nghe nữa.

Cậu Đạt ngồi trên giường.

- Anh ơi, em có thể giúp gì cho anh ?

Cậu Minh chạm vào chân gỗ.

- Anh xin lỗi. Cậu nói khẽ.

- Em cũng vậy, anh ơi. Lẽ ra em phải chạy theo anh và cậu Công. Em có thể giúp anh khi anh bị bỏ lại bên bờ sông.

Cậu Minh lắc đầu, nắm lấy tay cậu Đạt đặt lên tim mình.

Ngày hôm sau, cậu Minh tỉnh táo hơn. Cậu vẫn khẳng khái muốn nói. Mỗi cậu không thốt ra một lời đau khổ nào ; cậu chỉ nói về niềm hạnh phúc khi được làm con của bà ngoại, được bao quanh bởi các em, cũng như những kỷ niệm đẹp về cuộc sống gia đình ở miền Nam.

Cậu bảo chúng tôi ngồi cạnh cậu, nắm tay cậu và kể cho cậu nghe về cuộc sống của chúng tôi ở miền Bắc.

Khi cậu cho chúng tôi xem ảnh vợ và các con, tôi bắt đầu khóc. Trong một bức ảnh, cậu tôi một tay choàng qua vai cô Linh, cô đang cười, tay còn lại choàng qua vai hai anh chị họ đáng yêu của tôi, Thiện và Nhân.

Thiện Nhân có nghĩa là - người tốt. Cậu tôi đã cố gắng cả cuộc đời để vun đắp lòng tốt mà cậu được sinh ra, và tôi hy vọng gia đình cậu đã có thể mang những ước mơ và hy vọng của cậu vượt đại dương và gieo trồng chúng trong khu vườn ở ngôi nhà mới của họ.

Cậu Minh cảm thấy mệt mỏi. Một linh mục đến cầu nguyện bên giường bệnh của cậu.

- Con trai của bà đã mang thập giá của Chúa Kitô đến chặng cuối cùng của cuộc đời, giờ đây anh ấy được tự do đoàn tụ với Người trên Thiên đàng.

Ông nói với bà ngoại.

Sáng hôm sau, tôi bị đánh thức bởi tiếng nước nở của bà. Thi thể cậu Minh nằm trước mặt bà, im lặng và bất động.

Cậu Đạt, mẹ tôi và tôi quỳ bên giường, tay đặt trước ngực. Bà nhắm mắt lại và bắt đầu gõ nhịp nhàng chiếc vồ vào chiếc chuông cầu nguyện của mình.

- Nam Mô A Di Đà Phật, Nam Mô Quan Thế Âm Bồ Tát.

Giọng chúng tôi hòa vào lời cầu nguyện của bà.

Một tiếng va chạm lớn. Tôi quay lại. Tám kim loại kêu leng keng như tiếng chảo khi cánh cửa mở ra, để luồng ánh sáng tràn vào. Tôi nheo mắt nhìn thấy một cái bóng dài và mỏng.

Khoảnh khắc tiếp theo tôi đã đứng dậy.

- Cậu Sáng, cậu đã tới rồi !

Bà vòng tay ôm lấy cậu.

- Con xin lỗi, mẹ ạ.

Nhưng bà đã kéo cậu đến gần giường.

Tôi nhìn ra đường, hy vọng sẽ thấy dì Hạnh, nhưng chẳng có ai ở đó.

Đứng sau lưng cậu Sáng, lần đầu tiên tôi để ý đến mái tóc bạc của cậu. Tôi tự hỏi sợi tóc nào đã chuyển sang màu trắng sau cái chết của con gái cậu, sợi tóc nào đã mất đi tuổi thanh xuân sau thảm họa hôn nhân, và sợi tóc nào đã đổi màu vì nỗi sợ chất độc màu da cam.

Trước đây, những câu hỏi này chưa bao giờ xuất hiện trong đầu tôi, nhưng bây giờ tôi muốn biết. Và đã đến lúc tôi phải nhận thức được tất cả những điều chưa nói trong cuộc sống của Dì Hạnh, những điều chưa nói có nguy cơ khiến dì rời xa chúng tôi mãi mãi.

Cậu Minh mất, tôi cầm vở đi ra sau nhà. Ngồi xếp bằng, tôi viết cho người cậu mà tôi đã bị tước mất. Tôi thấy cậu như một chiếc lá rời khỏi cây, nhưng đã chiến đấu đến phút cuối cùng để rơi xuống gần cội rễ. Tôi viết cho bà, người đã chờ đợi rất lâu để ngọn lửa chiến tranh tắt dần, nhưng vẫn luôn rực sáng bên đống than hồng.

Tôi viết cho các cậu, các dì và bố mẹ tôi, những người bất lực trong cuộc đấu tranh huynh đệ tương tàn này, và cuộc chiến của họ vẫn tiếp diễn, dù họ còn sống hay đã chết.

ĐÔI MẶT VỚI KẺ THÙ

Nghệ An, 1980

Tôi dễ cơ thể chìm vào sự mềm mại của rơm rạ ở làng Vĩnh Phúc. Rơm rạ bao bọc tôi hoàn toàn. Ngửi thấy mùi hương thoang thoảng, tôi hiểu tại sao khi kể cho tôi nghe câu chuyện cuộc đời mình, bà tôi lại nói đó là mùi hương trong giấc ngủ của bà.

Bà, mẹ và tôi đến làng của tổ tiên vào đầu buổi tối.

Ông Hải cùng vợ, các con và các cháu đang ngồi ăn tối thì xe trâu của chúng tôi dừng lại trước cổng nhà họ.

Họ chào đón chúng tôi rất vui vẻ và mời chúng tôi cùng chia sẻ bữa ăn giản dị của họ. Khi ông Hải múc đầy cơm vào bát tôi, tôi vô cùng xúc động. Làm sao tôi có thể cảm ơn ông ấy đủ vì đã cứu bà khỏi con Ác Ma và giúp bà thoát khỏi đám dân làng giận dữ ?

Chúng tôi thức trò chuyện đến tận khuya hôm đó. Bà ngoại kể cho ông Hải nghe về cậu Minh và chuyến đi Nha Trang của chúng tôi.

- Tôi xin lỗi, ông Hải nói với giọng run rẩy. Tôi nên làm nhiều hơn thế... để Minh có thể tìm thấy bà khi bà bỏ trốn.

Tôi cắn môi. Những biến động trong lịch sử không chỉ chia cắt tâm hồn mà còn khiến họ cảm thấy tội lỗi vì những hành động mà không ai có quyền quyết định.

- Chú ơi, chú đã làm nhiều nhất có thể, bà ngoại nói. Chú đã cứu mạng chúng tôi. Một ngày nào đó, vợ con cháu Minh sẽ quay lại cảm ơn chú.

Chúng tôi không có tin tức gì về vợ Linh, anh Thiện và chị Nhân, nhưng bà ngoại tin chắc rằng họ đã sống sót sau chuyến đi biển khó khăn và sẽ cố gắng liên lạc với chúng tôi. Tôi vẫn chưa nói với bà, nhưng tôi và Tâm đã tìm cách tìm họ bằng cách sử dụng ảnh của họ.

Tôi muốn trở thành người như bà tôi : không bao giờ mất hy vọng.

Bà đã tin vào khả năng thay đổi của cậu Sáng và cậu đã không làm bà thất vọng. Bây giờ cậu đến nhà thường xuyên. Cậu đã đi cùng chúng tôi khi bà, mẹ tôi và tôi đến thăm dì Hạnh ở Sài Gòn. Vào dịp Trung thu, cậu đã dạy tôi cách làm lồng đèn hình ngôi sao cho Lễ hội ánh sáng.

Tôi cầm Sơn ca trong tay, lắng nghe bài hát trầm lắng của nó. Tôi ước gì bố tôi ở đây để cùng chúng tôi đến thăm gia đình Tâm vào ngày hôm sau ! Dù bố ở đâu, tôi

cũng biết bố rất thương Tâm.

Những lời thì thầm của bà, mẹ và ông Hải vọng đến tai tôi.

- Chú của Tâm đã đến thăm cháu cách đây vài tuần, bà nói. Chú giải thích với cháu là Tâm muốn cưới cháu Hương vào mùa xuân.

Tôi cảm thấy má mình đỏ bừng. Tôi và Tâm còn trẻ. Chúng tôi đáng lẽ phải hoàn thành việc học trước, nhưng chúng tôi không muốn chờ đợi. Tôi biết tôi đã tìm thấy tình yêu của đời mình ở anh ấy.

- Đây thực sự là tin tuyệt vời. Ông Hải bình luận.

- Cháu vẫn chưa chấp nhận vì chúng ta vẫn cần phải tìm hiểu thêm về gia đình cháu. Bà thì thầm.

- Con không lo lắng đâu, mẹ tôi thêm vào. Cậu ấy là một chàng trai tốt, chắc hẳn xuất thân từ một gia đình tốt.

Như mẹ tôi, tôi rất tự tin. Tôi rất mong được gặp bố mẹ và em gái của vị hôn phu tôi. Tuy nhiên, tôi hơi sợ ông ngoại của anh ấy. Tôi hy vọng ông sẽ ra khỏi phòng để gặp tôi và ban phước lành cho tôi.

- Tại sao không thể chứ ? Tâm đã hỏi khi tôi kể với anh ấy về mối lo ngại của mình. Mọi người đều yêu thương em ! Hơn nữa, nếu có điều gì đó làm ông ấy bận tâm, thì đó là vấn đề của ông ấy. Ông ấy chẳng là gì với anh cả. Tâm kéo tôi về phía anh ấy, trước khi khẽ nói thêm, môi anh áp vào tai tôi :

- Anh yêu em và em sẽ sớm trở thành vợ anh.

Nhắm mắt lại, tôi thấy mình đang đi dọc theo dòng sông trên một chiếc thuyền nhỏ, Tâm bên cạnh. Chiếc thuyền lắc lư theo mọi hướng trong dòng nước. Trên đường đi có nhiều cạm bẫy và xoáy nước, nhưng tôi cảm thấy an toàn. Tôi biết rằng dù có bất kỳ nguy hiểm nào ở phía trước, chúng tôi cũng sẽ cùng nhau đối mặt.

Tiếng gà trống gáy xuyên qua bức tường đất, xua tan những hình ảnh cuối cùng trong giấc mơ của tôi. Tôi mở mắt ra. Tôi đã ngủ thiếp đi trên một ổ rơm, nhưng bây giờ tôi đang nằm trên một chiếc giường tre, trống rỗng ngoại trừ hai chiếc gối xếp. Bà và mẹ hẳn đã đưa tôi đến đó, nhưng họ đang ở đâu ?

Tôi chui ra khỏi màn và thay đồ trước khi vội vã chạy ra ngoài. Đêm đã nhường chỗ cho bình minh xám xịt.

Không khí lạnh lẽo, sáng khoái vượt ve làn da tôi.

Một lớp sương mù mỏng bao phủ sân trong. Trên cành cây, các loài chim trao đổi chuyện trò.

Mẹ, bà và ông Hải đang ngồi trên chiếu ở sàn hiên, trên tay cầm những tách trà nóng hổi.

- Cháu sao thế, Hương ? Bà nói, cháu ngủ quên trong ổ rom.

- Cháu tìm mùi hương giấc ngủ của bà.

Bà bắt đầu cười.

- Mùi hương giấc ngủ của bà ? Và cháu đã tìm thấy nó ?

- Hình như lũ muỗi đã tìm thấy con trước, mẹ tôi nói, vừa kiểm tra những chấm đỏ rải rác trên chân tôi.

Mẹ rót thêm trà, thổi vào và nhúng ngón tay vào để phủ lên vết mũi chích của tôi. Con ngựa đã thuyên giảm.

Dựa vào hơi ấm từ cơ thể mẹ, tôi lại trở thành một cô bé. Mặt trời nhô lên sau lớp mây, nhuộm bầu trời thành màu hồng và chiếu những tia nắng mịn màng khắp sân.

- Mọi thứ đã thay đổi nhiều quá, bà nói. Tôi sợ mình cảm thấy như người xa lạ ở đây.

Mẹ tôi đã uống hết tách trà của mình. Mẹ nắm lấy cánh tay bà để giúp bà đứng dậy. Tôi và ông Hải vội vã xỏ dép vào.

Tôi bước nhẹ nhàng dọc theo con đường đến ngôi làng mà bà tôi đã kể cho tôi nghe rất nhiều. Chúng tôi đi qua ngôi chùa có mái cong như những ngón tay thanh tú của một vũ công. Tiếng chuông vang vọng rung động trong không khí trong lành. Những mặt nước trải dài trước mắt chúng tôi, bề mặt mịn màng như tấm lụa.

Một tán tre xanh dày, rung rinh trong gió, che bóng cho những ngôi nhà thấp dọc theo con đường chúng tôi đi.

Nhiều người dân làng đến chào ông Hải. Một bà lão dừng lại ngay khi chúng tôi đi ngang qua.

- Diệu Lan, đây thực sự là bà sao?

Những nếp nhăn trên khuôn mặt bà ấy càng sâu hơn khi bà gật đầu.

Người phụ nữ đặt giỏ của mình xuống đất.

- Tôi... tôi xin lỗi vì những gì đã xảy ra.

- Thật vui khi được gặp lại chị, chị gái ạ. Bà nói. Hãy để quá khứ lại phía sau. Tôi chỉ chúc chị luôn hạnh phúc.

Chúng tôi theo dõi người phụ nữ loạng choạng bước trở lại dưới cây sào tre chống dưới đôi vai gầy của bà.

- Bà ta hét những khẩu hiệu khủng khiếp và giờ nắm đấm lên, mẹ tôi kể. Tôi sẽ không bao giờ quên khuôn mặt chó cái của bà ấy.

- Hãy quên và tha thứ đi, Ngọc, bà ngoại trả lời. Nếu con ôm mối hận thù, chính con sẽ phải mang gánh nặng đau khổ.

Ông Hải lắc đầu.

- Vẫn còn kinh hoàng hơn. Cha mẹ cháu đã cứu bà ấy trong nạn đói lớn. Và sau đó, bà ấy lại quay lưng lại với gia đình cháu.

Chúng tôi đến một con đường đất đầy ổ gà.

- Đường về nhà, mẹ tôi thì thầm.

- Nhà, nhà... Bà ngoại nhắc lại một cách dửng dưng.

Theo hướng nhìn của bà, tôi nhìn thấy một hàng rào kiên cố bao quanh một khu đất rộng lớn.

Chúng tôi đến trước một cánh cổng. Tôi nhìn qua song sắt. Tôi mong đợi được nhìn thấy một ngôi nhà gỗ lớn có năm cửa, xung quanh là khu vườn tươi tốt. Thay vào đó, trái tim tôi tan vỡ khi chứng kiến cảnh mọi thứ bị bỏ hoang.

- Hiện có bảy gia đình đang sống ở đây, ông Hải thông báo, mở một cánh cổng. Xin chào ! Có ai ở nhà không ?

Mẹ và tôi mỗi người giúp bà một tay để tiến về phía trước trên bề mặt trơn trượt của sân chơi. Mặt đất trước kia được lát bằng gạch đỏ, giờ đây đầy những vũng nước xanh và rác thải. Cây nhãn không còn nữa. Cỏ dại và rêu đã xâm chiếm mọi góc ngách.

Và ngôi nhà ! Những cánh cửa chạm khắc hình hoa và chim, những cánh cửa chớp sơn mài sẫm màu lấp lánh dưới ánh mặt trời, những con rồng và phượng bằng gốm nhảy múa trên những mái ngói cong đã biến mất ?

Tôi đang chờ điều tồi tệ nhất. Nhưng không phải thế.

Không phải tòa nhà đổ nát này, nơi không còn cửa ra vào và cửa sổ. Không phải những bức tường mốc meo dán đầy áp phích tuyên truyền về biện pháp kiểm soát sinh đẻ và cuộc chiến chống ma túy ; không phải những vách ngăn tạm bợ này, sàn nhà lởm chởm như xương cá.

Một mùi thối rửa xộc vào mũi tôi. Khu vườn chẳng qua chỉ là một khoảng đất nâu rộng lớn, được đào bằng những cái hố lớn, bên trong có ruồi xanh vo ve.

- Nhà vệ sinh ngoài trời. Phân bón đất lắm ; phân người giờ đáng giá cả ngàn vàng, ông Hải thở dài, vừa đuổi ruồi vừa nói. Khi các gia đình chuyển đến đây, họ cãi nhau về việc phân phối phân. Cuối cùng, mỗi gia đình tự đào nhà vệ sinh của mình.

- Trước đây nơi này là thiên đường trên Mặt đất, mẹ tôi nói, nắm chặt tay. Đi thôi, mẹ. Con không chịu nổi nữa rồi.

Nhưng bà đã thoát khỏi vòng tay chúng tôi và đi nhanh về phía cửa vào. Ở đó, một bà lão đang tiến về phía trước trên hiên nhà rộng lớn, dò đường bằng cây gậy. Khi đến bậc thang thứ năm dẫn vào sân, bà ném cây gậy sang một bên và quỳ xuống bằng cả bốn chân như một con vật.

- Để tôi giúp bà. Bà ngoại nói và đưa tay ra để đỡ bà ấy dậy.

Tôi nhìn kỹ hơn vào khuôn mặt người phụ nữ đó. Một cái trán cao. Răng thỏ. Người bán thịt. Một trong những người đã đuổi gia đình tôi ra khỏi nhà của tổ tiên để họ có thể định cư ở đó. Bà ta đã tấn công bà ngoại một cách ghê tởm và làm mọi cách để bắt bà ngoại.

Nếu bà có khinh thường người phụ nữ này thì cũng không biểu hiện ra ngoài. Bà nắm tay bà ấy để giúp bước xuống cầu thang.

- Bà là ai ? Người bán thịt hỏi, hướng đôi mắt trắng dã của mình về phía bà.

Bà ấy giơ bàn tay như tờ giấy da lên chạm vào mặt bà. Ngửi mùi hương của bà.

- Tôi đến thăm mấy người bạn trong làng, bà trả lời bằng giọng Hà Nội.

- Chẳng trách mùi của bà thơm thế ! Người phụ nữ nhăn mũi nói, nó không giống như lũ chuột sống ở đây. Ôi, tội nghiệp cho bộ xương của tôi !

Bà ấy đâm vào lưng trước khi tiếp tục :

- Bà đưa tôi đến nhà vệ sinh gần bếp nhất nhé ? Tôi phải hoàn thành chỉ tiêu hàng ngày, nếu không đứa con hoang của tôi sẽ cho tôi một gậy.

Bà ngoại dẫn người bán thịt đến cầu của bà. Sau những đau khổ mà bà tôi phải chịu đựng, bà có thể đẩy kẻ thù cũ của mình xuống hố đầy phân người, nhưng bà đã giúp người phụ nữ đó đứng vững và bỏ bà ta lại đó.

Khi chúng tôi quay lại, tôi nhìn lần cuối người phụ nữ tóc trắng đang ngồi xồm ở mép hố, xung quanh là một đám ruồi. Tôi lẩm bẩm :

- Trời có mắt để nhìn. Gieo nhân nào thì gặt quả nấy.

Một chiếc xe trâu tới. Bà ngoại mang lên xe những bó hoa, túi trái cây và nhang. Ông Hải lên đầu tiên để giúp chúng tôi lên xe. Chúng tôi vẫy tay chào gia đình ông ấy rồi lên đường trong im lặng.

Khi chúng tôi xuống xe, rừng Nam Đàn chào đón tôi bằng những cánh tay xanh tươi. Bà ngoại phát hiện ra một bụi cây có hoa màu đỏ tía nở thành tràng hoa.

- Quả sim. Bà nói, đưa cho tôi một ít quả màu tím.

Tôi đặt một quả lên lưỡi ; hương thơm ngọt ngào của nó tan chảy trong miệng tôi.

Càng đi sâu vào rừng, tôi càng cảm thấy nhẹ nhõm.

Con đường trở nên hẹp hơn, hai bên là những hàng cây cao và mảnh khảnh. Chúng tôi đi qua một bụi cây, rồi tôi thấy mình đang ở một khoảng đất trống có nhiều bụi cây được cắt tỉa gọn gàng. Những bông hoa dại khoe cánh hoa đỏ, trắng và tím, hướng ánh mắt tôi tới năm gò đất - mộ của ông bà cố, ông ngoại Hùng, ông Công và bà Tú. Bà đã mang họ trở về đây, để họ được ở bên nhau khi chết.

Bà ngoại quỳ xuống, đặt tay lên ngực. Bà cúi trán xuống đất và giữ nguyên như thế một lúc lâu. Tôi bắt chước bà ; nước mắt đang làm nóng mắt tôi.

Mẹ tôi và tôi đặt hoa ở cuối mỗi ngôi mộ. Chúng tôi mở túi ra và xếp hoa quả theo hình kim tự tháp trên những chiếc đĩa lớn.

Ông Hải thấp một nén hương nhỏ. Khi ông ấy đưa cho tôi que phát sáng, tôi giơ chúng lên cao. Khói của họ bốc lên thành từng lọn hương về Thiên Đàng, mang theo lời cầu nguyện của tôi đến với tổ tiên. Cái chết và sự đau khổ của họ là bài học về tình yêu thương và sự hy sinh.

- Làm ơn giúp cháu tìm bố cháu. Tôi thì thăm. Tôi cần biết liệu ông ấy đã chết hay vẫn còn sống.

Ở thôn Hà Thịnh, Tâm đang đợi chúng tôi ở cuối lối vào nhà anh. Anh ấy mặc chiếc áo sơ mi tôi may cho anh, áp dụng những kỹ năng tôi đã học được trong các bài học về nữ công gia chánh. Gương mặt anh sáng lên khi nhìn thấy tôi, và tôi biết tại sao tôi yêu anh. Qua nhiều năm, anh đã trở thành một người đàn ông cao lớn và đẹp trai. Đầu gối tôi vẫn còn run rẩy khi nhìn thấy anh ấy.

Anh ấy giúp mọi người xuống, sau đó nhắc tôi lên khỏi mặt đất và quay tôi xung quanh anh ấy.

- Anh nhớ em. Anh thì thâm, hơi ẩm lan tỏa trên má tôi.

Tôi cầu xin anh ấy thả tôi xuống. Trẻ em tụ tập quanh chúng tôi, cười nói rôm rả.

Tâm dẫn chúng tôi lên lối đi quanh co.

- Bố mẹ tôi rất mong được gặp em. Anh nói và nắm chặt tay tôi.

Một người đàn ông và một người phụ nữ xuất hiện dưới sự bùng nổ màu sắc của cây hoa giấy leo trên một ngôi nhà gạch.

- Chào bà, chào bác. Họ chào bà và ông Hải.

Mẹ của Tâm dang rộng vòng tay ôm lấy mẹ tôi.

- Tôi rất mừng vì chị đã đến, chị ạ. Con gái chị đã thừa hưởng những nét thanh tú của chị.

Ánh mắt bà dừng lại ở khuôn mặt tôi và tôi cảm thấy mình đỏ mặt.

- Xin mời cả ba người vào trong. Bố của Tâm nói với chúng tôi.

- Cảm ơn vì những món quà mà ông bà đã tặng chúng tôi. Tôi mừng là cuối cùng tôi cũng được gặp ông bà. Bà đáp.

Bên trong, sự mát mẻ của những bức tường bao trùm chúng tôi. Đó là một ngôi nhà chào đón. Có những cây hoa gần cửa sổ ; trên tường, những bức tranh có gu thẩm mỹ tốt.

- Lành, đưa em ranh mãnh. Tâm nói, giới thiệu em gái mình với tôi.

Tôi thích nụ cười của em ấy ngay lập tức. Em mang trên đầu chiếc băng đô màu hồng mà tôi đã may cho em. Em có vẻ cao gần bằng tôi ; tôi nghĩ tôi sẽ thử may cho em một chiếc váy.

Trong bếp, nồi đang bốc khói và chảo đang xèo xèo.

Mẹ của Tâm quay lại bếp. Tôi xắn tay áo lên và giúp Lành rửa ít rau. Điều ngạc nhiên là tôi không hề cảm thấy lo lắng chút nào. Thậm chí trò chuyện với mẹ và em gái của Tâm cũng rất thú vị. Tiếng cười dễ lây lan của họ khiến tôi cảm thấy thoải mái.

Khi bữa ăn đã sẵn sàng, đầu tiên chúng tôi dâng lên tổ tiên của Tâm. Chúng tôi xếp đĩa trên một khay đồng, mỗi đĩa được trang trí bằng hoa hồng đỏ và hoa sen trắng, được chạm khắc từ cà chua và hành tây. Tâm bung khay vào phòng khách, nơi bố đang pha trà cho bà ngoại, mẹ và ông Hải.

Tôi giúp Tâm sắp xếp đồ ăn trên bàn trước bàn thờ tổ tiên. Anh ấy đứng ngay cạnh tôi.

- Hôm nay, anh sẽ xin tổ tiên chấp nhận em làm vợ anh. Anh thực sự không thể chờ đợi đến mùa xuân.

- Đừng nóng vội thế !

Tôi trả lời và nhéo vào cánh tay anh ấy.

Anh ấy nhéo lại tôi, thì thầm :

- Hãy là một người vợ tốt !

Khi chúng tôi đang cố gắng kìm tiếng cười như trẻ con, mẹ của Tâm đi ngang qua chúng tôi, nắm tay một người đàn ông lớn tuổi. Ông ta khom lưng, tay chân run rẩy. Ông có vẻ như đang rất đau đớn.

- Bô cháu đây. Mẹ Tâm nói và giới thiệu cậu với bà ngoại, mẹ và ông Hải. Bà ngoại ngược lên, miệng há mở và bà gọi to với Trời Đất :

- Ôi trời đất ơi !

Tôi chưa bao giờ thấy bà trông sợ hãi đến thế.

- Ôi trời đất ơi ! đến lượt ông Hải kêu lên.

Ngay sau đó, bà ngã gục xuống sàn.

Trên giường của Tâm, mẹ tôi đang xoa bóp trán cho bà ngoại.

- Bà tỉnh dậy đi. Tôi cầu xin.

Mắt bà rung động. Chuyện gì xảy ra ? Tại sao bà lại khóc ?

Toàn thân bà co giật.

- Không, không thể được. Bà rên rỉ.

Tôi muốn nắm lấy tay bà, nhưng ông Hải kéo tôi ra khỏi giường.

- Hương, cho bà chút thời gian.

Dựa vào tường, toàn thân run rẩy, tôi nhìn mẹ tôi tuyệt vọng cố gắng an ủi bà ngoại.

Ông Hải đi đi lại lại.

- Ông ơi, có chuyện gì thế ? Tôi hỏi ông ấy.

- Hương, tôi không chắc lắm..., ông bắt đầu nói, lắc đầu.

- Chuyện gì ? Hãy nói cho cháu !

- Tôi xin lỗi.

- Nhưng chuyện gì ?

Ông Hải nhìn tôi với đôi mắt mở to. Khóe miệng của ông ấy đập mạnh. Ông đặt tay lên vai tôi và giữ nguyên như vậy một lúc lâu. Sau đó ông ôm tôi.

- Thật xin lỗi, Hương... Ông ngoại của Tâm... Ông ngoại của Tâm là Ác Ma.

- Không ! Tôi hét lên và đẩy ông ta ra. Ông làm rồi.

- Tôi ước gì được như thế, Hương. Nhưng tôi làm việc cho ông ta. Tôi biết ông ta...

Tôi bước lùi ra khỏi phòng. Khi chạy, tôi đi ngang qua Tâm, bố mẹ anh ấy và Ác Ma. Tôi chạy dưới những tán cây đang nở hoa tới đường làng.

- Hương... Hương...

Tâm đứng sau lưng tôi, giọng nói của anh vang vọng trong gió. Nhưng tôi bắt đầu chạy nhanh hơn. Tôi không thể quay lại với anh ấy. Tôi không thể yêu anh ấy nữa.

Anh ấy chính là máu thịt của kẻ thù tồi tệ nhất của bà.

Chúng tôi khởi hành đi Hà Nội vào ngày hôm sau, sớm hơn ngày dự định khá nhiều. Xe buýt đông nghẹt người. Tôi cảm thấy trống rỗng. Mẹ tôi cố gắng an ủi tôi, nhưng lời nói của mẹ không bao giờ đủ để xoa dịu nỗi đau trong lòng tôi.

Chẳng lẽ Tâm biết mà không nói cho tôi biết ông ngoại mình là Ác Ma sao ? Anh ấy có nói dối tôi không?

Trở về nhà, tôi đặt Sơn ca lên bàn thờ gia đình. Tôi quỳ xuống và sấp mình xuống. Tôi cầu nguyện cho linh hồn bố tôi được trở về nhà. Bây giờ tôi đã chấp nhận rằng tôi sẽ không bao giờ gặp lại bố nữa. Tôi đã chấp

nhận rằng những người tôi yêu thương nhất có thể bị cướp đi khỏi tôi bất cứ lúc nào.

Tâm đến thăm tôi. Tôi từ chối nói chuyện với anh ta.

Từ đó anh ấy bắt đầu theo tôi khi tôi về nhà từ trường đại học. Tôi không nói gì khi anh ấy nói rằng anh ấy chưa nghe gì về quá khứ của ông ngoại anh ấy. Tôi đáp lại lời xin lỗi của anh ấy bằng sự im lặng.

Nhưng bất chấp điều đó, tôi thấy mình lắm bầm cái tên Tâm khi ở một mình. Tôi nhớ những cuộc trò chuyện, tiếng cười - thậm chí cả những cuộc tranh luận của chúng tôi. Đồng thời, tôi sợ mình sẽ phản bội bà nếu để anh ấy quay về với tôi.

Mùa hè trôi qua, rồi mùa thu, và rồi mùa đông tới. Mặc dù trời lạnh, Tâm tiếp tục đạp xe bên cạnh tôi mỗi ngày. Anh nói chuyện với tôi như thể không có gì thay đổi. Anh đã kể cho tôi nghe kết quả nghiên cứu của anh ấy ; Anh đang học về trồng lúa. Ở tỉnh của anh, nông dân đã bắt đầu trồng một giống cây trồng mới do anh phát triển. Tôi muốn nói chuyện với anh về những gì tôi đang viết. Không có anh, thơ tôi chìm trong bóng tối và im lặng.

Rồi một buổi tối, trời lạnh và mưa, và Tâm đã không xuất hiện khi tôi rời lớp. Tôi quanh quẩn ở hành lang một lúc. Tôi mong anh sẽ đến muộn, nụ cười của anh làm bừng sáng cả cơn mưa, giọng nói của anh bao trùm tôi bằng sự ấm áp. Đêm xuống, không còn Tâm nữa.

Những con đường dẫn tôi về nhà dài vô tận và vô sắc.

Thời gian dường như dừng lại. Tôi có thể nghe thấy tiếng tim mình đập. Chỉ cần một tiếng động nhỏ cũng khiến tôi giật mình. Bất cứ nơi nào tôi nhìn, tôi đều thấy khuôn mặt của Tâm, nhưng khi tôi đưa tay ra chạm vào anh, hình ảnh của anh mờ dần vào không khí.

Sáu ngày đã trôi qua. Tôi đang đi về nhà một mình.

Với tôi, mùa đông chưa bao giờ lạnh đến thế. Thậm chí còn lạnh hơn ngày tháng 11 của nhiều năm trước, khi tôi cùng bà trú ẩn tránh bom, lội trong nước bùn ngập đến thắt lưng. Lúc đó tôi sợ chết lắm. Bây giờ tôi sợ phải sống thiếu người bạn tâm giao và người bạn thân nhất của mình.

Tôi đạp xe chậm rãi qua khu phố yên tĩnh của mình, nơi những ngôi nhà gạch đã thay thế những túp lều tôn.

Cây hạnh nhân của chúng tôi đã lớn thành một cây to và đẹp.

Đẩy xe đạp vào phòng khách, tôi thấy bà đang ngồi ở bàn ăn, tay cầm vật gì đó. Bà vẫn chìm đắm trong suy nghĩ, thậm chí không thèm ngẩng đầu lên khi tôi bước vào.

Tôi ngồi xuống cạnh bà.

- Bà có ổn không ?

- Tâm và bố mẹ... Họ vừa đến thăm bà.

Bà mở hai bàn tay ra : một chiếc vòng cổ tuyệt đẹp.

Tôi cầm lấy sợi dây chuyền vàng. Viên ngọc hồng lựu lấp lánh giữa các ngón tay tôi. Câu chuyện của bà đột nhiên trở về với tôi.

- Bà cô của tôi có nó trong túi. Ác Ma đã lấy nó từ bà ấy. Đó là kho báu của gia đình chúng tôi.

Bà gật đầu.

- Người đàn ông kinh khủng đó, ông ta đã đánh cắp nó và giữ nó trong suốt những năm qua. Ông ta chỉ kể cho con gái mình về quá khứ của mình ngay trước khi chết. Mẹ của Tâm... bà ấy vừa phát hiện ra sự thật về chiếc vòng cổ và hứa danh dự trả lại nó cho gia đình chúng tôi.

- Bà ơi, Ác Ma đã chết ? Khi nào ?

- Tuần trước. Vâng... ông ấy đã chết. Ông ta đã chết và không ai có thể xóa bỏ tội lỗi của ông ta. Ác Ma không chỉ gây hại cho người khác, Hương. Ông cũng khiến gia đình mình phải đau khổ. Ông ta đánh đập con gái mình một cách vô cùng tàn nhẫn. Nhiều người trong làng chúng tôi tin rằng cuối cùng bà cũng sẽ chết ở đó.

Tôi nghĩ đến mẹ của Tâm, đến nụ cười và những lời nói yêu thương của bà. Bà là một bông sen xinh đẹp, nở rộ trong một vũng bùn.

Bà ngoại lắc đầu.

- Bà không thể tin vào mắt mình khi cô ấy đưa cho bà chiếc vòng cổ. Cô ấy có thể kiếm được một khoản tiền lớn từ nó, nhưng cô ấy nói rằng điều quan trọng là phải trả lại nó cho chúng tôi. Cô muốn sửa chữa những lỗi lầm đã gây ra cho chúng tôi, sự bất hạnh mà cha cô ấy đã gây ra. Tôi nói với cô ấy rằng đó không phải là lỗi của cô ấy. Cô ấy là nạn nhân của ông ấy, giống như chúng tôi.

Bà nắm tay tôi rồi nói tiếp:

- Hương, bà đã nghĩ... Tâm không liên quan gì đến chuyện đã xảy ra. Bà nghĩ máu không bao giờ thay đổi,

nhưng máu tiền hóa và cũng có thể thay đổi. Những người trẻ tuổi không thể bị buộc tội vì tội ác của tổ tiên họ.

Bà mỉm cười.

- Tâm là người đàn ông tốt, Hương. Bà thấy cậu ấy làm cháu hạnh phúc như thế nào. Hôm nay cậu ấy nói với bà rằng cháu là toàn bộ cuộc sống của cậu ấy và cậu ấy sẽ không bao giờ muốn bất kỳ ai khác ngoài cháu.

- Anh ấy nói với bà điều đó ?

- Vâng, trước mặt cha mẹ anh ấy, đây không phải là lời nói suông. Bà hiểu việc này khó khăn thế nào với cháu. Nhưng bà cũng biết rằng tình yêu đích thực rất hiếm và một khi đã tìm thấy thì phải trân trọng. Điều bà muốn nói với cháu, Hương thương, là nếu cháu muốn gặp lại Tâm, bà chúc phúc cho cháu.

Mắt bà sáng lên. Ngay cả nếp nhăn của bà cũng trở nên mềm mại. Mọi nỗi đau đã biến mất khỏi khuôn mặt bà. Bà có vẻ hoàn toàn thanh thản và bình tĩnh ; bình yên và tĩnh lặng như Đức Phật.

Tôi đỡ bà dậy. Tôi ôm bà.

NHỮNG BÀI HÁT CỦA BÀ TÔI

Nghệ An, 2017

Tôi đặt Sơn ca ở cuối ngôi mộ của bà. Những đứa nhỏ quỳ xuống bên cạnh tôi. Tâm quệt diêm để thắp một nén hương. Anh ấy quay sang tôi và mỉm cười rạng rỡ.

- Anh biết bà tự hào về em. Và anh cũng vậy, tình yêu của anh, anh nói khi hương trầm rục rờ bao phủ chúng tôi bằng hương thơm của nó.

- Tất cả những điều này sẽ không thể thành hiện thực nếu không có anh, Tâm.

Tôi cầm trên tay một tập giấy dày và chắc. Đây là câu chuyện về gia đình tôi, được tôi và bà tôi kể lại.

- Bà cố có thể đọc được từ Thiên Đàng không? Quang, con trai chúng tôi, vừa hỏi vừa gõ nhẹ vào trang bìa.

- Khi cháy, khói sẽ đưa nó đến với bà cố. Con gái chúng tôi là Thanh trả lời.

Cô ấy tin điều đó vì cô ấy cũng thích nghe những câu chuyện của bà cố giống như tôi.

Tôi giờ bản sao đã đánh máy lên trên đầu. Bà ngoại đã từng nói với tôi rằng những khó khăn mà người dân Việt Nam phải đối mặt cao như những ngọn núi cao nhất. Tôi đứng đủ xa để nhìn thấy đỉnh núi, nhưng cũng đủ gần để thấy rằng chính bà đã trở thành ngọn núi cao nhất : luôn hiện diện, luôn mạnh mẽ, luôn ở đó để bảo vệ chúng tôi.

Tôi nhắm mắt lại. Khuôn mặt hiền diệu của bà hiện ra trước mắt tôi. Bà rất vui vì cháu đã viết về những gì chúng ta đã trải qua, Ôi. Bà rất mong được đọc nó.

- Cháu nhớ bà, bà ngoại.

Lửa bùng lên từ dưới tay Tâm. Lũ trẻ bỏ từng trang vào đống lửa.

Những làn khói cuộn lên. Và qua đám tro tàn đang nhảy múa, uốn éo, tôi thấy Sơn ca đang chuyển động.

Chim đập cánh và dang rộng cổ để đưa những bài hát của bà tôi vào gió, bay cao tới Thiên đường.

LỜI CẢM ƠN

For the Mountains to Sing được lấy cảm hứng từ những trải nghiệm của những người thân thiết với tôi. Tôi muốn bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc nhất tới bố mẹ, các thành viên trong gia đình và nhiều người Việt Nam khác đã chia sẻ câu chuyện cá nhân của họ với tôi và tiếp tục truyền cảm hứng cho tôi bằng lòng dũng cảm và lòng trắc ẩn của họ.

Tôi mãi mãi biết ơn thầy giáo của mình - thầy Trương Văn Ánh - người đã dạy tôi những bài học tiếng Anh đầu tiên vào lớp bốn. Tôi chưa bao giờ biết rằng một ngày nào đó tiếng Anh, chứ không phải tiếng Việt mẹ đẻ của tôi, sẽ là tiếng nói truyền tải những tác phẩm hư cấu lịch sử của tôi. Lòng biết ơn dành cho chồng tôi, Hans Farnhammer, người đã tin tưởng tôi và khuyến khích tôi từ bỏ công việc lương cao để trở thành nhà văn. Peter Connors của Nhà xuất bản BOA, cùng với Lannan Foundation, đã mở đường cho sự nghiệp quốc tế của tôi bằng việc xuất bản tập thơ Bí mật của Hoa Sen, được tôi dịch từ tiếng Việt với sự hợp tác của nhà thơ và học giả Bruce Weigl. Học bổng từ Đại học Lancaster, như một phần của chương trình Thạc sĩ Viết sáng tạo, đã cho phép tôi nghiên cứu và viết cuốn tiểu thuyết này. Tôi biết ơn người cô vấn của mình, Sara

Maitland, và những lời phê bình mang tính xây dựng từ những nhà văn khác tại Lancaster, đặc biệt là Philip Caveney, Zoe Lambert, Graham Mort, Anne O'Brien, Laura Morgan, Michelle Scowcroft, Mary Chism, Joe Lavelle và Suzanne Conboy-Hill. Những hiểu biết sâu sắc được cung cấp bởi các cựu chiến binh Đinh Văn Tùng, Nguyễn Văn Bảo, Trần Minh Quang, Bruce Weigl, John Havan, Wayne Karlin và Tracy French là vô cùng quý giá.

Thầy John Havan, một tiểu thuyết gia, đã dạy tôi cách tự vệ bằng kỹ thuật Đá-Đâm-Chặt mà ông phát minh ra để sống sót sau những cuộc tấn công thực sự.

Helle Kafka đã ở bên tôi ngay từ khi tôi bắt đầu viết cuốn sách. Beth Philips đã mở rộng tầm nhìn đọc sách của tôi bằng cách cho tôi làm thủ thư tại Trường Quốc tế Hoa Kỳ ở Dhaka, Bangladesh. Xin chân thành cảm ơn ông Cường Nguyễn và bà Thảo Đỗ đã cung cấp nguồn cảm hứng. Tiểu thuyết gia hào phóng và tài năng Viet Thanh Nguyen đã động viên tôi rất nhiều và giới thiệu tôi với người đại diện tuyệt vời của mình, Julie Stevenson, người đã nghe thấy tiếng núi hát mặc cho bao đại dương ngăn cách chúng ta. Chị gái trong văn chương của tôi, Thanh Hà Lại, đã dành nhiều giờ cùng tôi, vào đêm khuya và sáng sớm, để dịch tục ngữ Việt

Nam. Paul Christiansen và Tiến sĩ Eric Henry đã đóng góp vào bản dịch của tôi những từ và cụm từ tiếng Việt đặc biệt khó.

Tôi nhận ra mình may mắn thế nào khi được thấy cuốn *For the Mountains to Sing* tại Algonquin Books. Biên tập viên của tôi, Betsy Gleick, vừa thông minh vừa nồng nhiệt, và đã ủng hộ tôi hết mình. Tôi thực sự rất vinh dự khi được làm việc với cô ấy, cũng như tất cả những người tài năng và chu đáo mà tôi đã gặp tại Algonquin.

Họ bao gồm Brunson Hoole, Michael McKenzie, Anne Winslow, Randall Lotowycz, Elisabeth Scharlatt, Stephanie Mendoza, Debra Linn, Lauren Moseley và Kendra Poster. Cuốn tiểu thuyết này cũng được hưởng lợi từ việc đọc lại cẩn thận bởi con mắt sắc bén của Chúc Mỹ Tuệ (Teresa Mei Chuc), Eva Maaten, Abby Muller và Chris Stamey.

Tôi xin cảm ơn các tổ chức và cá nhân đã tiếp thêm sức mạnh cho tôi khi tôi cần nhất, đặc biệt là Chương trình Học bổng Giải thưởng Úc, Mạng lưới Nghệ sĩ Việt Nam lưu vong (DVAN), Chương trình Nghệ sĩ lưu trú Djerassi, Rick Simonson, chị Tuyết Nga và tất cả những cây bút tuyệt vời đã đọc cuốn sách và viết nên những bài đánh giá cảm động như vậy.

Gửi đến các con của tôi, Clara Quế Mai và Nguyễn Minh Johann : cảm ơn các con đã là ánh sáng của mẹ trong những năm tháng mẹ viết tác phẩm For the Mountains to Sing.